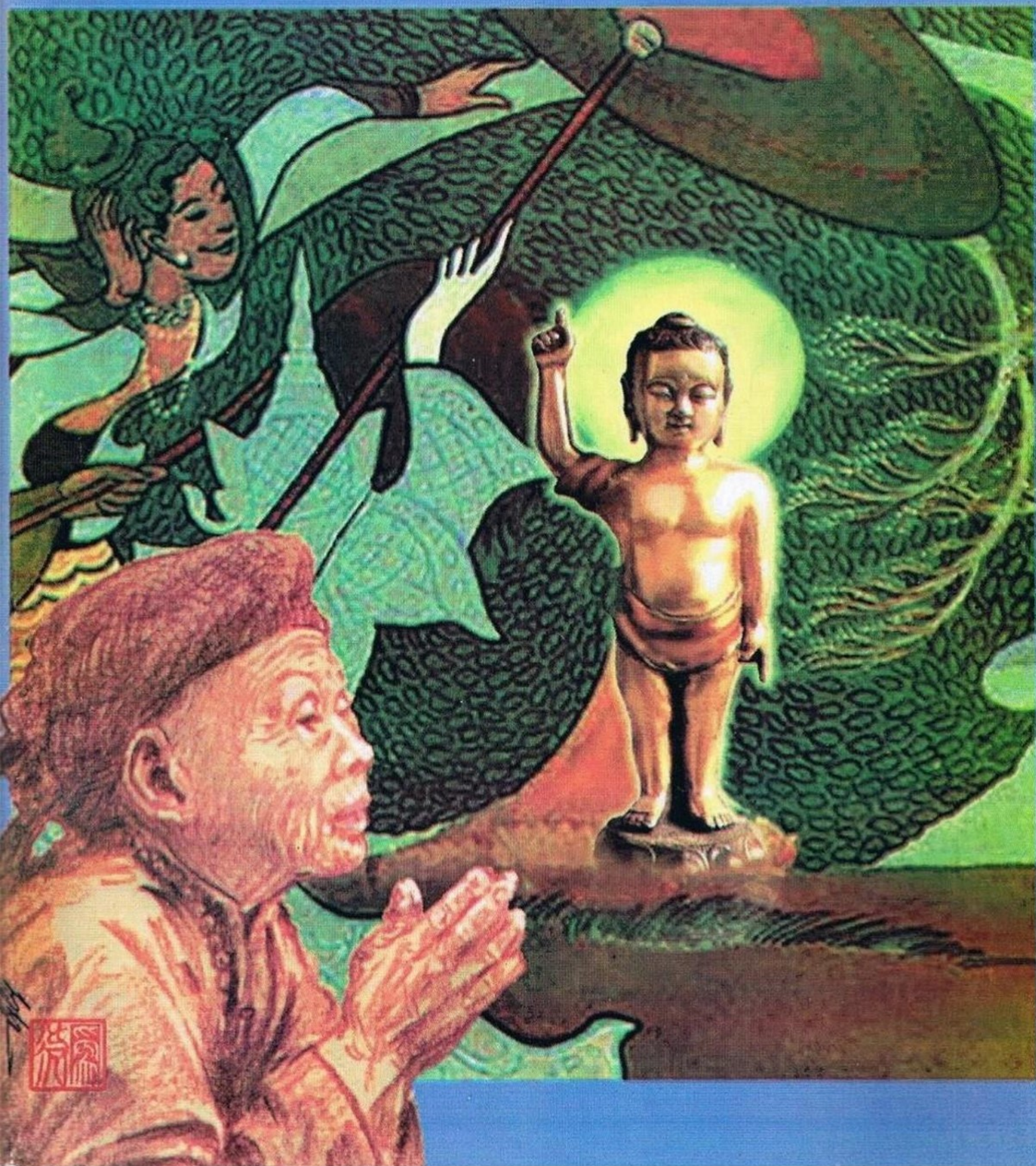


# VIÊN GIÁC



SỐ NR.  
147

TẠP CHÍ CỦA KIỆU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC  
*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*  
PL. 2.549 NĂM THỨ 27 - THÁNG 6 - JAHRGANG 27. - JUNI 2005 - AUSGABE IN VIETNAMESESISCH & DEUTSCH





39-89-110



WF200/R



EF297/WF



MH295/S

Nr.731



Nr.732



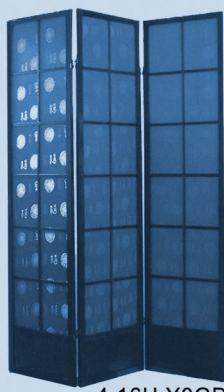
YB-1035



YG-4004



Nr.741



4.16H.Y0GD



PL4/AS



AR9



J-580-01GC



P18575-B



A-020-0.55LR



YH-9563

10-143-120



YH-9503



YH-9501



YH-9566



YH-9506



YH-2032



柏林 德昌貿易公司  
SINO-DECO BERLIN  
TEL: +49-030-78703311

Naumannstr.31-83 Haus12  
10829 Berlin Germany  
Tel: +49-030-78703311  
Fax: +49-030-78703310  
E-mail: sino-deco@gmx.de  
Internet: www.sino-deco.de

Besuchen Sie uns im Internet  
歡迎您登陸我們的網站  
www.SINO-DECO.de



**Đ**ại lễ Phật Đản 2549 tại Đức năm nay nói riêng và khắp nơi trên thế giới nói chung đã được cử hành vô cùng nhộn nhịp và rất nhiều Phật Tử các nơi về tham dự. Vì ngày mùng Tám và Rằm Tháng Tư rơi vào đúng ngày cuối tuần cũng như những ngày lễ của quốc gia sở tại. Do vậy mà riêng chùa Viên Giác tại Hannover, Đức Quốc, đã đón tiếp hơn 8.000 người về tham dự Đại Lễ.

Điều đặc biệt nhất của năm nay là sau lễ Phật Đản, chư Tăng Ni thuộc các truyền thống Phật Giáo Đại Thừa như Việt Nam, Đại Hàn, Trung Hoa, Tây Tạng cùng với chư Tăng Nam Tông Tích Lan, Đức và Du Tăng Khất Sĩ Việt Nam, gồm 83 vị đầu tròn, y áo cà sa vàng, vai mang bình bát đi khất thực trước cổng chùa và hơn 300 Phật Tử đã

giăng hàng dọc, trong tư thế cung kính để dâng tứ vật dụng lên chư Tăng. Trong đó có những phẩm vật dùng hằng ngày và kể cả tịnh tài. Với những bàn tay nhỏ, xinh xinh của những em bé, qua sự trợ lực của cha mẹ, ông bà; các em đã bỏ vào bình bát của chư Tăng chư Ni, những gói xôi, cái bánh hoặc những đồng tiền nhỏ, thật dễ thương làm sao. Đã có nhiều cụ già bật khóc, khi thấy đoàn khất thực của chư Tăng đi đến trước mặt họ. Vì họ không ngờ rằng truyền thống khất thực lâu đời cách đây hơn 2500 năm về trước khi Phật còn tại thế đã hành trì, mà ngày nay chư Tăng Ni đủ các hệ phái nhân ngày Phật Đản năm 2549 năm nay vẫn còn thực hiện. Đây là kết quả của phiên họp Tăng Già đang sinh sống tại Đức vào năm 2004 vừa qua tại chùa Viên Giác, mọi người tham dự đã đồng ý rằng chư Tăng Ni hiện đang sinh sống tại Đức, mỗi năm nhân ngày Phật Đản nên có một cuộc họp mặt để đi khất thực như thế, trước khi đi đến một tổ chức Tăng Già thực sự tại xứ Đức này.

Sau khi tham dự lễ Phật Đản và lễ Khất Thực, chư Phật Tử vô cùng hoan hỷ và đề nghị là mỗi năm 2 lần vào Phật Đản và Vu Lan, chùa Viên Giác nên tổ chức như thế, để chư Phật Tử xa gần có cơ hội gieo duyên với Tăng Bào. Có lẽ đây là một truyền thống trân quý nên duy trì. Do vậy năm nay lễ Vu Lan vào tháng 8, chùa Viên Giác cũng sẽ thực hiện như vậy, để cho những ai có nhân duyên với Phật Pháp có cơ hội vun trồng phước đức và tuệ giác của mình.

Mới đó mà cũng đã 30 năm xa xứ. Có người ra đi vì hoàn cảnh này hay hoàn cảnh khác; nhưng ai trong chúng ta cũng đều biết rằng quê hương vốn là nơi chôn nhau cắt rốn của mình; nơi liên hệ máu mủ ruột thịt của chính mỗi con người Việt Nam đang sinh sống nơi hải ngoại này. Do vậy mà lễ kỷ niệm ngày "quốc phá gia vong"; ngày "đau thương dân tộc" đã được cộng đồng người Việt khắp năm châu tổ chức thật rầm rộ và đã được các Đoàn thể, Tôn giáo, Đảng phái cũng như các cá nhân tham dự thật đông đảo.

Trong khi đó nội bộ của Đảng Cộng Sản Việt Nam ở trong nước đang gặp nhiều khó khăn thử thách cũng chỉ vì ăn chia quyền lợi không đồng đều; nên mới phát sinh những ung nhọt như vậy. Đặc biệt nhất phải nói rằng lý tưởng của người cộng sản không còn nữa và mục đích chiến đấu của họ ngày hôm nay không phải vì tư tưởng và chủ nghĩa cộng sản mà tất cả chỉ chiến đấu cho quyền lợi cá nhân của người lãnh đạo. Còn Dân Tộc, Đất Nước, Nhân Dân đối với họ vẫn là thứ yếu!

Nhìn quanh một vòng của thế giới thấy nạn thất nghiệp, thiên tai, lũ lụt, chiến tranh v.v... vẫn còn đầy dẫy đó đây. Nhất là nạn buôn bán con người dưới hình thức này hay hình thức khác để trục lợi cho tổ chức hoặc chính phủ của mình. Do vậy mà hòa bình, an lạc, bình đẳng v.v... chỉ là những danh từ tu tướng; còn thực tế với người dân ở những nơi bị áp bức như thế vẫn còn xa tầm tay với. Ngày nào mà bất công còn ngự trị trên mọi lãnh vực trong cuộc sống của con người, thì ngày ấy còn đấu tranh. Chỉ khi nào trong tâm tư của mọi con người chỉ có lòng từ bi ngự trị thì lúc ấy hận thù mới tiêu tan, không có chỗ để hiện diện nữa. Lúc ấy mới chính là lúc mà mọi người dân được an lạc hạnh phúc.

Thân phận của những thuyền nhân tỵ nạn Việt Nam vẫn còn ở Phi Luật Tân; mặc dầu đã hơn 20 năm chờ đợi, đã có một số nước như Hoa Kỳ, Canada, Úc và Na Uy nhận thêm vào; nhưng vẫn còn khoảng hơn 500 người đang ở Bataan với số phận hẩm hiu ít ai đoái hoài tới. Do đó, khi chúng ta được ấm no, cũng nên chia xẻ những khó khăn mà người tỵ nạn Việt Nam tại Phi đang gặp phải. Đồng thời những khó khăn khác vẫn còn đầy dẫy tại Đài Loan; nơi có hơn 80.000 cô dâu không rành tiếng Phổ Thông và hơn 40.000 người lao động hợp tác; nhưng đã chẳng có ai quan tâm đến khi họ bị hành hạ, đánh đập, ngay cả có trường hợp dẫn đến sự quỳ sinh; nhưng những người cầm quyền Cộng Sản Việt Nam chẳng có một trách nhiệm nào đối với con dân của xứ mình khi ra sinh sống ở xứ người như thế. Xin có được một sự thức tỉnh của lương tâm và một chút tình người; chứ không phải chỉ có biết trông cậy vào đồng tiền. Vì lẽ con người làm ra đồng tiền; chứ đồng tiền không tạo nên phẩm giá của con người được.

Nước Đức có một Đức Giáo Hoàng và thế giới Thiên Chúa giáo có chung một Đức Giáo Hoàng; người Đức Thiên Chúa giáo rất hãnh diện. Vì lẽ sau 60 năm chiến tranh, từ 1945 đến nay (2005) người Đức đã chứng tỏ cho thế giới thấy rằng không có sức mạnh nào bằng sức mạnh của niềm tin, cả Đông và Tây cũng thế và niềm tin ấy người dân Đức đã làm cho thế giới phải khuất phục khi thống nhất giữa Đông và Tây Đức năm 1989, họ đã chẳng tốn một giọt máu nào.

Người Nga cũng có câu tục ngữ: "Mất tiền là chẳng mất gì hết cả. Mất danh dự là mất một phần lớn của cuộc đời. Chỉ có ai đánh mất niềm tin và mất sự hy vọng, mới là mất hết tất cả". Hy vọng với ý thức dân tộc, người lãnh đạo quốc gia, lãnh đạo tôn giáo, lãnh đạo các đoàn thể, đảng phái v.v... không làm cho người dân mất đi niềm tin và sự hy vọng ấy.

Mong được như vậy.

● **Ban Biên Tập Báo Viên Giác**

# GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT

## VIỆN TĂNG THỐNG

Phật lịch 2549

Số 06/VTT/TT

### THÔNG DIỆP PHẬT ĐẢN PL. 2549 CỦA ĐỨC ĐỆ TỬ TĂNG THỐNG

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

Kính bạch Chư tôn Trưởng Lão  
Chư Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni  
Cùng tất cả Phật tử trong và ngoài nước.

Đông tàn, Xuân qua, bốn mùa tuần hoàn theo định luật của vũ trụ. Hôm nay ngày trăng tròn tháng Vesākha Ấn Độ, ngày Đại lễ Phật Đản - Phật lịch 2549 - lại đến với những người con Phật chúng ta. Từ nơi tịnh thất đang bị quản chế nghiêm ngặt, tôi thân mến gửi đến Chư tôn Trưởng Lão, chư Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni cùng tất cả đồng bào Phật tử các giới trong và ngoài nước, lời thăm hỏi ân cần, lời chúc tốt đẹp nhất trong niềm hân hoan đón mừng Khánh Đản của đức Từ Phụ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni.

Kính thưa chư liệt vị,

Mùng ngày Khánh Đản của đức Từ Phụ, chúng ta không thể quên bản hoài của Ngài, vốn thị hiện giữa thế gian này với mục tiêu cứu cánh là "***Khai thị chúng sanh ngộ nhập Phật tri kiến***". Nghĩa là đức Thế Tôn ra đời nhằm chỉ bày cho chúng sanh thấy rõ chân lý của sự sống, giá trị của tồn tại, thể nhập tri kiến của chư Phật. Tri kiến đó chính là tuệ giác, là khả năng nhận chân được thật tánh của vạn pháp. Duy chỉ nhìn thẳng vào sự thật, tri kiến sự thật, mới có thể giải thoát cá nhân mỗi chúng sanh, và cả khối đại đồng sinh loại, khỏi mọi đau khổ triền miên. Chừng nào thế gian còn bị bao trùm trong bóng tối của sự dối trá, con người còn sợ hãi, tránh né sự thật, còn chấp nhận thân phận nô lệ của mình, chừng đó thế giới vẫn còn chìm ngập trong hận thù diên đảo. Đức Phật dạy "***Những kẻ kia không biết nơi đây đang bị hủy diệt, nên phí công tranh chấp hơn thua***". Ngày nay, con người càng có cảm giác về nguy cơ diệt vong, càng cố bám chặt tham vọng mù quáng, quyền lực diên đảo; bám chặt lấy chiếc phao vọng tưởng cuồng vọng dẫn đến tham tàn bạo ngược, để trong hiện tại và tương lai, gieo thảm họa cho mọi người, và cho cả chính bản thân mình.

Đức Phật xuất hiện như đóa hoa Vô Ưu bùng nở giữa cõi đời uế trước và ưu phiền. Ngài không là Thượng đế, không là Thần linh. Ngài tự xác nhận, chỉ là một con người. Nhưng là con người đã thấy rõ sự thực của thế gian, thấy rõ thế giới sinh, thế giới diệt. Ngài là con người chiến thắng, đã chiến thắng đạo quân hung hãn của Ma vương vốn khống chế thế gian bằng sự chết, sự sợ hãi, buộc phải cúi đầu khuất phục trước sự chi phối của tham lam, thù hận và si mê.

Đức Phật xuất hiện giữa thế gian là một báo hiệu, mỗi chúng sinh đều có thể thành Phật, nếu tự mình biết vươn lên thành sức mạnh chiến thắng tất cả sợ hãi bằng tuệ giác. Tuệ giác ấy chính là Phật tri kiến.

Phật tri kiến còn được gọi là Như thật tri kiến. Điều ấy chỉ chúng ta thấy rằng, bất cứ lúc nào và ở đâu, người có tri kiến như thật tất có khả năng nhận diện được sự thật, hành xử theo sự thật và an trú tịnh lạc trong sự thật.

Lịch sử hơn 2000 năm trên đất Việt đã chứng minh đạo Phật luôn đồng hành cùng dân tộc, đã góp phần làm rạng rỡ những trang sử oai hùng, cống hiến những giá trị to lớn vào gia tài văn hóa - tinh thần của dân tộc. Đó chính là nhờ sự soi sáng của tuệ giác như thật. Và cũng chính bằng tuệ giác này, đạo Phật Việt Nam đã un đúc nên những con người Việt Nam hiền hòa nhân hậu nhưng bất khuất. Dân tộc Việt Nam tiếp nhận đạo Phật vì đã tìm thấy ở đó những giá trị thiết thực trong cuộc sống hàng ngày và những phẩm chất cao thượng cho đời sống tâm linh. Đó là những di sản tinh thần được tiếp nối qua nhiều thế hệ.

Kính thưa chư liệt vị,

Kế thừa và phát huy tinh thần ấy của lịch đại tổ sư, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất luôn luôn khẳng định đồng hành và gắn bó với vận mệnh của dân tộc, dù phải chịu bao thăng trầm và hiểm nguy của thời cuộc.

Trong hoàn cảnh hiện tại, tôi đặc biệt quan tâm đến đất nước, nơi dù sự ấm no có gia tăng đôi phần theo đà phát triển của thời đại, nhưng hạnh phúc và an lạc của người dân không vì thế mà tăng theo; trái lại, tư tưởng hận thù, nghi kỵ, chia rẽ ngày càng phát sinh, đe dọa nền tảng đạo đức của xã hội, làm rạn nứt tinh thần đoàn kết vốn có từ ngàn xưa. Những ai có lương tri và trách nhiệm không thể không đau lòng trước thực trạng này, không thể không thao thức tìm cách chia sẻ và giải quyết.

Trong tinh thần đó, hôm nay, ngày Đại lễ Phật Đản, tôi xin khẩn thiết khuyến thỉnh:

1. Như lời Trúc Lâm Đại Sa Môn khuyên bảo vua Trần Thái Tông: "***Trong núi không có Phật, Phật ở tại tâm... Phàm là đấng quân vương, hãy lấy ước muốn của thiên hạ làm ước muốn của mình, lấy tâm thiên hạ làm tâm của mình... xin Bệ hạ chớ quên điều ấy***". Bằng lời khuyên khẩn thiết của vị Sư già sống lẻ loi giữa núi rừng u tịch, một triều đại mới được xác lập, tiếp tục viết thêm những trang sử vẻ vang cho dân tộc. Xin chư vị Lãnh đạo nước nhà hôm nay, hãy can đảm nhìn thẳng vào sự thật của hiện tình đất nước, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mình trước nhân dân và lịch sử; hãy đặt quyền lợi dân tộc và sự phát triển quốc gia lên trên hết; chư vị hãy lắng nghe ý kiến, tôn trọng và chia sẻ tâm tư nguyện vọng của hơn tám mươi triệu dân, để có thể chung sức xây dựng đất nước, sớm đưa toàn dân thoát khỏi cảnh nghèo nàn, lạc hậu, chặn đứng sự băng hoại về tinh thần và đạo đức trong xã hội mà công luận và các bậc thức giả đã nhiều lần cảnh báo.

2. Chư vị Tôn đức, Tăng Ni cùng toàn thể Phật tử hãy tinh cần tu học, nỗ lực quán chiếu để phát khởi tuệ giác như thật nơi mỗi chúng ta để thấy rõ nẻo chánh đường tà, không để danh lợi phù phiếm, quyền lực thế gian chi phối đánh mất lý tưởng thượng cầu hạ hóa của người con Phật.

Kính bạch chư Tôn đức, kính thưa quý liệt vị,

Trong những năm gần đây, Liên Hiệp Quốc đã công nhận ngày Phật đản là ngày lễ chung của cộng đồng nhân loại vì những cống hiến to lớn của đạo Phật cho hòa bình và sự thăng hoa những giá trị tinh thần của nhân loại. Là người dân sống trong một quốc độ mà đạo Phật đã có ảnh hưởng sâu xa nhất trong lịch sử, chúng ta tâm nguyện hãy cùng nhau làm sao để tinh thần ngày Phật đản năm nay thật sự mang đến hòa bình, phát triển và hạnh phúc an lạc cho dân tộc Việt Nam và thế giới.

Tôi xin gửi đến chư Tôn đức cùng toàn thể quý vị niềm tin tưởng vô biên vào tâm nguyện này.

Nam mô Trung Thiên Giáo chủ, Điều ngự Bồ đề sư Thích Ca Mâu Ni Phật, tác đại chứng minh.

Tu Viện Nguyên Thiều, ngày 10 tháng 04 năm 2005.

Đệ Tú Tăng Thống GHPGVNTN.

(ấn ký)

Tỳ- kheo THÍCH HUYỀN QUANG.

# GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT VIỆN HÓA ĐẠO

Thanh Minh Thiền viện, 90 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

---

Phật lịch 2549

Số 03/VHĐ/VT

## ĐẠO TỬ PHẬT ĐẢN 2549 CỦA HÒA THƯỢNG VIỆN TRƯỞNG VIỆN HÓA ĐẠO

NAM MÔ BỐN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

Kính bạch Chư Tôn đức Giáo Phẩm, Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni,  
Thưa toàn thể quý vị Cư sĩ thiện tri thức, Nam Nữ Phật tử trong và ngoài nước,

Nhiệm màu thay Ngày Phật Đản, ngày Chánh pháp ra đời, cõi kham nhẫn được giải thoát, muôn loài được giác ngộ. Thông điệp hùng tráng nhất mà đức Phật đem lại cho nhân sinh là cùng mọi người thành Phật. Từ vô thủy, chư Phật Thế Tôn đều xuất từ nhân gian. Cho nên kinh nói: *Nhân thân nan đác*, được làm thân người là rất khó. Vì trong năm cõi, cõi người là nơi thích hợp nhất cho việc bảm thụ Phật pháp, giác ngộ chân lý, viên thành chính giác.

Đón mừng Phật Đản là tưởng nhớ công ơn cao dày của đức Phật để chuẩn bị thành Phật. Thành Phật là chúng ngộ chân lý, thực hiện tự do cho mình và cho mọi người. Bởi thế Phật pháp lấy loài người làm gốc trong việc cứu độ các loài hữu tình. Chỉ chuyên tâm phóng sinh chim cá, mà chẳng đoái hoài đến đồng loại đang rên siết vì đói nghèo, áp bức, là không đúng với tinh thần của Phật pháp.

Với tinh thần giải phóng tự kỷ và tịnh hóa nhân gian mà đạo Phật du nhập Việt Nam, đưa dân tộc bước lên đường văn hiến như một khảng định của trí tuệ, từ bi và tự chủ. Thời cuộc có thịnh suy, nhưng đạo Phật chưa thăng trầm trong đại nguyện cứu khổ, mà cứu khổ là đưa người đến bến bờ tự do, giải thoát. Người Phật tử thực hành đạo Phật cũng là đóng góp xây dựng quê hương. Đây là hai mặt của một thể thống nhất giữa Dân tộc và Phật giáo, mà lịch sử đã minh chứng 2000 năm qua.

Bởi thế không thể tách lìa vận mệnh dân tộc với vận mệnh chánh pháp. Nhà Nho Mâu Bác sang Giao Châu lánh nạn cuối thế kỷ thứ II sau Tây lịch, rồi quy y theo Phật, nhận định rằng: *"Bản chất của đạo Phật là ở nhà có thể đem mà thờ cha mẹ, giúp nước có thể đem mà giáo hóa dân, sống một mình có thể đem mà trị thân"*. Lục độ tập kinh phát hành ở nước ta vào thế kỷ thứ III sau Tây lịch cũng có câu: *"Bồ Tát thấy dân kêu ca, do vậy gạt lệ xông vào nơi chính trị hà khắc để cứu dân khỏi nạn làm than"*.

Cho nên lòng từ bi của Bồ Tát đã phát động, thì ý chí không dời đổi, dũng tâm cứu độ, ngay cả thân mệnh cũng không tiếc. Theo tinh thần ấy mà đầu năm nay khi gửi Lời Chúc Xuân đến quý vị Nhân

sĩ, Trí thức, Văn Nghệ sĩ, và Đồng bào trong và ngoài nước, tôi xác nhận rằng: Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất và trong cương vị Tăng sĩ, chúng tôi không làm chính trị, không tham gia chính trị. Nhưng chúng tôi phải có thái độ chính trị. Thái độ này thể hiện giáo lý nền tảng của đạo Phật, là cứu chúng sinh ra khỏi mọi nạn ách, khổ đau để tạo điều kiện giác ngộ. Tuy không làm chính trị, nhưng Giáo hội ủng hộ mọi nỗ lực chính trị nhằm bảo vệ đất nước, bảo vệ truyền thống văn minh nòi giống, âu lo cho mỗi con người được sống đời no ấm, tự do, được hưởng trọn các quyền con người cơ bản. Và cùng với sự hậu thuẫn tinh thần của Giáo hội, hàng nam nữ Cư sĩ Phật tử tại gia có thể trực tiếp đóng góp vào công cuộc chung với tinh thần lợi tha bình đẳng.

Nhìn lại quá khứ lịch sử nước ta, đạo Phật chỉ phát triển ở các triều đại không có nạn ngoại xâm, không có sự chuyên quyền, áp bức. Vì vậy, các thiền sư Phật giáo từ thời lập quốc cho đến các triều Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê gặp lúc biến, cũng tham gia chống đỡ triều đình hay chống ngoại xâm. Việc yên và xong giặc, các Ngài lại trở về nơi thiền viện lo việc an tâm và giáo hóa.

Thưa quý Liệt vị,

Ngày nay cũng thế, nương vào Chánh pháp nhưng phải y vào thế gian làm trợ duyên mới hoàn thiện đạo đức. Xã hội nước ta hiện tại sa sút thảm bại từ tinh thần đến vật chất, quyền con người không có, tự do là số không, nên chưa thể làm trợ duyên cho công cuộc hoàng pháp lợi sinh. Các quốc gia văn minh trên thế giới đã thực nghiệm những giải pháp sáng suốt và an lạc cho dân tộc họ. Còn nước ta thì nhà cầm quyền vẫn thi hành chính sách đàn áp để khu khu nắm giữ đặc quyền đặc lợi cho thiểu số cầm quyền, chẳng đếm xỉa đến 80 triệu lương dân.

Trước thảm nạn ấy, người thì cúi đầu cam chịu, người thì giả coi như không có vấn đề. Là Tăng sĩ xuất gia, hay người con Phật tại gia, chúng ta không thể ngoảnh mặt làm ngơ trước quốc nạn và pháp nạn, nghĩa là phải nhận thức khổ nạn của dân tộc và nhân loại để giải quyết khổ nạn ấy, đưa nhân sinh đến bến bờ tự do, giác ngộ. Đạo xuất thế là bỏ thế giới trầm luân đi vào thế giới giác ngộ. Hơn bao giờ hết, người Cư sĩ Phật tử không những phải lấy thái độ, mà còn phải hoạt động để thi hành nền chính trị đức hóa, nối kết sinh mệnh mình với sinh mệnh dân tộc mà cũng là sinh mệnh của Chánh pháp.

Phật Đản năm nay là lần thứ ba mươi Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất kiên trì vận động cho tự do tôn giáo, dân chủ và nhân quyền. Không có tự do tôn giáo, dân chủ và nhân quyền, thì pháp nạn của Giáo hội không thể giải quyết, đạo Phật không thể hoàng dương, quốc nạn không thể giải trừ. Lịch sử nước ta từ sáu mươi năm qua chưa là sự giải phóng con người, vì mãi mê tranh chấp, hận thù, nên kết quả đã tạo ra vô vàn đau thương cho dân tộc.

Tôi xin kêu gọi chư Liệt vị tôn túc cùng toàn thể Phật giáo đồ trong và ngoài nước hãy khai thông sự bế tắc và bất lực đang đè nặng trên thân phận người dân trong nước. Bằng cách đó mà hiển dâng lên đức Thế Tôn lòng tri ân của chúng ta trong Ngày Phật Đản.

Thanh Minh Thiền Viện - Sài Gòn, Mùa Phật Đản 2549  
Viện Trưởng Viện Hóa Đạo, GHPGVNTN  
(ấn ký)

Sa môn THÍCH QUẢNG ĐỘ

## • Tôn Giáo



# Cuộc du hành sang Lạp Tát (Lhasa) của Tây Tạng

**Tác giả : Giuseppe Tucci**  
**Phỏng dịch : HT. Thích Trí Chơn**

(tiếp theo VG 146)

## CHƯƠNG 2

### Vượt qua biên giới - Những khó khăn đầu tiên - Các khóa lễ Cầu An

Như các nhà Phật học khác, Lạp Ma Sangpo của tôi chuyên nghiên cứu về giáo lý, đặc biệt ông giỏi luận lý học. Ngoài ra cũng có sự khác biệt về giáo phái, Lạp Ma Gyese thuộc phái Mũ Đỏ còn Lạp Ma Sangpo theo phái Mũ Vàng. Hai giáo phái chính này đã chi phối mạnh mẽ đến nền Phật Giáo Tây Tạng: Phái Mũ Đỏ hay cựu phái và phái Mũ Vàng còn gọi là cải cách hay tân phái. Cả hai đều là các giáo phái trọng yếu phát xuất từ những tư tưởng căn bản của nền Phật Giáo Tây Tạng mà nhiều người theo lối giải thích của Giáo sư Waddel gọi là Lạp Ma Giáo (Lamaism). Danh từ này hiện không còn dùng để chỉ cho Phật Giáo Tây Tạng nữa.

"Lamaism" phát xuất từ tiếng Tây Tạng "Lama" có nghĩa là "vị thầy tinh thần" cho nên nó không nhằm chỉ cho tổ chức tu viện, vì không phải tất cả chư Tăng đều là những bậc thầy tinh thần. Một nhà sư trở thành vị Lạp Ma (Lama) khi nào họ có thể giảng truyền Phật Pháp cho kẻ khác nếu không họ chỉ là vị thầy cúng (trapa). Nói một cách chính xác, Lạp Ma là danh xưng dành để chỉ cho các vị đại Tăng, Viện trưởng tu viện hay còn gọi là những vị "hóa thân" (Tulku). Do đó, chúng ta nên gọi tôn giáo ở đây đúng hơn là Phật Giáo Tây Tạng chứ không phải Lạp Ma Giáo. Tuy nhiên cũng cần giải thích thêm vài điều nữa. Khi gọi Phật Giáo Tây Tạng chúng ta đừng nghĩ rằng đó là đặc biệt nhằm chỉ cho nền Phật Giáo ở xứ tuyết này.

Thực vậy, vì có sự khác biệt hẳn giữa nền Phật Giáo Tây Tạng ngày nay với giáo lý của Phật Giáo thời nguyên thủy, tuy nhiên sự xa cách này cũng không nhiều lắm, nhất là giữa Phật Giáo Tây Tạng với nền Phật Giáo Mật Tông như chúng ta biết rõ nó ở thời trung cổ tại Ấn Độ. Thêm nữa, chúng ta thấy Phật Giáo nguyên thủy gần gũi với Phật Giáo Tây Tạng hơn là với Phật Giáo Nhật Bản. Lý do dễ hiểu vì dân chúng Nhật Bản khi tiếp nhận Phật Giáo họ đã trường

thành tiến bộ nhiều trong các lãnh vực nghệ thuật, xã hội và chính trị. Trái lại, Tây Tạng hầu như không có nhiều tập tục, văn hóa khi Phật Giáo được truyền vào đầu tiên xứ sở này bởi các giáo đoàn Phật Giáo Ấn Độ.

Mọi tư tưởng, học thuật và ngay cả những tập quán xã hội đã cùng với Phật Giáo du nhập từ Ấn Độ vào Tây Tạng. Tại đây, hẳn nhiên Phật Giáo cũng đã hấp thụ một vài tín ngưỡng và hình thức cúng lễ địa phương như chúng ta được biết qua sử liệu là buổi ban đầu Phật Giáo đã phải va chạm, tranh đấu chống lại với tôn giáo cổ truyền là Bon Po. Ngoài ra, Phật Giáo còn tiếp nhận những tín ngưỡng bản xứ như thờ cúng các thần linh, ma quỷ v.v... Do đó mà có người đã bảo tôn giáo ở Tây Tạng là đạo giáo của các thầy pháp (Shamanism).

Du khách nào không ở lâu hoặc không hiểu rõ những sinh hoạt tôn giáo vì không biết rành tiếng Tây Tạng thì dĩ nhiên họ có cảm nghĩ rằng dân chúng xứ này sùng bái ngẫu tượng tạp nhạp. Nhìn qua các buổi lễ tổ chức rườm rà với những nhà Sư tụng kinh mà không hiểu ý nghĩa, hàng tá hình tượng đặt ngổn ngang lộn xộn trên các bàn thờ và đồng đảo những vị Tăng tham lam bất chánh đã khiến người ta nghĩ rằng tôn giáo tại đây đang trong tình trạng suy đồi. Tuy nhiên chúng ta nên nhớ rằng hình thức Phật Giáo này được chiết trồng vào Tây Tạng từ một trong những nhánh cây Phật Giáo Đại Thừa gọi là Mật Tông hay Kim Cang thừa (Vajrayana).

Lễ cầu an này được xem như cần thiết vì hoạt động của nó không những chỉ như phép bí tích nhằm diệt trừ sự vô minh nơi mọi chúng sanh và giúp con người có thể tiếp nhận ánh sáng trí tuệ mà còn trình bày con đường giúp chúng ta thấu hiểu những giáo lý huyền bí qua biểu tượng của từng động tác lễ bái cũng như trao chìa khóa mở những cánh cửa đưa chúng ta đến sự kiện có thể nhìn thấy và giác ngộ được chân lý.

Nếu không hiểu rõ tiểu tượng học (iconography) và lễ thức của nền Phật Giáo Mật Tông Tây Tạng chúng ta rất khó thấu triệt sâu xa được cốt tủy của tôn giáo này: Một tôn giáo mà khi áp dụng vào sinh hoạt chùa chiền và giảng truyền trong nhân gian rất dễ khiến người ta hiểu lầm vì sự quá huyền nhiệm và thần bí của nó.

Thực vậy, khi tiếp xúc với đồng đảo quần chúng, tông phái Phật Giáo này không còn giữ được bản chất giáo lý tinh túy nữa. Những hình tượng thờ cúng tạp nhạp mang màu sắc mê tín dị đoan với các nghi thức rườm rà đã suy đồi biến thành những lễ lược phù thủy ma thuật khiến cho các hoạt động tín ngưỡng đó không còn khả năng cứu rỗi giúp con người giải thoát đúng theo tinh thần kinh sách Phật Giáo truyền dạy.

Tuy nhiên chúng ta cũng không nên khinh chê hoàn toàn nền Phật Giáo Tây Tạng. Bởi lẽ vẫn có nhiều tín đồ tinh tấn kiên trì thực hành giáo lý Kim Cang thừa sống trong hạnh phúc an lạc đến trọn đời. Ngay hiện nay người ta có thể gặp ở tu viện và thường xuyên hơn trong những am thất hoặc hang đá tại các núi đồi hẻo lánh xa xôi Tây Tạng những vị Lạp Ma khắc khổ tu hành chứng đạo và trải qua nhiều thế kỷ, giáo lý Mật Tông đã được trao truyền từ các bậc thầy giác ngộ xuống đến cho hàng đệ tử.

Cũng không ai có thể chỉ trích rằng các chùa chiền, tu viện lớn lao tại xứ này đã không đóng góp được gì cho sự phát triển giáo lý cổ truyền của nền Phật Giáo Tây Tạng. Bởi lẽ từ nhiều năm qua, một số đồng Tiến sĩ và Phó tiến sĩ đã từng tốt nghiệp tại các Phật Học Viện danh tiếng. Là



những người được hấp thụ sâu xa nền giáo lý cao siêu Phật Đà từ Ấn Độ, họ đã xiển dương chánh pháp qua công trình trước tác dịch thuật nhiều kinh luận Phật Giáo như các trường đại học ở Ấn Độ xưa kia đã làm mà không tông phái Phật Giáo nào tại Trung Hoa hay Nhật Bản thực hiện được. Chẳng hạn những tác phẩm của Buston sống vào thế kỷ thứ 14 và của Tson k'a pa thế kỷ 15 sau Tây lịch không những chỉ giúp chúng ta hiểu biết về Phật Giáo Tây Tạng mà còn đóng góp hữu ích cho việc phát huy truyền bá Phật Giáo Mật Tông trên cả hai phương diện lý thuyết lẫn thực hành.

Tuy nhiên sau này vì thiếu những bậc chân Tăng tài đức hướng dẫn nên các Phật Học Đường không được phát triển mạnh mẽ như trước. Tinh thần cá nhân tu học mong tìm chân lý đã có phần nào ngưng trệ và giáo lý sinh động của đức Phật dần dần bị khô héo cho nên một số các vị Lạt Ma tài cao đức trọng đã nghĩ đến việc cải cách phục hưng nền Phật Giáo tại xứ tuyết này.

Có hai chương trình cải cách đã được thực hiện: Một do Lạt Ma Buston chủ xướng và chương trình kia của Ngài Tsongkhapa. Nhưng chương trình của Buston không nên xem như là một cải cách thực sự vì mục tiêu của Ngài chỉ nhằm đưa ra ý kiến tóm lược phê bình toàn bộ Phật Giáo nhằm thanh lọc gạt bỏ những hình thức lễ bái, phong tục tập quán không chân chính, nặng phần mê tín dị đoan để xây dựng một nền Phật Giáo dựa trên căn bản của chánh tín, quy luật thiền môn và lễ thức bí truyền. Chủ trương của Buston được xem như một chương trình, kế hoạch toàn hảo đầu tiên bao gồm khái quát tất cả nền Phật Giáo Tây Tạng và đã thổi một làn gió mới trong sự diễn đạt truyền bá giáo lý của đức Thế Tôn. Tuy nhiên, Buston sống ở tu viện Shalu gần Tashilhumpo không phải là nhân vật đã tạo nên một tông phái Phật Giáo mới. Tất cả hành động của Ngài nhằm chỉ bày một đường hướng tu tập cho hàng đệ tử hiểu biết thuần thành mà thôi.

Nhưng rồi sự suy đồi lại xảy ra trong sinh hoạt tổ chức của Buston. Tại các tu viện giới luật không được áp dụng nghiêm chỉnh và những lời dạy của Ngài không còn được hàng đệ tử thực hành đúng đắn nữa. Do đó đã dẫn đến việc đứng ra chủ trương cải cách Phật Giáo lần nữa của Tsongkhapa. Ngài ra đời tại Amdo, và bởi lý do không thỏa mãn về chương trình cải đổi lễ thức và giáo lý của Buston nói trên nên Ngài đã thành lập một tông phái mới với chủ trương nghiêm khắc giữ gìn giới luật Phật chế hơn. Trước đây nhiều tông phái Phật Giáo Tây Tạng đã không áp dụng duy trì cuộc sống độc thân của chư Tăng và một vài tông phái còn để xướng các nhà Sư có thể lập gia đình. Trái lại Tsongkhapa chủ trương chư Tăng nên hành trì nghiêm chỉnh giới luật, không uống rượu và hoàn toàn ăn chay chứ không dùng đồ mặn.

Do sự cải cách này, Phật Giáo Tây Tạng bấy giờ đã chia làm hai phái: Một phái mới do Tsongkhapa thành lập, còn phái thứ hai bao gồm các tông phái cũ đã có trước đây không đồng ý chấp thuận sự thay đổi của ông. Các tín đồ của Tsongkhapa cũng muốn thay đổi luôn cả hình thức bên ngoài để khi nhìn vào người ta thấy rõ sự khác biệt giữa tân phái này với phái đối nghịch hay cựu phái. Họ yêu cầu chư Tăng theo phái Tsongkhapa nên mặc chiếc áo bằng len cổ truyền màu đỏ và trên đầu đội chiếc mũ vàng. Từ đó, dân chúng chấp nhận Phật Giáo Tây Tạng chia làm hai phái: Phái Mũ Vàng và phái Mũ Đỏ.

Phái Mũ Vàng thông thường còn gọi là phái Gelukpa hay "đạo đức phái". Chư Tăng các phái không theo phái cải cách

của Tsongkhapa thì đội Mũ Đỏ. Trong số đó, phái mạnh nhất là Nyingmapa hay những tín đồ theo phái cổ nhất. Người sáng lập cựu phái này là Padmasambhava, vị Lạt Ma danh tiếng đến Tây Tạng từ thung lũng Swat vào thế kỷ thứ 8 Tây lịch và là nhà Sư đầu tiên đã dịch nhiều tác phẩm lễ thức Phật Giáo từ Phạn ngữ (Sanskrit) ra tiếng Tây Tạng cũng như truyền bá Phật Giáo Mật Tông vào xứ tuyết này.

Mặc dù cựu phái nói trên không duy trì được ảnh hưởng to lớn với số đông tín đồ như thời xưa, nhưng hiện nay họ vẫn còn phát triển mạnh mẽ ở nhiều nơi, đặc biệt tại quận Kham. Phái này kính thờ Padmasambhava như hiện thân của đức Phật và là chân lý tuyệt đối. Giáo lý của họ chú trọng nhiều đến pháp môn tu luyện thần bí, ngoài ra còn vay mượn những tín ngưỡng và hình thức lễ bái của tôn giáo Bon Po địa phương. Thêm nữa còn có phái Kaggyupa luyện tập theo lối Du Già Hatha của Ấn Độ nhằm phát triển những khả năng siêu việt có thể thông giao giữa linh hồn và thể xác. Phái Kaggyupa còn chia ra các phái nhỏ khác như Drigungpa thịnh hành ở miền đông Lạp Tát (Lhasa); Drugpa phát triển mạnh tại xứ Bhutan và phái Karmapas được nhiều người theo ở Tsurpu, miền tây Lạp Tát.

Ngoài hai phái mũ vàng và mũ đỏ còn có phái Sakyapa phát xuất từ tu viện Sakya ở miền tây nam Tashilhumpo. Ngày nay phái Sakya không còn ảnh hưởng mạnh mẽ như dưới thời đại Mông Cổ cai trị Trung Hoa. Bấy giờ nhờ sự ủng hộ của các vua Mông Cổ nên phái Sakya đã phát triển rộng khắp và có nhiều thế lực trên toàn xứ Tây Tạng. Điều ấy dẫn đến tình trạng các nhà lãnh đạo tôn giáo đã thu tóm vào trong tay mình nhiều quyền lực chính trị như trường hợp những vị kế thừa Srongtsen, vị vua danh tiếng đã thống nhất được đất nước. Với nhiệt tâm truyền bá giáo pháp của đức Phật các nhà lãnh đạo này đã tỏ ra khoan dung và tìm cách lợi dụng thế lực chính trị của họ để phát triển đạo giáo, nhờ vậy đã giúp cho các tông phái Phật Giáo khác được tự do hoạt động và bành trướng. Đặc biệt Ngài Tsongkhapa có một kiến thức Phật Giáo hỗn hợp căn bản vì Ngài đã tu học với cả hai giáo phái Sakyapa và Kaggyupa.

Về sau tín đồ của Tsongkhapa khi thành lập tông phái vì tranh chấp để nắm quyền chính trị cho nên dẫn đến sự đối lập chống đối nhau giữa hai quận miền trung Tây Tạng (gồm thị trấn Lhasa và Yarlung) với quận GTsan (gồm các thành phố Sakya, Gyantse và Shigates). Cuộc xung đột chính trị này đã gây nên sự tranh giành ảnh hưởng môn phái và cãi nhau về giáo lý dữ dội giữa các đệ tử theo Tsongkhapa. Hiện nay thì mọi chuyện đã trôi vào dĩ vãng không còn gì để nói. Dân chúng lâu đời có thói quen kính trọng và sợ hãi các thần linh bất tử cũng như thường lễ bái những thánh nhân có quyền uy điều khiển thế giới vũ trụ.

Vì các tín đồ Tây Tạng vẫn luôn tôn kính hàng đầu tôn sư Padmasambhava có nhiều quyền phép màu nhiệm cho nên giáo phái mũ vàng buộc lòng phải chấp nhận Ngài như bậc giác ngộ siêu phàm mặc dầu chư Tăng phái này đã sửa đổi đôi chút lịch sử cuộc đời Ngài cho phù hợp với quyền lợi của họ. Do đó ngày nay tại bất cứ ngôi chùa Tây Tạng nào người ta cũng thấy tượng Tsongkhapa được thờ chung bên cạnh tượng Padmasambhava. Sự tranh chấp giữa hai môn phái trên không ảnh hưởng gì nhiều đến quần chúng. Những tín đồ thuần thành họ vẫn đến viếng thăm, lễ bái tại các chùa phái mũ vàng lẫn mũ đỏ và kính trọng chư Tăng cả hai phái.

(Còn tiếp)



## Tập Chư Pháp Bảo Tối Thượng Nghĩa Luận Quyển Hạ



• **Thiện Tịch Bồ Tát tạo Tây Thiên dịch Kinh Tam Tạng Triều Phụng Đại Phu Thức Quang Lục Khanh Truyền Pháp Đại Sư Sắc Tử Thần Thí Hộ Phụng chiếu dịch.**

• **Thứ tự kinh văn số 1638 Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh Quyển thứ 32 thuộc Luận Tập Bộ Toàn từ trang 150 đến 155.**

• **Sa Môn Thích Như Điển, Phương Trưởng Chùa Viên Giác Hannover, Đức Quốc dịch từ chữ Hán sang tiếng Việt tại Tu Viện Đa Bảo Úc Đại Lợi cùng với sự phụ dịch của Tỳ kheo Thích Đồng Văn, bắt đầu từ ngày 16 tháng 12 năm 2004 nhân kỳ nhập thất lần thứ hai tại đây.**



(Tiếp theo VG 146)

Lại nữa, bây giờ nói về Sanh, Trụ, Di, Diệt. Ở đây bốn tướng trong mỗi sát na đều có sự biến chuyển vậy. Tướng bất tương ứng là chẳng thật. Ở nơi bất tương ứng tướng không thật nên chẳng thể khởi lên sự phân biệt, chẳng thể nói một lúc, chẳng thể nói lúc khác. Một lúc và lúc khác không có sanh khởi vậy. Lại nữa, chẳng thể nói không đúng lúc. Cái lý sai biệt vậy. Nếu nói lúc hoại; thì hoại tức là chẳng sanh vậy. Cho nên phải biết: Sanh thì vô trụ, mà lúc trụ lại chẳng có chỗ được. Tánh vô trụ kia vì sao có giảm, vì sao lại có diệt? Sự sanh và sự trụ kia gọi tên là dị. Nếu gốc là vô sanh thì làm sao có trụ? Nếu pháp vô trụ tức làm sao có thể được. Cho nên vô sanh và vô trụ vậy. Ở trong đây nghĩa gì mà nói là diệt? Nếu Pháp có trụ, thì ở nơi pháp trụ ấy có thể nói dị tánh. Pháp tức vô trụ, làm sao có dị tánh. Trong vô dị tánh, chẳng nên phân biệt. Nên biết dị tánh mà chẳng phải tánh trụ. Thật chẳng có một tánh có thể phân biệt. Cho nên các tướng cùng với tâm phân biệt. Đây là hai loại. Nếu không có các tướng, tức không có sự

phân biệt. Nếu các tướng kia, hoặc tâm phân biệt có sự phân biệt thì cả hai đều phân biệt. Như nghĩa thật là vô tướng vô phân biệt. Sanh, Trụ, Di, Diệt nếu có tánh ở nơi tất cả lúc, tất cả chỗ, tất cả pháp; ở đầu giữa, sau chia ra thì chẳng thể an lập vậy. Nếu có thể như thế, y như giáo lý mà tư duy, thì Phật nói người này là đại trí, các tánh ở đầu, ở giữa, ở sau, tánh chia ra ba nơi ấy, thật chẳng có một tánh. Có chỗ sanh khởi. Cho nên các pháp chẳng phải một tánh và chẳng phải nhiều tánh. Một nhiều, ở giữa đều chẳng có chỗ được. Nếu tất cả pháp lia một tánh và lia nhiều tánh; tức thường và vô thường không có chỗ phân biệt. Cho nên chẳng phải vô thường, chẳng phải chẳng vô thường. Không nên nơi ấy khởi lên hai sự phân biệt. Nên biết sự chia ra ở phần đầu, phần giữa và phần cuối chẳng đều cùng sanh một lúc; chẳng đều cùng có. Như tánh của người kia. Tức ở nơi mình không có. Hoặc tự tánh, người kia nói có, thì ở trong đây nói chỗ tự tánh là không. Tánh kia làm sao có. Cho nên tự này lại vô tánh, và tha kia cũng vô tánh. Nên biết tất cả pháp làm và công việc làm đều chẳng lia tánh của nguyên nhân. Nếu hoại, chẳng hoại, đều không phải chỗ của tâm suy nghĩ; chẳng thể phân biệt. Ở đầu, ở giữa, ở sau cùng phân ra như thật tư duy. Tất cả đều là vô vi tướng, chẳng phải biệt dị tướng. Chẳng nên phân biệt kia với các pháp và mỗi mỗi chủng tử kia với mỗi mỗi tánh. Mỗi mỗi chẳng lia trí chủng tử mà sanh. Mỗi mỗi sát na phân chia rồi chuyển đổi dễ dàng. Cho nên ở kia và tất cả tánh của Pháp kia làm sao nơi tâm có thể tư duy sanh khởi. Ở trong tất cả pháp sai biệt về sự tướng thì nên biết chẳng có nguyên nhân, lại chẳng có sự sai biệt. Các pháp bốn lai chẳng có chỗ tạo tác. Tuy có chỗ tác dụng tương tục nhưng sao gọi là thật. Do vậy chỗ hiểu biết về các pháp cũng nên biết đây là hai, giữa các sát na chẳng thể hoà hợp. Tánh này như thế thật chẳng thể chấp thủ. Trong đây không có chỗ sở hữu, lại chẳng có sở đắc. Nên quán các pháp sanh rồi, tức liền hoại. Nếu pháp chẳng hoại tức chẳng có pháp sanh. Vì pháp hoại mà chẳng có chỗ được. Kia chẳng hoại là tánh thường trụ. Tức tánh thường trụ kia lại phải lia khỏi. Tức sự lia khỏi lời nói ở trong đây cũng phải lia. Như thế mà biết rõ nơi các pháp rồi về tánh sai biệt kia là nhân của thường trụ, chẳng phải tánh sai biệt cũng lại như thế. Các pháp hữu vi tức sanh, tức diệt. Cho nên gọi là vô trụ. Nếu có trụ nên có chỗ được; nếu vô trụ tướng thì chẳng có chỗ được vậy. Vô Trụ Pháp kia cũng tương ứng với tất cả các hành và chỗ làm sai biệt. Nếu tánh kia có chỗ được thì ở nơi vô sai biệt hạnh làm sao có thể đối trị? Cho nên vô biệt hạnh thì chẳng thể sanh tánh.

Lại nữa nên biết nhân và các thức có tánh hiện lượng. Đại Mâu Ni Sư thường hay nói: Nếu lia tánh hiện lượng, biệt thủ lượng, phi lượng, thì ở nơi kia, nơi này làm sao có thể được. Ở nơi sở hữu của thế gian, đầu tiên là làm công việc tất cả đều chẳng có chỗ y cứ vào. Như các chỗ làm không có tánh tác dụng. Nếu như thế các việc đã biểu hiện ra, thì nơi hiện tại cũng chẳng có chỗ thành tựu. Ở trong đây nếu có chỗ làm và chẳng phải chỗ làm, tức những sự tác dụng về ý nghĩa đều sai biệt. Cho nên tất cả chẳng thật có việc làm, đều như hư không. Thường và Vô thường đều chẳng thể chấp nên biết các pháp đều từ duyên sanh, tuy sanh lại chẳng ít pháp có thể được. Duyên ấy như huyền nên sanh ra như huyền. Tức là như kia xuất sanh ra các pháp là ở nghĩa này vậy. Các pháp vô tánh là chẳng phải phi vô tánh. Ở nghĩa này, đức Chánh Đẳng Chánh Giác như thật mà nói. Phải biết tất cả pháp vô trước vô ngại. Ở nơi Đại Thừa nói điều chân thật này như thế mà rõ biết. Tức tâm Bồ Đề trước sau vẫn bình đẳng. Mười phương ba cõi tất cả Như Lai đều biết như thật. Nên xuất sanh ra phương tiện. Rồi nói tất cả các pháp môn sâu xa. Như thế ở đây gọi tên là phân biệt,

cho nên mỗi mỗi sự tuyên thuyết đó đều biểu thị sự xuất sanh của các pháp. Cho nên những pháp kia là pháp Tứ Đế; những pháp kia là pháp Duy Thức, tuy có chỗ nói mà thường chơn thật. Các pháp kia tất cả đều như huyền. Do như huyền nên chẳng thể Tâm, chẳng thể Tứ, chẳng thể Tri, chẳng biểu thị, chẳng nhiếp tạng. Nếu lìa như thế tức biết các pháp là chơn thật. Vì biết chơn thật, mà Bồ Đề Tâm liền được giải thoát. Nếu tâm Bồ Đề được giải thoát như thế tức chư Phật lại cũng như vậy; chúng sanh lại cũng như thế. Sanh tử lại cũng như thế, Niết bàn lại cũng như thế, Pháp giới lại cũng như thế, cho nên Phật và chúng sanh cả hai đều bình đẳng. Sanh tử và Niết Bàn lại cũng bình đẳng. Nếu ở nơi này như thế mà thật rõ biết nghĩa rồi, thì Phật nói đây là chỗ Bồ Đề của chư Phật. Cho đến tất cả chỗ hành, công việc tất cả thể đều thành tựu. Ở đây nói là đệ nhất nghĩa. Lìa điều này ra, chẳng riêng có đệ nhất nghĩa. Đệ nhất nghĩa này nhiếp tất cả pháp. Là bất tư nghi chơn thật ngữ hạnh, lìa hữu, lìa vô; chẳng trí chẳng ngu; chẳng ít, chẳng nhiều, vô tướng, vô tánh. Lại chẳng phải chỗ chiếu đến. Trí chẳng thể biết, thức chẳng thể biết, Không là tự tánh, và chẳng lìa tự tánh. Vô thủ, vô xả lìa tướng thủ xả. Từ trí như thật mà xuất sanh ra. Tuy chỗ mà xuất sanh, cho nên nói: Vô Thủ tướng, vô nhiếp tạng. Chẳng phải tâm là chỗ suy nghĩ, chẳng thể biết được, chẳng phải mắt là chỗ thấy, nên chẳng thể thấy được.

Vì sao vậy? Tâm vô tự tánh vậy. Do tâm vô tự tánh tức tất cả các pháp đều vô tự và vô tha. Mà vô tự, tha là hai loại sai biệt. Tức tất cả pháp tự tánh tương ưng; chẳng sanh, chẳng diệt, chẳng tự, chẳng tán, chẳng trí, chẳng ngu, chẳng có ít pháp, chẳng nơi biểu thị, có nơi chiếu sáng. Nên biết rằng chúng tử Bồ Đề từ nơi tướng kia mà biểu thị rõ ràng vậy. Nếu có thể ở nơi tướng kia, quán vô ngã thì chúng tử Bồ Đề kia lại chẳng có chỗ sanh. Các Bồ Tát Ma Ha Tát tự tánh chân thật, dùng phương tiện lành để xuất hiện nơi thế gian, khởi tâm đại bi, để hiển bày chỗ chứng; mà các Bồ Tát, tự tánh chơn thật chẳng sanh, chẳng diệt. Nên biết thức pháp xa lìa nghi hoặc. Chẳng có ít pháp có thể sanh khởi. Ngã và ngã sở đều không, mà chẳng có tướng hiển thị rõ ràng. Tướng của thức rõ ràng là vô tự tánh. Tánh của ánh sáng kia là tánh tự thường. Cho nên tánh của ngã tướng không có ánh sáng. Không có ánh sáng thì sao nói là có tướng ánh sáng? Như ánh sáng có thể phá đi sự tối tăm, mà sự tối tăm và sáng kia chẳng gần, chẳng hợp. Chẳng gần nghĩa là ánh sáng phá được cái gì? Chẳng hợp nghĩa là sự tối tăm kia phá được cái gì. Nếu tướng của sự sáng tối, xa lìa lại cả hai đều chẳng được. Thì nên biết rằng sáng có thể phá tối, không tức là không lìa, chẳng thể ở trong đó định ra thật tướng để phân biệt. Tối tuy là có phá, nhưng không thể phá pháp. Kia có thể phá pháp vô phân biệt lượng. Vì sao vậy? – Phá có tên là vô trụ vậy. Do điều này nên biết tất cả các pháp kia do nhân duyên hoà hợp mà có chỗ sanh, mà nhân duyên do huyền mà thành tựu. Trong pháp như huyền đó sự si ám kia lại chẳng phải phiền não; mà vì tri chướng nên chẳng rõ, rồi lìa thức phân biệt. Lại chẳng phải ánh sáng, có chỗ sanh khởi. Đây là hai thật tánh đều chẳng phân biệt. Ở trong này, cái thấy một bên mà chẳng thật chỗ được.

Lại nữa nên biết, xúc, tác ý, thọ, tưởng, tư, dục, thặng giải, niệm, định, huê. Như thế là những tâm sở hữu pháp là những pháp thuộc về sở hữu của tâm. Tất cả những loại kia đều là tướng của Bồ Đề, mà mỗi mỗi tự tánh đều thanh tịnh. Hoặc có pháp chẳng có tướng Bồ Đề, mà ở nơi tự thể lý chẳng tương ưng. Giống như hư không tự tánh thanh tịnh, mà tánh biết kia lại cũng thanh tịnh. Nếu biết ngã tướng thật chẳng có chỗ được, tâm thức kia lại cũng chẳng sanh, nếu thức chẳng sanh thì tất cả pháp kia làm sao mà có?

Cho nên phải biết các pháp đều từ chỗ chân thật mà sanh ra. Các pháp do nhân duyên hoà hợp mà sanh. Tuy sự sanh ấy không thật nên chẳng có chỗ có. Các pháp như huyền, thức tâm như huyền, duyên lại cũng như huyền. Do điều này, mà thức từ duyên sanh. Nếu biết trí tánh lại cũng như huyền. Chẳng có chỗ phân biệt, chẳng có chỗ rõ biết, các pháp tự tướng chẳng hiểu chẳng có chỗ hiểu, nên nói rằng tất cả đều chẳng tương ưng. Trong đây nếu có thể lìa các sự phân biệt về sanh diệt, tất cả đều xa lìa. Duyên sanh như huyền, nên chỗ sanh lại cũng như huyền.

Thế nào trong như huyền mà thật có sanh? – Nên biết thức tâm kia như huyền, nên sự hiểu biết lại cũng như huyền. Sự hiểu biết như huyền nên chỗ biết lại cũng như huyền. Biết và chỗ biết cả hai đều như huyền cho nên khi pháp sanh ra lại cũng như thế. Pháp sanh như huyền nên các pháp lại cũng như vậy. Như người ta thấy kia là huyền mà tạo nên hình tượng. Như chỗ sanh ra đó tức có ba việc. Các việc làm của thế gian lại cũng như thế. Như chỗ sanh này lại cũng có ba việc. Ở nơi tâm này có chỗ thấy tức nói là chỗ làm. Nếu rõ chẳng có tâm, tức chẳng có chỗ suy nghĩ. Không tâm, không suy nghĩ, pháp làm sao có được. Nếu có tướng của Ngã và Ngã sở có thể nói là có thấy. Còn vô ngã, ngã sở thì sao gọi là thấy? Tướng Bồ Đề kia lại làm sao chứng được? – Đây vô ngã tướng như thế mà nên biết tất cả huyền pháp đều chẳng có chỗ có. Như huyền mà hiện ra gọi tên là có. Có tánh, vô tánh, tánh của tự tánh kia, tánh này vô trước tất cả nơi hiện hữu. Nếu pháp là có, tức chẳng nên không. Điều có này lại cũng cho thấy là hiện tiền vô thể. Nếu pháp là không tức chẳng nên có. Điều không này lại cũng là hiện tiền có thật. Cho nên chẳng sanh, lại chẳng nắm giữ. Do điều này nên biết pháp nói là có, mà chẳng có. Nếu mà chẳng có tức cũng là không. Trong đây nói có, lại chẳng thể quyết định. Pháp giới tự tánh nên như thế mà nói. Nếu các sắc pháp là thật có thể thì ở nơi đệ nhất nghĩa lại chẳng có chỗ có. Cho nên ở trong đây, các việc tạo tác đều từ huyền hoá phân biệt khởi lên vậy.

Nếu pháp có tánh, hoặc pháp vô tánh thì trước sau cũng như vậy. Nếu phi hữu tánh hoặc phi vô tánh lại cũng như thế. Hữu tánh, vô tánh, tự tánh tương ưng. Tánh và vô tánh chẳng phải tâm phân biệt. Nếu có nói các pháp là mỗi mỗi vô tự tánh, thì cũng có các pháp nói là khác với vô tự tánh. Ở trong tất cả pháp, tánh chẳng có tự tánh nên nói là chẳng thể được. Cho nên chư Phật tùy theo ba đời mà chuyển làm cho thế gian, tất cả chúng sanh đều được giải thoát. Cảnh giới của chư Phật thì chẳng có nhân duyên tăng trưởng. Nơi kia lại cũng chẳng có tánh tăng trưởng. Trong tánh chân thật, chư Phật thường hiện hữu, nên biết tất cả pháp phân biệt ra bốn loại. Cho nên, hoặc có hoặc không, hoặc cả hai, hoặc chẳng phải hai, tâm thế gian như huyền, lại cũng như huyền.

Vì sao chẳng nói là có chỗ nói? Tất cả pháp không đều lìa chỗ đắm trước. Không lại chẳng lìa tánh chân thật kia. Trong đây, chẳng thể hí luận phân biệt, mà ở nghĩa này các pháp đều vô tánh. Như thế mà nói để biết chư Phật Chánh Đẳng Chánh Giác phi tánh và phi vô tánh. Tánh và vô tánh đều lìa sự đắm trước vậy. Đây tức là phi không lại chẳng phải chẳng không. Không có trung gian, lại chẳng có chỗ sở lập. Cho nên tất cả Pháp chẳng sanh và chẳng có tánh. Vô sanh, vô tánh nên tùy theo tướng của mỗi nơi mà biểu thị. Rồi do sự chấp trước này nên có nghĩa là chẳng có chỗ được. Chẳng có tánh thật để giữ, đây tức là chơn thật. Các pháp vô sanh, lại cũng vô diệt, tất cả Pháp kia đều cùng một tướng. Trong đây như thế cũng đồng một tướng vậy. Tức là tất cả pháp vô nhiễm, vô tịnh hoặc nói các pháp có sanh, có diệt. Nên biết tất cả đều từ chúng tử phiền não, hư vọng mà sanh khởi. Nếu nói các pháp là không sanh, thì sự

nói kia gọi là đoạn kiến, lời nói quá. Nếu nói các pháp là không diệt thì lời nói kia gọi là thường kiến, lời nói quá. Cho nên các pháp là ngôn ngữ. Chẳng thể nói sanh, mà cũng chẳng thể nói diệt. Ở trong tất cả pháp sự sanh diệt thật chẳng có ít pháp có chỗ được. Nếu hay là hai loại nói quá kia, tức tất cả pháp chẳng đoạn chẳng thường. Hữu tánh, vô tánh, tánh ấy tự chân thật. Trong đây không có ít pháp là chỗ được tướng. Chẳng có một việc gì mà thật có thể chuyển được. Tuy các pháp có sanh mà chẳng có chỗ có. Trong đây lại cũng chẳng có biên giới thật. Chẳng biết rằng như hư không, là tất cả tướng.

Sự biết và hư không, tất cả đều bình đẳng nên biết tất cả sự sai biệt, sự phân biệt là vì lưới nghi phiền não và tánh thanh tịnh. Chơn như vô tướng là các chỗ duyên vào. Tự tánh thanh tịnh vốn có ánh sáng lớn. Cho nên phải biết chư Phật Thế Tôn vốn tánh chơn như. Đây gọi là Phật Bảo, mà nguyên nhân thanh tịnh để biểu thị Pháp thanh tịnh, mở bày sự lý giải chánh đáng và gìn giữ tự tánh. Đây gọi là Pháp Bảo. Chỉ cho con đường chân thật, tự thể tương ứng. Đây là tạng bảo. Như thế ba bảo này đều chẳng có tướng, chẳng có pháp chứa đựng, chẳng có chỗ huân tập, chẳng có nơi, chẳng có tướng, chẳng phân biệt, cho nên chư Phật Thế Tôn ở nơi Thắng Nghĩa Đệ. Từ con đường như thật, mà đến bằng sự như thật. Cho nên gọi là Như Lai. Trong như thật rõ biết các pháp vô ngã. Cho nên hiện ra các sắc tướng và các pháp công đức. Từ sơ phát tâm tu hành các hạnh để được bất thối chuyển. Cho đến sau cùng nhứt sanh bổ xứ thành đấng chánh giác. Đây là chỗ nguyên nhân từ vô cấu chơn như mà hiện ra thân Phật. Sự hiện thân này là phương tiện sanh ra, để tuyên nói các pháp mà thật sự ra chẳng có tướng nói. Vì sao vậy?

-Vô tánh vô sở hữu vậy. Thức tâm thanh tịnh; thức này tức là có chỗ làm các việc lại như thế mà hiện ra. Tuy hiện ra chỗ chẳng chấp mà lại chẳng nói. Ở nơi Thắng Nghĩa Đệ chẳng thể thủ, chẳng thể nói vậy. Tức ở đây chẳng thủ và chẳng nói, thể tánh tự chân thật. Lại cũng chẳng thể nói, mà chẳng thể nói tức là không phân biệt. Tánh không phân biệt là thắng nghĩa đế. Ở nơi Thắng nghĩa đế, tùy theo sự phân biệt chỗ có và chỗ có nghe các pháp. Như thế, như thế, các pháp nói ấy là tướng của các pháp chẳng nói. Pháp tánh của các pháp đều bình đẳng. Các pháp vô ngã lại chẳng có tự tánh; có tánh vô tánh tự tánh kia là có và là không; mà chẳng thể thủ, chẳng thể nói. Trong đây như thế hoặc có hoặc không ngữ nghĩa sâu xa là tướng mà nói. Các pháp chẳng có tướng chứng; nên đây có tên là Chánh Đẳng Giác. Các Pháp là tướng nói; nên đây nói là chơn thật, chẳng sanh lại chẳng diệt. Nghĩa của các pháp sâu xa vô cùng, mỗi mỗi các cảnh giới vô ngã và chẳng chuyển, Pháp bên ngoài chẳng thể chuyển và pháp bên ngoài chẳng thể thủ. Bồ thí, trì giới và các pháp tuy nói nhưng mà vô tướng. Cho nên ở nơi tất cả pháp chẳng có tướng thủ, tức chẳng có chỗ đằm trước. Ở trong đây lại chẳng có tác dụng riêng. Giả thử có chỗ làm, lại có tên là không. Chỗ làm không nên không có tướng thật hành; không có tướng thật hành nên trong pháp ấy không tăng không giảm. Nếu ở nơi các pháp hư vọng phân biệt, thì nên biết tâm kia chấp tướng để chuyển, nên khởi lên tâm kia vậy. Đây là kẻ ngu si đằm trước tánh phiền não và kẻ kia chẳng thể giải thoát. Nếu chẳng khởi lên sự hư vọng phân biệt thì các chỗ làm đều tịch tịnh. Kia có thể như thật mà được giải thoát. Chẳng phân biệt nên tâm tánh thường tịch, cho nên các pháp từ duyên mà sanh ra. Tuy có chỗ sanh mà nói là không, nên quán tự pháp chẳng có tướng có. Đức Chánh Đẳng Chánh Giác làm và nói như thế. Phải biết các pháp chẳng tự, chẳng tan, chẳng tự, chẳng tha, chẳng có pháp nhỏ, chấp tướng có thể được. Như đầu lại cũng như cuối, đầu cuối đều

tương ứng, mà tánh chơn như kia là ánh sáng quang minh chiếu diệu. Có thể chiếu khắp đến tánh chơn như kia. Các pháp duyên sanh hiện ra vô ngại. Như huyền mà sanh lại nói như thế. Điều này nói rằng xuất sanh nơi Đại Thừa.; nên biết tất cả Pháp, hoặc sanh, hoặc diệt, chẳng phải con đường Tâm Tử nên biết như thế.

Vì sao vậy?

Các ngữ nghĩa đều chẳng có chỗ đằm trước vậy. Tánh chân thật kia đều chẳng thể biết vậy. Cho nên hiện tiền chẳng có chỗ chấp trước. Kẻ trí như thật mà là những lời nói. Tâm phân biệt kia gọi là lưới. Là sự phân biệt kia tức được giải thoát. Tâm giải thoát kia như bình đẳng vậy. Như thế chỗ nói pháp ấy thật sâu xa. Ở trong này như thật tín giải. Đây là người Đại Trí. Tâm tín giải kia cùng với ba cảnh. Tâm này thanh tịnh là các trần cấu. Lại nữa có thể xa là tất cả những sự nhiễm trước. Tức ở nơi các pháp chẳng thủ và chẳng xả. Tất cả sự chấp trước ngu si đều xa là. Kẻ kia có thể rộng được 10 loại tự tại. Kẻ kia ở nơi tự pháp ấy giác ngộ rõ ràng thật tánh. Trong vô tự tánh lại chẳng có chỗ trụ. Ở nơi các Pháp như thật tín giải. Như chỗ tín giải như thật mà trụ. Giống như hư không khắp biển không thiếu. Tất cả pháp kia viên mãn xuất sanh lại cũng như thế. Pháp này bình đẳng phổ biến tất cả. Ở trong đó chẳng có pháp, chẳng đến chẳng đi. Chẳng đến đi nên các pháp hiện tiền. Biết nghĩa này là thông đạt lời dạy của chư Phật. Tất cả pháp sanh tất chẳng có chỗ đằm trước. Khác với điều này lại cũng chẳng có pháp biệt hữu. Điều này ở nơi Đại Thừa là con đường quan trọng của các Pháp. Tội thượng thậm thâm như thật mà chuyển. Tâm thức tịnh rồi, cho nên tất cả đều chẳng đằm trước cùng với tất cả pháp lý chẳng tương ứng. Cho nên phải biết tất cả tâm chấp hết các nơi của các pháp có, thì pháp kia sâu xa chẳng thể dùng trí để mà quan sát. Lại chẳng rõ biết. Chẳng có hai nơi đều chẳng thể lập mà nên nghĩa này vậy.

Tin Phật Bồ Đề chẳng thể chứng cũng không có nơi chứng. Trong pháp Bồ Đề chẳng có chỗ để ở. Nếu có thể như thật chứng, tự Phật cùng với tất cả Pháp đều tự tương ứng. Các pháp chẳng có nguyên nhân, lại chẳng có chỗ làm mà những kẻ ngu si suy nghĩ phân biệt. Nếu chẳng có nguyên nhân lại chẳng thể huân tập các việc phước đức; khởi tâm nhiễm trước cảm đến quả báo của ác thú cho nên kẻ trí phải biết ở nơi đây trong pháp thậm thâm vi diệu như thật tín giải, tôn trọng cung kính. Tức được vô lượng tội thượng Phước tự. Đây tên là bậc chân thật tu Đại Thừa. Cho nên có người rõ biết con đường này rồi thật hành theo con đường như thật đó, không đằm nhiễm vô con đường đó, tội thượng tối thắng, mà có thể phát sanh tín tâm thanh tịnh rồi xứng tán chư Phật. Có những kẻ vô trí, tà kiến, ngoại đạo, chẳng thể xả bỏ nơi kia những chấp trước của Tăng, thì đây là pháp sâu xa chẳng nên nói ra. Nếu nói cho kẻ kia nghe về lý ấy thì chẳng tương ứng.

*Những gì con tán dương Pháp tối thượng  
Đầu, giữa, sau lành lý tương ứng  
Tổng nhiếp tối thượng chơn thật cú  
Thậm thâm vi diệu bất tư nghi  
Nhóm các công đức thật vô biên  
Phổ thí tất cả chúng sanh giới*

**Tập Chư Pháp Yếu Tội Thượng Nghĩa Luận  
Hết Quyển Hạ**

Dịch xong cùng ngày 16 tháng 12 năm 2004  
tại Tu Viện Đa Bảo, Úc Đại Lợi

# THỨC THỨ TÁM

• T/S Lâm Như Tạng

(tiếp theo VG 146)

## Thức Thứ Tám trong Kinh Lăng Già Tâm Ấn (Lankavatâra –sutra)

### 1/ Bản tính của Thức Thứ Tám

Trong kinh Lăng Già Tâm Ấn có bài tụng nói về Thức Thứ Tám như sau:

“Như biển gặp duyên gió  
Khởi mọi thứ sóng mồi  
Sanh tác dụng hiện tiền  
Không lúc nào gián đoạn  
Biển tạng thức cũng thế  
Gió cảnh giới kích động  
Thường khởi các sóng Thức  
Sanh tác dụng hiện tiền”.

Trong câu đầu của bài tụng, nói lên bản tính của Thức Thứ Tám. Vì các thức khác như Nhãn, Nhĩ v.v... không thể ví như biển được. Vì các thức đó hoạt động trong từng lãnh vực riêng biệt và có gián đoạn, không liên tục.

Trong các kinh Đại Thừa đều có nói đến Thức Thứ Tám này. Các kinh Đại Thừa thường nói đến lý vô ngã, trái với hữu tình ngã. Nói đến sự lưu chuyển sinh tử của chúng sinh do nghiệp quả gây nên. Nói đến Niết Bàn tịch tịnh. Nói đến pháp, uẩn, xứ, giới...

### 2/ Sự sanh diệt của các Thức

Chánh văn kinh có đoạn nói về sự sanh diệt của các Thức như sau:

“Khi ấy Bồ Tát Đại Huệ lại bạch Phật: Bạch Đức Thế Tôn, các Thức có mấy thứ sanh, trụ, diệt? Phật bảo Đại Huệ: Các Thức có hai thứ sanh, trụ, diệt, chẳng phải suy nghĩ biết được. Các Thức có hai thứ sanh, nghĩa là lưu chú sanh và tướng sanh. Có hai thứ trụ, nghĩa là lưu chú trụ và tướng trụ. Có hai thứ diệt, nghĩa là lưu chú diệt và tướng diệt”.

Các Thức đó là tám thức. Thức Thứ Tám là Tạng Thức, cũng gọi là Như Lai Tạng, Hiện thức, Căn Bản Thức v.v...

Thức này chứa những chủng tử mê, ngộ của tất cả chúng sinh và ngay cả hàng thánh nhân nữa. Trong kinh luận có lúc nói về bản tánh chơn như của thức thứ tám này. Do đó có người còn gọi phần chơn tướng đó là thức thứ chín. Có người còn gọi Bạch Tịnh Thức (tên gọi khác của Thức Thứ Tám) là thức thứ chín. Nhưng thực ra không có thức thứ chín nào cả. Đó chỉ là bản tánh chơn như của thức thứ tám mà thôi.

Trong Đại Thừa Khởi Tín luận có nói đến nghiệp tướng, chuyển tướng, và hiện tướng. Y theo vọng mà nói thì Như Lai Tạng chuyển làm Tạng Thức. Thức này gồm cả vọng và

chơn. Sanh diệt và không sanh diệt hòa hợp. Chẳng phải có hai tâm, cũng chỉ điểm khi mê, tướng không sanh diệt vẫn rõ ràng.

Các thức đề cập ở trên đó là tám thức.

Phần trên có nói về từ “lưu chú”, có nghĩa là chơn pháp không tánh chẳng hay tự giữ nên có nghĩa là thiên lưu. Có bất giác vọng động thì có thức sanh. Một phen đi không trở lại là trụ. Ở cõi trời Vô Tướng, chết ngắt, ngủ say thức không sanh đó là tạm diệt. Diệt rồi lại sanh tiếp tục như thể không cùng tột.

Tướng đây là chỉ cho nghiệp dụng của các thức. Tướng này khi chưa che đậy chơn tánh, vì có lưu chú, niệm chẳng dừng, chính khi sinh đã có mầm diệt.

### (3) Thức Tướng y nơi chơn nhưng do mê mà phát khởi.

Kinh nói các thức có ba thứ tướng:

“Đại Huệ, các thức có ba thứ tướng. Đó là Chuyển Tướng, Nghiệp Tướng, và Chơn Tướng”.

Trong luận Khởi Tín nói các thức do nơi bất giác vọng động phát sinh. Tuy bất giác vọng động mà niệm niệm chẳng dừng hiện tại toàn không. Dù trong bất giác vọng động niệm niệm chẳng dừng mà toàn chơn, không riêng có chuyển tướng, nghiệp tướng, lưu chú và tướng vẫn chỉ trong mê sanh diệt.

Từ chuyển tướng, nghiệp tướng chỉ ra chơn tướng, trong cõi sanh diệt ấy đầy đủ hành xứ của Như Lai. Nhưng phải chứng mới biết không thể dùng ý thức mà suy nghiệm được.

Bồ Tát Thiên Thân nói: “Hành xứ của chư Phật Như Lai duy có chơn thức, không thể phân biệt quán sát, như thể vào nơi thức không”. Như thế y nơi thức có thể nhập nhất thiết pháp vô ngã.

“Này Đại Huệ: Nói lược có ba thức, nói rộng có tám tướng. Những gì là ba? Nghĩa là chơn thức, hiện thức và phân biệt sự thức. Đại Huệ, ví như gương sáng gìn giữ các sắc tượng, hiện thức ở trong ấy mà hiện cũng lại như thế”.

Chơn Thức là chỉ tổng hợp của tám thức. Hiện thức là chỉ cho thức thứ tám. Phân biệt sự thức là chỉ cho bảy thức còn lại.

Hiện thức ví dụ như ánh sáng trước gương nên gọi là “hiện”. Phân biệt sự thức giống như sự vật trước gương nhờ có ánh sáng mà được phân biệt rõ ràng.

Về thức thể thì dù nơi phàm thánh vẫn không hai, nhưng về tác dụng thì vẫn phân mê, ngộ.

“Đại Huệ, hiện thức và phân biệt thức, hai thức này tướng hoại và chẳng hoại lần lượt làm non cho nhau”.

Cả hiện thức và phân biệt thức đều có hai tướng hoại và chẳng hoại.

Các pháp không thật, các thứ hư vọng là tướng hoại của hiện thức.

Tất cả căn thức là tướng hoại của phân biệt thức.

Tại sao gọi là tướng hoại? Vì tướng sai biệt của hai thức này nên gọi là tướng hoại. Trong chỗ sai biệt vốn có chơn tướng không sai biệt. Do đó gọi là tướng không sai biệt.

Từ chơn tướng không hoại làm nhơn sinh ra các tướng hoại.

Ngược lại từ các tướng hoại làm nhơn sinh ra chơn tướng không hoại. Trường hợp này tướng ứng với chơn thể của thức ẩn mà không hoại. Cũng như bản hữu chúng tử từ Thức Thứ Tám làm nhơn phát khởi ra hiện hành. Từ hiện hành lại tạo ra chúng tử luân tập trở lại vào Tạng Thức. Từ đó có thể nói là hai tướng hoại và chẳng hoại làm nhơn cho nhau.

“Đại Huệ, về bất tư nghi huân và bất tư nghi biến là nhơn của hiện thức”.

Bất tư nghi huân là gì? Đây có thể phân thành ba trường hợp. Thứ nhất là do dụng công tu tập tạo được các chủng tử tu chứng. Thứ hai là làm việc phước thiện tạo được các chủng tử thiện. Thứ ba là vì nghiệp chướng tạo ra việc ác thành chủng tử ác. Cả ba loại chủng tử đều được huân tập vào thức thứ tám nên gọi là bất tư nghi huân. Niệm niệm bất giác huân thành vô minh. Từ đó nhơn tướng huân biến không thể nghĩ bàn.

“Đại Huệ, nhận lấy các trần cảnh và vọng tướng huân tập từ vô thủy là nhơn của phân biệt sự thức”.

Do căn đối cảnh mà sinh ra Thức. Sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp (vọng tướng) là trần cảnh của mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý. Nó là nhơn sinh ra phân biệt sự thức. Vì chơn tâm mê mờ, vọng tướng mà nội thức tiếp cảnh sinh ra cảnh tượng hiện tiền. Và vì chấp cái hiện tiền ấy mà phát triển hư vọng. Do đó kinh Lăng Nghiêm nói: “Tự tâm thủ tự tâm, phi huyền thành pháp huyền”.

#### **(4) Trở lại chơn thức**

“Đại Huệ, nếu trở lại chơn thức thì các thứ chẳng thật, các thứ hư vọng ấy diệt, tức là tất cả căn thức diệt, thế thì danh tướng diệt”.

Nếu trở lại chơn thức thì “căn” đối “cảnh” sinh ra “thức” tất cả đều diệt. Do đó gọi là “căn thức diệt”. “Danh tướng diệt” có thể hiểu “danh” tức là “tâm” cũng gọi là “Thức thứ tám”, Thức Thứ Tám khi trở về chơn thức chỉ còn là “bạch tịnh thức”, không còn phần hư vọng phân biệt nữa. “Tướng” có nghĩa là sự biểu hiện của thức thành những hiện tượng bên ngoài.

Như thế nên khi trở lại chơn thức thì danh tướng diệt là vậy.

“Đại Huệ, thức tương tục diệt, bởi nhơn tương tục diệt thì thức tương tục mới diệt. Do chỗ theo diệt và duyên diệt nên thức tương tục diệt.

Đại Huệ, bởi tại sao? Vì là chỗ nương theo của nó. Chỗ nương theo của nó là vọng tướng từ vô thủy luân tập. Duyên là kiến v.v... thức cảnh vọng tướng của tự tâm”.

Người tu khi nhập thiền, niệm Phật v.v... thì các căn đã bế tỏa không tiếp xúc với trần cảnh, nghĩa là nhơn tương tục diệt, do đó thức tương tục không thể sinh. Hơn nữa kiến và tướng phần của thức bế tỏa, dứt vọng tướng của tâm nghĩa là tiêu trừ tất cả nguyên nhân sinh ra vọng thức, do đó mà thức tương tục diệt.

“Này Đại Huệ, ví như khối đất với vi trần chẳng khác, chẳng phải chẳng khác, vàng và các món đồ trang sức cũng lại như vậy.

Đại Huệ, nếu khối đất và vi trần khác thì không do vi trần làm thành, mà thật do vi trần làm thành, thế nên chẳng phải khác. Nếu chẳng khác thì khối đất và vi trần nên không sai khác”.

Đoạn trên là ví dụ chơn tướng của Thức Thứ Tám và các chuyển thức chẳng phải một, chẳng phải khác. Do đó để chỉ rõ rằng chuyển thức diệt mà chơn tướng của Tạng Thức chẳng diệt.

“Như thế, Đại Huệ! Chuyển thức và chơn tướng của tạng thức nếu khác thì tạng thức không phải là nhơn. Nếu chẳng khác thì chuyển thức diệt tạng thức cũng phải diệt, mà chơn tướng của nó chẳng diệt. Thế nên, Đại Huệ! Chẳng phải tự chơn tướng thức diệt, chỉ nghiệp tướng diệt. Nếu tự chơn tướng thức diệt thì tạng thức ắt diệt.

Đại Huệ! Nếu tạng thức diệt thì chẳng khác với ngoại đạo luận chấp đoạn kiến”.

Luận nói: “Nói là diệt chỉ tâm tướng diệt, chẳng phải tâm thể diệt”. Lại nói: “Chỉ vì si diệt nên tâm tướng diệt theo”.

Phần trên nói hiện thức ở đây gọi là tạng thức. Trước nói phân biệt sự thức đây gọi là chuyển thức.

#### **(5) Tà kiến đoạn kiến**

“Đại Huệ! Các ngoại đạo kia khởi luận thế này: “Cảnh giới nhiếp thọ diệt, thức lưu chú cũng diệt”. Nếu thức lưu chú diệt thì lưu chú từ vô thủy lẽ ứng cũng đoạn.

“Đại Huệ! Ngoại đạo nói lưu chú làm sanh nhơn, chẳng phải do nhãn thức, sắc, ánh sáng nhóm họp mà sanh, lại có dị nhơn.

Đại Huệ! Về nhơn kia, họ nói hoặc là thắng diệu, hoặc là sĩ phu, hoặc tự tại, hoặc thời, hoặc vi trần”.

Các thứ thu góp các trần tướng đây gọi là cảnh giới nhiếp thọ. Khi tướng này diệt, thức lưu chú vẫn tiềm phục. Tướng mê của lưu chú từ vô thủy có thể đoạn nhưng tự chơn tướng không đoạn. Lưu chú vốn có bản tánh chơn bởi mê mờ mới có nhãn thức, sắc trần, ánh sáng, cùng nhau sanh trụ. Ngoại đạo lầm cho là “thắng diệu” thành ra có nhơn khác.

Ngoại đạo thường nói về thần ngã đó chính là “thức thứ tám”. Họ không biết thức thứ tám làm thần ngã, hay sanh các pháp thường trụ chẳng hoại, thần ngã này tức là “thắng diệu” nói trên.

Minh luận sư cho rằng Đại Phạm, thời, phương, bản tế, tự nhiên, hư không, ngã, bảy pháp này là thường trụ, hay sanh các pháp. Đại Phạm tức là “sĩ phu” nói trên.

Ngoại đạo Đồ Khôi cho rằng trời Đại “Tự Tại” thế là thật, biến, thường hay sanh các pháp.

Thời Tán ngoại đạo thì cho rằng tất cả pháp đều từ “thời” sanh. Họ thấy cỏ cây do thời gian nở rộ, tươi khô, chấp “thời gian” là thường là một, là chơn của vạn vật, là nhơn của Niết Bàn.

Thượn Thế Sư thì cho rằng tất cả sắc tâm v.v... các pháp đều dùng cái cực vi của tứ đại làm nhơn. Nhưng trong tứ đại có cái rất tinh linh hay có duyên lự tức là tâm pháp.

Cực vi này tức là “vi trần”.

Trong kinh còn nói về bày chủng tánh tự tánh như sau:

“Lại nữa, Đại Huệ! Có bảy chủng tánh tự tánh. Nghĩa là tập tánh tự tánh, tánh tự tánh, tướng tự tánh, đại chủng

tánh tự tánh, nhưn tánh tự tánh, duyên tánh tự tánh, thành tánh tự tánh”.

Phần trên đã nói về các nhưn khác của ngoại đạo nói, đây trình bày rõ trong dị nhưn có bảy thứ lập giáo cũng không ngoài tứ cú. Đó là tự sanh, tha sanh, cộng sanh, và vô nhưn sanh.

Tự sanh đó là nhưn tánh tự tánh. Tha sanh là đại chúng tánh tự tánh, duyên tánh tự tánh. Cộng sanh là tập tánh tự tánh, tướng tánh tự tánh. Vô nhưn sanh là tánh tự tánh.

### **(6) Như Lai Tàng chuyển thành Tang Thức (Thức Thứ Tám)**

“Lại nữa, Đại Huệ! Có bảy thứ đệ nhất nghĩa. Tức là tâm cảnh giới, huệ cảnh giới, trí cảnh giới, kiến cảnh giới, siêu nhị kiến cảnh giới, siêu tử địa cảnh giới, Như Lai tự giác cảnh giới.

“Đại Huệ! Đây là tánh tự tánh đệ nhất nghĩa tâm của chư Như Lai ứng cúng đấng chánh giác ở quá khứ, vị lai, hiện tại. Do tánh tự tánh đệ nhất nghĩa tâm mà thành tựu được pháp thể gian, xuất thế gian và xuất thế gian thượng thượng của Như Lai.

“Bởi Thánh Huệ Nhãn vào tự tướng cộng tướng dựng lập như. Chỗ dựng lập không đồng với luận ác kiến của ngoại đạo”.

“Tâm cảnh giới” tức là Như Lai Tàng chuyển thành Tang Thức, cùng với bảy các căn thức trước tất cả tâm vương tâm sở đều là cảnh giới của tâm sở hành.

“Huệ cảnh giới” chỉ cho văn, tư, tu và các thiền định tam muội.

“Trí cảnh giới” tức là căn bản trí. Khi căn bản trí phát sinh mới thông đạt được lý không Như Lai Tàng và bất không Như Lai Tàng.

“Kiến cảnh giới” là tri kiến như thật, nói về nhị kiến cảnh giới.

“Siêu nhị kiến cảnh giới” tức là siêu nhị kiến này.

“Siêu tử địa cảnh giới”, Bồ Tát đến thập nhất địa (đẳng giác) còn lại hai cái ngu, qua được nhưn vị này mới hết.

“Như Lai tự giác cảnh giới” tức là vô thượng chánh đẳng chánh giác, mới nói là duy tâm, quên nhưn tột quả.

Như Lai vì thương xót chúng sinh mà chỉ bày lý lẽ đó là đến nơi phàm thánh duy thức sai biệt, chỉ ra tự tánh đệ nhất nghĩa tâm của Như Lai. Đối với phàm phu thì Ngài dùng pháp quyền là tột bày trở về một, chỉ cho kẻ đại trí thì dùng pháp thật tức bày tức một.

Tuy có tự tướng cộng tướng trọn chẳng ngoài chơn nghĩa như thật. Do đó không đồng với luận ác kiến của ngoại đạo.

“Đại Huệ! Thế nào đồng với ác kiến luận của ngoại đạo? Nghĩa là chẳng thông tự cảnh giới, vọng tưởng kiến chấp, chẳng hiểu biết chừng ngăn tự tâm hiện ra.

Đại Huệ! Phàm phu ngu si đối với tánh, vô tánh, tự tánh, đệ nhất nghĩa mà khởi bàn luận nhị kiến”.

Ác kiến ngoại đạo do vọng tưởng chẳng biết tự tâm hiện. Trong đệ nhất nghĩa luống tạo nhị kiến có, không, đây là chỗ không đồng với chánh pháp.

Tánh của Như Lai Tàng thuần chơn chẳng tạp không có người và pháp nên gọi là vô tánh. Tánh của vô tánh thì gọi là tâm đệ nhất nghĩa.

Kinh Hoa Nghiêm nói: “Không biết đệ nhất nghĩa để nên gọi là vô minh”.

### **(7) Cảnh giới Thức**

“Đại Huệ! Nếu các sa môn và Bà La Môn thấy (các pháp) lia chấp tự tánh, như mây nổi, vòng lửa thành càn thác bà, không sanh, huyễn, sóng năng, trăng đáy nước và mộng, trong ngoài đều do tâm hiện.

“Vọng tưởng hư ngụy từ vô thủy chẳng lia tự tâm. Nhưn duyên vọng tưởng diệt hết thì lia vọng tưởng năng thuyết sở thuyết, năng quán sở quán, thọ dụng, kiến lập thân đều là Tàng Thức (Thức Thứ Tám).

Nơi cảnh giới thức thì năng nhiếp thọ và sở nhiếp thọ đều chẳng tương ứng. Cảnh giới không thật có, lia sanh, trụ, diệt, tự tâm sinh khởi theo vào chỗ phân biệt”.

“Đại Huệ! Bồ Tát kia chẳng bao lâu sẽ được xem thấy sanh tử và niết bàn là bình đẳng, được Đại Bi xảo phương tiện và vô khai phát phương tiện. Đại Huệ! Kia đối với tất cả chúng sanh giới thầy đều xem như mộng chẳng cần nhưn duyên, xa lia cảnh giới trong ngoài, ngoài tâm không còn thấy gì khác, thứ lớp tùy vào chỗ vô tướng, thứ lớp tùy vào từ địa này đến địa kia, cảnh giới tam muội”.

Khi quán căn thân khí giới hiện tiền đều là do Thức Thứ Tám biến hiện. Liên đó cùng với năng thủ và sở thủ cả hai đều không tương ứng, không còn tất cả cảnh giới sinh diệt.

Khi quán chúng sanh giới duyên khởi là vô sanh, xa lia tâm cảnh trong ngoài, không thấy pháp gì ngoài tâm, thì vào được sơ địa vô phân biệt trí. Do đó từ một địa đến một địa, thiền tam muội thứ lớp được chứng đắc.

“Hiểu tam giới như huyễn, phân biệt quán sát sẽ được như huyễn tam muội. Qua tự tâm hiện không chỗ có, được trụ Bát Nhã Ba la mật. Xả bỏ sanh kia tạo ra phương tiện vào Kim Cang dụ tam ma đề (chánh định), tùy vào thân Như Lai, tùy vào nhưn nhưn có biến hóa, thần thông tự tại, từ bi phương tiện đầy đủ trang nghiêm.

Bình đẳng vào tất cả cõi Phật, vào chỗ ngoại đạo, lia Tâm, Ý và Thức. Bồ Tát này thứ lớp chuyển thân liền được thân Như Lai”.

Dùng nhưn huyễn quán mà quán tam giới như huyễn, được như huyễn tam muội, được tự tâm hiện không chỗ có tức là vô công dụng đạo, là hành tướng của bát địa đến đây mới được vượt qua.

“Sanh kia” là chỉ cho sanh tướng vô minh. Từ Thập Địa về sau dùng trí lực phương tiện của Kim Cang dụ định mà đoạn sanh tướng vô minh.

“Đại Huệ! Thế nên muốn được thân tùy nhập của Như Lai phải xa lia ấm, giới, nhập, tâm nhưn duyên, tạo ra phương tiện, sanh trụ diệt vọng tưởng hư dối. Chỉ có tâm thẳng tiến, quán sát lỗi hư ngụy tư vô thủy, nhưn tập khí vọng tưởng. Suy nghĩ ba cõi không thật có, được Phật địa vô sanh, đến tự giác thánh thú, tự tâm tự tại, đến vô khai phát hạnh, nhưn hạt châu ma ni tùy theo các sắc.

Tùy nhập tâm vi tế của chúng sanh dùng hóa thân tùy tâm lượng mà độ. Các địa thứ lớp tiếp nối dựng lập. Thế nên, Đại Huệ! Tự tất đàn là thiện phải nên tu học”.

“Tất đàn’ đây là pháp thí.

**(Còn tiếp)**



Đoàn Văn Thông

## Những huyền thoại kinh dị về Tổng Thống Abraham Lincoln

(Tiếp theo VG số 145)

**T**rong tất cả các vị Tổng Thống Hoa Kỳ từ trước đến nay, Abraham Lincoln là vị Tổng Thống có nhiều huyền thoại đầy bí ẩn và kinh dị nhất. Người con trai của Tổng Thống là William qua đời trong khi ông còn tại vị tại tòa Bạch Ốc. Nhiều chuyện lạ về sự xuất hiện của linh hồn cậu bé đã một thời được loan truyền và cả ngay người vợ của Tổng Thống Abraham Lincoln là bà Mary Todd cũng có nhiều chuyện đầy về huyền bí. Riêng về Tổng Thống, các vị phụ tá và những người sống gần gũi với ông thường nhắc đến những hiện tượng lạ kỳ. Ông thường ngồi suy tư buồn bã, đôi khi bất động hàng giờ với nét đăm chiêu, cả khuôn mặt và con người của ông phủ lên một làn khói xám của sự huyền bí lạ lùng. Đặc biệt Tổng Thống thường mơ những giấc mơ kỳ dị mà ông thường thuật lại cho những người hầu cận hay người thân nghe và mỗi lần như thế gương mặt ông hầu hết các giấc mộng đều chú

mục vào một vấn đề đó là sự báo động trước về một cuộc ám sát nhằm vào ông sẽ phải xảy ra.



Tổng Thống Lincoln và người con trai

Điều kỳ lạ là khoảng 10 ngày trước khi Tổng Thống Abraham Lincoln bị giết, ông đã tường thuật rõ ràng giấc mộng của mình. Theo đó ông thấy rõ mình nằm trong một chiếc quan tài và văng vẳng bên tai có tiếng nói "Tổng Thống đã bị ám sát chết rồi!". Tiếp theo đó Tổng Thống còn mơ thấy mình ở trên một con tàu đi đến một nơi lạ lùng diệu vợi không biết đâu là đâu cả. Người vệ sĩ của Tổng Thống là William H. Crook đã cho biết thêm sự kiện như sau: "Hôm đó Tổng Thống đã kể cho tôi nghe về giấc mộng của mình, Tổng Thống đã được báo mộng rằng việc ám sát sẽ xảy ra trong thời gian 3 ngày sắp tới... Tôi thấy đôi mắt Tổng Thống thoảng nét bàng hoàng và giọng nói đầy vẻ tin tưởng. Tôi đã van nài, khẩn khoản Tổng Thống tạm thời đừng ra khỏi tòa Bạch Ốc và ngay cả việc đến nhà hát lớn cũng nên hủy bỏ. Nhưng có lẽ định mệnh đã an bài nên đã khiến Tổng Thống bỏ qua lời cầu xin của tôi và ngày 14 tháng 4 năm đó, Tổng Thống đã quyết định đến nhà hát lớn và sự kiện kinh hoàng giống như giấc mộng đã báo trước, chiều hôm ấy, kẻ ám sát đã bắn vào Tổng Thống. Tên sát nhân là John Wilkes Booth. Tổng Thống Abraham Lincoln mất lúc 7 giờ 22 phút sáng ngày 15 tháng 4 năm 1865.

Sau khi Tổng Thống Abraham Lincoln bị ám sát chết, nhiều sự kiện lạ lùng đã xảy ra tại tòa Bạch Ốc. Daniel Cohen, nhà nghiên cứu các hiện tượng

siêu linh đã ghi lại các chuyện lạ lùng xuất hiện tại ngôi Nhà Trắng này trong cuốn sách nhan đề là Tụ Điển về Ma Quỷ, Linh Hồn (The Encyclopedia of Ghosts) do nhà xuất bản Avon Books phát hành năm 1991. Theo lời tác giả thuật lại thì nhiều nhân viên làm việc ở tòa Bạch Ốc đã ghi nhận nhiều sự việc lạ lùng xảy ra sau khi Tổng Thống qua đời. Nhiều người nghe tiếng chân đi quanh tòa nhà, lính gác cũng nghe nhưng không thấy, thường thường sự kiện xảy ra vào lúc gần sáng. Grace Coolidge, vợ của Calvin Coolidge đã quả quyết rằng mình đã thấy gương mặt của Tổng Thống Lincoln đang nhìn trừng trừng qua cửa sổ của một văn phòng trong tòa Bạch Ốc, gọi là Oval Office.

Suốt nhiệm kỳ của Tổng Thống Franklin Roosevelt nhiều hiện tượng đầy về ma quái đã xuất hiện ngay nơi tòa Nhà Trắng này. Câu chuyện có thật sau đây được loan truyền khắp nước Mỹ và lan cả qua xứ Hòa Lan (Netherlands) khi vị Nữ hoàng nước Hòa Lan là Wilhelmina qua thăm Mỹ Quốc và lưu lại tòa Bạch Ốc. Chính Nữ hoàng phải kinh hãi khi kể lại rằng chính tai mình đã nghe tiếng gõ cửa và khi bà mở cửa, bà thấy một người dong dỏng cao đang đứng giữa tòa nhà lớn mà gương mặt rõ ràng là mặt của Tổng Thống Lincoln.



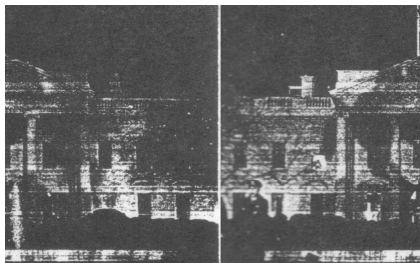
Nữ Hoàng Hòa Lan Wilhelmina viếng thăm Hoa Kỳ. Khi lưu lại Tòa Bạch Ốc. Bà đã thấy tận mắt hồn ma Tổng Thống Lincoln xuất hiện lúc đêm khuya.

Tổng Thống Truman người đã thấy hồn ma Tổng Thống Lincoln.

Khi kể lại sự việc bất ngờ kinh dị này cho Tổng Thống Roosevelt nghe vào sáng ngày hôm sau thì chính vị Tổng Thống này chẳng có chút gì kinh ngạc, trái lại ông bình tĩnh và vui vẻ trả lời rằng: Đã lâu rồi những vị khách hay những người ở gần các phòng mà Nữ Hoàng đã lưu ngụ thường hay thấy



điều mà Nữ Hoàng kể lại và theo ông đó là một vinh dự vì đã được chính Tổng Thống Lincoln "chào đón" với lòng "thiện cảm". Chính Tổng Thống Roosevelt cũng nhiều lần thấy hình dáng rõ ràng của vị Tổng Thống thứ 16 của nước Mỹ ngay chính nơi phòng ngày trước Tổng Thống Lincoln đã ở và làm việc, cũng như các phòng lân cận.



Tòa Bạch Ốc về đêm (nh tài liệu trong Ghosts - Robert Jackson - Ssmithmark 1992)

Một nữ thư ký của Tổng Thống Roosevelt cho biết rằng mình đã trông thấy Tổng Thống Lincoln xuất hiện có vẻ khác thường, khi thì đứng khi thì ngồi. Có lần cô thư ký đã thấy Tổng Thống Lincoln ngồi trên giường, chân đi giày ống, nét mặt đăm chiêu tư lự, sợ quá cô la lên và bỏ chạy ra khỏi phòng. Nhiều người giúp việc ở đây còn cho biết là đôi khi những con chó trong phòng tự nhiên dựng lông gáy, co rúm người lại rồi vừa sủa mất vừa nhìn chăm chăm về phía cửa ra vào như có ai đang tiến tới...

Ngay cả Tổng Thống Harry Truman cũng đã kinh ngạc về những tiếng gõ cửa lạ lùng vào những giờ gần sáng trong dãy phòng ngủ ở tòa Nhà Trắng. Chính Tổng Thống Truman đã lên tiếng hỏi câu "Ai đó?" khi nghe tiếng gõ cửa và lần nào cũng không có tiếng đáp và khi mở cửa ra thì chẳng có ai. Tổng Thống Truman đã phát biểu như sau: "Vâng! chính tai tôi đã nghe tiếng gõ cửa rất rõ tuy nhẹ nhàng, mặc dù không có ai nhưng tôi nghĩ rằng đó chính là Tổng Thống Lincoln hay nói khác đi là linh hồn của Lincoln đang đi trong sảnh đường". Đôi khi để lấy sự bình tĩnh, Tổng Thống Truman cho biết rằng ông thường đùa cợt với "hồn ma" nhưng ông chẳng nhận được sự đáp ứng nào cả từ phía phát xuất tiếng gõ cửa hay bước chân đi. Nhiều người còn cho biết là ngay trên bức chân dung của Tổng Thống

Lincoln đôi khi còn thấy hình ảnh chập chờn như mây khói bóng ma của ông.

#### • Đoàn tàu ma xuất hiện

Điều kỳ dị hơn nữa về các giai thoại lạ lùng của Tổng Thống Lincoln là đoàn tàu ma. Chiếc tàu hỏa đưa linh cữu Tổng Thống Lincoln là cả một sự kiện lạ lùng. Sau khi Tổng Thống Lincoln liả đời, thi thể ông được khâm liệm và chở về Illinois để an táng. Tuy nhiên nhiều tin đồn cho rằng thân xác Tổng Thống Lincoln không được chôn cất ngay trong ngôi mộ (!). Thi hài Tổng Thống được chở trên chiếc xe hỏa đặc biệt, đó là chiếc xe tang và hàng vạn người đã đứng hai bên đường đưa tiễn vị Tổng Thống lần cuối về nơi an nghỉ cuối cùng.

Từ đó nhiều tin đồn lại loan truyền khắp nơi về sự xuất hiện hàng năm trên đoạn đường rầy xe lửa, chiếc xe lửa chở thi hài cố Tổng Thống Lincoln thường âm thầm di chuyển. Đoàn tàu như bao phủ bởi một màu đen u ám. Thời đó báo Albany Times đã đăng tải câu chuyện trên như sau:

"Đoàn tàu tiến qua yên lặng một cách lạ lùng. Nếu gặp nhầm vào những đêm trăng thì mỗi lần tàu lướt qua lại như có một làn mây mờ che phủ mặt trăng khiến cho hình ảnh con tàu lại càng thêm rùng rợn lạ kỳ. Trong cái ánh sáng xanh xám mờ đục âm u, đoàn tàu lù lù tiến tới không một tiếng động với hàng rừng lá cờ to, nhỏ dồn dập lướt qua..."

Những sự kiện hồn ma xuất hiện trong tòa Bạch Ốc cũng đã được Janet và Colin Bord ghi lại trong cuốn Những Điều Bí Ẩn Không Giải Thích Được Trong Thế Kỷ Thứ 20 (Unexplained Mysteries of the 20th Century) do nhà xuất bản Contemporary Books phát hành năm 1989 và xác nhận rằng nơi cổng lớn của tòa Bạch Ốc thỉnh thoảng xuất hiện hình ảnh của Tổng Thống Lincoln.

Trong thời đại ngày nay đôi khi nhiều người vẫn còn thấy xuất hiện lại những bóng ma của thời quá vãng. Như vào năm 1965, nơi vùng Shropshire hai người lái xe đã trông thấy một người cỡi ngựa mặc áo choàng họ rất đỗi ngạc nhiên vì đây là hình ảnh của người hiệp sĩ ngày xưa. Họ cho xe chạy chậm lại để quan sát kỹ hơn thì người cỡi ngựa bỗng nhiên biến mất rất nhanh. Người đàn bà ngồi

trong xe quả quyết rằng bà đã thấy tận mắt, còn người đàn ông, chính là người chồng, thì chắc chắn đó là một bóng ma vì ông thấy người ấy cùng với con ngựa màu đen như bay qua ngọn đồi. Cả hai đều không nghe một tiếng động nào phát ra khi người mặc áo choàng cỡi ngựa màu đen vụt qua trước xe mặc dù lúc đó cửa xe lại không đóng. Năm 1960 nhiều người cũng đã thấy hình ảnh của người hiệp sĩ ấy xuất hiện.

Trong tài liệu thu thập về các chuyện ma có thật của Janet và Colin Bord có ghi nhận trường hợp hồn ma được thấy rất rõ ràng vào năm 1904. Theo tài liệu thì qua các tham khảo từ thư viện lịch sử, đây là một "con ma" của năm 1685. Nhân chứng là những học sinh theo thầy giáo đi du khảo (năm 1904). Họ leo lên ngọn đồi Marlpit gần Honiton hoang vắng. Điều làm họ kinh ngạc là trông thấy một người làm lúi xuống đồi và như đang tiến về phía họ. Đó là một người đàn ông, đầu đội mũ rộng màu đen và mình khoác cái áo choàng màu nâu, toàn thể áo quần trông có vẻ rách nát, nhuốm đầy bùn đất. Khi người ấy bước ngang qua đoàn học sinh, họ thấy nét mặt ông ta mờ mờ và trông u ám nhưng tướng cách đầy vẻ lo lắng bàng hoàng một cách kỳ lạ.

Điều đặc biệt là hầu hết các học sinh đều thấy rõ nhưng thầy giáo dẫn đạo lại không trông thấy gì. Về sau sự việc này lại được một số người thấy khi họ có việc đến gần đồi Marlpit. Sự kiện này được khám phá như sau: Người đàn ông là một trong những người trốn chạy từ trận đánh Sedgemoor vào năm 1685 và sau đó bị quân địch giết chết. Nhà anh ta ở ngay trên ngọn đồi Marlpit và thỉnh thoảng lại hiện ra nhất là vào những đêm trăng. Năm 1907 một người đàn ông cũng đã cho biết là đã trông thấy con ma ấy đi từ trên đồi xuống.

(Còn tiếp)



# Tưởng niệm Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Vi Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Thế Giới (1926 (Bính Dần) – 2005 (Ất Dậu))

## • Cư sĩ Đông-Phương Mai-Lý-Cang

Vào trung tuần tháng hai năm 2005, tự viện Linh Sơn tại Pháp đã có chính thức thông báo một tin buồn cùng toàn thể quý đồng bào, đồng hương và chư vị Phật tử trong cộng đồng người Việt Nam hải ngoại:

### Hòa Thượng thượng Huyền hạ Vi vừa viên tịch.

Hung tin này đã lập tức nhanh chóng gây ra rất nhiều xúc động trong tâm hồn hàng ngũ của Phật giáo đồ. Thực vậy, sự ra đi bất ngờ của Hòa Thượng trong ngày này chính quả là một sự thiệt thòi, mất mát lớn lao chưa từng có xảy ra đối với tập thể của đại gia đình Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Thế Giới.

Đức Tăng Thống Thích Huyền Vi (GHPGLSTG) đã an thân thân thị tịch ngay tại Tổ Đình Linh Sơn Pháp quốc vào hồi 19 giờ 45 phút ngày 15-02-2005 (nhằm ngày mùng 07 tháng Giêng năm Ất Dậu). Trụ thế 80 tuổi. Hạ lạp 59. Tăng lạp 66.

Tang lễ nhập kim quan của Hòa Thượng đã được tổ chức một cách hết sức thật là chu đáo trong bầu không khí ấm cúng nơi Tổ Đình. Ngoài ra, người ta cũng nhận thấy còn có thêm đầy đủ nghi thức tôn giáo đặc biệt được cử hành trang nghiêm dành cho hàng giáo phẩm cao cấp nhất của cộng đồng Phật giáo Việt Nam ở nước ngoài.

Ngay sau đó, ngày 24-02-2005 hồi 10 giờ sáng còn có sự hiện diện của thành phần Hội Đồng Chứng Minh gồm tám vị Cao Tăng trưởng thượng ở từ khắp các nơi trên thế giới vân tập về đây để cầu nguyện. Và cũng để cùng với nhiều thành phần quan khách nhân sĩ, đại diện chính quyền, đoàn thể, hàng năm trăm chư liệt vị Phật tử, Tăng Ni bốn phương tề tựu tham dự lễ tang. Đồng thời, cùng nhau luyện tiếc đau buồn dưới cơn giá tuyết mùa Đông, tiễn đưa linh cữu của Hòa Thượng cao đẳng Phật quốc trong buổi lễ trà tỳ được diễn ra vô cùng trọng thể ở tại nghĩa trang Père Lachaise thành phố Paris.

Hòa Thượng Thích Huyền Vi mang thế danh là Lê Văn Huyền, sanh ngày 08-04-1926 (năm Bính Dần) tại làng Phước Khánh (Ninh Thuận). Ngài mồ côi mẹ, quy y lúc lên năm 9 tuổi, và được Ân Sư ban cho pháp danh là Như Kế. Khi Ngài vừa được 12 tuổi thì có duyên lành thế phát xuất gia tầm sư học đạo, và được ban cho pháp tự là Giải Đạo. Năm 14 tuổi, Ngài được Bổn Sư cho thọ giới Sa Di. Năm 20 tuổi, Ngài được thọ Tỷ Kheo giới tại giới đàn ở chùa "Sắc Từ Tây Thiên" tại làng Bảo An, quận Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Sau cùng, Ngài có pháp hiệu là **Huyền Vi**, thuộc dòng Lâm Tế chánh tông đời thứ 41.

Trong cuộc đời đạo nghiệp, trải qua bao nhiêu năm sách đèn giới mài kinh kệ, nghiên cứu pháp điển. Và với ý chí tinh thần khuyến tu, thực hiện hoài bão cứu khổ giúp đời,

cho nên khi còn trẻ Ngài đã cố gắng tận dụng khả năng thông minh, tôi luyện công phu học tập để đạt đến được một trình độ tinh thông về Hán học, am tường về Anh ngữ. Do vậy, mà Ngài đã sớm có dịp trở thành một vị Giảng sư Phật học khả kính có tầm cỡ uyên thâm về triết học giáo lý. Trong một thời gian dài, Ngài nguyên là Giáo sư của Viện Đại Học Vạn Hạnh Sài Gòn. Ngoài ra, Ngài cũng đã từng là Đốc giáo kiêm Giám viện Viện Cao Đẳng Phật học Ấn Quang tại Sài Gòn vào năm 1955. Sang năm 1961, Ngài lại có dịp vân du qua tu nghiệp trên đất Phật để tiếp tục con đường nghiên cứu, sưu tầm, phát triển tinh hoa kinh điển Phật Đà. Năm 1972, sau khi tốt nghiệp Tiến sĩ Viện Đại Học Nalanda (Ấn Độ), Ngài tuân hành giáo chỉ triệu hồi của Viện Tăng Thống trở về quê hương để đáp ứng nhu cầu Phật sự nước nhà. Trong dịp này, Ngài được cung thỉnh giữ chức Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Hoằng Pháp Viện Hóa Đạo. Và lúc bấy giờ, Ngài cũng là một thành viên trẻ tuổi nhất trong Hội Đồng Viện Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

Theo thứ tự thời gian của bánh xe chánh pháp chuyển luân mầu nhiệm, liên hệ trực tiếp vào nhu cầu phát triển tinh hoa, trí tuệ của con người. Và nếu sự liên hệ đặc biệt đó có ý nghĩa tác dụng khơi động nhiều về mặt tâm linh, và làm nâng cao tầm ảnh hưởng thăng hoa giá trị ưu việt tinh thần, thì văn hóa Phật giáo Việt Nam hiện nay trong điều kiện đó lại càng có thêm cơ hội để dọn mình khởi sắc, nảy mầm, nở hoa thơm trên đất lạ.

Thực vậy, chính trong môi trường thuận duyên này mà vào những ngày đầu tiên trên bước đường hoằng pháp hải ngoại, Hòa Thượng Huyền Vi đã may mắn nương nhờ hồng ân Tam Bảo gia hộ, để cố công tu tạo nên được chùa Linh Sơn năm 1975, và ngôi Tổ Đình Tự viện Linh Sơn tọa lạc ở tại Joinville-le-Pont, Pháp quốc, vào năm 1977. Và sự hoàn mãn này đối với Ngài, từ đó, có thể được coi như là một sự khởi công xây cất đầu tiên, để đặt móng nền vững chắc cho công cuộc khai sáng ra Giáo Hệ Linh Sơn gồm năm mươi cơ sở chùa chiền còn tồn tại đến bây giờ (1).

Ngày nay, với đà phát triển có chiều hướng đang lên của các hệ thống tổ chức tôn giáo trực thuộc Giáo Hệ Linh Sơn. Và cộng thêm vào đó, là công đức cao dày, đạo hạnh thâm sâu của các bậc Tôn Sư trưởng thượng, tấm lòng mộ đạo trung kiên của bao hàng Phật tử Việt Nam ở khắp các nơi trên thế giới. Tất cả cùng nhau nguyện hồi hướng tất lòng hiến dâng cho nhu cầu công tác Phật sự này từ lâu. Nay, đã vô tình tạo ra được những mối lợi tinh thần sáng giá, góp phần không nhỏ vào trong công cuộc kiến trúc nền lâu đài văn hóa Phật giáo Việt Nam nơi hải ngoại.

Đó quả là một niềm mừng! Hay nói cách khác, người ta có thể đánh giá khách quan khi nhìn lại những quá trình phát triển về lịch sử văn hóa tôn giáo hồn thiêng của con người. Và nêu rõ bật những yếu tố kết hợp của sự kiện thành công tốt đẹp này, mà từ lâu, đã được coi như là một cuộc chinh phục tôn giáo âm thầm ở nơi không gian khác lạ có thời tiết thuận hòa, đất lành chim đậu, để gieo trồng ảnh hưởng mạnh mẽ về mặt tâm linh của Đức Thích Ca. Song song với niềm mừng đó, là sự hiện diện sinh hoạt thường ngày của các chùa chiền Việt Nam trên xứ người, tự nó không những đã góp phần giới thiệu lên được màu sắc tôn giáo đặc trưng của giống nòi, mà còn có dịp, để làm tụ điểm giao lưu tinh thần với nền văn hóa của người dân bản địa.

Do vậy, đứng về phương diện khách quan mà nói, thì cho dù hữu ý hay vô tình đến đâu, thì người ta cũng phải thành thật công nhận rằng, về mặt tích cực, thì công đức góp phần xây dựng số lượng chùa chiền của Giáo Hệ Linh

Sơn trên thế giới hiện nay cũng đã đạt được một thành tích kỷ lục chưa từng có trong hoàn cảnh lịch sử.

Tuy nhiên, với chừng ấy thành tích khiêm nhường đó thì từ lâu đối với tâm hồn của Hòa Thượng Huyền Vi cũng chỉ là phần hình thức. Còn lại, điều mà Ngài hằng tâm niệm chính là phương cách truyền bá khuyến tu sao cho tín đồ sớm có thể dễ dàng mở thông trí huệ, để tiếp thụ nhân duyên giáo lý uyên thâm Phật Pháp. Chính vì vậy cho nên lúc còn tại thế, trong những lần thuyết giảng kinh kệ, Ngài thường không quên đề cập đến vấn đề hoàn cảnh sinh hoạt trở ngại của Phật tử không có đủ yếu tố thời gian để đến chùa làm công quả. Và trong những lần có dịp ban đạo từ, Ngài cũng thường hay nhắc nhở đến công đức thiện tịnh song tu mà người Phật tử phải biết tùy duyên thực nghiệm.

Cho đến ngày hôm nay, Giáo Hệ Linh Sơn đã tồn tại được ba mươi năm. Hồi tưởng lại quá trình trong ba mươi năm dài đó, Hòa Thượng Huyền Vi đã phải gian nan gánh vác nhiều sứ mạng nặng nề. Là vừa ra công gắng sức đào tạo tăng tài, để sau này tiếp tục con đường xiển dương chánh pháp. Mặt khác, là vừa phải vân du khắp cả năm châu để có dịp diu dắt tinh thần Phật tử Giáo Hệ Linh Sơn. Nói chung, sứ mạng của Ngài là quán triệt tuân hành nhiệm vụ thiên chức của một người sứ giả Như Lai nhiệt tình xả thân tế độ giúp đời thể theo tinh thần "Thượng hoằng Phật đạo, hạ hóa chúng sanh" trong giáo lý Phật Pháp.

Ngoài ra, trong lãnh vực văn học, thì Ngài cũng còn có nhiều công trình sáng tác về giáo lý Phật Pháp qua những tác phẩm giá trị đặc trưng tinh thần, ý nghĩa thâm sâu vi diệu của Đức Thế Tôn. Những tác phẩm này từ lâu đã được có dịp phổ biến, lưu hành ở khắp các chùa chiền trực thuộc Giáo Hệ Linh Sơn trên thế giới.(2)

Đặc biệt ở tại Đài Loan, nơi mà tín đồ Phật tử thuần thành có rất nhiều trình độ khá cao về pháp điển. Nhưng tại đây, nhờ có những sáng kiến thích hợp và công đức thuận nhân sinh của Sa môn Thích Tịnh Hạnh thừa kế chân truyền, cùng với ảnh hưởng đạo hạnh của Hòa Thượng Thích Huyền Vi từ lâu tỏa rộng khắp nơi. Cho nên, việc thành lập Viện Nghiên Cứu Phật Học Linh Sơn tại Đài Bắc vào năm 1979, cũng như sự có mặt của các Giảng Đường Linh Sơn kế tiếp ở tại các nơi đây, đã được chính quyền và tín đồ địa phương từ lâu thường xuyên nồng nhiệt tham gia tán tụng. Và từ đó đến nay, pháp phái Linh Sơn ở quốc gia này đang trên con đường tiếp tục phát triển không ngừng.

Rồi tiếp theo gặp lúc thuận duyên Bồ Tát... Như cánh nham trường không ngại nhánh Bồ Đề lượn mình dưới cơn mưa đạo pháp huyền vi, theo cung nhạc trời nhả hạt giống, gieo mầm lượng đức Từ Bi trở lại về trên lục địa Hoa kỳ... Và kỳ diệu thay! Nhiệm mầu thay! Tọa lạc tại số 8, Church Street, P.O. Box 271 Stanhope New Jersey 07874. Một ngôi nhà thờ tôn nghiêm liền sau đó chẳng bao lâu tự biến dạng, hóa thân để chính thức trở thành một ngôi chùa uy nghi của Giáo Hệ Linh Sơn. Ôi! Công đức vô lượng này quý giá biết bao! Vì người Phật tử Việt Nam hải ngoại ngày hôm nay có lòng mộ đạo, đã biết tận dụng nhuần nhuyễn tinh thần Lục Hòa để khéo léo đạt đỉnh thành công. Trước là, thuyết phục được cảm tình của chính quyền sở tại. Sau là, chinh phục được tâm hồn chủng tộc đa văn hóa, phóng khoáng của người dân sinh sống ở địa phương.

Đây là một sự kiện thực tế của lịch sử hài hòa, giao lưu văn hóa có ảnh hưởng khắc thường lần đầu tiên xảy ra trên nước Mỹ.

Trở lại những ngày theo chân Hòa Thượng vân du hoằng pháp, đào tạo tăng tài, thì người ta còn nhớ một lần trước ngày lễ khánh thành Viện Cao Đẳng Phật Học Tùng Lâm Linh Sơn ở tại Limoges Pháp quốc. Trong buổi tiếp chuyện đầu tiên cùng các tín đồ nhân sĩ, Hòa Thượng Huyền Vi có đưa ra nhiều vấn đề trần trụi về phương thức huấn luyện đào tạo tăng tài trên nhiều lãnh vực về văn hóa đa dạng khác nhau. Tuy nhiên, môn triết học về giáo lý lúc nào cũng vẫn là phần chính yếu, đương nhiên được coi như là cốt lõi cho cả chương trình học tập. Tuy nhiên, không phải chính vì vậy mà nhu cầu giảng huấn mở rộng kiến văn không cần đến sự đóng góp về nhiều lãnh vực kinh nghiệm, chuyên môn của các giảng sư có tinh thần thiết tha tự nguyện tham gia.

Tuy nhiên, mặc dù sau cùng có những lúc gặp hoàn cảnh không gian trắc trở. Nhưng với ý chí và tinh thần trách nhiệm của một vị Hóa chủ Tùng Lâm Linh Sơn từng đứng đầu trên đại giới đàn trong suốt hơn hai thập niên qua, Hòa Thượng Huyền Vi cũng đã cố gắng đào tạo nên được trên một trăm vị Tăng, Ni đệ tử. Và hiện nay cũng đã có những vị Tăng sĩ đồ đạt thành danh cấp bằng Tiến sĩ. Ngoài ra, người ta cũng còn nhận thấy dưới bóng Linh Sơn này từng có cả công đức của các Nhân sĩ, Giáo sư, Tướng lãnh ngày trước về đây góp phần chấn hưng đạo pháp, và tiếp nối công phu thiện tịnh sớm chiều.

Hơn thế nữa, phải nói rằng đối với cộng đồng người Việt Nam ở Âu Châu, thì Tùng Lâm Linh Sơn này từ lâu vốn cũng là một địa danh gần như quen thuộc, gắn bó liền vào đời sống sinh hoạt tinh thần của nhiều người Phật tử. Hay nói cho đúng hơn, thì bầu không khí trong lành tĩnh lặng thích hợp ở nơi đây luôn luôn có sức gợi cảm, thường hay nhắc nhở để cho họ cần tìm đến chốn thanh tịnh nghỉ ngơi vào những dịp hè về. Mỗi năm vào mùa an cư kiết hạ cũng vậy. Hầu hết Tăng Ni trực thuộc giáo hệ Linh Sơn Thế Giới đều tổ chức thu xếp hội tụ về đây để cùng nhau học tập trao đổi giáo lý, thức liễm thân tâm đúng theo tinh thần giới luật. Còn Phật tử bốn phương, thì đến đây để tham dự các khóa học Phật Pháp, hoặc các khóa tu luyện khí công, nói chung là để cùng nhau tịnh dưỡng tinh thần.

Khung cảnh linh hoạt của Tùng Lâm Linh Sơn thật khó có thể cô đọng vào trong những màu sắc trộn pha qua một vài ý nghĩ phiến diện, nếu không có dịp nhìn thấy được sự náo nức thành tâm trong tâm hồn của người Phật tử bốn phương. Tuy nhiên, trong một cuộc hành hương vào mùa hè năm 1990. Phái đoàn lữ hành của chúng tôi (gồm các đồng đạo đến từ Bắc Mỹ và Úc Châu) đã có nhân duyên nhìn thấy được tận mắt bức tranh truyền cảm, thực tế, sống động trong hoàn cảnh không gian sinh tồn đó lúc bấy giờ. Cho nên, thay mặt các đạo hữu, chúng tôi (tác giả) có khai bút đề trên đại sảnh mấy vần thơ để lại gọi là lưu niệm...

#### **Đường về "Tùng Lâm Linh Sơn"**

*Bóng ngả đường chiều lại ghé thăm  
Đạo tràng Phật học tích Tùng Lâm  
Áng sử kinh xưa nguồn giáo lý  
Luyện người tu niệm đạt bình tâm  
Thọ pháp Như Lai rên thân trí  
Công đức huyền vi lộc nảy mầm  
Bức họa bông sen màu tuyệt mỹ  
Hữu xạ nhiên hương hữu khách tâm...*

Và bây giờ, thì mái ngói đạo tràng Tùng Lâm trải qua bao mùa sương tuyết nhưng chưa ngả màu rêu phủ, mà hình dáng Thầy, thì đã không còn in bóng trong mỗi độ trăng rằm trên mảnh đất hầy còn muôn thuở của Linh Sơn.

Vậy cho nên, nếu người ta muốn có thể đánh giá lại những dấu ấn sâu đậm nhất về công đức hành đạo của Hòa Thượng Huyền Vi để lại cho ngôi nhà Phật Pháp, và nói riêng là cho gia tài của Giáo Hội Linh Sơn hôm nay, thì người ta sẽ nhận thấy dấu ấn đó chính là tinh thần can đảm. Chính nhờ có tinh thần can đảm vượt bậc của một bậc thiền sư xả thân qua các công trình vì chúng sinh và đạo pháp, cho nên Ngài mới nghĩ đến thêm một sự dẫn thân trách nhiệm đào sâu quả phúc dành lại cho thế hệ mai sau.

Do vậy, sau một thời gian khá dài chuẩn bị, trao đổi ý kiến cùng các nhân sĩ, trí thức trong cộng đồng người Việt Nam hải ngoại để lấy quyết định cần thiết. Và nhất là, sau khi được sự biểu đồng tình, tán dương công đức của Giáo Hội Phật Giáo Tăng Già Thế Giới cùng các bậc tôn sư ủng hộ, thì đây cũng là lúc mà Ngài nhận thấy nhân duyên đã được chín muồi. Trong niềm hân hoan đó, Ngài liền triệu tập thông báo sáng kiến quyết định thi hành công việc phúc lợi này cùng với chư vị Tăng Ni, tín đồ Phật tử. Là sẽ tìm cách mở mang đạo pháp theo nhu cầu đương đại của giai đoạn mới, bằng phương cách sẽ kiến tạo ra thêm một cơ sở Phật học ở nước ngoài.

Nhưng trước khi chính thức có dự án thành lập Viện Đại Học Phật Giáo Thế Giới vào năm 2000 tại thành phố Vitry-sur-Seine cạnh Paris. Hòa Thượng Huyền Vi trong cương vị là đương kim Phó Chủ Tịch Giáo Hội Phật Giáo Tăng Già Thế Giới, Phó Chủ Tịch Giáo Hội Phật Giáo Pháp Vương Tòa Thế Giới, lúc bấy giờ đã khá cao niên. Tuy nhiên, Ngài đã không quản ngại gian lao về sức khỏe, để tìm mua được một khu nhà đất khang trang rộng rãi có diện tích đến hơn ba ngàn thước vuông. Ước nguyện cuối cùng trong cuộc đời của Hòa Thượng lần này là đem hết khả năng tinh thần còn lại, để dồn vào cho phương tiện khởi công tạo dựng chính trang nhu cầu cơ sở, cần phải có những phí khoản chi tiêu tốn hao rất nhiều về phương diện vật chất.

Đây là một công trình xây dựng lớn lao nhằm mục đích phát huy văn hóa Phật giáo có tầm cỡ. Và với sự hỗ trợ tiếp tay của hàng chư tôn Phật tử khắp nơi, mà nếu được thực hiện xong, thì chương trình đào tạo tăng chúng của Viện Phật Học này có khả năng thu nhận ngay cả người bản địa đến ghi danh theo Phật học. Do vậy, Ngài lạc quan phát tâm ước nguyện góp phần công đức mong được xa hơn, nhưng rồi lực bất tòng tâm không còn kịp nữa! Vì xưa nay, mọi rốt ráo của chân lý muôn đời có ý nghĩa trong cuộc sống của thế nhân trên cõi Ta Bà này là huyền mộng, sắc không.

*... Bồng dựng, trước bánh xe định mệnh lịch sử của cơn bão tố Vô Thường nghiệt ngã, làm vô tình rớt rơi chiếc lá Bồ Đề rạng ánh hào quang giữa hoa ngàn đạo pháp, khiến cho Ngài đành phải cao đăng bỏ thân tứ đại để sớm trở về tiêu dao nơi miền cực lạc Tây phương.*

Hôm nay **Hòa Thượng Thích Huyền Vi** không còn nữa...

Ngài đã ra đi nhưng hãy còn để lại cho ngôi nhà Phật Pháp một di sản sự nghiệp tinh thần, có giá trị chiều sâu lịch sử. Và quả phúc chung này, sẽ đi được thành tựu viên mãn hôm nay, cũng chính là nhờ do ở tấm lòng sùng đạo của bao hàng Phật tử góp phần hiến dâng công đức từ lâu. Là thế hệ Phật tử mai sau, quý đồng đạo có bốn phận phải tiếp nối sự nghiệp giữ gìn ngôi Tam Bảo, và hãy nhìn vào thấy được một tấm gương trong sáng ở sân thiền.

Sau cùng, một lần nữa hầu hết Phật tử xa gần trước sau, thủy chung đều thành tâm xúc động, chia buồn và

nguyện cầu cho Giác linh của Hòa Thượng sớm được siêu thăng ở chốn Bồng Lai.

Vậy ước mong Hòa Thượng hãy yên lòng an nghỉ.

... Rồi đây, vào những ngày kỷ niệm Đản sinh Đức Phật giáng trần dọn đường cứu độ, giải thoát cho bá vạn chúng sanh ở trên đời. Trong niềm hân hoan chung, toàn thể tín đồ ở khắp nơi nơi đều thành tâm kính cẩn khấn đầu lay tạ đón mừng ngày trọng đại.

Cùng với bầu không khí tung bừng đó, dưới mái ấm của Tổ Đình Linh Sơn Pháp quốc ngà ngọc hương đăng, người ta sẽ nhận thấy có rất nhiều Phật tử tuy không hẹn mà đã cùng nhau hội tụ về đây lễ Phật. Và cũng để cùng nhau có dịp hàn huyên, hồi tưởng lại ngậm ngùi thương tiếc, tỏ lòng ngưỡng mộ về công đức sâu dày của một vị cao tăng tiền bối đã từng tận tụy ra tay dày công tạo dựng, gieo trồng vun xới cõi Tùng Lâm.

Nam mô A Di Đà Phật!

### **TM toàn thể Phật tử Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Thế Giới**

Cư sĩ

**Đông-Phương Mai-Lý-Cang**

(1) - Danh sách của 50 đơn vị chùa chiền, viện Phật học, thiền đường, giảng đường, niệm Phật đường, hội Phật giáo trực thuộc Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Thế Giới đã được thành hình ở tại các quốc gia trên thế giới sau đây:

Tại Âu Châu: - Pháp, Bỉ, Anh, Đức, Thụy Sĩ, Hòa Lan.

Tại Phi Châu: - Zaïre.

Tại Á Châu: - Ấn Độ, Népal, Trung Quốc, Đài Loan.

Tại Mỹ Châu: - Hoa Kỳ, Gia Nã Đại.

Tại Úc Châu: - Úc Đại Lợi.

(2) - Các công trình dịch thuật, sáng tác văn hóa tôn giáo do Hòa Thượng Huyền Vi để lại hiện nay gồm có:

- Đường về xứ Phật, Phật lý căn bản, Phật giáo Thánh Điển, Tu sĩ và họa sĩ trên đất Phật, Hiện đời thành Phật, Phật nói kinh chánh pháp Đại Bửu Tích, Con đường thành Phật và khái lược Phật giáo, Kinh Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật, Kinh Vô Lượng Thọ và Pháp môn niệm Phật, Kinh Viên Giác, Kinh đại định Thủ Lăng Nghiêm, Kinh Phạm Võng, Kinh sám tụng niệm, Kinh Luận Kim Cang, Kinh bát đại Nhân Giác, Kinh 42 chương, Kinh Di Giáo, Kinh nghiệp báo sai khác, Giới luật chư Tăng, Giới luật chư Ni, Lược sử Tổ Bồ Đề Đạt Ma, Chủ yếu kinh Lăng Nghiêm, Chú giải kinh Kim Cang và Chánh Pháp chưa từng có, Những dòng sữa mẹ, Hồng danh lễ sám, Luật cho người mới xuất gia, Điều lý pháp hoa, Gương sáng người xưa, Yếu nghĩa Phật pháp, 10 kinh của Phật tổ, Thiên tứ oai nghi (Anh, Pháp, Việt), The life and works of Sariputta Thera, The Four Abhidharmic Reals, Buddhist doctrine, Comprendre le Bouddhisme en 1 heure, Les bases fondamentales du Bouddhisme Mahayana.

#### **Phật ngôn:**

**Thiên vũ tuy khoan, nan nhuận vô căn chi thảo  
Phật môn tuy quảng, nan độ bất tín chi nhân**

(Trời mưa tuy rưới xuống khắp nơi, nhưng khó thấm được vào loài cỏ cây không có gốc.

Cửa Phật tuy rộng mở, nhưng khó độ được những kẻ chẳng có lòng tin).



## Danke schön Deutschland

**Thich Nhu Dien**

Aus dem Vietnamesischen ins Deutsche übertragen von  
Hanh Tan & Hanh Gioi

\*  
\*\*

(Fortsetzung von VG Nr. 146)

### KAPITEL II

#### Die vietnamesischen Buddhisten und der deutsche Staat

Mein Dank an den deutschen Staat ist eine Selbstverständlichkeit; ebenso selbstverständlich ist aber auch mein Dank an die vietnamesischen Mönche und Nonnen. Denn ohne sie hätte eine buddhistische Organisation wie die unsrige hier nicht realisiert werden können.

Der Mönch, dessen ich hier an erster Stelle gedenken möchte, ist der Ehrwürdige Thich Giac Minh. Er gehörte der Bettelmönchgemeinschaft an und kam 1979 zuerst nach Aachen. Nach einigen Monaten zog er zu mir in die Kestnerstr. 37 und wohnte hier von Ende 1979 bis Mitte 1980. Danach wanderte er in die USA aus und ließ sich in Los Angeles, Kalifornien, nieder. Während der ersten Versammlung unserer Kongregation war er als Stellvertretender Vorsitzender gewählt worden und als solcher für innere Angelegenheiten zuständig gewesen.

Anfangs war der Ehrwürdige Thich Thien Tam als Stellvertretender Vorsitzender für Äußere Angelegenheiten zuständig. Er kam 1979 als Flüchtling nach Münsterstadt bei Würzburg. Er war in der Kongregation bis 1985 aktiv. Obwohl er immer noch in Deutschland lebt, zog er sich in ein ruhiges Privatleben zurück. Er widmet seine Zeit lieber der Schulung des Geistes als der Bürokratie.

Der Ehrwürdige Thich Minh Than war unser Sekretär. Er kam 1979 als Flüchtling nach Bartrup und zog 1985 nach Düsseldorf. 1986 wanderte er in die USA aus, wo er derzeit in San Jose, Kalifornien, lebt.

Die Ehrwürdige Nonne Thich Nhu Dieu Hanh war unsere Kasenwartin. Sie kam 1979 nach Deutschland und lebt bis heute als Äbtissin der Pagode Phat Bao in Bartrup.

Der Ehrwürdige Thich Minh Phu und die Nonne Minh Loan waren in der Kongregation zuständig für Kulturangelegenheiten. Beide kamen 1979 nach Deutschland und lebten zunächst im Flüchtlingslager Münsterstadt. 1981 kam der Ehrwürdige Thich Minh Phu nach Hannover und lebte bei mir bis 1983. Im Jahr 1984 zog er nach Düsseldorf um und weihte dort die Gedenkstätte zu Ehren Buddhas Thien Hoa ein. Diese Institution verlegte er später nach Mönchengladbach. Noch in der derzeitigen Amtszeit (2001-2003) übernahm der Ehrwürdige Thich Minh Phu als Nachfolger des Ehrwürdigen Thich Thien Tam das Amt des Stellvertretenden Vorsitzenden für Äußere Angelegenheiten. Die Nonne Minh Loan dagegen legte im Jahr 1990 ihre Robe ab und verlor somit auch ihren Status als Mitglied der Kongregation.

Die letzte zu nennende Person ist die Ehrwürdige Nonne Thich Nu Dieu An. Anfangs war sie zuständig für zeremonielle Angelegenheiten; im Laufe der Jahre wurden ihr andere Posten zugesprochen. Sie kam ebenfalls im Jahr 1979 nach Münsterstadt und lebte auch nur eine kurze Zeit bei mir, bevor sie nach Aachen ging und dort die Pagode Quan The Am gründete. Sie ist nach wie vor dort aktiv.

Nachdem drei der Ehrwürdigen in die USA ausgewandert waren, wurden ihre Posten mit anderen Ordinierten wie etwa den Ehrwürdigen Nonnen Thich Nu Dieu Tam und Thich Nu Dieu Phuoc besetzt.

Bei der Neubesetzung frei gewordener Positionen bzw. Funktionen innerhalb der Kongregation mussten wir stets darauf achten, dass wir nach dem deutschen Gesetz vorgehen.

Die Satzung der Kongregation hat 5 Kapitel, 10 Paragraphen und 14 Punkte; sie ist von Anfang an die Richtlinie für unsere Aktivitäten in Deutschland gewesen. Ich möchte hiermit noch einmal meinen Dank an den deutschen Staat aussprechen, der die offizielle Anerkennung ermöglicht hat, aber auch meinen Dank an diejenigen Mönche und Nonnen, die in den letzten 20 Jahren mit mir aktiv waren. Diese Personen sind die tragende Säule des vietnamesischen Buddhismus in diesem Land. Um ehrlich zu sein: Ich bin nicht so talentiert wie andere Menschen, doch ich bin ein guter Zuhörer. Deshalb konnte ich die Kongregation in den letzten 20 Jahren sicher leiten. Als Vorsitzender denke ich immer, dass ich die helfenden Hände wertschätzen muss - ob diese Hände talentiert sind oder nicht. Mit vereinten Kräften kann vieles geschaffen werden. Ein starker Baum, der allein steht, kann leicht durch einen Sturm entwurzelt werden. Doch wir - wie kleine, dicht stehende Sträucher am Straßenrand - können nicht so leicht erschüttert werden. Manchmal gibt es natürlich auch große oder kleine Unstimmigkeiten innerhalb der Kongregation; doch letztendlich haben wir stets gemeinsam friedliche und für alle Beteiligten zufrieden stellende Lösungen gefunden. Wir haben viel von der westlichen Mentalität gelernt. Alles, was nicht stimmt, wurde erörtert und offen diskutiert, um so die beste der vorgetragenen Ideen auszuwählen und diese in die Tat umzusetzen. Nur so kann eine Organisation stark und vertrauenerweckend sein.

Unsere Aufgabe ist es, die Lebensenergie des Buddhismus hier in Deutschland aufrechtzuerhalten. Diese Arbeit betrifft etwa 70.000 vietnamesische sowie deutsche Buddhisten. Im Vergleich zu Gemeinschaften anderer in Deutschland wirkender Traditionen ist eine Gesamtzahl von 40 Ordinierten nicht wenig.

Das Geld, das wir vom deutschen Staat erhalten, ist nicht für individuelle Ausgaben jedes einzelnen Mitglieds der Kongregation bestimmt; daher muss genau Buch über alle Ausgaben geführt werden. Der Gesamtbetrag in Höhe von über 2 Millionen DM, den wir vom Staat insgesamt im Laufe der letzten 20 Jahre erhielten, war ausschließlich zur Unterstützung der Entwicklung unserer religiösen Kultur bestimmt. Dazu zählen große Festveranstaltungen z.B. am Geburtstag des Buddha und am Totengedenktag oder die Miete für Festhallen bei Tausenden Besuchern. Seit 1991 wird das früher für die Miete bewilligte Geld als Zuschuss für Heizkosten im neuen Gebäude beantragt. Wir verwenden das uns zugewiesene Geld auch für die Herausgabe unserer alle zwei Monate erscheinenden Zeitschrift und verschiedener von mir verfassten oder übersetzten Bücher. Am Ende des Jahres bleibt in der Regel nichts mehr vom Geld übrig. Nur die Möbel, die Maschinen usw. bleiben uns, doch diese sind nach 20-jährigem Gebrauch bald nicht mehr zu gebrauchen.

Alle unsere Ausgaben müssen am Ende jedes Jahres aufgelistet und nach Bonn übermittelt werden, wo das Bundesausgleichamt sie mit denen anderer Jahre vergleicht und sie überprüft. Zum Beispiel dürfen in einer Aufstellung von Lebensmitteln Quittungen für Seife und andere Artikel nicht aufgelistet sein, denn solche Dinge können hier nicht berücksichtigt werden.

Ich persönlich - wie auch jeder andere Ordinierte innerhalb der Kongregation - habe in den letzten 25 Jahren keinen Lohn vom Staat erhalten, denn unsere Arbeit ist gemeinnützig wie in der Satzung festgelegt. Unser Bedarf ist allerdings ja auch sehr gering, denn das Wohnen im Kloster ist für uns kostenfrei, Fahrkosten, Speisen usw. werden aus Spenden der Laien finanziert, und andere Bedürfnisse haben wir nicht. Die in Deutschland erforderliche Krankenversicherung wird vom Etat des Klosters getragen. Da wir im Zölibat leben, brauchen wir auch kein Vermögen zu erarbeiten, um dieses später an Nachkommen weiterzuvererben, wie es andere, weltlich lebende Menschen tun.

Ich weiß nicht, wie lange ich noch leben werde; deshalb möchte ich nach 25 Jahren Arbeit meinen Dank an Deutschland und an meine Wegbegleiter aussprechen. Für mich umfasst die Zeit einer Generation 20 Jahre; also ist die Zeit meiner Generation meiner Meinung nach bereits abgelaufen. Der Erfolg der nachfolgenden Generation ist noch ungewiss.

Ich möchte im Folgenden - nach der eben erfolgten Darstellung der Entwicklung der Kongregation - auch die Entwicklung der Laienorganisation für Buddhisten in Deutschland schildern.

Der Verein der Vietnamesischen Studenten und Flüchtlinge in Deutschland wurde - wie an anderer Stelle bereits erwähnt - am 20. November 1979 gegründet und hatte damals fünf Vorstandsmitglieder, die ich im folgenden vorstellen möchte:

Vorsitzender des Vereins war Herr Thi Minh-Van Cong Tram. Zur Zeit der Vereinsgründung war Dr. Van noch ein Medizinstudent, der im Jahr 1969 zum Studium nach Deutschland gekommen war. Da er zum Zeitpunkt der Vereinsgründung schon 10 Jahre in Deutschland gewesen war, sprach er bereits fließend Deutsch. Heute ist er Arzt im Krankenhaus Iserlohn. Ich habe ihm meine Anwesenheit in Deutschland zu verdanken. Er war mein Schulfreund in der Grundschule; und nun hat er bei mir Zuflucht genommen.

Das zweite Vorstandsmitglied war Herr Ngo Ngoc Diep. Auch er war damals Student und ist bereits seit 1968 in Deutschland. Im Vorstand war er für innere Angelegenheiten des Vereins zuständig. Er ist diplomierter Bauingenieur geworden, doch inzwischen kann er seinen Beruf aus gesundheitlichem Grund nicht mehr ausüben. Jetzt arbeitet er in der Gastronomie. Er hat mir sehr viel seit der Gründung der Gedenkstätte zu Ehren Buddhas Vien Giac 1978 bis zum Jahr 1992, erst danach arbeitete er nicht mehr eng mit uns zusammen.

Das dritte Vorstandsmitglied war Herr Tusito Nguyen Ngoc Tuan. Er studierte in Deutschland seit 1968, ist nun Diplomingenieur und arbeitet bei der Deutschen Post in Bonn. Zur Zeit der Vereinsgründung war er als Stellvertretender Vorsitzender zuständig für äußere Angelegenheiten.

Das vierte Vorstandsmitglied war Frau Dieu Hoa Nguyen Thi Thu Cuc, Sekretärin des Vereins. Auch sie war seit 1968 Studentin. Sie arbeitete mit uns leider nur bis 1980, als sie - bedingt durch ihre Arbeit - zunächst nach Hamburg und später nach Bonn umziehen musste.

Das fünfte Vorstandsmitglied war die Kassenwartin Frau Thi Nhan - Doan Thi Thu Hanh. Sie kam erst im Jahr 1977 nach Deutschland und heiratete einen Deutschen. Nun lebt sie in Braunschweig. Sie war zeitweise sowohl Kassenwartin des Vereins als auch der Gedenkstätte zu Ehren Buddhas. Alle ihre Buchführungsunterlagen habe ich bis heute aufbewahrt. Beim 25-jährigen Jubiläum im Jahr 2003 werde ich eine kleine Ausstellung organisieren, so dass wir die Entwicklung unserer Arbeit an Hand solcher Belege nachvollziehen können.

Vier der fünf genannten Vorstandsmitglieder waren zur Zeit der Vereinsgründung Studenten; deshalb trug der Verein den Titel Verein der Vietnamesischen Studenten und Flüchtlinge in Deutschland ein. Bis 1987, als die Zahl der vietnamesischen Buddhisten in Deutschland auf Grund der ins Land gekommenen Flüchtlinge sehr stark angewachsen war, wurde der Name in Verein der Vietnamesischen Buddhistischen Flüchtlinge in Deutschland umgeändert. Diese Vereinigung hat sich zu einer relativ starken Organisation in Deutschland lebender Vietnamesen entwickelt.

Nach 20 Jahren aktiver Arbeit hat der Verein inzwischen insgesamt 18 Ortsvereine in Hamburg, Norden, Bremen, Hannover, Berlin, Koblenz, Nürnberg, Frankfurt am Main, Aschaffenburg, Wiesbaden, Saarland, Freiburg, Mannheim, Stuttgart, Tuttlingen, Reutlingen und München gegründet. Als Unterorganisationen einiger dieser Ortsvereine haben sich inzwischen auch 7 Gruppen von Jungbuddhisten für vietnamesische Jugendliche und Schüler gebildet. Diese Gruppen sind in Norden, Bremen, Hamburg, Hannover, Berlin, Nürnberg und München aktiv und werden als Familien der Buddhisten bezeichnet. Sie wirken entweder unter der jeweiligen örtlichen Pagode (wie in Hamburg, Hannover, Berlin und München) oder aber - falls (noch) keine solche existiert - autonom (wie in Norden, Bremen und Nürnberg). Umgekehrt gibt es aber auch einige Pagoden ohne Jugendgruppen vor Ort wie in Barntrup, Aachen, Mönchengladbach, Reutlingen und Frankfurt am Main.

Es gibt in Deutschland inzwischen 10 buddhistische Institutionen für ca. 70.000 Vietnamesen, die dort u.a. ihren Glauben praktizieren, Trauerfeiern abhalten und Trauungen vollziehen können. Der große Andrang vietnamesischer Laien stellt eine zu große Belastung für die

Institutionen dar, wenn man vergleichsweise an die deutschen buddhistischen Institutionen mit jeweils manchmal nur 5 - 10 Mitgliedern denkt.

Dr. Baumann hat in seinem Buch „Deutsche Buddhisten“ insgesamt ca. 500 in Deutschland existierende buddhistische Vereine (Statistik von 1995) aufgeführt. Ich weiß nicht, ob ich diese Anzahl positiv oder negativ beurteilen soll. Doch ich weiß, dass die diesen vielen Gruppen zu Grunde liegende Art der Selbstenfaltung in den meisten Fällen nicht sehr lange anhalten wird. Diejenigen Körperschaften mit gut funktionierender Organisation und entsprechender Arbeitsmoral werden sich im Laufe der Zeit weiter entwickeln; die anderen werden von sich selbst auflösen.

Ich vergleiche die Entwicklung des Buddhismus in allen Ländern mit der Gestalt eines Baumes. Der Stamm stellt den Ursprung dar; an ihm setzen die Äste mit ihrer Entwicklung an. Schwache oder abgestorbene Zweige werden irgendwann von selbst fallen, während andere - stärkere - weiter wachsen werden. In Gedenken an dieses Beispiel habe ich auch die Entwicklung der Kongregation sowie des Vereins vorangetrieben. Ich selber mache mir keine Sorgen über die weitere Entwicklung der beiden Organisationen. Was mir wichtiger erschien, war die Entwicklung meines eigenen Geistes und mein Fortschritt in der Praxis, besonders in diesem für mich so fremden Kulturkreis der Europäer.

Bisher habe ich versucht, einen Überblick über die Entwicklung, Organisation und Arbeit der Kongregation der Vereinigten Vietnamesischen Buddhistischen Kirche in Deutschland sowie des Vereins der Vietnamesischen Buddhistischen Flüchtlinge in Deutschland zu geben. Die positive Entwicklung der beiden Körperschaften war der Unterstützung des deutschen Staates zu verdanken, weshalb wir zu großem Dank verpflichtet sind. Sowohl im säkularen als auch im spirituellen Bereich habe ich in den letzten 20 Jahren in Deutschland Institutionen gegründet. Nun folgt die Phase der Ausbildung von Menschen, die unser Werk aktiv fortsetzen.

Der deutsche Staat organisiert ein System, das nach den Regeln der Legislative funktioniert. Dieses System bestimmt das Geschehen in der Gesellschaft und sorgt für die Sicherheit der Bevölkerung. Hier finde auch ich die gesicherte Ruhe und die Harmonie des Lebens. Die Annehmlichkeit hängt dabei aber nicht von materiellem Besitz ab, sondern von der geistigen Einstellung und von den Ideen der Menschen in Harmonie mit der Freiheit, die man genießt. Deshalb gibt es immer mehr Menschen, die in Deutschland ein neues Leben beginnen möchten. Dies ist der wirkliche Grund der Neuankömmlinge - und nicht etwa aus kommerziellen Interesse, wie manche Politiker oder deutsche Extremisten fälschlicherweise behaupten. Die Einstellung derartiger Leute beleidigt zutiefst die Flüchtlinge, welche einen hohen Preis für ihre erlangte Freiheit bezahlen mussten. Sie haben nämlich ihre Heimat und Verwandten verloren.

(Fortsetzung folgt)

## Impressum

**Congr. d. Verein. Vietn. Buddh. Kirche  
Abteilung in der BRD  
(gemeinnütziger Verein e.V.)**

Die Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

### Verlag

c/o Viengiac Pagode,  
Karlsruher Str. 6, 30519 Hannover  
Tel. (0511) 879630, Fax. (0511) 8790963  
Homepage: <http://www.viengiac.net>  
E-Mail: [viengiac@viengiac.net](mailto:viengiac@viengiac.net)  
E-Mail: [baoviengiac@viengiac.de](mailto:baoviengiac@viengiac.de)

### Herausgeber:

Congr. d. Verein. Vietn. Buddh. Kirch e.V.

### Redaktion:

Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum in der BRD (VIBUS)  
Erscheinungsweise: 6 mal jährlich  
Diese Zeitschrift wird kostenlos verschickt. Nachdruck nur mit schriftlicher Genehmigung der Redaktion erlaubt.



# Internationales Kinderdorf (MIK)

## Kinder heilen Kinder

If a child lives with tolerance, He/She learns to be patient;  
If a child lives with encouragement, He/She learns confidence;  
If a child lives with praise, He/She learns to appreciate;  
If a child lives with fairness, He/She learns justice;  
If a child lives with security; He/She learns to have faith;  
If a child lives with approval, He/She learns to like him-/herself;  
If a child lives with acceptance and friendship, He/She learns to find love in the world.

**Österreichisches Hilfsprojekt für ein internationales Kinderdorf in Sri Lanka**

### Die Vision

MUDITA, sprich Moo-dee-tah bedeutet "Mitfreude" und drückt neben Metta (Freude), Karuna (Mitgefühl) und Upekha (Gleichmut) eines von vier Grundprinzipien zur Erlangung der Erleuchtung im Buddhismus aus.

Mudita - Mitfreude ist eine lebenslange Übung zur Erlangung einer Haltung bzw. eines Zustandes, durch den Hoffnungslosigkeit, negative Verstimmung, Depression und persönliche Abwertung neutralisiert werden sollen.

Genau das ist auch die Haltung, die neben Aus- und Weiterbildung im internationalen Kinderdorf Mudita vermittelt werden soll. Geistige Gelassenheit fördernde Aktivitäten als Basis für eine persönliche, weitere Entwicklung der dort beheimateten Kinder.

Das Projekt MUDITA - Internationales Kinderdorf (MIK), wurde von Bhante Seelawansa Thero, initiiert.

Dr. Bhante Seelawansa Thero ist Srilankese und buddhistischer Mönch. Er lebt seit über 20 Jahren in Österreich und ist unter anderem Lehrbeauftragter der katholisch-theologischen Fakultät der Universität Wien und der Liechtenstein Global Trust Akademie. Er ist der spirituelle Leiter der Theravadaschule, der staatlich anerkannten Österreichischen Buddhistischen Religionsgemeinschaft, und leitet das Dharma Zentrum Nyanaponika in Wien. Die Idee, ein Kinderdorf in Sri Lanka zu errichten, ist seit vielen Jahren sein großer Wunsch. Die Flutkatastrophe am 26. Dezember 2004 und ihre katastrophalen Folgen waren schließlich Auslöser für die Verwirklichung dieses lang gehegten Vorhabens. Unter diesem Aspekt ist auch der Gedanke von "Kinder heilen Kinder" gewachsen. Kinder aus unglücklichen Verhältnissen oder mit traumatischen Erlebnissen sollen in Gesellschaft von Gleichaltrigen die Möglichkeit haben, sich frei auszutauschen, zu lernen und sich gegenseitig Hilfestellung und neue Freude zu schenken. Gegenseitiges Mitgefühl und Achtung werden integrativ gelehrt und gelebt.

### Die Projektidee

MUDITA soll als ein integratives Kinderdorf Platz und Zuhause für insgesamt 300 Kinder sein. Es sollen Kinder, die durch die Flutkatastrophe großes psychisches Leid erfahren haben, aufgenommen werden sowie auch Kinder aus armen Verhältnissen und Waisen. Gemeinsam sollen sie an diesem Ort leben und sich gegenseitig helfen, schwierige Erlebnisse und negative Erfahrungen spielerisch zu verarbeiten. Die Kinder des Kinderdorfes werden zu 40 Prozent aus den Gebieten der Flutkatastrophe und zu 60 Prozent aus anderen Teilen des Landes kommen. Erst dann kommt dem Motto "Kinder heilen Kinder" seine wirkliche Bedeutung zu.

Im Dorf werden je zur Hälfte Mädchen und Buben leben. Es werden Kinder und Jugendliche im Alter von 6-14 Jahren aufgenommen. Sie können bis zum Beginn des Studiums, bzw. bis zum Abschluss ihrer Berufsausbildung, d.h. bis zu ihrem 18. Lebensjahr im Kinderdorf leben. Alle sollen eine solide, jedoch zwangsfreie Ausbildung und Erziehung bekommen. Das Interesse für neue Berufsbilder und kreative Betätigung soll geweckt werden.

MUDITA soll auch ein kultureller Ort der Begegnung für Kinder aus aller Welt sein. Das heißt, Kindern mit ihren Eltern bzw. Kindergruppen aus dem Westen (ca. 20 - 30 Kinder plus 6-7 Begleitpersonen) wird die Möglichkeit gegeben, ihre Kultur innerhalb dieser Einrichtung auszutauschen und sich gegenseitig zu unterstützen.

### Unterricht und Erziehung der Kinder.

Die Kinder werden dreisprachig aufwachsen. Es wird keine Unterschiede aufgrund von Religions- Sprach- oder Volkszugehörigkeit geben.

Unterrichtssprache wird Englisch sein.

Der Unterricht im Kinderdorf soll den Kindern eine Berufsausbildung ermöglichen.

- Die Kinder werden mit moderner Informationstechnologie vertraut gemacht.
- Das handwerkliche Geschick der Kinder wird gefördert,
- Auch das Bewusstsein für biologische, umwelt freundliche und nachhaltige Landwirtschaft soll durch eigenen Gemüse- und Obstanbau gefördert werden.

### **Aufbau und Organisation des Kinderdorfes**

Am Projektgelände sind vier Hauptgebäude vorgesehen:

Zwei dieser Häuser werden mit jeweils vierzig Wohneinheiten errichtet. Jede Einheit bietet vier Kindern Platz.

Für 300 Kinder wird eine Schule gebaut. Die Lehrerinnen und Lehrer werden von staatlicher Stelle angestellt. Eine Angestellte oder ein Angestellter werden jeweils 10 Kinder betreuen und im selben Haus wohnen. Gebaut werden weiters eine Versammlungshalle, eine Bibliothek, zwei kleine Gebäude für Werkstätten (Tischlerei, Näherei usw.), ein Atelier für künstlerische Ausbildung (malen, Skulpturen formen, Holzschnitzen usw.), ein Computerraum und ein

Sprachlabor. Errichtet wird auch ein Sportplatz für verschiedene Sportarten. Regelmäßig und bei Bedarf werden die Kinder von den Ärzten des staatlichen Gesundheitswesens vor Ort betreut. Im Krankheitsfall steht eine Pflegestation bereit. Im Verwaltungsgebäude werden das Büro und die Wohnräume für die Mitarbeiterinnen und Mitarbeiter untergebracht. Ein weiteres Gebäude bietet Platz für zwei Küchen, zwei Speisesäle und eine Bäckerei. Ein Hektar Grund wird für einen Gemüsegarten verwendet. Dieser wird nach biologischen Gesichtspunkten gestaltet und bewirtschaftet. Der Garten soll zu einem Teil den Bedarf der Bewohner des Kinderdorfes decken. Da Reis die Hauptnahrung in Sri Lanka darstellt, werden Reisfelder im Ausmaß von ca. 10 Hektar in den Hauptreisbaubereichen gepachtet und durch zwei Ernten im Jahr wird somit für das Hauptnahrungsmittel gesorgt sein. Eine eigene Bäckerei soll in traditioneller Weise eingerichtet werden. Dazu werden Spenden von Fachbetrieben bereitgestellt.

### **Weitere Informationen:**

Dhamma Zentrum Nyanaponika [www.dhammazentrum.com](http://www.dhammazentrum.com) oder Bhante Seelawansa +43-664/ 44 15 604

### **Der Ort**

MUDITA wird auf dem schönen Grundstück Maluwahena Watte errichtet, welches in der Nähe der Stadt Mirigama liegt. Mirigama befindet sich ca. 50 km nördlich von Colombo und ist 30 km vom internationalen Flughafen entfernt und ist mit seinen ca. 8.000 Einwohnern eine kleine Stadt. Die Stadt ist mit öffentlichen Verkehrsmitteln optimal erreichbar und hat eine gute Infrastruktur.

Maluwahena Watte, von einer staatlichen Stiftung verwaltet, wird vom Kulturministerium Sri Lankas an die Mudita Charity Organisation für 99 Jahre verpachtet.

Als Baubeginn ist Juli 2005 vorgesehen, voraussichtliches Bauende ist Juni 2006. Die offizielle Eröffnung soll im Juli 2006 stattfinden.

### **Das Komitee**

MUDITA Internationales Kinderdorf wird von einem Wohltätigkeitsverein, der vom Parlament in Sri Lanka als Charity Organisation (Mudita International Charity Organisation) anerkannt wird, verwaltet. Vier buddhistische Mönche, vier buddhistische Nonnen, zwei Universitätsprofessoren, ein Rechtsanwalt, zwei Ärztinnen, eine Buchhalterin und vier Geschäftsleute sind die aktiven Mitglieder des Vereins in Sri Lanka.

In Österreich wird das Projekt von einem Komitee im Rahmen des Dharmazentrum Nyanaponika koordiniert, dem neben Bhante Seelawansa unter anderem Univ. Prof. Dr. Giselher Guttman und Univ. Prof. Dr. Johannes Figl angehören. Dieses Komitee ist auch für die ordnungsgemäße Abrechnung und Weiterleitung der in Österreich und Europa eingehenden Spenden verantwortlich.

### **Die Kosten und weitere Finanzierung**

#### **Voraussichtliche Kosten für den Aufbau des Kinderdorfes:**

Die Gesamtkosten für Errichtung der Gebäude inklusive Einrichtung werden voraussichtlich etwa 180.000,- € betragen.

Infrastruktur, die durch Spenden aufgebaut werden soll:

- Die Planung übernimmt der Architekt Thomas Hübner. Fachkräfte für Innenausbau und für andere fachliche Tätigkeiten, Bauarbeiten und Tischlerei- und Gartengestaltungsarbeiten werden nach Sri Lanka eingeladen. Für ihren fachlichen Input werden ihnen Unterkunft und Verpflegung zur Verfügung gestellt (Kontakte bestehen bereits).
- Geräte und Fachkräfte für Computer und Informationstechnologie werden von westlichen Firmen und Fachleuten als Spende erbeten.
- Ein einfaches Sprachlabor wird von Sponsoren zur Verfügung gestellt.

Werkzeuge für Tischlereiarbeiten und andere handwerkliche Tätigkeiten werden ebenfalls von den jeweiligen Firmen und Fachbetrieben als Spenden bereitgestellt.

#### **Voraussichtliche monatliche Erhaltungskosten (für 300 Kinder):**

Die Betreuung der Kinder beträgt 10.500,- € pro Monat

Die Verpflegung von Kindern und Personal beträgt 7.900,- € pro Monat

Die laufenden Kosten sollen durch Patenschaften gedeckt werden:

- Eine Teilpatenschaft für Betreuung (Personalkosten, Lehrmaterial, medizinische Versorgung, Kleidung, etc) beträgt 35 € für ein Kind im Monat
- Eine Teilpatenschaft für Verpflegung beträgt 25 € für ein Kind im Monat

Eine Vollpatenschaft beträgt somit 60 € im Monat

Neben den bereits eingegangenen Spenden wird für die Errichtung des Kinderdorfes und zur Sicherstellung eines 3-monatigen Betriebes nach Eröffnung noch folgender Betrag benötigt: 120.000,-€

**Spenden erbeten** unter Kennwort Mudita auf das Konto 284-482-172/00 bei Erste Bank, BLZ 20111.

(BIC:GIBAATWW; IBAN:AT97201112844821)

**Dhamma Zentrum Nyanaponika** - Zentrum für Buddhistische Ausbildung und Kultur Auhofstraße 78c, A-1130 Wien, Tel./Fax +43 1 865 34 91; E-Mail: [dhammazentrum@theravada.zzn.com](mailto:dhammazentrum@theravada.zzn.com); [www.dhammazentrum.com](http://www.dhammazentrum.com)





## VIẾT CHO CON GÁI

• Trần Thị Hồng Châu

*"Cha mẹ ngoảnh đi thì con dại  
Cha mẹ ngoảnh lại thì con khôn"*  
(Tục ngữ)

Khi má ngồi viết những dòng này thì con đang ngủ rất ngon lành bên kia bờ đại dương, vì thời gian ở Ý đi trước bên con 8 giờ đồng hồ.

Dù bận rộn cuộc sống tại đây, nhưng mỗi năm má đều dành ngày phép để được đi dự khóa giáo lý do quý Chu Tôn Đức trong Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu tổ chức và được đi thăm con một lần.

Má đã đi qua từng chặng cuộc đời này. Nhất là sau biến cố tang thương của đất nước 30.04.75. Má đã vượt qua được mọi thử thách, gian khổ để có ngày hôm nay. Ấy là nhờ tình thương yêu các con và niềm tin vào các con. Hôm nay má nói thật lòng mình mà không tự hổ thẹn.

Con ơi! Hôm nay má viết cho con, má bỗng nhớ tới Bà Ngoại con (mẹ của má) và Cụ Bà (Bà Cố của má). Hai người đàn bà đã yêu thương má và để lại hình ảnh sâu đậm trong suốt cuộc đời má trước khi má có con. Hình ảnh bà Ngoại, là mẹ của má, một người đàn bà hiền dịu, yêu thương chăm sóc má hết lòng. Dù bà Ngoại con gặp nhiều đau khổ khi phải làm dâu bên nội của má, gặp cảnh chị dâu, em chồng không hòa thuận. Nhưng bà Ngoại con vẫn chịu đựng và tìm niềm vui trong lời ca dao khi ru các con ngủ vào mỗi đêm, má vẫn còn nhớ những câu ca dao bà Ngoại con hay hát:

*"Công cha ba năm tình thâm lại  
láng*

*Nghĩa mẹ đậm đà chín tháng cửu  
mang*

*Bên ướm mẹ nằm, bên ráo con lăn  
Biết lấy chi đền nghĩa khó khăn  
Hai đứa mình lên non lấy đá xây  
lăng phụng thờ"*

Hình ảnh người đàn bà còn in đậm nét trong trí nhớ non nớt của tuổi thơ má là Bà Cố Nội của má. Má không có Bà Nội hay Bà Ngoại, vì Bà Nội của má mất khi vừa sinh Ba của má. Còn Bà Ngoại của má cũng quá vãng khi mẹ của má vừa được 2 tuổi. Bà Cố Nội của má là người đàn bà hiền lành chơn chất, sống thọ gần 100 tuổi. Những đêm đông lạnh giá, má thường cuộn mình chui vào lòng Bà Cố và thiếp ngủ theo từng câu chuyện cổ tích của Bà Cố. Má vẫn thường mơ ước, khi lớn lên đi làm, có tiền sẽ cho Bà Cố thật nhiều. Nhưng khi má vừa bước vào học chuyên môn thì Bà Cố của má đã ra người thiên cổ, má chưa kịp đền ơn dưỡng dục.



Hình như mọi người đàn bà Việt Nam đều có ý nghĩ xót xa "Sinh con gái rồi lại khổ như mình thôi". Văn chương bình dân từ thuở xưa, hay các nhà thơ mới hiện đại đều bị ám ảnh bởi chữ "KHỔ" dành cho phái nữ. Đàn bà không khổ cách này thì cách khác. Nhưng thật lạ, mỗi lần ý tưởng đen ấy vụt hiện trong đầu má và thốt ra lời, là bị con chặn đứng ngay với những lời lẽ vui tươi hồn nhiên: "Đàn bà, con gái sung sướng quá, chứ có gì khổ hơn con trai đâu? Làm con gái được ăn diện quần áo đẹp, được trang sức bởi những hạt xoàn lấp lánh, vàng bạc, cẩm thạch đeo đầy người và được trang điểm bởi phấn son cho đẹp người ra. Phái nữ yếu đuối luôn luôn được phái mạnh chiều chuộng mọi điều. Má có bao giờ thấy đàn ông được hưởng những thứ ấy đâu nào? Con lấy làm hành diện và sung sướng được làm phái nữ". Cũng chính tư tưởng lạc quan yêu đời của con, nụ cười hiền dịu của con đã an ủi và đem niềm tin tưởng cho má rất nhiều.

Thế hệ của con chỉ học và học. Hàng đống sách vở trên ba-lô nặng trĩu khiến hai vai gầy phải lệch, đêm đêm phải làm nhiều bài tập và phải chăm chú vào máy vi-tính khiến mắt con đã cận sớm. Các con không có mùa hè để được về quê Nội, quê Ngoại như thời ba má. Các con không cảm được cảnh đồng quê êm đềm khi chiều xuống, khi trăng lên.

Tuổi thơ các con, không có những lo lắng vì miếng cơm, manh áo của đại gia đình vì thời chiến tranh như ba má. Thôi thì mỗi thời, mỗi thế hệ có những ưu tư và lo lắng riêng. Má mượn lời của một người phụ nữ nổi tiếng của thế kỷ trước để nói với con ngày hôm nay: "*Chúc con không khổ, nhưng biết thưởng người khổ...*".

Có nhiều hôm con nghe chuyện của hai vợ chồng người bạn ba má cãi nhau, con đã phát biểu một câu gọn gàng: "Sao không bỏ cho rồi, mà sống chi khổ vậy". Má nói hai người bỏ nhau thì các con sẽ khổ. Con nói "chứ má tưởng ông bố và bà mẹ lục đục cãi nhau tối ngày thì con cái sung sướng lắm nhì". Má đã cảm nhận ra rằng, con sẽ không bao giờ cam chịu khổ như cụ Cố, như Bà, như Má. Nhưng ngày nay, có thể con có cái nhìn chín chắn hơn vì con đã bắt đầu làm mẹ. Con sẽ hiểu tình mẹ thương con như thế nào.

Con ơi! Từ ngày sinh con và em con ra, má có cuộc sống phong phú hơn nhiều. Bây giờ má thực sự sẽ cảm ơn các con vì nhờ các con mà má mới đứng vững đến ngày nay. Trải qua bao chuyện bể dâu từ ngày miền Nam Việt Nam mất tự do, bao gia đình của bạn bè má và dân miền Nam tan vỡ rất nhiều. Gia đình ta thoát con hiểm nguy là nhờ má đã biết thương yêu các con và các con là lẽ sống của đời má. Lúc đó các con còn rất nhỏ, chỉ mới 4 đến 5 tuổi. Các con cần sự thương yêu chăm sóc của người mẹ. Cuộc sống khó khăn, cô đơn sau năm 1975 vì người đàn ông cột trụ của gia đình xa nhà, phải đi học tập cải tạo tập trung theo chính sách của cộng sản. Nếu không có các con, thì ai khóa lấp nỗi trống vắng đó, ai sẽ nâng đỡ tinh thần người mẹ trẻ. Lúc đó má cũng chỉ mới 31 tuổi đầu mà thôi.

Năm 1983, ba mẹ con lại được đoàn tụ với ba con trên xứ người. Những năm đầu vất vả, lao đao, nếu không có các con, ai là người an ủi má trong lúc bơ vơ tuyệt vọng như vậy. Dù các con không nói nửa lời an ủi má, các con không hiểu được nỗi lòng của

má, nhưng nhìn các con vui vẻ với bạn bè, má cũng vui đi bao nỗi phiền muộn. Đôi lúc má cũng thấy có lỗi với các con vì quá lo lắng, sợ các con hư theo bạn bè, không chịu học hành. Các con hãy tha thứ cho má vì có người mẹ nào không lo, khi các con sống lạc lõng nơi các nước Âu Châu và xứ cờ hoa. Nhưng ngày nay con đã bước vào đời. Việc học hành, công danh sự nghiệp con đã xong. Con đã bắt đầu làm vợ và làm mẹ. Hàng đêm má cầu nguyện ơn trên Tam Bảo gia hộ cho các con của má được sức khỏe, sống hạnh phúc an lạc nơi xứ người. Má nguyện gánh lấy hết nghiệp chướng để các con được thành thời trên đường đời.

Má nhớ một câu thơ, còn in trong lòng nhiều bà mẹ thời của má:

*"Con dù lớn vẫn là con của mẹ  
Đi suốt đời lòng mẹ vẫn theo con"*

Ừ thì người mẹ nào lại không dõi theo từng bước đi của các con. Từ những bước chân yếu ớt, té lên té xuống khi vừa chập chững biết đi, đến khi vấp ngã đau đớn ê chề ở cõi nhân thế này. Các con hãy can đảm tự đứng dậy và vươn lên. Má chúc cho các con luôn luôn "chân cứng đá mềm" để thắng lướt mọi gian nan thử thách. Má không những theo dõi từng bước đi của các con để yêu thương lo lắng, mà còn để dựa đỡ khi tuổi già xế bóng. Ngày nay má đã không xấu được kim vì mắt kém và cũng chẳng bao lâu nữa má còn minh mẫn để viết cho các con những dòng tâm tư này không?

Hôm nay má viết cho con nhằm vào ngày vía của Đức Quan Thế Âm Bồ Tát và Ngài cũng là người độ mạng cho con theo tử vi của con. Má thành tâm cảm niệm công đức vô biên của Phật Bà Quan Thế Âm Bồ Tát vì Ngài đã ban cho má bao nhiêu ân sủng và chỉ có má mới cảm biết được điều đó mà thôi.

Trong tình thương yêu bao la của Đức Quan Thế Âm Bồ Tát, má chúc các con, người phụ nữ của gia đình và xã hội được gương mẫu để các thế hệ con cháu đời sau noi theo. Đó cũng là cách bảo vệ văn hóa dân tộc của cha ông Tổ Tiên ta để lại. Xin cầu chúc cho chúng ta luôn luôn có đời sống nội tâm an lạc; một cuộc sống đầy ý nghĩa và lương thiện.

(Ý Đại Lợi, 28.03.2005) •



## THẦY GIÁO NGỌC

• Hồng Nhiên

(Để tưởng nhớ đến người bạn đồng nghiệp)

Đầu niên khóa 1978-79, thầy giáo Ngọc đổi về trường tôi. Lê ra đó là một chuyện bình thường đối với Xã hội chủ nghĩa. Đổi người, đổi giáo án, thay Hiệu trưởng là việc thường xảy ra.

Trường tôi, tất cả có hơn 50 Giáo viên đều là người miền Nam, ngay cả ông Hiệu trưởng mới cũng là người miền Nam. Giờ đây cái chuyện thông tin giữa chúng tôi với nhau phải dè dặt, để ý, bởi có thầy giáo mới đổi về là người miền Bắc.

Tôi không rõ lý lịch của thầy Ngọc như thế nào? Thầy là người Bắc di cư vào Nam năm 1954 hay mới đến sau năm 1975?...

Sự dè dặt quá mức của chúng tôi, đôi khi nghĩ lại tôi cảm thấy tội nghiệp cho thầy. Với gương mặt đen đúa, sạm nắng, lúc nào cũng đăm chiêu, buồn bã làm cho tôi thắc mắc không biết thầy có mặc cảm với chúng tôi không? Nhưng thấy thầy không để ý đến những chuyện đó.

Buổi sáng thầy tới trường lúc nào cũng vội vã nhưng đúng giờ. Thông thường Giáo viên tới trường sớm hơn khoảng 10 đến 15 phút, vào Văn phòng xem tin tức mới, hoặc có công tác nào phải làm thêm ngoài giờ lên lớp không? Riêng thầy chỉ đi thẳng vào lớp học, hết giờ ra về, thầy không chào hỏi ai. Không cần biết thầy, cô nào cùng Khối để hỏi han hay trao đổi kinh nghiệm. Thầy cũng không hỏi hàng thương nghiệp mua vào thời điểm nào, khi tôi là người làm Trưởng ban Thương nghiệp của trường.

Có lần tôi gặp thầy ở cửa lớp để hỏi thầy về tiền ứng trước để mua đồ, thầy lắc đầu rồi đi vào lớp. Tôi bực mình quá nên vào Văn phòng kể lại cho thầy Hiệu trưởng và các đồng nghiệp khác nghe. Các thầy, cô bàn với tôi:

- Chị ứng tiền giùm rồi cuối tháng trừ vào lương của thầy.

Mua xong hàng thương nghiệp đem về Văn phòng thì các thầy, cô hầu như

ai cũng có mặt. Kê phụ tôi chia cái này, thêm hoặc bớt cái kia. Riêng thầy Ngọc thì không quan tâm. Mãi đến giờ tan học tôi tới gặp thầy.

Thầy nói:

- Phiền cô, cô bán giùm những thứ không cần thiết, còn lại bao nhiêu tôi xin nhận.

Tôi nghĩ thầm "Trời ơi! Đờ của tôi, tôi biết cái gì tôi không cần, còn của thầy làm sao tôi biết được!..." nhưng cuối cùng rồi cũng đầu vào đó, những lần sau tôi đều làm như vậy cho thầy.

Có lần một đồng nghiệp cùng Khối kể cho tôi nghe:

- Chị Hồng, đồ chị biết thầy Ngọc đi dạy bằng phương tiện gì ?

Tôi hơi ngạc nhiên nhưng cũng trả lời:

- Thầy buổi sáng đi xe Lam (Lambretta loại 3 bánh để chở khách) tôi thường gặp, còn trưa thầy về tôi không để ý.

Một hôm sau giờ tan học chừng 5, 3 phút. Thông thường thầy, cô giáo luôn luôn đi sau học sinh từ lớp ra đến cổng trường, vì lộ cái có nhiều xe chạy rất nguy hiểm nên thầy, cô giáo phải đưa học sinh khi băng qua đường. Riêng thầy Ngọc, vừa tan học thầy theo đưa học sinh dẫn đầu rồi về luôn. Tôi thấy thầy không đứng lại chờ xe nên tôi gọi:

- Thầy Ngọc, thầy đi bằng gì? Nếu không có xe, tôi cho thầy quá giang, nhưng thầy phải chở tôi nhen!..."

Thầy xoay lại nhìn tôi, môi thầy mấp máy:

- Cám ơn cô, tôi đi như vậy quen rồi!...

Tôi mạnh dạn nói:

- Không được, thầy xách đồ thương nghiệp nặng nề, đi bộ mệt lắm!

Tôi ngồi phía sau thầy, trên yên sau chiếc xe đạp mi-ni của tôi. Nhân cơ hội này tôi mới có thể biết về hoàn cảnh của thầy, chứ bình thường cũng khó lắm.

Thầy tâm sự với tôi (có lẽ đây là lần đầu tiên thầy thổ lộ hoàn cảnh mình cho một người nữ đồng nghiệp của trường):

- Nhà tôi ở gần Giếng Nước (đường ông bà Nguyễn Trung Long - Mỹ Tho). Buổi sáng tôi đi bộ mất 2 cây số đến bến xe Lam chợ Cũ để đi xe Lam đến trường, trưa hết dạy, tôi cũng có thể đi xe Lam về nhà, nhưng tôi đi bộ thì đỡ số tiền trả cho xe và số tiền đó tôi sẽ mua đồ cho con tôi ăn trưa để chúng khỏi bị đói. Hoàn cảnh gia đình tôi khổ quá cô ạ!... Vì vậy tôi chán nản nên

không đi học, không đi dự giờ, không đi công tác cuối tuần và cũng không có tiền để mua đồ thương nghiệp..., thầy Ngọc nói thật nhiều, nhưng xe chạy, gió đập vào tai ù ù nên tôi nghe không rõ.

Sau khi nghe thầy Ngọc tâm sự về hoàn cảnh của thầy đã làm cho tôi thay đổi cách suy nghĩ những gì không tốt về thầy cũng như những bạn đồng nghiệp của tôi đã nghĩ xấu và tôi cũng lấy làm bàng hoàng, tự hối hận cho những ý tưởng nông cạn của mình.

Cũng từ đó, thầy Ngọc thường hay quá giang xe của tôi, ít ra cũng đỡ cho thầy một đoạn đường dài hơn 6 km.

Ít lâu sau, tôi tới thăm nhà cô bạn - Cô Cúc và tôi dạy chung trường nhưng khác buổi nên chúng tôi ít có dịp gặp nhau, do đó chúng tôi hẹn gặp nhau riêng để trò chuyện.

Cúc hỏi tôi:- Em nghe các chị khác kể, độ rày chị thân với thầy Ngọc lắm phải không?

- Ngày trước chị chưa hiểu hoàn cảnh của thầy, bây giờ biết rồi, tội nghiệp ông lắm.

Cúc nói với tôi:

- Chị biết không, cách đây một tuần, có một bà điên chạy ngang đây, bà ta la lối chửi mắng ông Cách mạng dữ lắm!...

Tôi ngạc nhiên:

- Bà dám chửi mắng ông nữa sao? Rồi Công an có làm gì bà không?

Cúc cười:

- Làm cái gì! Người ta điên mà chị, bắt bà để nuôi cơm à! Mà chị có biết bà là ai không? Tôi chưa kịp trả lời thì Cúc nói tiếp:

- Là vợ của thầy Ngọc đó.

Tôi giật mình, tưởng mình đã nghe lầm nên hỏi lại:

- Sao em biết ?

Em thấy hàng xóm chạy ra xem, nhất là đám trẻ con chạy theo bà chặt đường nên em cũng ra cửa nhìn theo. Em thấy một người đàn ông quen quen chạy sau, nhìn kỹ mới nhận ra thầy Ngọc dạy ở trường mình.

Cúc nói tiếp:

- Có người biết chuyện kể cho em nghe. Vào năm 1954 lúc chia đôi đất nước, gia đình thầy từ Bắc di cư vào Nam, vợ thầy buôn bán, thầy phụ đi lấy hàng, nên gia đình khá giả lắm. Nhưng sau tháng 4 năm 1975. Họ đánh tư sản nhà thầy và bắt buộc gia đình thầy phải đi vùng kinh tế mới. Nhờ còn chút vốn giấu được dùng để chi trả cho cái này, việc nọ cần, nên trong vòng một năm thầy đã ổn định được

chỗ ở và khai thác được mấy mẫu đất trồng khoai mì, khoai lang. Không ngờ các giồng khoai đang tươi tốt bỗng nhiên bị ngập lụt, củ chưa đủ lớn đã bị hư thối hết. Tiền bạc, vốn liếng mất hết, vợ chồng, con cái của thầy đánh liều trốn trở về ngôi nhà cũ, nhưng ngôi nhà chỉ còn bốn bức tường xi-măng, còn nóc tôn và cửa của nó đã bị họ tháo gỡ lấy đi mất hết. May sao, thầy xin được dạy ở trường mình. Ba đứa con của thầy quần áo rách rưới, lam lũ nên đành phải nghỉ học. Còn vợ của thầy không còn tiền để gầy vốn làm ăn nên bà quản trí, phát điên, la lối... - Điếc không sợ súng mà chị !...

Hôm sau đi dạy tôi gặp lại thầy Ngọc, trông thầy vẫn bình thường, ít nói. Tôi biết hoàn cảnh của thầy nên tìm cách giúp đỡ mà không tiện nói ra.

Tôi tới nhà Cúc, nhờ cô ta giúp một số quần áo trẻ con.

Cúc nói: - Em đọc thân mà làm gì có đồ trẻ con ?

Tôi giải thích:

- Chính vì em không có con nên chị mới nhờ em xin quần áo trẻ con để họ không hiểu lầm.

Cúc suy nghĩ và nói:

- Em hiểu rồi! Việc này em làm được. Hàng xóm của em con nít nhiều lắm, họ cũng khá giả nữa.

Tôi cũng nhờ một người bạn hàng xóm khác giúp, còn tôi thì soạn ra tất cả áo quần cũ của các con tôi, gom lại để riêng lại một chỗ.

Chiều hôm sau, tôi cùng với hai người bạn gái đem mấy bao quần áo tới nhà thầy Ngọc.

Thầy cảm động, đưa tay cầm mấy bao đồ và mời chúng tôi vào nhà. Để tránh sự mặc cảm của vợ chồng thầy. Chúng tôi viện cớ phải đi về có công chuyện.

Từ đó về sau, lúc nào tôi về một lượt với thầy, tôi đều cho thầy quá giang.

Một hôm vào buổi sáng, ông xã nhà tôi từ Mỹ Tho đi xuống để thăm vườn (vườn và ruộng lúa của tôi cách trường tôi dạy chừng 500 m). Anh ra về gặp ngay giờ tan học, lúc tôi đưa xe tôi cho thầy Ngọc để tôi ngồi phía sau thì nhà tôi cũng vừa đến và ngừng xe lại, xoay qua nói với thầy Ngọc:

- Anh chạy xe của bà xã tôi; để bà tôi chở cho.

Năm 1978, lúc nhà tôi ra đi và may mắn được tới bến bờ tự do, tôi vui miệng kể cho thầy Ngọc nghe.

Thầy nói:- Tôi nghe chồng của cô vượt biên thì tôi biết thế nào anh ấy cũng gặp may mắn rồi !...

- Sao thầy biết? Tôi hỏi.

- Vì tôi nghĩ rằng, anh là người tốt, nên thế nào cũng có quới nhơn giúp đỡ.

Nửa năm sau, làn sóng người vượt biên đi tìm tự do ào ạt, trong đó có tôi và 2 con cũng được tới nơi, tới chốn an toàn. Ngẫm về ngày ấy, tôi viết lại để nhớ đến thầy. Không biết bây giờ hoàn cảnh của gia đình thầy như thế nào? Thầy còn sống nơi quê nhà hay cuộc đời nghiệt ngã đã đẩy đưa thầy đi lưu lạc phương nào ?!...

(Willich tháng 05-2005.)

## LẮNG ĐỘNG

• K I M



Thằng Tân hậm hực, dựng chiếc xe đạp vào góc nhà. Nó chạy nhanh ra sau nhà. Nhưng nghĩ sao, nó ngừng lại một chốc trước cửa bếp. Nó cố bình tĩnh lại, tạo nét mặt thật bình thản, để mẹ nó không phát hiện nổi cái giận trên gương mặt của nó. Rồi từ từ đi đến bên người mẹ. Trao cho mẹ túi gạo và nói:

- Mẹ ơi! Con đã mua gạo về rồi!

Người mẹ nhìn lên bộ quần áo của nó, ngạc nhiên bảo:

- Sao áo quần con bẩn thế? Thay ngay đi nào!

Tân vội trả lời:

- Con bị nước mưa bắn vào người. Không sao đâu mẹ. Đến chiều, con đi tắm và thay áo sạch. Mẹ cho con sang nhà bạn chơi. Mẹ nhé!

Mẹ nó gật đầu tỏ vẻ đồng ý. Nó bước hấp tấp lên nhà trên. Lục lọi trong đồng hồ chơi để bữa bãi dưới gầm giường. Sau một hồi tìm kiếm, nó quyết định chọn lấy một vật. Nó ngẫm nhìn món đồ đang nằm trên tay nó, vật này cũng do chính nó làm: Hai thanh gỗ tròn thật cứng dài khoảng hơn hai mươi cm, đoạn giữa được nối bằng một đoạn xích sắt. Nó cầm lên, biểu diễn vài thao tác múa côn, như một tài tử Hồng Kông trong các phim ảnh kiếm hiệp. Môn môn võ mà nó thật yêu thích nên đã cố công luyện tập bao ngày. Nó hy vọng môn võ này chắc sẽ hữu

dụng cho việc làm sắp đến đây. Miệng nó làm bầm thật khế: Ông sẽ cho mày biết tay.

Nó đến nhà vài thằng bạn thân trong xóm. Đứng trước chúng, Tân đồng dạc ra vẻ đàn anh hơn nhóm con trai chung quanh đấy, tuyên bố:

-Hôm nay, tao cần phải phục thù. Một thằng lạ mặt ở vùng khác hay lui tới đây chơi với bạn nó ở đằng xóm Ngoài. Tao đã biết nó từ lâu, nhìn cái mặt vươn vươn cao ngạo của nó, tao rất ghét, nhưng chưa có dịp dạy cho nó "Bài học". Vừa rồi nó tranh giành cả lối đi với tao, khiến nước mưa trong vũng bùn văng ướt quần áo tao nữa. Nó cũng chẳng có một lời xin lỗi. Hôm nay tao sẽ dạy cho nó biết "Thế nào là lễ độ!". Chúng mày có đứa nào theo tao trừng trị nó không?

Đã từng kết bạn huynh đệ, lại cùng xóm thân giao với nhau, đồng tuổi vừa lớn mười ba mười bốn, nên thằng nào cũng ít nhiều tính háo thắng. Chúng không cần suy nghĩ về việc làm sắp đến là đúng hay sai. Sự thật ra sao? Ba bốn đứa liền theo Tân nhanh chân đến xóm Ngoài, để giải quyết vấn đề. Thế là một cuộc tranh chấp bùng nổ.

Vào giờ này, những người cha còn lo làm việc nơi các công xưởng, các bà mẹ thì lo việc cơm nước cho buổi ăn chiều, chỉ còn dăm ba đứa trẻ con là tương đối rảnh rỗi thôi, chúng tụ năm tụ bảy trò chuyện hoặc chơi các trò chơi quen thuộc. Còn bọn thằng Tân đã nổi tiếng hay gây sự, thích trò đánh lộn, nên ít đứa giao du với chúng. Ba mẹ chúng thường răn đe đủ lễ nhưng chúng vẫn tranh thủ những giờ bận của cha mẹ mà làm chuyện "riêng tư". Bọn nhỏ chẳng hiểu từ lúc nào và vì lý do gì đã tự phân chia ra hai nhóm: "Xóm Trong - Xóm Ngoài". Bọn thằng Tân sắp đánh nhau với bọn xóm Ngoài, nhưng là ai nhỉ? Chẳng lẽ với mấy đứa nhỏ con trai lóc nhóc đang chơi trò tán gẫu! Không đúng rồi, nghe nó nói có một đứa lạ mặt. A! Kia nhóm thằng Sơn và các bạn nó đang ngồi quanh chiếc bàn kê trong góc sân nhà. Chúng đang trò chuyện vui vẻ, tư thế không có gì là chuẩn bị cho một cuộc đánh nhau. Mà chết thật, nếu chúng thật sự đánh nhau, thì nguy hiểm thật, vì bọn thằng Sơn là học trò trường Kỹ thuật Cơ khí, trong cặp-táp chúng lúc nào mà không có các món như giữa sắt, mỏ-lết, dùi nhọn... Tình trạng xảy ra các trận đánh nhau giữa hai nhóm cùng học chung ngành đã còn làm cho

bao phụ huynh lo ngại, đã có những vụ đem đến sự việc đổ máu rồi. Biết làm thế nào ngăn cản chúng. Sự việc sẽ xảy ra thế nào đây?!

Bọn thằng Tân, xông vào đến bên bọn thằng Sơn. Giọng thằng Tân gay gắt, mặt hất về phía một đứa trong bọn họ:

- Ê thằng kia! Mày ở xóm nào đến đây chơi, mà sao mày lối thế! Vừa rồi nơi cổng trại, mày đã xúc phạm đến tao, mày có biết và còn nhớ không?

Sơn không hiểu việc gì đã xảy ra trước đó. Nhưng đứng địa vị là người chung trại với Tân, vừa là bạn học với Bình (người bị Tân buộc tội). Sơn cất tiếng hỏi:

- Có chuyện gì vậy? Mày kể lại rõ ràng để cả đôi bên cùng hiểu và giải quyết!

Thằng Tân nói:

- Thằng bạn mày là người lạ từ xóm khác đến chơi, nhưng lần nào gặp tao nó cũng ngó ngang ngó ngửa, chẳng xem tao ra gì? Vừa rồi, nó chạy xe đạp qua cổng trại, thấy tao vội, nó cũng không chịu dừng lại, còn cố tranh vượt lên trước, làm cho nước dơ văng lên người tao nữa. Đã thế, nó cũng không thốt lời xin lỗi. Mày hỏi lại bạn mày đi.

Bình kể lại sự việc như sau:

-Thật tình, tôi không có ý gì ghênh ngang với anh. Thái độ của tôi là do anh tự nhận xét, đã có một lần tôi định mỉm cười để tạo một thiện cảm nhưng chính anh đã quay mặt đi trước, chẳng lẽ tôi cứ phải chờ đợi để làm quen sao. Còn về việc vừa xảy ra, cổng trại thì nhỏ, vũng nước thì đầy, nếu cả hai cùng chạy chậm thì chẳng thể nào nước văng lên, nhưng chính anh mới là người cố gắng chạy nhanh qua vũng nước, nên bị nước bắn văng lên người. Tôi đã vội ngừng xe lại, anh thì chạy luôn, anh còn quay đầu lại chửi thề nữa. Xét lại đi, ai là người có lỗi trong vấn đề này!

Mặt thằng Tân càng tái dần theo sự tức giận đang dâng trào vì Bình đã nói lên sự thật. Nhưng nó bướng bỉnh, chối phăng kèm theo những tiếng chửi thề tục tĩu, rồi nó xán đến bên Bình. Hành động cố khiêu khích mọi người sẽ tham gia đánh nhau. Nhưng Sơn vội chen vào đứng giữa, tay đẩy hai người ra hai phía. Tình hình có vẻ căng thẳng quá. Đánh nhau, thật là một điều có thể xảy ra trong lúc này. Sơn khó xử cho trọn vẹn vì thằng Tân đã cố ý đến cùng những người bạn của nó, còn các bạn bên phía Sơn cũng có mặt nơi

này, họ sẽ có thái độ gì? Sơn chợt nghĩ đến hậu quả của sự phiến toái giữa ba mẹ đôi bên. Một suy nghĩ thật nhanh chợt đến trong đầu Sơn, Sơn nói lớn:

- Tân! Mày thật sự muốn đánh nhau với bạn tao, vì mày cho rằng nó có lỗi với mày. Đúng không?

Tân đánh đá đáp nhanh:

- Đúng! Hôm nay tao nhất định sẽ cho nó biết tay tao!

Quay qua phía Bình, Sơn nói:

-Bình, tao yêu cầu mày cứ đứng yên cho nó đánh, mày có đồng ý không? Còn mọi người đứng chung quanh không được tham dự vào vì đây là chuyện riêng của tụi nó.

Bình lặng yên một chốc, suy nghĩ: Bình không có lỗi gì trong chuyện này. Tại sao mình phải nhịn thằng gây sự kia chứ? Nếu đây là trường hợp để đo sức xem ai hơn ai kém thì Bình chẳng ngại cho lắm, vì Bình đã có nhiều năm theo học trường võ và cũng đã từng đạt nhiều danh hiệu giỏi. Bình đắn đo về lời đề nghị của Sơn. Nhìn ánh mắt của Sơn, nó không có vẻ gì là sợ sệt thằng Tân, còn Bình cũng đã quen thân với Sơn, nên ít nhiều hiểu được tính của bạn. Bình lưỡng lự chưa vội quyết định ngay.

Những thành viên đứng chung quanh chờ đợi với dáng điệu thật bồn chồn, nồn nóng tùy theo suy nghĩ của hai phe. Thái độ của nhóm Tân, chúng có vẻ muốn nhào vô túm lấy Bình. Còn nhóm bạn Sơn, chắc rằng trong đầu một người nào nơi họ đã nghĩ: "Mày thử đánh bạn tao xem, rồi tao có nhịn mày không?". Tình thế lúc này đều do Bình quyết định... Chẳng hiểu Bình đã nghĩ gì? Để rồi một động cơ nào đó thật vô hình đã thúc đẩy Bình gạt đầu. Bình đứng yên, mắt nhìn thẳng vào mặt thằng Tân, chờ Tân đánh.

Thằng Tân, hùng hổ múa tay múa chân, như dự định trước đây nó sẽ đánh Bình như tũn, nó nhào đến bên Bình đâm thật mạnh vào vai Bình một cái thêm một cái nữa và chỉ hai cái đâm đó thôi... Nó không còn hứng thú đánh tiếp người đối diện vì người đó không thèm đánh trả lại. Thằng Tân vừa tức, vừa thẹn, miệng lại phát lên những câu chửi thề theo thói quen của nó, rồi quay qua đám bạn của nó, nói to:

- Thôi đi về tụi bây!

Hành động đứng yên của Bình xem ra thật sự là thụ động nhún nhường quá! Còn Tân thì rõ ràng đã thể hiện sức mạnh của mình qua cái đâm.

Nhưng "ai thua, ai thắng trong trận đánh nhau này?".

Dù sao đi nữa thì mọi chuyện đã được giải quyết êm đẹp, không gây sự ồn ào và nó sẽ còn đem lại bao lắng đọng sâu sắc giữa những người đứng chung quanh đấy.

Son đến bên bạn, ôn tồn hỏi:

- Mà có đau lắm không?

Bình nở nụ cười thân thiện, nhẹ nói:

- Không sao cả.

Nhóm bạn Bình đều giả vờ đấm túi bụi vào bụng của Bình. Rồi họ lại đùa bảo:

- Lần sau ông sẽ cho mày biết tay.

Họ lại tiếp tục bàn tán về việc vừa qua, tham gia góp ý kiến riêng của mình. Bình bỗng hỏi bạn:

- Son! Tại sao mày bảo tao đứng yên cho Tân đánh?

Son ôn tồn nói:

- Mặc dù không chơi thân với Tân, nhưng tao biết thằng Tân không đến nỗi "xấu" lắm đâu, nó chỉ bướng bỉnh, bốc đồng nhất thời, ngược lại nó rất thương mẹ. Chẳng lẽ khi chúng mày đánh nhau, các cô bác trong nhà không ra can thiệp. Việc này sẽ đến tai mẹ nó. Mẹ nó sẽ đến và bà chắc chắn sẽ buồn. Nó sẽ phải ngưng ngay cuộc đánh nhau. Ngoài ra tao còn có một kỷ niệm cũng là một bài học rất hay của một người bạn nhỏ thời thơ ấu. Ngày đó, bạn ấy tên Thanh, nhỏ hơn tao hai tuổi. Nhà chung vách, hai đứa rất thích đùa với nhau nhưng lần nào cũng vậy, sau buổi chơi lại là một màn đánh nhau. Hai ông bố phiền lòng lắm, nên không cho chúng tao chơi chung nữa. Vắng một đứa, thì lại đâm ra nhớ. Chúng tao hứa sẽ hòa thuận hơn. Tội nghiệp Thanh, nó bé nên mỗi lần tao tranh phần, thì nó lại tiu nguiu nhường phần. Dần dần tao cũng cảm động theo sự nhẫn nhịn ấy và không còn ham thích phần hơn thua với bạn nữa. Đến bây giờ, hai đứa không ở gần. Những khi gặp lại trường hợp tương tự, thì tao lại nhớ đến kỷ niệm ấy, nên cố gắng tìm cách giải quyết cho tốt đẹp hơn.

Bình quay qua các bạn hỏi tiếp:

- Nếu trường hợp, nhóm thằng Tân đánh tao thì tụi bây sẽ làm gì?

Cang nhanh miệng đáp:

- Thì tao cũng mong mày bị đánh tơi bời, bầm tay gãy chân. Chúng tao sẽ chở mày vào nhà thương. Sau đó, tao sẽ chạy đến nhà Thúy báo tin, để cô ta vào thăm mày... Ôi tao tưởng tượng, chắc là hai đứa tụi bây... Sao mày thấy như vậy có được không?

Một trong bọn họ hỏi dồn:

- Ê Bình! Thúy nào vậy? Sao không nghe mày nói đến? Giấu kín quá ta!

Cang lại được dịp trêu bạn tiếp:

- Còn đi học mà bày đặt trò tương tư rồi tụi bây ơi! Thúy là cô bé có mái tóc dài. Nhà cô có quán nước, tụi mình cứ ghé uống hoài đấy mà!

- A! Bây giờ tao mới hiểu tại sao thằng Bình cứ nhất định đến đây, đứng xếp hàng dài chờ mua chỉ một ly nước, trong khi các hàng cạnh bên vắng khách...

Tiếng bạn khác lại tiếp lời:

- Không hiểu sau này thằng Bình có chịu đứng yên cho vợ nó đánh như lúc này không hả tụi bây?

Lũ bạn cứ tiếp tục trêu gheo Bình, nó chỉ biết cười trừ vui vẻ theo sự đùa nghịch của các bạn. Tất cả bọn họ đã thao thao nói sang đề tài khác, không còn nghĩ ngợi đến chuyện của Tân nữa...

Một thời gian trôi qua. Một hôm, Sơn vừa đi bộ ra khỏi cổng trại, bỗng có tiếng người đi sau lưng gọi:

- Ê Sơn! Mày đi đâu đó?

Quay lại, Sơn nhận ra Tân, đáp lời:

- Tao lên chùa lễ Phật. Còn mày đi đâu đó?

Tân bảo:

- Hôm nay trời có trăng sáng quá, không khí mát mẻ, nên tao đi dạo chơi.

Nói xong, Tân ngừng lại một chút, miệng mỉm cười hơi đượm chút tinh nghịch hỏi tiếp:

- Mày tính đi tu à? Bộ mày chán ăn thịt cá rồi à! Ăn thịt thầy "Tam Tạng" (1) chắc là ngon hơn phải không? Hay mày lên chùa xin các Sư, các Thầy để dâng cho một chỗ, sau này khi bị bắt quân dịch đến tạm tỵ nạn trốn lính đúng không?

Chẳng biết Tân lại định kiểm chuyện gì nữa! Nhưng Sơn vẫn tự nhiên tìm lời đáp lại:

-Tao nói thật nhé! Đâu phải ai lên chùa cũng đã gọi là để đi tu. Đâu có dễ dàng như vậy. Biết bao thử thách của bản thân mình trước những cám dỗ mới đạt được các tiêu chuẩn của người vào đạo. Tao tự xét mình còn quá nhiều yếu kém, nên chỉ lên chùa viếng thăm Phật, để được nghe tiếng cầu kinh của các Sư, các Thầy và các cô bác khác. Có một điều tao thích nhất là mỗi khi tiếng chuông chùa ngân nga, lòng tao thấy vô cùng thanh thản, nó đem đến một cảm giác lắng đọng, khiến bao điều sầu muộn và bao ham muốn sân si tan biến đi... Việc ăn

chay tao cũng chưa tự quyết định được. Khi còn nhỏ, hôm nào má tao nấu món gì thì ăn món nấy. Đứa nào không ăn thì đói. Những món ăn chay thường là rau cải, củ đậu, không nhiều chất béo, thức ăn rất nhẹ bụng dễ tiêu, ăn được nhiều hơn. Ba má tao lại rất mộ đạo, nên ngay từ bé anh chị em tao đã được tập tành tục lệ ăn chay trong các lễ vía rồi. Dần dần, chúng tao lại cảm thấy quen và không có gì là quan trọng khi các bữa ăn thiếu cá thịt...

Son còn nói nhiều chuyện lắm, lời nói và thái độ cởi mở của Son, khiến cho Tân cảm thấy gần gũi hơn. Họ đi song đôi chuyện trò và đã đến ngôi chùa nhỏ gần nhà lúc nào không hay. Sơn ngỏ lời:

- Tân! Mày có thích vào chùa, xem lễ Phật không?

Tân đáp:

- Không, để dịp khác.

Nó ngập ngừng một lát, rồi nói tiếp:

- Sơn này! Khi nào mày gặp thằng Bình, cho tao gửi lời thăm... và tao xin lỗi nó nhé!

Hai người chia tay nhau. Tân quay trở về lối cũ. Từng tiếng chuông chùa ngân vang. Không hiểu vì sao, hôm nay Tân nghe tiếng ngân ấy, một cảm giác lạ đã len lén đến trong tâm tư nó, thật vu vơ nhưng thanh thản lắm. Nó tự hỏi lòng: Có phải nó đã bị ảnh hưởng bởi lời nói của Sơn hay vì vừa rồi nó đã nói lên được lời nhận lỗi... về việc làm của nó. Nhưng dù sao đi nữa, nó cũng cảm thấy vui vẻ hơn...

(Áo Quốc, ngày 30.03.2005)

(1) đậu hủ.

---

## Con nhà giàu

---

• Trương Văn Dân

Trong biệt thự sang trọng, tiếng khóc của thằng bé phá tan không gian yên tĩnh.

Theo lệnh bà chủ, cô gái đỡ thằng bé nhưng nó thấy ngán, không ăn. Thấy bé ham chơi, cô năn nỉ và cố dút thêm mấy muỗng súp hào hải vị.

Thằng bé giận quá, bảo cô cầm môm rồi cầm chiếc xe lửa, thẳng tay ném vào mặt. Máu chảy ròng ròng. Chiếc xe lửa rơi xuống đất.

Máu từ mũi cô gái chảy xuống... nhưng cô không quan tâm đến mình. Tay run run, nhìn thẳng bé rồi lấm lét nhìn về phía những toa xe đã thành nhiều khúc, rồi rạc văng tung tóe.

Cô gái cảm lạnh, khép mình trong thái độ cố hữu: Nhẫn nhục và cam chịu. Đã ba tháng giúp việc trong nhà, cô quá biết tính ông mẫn: Mỗi lần trái ý là khóc, dấm chân và dấm ngực. Trường hợp nặng, mặt nó nhăn nhó, không nói, không ăn... Sau đó nếu muốn, nó tăng đồ, ôm bụng quằn quại làm cả nhà thất sắc. Ai cũng sợ nó, bởi nó là con trai một. Và là kẻ quyền lực nhất nhà...

Giữa lúc đó, ba nó về. Ông đứng trên ngạch cửa, đưa mắt nhìn vào trong.

Ba ba... con này làm gãy xe lửa của con.

Cô gái nghe lạnh xương sống. Đó là thứ đồ chơi cao cấp mà mẹ nó đã nhờ người mua tận bên Mỹ để làm quà sinh nhật cho con.

- "Cô đã làm gì ? Giờ tính sao? "

Cô gái lấm lét nhìn thẳng bé rồi đưa mắt sợ sệt nhìn ông chủ:

- "Dạ thưa... con lỡ làm rớt "... Vừa nói cô vừa cúi xuống định nhặt những mảnh tàu nằm vương vãi trên thảm... "Đỡ con cố tìm rồi gắn lại".



Vừa nghe thế, thằng bé hùng hổ đứng dậy, dấm bẹp toa xe dưới chân rồi đá một toa khác ra xa...

Cô gái hốt hoảng, la thất thanh: "Ô hay! Em làm gì vậy? "

Giữa lúc căng thẳng đó, mẹ nó về.

- Má ơi! Nó làm hư ... con này nó làm gãy đồ chơi của con rồi !!!

- "Đồ khốn, tay mày bắt đem dóm hả? Rờ đâu bể đó..."

- "Đuổi cổ nó đi". Thằng bé hét lớn, tiếng rống như mèo tru, nước mắt nước mũi chảy thành dòng.

Nghe con khóc, bà chủ tức khắc ra lệnh đuổi cô gái. Thằng bé bỗng bình tĩnh. Nó ngừng hét, đưa mắt thỏa mãn nhìn những khuôn mặt đầy ưu tư đang đứng xung quanh.

Khi thấy cô gái ôm hành lý đi ra, nụ cười tươi tỉnh còn xuất hiện trên môi nó.

✱

Mười phút sau, cô gái bước ra khỏi ngôi biệt thự. Ôm gói đồ thất thế đi trên đường phố.

Lúc này là mùa Phật Đản. Cô thấy người ta đang mở hội, tung bồng đón mừng đại lễ để cúng dường đức Phật. Những ánh đèn màu giăng khắp cổng chùa, nhưng chúng không làm cô vui và an lạc như mọi lần. Cô chỉ thấy buồn. Và cô độc.

Khi sắp đến bến xe để về quê, cô gặp một bé trai chừng mười tuổi đang lượm khúc bánh mì của ai bỏ dở trên đường, ăn ngấu nghiến. Cô im lặng nhìn nó ăn hết. Em bé mút mút mấy ngón tay còn dính mỡ, rồi liếm mép: "Chị ơi em đói quá !"

Cô gái bỗng quy xuống, ôm chầm lấy em bé.

Trời không gió, nhưng cô bỗng thấy lạnh, nhưng có lẽ không phải vì giá buốt mà cô bật khóc. Tiếng khóc không biết có bay được lên cao, theo ánh từ quang, trong ngày đấng Từ Phụ ra đời? •

---

## Tổ Chim

---

• Nguyễn Cầu

Mimi đã từng thấy nhiều tổ chim. Có những tổ được làm trên cành cây, hốc đá, thậm chí có cả tổ làm trên cả dây điện nữa. Nhưng tổ chim mà em được thấy hôm nay thì hơi lạ. Nó nằm trên khung đèn cao áp, mà cái đèn này chỉ được mở hôm nào chùa có đại lễ. Con chim mẹ làm tổ ngay trước quầy phát hành bánh trái, đông người qua lại.

Dĩ nhiên chuyện lạ thì bao giờ cũng có thể xảy ra. Nhưng Mimi cảm

thấy vui lây khi quan tâm đến tổ chim này. Cách đây mấy hôm khi vừa mới đến chùa, chú Hảo đã dẫn Mimi đến xem tổ chim, lúc này vẫn còn là những quả trứng màu xanh nhạt. Vừa chỉ tổ chim chú vừa bảo: "Thật là đất lành chim đậu". Mimi nghe câu này mà thấy hay hay làm sao! Mà đúng thật, chim mẹ dám làm tổ chỗ này thì quả là lạ bởi nơi này lấm người qua lại, thậm chí là ngày thường chứ chưa nói là ngày lễ. Chim mẹ vẫn ung dung ấp trứng mà chẳng biết sợ ai. Hình như rằng chim mẹ biết quý thầy, các chú, các bác và cả những người lạ đến chùa đều là những người chẳng bao giờ phá tổ chim bao giờ.

Em liền tưởng tổ chim này giống như mái chùa Viên Giác mà mỗi lần có lễ, có khóa tu học Phật pháp em cùng với mẹ và nhiều người khác nữa thường về chùa làm công quả hoặc tu học giống như đàn chim càng ngày càng thấy nơi này bình yên như một mảnh đất lành muốn về làm tổ vậy.



Mấy ngày qua cứ mỗi lần thấy chim mẹ bèn bị ấp trứng mà Mimi cảm thấy xót xang trong lòng. Dẫu có người qua lại hoặc có mưa, có gió, bão bùng thậm chí có người dòm ngó nhưng chim mẹ vẫn cứ đứng đưng yên lặng ấp trứng. Nếu Mimi là chim mẹ chắc Mimi chẳng dám ở nơi này, em sẽ tìm một chỗ kín đáo hơn để yên tâm nuôi con. Rồi cũng đã đến ngày trứng nở, đàn chim non ra đời. Mimi và các chú công quả cùng thích thú theo dõi. Có hôm chú Hảo chỉ cho Mimi xem chim mẹ đang mớm mồi cho con. Những cái cổ nhỏ nhô vươn cao, những cái mỏ vàng há to kêu chiêm chiêm như những bông thủy tiên vàng trông thật ngộ. Vô tình chú Hảo đụng tổ, tổ lung lay làm chim mẹ xù lông trông thật dữ như sẵn sàng chiến đấu với chú để bảo vệ đàn chim non. Sau đó thấy chẳng có gì nguy hiểm, chim mẹ xếp cánh tiếp tục mớm mồi cho con. Càng quan sát mẹ con chim, Mimi càng thấy thương mẹ hơn. Mimi có cảm tưởng mẹ chẳng khác nào chim mẹ. Từ ngày bố mất, mẹ vẫn âm thầm nuôi chị em Mimi mà chẳng ta thán một lời. Thịnh thoảng những đêm mùa đông lạnh lẽo giật mình thức giấc vì lạnh em nhìn thấy lưng mẹ như còng thêm, nhìn sâu mắt mẹ đỏ hoe em mới biết mẹ vừa mới khóc. Mimi nghe nói đời sống bây giờ khó khăn lắm nhiều

người bị thất nghiệp, thế mà mẹ vẫn rất bình tĩnh. Em chỉ thấy mẹ thay đổi nét mặt khi hai cậu em nhỏ bị lạc đầu đó. Mẹ hốt hoảng đi tìm các em giống như hôm rồi chim mẹ về tổ mà không thấy những chú chim non, nó dón dất bay đảo lên đảo xuống kêu quang quác làm Mimi muốn ứa nước mắt. Mimi nghe nói sắp tới mẹ sẽ dọn nhà từ phía nam nước Đức lên ở Hannover để gần chùa hơn. Phải chăng mẹ cũng thấy "Đất lành chim đậu"? Em nghĩ mẹ còn muốn chị em Mimi học hạnh từ bi của quý thầy, quý chú, quý cô nữa.

Việc chim mẹ lạc mất con sau này em biết ra cũng làm em ngạc nhiên. Các chú công quả sợ khi bật điện, đàn chim non sẽ chết vì nóng nên Bác Dũng đã di chuyển tổ đi đến chuồng chim bồ câu. Thì ra mấy chú, mấy bác cũng thương loài vật như mình. Chắc họ cũng chẳng ghét bỏ gì mình đâu. Thế mà trước đây cứ mỗi lần thấy mấy bác, mấy chú là Mimi và mấy em cứ lảng đi xa vì sợ rầy la. Mimi thấy chú nào cũng cau có khó tính, nghiêm nghị và đôi lúc dữ quá. Nay thì Mimi hiểu ra người lớn là như thế nhưng họ rất thương trẻ con.

Mấy tháng qua Mimi thấy hăng hăng và buồn lắm. Em thấy mình buồn chán, chẳng muốn làm gì cả mà chỉ thích xem phim thôi. Nhưng những ngày qua, khi quan sát tổ chim em rút ra được đôi điều suy nghĩ. Em cảm thấy mình dẫu sao vẫn may mắn hơn nhiều người khác. Đó là có mẹ bên cạnh, thương em và chăm sóc em. Mẹ là Phật tử thuần thành sẽ dẫn dắt em nghe lời Phật, tránh việc dữ, làm việc lành. Sắp tới lại được ở gần chùa, gần quý thầy cô... Em biết mình sẽ làm gì. Em sẽ cố gắng học và giúp mẹ nhiều hơn.

Em thấy mình như đã lớn... Mọi vật như sáng bừng lên.... •

## TIN VUI

Mừng Anh

Nguyễn Đình Tuấn

và Chị Đình Thị Ngọc Oanh

thuộc GDPT Chánh Niệm, sẽ thành hôn vào ngày 23.07.2005 tại Berlin.

Chúc anh Tuấn và chị Oanh trọn đời Hạnh Phúc như Chim liền Cánh, như Cây liền Cành.

- Đại Gia Đình Phật Tử Áo Lam Đức Quốc



## Những ngôi chùa trong lịch sử Phật Giáo Việt Nam

### • Thiện Căn Phạm Hồng Sáu

Trong lịch sử Văn hóa của dân tộc Việt Nam, Phật Giáo mang một sắc thái khá đậm nét và cực thịnh của tôn giáo này qua các thời đại, chẳng hạn như ở các thời đại Lý - Trần. Tôn giáo nào cũng có cách bảo tồn, lưu giữ riêng nền Văn hóa cho tôn giáo đó. Riêng Phật Giáo Việt Nam đã tồn tại trên đất nước này đến ngày hôm nay, một phần lớn là do các ngôi Chùa, các Tự viện trên toàn quốc, không phân biệt lớn nhỏ, mới cũ, tất cả đã và đang hiện hữu đều chứng minh được sức sống màu nhiệm và sự chịu đựng bền bỉ qua thời gian và không gian của nó. Cho nên việc bảo tồn các di sản Văn hóa nói chung và di sản Văn hóa vật chất nói riêng, gồm thành quách, chùa đền, miếu mạo v.v... là một trách nhiệm, nghĩa vụ thiêng liêng của nhiều thế hệ của dân tộc nối tiếp nhau. Bởi nó không những là niềm tự hào của nhân dân, mà còn là tài sản vô giá do Tổ Tiên ta đã tốn biết bao công sức, trí tuệ, tiền của để tạo dựng nên trong suốt quá trình lịch sử của dân tộc.

Xét qua lịch sử chúng ta nhận thấy, bên cạnh những hoạt động tích cực của các vị Thiền sư, các vị Vua, các vị Chúa đời trước mà ngay cả đến các vị đời Nguyễn sau này cũng chú tâm đến Giáo pháp Phật Đà nên đã cho trùng tu, sửa chữa hoặc dựng thêm Chùa, Tháp.

### Chùa Thiên Mục:

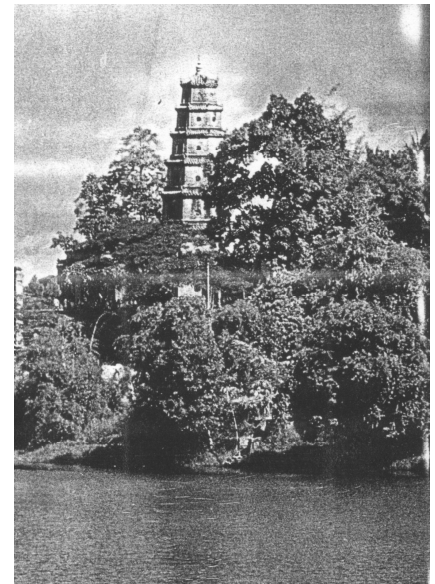
Chùa Thiên Mục còn gọi là chùa Linh Mục, thuộc xã An Ninh, phía Tây ngoài Kinh thành Huế, tỉnh Thừa Thiên - Huế.

Đầu thế kỷ XVII, năm Tân Sửu (1601) Đuan quốc vương Nguyễn Hoàng nhân đi du ngoạn các nơi, đến đất Thuận Hóa cho dựng lại chùa Thiên Mục bên tả ngạn sông Hương, trên đồi Hà Khê. Chùa thờ Phật.

Sở dĩ có tên Thiên Mục, là vì ở xã An Ninh có một cái gò đất cao hình rồng trông ra sông Hương, tương truyền rằng, ngày xưa có một người trông thấy một bà già mặc quần xanh, áo đỏ ngồi trên gò đó và bà ấy

nói: "Phải có người đến dựng chùa ở đây mà thu góp khí thiêng để giữ vững long mạch" nói xong bà ta biến mất. Từ đó gò đất ấy gọi là núi Thiên Mục (Mẹ-Mụ) và chùa xây trên gò đó nên gọi là Thiên Mục hay còn gọi là Linh Mục. Năm Ất Tỵ (1665) chúa Nguyễn Phúc Tần cho trùng tu chùa. Vào tháng 4 năm Canh Dần (1710), chúa Nguyễn Phúc Chu cho đúc quả Đại Hồng Chung có đường kính 1,4m, cao 2,5m và nặng 3.285 kg. Đây là quả Đại Hồng Chung lớn nhất ở Huế và là một tác phẩm mỹ thuật quý giá ở Việt Nam đầu thế kỷ XVIII. Đầu mùa đông năm Ất Mùi, năm Vĩnh Thịnh thứ 11 (1715) chúa lại tiếp tục cho sửa sang chùa và cho dựng tấm bia cao 2,85m, rộng 1,25m, dày 0,24m, đặt trên lưng một con rùa bằng đá cẩm thạch có chạm trổ tinh vi.

Bài bia có một đoạn như sau:



*Phía Nam nước Việt chừ, đẹp sông đẹp núi,*

*Ngôi chùa hùng tráng chừ, mặt trời chiếu cửa chùa,*

*Ở đây vốn thanh tịnh chừ, tiếng khe chảy róc rách,*

*Nước vững và yên chừ, bốn phương thanh nhàn.*

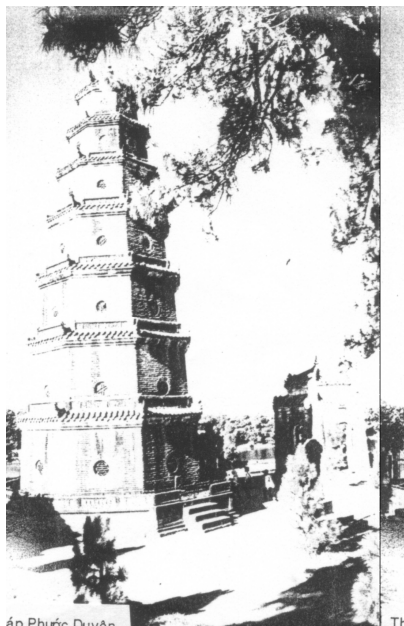
Tại chùa có 5 tấm bia dựng lên vào các thời Vua, Chúa nhà Nguyễn được lưu lại.

Đến năm 1815 và năm 1831, vua Gia Long và vua Minh Mạng cho trùng tu chùa sau thời gian bị hư hỏng. Năm 1844 vua Thiệu Trị cho dựng tháp Phước Duyên. Năm 1907 vua Thành Thái cho trùng tu chùa sau khi bị đổ

nát bởi cơn bão năm Giáp Thìn (1904). Đến năm 1943, chùa lại bị hư hỏng, Hòa Thượng Trụ trì Thích Đôn Hậu đã chỉ đạo công cuộc đại trùng tu kéo dài hơn 30 năm, và hiện nay vẫn tiếp tục chỉnh trang ngôi chùa.

Chùa Thiên Mục là "Quốc tự Đệ nhất" nên nhiều Sư được phong tước hiệu từ đó và cũng là ngôi danh lam cổ tự bậc nhất của đất Thần Kinh.

### Tháp Phước Duyên:



Tháp Phước Duyên do vua Thiệu Trị cho xây ngoài cửa Nghi Môn, vào năm 1844. Tháp hình bát giác, gồm 7 tầng, cao 21,24m, mỗi tầng thờ một đức Như Lai, tầng cao nhất thờ đức Thế Tôn (Thích Ca Mâu Ni). Vua đặt tên cho tháp là Từ Nhân, về sau đổi lại là Phước Duyên.

*(Tham khảo và sưu tầm từ các sách danh lam Cổ tự Đình, Chùa, Lăng, Miếu nổi tiếng tại Việt Nam)*

## Trẻ Em và Internet, Con Dao Hai Lưỡi

### • Túy Loan

Trong những ngày qua, trên các chương trình Truyền hình lại đăng tải một tin, tạo nên một chấn động rất lớn, đó là việc một học sinh đã nỗ lực hạ sát chín người và tự sát trong một trường trung học ở Mỹ. Theo các hãng thông tấn đưa tin, có lẽ vì quá cô đơn và chơi trò chơi bạo lực điện tử trên

internet quá nhiều đã tạo cho em sự chán sống và hành động tự sát này.

Không một ai có thể phủ nhận cuộc cách mạng do internet tạo ra, internet đã và đang ngự trị, đã và đang thay đổi bộ mặt toàn cầu, biến hành tinh này, nơi chúng ta đang sống trở nên như một ngôi làng nhỏ bé, đưa mọi người lại gần với nhau. Qua internet, một người cha đang ở Mỹ có thể theo dõi sinh hoạt trong gia đình, con cái mình ở Việt Nam, và một người mẹ kiếm được những tài liệu hữu ích, giúp con làm bài tập; tại một làng hẻo lánh ở miền Nam, một nông dân có thể theo dõi giá gạo ở Âu Châu, để xác định lúc nào là lúc tốt nhất để bán nông phẩm của mình.

Ngày nay, thế hệ trẻ, thế hệ vi tính, đang lớn lên cùng sự phát triển của máy tính và sự thông tin toàn cầu internet. Điều này giúp tuổi trẻ sớm được học tập, vui chơi, giải trí trong một điều kiện môi trường hoàn toàn mới mẻ. Không thể phủ nhận được là công nghệ thông tin cùng mạng tin học toàn cầu đã và đang mở ra những điều mới mẻ về thế giới khoa học, kiến thức cần thiết cho cuộc sống. Mạng thông tin toàn cầu đã và đang mang lại nhiều cơ hội mới.

Thông qua Internet, nhiều trẻ em đã nhận thức được những vấn đề xã hội mang tầm quốc tế, làm quen với những kỹ thuật công nghệ hiện đại mà chính cha mẹ chúng có thể chưa biết.

Tuy nhiên, như đã nói ở trên, đây là một con dao hai lưỡi, máy móc càng nhanh, càng hiện đại, thì tác hại của nó cũng càng lớn, và những phản ứng phụ cũng lại càng nhiều. Biết xử dụng chính xác, phòng ngừa tác hại là những điều mà cha mẹ cần thiết phải biết đến, trước khi hướng dẫn con cái mình, tự bảo vệ trong cuộc sống và vượt qua những chạm bẫy sau này. Nếu vì thiếu hiểu biết và lo sợ mà cảm đoán, thì cha mẹ đã vô tình đẩy con cái mình ra khỏi vòng tiến hóa của xã hội, hoặc là thờ ơ, buông lỏng, cho tự do thái quá, không kiểm soát, các em có thể sẽ bị sa lầy trong những chạm bẫy và những cám dỗ muôn hình.

Với khoảng 600 triệu người nói mạng trên khắp thế giới, khoảng 260 triệu trang Web không lành mạnh hoặc chỉ dành cho đàn ông, tài liệu khiêu dâm trên internet là một ngành kinh doanh trị giá 2,5 tỷ Mỹ kim hàng năm, những tài liệu này đang thịnh hành đến độ ngày nay khó tránh được những hình ảnh mà mình không mong chờ, vẫn luôn hiện ra trước mặt.

Để bảo vệ xã hội, và nhất là trẻ em khỏi gặp phải những tội ác gây ra qua internet, các quốc gia phát triển đã họp lại để tìm kiếm những biện pháp ngăn ngừa. Nhưng càng chặt chẽ bao nhiêu, tội phạm cũng lại càng tinh vi bấy nhiêu.

Cho trẻ em xử dụng hạn chế internet, với sự giám sát, sắp xếp của người lớn là cần thiết. Giám sát nhưng không vi phạm tự do cá nhân, dù là trẻ em.

Sắp xếp, không tạo nên Stress, cho các em được vui chơi, thư giãn, giải trí lành mạnh.

Tạo điều kiện để các em tự tìm kiếm những trang Web cần thiết cho việc học hành và giải trí.

Hướng dẫn, giải thích để các em hiểu được những nguy hiểm trên internet, trong phòng chat, ví dụ như chỉ được mở những trang Web dành cho trẻ em, không vào trang Web của người lớn, không vào phòng chat của người lớn, không cho và cũng không nhận số điện thoại, không cho địa chỉ, không nhận quà của người lạ, không cho địa chỉ email, không mở email của người lạ để tránh Virus và agent, không hẹn gặp riêng, không tiết lộ những thông tin trong gia đình ra ngoài v.v... Trên mạng hoặc qua email, nhiều lá thư quấy rối tình dục, kích động sẽ trở nên nguy hiểm khi rơi vào tay trẻ em. Ngoài ra không loại trừ khả năng kết bạn qua Internet, những cuộc hẹn hò, dụ dỗ tham gia vào các băng đảng xấu, tổ chức hành vi tống tiền, bắt cóc.

Ngày càng nhiều các bậc cha mẹ phàn nàn vì các cô cậu học trò dành quá nhiều thời gian cho việc gọi điện thoại, chơi trò chơi điện tử. Những gia đình nối mạng Internet nếu không có sự quản lý chặt chẽ đối với trẻ em sẽ gây ra những hậu quả đáng tiếc. Tuy chưa có minh chứng cụ thể nào về mối liên hệ giữa các trò chơi bạo lực trên Internet với tỷ lệ bạo lực trong giới thanh thiếu niên đang ngày càng gia tăng, nhưng nếu để trẻ em tiếp xúc nhiều với bạo lực sẽ bị mất dần cảm xúc trước bạo lực. Rất nhiều trẻ em có những hành vi hung bạo đối với bạn bè, người thân mà bản thân chúng lại vẫn nghĩ là đang chơi.

Nói chung việc quan trọng là nên dạy cho trẻ em, xử dụng Internet một cách hợp lý theo nhu cầu, có kiểm soát. Đồng thời, không phải là một sự nghi ngờ thái quá mà không nên đặt nhiều tin tưởng vào những người mới quen, nhất là trên thế giới ảo, hơn nữa chung quanh các em, với một thế giới thật, gần gũi, cũng đáng được trân trọng hơn nhiều.

(Tháng 04.2005)

Theo báo Tỉnh Thức và Thụy Miên





## THƠ VĂN



Phạm  
Văn  
Lương

Cảm xúc được ghi lại khi nghe và đọc bài tường trình của phóng viên Đinh Quang Anh Thái (Little Saigon Radio và tuần báo Việt Tide, cũng như được xem những hình ảnh về chuyến trở lại thăm các trại tỵ nạn cũ ở Mã Lai và Nam Dương của một phái đoàn VN gồm khoảng 150 người đến từ nhiều quốc gia, nhân dịp đánh dấu 30 năm miền Nam rơi vào tay Việt Cộng.

Cùng với Biển Đông (là mỏ chôn tập thể lớn nhất), các nghĩa trang rải rác trong tỉnh Terengganu (Mã Lai) cũng như trong các trại Bidong, Galang ... đã đón nhận thân xác của rất nhiều người tỵ nạn bất hạnh. Trong số đó, có những người qua đời sau khi đã đến được nơi tạm trú và đang đợi đi định cư, và có những người khác kém may mắn hơn đã chết ngoài biển và xác được vớt hay bị sóng đánh tấp vào bờ. Có nhiều ngôi mộ vô danh (cá nhân hay tập thể) mà trên bia mộ chỉ vờn vện ghi ngày tử nạn và số của con tàu mà thôi. Có lẽ chẳng bao giờ chúng ta biết được tên tuổi của những đồng bào xấu số đó, những người đã quyết đánh đổi sinh mạng để trốn chạy chế độ Cộng sản với niềm hy vọng sẽ được thở một chút không khí tự do.

### ● Trần Văn Lương

#### **Kính dâng anh linh những đồng bào đã bỏ mình trên đường tìm tự do.**

Đêm ồm yếu, đục ngà như váng sữa,  
Rừng Bidong không ấm lửa ấm lòng,  
Ngọn dừa già thao thức ngóng Biển Đông,  
Xác tàu sắt phập phồng sau kẻ lá.

Đời Tôn Giáo, nóc nhà xưa tới tã,  
Vách tường xiêu, Thánh giá nghẹn cơn sầu.  
Chùa Từ Bi, tượng Phật cũ mất đầu,  
Đài tưởng niệm dải dẫu ngậm gió lạnh.

Đất chôn nhờ hiu quạnh,  
Màu bất hạnh âm u.  
Trời Terengganu,  
Mịt mù mây ly biệt.

Ngậm ngùi thân xác Việt,  
Dập vùi trong khắc nghiệt lãng quên.  
Những năm mộ không tên,  
Lặng lẽ thu mình bên cỏ dại.

\*  
\* \* \*

Đây có phải mộ phần người con gái,  
Tàu không may gặp hải tặc Thái Lan,  
Đành can trường chịu ngọc nát vàng tan,  
Thân liễu yếu gửi theo làn cuồng nộ;

Hay là mộ người đàn bà khốn khổ,  
Khi hay chồng đã chết rử rừng sâu,  
Cắn răng rời miền quê cũ thương đau,  
Mang con nhỏ đánh liều trao số phận.

Đó phải mộ người mẹ già lận đận,  
Đời tang thương trải mấy bận long đong,  
Đứa con tù "cải tạo" mới chôn xong,  
Đã đeo cháu trên lưng còng vượt biển;

Hay là mộ chàng trai chưa biết diên,  
Không muốn mình đi chiến địa Cao Miên,  
Giết người cho một chủ nghĩa cuồng điên,  
Nên chấp nhận xuôi theo triều sóng bạc.

Kia phải mộ đứa bé còn ngơ ngác,  
Điểm hẹn khuya tan tác lạc người thân,  
Đành bơ vơ theo kẻ lạ đưa chân,  
Cùng gánh chịu chung số phận oan trái;

Hay là mộ của người tù trốn trại,  
Một ra đi, bỏ lại vợ, con thơ,  
Đất tự do chưa thấy được bến bờ,  
Xương trắng đã vạt vờ trên bãi cạn.

Quanh mảnh vụn xác con tàu gặp nạn,  
Cỏ hao gầy, đá sạn cũng ủ ê,  
Thương cho người tức tưởi chết xa quê,  
Nương dâu cũ, ngỡ về đà mất lối.

Người nằm đó có bao giờ tiếc hối,  
Vì tự do, đã đánh đổi cuộc đời,  
Đã cam lòng chịu lá rụng hoa rơi,  
Nhắm mắt vượt trùng khơi tìm lẽ sống.

Đời vẫn bảo: màu xanh, màu hy vọng,  
Nhưng đêm đen, giữa con sóng chập chùng,  
Trong tận cùng đáy biển cả mông lung,  
Chỉ thấy một màu hải hùng tang tóc.

Phút giây cuối cuộc hành trình đơn độc,  
Người có còn đỏ lệ khóc quê hương,  
Có nhớ về bóng dáng của người thương,  
Đang lay lắt chốn đoạn trường thống khổ.

Mờ mờ vết chân thiên cổ,  
Nghĩa trang buồn, con sóng vỗ từng đêm.  
Mộ không tên, người cũng mãi không tên,  
Đường định mệnh khéo gặp ghềnh trắc trở.

\*  
\* \* \*

Ngày tháng nhạt, biết mấy ai còn nhớ,  
Kẻ ra đi trót lỡ bến xa bờ,  
Chết âm thầm trên biển cả bơ vơ,  
Mặc quê cũ ai trông chờ sớm tối.

Đất hoang lạnh đã lạ mùi nhang khói,  
Trời tự do, le lói lửa âm phần.  
Đêm năm canh, ai mắt dõi mây Tần,  
Chốn tạm trú, ai vùi thân vĩnh viễn.

Tiếng than khóc vọng về từ đáy biển,  
Bóng oan hồn còn lưu luyến lênh đênh,  
Bao năm qua trong chủa xót bập bênh,  
Vẫn chưa viết được tên mình lên mộ.

(Cali, mùa Quốc Hận, 4/2005).

# Tiếng sư tử hồng giữa rừng già vô minh

• Diệu Trân

Những dòng chữ này, từ xúc cảm vô bờ khi được nghe dòng nhạc Trần Quan Long (TQL) viết từ thơ Thiền sư Thích Tuệ Sỹ. Nhạc sỹ TQL đã từng phổ nhiều thơ đạo, thơ thiền của nhiều vị cao tăng, cư sĩ, thi sĩ và tôi đã từng được nghe, nhưng với thơ của Thiền sư Thích Tuệ Sỹ thì đây là lần đầu. Và cũng là lần đầu tôi đang làm cái công việc mà từ hơn hai mươi năm nay, đối với tôi là tối kỵ. Đó là việc nói về bạn mình! Tối kỵ, vì tự thể việc nói về bạn bằng sự hài lòng thôi, cũng đã thường bị kết tội ngay là "áo thụng vãi nhau" trước khi được xét việc khen chê này đúng hay sai. Tối kỵ, vì theo tinh thần Vô Ngã của nhà Phật, cái Ta phải bỏ mới mong thấy được Người; thấy được người rồi phải bỏ luôn mới đạt cái Không. Đã biết thế, sao tôi lại đang làm cái việc chẳng nên làm này ???

Tôi hiểu rằng ngôn ngữ vốn vong thân nhưng cũng không thể phủ nhận đó là một, trong những phương tiện để chúng ta tìm nhau, thấy nhau. Thấy được nhau rồi thì ngôn ngữ sẽ thành vô ngôn, như đã qua sông phải bỏ bè. Thông thường, muốn chúng tỏ công tâm khi trình bày điều gì, chúng ta thường mở đầu rằng "Khách quan mà nói...". Nhưng ngay trong nhóm khách quan đó đã có mình, tức là đã có chủ quan rồi! Thế nên, có lẽ đúng nhất, với những dòng này, chỉ là tôi ngỏ lời, xin được chia sẻ xúc cảm của mình từ thơ Thiền sư Thích Tuệ Sỹ đã chấp cánh cùng nhạc Trần Quan Long bay vào cõi bao la, không phải chỉ ở cõi Đạo, cõi Thiền mà còn ngay nơi cõi Ta Bà khổ nhục này nữa. Nguồn xúc cảm đang cuộn cuộn trong tôi không ở sự khen, chê, hay, dở mà là nguồn kỳ diệu hình như từ triền non cao, từ thác lũ, từ dòng suối êm hay từ vực sâu thăm thẳm, tôi không biết nữa! Xin hãy cho tôi chia sẻ như đã từng chia sẻ những bước chập chững trên hành trình tìm về Trung Đạo.

Thi phẩm "Giấc Mơ Trường Sơn" của Thiền sư Thích Tuệ Sỹ là hình ảnh và âm thanh Tiếng Sư Tử Hồng giữa rừng già vô minh. Bảy bài thơ chọn lọc từ thi phẩm này vừa chấp cánh. Vâng, thơ đã cùng với nhạc mà chấp cánh. Dòng thơ nhạc này không chỉ cùng tôi ở góc bếp, ngoài vườn, trong thành phố, trên xa lộ v.v... mà còn ở lúc tụng kinh, khi ngồi thiền, lúc mặt trời lên,

khi trăng sáng, lúc chiều xuống, khi đêm thanh, lúc tỉnh, khi mộng, lúc vui, khi buồn... Dòng thơ nhạc này tôi không chỉ "nghe" qua âm thanh mà tôi "nghe" thấy ngay trong tĩnh lặng. Tôi đã tự kiểm chứng nhiều lần, trong đêm im vắng, cùng với trăng khuya, dòng symphony 4/4 ở cung La Thứ bắt chợt chuyển qua 3/4 ở cung La Trưởng đã quần quai cùng những câu thơ:

*"... Ngày mai sự xuống núi  
Áo mỏng sờn đôi vai  
Chuối hạt mòn năm tháng  
Hương trầm lữ cuộc say ..."*

Tôi không biết đâu là thơ, đâu là nhạc nữa khi ngay nơi bóng trăng xuyên qua khung cửa cũng như nghe được mệnh mang tiếng vĩ cầm vút cao chờ lời thơ uất nghẹn:

*"... Cho hết đêm hè trông bóng ma  
Tàn thu khói mộng trắng  
Ngân hà Trời không ngưng gió chờ  
sương đọng*

*Nhưng mấy nghìn sau ố nhạt nhòa  
..."*

Hay tiếng dương cầm thánh thót quyen vào âm thanh hộ cầm trầm thống khi cùng với thơ:

*"... Đếm tóc bạc tuổi đời chưa đủ  
Bụi đường dài gót mồi đi quanh  
Giờ ngỏ lại, bốn vách tường ủ rũ  
Suối rừng xa ngược nước xuôi  
ngàn..."*

Và hầu như lần nào tôi cũng cảm nhận lòng mình đang âm thầm lệ chảy khi tiếng mõ nhẩn nhục hòa trong dòng vĩ cầm mà tụng những câu:

*"... Quân hành đạp nát tà dương  
Khúc ca du tử bể bàng trên môi  
Tình chung không trả thù người  
Khuất thân cho trọn một đời luân  
lưu..."*

Dòng nhạc, vẫn như lời kinh, ngay cả khi chuyển chờ những câu:

*"... Tôi vẫn đợi suốt đời quên sóng  
vỡ  
Quên những người xuôi ngược Thái  
Bình Dương  
Người ở lại giữa lòng tay bao chúa  
Cộng lau gầy trĩu nặng ánh tà  
dương..."*

Cũng như thế, tiếng vĩ cầm quần quýt âm thanh vi vút của sáo, dồn dập nhịp 4/4 ở cung La Trưởng như tải trên vai hết những đau thương của thơ rồi bắt ngờ tiếng Oboe thổi trầm buồn ở những nốt nhạc thấp mang tinh thần tâm tử bi độ lượng:

*"... Ngõ vào qua khóm trúc  
Cửa khép vượt đường mây  
Tá túc trăng hờn nhện*

*Nghiêng nghiêng áo lụa dài  
Trúc già ngọn phơ phất  
Trời hận tuôn mưa rào  
Nặng trĩu tình tơ nước  
Trúc già lặng cúi đầu"*

Nhịp luân vũ 3/4 thường được người viết nhạc xử dụng để diễn tả sự mênh mang, diễm lệ nhưng ở đây, bản nhạc cuối trong CD Tuệ Ca viết từ bài thơ mang tựa đề "Bài Ca Cuối Cùng" lại dùng nhịp chẻ, cung Mi Thứ là cung bậc nức nở, nghẹn ngào, tiếng đàn Harp rơi hững hờ giữa dòng vĩ cầm xoáy buốt như không gì ngăn nổi cuồng lưu từ những lời thơ máu lệ:

*"Chim trời xếp cánh  
Hát vu vơ mấy tiếng trong lồng  
Nhớ mãi rừng cây thăm thẳm  
Ủ tâm tư cho hạt thóc cay nồng  
Rát bỏng với nỗi hờn khổ nhục  
Nó nhìn ăn  
Rồi chết gục..."*

Tôi không biết nhạc! Có lẽ vì thế mà tôi biết nghe (theo luật bù trừ cổ nhân thường nói). Tôi trân trọng cảm tạ người thơ, Thi sỹ Thiền sư Thích Tuệ Sỹ và người nhạc, nhạc sỹ Trần Quan Long, trong cơ duyên nhiệm màu nào đã cho đời một tặng phẩm. Người đầu tiên được hưởng là tôi (cũng do cơ duyên kỳ diệu), tôi cảm thấy rất rõ là mình sẽ có tội khi giữ tặng phẩm này cho riêng mình. Vì thế, qua không gian bao la, tôi hướng về trời Nam đánh lễ Thượng Tọa Thiền sư Thích Tuệ Sỹ, và nơi đây, dưới khung trời Tự Do, với nhạc sỹ Trần Quan Long, tôi xin phép hai vị cho tôi được thực hiện tặng phẩm này dưới dạng thức CD mang một danh xưng đúng nghĩa nhất: TUỆ CA.

Với chúng tôi, đây là một tặng phẩm. Vâng, TUỆ CA sẽ là một tặng phẩm nên chur liệt vị nào muốn nhận, xin chỉ gửi cước phí về chúng tôi qua:

**Gió Đông  
13602 Brazo Rd  
La Mirada, Ca 90638  
USA**

tặng phẩm sẽ đến tay quý vị.

Cuối cùng, trên tất cả nghĩa và vô nghĩa của nhân gian chỉ còn một điều vô hình, vô tướng, vô thanh, mà là tất cả.

Đó là Trí Tuệ Bát Nhã

Vô vàn trang kính.

(Tháng tư 2005)

## NGHIÊN CỨU

# Góp ý về danh xưng

# "VIỆT"

Phan Hùng Nhón

*LTS: Trong báo Xuân Viên Giác số 144, phát hành tháng 12.2004, chúng tôi có đăng bài "VIỆT" của ông Lê Văn Ấn. Nay chúng tôi cho đăng tiếp bài "Góp ý về danh xưng VIỆT" của ông Phan Hùng Nhón để rộng đường dư luận trong vấn đề biên khảo về nguồn gốc của dân tộc Việt Nam.*

*Chắc chắn sẽ còn nhiều ý kiến khác nhau về vấn đề danh xưng Việt Nam sẽ gửi đến Tòa Soạn. Nhưng Tòa Soạn xin được chấm dứt phần luận bàn về vấn đề này. Nếu có, xin các Tác giả tự trao đổi với nhau trước khi đăng báo. (Viên Giác).*

**H**iện nay trên nhiều báo chí ở hải ngoại, có những bài suy luận của nhiều học giả về danh xưng "VIỆT", cùng sự hiện hữu của danh xưng này trong quốc hiệu nước ta. Kể sơ vài trích văn:

Trên báo Chiêu Dương ở Úc, ông Phạm Cao Dương có viết: "Chữ Việt trong danh xưng Việt Nam có nghĩa là Vượt, một chữ mà các bậc lão thành cho là có nghĩa xấu vì nó hợp với chữ TẤU có nghĩa là chạy và chữ TUẤT chỉ là một Chi trong 12 Chi tượng trưng cho CHÓ. Một quốc gia mà mang những tên "vượt" và "chạy" do người ngoài đặt cho như vậy thì khó mà sống trong hòa bình, ổn định...".

Trên báo Viên Giác ở Đức, ông Trần Hữu Lễ có viết: "Chữ VIỆT gồm hai bộ TUẤT và TẤU. Tuất là chó. Tấu là chạy. Với nghĩa xách mé như một lời chửi rủa.

Trên tờ Tư Tưởng ở Úc, ông Trần Văn Hợi có viết: "Nếu ta tách chữ VIỆT bộ Tấu ra thì ta có một bên là chữ Tấu là chạy và một bên chữ Tuất là chó".

Cũng trên tờ Chiêu Dương ở Úc, ông Hoàng Văn Chí có viết: "Chữ VIỆT có nghĩa là Vượt. Người Hán dùng chữ VIỆT để chỉ những sắc tộc ở phía Nam sông Dương Tử mà họ coi là thấp kém".

Trên tờ Viên Giác ở Đức, ông Lê Văn Ấn lên tiếng chỉ trích những ai cho rằng chữ VIỆT đi với bộ Tuất và Tấu có nghĩa là "chó" và "chạy" là sai lầm. Suốt 4 trang báo, ông đã trình bày cho thấy "sự hiểu biết rộng rãi của ông về chữ Hán" để chứng minh rằng chữ VIỆT đi với bộ MỄ nói lên thời bình người Việt trồng lúa để sinh sống, còn chữ VIỆT đi đôi với bộ Tấu có ý nói gặp thời chiến cầm vũ khí ra đi chống giặc nghĩa là VIỆT bộ Tấu hay bộ MỄ đều có nghĩa tốt cả.

Điều cần để ý là từ trước đến nay khi nói đến danh xưng VIỆT thì các học giả chỉ là bàn cãi chữ VIỆT bộ Tấu hay chữ VIỆT bộ MỄ có nghĩa như thế nào, thế nào là xấu hay thế nào là tốt để cố gắng bào chữa cho người đã dùng danh xưng đó là người Hán.

Người Hán dùng tiếng Hán tiếng nước họ và khi dùng danh xưng nào cũng đã giải thích vì sao họ dùng danh xưng đó. Tại sao các vị nhà nho Việt lại mất công làm một việc

thừa là mất thời giờ giải thích một chữ mà người Hán đã giải thích sẵn vì lý do nào họ dùng?

Ví dụ như khi họ dùng danh xưng Lạc Việt. Sách vở họ đã nói rõ:

*Giao Chỉ có ruộng LẠC, dân sống bằng ruộng ấy, theo thủy triều lên xuống mà cấy nên gọi là Lạc Dân (Quảng Châu Ký), hoặc:*

*Thời xưa lúc Giao Chỉ chưa thành quận huyện, thì ruộng đất có ruộng LẠC, ruộng ấy theo thủy triều lên xuống mà làm. Dân khẩn ruộng ấy mà ăn nên gọi là LẠC DÂN (Thủy Kinh Chú).*

Ruộng LẠC là ruộng nước... LẠC là do từ RẠC mà ra. Tiếng Hán không có âm R nên họ đọc thành LẠC. RẠC hay RẮC là ruộng nước: LẠC VIỆT chỉ có nghĩa "**Dân ở phương Nam chuyên làm ruộng lúa nước**".

Đơn giản chỉ có thế, thế mà các nhà học giả Việt Nam lại thừa công giải thích là *dân có chim Lạc làm vật tổ* hoặc LẠC là con ngựa trắng bờm đen hay là con cú mèo.

Về danh xưng VIỆT cũng vậy. Học giả Việt Nam lo cãi nhau chữ Việt thuộc bộ MỄ hoặc bộ TẤU, trong khi trong sách sử Trung Hoa sử gia Lưu Hy đời Hán đã giải thích rõ ràng: "Người nhà Chu dùng từ VIỆT có nghĩa là Vượt, để gọi những tộc người ở vùng Nam man mà họ không mấy biết rõ và có lối sống hỗn độn "vượt" ra ngoài vòng lễ giáo của nhà Chu".

Hỗn độn ở đây có nghĩa là lạc hậu, chưa có quốc pháp, trật tự. Vượt ra ngoài vòng lễ giáo của nhà Chu chỉ có nghĩa là kém văn minh.

Nhưng đặc biệt trong bài viết của ông Lê Văn Ấn có nhiều sai lầm nên tôi có lời góp ý như sau:

**1/ ÔNG LÊ VĂN ẤN CHỦ TRƯỞNG RẰNG** dân tộc Việt Nam ngày xưa thuộc nhóm Bách Việt, và để chứng minh ông đã căn cứ vào truyện Hồng Bàng Thị cùng vai về Kinh Dương Vương trong truyện này.

Giữa những thiếu sót sách có nói đến Thần Nông như Đế Vương Thế Kỳ của Hoàng Phủ Mật, Cổ Sử Khảo của Tiêu Chú hoặc Thông Giám Ngoại Ký của Lưu Thú đều thống nhất ở điểm Dòng Họ Thần Nông đến đời đế du vông đều bị hiền viên làm cho tuyệt tự. Đã gọi là tuyệt tự tức là không một vị nào trong dòng dõi họ Thần Nông hay con cháu họ sống sót. Không một sách nào kể chuyện Đế Minh du ngoạn phương Nam.

Điểm vô lý trong truyện Hồng Bàng Thị là: Cha của Kinh Dương Vương là cháu ba đời của Viêm Đế họ Thần Nông. Như thế Kinh Dương Vương là cháu hay huyền tôn của Thần Nông. Theo Đại Việt Sử Ký Toàn Thư, Kinh Dương Vương cai trị nước Xích Quỷ từ năm 2879 trước TL, nhưng sử liệu Trung Hoa cũng cho biết Thần Nông cai trị nước ông từ 2737. Như thế là huyền tôn Kinh Dương Vương, Cháu bốn đời sau của Viêm Đế lại TRỊ VỊ 142 năm trước cao tổ viêm Đế, một sự thể không thể thực có được.

Vào thời đó lãnh thổ dòng họ Thần Nông đang còn ở phạm vi sông Hoàng, làm sao Đế Minh có thể phong cho con làm vua ở phương Nam, tại một lãnh thổ không thuộc sự cai trị của ông ta? Huyền sử lại cho biết Kinh Dương Vương được phong làm vua lúc được 10 tuổi. Làm vua thì phải có dân chứ không dân thì làm vua với ai. Như vậy số dân đó đã có sẵn trước thì đâu có thể thuộc dòng họ Thần Nông được.

Nếu nói rằng Kinh Dương Vương cai trị nước Xích Quỷ thì đáng lẽ sử Việt Nam phải công nhận Kinh Dương Vương có công lập quốc đầu tiên là Xích Quỷ. Tại sao sử sách Việt Nam đều nói vua Hùng có công lập nước Văn Lang đầu tiên và được công nhận là Quốc Tổ. Câu hỏi đặt ra là thật sự có

nước Xích Quỷ hay là không? Nếu nước Xích Quỷ không có thì lai lịch Kinh Dương Vương như thế nào?

Về nước Xích Quỷ, học giả Hoàng Văn Chí có cho biết đó là một tài liệu vu vơ, không chính xác. Theo học giả, Xích Quỷ có nghĩa là Quỷ Đỏ và theo ông, không một dân tộc nào trên địa cầu này lại nhận Tổ Tiên mình là Quỷ Đỏ. Theo ông, nghe chữ Quỷ cũng biết ngay là chữ xưa nay người Tàu vẫn dùng để chỉ hoặc người ngoại quốc hay người không thuộc Hán tộc. Ví dụ như họ gọi người Anh là Hồng Mao Quỷ và hiện nay giữa họ với nhau họ vẫn gọi những du khách da trắng viếng nước họ là Dương Quỷ.

Trong bài ông Lê Văn Ẩn viết, ông có giải thích về danh xưng Xích Quỷ như sau: "Chữ Xích có nghĩa là chỉ đường Xích đạo, Quỷ ở đây là Sao Quỷ, tượng trưng cho phương Nam. Khi vua Vũ Đinh nhà Ân đóng quân tại Kinh, tức là vùng Kinh thuộc châu Kinh. Thời điểm đó Sao Quỷ nằm tại vùng châu Kinh cho nên Quỷ Phương tượng trưng cho dân vùng châu Kinh mà châu Kinh là của Việt nên người Việt chúng ta mới có truyền thuyết Phù Đổng Thiên Vương chống giặc Ân".

Không thể hiểu vì sao một người phê trương giỏi chữ Hán... lại có thể giải thích chữ Xích chỉ đường xích đạo. Nếu Xích là Xích đạo thì đâu cần phải đặt thêm từ ĐẠO sau từ Xích. Các Hán Việt từ điển danh tiếng đều giải thích Xích là màu đỏ lợt, là hết sạch, là trần truồng hay trống không. Còn Xích Đạo là đường (địa lý) vòng quanh địa cầu, cách Nam Cực và Bắc Cực 90 độ, nằm cách châu Kinh hơn 60 độ, ở hướng Nam, không liên quan gì tới nước Xích Quỷ, còn Sao Quỷ tượng trưng cho phương Nam thì ở tận phía Nam bầu trời Nam giống như sao Bắc Đẩu ở tận bầu trời Bắc thì vào thời điểm nào cũng không thể nằm tại vùng châu Kinh được. Huống chi chữ Xích ở đây là một hình dung từ (*adjectif*) được dùng để làm rõ nghĩa danh từ QUỶ chứ không phải là một danh từ (*nom*).

Ông Lê Văn Ẩn còn nói Phù Đổng Thiên Vương đánh giặc Ân ở Châu Kinh ở Trung Hoa. Ngày nay, một em bé học sinh lớp ba bậc tiểu học cũng biết rõ chuyện Thánh Dóng đánh giặc Ân ở lãnh thổ Bắc phần Việt Nam vào thời Hùng Vương thứ sáu. Những địa danh liên quan đến Thánh Dóng như làng Phù Đổng, núi Sóc Sơn là những địa danh hiện có ở Bắc Việt. Ở Trung Hoa không đâu có địa danh này. Làng Phù Đổng thật sự ở bộ Võ Ninh, huyện Võ Giang tỉnh Bắc Ninh; còn Sóc Sơn thuộc huyện Đa Phúc tỉnh Vĩnh Phú.

## 2/ TRUYỆN HỒNG BÀNG THỊ KHÔNG CÓ THẬT

Như đã nói trước đây, không một sách sử Trung Hoa có nói đến việc Đế Minh tuần thú phương Nam và sinh ra Kinh Dương Vương. Vậy lai lịch Kinh Dương Vương thật sự như thế nào?

Các sử gia triều Nguyễn, tác giả sách Khâm Định Việt Sử Thông Giám, trong bản tấu trình lên vua Tự Đức có trình rằng: "*Vai vế Kinh Dương Vương trong truyện Hồng Bàng Thị hoàn toàn hoang đường không thể có thật và ngày xưa Trần Thế Pháp đã phỏng theo truyện LIỄU NGHỊ ở sách Đường Ký của Lý Triều Uy người đất Lũng Tây đời Đường, để mượn danh xưng nhân vật Kinh Dương Vương trong truyện này để hủ cấu thành nhân vật Kinh Dương Vương trong truyện Hồng Bàng Thị.*

Nhân vật Kinh Dương Vương không thực có thì truyện Hồng Bàng không thực có. Như thế Tổ Tiên người Việt Nam không hề có ở châu Kinh và châu Dương.

Các sử gia danh tiếng xưa cũng đều có nhận định truyện Hồng Bàng Thị không thật. Vì vậy trong sách Đại Việt Sử Ký, sử gia Lê Văn Hưu không nói đến họ Hồng Bàng. Trong

sách An Nam Chí Lược, sử gia Lê Tắc không nhắc nhở gì đến Thần Nông hoặc Kinh Dương Vương. Trong sách Lịch Triều Hiến Chương Loại Chí, sử gia Phan Huy Chú cho biết ông nghi ngờ sự xác thực của những biến cố từ Đế Minh đến Lạc Long Quân. Sử gia Ngô Thì Sĩ thì cho truyện Hồng Bàng Thị kể toàn truyện quái đản. Trong sách Địa Dư Chí, Nguyễn Trãi cho biết *ông không thừa nhận việc nước Nam ta xưa nằm trong địa phận chín châu ở Trung Hoa.*

## 3/ CÁI QUA TÌM ĐƯỢC Ở HỒ NAM KHÔNG PHẢI LÀ KHÍ GIỚI CỦA TỔ TIÊN NGƯỜI VIỆT NAM

Truyện Hồng Bàng Thị không có thực thì lập luận của ông Lê Văn Ẩn muốn dựa vào truyện đó để chứng minh cái qua tìm được ở Hồ Nam là khí giới của Tổ Tiên người Việt Nam không còn đứng vững. Thêm vào đó, từ vua Hùng thứ nhất đã đóng đô ở Phong Châu, Bắc phần Việt Nam, theo lối cha truyền con nối ở đấy, mà cái qua mà ông Lê Văn Ẩn đã nêu ra tìm được ở Hồ Nam và nói rằng của Hùng Vương thứ 14 vì qua có khắc tên Nhượng Ngao.

Nên nhớ rằng suốt mười mấy thế kỷ sau thời dựng nước, sử liệu cũng như dân tộc Việt Nam vẫn không biết tên tuổi các vua Hùng. Sử liệu cũng chỉ ghi nào là Vua Hùng thứ nhất, nào là Vua Hùng thứ sáu hoặc Vua Hùng thứ 18. Sử liệu cũng cho biết mãi đến năm 1572, triều đình nhà Lê thấy điểm vô lý là các tiền nhân xa xưa như là Lộc Tục, Sùng Lãm thì có tên rõ ràng, còn các tiền nhân đời sau gần hơn lại không biết tên. Vì vậy vua Lê mới truyền lệnh cho Ngự sử Nguyễn Bình đặt tên cho các vua Hùng nước mình, theo văn tự quốc gia thời đó là chữ Hán. Vì vậy ta mới có những tên như Hùng Huệ Vương, Hùng Hiền Vương, v.v... bằng chữ Hán mà đúng ra ngày xưa vào thời đó chưa tiếp xúc với Hán tộc, tên các vua Hùng phải bằng ngôn ngữ Việt-Mường cũ mới đúng.

Câu hỏi cần được ông Lê Văn Ẩn trả lời là: Tên các vua Hùng ở Việt Nam mãi đến 1572 mới có thì làm sao hơn mười mấy thế kỷ trước lại có cái qua có khắc tên vua hùng thứ 14. Các vua Hùng nước ta đều được chôn xác ở Nghĩa Lĩnh (Việt Nam) sao cái qua của vua Hùng thứ 14 lại được chôn ở Hồ Nam. Đừng quên rằng nước Sở xưa ở vùng này cũng có một đám 15 vị mang hiệu Hùng Vương.

Ông Lê Văn Ẩn lại còn ca tụng công dụng của cái qua ở vùng đầm lầy. Đừng quên rằng vào thời này, dân tộc Việt Nam đã sống dưới một nền văn hóa nông nghiệp ổn định không còn nằng nề dịch như những tộc dân du mục phương Bắc. Thư liệu từng cho biết khí giới của dân tộc Việt Nam thời đó là khí giới phòng thủ như cung, tên, nỏ, lao, mác và dao và dùng voi chớ không dùng ngựa. Cái qua là một khí giới tấn công của các đoàn tiên phong kỵ mã dùng để xáp đánh móc nhau khi vừa xáp trận đang còn chạy ngược chiều với nhau (ngày nay cứ xem các trận đánh nhau trong các phim Tàu thì rõ). Lĩnh bộ dùng qua thì có nước mau chết, kỵ mã có chiều cao và di chuyển nhanh hơn. Còn ở vùng đầm lầy thì người cũng như ngựa đều bị khó khăn cả, chỉ sợ chưa móc được chân ngựa đã bị dao dịch đâm chết, và lại cái qua thường là khí giới của hạ cấp, ngay các tướng cũng chỉ dùng gươm hướng chỉ một vị vua.

## 4/ LẤN LỘN CUỒNG GIỚI CỦA NƯỚC XÍCH QUỶ VỚI CUỒNG GIỚI THEO HUYỀN THOẠI CỦA NƯỚC VĂN LANG

Ông Lê Văn Ẩn viết: "Nước Xích Quỷ, Nam giáp Hồ Tôn, Bắc giáp Động Đình Hồ, Tây giáp Ba Thục, Đông giáp Nam Hải".

Như thế diện tích nước Xích Quỷ (nếu có): "Lớn tương đương như diện tích "huyền thoại" của nước Văn Lang".

Từng được các sử gia cho là quá sức vĩ đại. Như vậy lãnh thổ nước Xích Quỷ được bao gồm phần đất các tỉnh Thanh, Nghệ (20.000 km<sup>2</sup>), Bắc phần Việt Nam (115.000 km<sup>2</sup>), tỉnh Vân Nam (436.000 km<sup>2</sup>), tỉnh Quảng Tây (220.000 km<sup>2</sup>), tỉnh Quảng Đông (230.000 km<sup>2</sup>), tỉnh Quý Châu (174.000 km<sup>2</sup>), tỉnh Phúc Kiến (123.000 km<sup>2</sup>), tỉnh Giang Tây (102.000 km<sup>2</sup>), tỉnh Triết Giang (101.000 km<sup>2</sup>), tỉnh Hồ Nam (210.000 km<sup>2</sup>). Tổng cộng là 1.731.000 km<sup>2</sup>). Trong khi diện tích của nước Việt Nam ngày nay từ i Nam Quan đến Mũi Cà Mau chỉ có 329.000 km<sup>2</sup>. Câu hỏi đặt ra là có thể nào diện tích của cái nước gọi là Xích Quỷ lại có thể gần Năm Lớn Hơn diện tích của nước Việt Nam ngày nay ?

Ngày xưa giữa các sắc tộc còn sống đời sống du mục hoặc mới ổn định định cư thì chưa thể có những qui ước biên giới như ngày nay. Hồi đó hễ dân cùng sắc tộc ở đến đâu thì cương giới đến đó: Dựa theo các sách Tiền Hán Thư và Địa Lý Chí, dân số nước Văn Lang chỉ vào khoảng hơn nửa triệu người thì dân số nước Xích Quỷ (nếu có nước này) chỉ vào khoảng vài trăm ngàn. Đem số dân đó trải trên lãnh thổ các tỉnh Thanh, Nghệ thời, cũng đủ thấy quá thưa thớt. Vậy thử hỏi làm sao đem số dân đó rải trên một lãnh thổ rộng lớn hơn nước Việt Nam ngày nay gần 5 lần. Ngoài ra câu hỏi đặt thêm là giới lãnh đạo thời đó có khả năng và phương tiện để lãnh đạo một lãnh thổ quá sức rộng lớn thêm núi rừng mênh mông hiểm trở, giao thông sơ sài, cách trung ương hàng ngàn cây số. Ông Lê Văn Ẩn có thấy tự mâu thuẫn khi thì nói nước Xích Quỷ gồm hai châu Kinh và Dương, thuộc 9 châu trong nội địa Trung Hoa, khi thì nói cương giới phía Nam nước Xích Quỷ lại có thể giáp Hồ Tôn?

### 5/ SAI LẦM VỀ PHỤ NHẬN NGƯỜI THỜI CHU DÙNG TỪ "VIỆT" ĐỂ GỌI NHỮNG TỘC Ở VÙNG NAM MAN

Từ "VIỆT" trong ngôn ngữ Trung Hoa không thấy nói có từ thời nào. Đến thời nhà Chu, sử liệu Trung Hoa cho biết giới trí thức nhà Chu quan niệm rằng lưu vực Hoàng Hà là trung tâm của văn minh còn xung quanh họ đều lạc hậu mà họ gọi là "tứ di" gồm có Đông di, Tây nhung, Bắc dịch và Nam man.

Sử gia Lưu Hy đời Hán nói: "Người nhà Chu dùng từ "việt" có nghĩa là vượt, để gọi những tộc ở vùng nam man mà họ không mấy biết rõ và có lối sống hỗn độn "vượt" ra ngoài vòng lễ nghĩa của nhà Chu".







Hỗn độn ở đây có nghĩa là lạc hậu, chưa có quốc pháp, kém văn minh, chứ đâu phải có nghĩa là vùng loạn lạc đầy chiến tranh, chém giết như ông Ân từng hiểu lầm rồi đem chuyện Thái Bé nói bâng quơ vào đấy. Như vậy chính người thời Chu dùng từ "việt" có sẵn trong ngôn ngữ để làm danh xưng gọi những tộc Việt ở vùng Nam man. Đâu có ai nói người thời Chu đặt ra từ Việt đâu mà ông Ẩn phải cãi lại có từ thời nhà Thương... Nhà sử học đời Đường là Tư Mã Trinh còn nói rất rõ: "Trước thời Xuân Thu thì người thời Chu chưa rõ lắm về các tộc Việt. Đến thời Xuân Thu, người Xuân Thu dùng từ "việt" để gọi nước Việt của Câu Tiễn nằm trong khối nam man... Đến khi Tư Mã Thiên viết sử, ông chú ý thấy những tộc dân ở vùng Nam man này, tuy có nếp sống khác hẳn Hồ Nam ở phương Bắc, nhưng lại có vài nét sống giống nét sống của dân nước Việt của Câu Tiễn, nên Tư Mã Thiên đã dùng từ "việt" một danh từ riêng để gọi nước của Câu Tiễn thành một từ để gọi chung những tộc người ở vùng Nam man này và ông gọi họ là "bách Việt". Từ "bách" ở đây có nghĩa là "nhiều" chứ không có nghĩa là "trăm" như các nhà nho ta thường hiểu... *Bách Việt có nghĩa là nhiều tộc Việt.* Trong sách SỬ KÝ, số lượng tên các tộc Việt có nêu ra không quá con số 20. Trong sách Lộ SỬ, sử gia La Bí đời Tống cũng quả quyết rằng nhóm Bách Việt bao gồm khoảng

20 tộc khác nhau từ huyết tộc đến trình độ văn hóa (nghĩa là không hề có một đại tộc Việt).

Từ các sử liệu Trung Hoa cho đến các sử gia Trung Hoa như Lưu Hy đời Hán, Tư Mã Trinh đời Đường, sử gia La Bí đời Tống và ngay cả Tư Mã Thiên đều nói như vậy thì làm gì có thể có được một đại tộc Việt và đại tộc đó có từ nhà Thương như lời ông Lê Văn Ẩn từng phát biểu.

### 6/ ÔNG LÊ VĂN ẨM NÓI CHỮ "VIỆT" ĐÃ CÓ TỪ ĐỜI NHÀ THƯƠNG NHƯNG KHÔNG RÕ ÔNG ẨM CÓ BIẾT THỜI NHÀ THƯƠNG CHỮ VIẾT NHƯ THẾ NÀO KHÔNG?

Cách đây hơn 2200 năm, mỗi chữ Hán còn là một bức vẽ tượng hình, mất nhiều công phu và thì giờ mới vẽ được một chữ. Ví dụ: Mỗi lần thầy nói "mã", trò phải lanh tay vẽ cả một con ngựa, có đầu, có đuôi, có đủ bốn chân, có một con mắt và vài sợi lông bờm. Mỗi lần thầy nói "lật", trò phải cấp tốc vẽ một cây hạt dẻ, có thân cây, một rễ cái, hai rễ con, ba cành, mỗi cành có một quả, mỗi quả có những hạt dẻ và trên mỗi cành vắt vẻo một chiếc lá. Ngay cả thời Khổng Mạnh chữ viết còn lồi thối rườm rà thì vào thời nhà Thương, theo lời ông Lê Văn Ẩn nói đã có chữ "việt", thì không rõ chữ này được "vẽ" như thế nào để có thể được dùng để chỉ tộc Việt mà ông Ẩn nói đã có từ thời nhà Thương. Nhất là theo thư liệu về lịch sử phát triển chữ Hán, chữ Việt bộ Mễ chỉ xuất hiện khoảng thế kỷ thứ 4.

	Mǎ	Lật
Chữ viết thời nhà Thương (trước thế kỷ 12 trước TL)		
Chữ viết thời nhà Chu (từ thế kỷ 12 đến thế kỷ 3 tr. TL)		
Chữ viết sau khi nhà Tần đã thống nhất văn tự (thế kỷ 3 trước TL)		
Lối Viết "Khải Thủ" ngày nay	馬	栗

Ông Lê Văn Ẩn nói rằng từ "Việt" đã có 1500 trước Tây Lịch vào thời nhà Thương. Như thế ông cũng đủ rõ chữ viết thời nhà Thương như thế nào; ông càng lại nên tìm hiểu lại cái chuyện sấm ngữ trên yểm rùa mà các ông Williams nào đó đã kể có thật do các ông tìm ra hay là chuyện sao lại từ một tam sao thất bản của một nhà viết sử Trung Hoa nào đó. Nội vấn đề danh xưng "Bách Việt" mà các ông Williams dịch ra là Hundred Yue" chứ không dịch thành Many Yue như những sử gia Anh Mỹ khác đủ chứng tỏ sự hiểu biết rất hạn chế của các ông ấy về sử liệu Trung Hoa.

Nói tóm lại, đúng như sử gia Lưu Hy thời Hán đã nói, người nhà Chu đã dùng từ "việt" có sẵn trong ngôn ngữ của họ để làm tên VIỆT để gọi đám dân ở vùng Nam man mà họ cho là kém văn minh.

Tư Mã Trinh đời Đường nói rất rõ: Trước thời Xuân Thu, thì người thời Chu chưa biết nhiều đến Việt. Từ Việt lần đầu tiên chính xác xuất hiện là để chỉ một bộ tộc vừa nổi lên thành một nước vào thời chiến tranh Sở-Ngô-Việt.

Lưu Hy cũng như Tư Mã Trinh đã giúp người đời sau thấy rõ mối quan hệ tộc thuộc nguyên thủy của các cư dân vùng Nam man này khác hẳn với những nét văn hóa cơ bản của người Hán, người Hồ. Người Tần Hán đã dùng khái niệm "người Việt" để diễn đạt mối quan hệ tộc thuộc đó của những cư dân nguyên thủy ở vùng Nam man này và danh xưng "Bách Việt" được dùng để chỉ chung tất cả những tộc người Việt đó.

**7/ SỬ SÁCH TRUNG HOA ĐÃ NÓI RÕ DANH XÚNG "DÂN VIỆT" TỪ Đâu MÀ CÓ,** có từ thời nào và ai đã đặt ra danh xưng đó, thế mà ông Lê Văn Ẩn nói rằng: "**Tổ Tiên của chúng ta đã có suy nghĩ rất kỹ khi đặt tên "Việt" cho dân tộc mình**".

Tổ Tiên người Việt Nam không bao giờ dùng từ Việt để đặt tên cho dân tộc mình, như lời ông Lê Văn Ẩn nói mà không đưa ra bằng cứ xác thực. Ai nói? Nói vào thời nào? Thời nguyên thủy Tổ Tiên người Việt Nam có tiếng nói đặc thù của dân tộc mình sao lại có thể dùng một danh xưng "VIỆT" ngoại lai để đặt tên cho dân tộc. Trái lại từ "VIỆT" thuộc ngôn ngữ Trung Hoa và người Trung Hoa đã dùng và đã giải thích rõ ràng tại sao họ dùng từ đó và đã dùng vào trường hợp nào. Tại sao lại tìm cách giải thích lạc đề để bào chữa cho họ, trong khi lịch sử đã chứng minh họ dùng từ "dân Việt" để gọi dân vùng Nam man, dân nhóm Bách Việt mà họ xem như kém văn minh đối với họ. Thêm vào đó thời Hán Vũ Đế trong mộng bành trướng lãnh thổ xuống phương Nam đã dùng từ Việt để gọi những dân ở phương Nam.

Vì thế tôi xin lập lại: Từ thượng cổ cho đến cận đại Dân Tộc mà ngày nay bị coi là Việt Nam này không bao giờ chịu nhận mình là người Việt. Vì do rõ mình có cội nguồn tại bản địa, nên từ thời xa xưa và sau đó trong suốt và sau thời Bắc thuộc, trong nhân dân Việt Nam đã hình thành được thể đối kháng Bắc Nam, nên tất cả những người Việt Nam thời xưa không bao giờ chấp nhận nước Trung Hoa là Trung Quốc (nước ở giữa) và triều đình Trung Hoa là Thiên Triều. Người Việt Nam chỉ gọi Trung Hoa là "Bắc quốc", người Trung Hoa là "Bắc nhân" và vua Trung Hoa là "Bắc đế". Một khi đã lấy Trung Hoa làm chuẩn mực đối sánh, tiền nhân người Việt Nam đã hình thành khái niệm "NAM", nên đã tự gọi mình là DÂN NAM, nước mình là nước NAM.

Bằng cứ là:

Năm 544, sau khi chiến thắng quân đô hộ nhà Đường, Lý Bí đã tự xưng mình là LÝ NAM Đ (vua nước Nam)

Trong bản hiệu triệu nhân tài đầu quân khởi nghĩa chống quân xâm lược nhà Đường, MAI THỨC LOAN đã nêu cao mục đích là: để DÂN NAM đời đời hưởng phúc.

Để khích lệ tinh thần kháng chiến của quân dân chống quân xâm lược nhà Tống, tướng Lý Thường Kiệt từng nói lên những lời bất hủ:

**"NAM QUỐC sơn hà NAM đế cư,  
Tiệt nhiên định phận tại thiên thứ..."**

Vào thời nhà Trần, tướng Trần Quốc Tuấn đã truyền lệnh cho: "*Tất cả quận huyện nước NAM, nếu có giặc ngoài đến phải liều chết mà đánh, nếu sức không địch nổi thì lần tránh vào rừng chỗ không được đầu hàng*".

Trước mọi thủ đoạn dụ dỗ, đe dọa của quân Nguyên, tướng Trần Bình Trọng, tuy bị sa cơ vào tay địch, vẫn hiên ngang thét: "*Ta thà làm ma nước NAM, chớ không thèm làm vua đất B C*".

Năm 1789, trong lời dụ ban cho tướng sĩ tại Thanh Hóa, trước khi tiến về Thăng Long, Hoàng đế Quang Trung đã từng tuyên bố trước ba quân, quyết tâm đánh bại quân nhà Thanh:

*"Đánh cho sử tri NAM QUỐC, anh hùng chi hữu chủ"*.

Như thế từ thời Lý Nam Đế xa xưa cho đến thời Hoàng đế Quang Trung cận đại, dân ta đều tự xưng là NAM nhân, nước ta là NAM quốc, và vua nước ta là NAM Đ . Từ VIỆT là tiếng Hán do người Hán đặt ra để gọi những tộc người phương Nam mà họ cho là kém văn minh đối với họ. Tổ Tiên chúng ta không bao giờ lại dùng một từ vừa ngoại lai vừa có tính chất khinh thị để đặt tên cho dân tộc mình. Chỉ những

người *nam nhân bắc hống* chịu nặng ảnh hưởng của Hán nho, ý thức hệ của vương triều bành trướng phương Bắc, mới tin rằng dân tộc ta thuộc dân Việt. Ai thăm nho cho bằng Nguyễn Trãi, thế mà ông cũng xác nhận rằng Tổ Tiên ta không phải thuộc dân Việt và ông đã quả quyết rằng *nước NAM ta xưa không hề nằm trong địa phận chín châu ở Trung Hoa.* (Địa Lý Chí).

## **8/ NGUỒN GỐC DANH XÚNG QUỐC HIỆU VIỆT NAM**

Sau khi vua Gia Long thống nhất được sơn hà, giới Hán nho trước đó từng chống đối vua Quang Trung (vì chữ Nôm được đưa lên hàng quốc gia văn tự, loại bỏ chữ Hán), quay ra phò trợ vua Gia Long. Năm 1802, vì cần gấp sự thừa nhận ngoại giao của Trung Hoa để trấn an dân chúng trong nước và do sự xúi giục của lớp quan lại chịu nặng ảnh hưởng của Hán nho, Sứ thần của vua Gia Long sang Tàu đành chấp nhận việc vua Gia Long được phong vương và quốc hiệu VIỆT NAM do Trung Hoa áp đặt.

Đến năm 1820, vua Minh Mạng ban chiếu tự xưng là Hoàng đế, phế bỏ quốc hiệu VIỆT NAM với lý do rằng việc TRUNG HOA áp đặt cho nước ta quốc hiệu Việt Nam chứng tỏ triều đình trung hoa còn áp úm mộng bành trướng của hán vũ đế và nay vì danh dự chung của dân nam, trẫm không thể chấp nhận việc quốc hiệu nước nam lại do ngoại bang áp đặt. Tiếp đó Hoàng đế Minh Mạng ban chiếu công bố quốc hiệu nước ta là ĐẠI NAM và từ đó cho đến tháng tư năm 1945, dân ta chỉ biết mình là dân NAM, nước mình là ĐẠI NAM và từ Minh Mạng cho đến vị cuối cùng là Bảo Đại, đều có tước vị Hoàng Đế. Những ai đã từng trưởng thành dưới thời cuối triều Nguyễn nay còn nhớ rõ vào thời ấy mọi chiếu chỉ, công văn, thư liệu chính thức từ triều đình cho đến làng xã đều ghi quốc hiệu là ĐẠI NAM. Ngay cả lễ nhạc Đăng đàn cung tụng được xem như quốc ca thời Hoàng đế Bảo Đại cũng khởi đầu bằng câu: "Đây nước NAM hùng vĩ trời Nam...".

Đến tháng 3 năm 1945, chính quyền thực dân Pháp ở Đông Dương bị quân đội viễn chinh Nhật Bản lật đổ, Hoàng đế Bảo Đại tuyên bố nước nhà được độc lập. Để thành lập chính phủ, Hoàng đế Bảo Đại ban chiếu chỉ định ông Ngô Đình Diệm làm Thủ tướng thì bị Nhật phản đối, sau cùng đành chấp nhận nhà thăm nho Trần Trọng Kim do Nhật Bản đưa về. Ông Trần Trọng Kim lập chính phủ tại Huế và ban bố trở lại quốc hiệu VIỆT NAM thời Gia Long. Cái QUỐC HIỆU mà 125 năm trước, Hoàng đế Minh Mạng từng phế bỏ vì danh dự chung của quốc gia, vì do ngoại bang áp đặt. Tuy gặp nhiều sự phản đối, nhưng chính phủ Trần Trọng Kim chỉ thọ được vài tháng là đã tan rã. Từ đó chiến tranh đã xảy ra. Hai chính phủ miền Nam và miền Bắc mãi lo chinh chiến và dân chúng sống trong cuộc điều linh khốn khổ vì chiến tranh cũng không buồn nghĩ đến cái quốc hiệu từng được ngoại bang áp đặt cho mình. Nhưng chiến tranh dai dẳng kinh hoàng đã làm cho quốc tế chú ý tới vùng lãnh thổ vừa có quốc hiệu Việt Nam này và dân chúng của nước này từ đó được quốc tế gọi là người Việt Nam.

Học giả danh tiếng Hoàng Văn Chí, khi ông viết trên báo Chiêu Dương ở Úc: "*Người Hán dùng từ Việt để chỉ những sắc tộc ở vùng Nam sông Dương Tử, mà họ cho là thấp kém... Nước ta nay lại có quốc hiệu Việt Nam. Rồi người VIỆT NAM thường được gọi tắt là người Việt, làm cho nhiều người ngộ nhận chúng ta thuộc một sắc tộc bách Việt bên Tàu. Đáng lẽ nên gọi là người NAM. Ta là NAM. Tàu là Bắc.*

**9/ ÔNG LÊ VĂN ẨN CÓ NÓI:** "Có hai học giả cảm thấy xấu hổ khi xưng mình là Việt và đề nghị xưng mình là người Nam".

Một khi người Hán, dùng tiếng Hán tiếng nước họ, đã nói rõ vì Nguyễn do họ dùng từ việt để gọi những sắc tộc kém văn minh, thấp kém hơn họ thì bất cứ ai trong chúng ta còn chút tự ái và biết tự trọng, còn một chút liêm sỉ tất cả phải cảm thấy xấu hổ khi bị gọi như thế. Vì thế mà từ thời thượng cổ cho đến thời cận đại, dân tộc mà ngày nay bị gọi là Việt Nam này không bao giờ chịu nhận mình là người Việt. Từ thời Lý Bí, Mai Thúc Loan, Lý Thường Kiệt cho đến Trần Bình Trọng, Quang Trung Nguyễn Huệ cùng triều Nguyễn, dân tộc này chỉ xưng mình là dân NAM, nước mình là nước NAM.

Ông Lê Văn Ẩn lại viết: "Có hai học giả cảm thấy xấu hổ khi xưng mình là việt và đề nghị xưng mình là người Nam". Thật là một câu đầy mâu thuẫn. Đã xưng mình là người NAM thì đâu có cần xưng mình là người VIỆT (nhóm Bách Việt) nữa. Còn xấu hổ là những ai từ khước nguồn gốc thật của mình để có thể mang một gốc tích khác chớ dân tộc ta từ xưa đến nay đều tự coi mình là dân NAM rồi cần gì phải ĐỀ NGHỊ xưng mình là người Nam. Và đã nói đề nghị thì đề nghị với ai ?

Vì có thể ông Ẩn tin rằng Tổ Tiên của ông thuộc nhóm Bách Việt bên Tàu, nên ông mới có thể nhận thấy nhiều di tích về sự hiện diện của Tổ Tiên tại Trung Hoa, chớ Tổ Tiên của những người mà ngày nay được gọi là Việt Nam đâu có ở Trung Hoa mà có thể để lại nhiều di tích ở đó. Trái lại ngày nay, các nhà khảo cổ, nhân chủng và ngôn ngữ học đều đồng ý nhận rằng ngay từ thời đại đá mới Tổ Tiên của những người Việt Nam đã cư trú tại lãnh thổ Bắc phần Việt Nam rồi và ở đó tiếp tục qua các đời họ đã gây dựng được những nền văn hóa huy hoàng phong phú Hòa Bình, Bắc Sơn, Phùng Nguyên, Đông Dậu và Đông Sơn.

**10/ THỜI NHÀ THƯỜNG** chữ viết của họ như có trình bày trước đây đang còn là những bức vẽ tượng hình sơ khai. Người thời Thương đang còn sống dưới nền văn hóa bán du mục với nền nông nghiệp trồng khô. Họ ăn bánh, ăn cháo chớ chưa biết đến lúa gạo. Thư liệu Trung Hoa từng cho biết đến khoảng đầu Tây lịch cư dân ở miền Nam Trung Hoa mới biết ăn cơm và sử dụng lúa gạo. Chữ Việt bộ Mễ vì thế đến thế kỷ thứ 4 mới có.

Từ Việt là một từ Hán, người Hán đã dùng và giải thích họ dùng từ đó để gọi các bộ tộc miền Nam mà họ xem là kém văn minh đối với họ. Tổ Tiên người Việt Nam không bao giờ lại dùng một từ vừa Ngoại Lai vừa Khiếm Nhã để đặt tên cho dân tộc mình. Ngay cả những tộc trong nhóm Bách Việt ở ngay đất Trung Hoa cũng chỉ tự xưng là Đông, Âu, Mân, Di, Dương mà thôi. Chỉ có dân Hồ Hán phương Bắc mới gọi họ Đông Việt, Âu Việt, Dương Việt, Điền Việt...

**11/ ÔNG LÊ VĂN ẨN LẠI VIẾT:** Người Pháp đến đô hộ đất nước ta, họ đưa ra một lối chữ viết với mẫu tự La Tinh và gọi đó là chữ Quốc ngữ. Chữ Quốc ngữ dần dần thay thế chữ Nho và chữ Nôm... Từ đó với thời gian, hai loại chữ trên đều bị rơi vào quên lãng. Sự mất mát của chữ Nho và chữ Nôm mang một ảnh hưởng rất tai hại mà ít ai nghĩ tới... đem chữ Quốc ngữ ra cắt nghĩa cái nguồn gốc chữ Việt ư? Chữ Quốc ngữ không thể giải thích cái nguồn gốc của chữ Việt!

Chữ quốc ngữ không phải do người pháp bày ra. Thật sự chữ quốc ngữ là một công trình sáng tạo đặc biệt của nhiều giáo sĩ nhiều quốc tịch Âu Châu cùng với sự cộng tác của nhiều tu sĩ Việt Nam đã được thực hiện tại Hội An từ năm 1617. Đến năm 1623 Giáo sĩ Alexandre de Rhodes mới đến Hội An. Trong nhiều thư liệu của ông, Giáo sĩ Alexandre de Rhodes có cho biết ông đã học chữ quốc ngữ sơ khai với

Giáo sĩ Francisco de Pina cùng được sự hướng dẫn của các Giáo sĩ Gaspar de Amaral và Antonio de Barbosa. Năm 1640, tại Pháp, ông chỉ phối hợp các lẽ lối phiên âm của các giáo sĩ trước để nhờ nhà in Giáo hội La Mã đúc chữ Việt để in sách *Dictionarium annamiticum* và *Sách Giảng tám ngày* của ông nên vì thế nhiều người tưởng lầm ông là người sáng tạo ra chữ Quốc ngữ.

Chữ quốc ngữ là một loại chữ rất chính xác có thể được sử dụng để giải thích mọi chữ. Ví dụ như Việt thì nghĩa của chữ đó là *vượt, -vượt qua-, -quá giới hạn-, rồi, -rớt xuống, -tan rã; xa ... v.v...* còn nguồn gốc của từ VIỆT, người thời Chu dùng từ VIỆT để gọi các bộ tộc vùng Nam man mà họ cho là *VƯỢT ra ngoài vòng lễ nghĩa của nhà Chu* nghĩa là kém văn minh đối với họ.

Có thể đối với một thiểu số người, sự mất mát của chữ Nho là một tai hại rất lớn vì họ quen lợi dụng các lối viết theo bộ của chữ Hán để mà xuyên tạc định nghĩa theo chủ quan của họ, còn chữ quốc ngữ thì quá chính xác quá rồi, họ đành chịu thua.

**NÓI TÓM LẠI:** Trước nhu cầu ngày càng nhiều của giới trẻ muốn tìm hiểu lịch sử nước nhà, nếu có được nhiều Vị tham gia phổ biến sử liệu là một điều rất quý. Chỉ thành thật mong các Vị phải rất thận trọng, vì lịch sử Việt Nam thời xa xưa đã có quá nhiều hỏa mù rồi, nếu mình không thận trọng, kể lại hay tự mình giải thích theo chủ quan không dựa theo sử liệu chính xác, vô tình tăng thêm hỏa mù và lịch sử khiến lớp trẻ không biết tin vào đâu. Ngày nay, muốn nghiên cứu sử liệu nước nhà tất nhiên phải tìm đọc nhiều sách sử xưa. Nhưng dầu đọc sách nào, người đọc đừng quên lời khuyên ngày xưa của Mạnh Tử: "Tận tín thư bất như vô thư". Thà không có sách còn hơn có sách để đọc rồi nhắm mắt tin sách. Sở dĩ có lời cảnh cáo gắt gao như vậy là vì vào thời nào cũng có đôi người mang bệnh tôn sùng kinh điển, yên trí rằng bất cứ điều gì đã được chép vào sách tất nhiên là phải đúng. Họ không biết: Sách có thể được viết sai, hoặc có thể có những đoạn ngụy tạo vì lợi nhuận hay vì lý do chính trị...

Ngày nay, nguồn gốc thật sự của dân tộc Việt Nam không còn là vấn đề cần được bàn cãi nữa. Việc nghiên cứu các thư liệu lịch sử, các truyền thuyết dân gian, các bia đình, các phát hiện khảo cổ, những nhận thức về ngôn ngữ học, dân tộc học, sinh lý nhân chủng học đều chứng minh rằng dân tộc Việt Nam là một trong những dân tộc có nguồn gốc xa xưa nhất của địa cầu và cội nguồn của họ là tạo Bắc phần Việt Nam chớ không phải tại một nơi nào khác. Vì vậy trên những sách ấn hành từ năm 1990 trở về sau, các sử gia ngoại quốc đều nói dân tộc Việt Nam có nguồn gốc tại bản địa. Tại VNCH, trước đây từ 1971, tại các trường khi dạy sử được khuyến chỉ dạy từ các vua Hùng trở lại. Tại Việt Nam ngày nay, các sách giáo khoa không còn nhắc đến truyện Hồng Bàng Thị hoặc cội nguồn tại Trung Hoa. Quyển sách Lịch sử Việt Nam mới nhất của nhà xuất bản KHOA HỌC ấn hành, đều nói dân tộc Việt Nam có cội nguồn từ xa xưa ở vùng cư trú hiện nay của họ trên lãnh thổ Việt Nam. Tại Âu Mỹ, trên những sách ấn hành từ năm 2000 giới thiệu Việt Nam cũng đều cho biết rằng dựa theo các tài liệu nhân loại học, ngôn ngữ học, khảo cổ học, dân tộc học, văn học dân gian, là dân tộc Việt Nam có nguồn gốc tại bản địa. Sự kiện đó cũng nên để cho những ai còn ngần ngại hay nghi ngờ về cội nguồn của mình có dịp suy luận lại. •



# Thế gian hư vô mộng

## ● Thích Như Điển

**T**rong cuộc sống vốn dĩ mang tính chất vô thường biến đổi này, chẳng có gì mang tính chất nhất định cả. Vì vậy chư Phật và chư Tổ Sư đã vì đời mà khuyên nhủ chúng ta rằng: "Không có gì là thực tướng. Tất cả chỉ là mộng huyễn mà thôi"! Thế nhưng ai là người đã liễu ngộ được điều này và ai là người "xúc sự vô tâm" trước mọi hoàn cảnh biến dịch của đất trời vạn vật?

Tsunami đã xảy ra vào cuối tháng 12 năm 2004 vừa qua tại các nước Đông Nam Á Châu, quả đã chứng minh được điều đó. Điều được chứng minh rõ ràng là nhà cửa, sinh mạng, của cải, đất đai, ruộng vườn, công danh, sự nghiệp v.v... tất cả chỉ trong vòng một tiếng đồng hồ đã trở thành một cái không to tướng vô nghĩa. Người có nhà cao cửa rộng đã trắng tay không còn một tấc đất. Người có địa vị tột đỉnh trong xã hội, sau một cơn thịnh nộ của đất trời cũng trở thành vô nghĩa và lúc ấy chỉ còn một xác chết không hồn, vô chủ, chẳng ai thừa nhận. Một mỹ nữ, một tăng nơn, một em bé, một cụ già v.v... tất cả cũng chỉ là không. Không tất cả. Chẳng có gì là thực tướng, mặc dầu bình sinh ta vẫn thấy có tướng nam, tướng nữ, tướng giàu, tướng nghèo, tướng cao, tướng thấp, tướng đẹp, tướng xấu v.v... tất cả chỉ là ảo ảnh và bọt nước. Mà đã là già cảnh, huyễn mộng thì có ai có thể níu kéo lại với cuộc đời này. Dẫu cho đó là Thần Thánh, người có quyền ban ơn giáng họa đi chăng nữa thì cái không thể cãi lại vô thường vẫn là một sự thật mà ít ai trong chúng ta có thể chấp nhận một cách dễ dàng được.

Mặc dầu chúng ta già; nhưng nếu có ai đó khen ta trẻ, ta vẫn vui và nếu có ai đó thật tình bảo rằng chúng ta già, thì chúng ta buồn và không chấp nhận. Vậy thì già và trẻ, tốt và xấu, hơn và thua, trắng và đen v.v... nó cũng chỉ là một sự đối đãi của cuộc đời mà vốn thật tướng của nó là không có thật. Do vậy Đức Phật mới dạy cho chúng ta rằng: "Cuộc sống ở thế gian này là giả tạo, huyễn mộng".

Cũng bởi chúng ta cho rằng cuộc đời này là thật có; nên chúng ta mới khổ đau khi người thân ra đi, khi của cải bị đánh rơi; khi không còn được thương yêu nói lời dịu ngọt nữa. Cũng bởi cho là thật có ông Bác sĩ, bà Kỹ sư, cô Y tá v.v... nên mới vin vào đó mà chấp ngã và nâng cao cái ngã của mình hơn cái ngã của người khác và rồi còn bao nhiêu

cái thuộc về ngã còn đeo bông theo phía sau nữa. Cũng vì tất cả cái nhìn của ta đều hữu tướng, chứ chưa thật biết vốn cái gì có hình tướng đều bị vô thường chi phối và tất cả cái gì có, đều là hư vọng cả. Như có danh, có tiền, có tình, có của, có sắc đẹp v.v...

Phật dạy trong kinh Kim Cang rằng: Quá khứ là những gì đã qua. Vị lai là những gì chưa đến. Còn hiện tại biến đổi trong từng phút giây sanh diệt. Do vậy mà chúng ta biết được rằng tất cả mọi vật trên thế gian này đều bị vô thường chi phối. Chẳng có cái nào đứng yên, không có cái nào tồn tại; nên Phật bảo rằng: Các pháp đều luôn đổi thay. Không có pháp nào đứng yên một chỗ, ngay cả pháp xuất thế gian, chứ đừng nói đến pháp thế gian. Vậy thì cái nhìn của Đức Phật về cuộc đời và sự vật sẽ như thế nào? Ngài nhìn đời như sau:

*Thế gian ly sinh diệt  
Du như hư không hoa  
Trí bất đắc hữu vô  
Nhi hứng Đại Bi tâm*

Nghĩa là:

*Thế gian lia sanh diệt  
Giống như hoa hư không  
Trí chẳng có và không (được và mất)  
Mà tăng tâm Đại Bi*

Nghĩa đen đã giải thích như trên. Còn nghĩa bóng là ý gì? Đó là - dưới cái nhìn của Phật và chư vị Bồ Tát, thế gian này chẳng có sanh mà cũng chẳng có diệt. Vì sanh diệt chỉ là một hiện tượng mà thôi. Khi đã gọi là hiện tượng thì chúng không thể có thật tướng, mà chỉ có sự biến đổi. Ví như không khí chỗ này trống thì chỗ kia đến choán chỗ. Sự sinh ra và mất đi cũng chỉ là sự thay đổi vị trí chứ không mất mà cũng chẳng còn. Vì tất cả những hiện tượng ấy cũng giống như hoa đốm trên hư không, vốn là điều chẳng thật có. Sở dĩ chúng ta thấy hoa đốm. Vì lẽ mắt ta bị hoa chú hư không thực tế không có hoa đốm. Đó chỉ là ảo giác của con người. Dưới con mắt trí tuệ của bậc Đại Nhân thì chẳng có sự có mà cũng chẳng có sự không. Vì có không, chỉ là một sự đối đãi trong cuộc đời này. Điều quan trọng của chúng ta là phải phát khởi tâm từ bi khi quan sát sự vật thì chính tâm ấy mới giúp ta hiểu rõ được lẽ thật của cuộc đời.

Giáo lý của Đạo Phật lấy cái không để lập luận cho mọi sự hiện hữu trên thế gian này; nên tam pháp ấn (vô thường, khổ, vô ngã) hoặc tứ pháp ấn (vô thường, khổ, không, vô ngã) làm căn bản cho mọi nhận thức. Nếu mọi cách nhận định mà đi xa nguyên tắc này, tức giáo lý ấy không phải là giáo lý của Đạo Phật. Tại sao giáo lý của Đạo Phật lấy cái không để nhận định về mọi pháp? Vì lẽ thực tướng của các pháp là không và vì để đánh mạnh vào sự hiểu biết ấy và phải thực hành giáo lý ấy cho sâu xa nên kinh Bát Nhã, Trung Quán luận, Kim Cang đều là những bộ kinh quan trọng hướng dẫn chúng ta chứng thực được với thực tướng của cái không ấy; từ đó ta mới có thể hiểu rõ được bộ mặt thật của thế gian này là gì.

Giả dụ rằng có người nào đó hỏi tôi rằng: Tại sao Thầy đi xuất gia? Thay vì tôi sẽ trả lời theo sự tò mò của họ, thì tôi sẽ hỏi lại họ rằng: Tại sao anh không xuất gia? Khi anh trả lời rõ được câu hỏi ấy, tức anh sẽ hiểu tại sao tôi xuất gia. Ví dụ câu tự trả lời của anh là: à, à... vì tôi, vì thế này, vì thế kia. Vì tôi có gia đình, tôi đang có sự nghiệp, tôi đang có con



cái, của cái v.v... Rõ ràng là anh đã bị những cái có ấy chi phối cho nên anh đã không đi tu. Vậy thì người đã đi tu là ít ra đã thoát ra ngoài một phần nào sự chi phối ấy. Vì họ biết nhìn nhận vào mặt thật của cuộc đời, của sự vật. Chứ không phải vì người ta chán đời mà người ta đi tu; hoặc giả vì thất tình, mất công danh sự nghiệp mà đi tu v.v... đi tu như thế thì biết bao giờ mới thoát khỏi được sự sanh tử triền phược của thế gian này.

Có người nói tôi đã tỉnh rồi; nhưng sau đó lại say nữa thì sự tỉnh ấy nó chỉ có tính cách đối đãi mà thôi. Một ngày nọ tôi đi thăm người ta triển lãm về cơ thể học của con người. Họ chia thân thể này ra từng mảnh nhỏ và khi đến phần buồng phổi thì người ta chia ra loại phổi có hút thuốc lá nó nguy hại và đen đóm như thế nào; còn loại phổi không hút thuốc lá nó đỏ và hồng như thế nào, ai xem cũng hiểu rõ là cái hại và không hại của sự hút thuốc lá; nhưng khi mới rời khỏi căn phòng triển lãm chẳng được bao lâu thì chính những người khi này ở bên trong khi xem thấy sự tai hại của việc hút thuốc lá, đã thán lên là hút thuốc nguy hiểm như thế đó! Phổi nám đen như vậy, mà chính bây giờ, ngay lúc này khi mới ra khỏi hội trường, họ đã vội bật quẹt đốt thuốc, rít thật mạnh, nhà khói phì phà; làm như là suốt đời họ chưa bao giờ được hút như thế. Quả thật là: Biết thân ta vẫn biết mà tiếc thân ta vẫn tiếc là vậy.

Mọi người trong chúng ta ai cũng biết sự nguy hiểm của thuốc lá và rượu đối với sức khỏe như thế nào; nhưng bỏ được thuốc lá và rượu không phải là điều dễ. Mà vốn dĩ những thứ này do ta tự huân tập mà thành, chứ khi sinh ra đâu có đứa bé nào đã biết hút thuốc và uống rượu đâu. Đó là chưa kể những loại tham, sân, si có những cội nguồn đã ăn sâu vào trong vô lượng kiếp về trước nữa, làm sao có thể xả bỏ được.

Cái giả còn chưa biết được thì làm sao biết được cái chơn; mà cái chơn ấy có được là cũng từ cái giả ấy mà ra; chứ cái chơn như thật tánh ấy vốn không phải từ nơi xa lạ đến đây. Cũng ví như khi trái cam còn trên cành, khi còn xanh ta hái lấy để ăn, thì chắc chắn quả cam ấy sẽ chát và chua; nhưng trải qua thời gian năm tháng thì trái cam ấy khi chín sẽ ngọt. Câu hỏi được đặt ra là: Chát ngọt kia từ đâu đến? Có rất nhiều người trả lời rằng: Nhờ đất, phân bón, ánh sáng mặt trời v.v... những câu trả lời như thế không sai; nhưng thực tế là không hoàn toàn đúng. Câu trả lời đúng nhất là: Chát ngọt ấy từ chất chua kia mà thành cũng như phiền não và Niết Bàn an lạc là một chứ không phải là hai và Bồ Đề tức sự giác ngộ không đâu khác hơn là từ phiền não mà biến hóa ra Bồ Đề. Nếu chúng ta biết tu học và giải quyết vấn đề nan giải ấy thì mọi việc sẽ thành tựu. Đôi khi chúng ta chỉ biết chạy trốn vấn đề chứ không đối diện với vấn đề. Còn giải quyết vấn đề là vấn đề khó khăn hơn nữa, cần phải đối diện thẳng với vấn đề và chấp nhận vấn đề thì mới có thể giải quyết vấn đề được. Còn đa phần chúng ta hay chạy trốn vấn đề hơn là đối diện để chấp nhận và giải quyết vấn đề.

Ở đây sự vô thường sanh diệt cũng thế. Chúng ta chỉ nghĩ rằng vấn đề đó của người khác chứ không phải là vấn đề của mình và vì không phải là vấn đề của mình cho nên ta chẳng quan tâm. Nên khi vấn đề đến, ta rất ngỡ ngàng và lo sợ. Mới đây có người đến nhà xác để đưa tiễn một người thân và trông thấy nhiều quan tài quá thì người kia hỏi tôi rằng:

- Thưa Thầy: Tại sao có nhiều người chết quá vậy?

Tôi trả lời:



## Tỉnh giác mộng đời

*Cảnh đời xem ra chỉ buồn, vui  
Xét kỹ soi cùng là mộng thôi  
Thật hư, hư thật toàn hư ảo  
Sinh tử, tử sinh cứ nổi trôi  
Bánh xe luân ác xoay tròn mãi  
Sinh, già, bệnh, chết mãi cuốn trôi  
Tỉnh giác mộng đời nương Phật Pháp  
Đoạn lìa tam độc thấy an vui  
Tù, Bi, Hỷ, Xả lòng thanh thoát  
Bát nhã soi đường tiến bước thôi.*

• Kim Chi Viên Thành  
(Paris Thu 2005)

- Không lẽ sanh ra đời, ai cũng sống mãi không chết sao? Bởi lẽ người ta chỉ vui khi có đứa bé ra đời; chứ đâu có ai lo nghĩ là một ngày nào đó mình cũng phải chết đi. Vì chết là một định luật, đâu có ai thoát khỏi.

Người kia lại tiếp:

- Chắc là Thầy quen với sự chết rồi nên Thầy không sợ ma?

Tôi bảo:

- Ngay cả ma nó cũng chẳng có thật tướng thì lấy gì để mà sợ. Sở dĩ ta sợ ma vì ta tin rằng có con ma như thế, như thế; nhưng đa phần con ma ấy là ma tưởng tượng mà thôi. Cũng giống như ta nằm chiêm bao thấy bao cảnh tiệc tùng mà ta tham dự ở Việt Nam hay ở những nơi khác; nhưng khi mở mắt ra thì chẳng có tiệc gì cả. Vì sao vậy? Đó chỉ là sự huân tập của chúng ta trong nhiều nơi, nhiều lần; nên mới hiện ra như vậy. Còn thực tướng của chơn như rõ ràng là không có sự đối đãi, mất còn, đến đi, hai một v.v...

Rõ ràng là mộng. Tất cả chỉ là mộng, ngay cả thân người này cũng chỉ là mộng; nhưng chúng ta vẫn nói nó là thật có; mà đâu có gì là thật, khi mà đất, nước, gió, lửa mỗi thứ tan rã theo mỗi nơi. Khi 4 chất lớn này tan rã thì không khí tràn về cho không khí, đất đai trả về cho đất đai, nước và lửa cũng lại như thế. Có cái gì là còn và có cái gì là mất đâu. Tất cả chỉ là một sự thay đổi. Ta đến đây cũng chỉ để chấp nhận và hứng chịu những sự khổ đau cũng như hưởng được một chút an lạc hạnh phúc mà ta cho là hiện thực; nhưng trong thực tế của tánh không, thì tất cả chỉ là ảo giác; tất cả chỉ là ảo ảnh của cuộc đời.

Một cuộc sống 30 năm, 60 năm, 80 năm hay nhân đến 100 năm đi nữa nó cũng chẳng là bao. Thời gian ấy so với đất trời vạn vật này hiện hữu cả mấy trăm triệu năm thì sự hiện hữu của ta giữa cuộc thế này nó cũng chỉ là hạt cát trong sa mạc, giọt sương mai dưới ánh nắng mặt trời; chỉ là một giọt nước trong biển cả đại dương. Tất cả đều vô nghĩa. Tất cả là một cái không to tướng. Ta phải quán sát như thế để ta thấy rằng ta không là gì cả. Vì ta không từ đâu đến mà cũng chẳng đi về đâu. Sự đến và sự đi của ta cũng chỉ là một ánh sáng nhỏ như con đom đóm giữa sa mạc hoang vu vấy thôi.

Ta đang sống cũng có nghĩa là ta đi dần đến chỗ chết. Ta đang khổ đau cũng có nghĩa là ta đang chuyển sự khổ đau ấy thành ra an lạc, hạnh phúc. Ta đang si mê cũng có nghĩa là ta đang hướng về bờ giác. Ta đang là chúng sanh cũng có nghĩa là ta sẽ đi đến con đường của chư vị Bồ Tát và chư Phật đã đi. Hãy quên đi niềm tự hào vô có, hãy quên đi tự ngã là gì, hãy quên đi tất cả. Chỉ nhớ một điều duy nhất là: Cái gì ở trên đời này cũng không có thật tướng; ngay cả lời khen hay tiếng chê, đẹp hay xấu v.v...

Khi người Phật Tử chấp nhận những nguyên tắc ấy thì chúng ta sống rất là bình an trong cuộc sống vốn chẳng an bình này; chúng ta sẽ được an lạc khi tâm chúng ta hoàn toàn không có thù hận nợ trị. Sống và chết như thế mới có một giá trị toàn hảo. Còn sống để mà sống, chết để mà chết, thì sự sống chết ấy nó hoàn toàn vô ý vị, chẳng có gì để đáng nói nơi đây và nhất là dưới cái nhìn của Đạo Phật. Đạo Phật đến với con người và giúp con người phải hiểu rõ cái bản lai diện mục của nó là gì và phải đối diện với tử sinh chứ không chạy trốn tử sinh. Nhìn và thực hiện giáo lý của Đạo Phật như thế, là một cái nhìn tích cực, chứ không phải tiêu cực như bao nhiêu người đã hiểu sai lầm về Đạo Phật. Do vậy ta có thể định nghĩa rằng: Đạo Phật không phải là đạo bi quan, cũng không phải là một đạo lạc quan, mà là một đạo thực tế cho cuộc đời này. Từ đó ta sống và đi vào đời rất thông thả tự nhiên như những Thiền sư đã thông tay vào chợ mà không bị chợ đời dìm tiểu thị phi, mà dẫn cho người đời có nhìn những vị ấy là gì gì đi nữa thì tất cả cũng chẳng là gì so với cái có và cái không trong cuộc đời này.

Thế gian hằng như mộng là thế. Chẳng có gì là thật tướng cả. Vì vậy chúng ta nếu chấp nhận những thực tế thì tánh chân như sẽ hiện về. Còn nếu chúng ta buông lung chạy nhảy, cố chạy trốn sự thật của cuộc đời thì suốt cả hành trình sanh tử ấy chẳng có ý nghĩa gì so với cái có và cái không to tướng kia. Dẫn cho là một bậc quân vương hay một bậc mẫu nghi trong thiên hạ đi nữa mà không ý thức được việc này thì khi chết đi cũng chẳng mang theo được cái gì ngoài cái nghiệp mà thôi. Phải ý thức như vua Trần Thái Tông rằng: "Trẫm xem ngai vàng như đôi dép bỏ" thì mới hiểu được thế nào là đạo và thế nào là giả tướng của cuộc đời. Nếu không, ai trong chúng ta cũng lao mình vào khổ đau và chốn bùn lầy nước đọng, mà chẳng biết mình đang bị hại bởi chính mình.

Viết bài này để tự đánh thức lấy mình và mong cho mọi người con Phật hiểu rõ được giả tướng của cuộc đời để tự tu tự độ và sớm vào chỗ an lạc giải thoát chơn như tuyệt đối, thì đó mới chính là chỗ nương nhờ của chúng ta đối với cái không thành thang của Đạo Phật.

*Viết xong vào một ngày vào hạ tại thư phòng  
chùa Viên Giác Hannover, Đức Quốc.*

## Mùa Phật Đản



*Hoa phượng đỏ hòa trong nắng mới,  
Khi hè về ve hát thành thoi.  
Gió hiu hiu, lòng người phơi phới,  
Đón ngày vui Phật đản sáng ngời...*

*Mùa Phật Đản đất trời đổi mới,  
Có bướm bay tô đẹp vườn Lâm,  
Lòng khắc khoải dõi theo mẫu hậu  
Là niềm vui Tịnh Phạn bao lần!*

*Giờ trang sử ngàn năm về trước,  
Đường về quê truyền thống một thời.  
Đón bình minh, kiêu vàng dưng bước,  
Thành Ca Tỳ lòng nhớ khôn nguôi...*

*Lâm Tỳ Ni hương đàn thơm ngát,  
Hoa mỉm cười nhìn hạt nắng rơi.  
Mừng Thái tử muôn dân chờ đợi,  
Đóa Vô Ưu rực rỡ tuyệt vời!*

*Hoa mặt trời! Kia hoa mặt trời!  
Bảy bước chân bảy đóa sen tươi.  
Tâm từ bi tỏa ra mát rượi,  
Khắp Ta Bà rộn rã tiếng cười...*

*Giờ hoàng đạo từ trời Đẩu Xuất,  
Ngài Hộ Minh thị hiện vào đời.  
Đem tình thương ban rải muôn nơi,  
Nguồn giáo pháp truyền lan thế giới!*

*Ba la mật đến khi thành Phật,  
Bốn chín năm độ khắp Trời người!  
Giờ trên khắp năm Châu ca ngợi,  
Phật đại bi, đại trí muôn đời...*

*Mừng khánh đản, lòng con thành kính,  
Sám hối rồi, dâng nén tâm hương.  
Lạy Chư Phật từ bi cứu độ,  
Cõi hồng trần khốn khó, đau thương...*

*Khiến chúng sinh quy về một hướng,  
Khiến muôn loài tỉnh giấc mê mờ.  
Biết yêu thương bên nhau che chở,  
Nương đạo Vàng... hạnh phúc bây giờ...*

• **Tuệ Kiên**



# Việt Nam khôn quá

## • Phong-Hưng Lưu-Nhón-Nghĩa

**T**rường Tiểu Học Việt Miên trong khuôn viên chùa Swayton có lâu lắm rồi, thành lập đầu hồi Tây đảo kinh tới quận này. Trường có tới lớp Cours Supérieur, lớp Nhứt hay lớp 5 ngày nay. Bây giờ là năm 2004, chỉ còn biết có người đậu Certificat đã 77 tuổi, học trò của ông Đốc Nâu. Trường được chánh quyền quận (trước đó là Phủ, bây giờ là Huyện) và Tây nâng đỡ. Tất cả Thầy Cô giáo đều gốc Tàu lai Miên (Tàu lai Miên mới đẹp và thông minh) gốc xứ sở này mà ra.

Xứ Swayton (âm ra tiếng Tiều "Xài Tóng", viết ra chữ Nho là Tri Tôn) cung cấp đủ nhơn tài (đậu Certificat, Tiểu Học) để làm việc cho văn phòng *Nhà Việc* (1) như Thầy ký và Giáo viên cho trường Việt Miên này. Con đường học vấn tương lai của học trò trường này không phải tiếp tục qua ngã Châu Đốc, Cần Thơ, Sài Gòn, mà là Tà Keo, Sway Riêng, Nam Vang (khoảng năm 1948 mới có College de Châu Đốc). Thời Pháp thuộc còn Liên Bang Đông Dương, việc qua lại với Miên dễ dàng. Một số dân gốc Miên khá giả có thân nhân ở Miên, đều gởi con lên đó học, xong, làm việc và ở luôn trên ấy, đất rộng người thưa, dễ sống, đỡ bon chen hơn ở Việt Nam.

Có một ông họ Hứa (Tàu lai Miên) đậu tới Diplôme, làm Chánh Tham Biện (Chủ Tinh) ở Sway Riêng. Người ta nhắc ông như cái gương sáng cho kẻ hậu sinh. Học trò gốc Miên có đứa khá chăm chỉ, được khuyến khích, nề nếp, đếm tiếng Tây dè nhẹ, *on, đó, tro, cách...* Mấy Thầy giáo gặp Tây cũng xỏ tiếng Tây rôm rốp. Khi ông cò Tây (Cò Le) đổi đi năm 1950, ông cò Miên đổi tới thay thế. Ông Quận Mao Kim Sóc chết thì ông Cai Tổng Mau Xem lên thay.

Trường Tiểu Học Việt Nam thành lập sau khá lâu, lấy ngôi đình làm lớp học, không có bảng tên trường, lúc đầu, đến năm 1950, chỉ có một thầy giáo duy nhứt dạy cả ba lớp. Học xong lớp ba, tất cả học sinh xem như biết đọc biết viết, nghỉ học ở nhà làm ăn, muốn theo học lớp Nhì trường Việt Miên cũng không nổi vì không giỏi tiếng Tây và tiếng Miên, ít ai đủ khả năng cho con ra tỉnh học, dù tiền cơm tháng có chừng 150 đồng tới 200 đồng. Sau này, khoảng năm 1956 mới có lớp Nhứt. Dần dần, việc giáo dục phát triển, có vài thầy gốc Quốc Gia Sư Phạm đổi về dạy lớp Nhứt gây sự thay đổi có lợi về phía trường Việt.

Các giáo viên già gốc Miên, dù đậu Certificat, biết tiếng Tây, mà Tây đã về nước thì còn ai nương tựa thi thố. Ngạch trật lại thấp, lương bổng lúc xưa thì sống thoải mái, sau này bị lạm phát, tính ra chỉ bằng hơn phân nửa giáo viên gốc Sư Phạm. Dân chợ dù gốc Tàu đều cho con học trường Việt, cấp bằng được công nhận rộng rãi. Việc giao thiệp Việt-Miên khó khăn dần khi ấp Vĩnh Lạc (2) bị lừa bò đốt phá, trường Việt-Miên vẫn tồn tại nhưng mất dần ưu thế, chuyển dần về chương trình Việt để dễ dàng thi vào Đệ Thất ở tỉnh khi có cơ hội.

Năm 1963, Quận được mở trường Trung Học. Ông Hiệu Trưởng gốc Sư Phạm, ngạch trật cao nhứt lên làm Hiệu Trưởng Trung Học mới mở. Trường Việt Miên từ đó mất hẳn ưu thế ban đầu, muốn học lên chỉ còn con đường duy nhứt là thi vào trường Trung Học sở tại. Vì hoàn cảnh, tiếng Việt càng ngày càng phổ thông hơn.

Sau khi ông Quận Mau Xem về hưu, có nhiều người, nhứt là giới làm việc, tiếc rề "Phải Tây còn, cuộc sống thanh bình sướng hơn, chậm tiến mà thoải mái dễ thương". Ông Quận Mau Xem ít nói, hiền hậu, bị thay bằng mấy ông Quận ở xa đổi lại: Quận Sửu, Quận Bồn, hai tay khét tiếng làm dân tỉnh khốn đốn. Quận Sửu thì tham nhũng, hống hách, hiểu sắc, hiểu sát. Các cô gái đẹp, nhà giàu, được gởi đi xứ khác lánh nạn, *giả* lay hoay với các cô Thanh Nữ Cộng Hòa mặc đồng phục xanh. Thương gia gốc Tàu dù "chung" đủ cũng còn nơm nớp sợ không riêng gì *giả*, mà luôn cả đám đàn em *giả*. Quận Bồn, ngoài tiền "chung" của các chủ tiệm, *giả* lừa bò từ Sóc này qua Sóc khác. Dân Miên khốn đốn với hai tay này.

\*  
\* \*

Sáng hôm ấy, phụ huynh và học sinh đứng ngoài rài rác khắp sân trường, trước dãy phòng mới cất. Thời gian qua rất chậm. Chau Rết ngồi chồm hổm dưới gốc dừa lo âu nhìn vào văn phòng trường. Các thầy cô giám khảo còn làm việc, chưa chịu ra đọc "Kết quả kỳ thi tuyển vào Đệ Thất". Hình như họ cố ý câu giờ bắt phụ huynh và học sinh chờ đợi để chứng tỏ sự quan trọng của họ.

Chau Rết gốc trường Việt Miên, là học sinh đầu tiên ở Sóc Xà Lôn đậu Tiểu Học. Cả Sóc tới chia vui, ghé đũa nhà ăn trâu, hút thuốc, khen tặng ồn ào.

Ì O, mẹ Chau Rết bán bốn gạ lúa đưa tiền cho cô giáo Ni lo cho Chau Rết, nên dù làm trúng có nửa bài toán, Chau Rết cũng đậu. Với giấy Chứng Chỉ Tiểu Học đóng khung treo ở nhà, chưa chắc Chau Rết kiếm được việc làm bù lại bốn gạ lúa Xo ùm Pên. Thầy Sét, thầy Kul cũng chỉ có Certificat, bây giờ là Tiểu Học, đừng nói đâu xa, cô giáo Ni chỉ học tới lớp "Nhì On" (3), cũng làm cô giáo, ra khỏi nhà đều đi xe lỏi. Gia đình Chau Rết được cả Sóc kính nể, mấy ông Xã, ông Quản hết làm khó dễ. Chau Rết được các nàng Nen Srậy (4) con nhà giàu chú ý, mà phải Nen Srậy (4) lai Tàu trắng mới được, như Sàm Nơn, Ni Bờ Rum. Các cô con nhà dân dã, còn gánh nước giếng thì không dám mơ ước được sánh cùng Chau Rết.

Năm 1963, có hai lớp Nhứt trường Việt và một lớp Nhứt trường Miên. Sau khi đậu Tiểu Học, một số thi vào Trung Học ở trường Tỉnh, hầu hết nghỉ học vì nhà nghèo. Nghị Định cho thành lập Trường Trung Học khá trẻ, nên cuộc thi tuyển vào Đệ Thất cũng muộn màng, sau khi thi ở Tỉnh. Học sinh có Tiểu Học, dĩ nhiên được dự thi, ai đậu vào trường Tỉnh được miễn thi, học sinh lớp Tiếp Liên cũng miễn thi. Số thí sinh nộp đơn thi chưa đủ một lớp, vậy mà cuộc thi vào Đệ Thất cũng được tổ chức rình rang, dù thi cho có hình thức. Phụ huynh làm sao hiểu được chuyện đó, cứ nghe tới thi là sợ, lo chạy chọt gởi gắm khi có cơ hội quen biết như cha mẹ Chau Rết. Ì O lại tiếp tục xúc lúa bán lo chạy cho Chau Rết.

\*  
\* \*

Ì O ngồi trên chông tre xay bột, cái cối đá hôm nay sao nặng tay quá. Gạo được ngâm như thường lệ mà cối hình như không muốn *ăn gạo*. Ì O xúc từng muỗng gạo cho *cối ăn*. Ngày thường Ì O xay nhanh lắm, hôm nay vì nôn nóng uể oải, tay chân lụm chụm, quên trước quên sau, bột chày từ cối xay lỏng bông nhỏ trong diêm hứng bên dưới. Cái áo

cánh bạc màu đưa theo thân hình tới lui theo nhịp cối xay, bóng dáng này lặp đi lặp lại hàng ngày từ khi Sóc này bỏ nghề nắn nôi. Xay đã hết cối bột, ì O lên nhìn ra sân. Sao Chau Rết chưa về kia? Hay là nó đã *Chuop* (thi đậu) rồi ghé nhà ông ngoại nó ở Nam Vi báo tin. ì O lại ngại, hay là nó *Flét* (rớt), nó buồn không dám về. Đêm đêm Chau Rết ngồi chồm hồm trên sàn nhà học lép nhép, không thể rớt được. ì O lại nhớ cô giáo Ni chê Chau Rết làm không được nửa bài Toán. Giấc mơ ì O có thành sự thật không, cối xay bột nghiền gạo, nghiền nát luôn cái ước mơ.

Diệm bột xay hôm qua để ở góc nhà đã nổi phồng lên. ì O bước xuống giường dọn dẹp rửa ráy cối xay. Giờ này mặt trời đã lên gần ngọn tre tầm vông, sao Chau Rết chưa về báo tin mừng. ì O bung diệm bột đi lom khom, hôm nay diệm bột tự nhiên nặng quá. Cầu cho Chau Rết đậu vô Đệ Thất, mát mặt với dân Sóc. Mấy năm nay một mình vất vả nuôi con ăn học nhờ mấy cây thốt nốt và diệm bột. Đứa con trai cuối cùng còn lại trong gia đình, mấy người chị Chau Rết đã có chồng từ 16 tuổi, mấy người anh làm ruộng, hoặc theo đám "*khăn trắng*" (5) đóng ở Cầu Bung Tiền, con gái không kể làm gì, con trai ì O chưa đứa nào được học cao, mang danh dự về gia đình. Giấc mơ gọi Chau Rết lên Tà Keo học không thành, chỉ còn con đường thi vào Đệ Thất ở Xà Tón, gần nhứt, dễ đạt được.

ì O móc đường thốt nốt trong *om* trộn vào bột trong diệm, đường thốt nốt thơm hơn đường mía, màu vàng sẫm, rải thêm nước cốt dừa trên mặt bột. Hai bàn tay thô kệch đen sạm nhồi bột thật đều, cả thân mình di chuyển lên xuống như lạy Phật trong chùa. ì O vừa nhồi bột vừa lầm thầm đọc kinh cầu cho con thi đậu. Kế đó, ì O bắt đầu gõ những cái "*mú*" (6) trên đầu trái thốt nốt, vừa thở dồn dập, hai tay luống cuống, gõ muốn gãy móng. Sau đó lại tước vỏ thốt nốt, vỏ màu vàng tím, bám chặt những thớ xơ bên trong. Chau Rết vẫn chưa về. Những trái thốt nốt bằng trái dừa xiêm, sau khi lột vỏ, xơ vàng óng như tơ tằm, thơm chất ngọt lờ lờ, thơm mùi thốt nốt, không giống mùi gì cả. Muốn biết thơm ra sao chỉ có cách ngồi bên ì O, khi ì O xé từng hột thốt nốt chà vỏ rồi lấy thịt, giống thịt xoài chín, rồi lấy vải mỏng bao thịt đó vắt cho hết chất xèn xẹt vô diệm bột đã trộn sẵn, bỏ xơ và hột. Trà nước sôi đã chuẩn bị xong sau nhà, ì O bắt từng vắt bột lỏng nhỏ hơn nắm tay, dùng *lá cơm nguội* (lá chùng bằng bàn tay, mặt nhám) gói chừa mặt bánh, xong để thêm ít dừa nạo trên mặt. Thường vẫn gói bằng lá chuối, nhưng gói bằng lá cơm nguội thơm và bánh có vân đẹp khi lột vỏ. Hấp một trà bánh đủ bán buổi trưa. Bánh ì O làm rất xốp, không bằng bánh men, bánh thuẫn (7) ở chợ, nhưng dân ruộng rẫy ăn cầu no chớ không cầu ngon.

\* \*

Chau Rết ngồi xuống đứng lên nhiều lần dưới gốc dừa. Trời đã đứng bóng, Rết cũng biết mẹ mình nôn nóng chờ tin con. Cha Chau Rết, Pù Sul, đang leo thốt nốt, hạ những ống tre lấy nước về nấu đường, rồi lại vạt những bông đực và treo ống tre khác để nước trong bông chày vô ống. Tà Xai, ông ngoại chắc đang cúng vái ông Tà cầu phước cho Rết. *Me oi!* (8) Nếu thi đậu, về Sóc thên thang nghỉ ngơi, *Me oi!* Nếu rớt, về cắt cỏ nuôi bò. Nghĩ đến quản trị, đầu Chau Rết lắc lắc. Giám khảo tới lui trong văn phòng cười cười nói nôi.

Tiếng ò ề trong cái máy micro cũ phát ra thứ âm thanh uy quyền. Sau 5 năm học, mới thấy sự quan trọng và uy quyền của giám khảo thi. Thí sinh và phụ huynh nín thở chăm chú lắng nghe từng số từng tên học sinh trúng tuyển, tiếp theo là tiếng reo lớn của thí sinh, cái cười thỏa mãn của phụ huynh. Chau Rết chờ đợi, lơ mơ dưới cơn nắng, thoáng nghe tên ai mà không phải tên mình. Cuối cùng Chau Rết

thốt tim nghe số ký danh mình, vội nhảy lên xe đạp lập cập chạy ngay về Sóc, cùng lúc vị giám khảo cũng đã đọc xong danh sách. Bỏ lại sau sân trường ồn ào, Chau Rết hồi hả mang niềm vui về Sóc. Đường xa hơn hàng ngày, chiếc xe đạp nhảy nhún lộc cộc trên đường đá xanh, những hòn đá bóng láng màu hổ phách như mai con cua đồng lồi lên mặt lộ vì đám mưa hôm trước. Chau Rết thở hồng hộc, mong cho tới xóm Nam Vi báo tin cho người chủ rồi chạy thẳng về Xà Lôn. Bánh xe lún trên khoảng đường đất lao chao, Chau Rết tưởng tượng gương mặt rạng rỡ của mẹ, cha, anh em và bà con trong Sóc. Ông *Tà Oanh* hết dám coi thường gia đình Rết, hết khinh miệt chê khen ì O bán bánh thốt nốt, bánh gói, *bánh ống* (25), biết đâu, tới tuổi, theo đám *Khăn Trắng* làm Trưởng Đồn, đi một Cours nào đó. Ngày cưới Sàm Non sẽ vang tiếng nhạc *ngũ âm* (9) ngày đêm, thanh niên thiếu nữ sẽ tha hồ nhảy *Lam Thôi*. Chau Rết và Sàm Non sẽ hát đối. Chiếc xe đạp bị dẫn, sút dây sên làm ngưng óc tưởng tượng Chau Rết.

\* \*

ì O miệng làm nhảm, chạy ra cổng nhìn về phía đường lộ Nam Vi khi thấy Chau Rết từ xa. Ít bỏ trà bánh đang hấp sau nhà, chạy lết bắt đón con. Chau Rết thấy mẹ từ xa, vừa cười vừa la "*Me oi, kha nhom chuop hoi*" (má ơi, con đậu rồi) ì O lặp lại như tiếng vang, eo éo, "*Me oi, A Ret chuop hoi*" (mẹ ơi, thằng Rết đậu rồi) bà la cho nhà ông *Tà Oanh* ở cuối xóm nghe cho biết danh. ì O lặp lại câu đó, kéo dài chữ "*chuop*" (đậu) mà không thấy ông *Tà Oanh* lộ mặt ra.

Thân nhân bước xuống nhà sàn ra đón Rết, chia vui. Bà con Chau Rết xôn xao, mỗi người một câu chuyện. "Cho Pù Út biết mau lên, vô cho Tà Xây hay tin...". Cái tin Chau Rết đậu vô Đệ Thất lan đi rất nhanh, ai nấy đều khen ngợi. Cũng có người hiểu biết, tò mò hỏi ai đậu ai rớt. Chau Rết nhớ lơ mơ, tìm đứa thi rớt để cho bà con biết, "rớt nhiều lắm", nhưng không nhớ tên được một đứa. Thằng Tu, dân chợ, 11 tuổi cũng đậu. Chau Rết 15 tuổi làm Thế Vi Khai Sanh còn 13 tuổi.

Mãi lo trà thuốc, ì O quên mất trà bánh thốt nốt. Trưa đó, em Chau Rết bung bánh đi bán rẻ, bánh có mùi khét.

\* \*

ì O lại bắt đầu xúc lúa bán để may mấy bộ đồng phục cho Rết. Lên Trung Học, phải khác Tiểu Học. Trước đi chun không, bây giờ có *xà bai chón* (10), dép Nhứt. Quần dài xanh, áo trắng có gắn phù hiệu Trung Học, Chau Rết bước lên nấc thang danh dự trong gia đình, được miễn việc nhà, khỏi lượm tàu lá thốt nốt khô, khỏi bẻ lá cơm nguội để mẹ gói bánh, khỏi mót củi, xắn măng tầm vông. Ngày ngày quanh quẩn ở nhà, áo quần thơm tất sạch sẽ, để dành thì giờ nghỉ ngơi, chuẩn bị đi học. Câu chuyện hàng ngày bên thau cơm, rau dưa với mắm, xoay quanh câu chuyện thi đậu Đệ Thất, mỗi ngày thêm vào ít chi tiết. Nhớ kể lại bài toán hai chiếc xe hơi chạy, tốc độ 60 km/giờ, khởi hành từ điểm A, chiếc xe chạy từ điểm B, mấy giờ gặp nhau. Bài Toán nước chảy vô hồ, có vòi nước chảy ra, mấy giờ hồ nước đầy, Chau Rết nhớ lờ mờ, giải nghĩa cũng lơ mơ, gia đình thiếu học làm sao theo kịp, chỉ biết thần phục sự thông minh của Rết, quên mất, hay cố ý không nhắc chuyện bán lúa lo tiền cho cô giáo Ni. Kiến thức Chau Rết bao la, khó áp dụng ở vùng Sóc nghèo này. Con đường đất từ lộ Nam Vi vô Xà Lôn, mùa mưa chỉ đi được trên bờ cỏ, dành cho xe bò và người gồng gánh, hiểu sao được mấy giờ hai chiếc xe gặp nhau. Còn bài toán nước chảy vô hồ, ù, cái vũng ngoài ruộng hay bầu sen chùa, mưa thì đầy, nắng cạn, chày ra

chạy vô làm gì mà tính làm sao ra. Chính Chau Rết cũng nói cần, hẳn làm chừng vài câu chưa chắc trúng.

Bạn bè ở Xà Tón, ít đứa siêng đạp xe vô Sóc Xà Lôn thăm Chau Rết, nếu nó tiết lộ chuyện Chau Rết ngồi liếc chờ *cộp-dé* trong phòng thi chắc hư chuyện. Xứ này không ai đi học, Rết mới có địa vị, mới được Sàm Non chú ý; sợ nhứt là thằng Thạch Xul ở xóm Chè Ếng biết tẩy Rết, nhưng hẳn ở xa, muốn vô Xà Lôn chơi cũng trọ đường.

Chau Rết hơi lo lo, nghĩ tới lớp Đệ Thất, học thua xa bọn học sinh chợ, nhứt là bọn gốc Việt Nam và Tàu. Mè oi! Lúc thi Tiểu Học, bài luận văn "Viết thư thăm người bạn bị ốm"; Chau Rết viết chưa đầy trang, chân thành khuyên bạn: "Bạn ốm thì nhớ *xi bai, xi tâm lôn, xi num bô chóc* (ăn cơm, ăn khoai, ăn bún) bạn sẽ hết ốm, sẽ mập lại liền". Bài đó may mắn được thầy Sàm Cầm chấm, cho 5 điểm. Rết bèn lên tránh gặp bạn học, sợ bạn nó mang chuyện "bạn ốm" ra trêu chọc, hơn nữa, dù lớn nhứt lớp, mỗi lần kêu hạng, Rết đứng gần chót sổ. Việc học hành Chau Rết không lọt vô xóm Xà Lôn nên vẫn được chiêm ngưỡng, làm gương tốt cho trẻ con thế hệ sau và sự chú ý của Sàm Non. Sàm Non con ông Quân Tén, nhà danh giá, khá giả, mặc áo cánh trắng, quần nhuộm *mạc-nửa*, mới qua lại từ ngày Chau Rết đậu vô Đệ Thất. Chau Rết đã bước lên giai cấp cao hơn, các cô tằm ngoài giếng hết dám cười đùa với Rết, nhứt là khi biết Sàm Non thỉnh thoảng mang bánh gói, bánh ống đứng khẹp nép gõ cửa nhà Rết, đưa bánh, tránh đôi mắt Rết, rồi bước xuống nhà về ngay.

Pù Sul, cha Rết, kê bàn ghế, mua thêm cây đèn ống khói cho con học thêm, ước mơ thầm kín là muốn thấy con mình mặc đồ Tây, ngồi *bu-rô* làm việc thoát kiếp ruộng vườn lam lũ từ đời ông cha để lại.

Câu chuyện thi đậu cũng loãng dần, sau ba tháng khi mùa mưa ngập ruộng trên, mùa cây cối đã tới. Chau Rết ngại bước xuống ruộng vì đã quen ở nhà.

\* \*

Ngày khai trường mới trọng đại, chiếc xe đạp được người nhà lau sạch, tới cây cặm cũng sáng, mấy đứa nhỏ không được đụng tới. Ngày đó, Chau Rết mặc chiếc áo sơ-mi trắng đầu tiên trong đời, thơm mùi vải mới, giắt cây viết trong túi trên huy hiệu trường. Áo bỏ vô quần xanh dương dài, dây nịch cao-su, mang dép Nhứt. Chau Rết cẩn thận kẹp hai ống quần cho gọn, sợ ngiến dây *sên* xe đạp, cái cặp da già niên trên *bọc-ba-ga*. Chau Rết nghiêm trang dẫn xe đạp ra khỏi nhà. Cả xóm, có cả Sàm Non, đứng nhìn ngưỡng mộ, thêm thường muốn con cháu mình được như Chau Rết. Vợ chồng Pù Sul sung sướng ra mặt, thấy con đủ lông đủ cánh bay xa, "*A Rết tâu riêng*" (Rết đi học) nghe sang trọng quá.

Chiều đó, Chau Rết đạp xe đạp về, nằm lãn ra sàn nhà nghỉ, Ì O dặn "nó học mệt rồi, cho nó nghỉ". Chau Rết bơ phờ, than thầm "*Me oi! nghép!*" (Mẹ ơi, chết) mắc cỡ với sự săn sóc quá đáng của cha mẹ. Cả ngày ở trường Chau Rết có biết thầy nói gì đâu. "Me oi!" môn nào cũng khó. Trước học trường Việt Miên, tiếng Việt nhờ nghe người chung quanh và học chút ít ở trường. Lý Hóa, Vạn Vật, Giảng văn, Sử Địa... tất cả hoàn toàn bằng tiếng Việt. Chau Rết không đủ khả năng nói cho cha mẹ hiểu và làm cha mẹ buồn.

Chau Rết lựa bàn sau cùng ngồi, ngỡ ngàng ngịu vì cao lớn, khó xoay sở, lại lớn tuổi, mỗi lần chào cờ là một cục hình, cao bằng giáo sư, đứng chung trong lớp, lộ liễu là giầu hai tuổi, lại lớn hơn tuổi cấp lớp thêm hai tuổi. Biết thân học kém, Chau Rết tìm đủ mọi cách tránh lên bảng, không đưa tay tình nguyện lên bảng giải toán, may là có những đứa đầu bàn giải quyết chuyện đó. Ở nhà nói tiếng Miên, bây giờ

vô Trung Học, tiếng Việt còn ngọng ngọng, chưa bỏ được chữ "*Dở*", "*Me oi!*". Chau Rết tự an ủi là trường chỉ mở tới Đệ Tứ, chịu đựng bốn năm nữa, lấy chứng chỉ đi cours về theo Nhóm Khăn Trắng làm Trường Đền. Giáo sư không buồn để ý Chau Rết, họ là giáo viên Tiểu Học lên dạy giờ, như thầy Sết, chỉ có Certificat mà dạy Pháp văn liên tiếp từ Đệ Thất tới Đệ Tứ sau này. Thầy cô thương Chau Rết vì nhờ vả được. Các giáo sư ở xa đổi lại, tò mò muốn vô Sóc chơi, được Chau Rết hướng dẫn, thông ngôn, Chau Rết hay mang quà cây nhà lá vườn cho thầy cô. Chau Rết lại được danh dự (do trường chỉ định) làm chức Trưởng Ban Trang Trí cho lớp, công việc như khiêng bàn ghế, leo lên cột cờ để sửa cái rờ rề làm kẹt dây, đập con rắn lục trên cây me sau trường, cuối năm được Bảng Ban Khen Hiệu Đoàn, lên lớp.

Đây là năm đầu tiên của Trung Học, nên dù lớn tuổi, Rết đỡ ngỡ ngàng vì không ai học trên lớp mình, chỉ thua mấy đứa bạn trong lớp và các nữ sinh, bọn này chỉ ham chơi chớ chưa biết so sánh việc học. Vì lớn tuổi và lớn tác, nói chuyện học hành thì quên trước quên sau, chiều thì về Sóc nên không học hỏi thêm được điều gì của bạn, gặp bài khó, biết hỏi ai! Ngoài ra, Chau Rết ở trường không tham gia được các trò chơi của bạn học, cô đơn nhìn các nữ sinh xinh đẹp chuyện trò với nhau. Thật là một cực hình khi đi học, nhưng lúc về Sóc, Chau Rết là vua trong xứ mù.

Năm lên Đệ Lục, Chau Rết hoàn toàn mất hết căn bản các môn, cái gì là hình lục giác, tam giác, đồng dạng, toàn là từ ngữ Hán học. Về Sóc chỉ nghe cha mẹ khoe con mình học giỏi, Chau Rết thật khổ tâm mà nào ai biết.

\* \*

(Còn tiếp)

#### Chú thích:

- (1) *Nhà việc*: Trụ sở Ban Hành Chánh Quận sau này.
- (2) *Ấp Vĩnh Lạc*: Khoảng năm 1960, dân Miên sống dọc theo biên giới kéo qua lãnh thổ Việt Nam, đốt phá ấp Vĩnh Lạc, gây sự căng thẳng ngoại giao sau vụ án Đáp Chùl (người của ông Ngô Đình Nhu sắp xếp đảo chánh vua (Sihanouk). Nghe nói (?) Dân Vệ Việt Nam hay qua lừa bò bên biên giới Miên đem về chợ Trâu Bò Núi Sam bán, nên dân Miên bực tức trả thù. Nghe sao viết vậy.
- (3) *lớp Nhì on*: Cours Moyen Un, lớp Nhì một, sau đó lên lớp Nhì 2 (Moyen deux) mới lên lớp Nhứt.
- (4) *Nen Srey*: Con gái.
- (5) *Nhóm Khăn Trắng*: Trước 1965 là một đảng cướp ô hợp, sau được chiêu hồi thành một Đại Đội, do Đại úy Chau Uốt chỉ huy, cùng thời với Thiếu tá Bầy Đòm, hoạt động tại địa phương.
- (6) *mú*: miếng vỏ cứng trên đầu trái thốt nốt.
- (7) *bánh thuần*: bằng bột mì, trứng vịt, nướng trong chén kim loại, nướng bằng cát từng cái, nở ra như bông.
- (8) *Mè oi*: Mẹ ơi, tán thán tự.
- (9) *nhạc Ngũ âm (Miên)*: Dàn nhạc gồm trên 6 loại nhạc khí, không thấy đờn, sử dụng trong các buổi lễ như He (đám rước), hôn lễ, tang lễ hay các cuộc vui công cộng, hơi giống nhạc Thái Lan. Người xứ tôi, gốc Việt Nam, không hiểu sao gọi đó là "dàn Nhạc Ngũ Âm", tiếng Miên tên Flein boral (nhạc xưa).
- Nhạc Ngũ Âm Miên không liên hệ gì đến Nhạc Ngũ Âm trong cổ nhạc Trung Hoa (Cung Thương lầu bậc Ngũ âm), cũng khác hẳn với Ngũ Âm trong cung đình triều Nguyễn ở Huế. Đây chỉ là sự trùng tên của ba loại nhạc khác nhau.
- (10) *Xà bai chôn*: giày dép.

# Cảm Xúc



## • Diệ Minh

Tôi giật mình thức giấc với một cảm giác đau buốt hai bên vai, cảm giác này làm cho tôi không nhanh chóng bước ra khỏi giường được, dù rằng hôm nay là ngày huân tu tại chùa Linh Thứu.

Đồng hồ chỉ đúng 7 giờ. Ô hay sao trễ thế! Giờ công phu thường lệ ở nhà của tôi đã qua. Thì ra cái đồng hồ Funk nó đã tự động đổi giờ theo mùa của xứ Đức này. Bây giờ đang vào Xuân. Giờ giấc được điều chỉnh nhanh hơn một tiếng, nghĩa là ngủ ít đi một giờ đồng hồ. Tôi mỉm cười tự nhủ, thì ra tất cả mọi pháp ở đời đều thay đổi, tự nó và do ngay cả chính con người thực hiện. Như vậy mình có thể nắm giữ cái gì riêng cho mình vĩnh viễn, dù đó là một tình cảm đại khởi mơ mộng.

Tôi vội vàng cử động vài động tác thể dục, làm vệ sinh, và thay quần áo để về chùa. Cái tử về chùa thay vì lên chùa đã giúp tôi một chút siêng năng hơn với ý nghĩ positiv là chùa tức nhà mình đó. Hãy tinh tấn lên! Tôi đã trăm ngàn lần tự nhủ một mình như thế. Nhưng rồi những chướng ngại từ bên ngoài lẫn bên trong làm tôi vẫn y nguyên con người với cái ngã to lớn và một khối phiền não đầy ắp.

Hôm nay cũng vậy. Huân tu mà sao lười quá, lại đau vai nữa. Dù suy nghĩ miên man nhưng chân tôi vẫn bước ra đường. Xe Bus đã chạy. Trễ tàu rồi, đành đi bộ đến trạm xe điện thôi. Lòng nặng trĩu với nỗi chán nản. Tôi cất bước với những bước đi không

hồn (một câu hát nào tôi đã nghe). Một làn gió nhẹ thoảng qua mang theo khí trời lạnh lạnh làm tôi tỉnh táo hơn. Nhìn quanh, không một bóng người, một mình tôi trên con đường thênh thang của ngày chủ nhật. Tôi chợt cảm thấy thật tự do và cảm giác khó chịu vì bị trễ xe tan biến đi.

Tôi bắt đầu hít vào, thở ra đều đặn và nhìn cảnh vật 2 bên đường. Kia những cây sứ với những nụ màu hồng thắm đang e ấp đón chào nắng mới, những cánh hoa mai vàng vừa hé nhụy đong đưa trên những cành cây chưa kịp ra lá đầy đủ. Nụ hoa mạnh mẽ vươn lên đầy tự tin rằng nó sẽ đủ sức để khoe màu sắc thắm trong những ngày nắng ấm sắp tới. Niềm vui chợt đến trong tôi và tôi cũng thầm cầu nguyện cho thời tiết bất thường ở đây đừng chợt nóng, chợt lạnh để những nụ hoa bé bỏng kia thực hiện trọn vẹn sứ mạng làm đẹp cho đời.

Tôi mãi bận rộn với những ý nghĩ đó mà không hay trước mắt chữ U đã báo hiệu trạm xe điện kia rồi. Tôi vội đi nhanh xuống cầu thang cho kịp chuyến. Ngồi trên xe mà hình ảnh của những hàng cây xanh mát, những nụ hoa thật xinh mãi vấn vương lòng tôi. Xưa nay tôi vốn vẫn hồ hững với những cảnh đẹp thiên nhiên, một phần không yêu thích hoặc không biết thưởng thức thì đúng hơn. Ni Sư thường hay đặt câu hỏi với tôi mỗi khi Thầy trò đứng trong vườn chùa: Cô thấy hôm nay vườn chùa có gì lạ không? Sở dĩ Sư hỏi như thế là vì có thể hôm qua Sư vừa mới trồng thêm một bụi hoa ở đâu đó, hoặc trong vườn Chùa những tảng đá đã được các Phật tử xếp lại quanh bờ hồ một cách mỹ thuật. Những thay đổi đó nếu tôi là một người có chút ít về nghệ thuật ngắm nhìn và thưởng thức vẻ đẹp thiên nhiên thì tôi đã nhận ra ngay, nhưng tiếc thay tôi chỉ biết cười mà không trả lời được câu hỏi của Sư. Quê lắm! Tôi tự hứa với lòng là sẽ dần dần để tâm, tập thưởng thức và yêu những nét đẹp của cây cỏ, và ít nhất không vô tâm trước những công khó của những người vun xới, chăm sóc, dĩ nhiên công khó đó của Sư trước nhất và của các Phật tử khắp nơi thật không nhỏ. Do những nguyên nhân như vậy mà hôm nay, lần đầu tiên nhờ bị trễ xe tình cờ tôi đã được may mắn thực hiện ý định của mình trong việc thực tập ngắm nhìn và quan sát kỹ những cảnh vật hai bên đường.

Sau một giờ đồng hồ ngồi trên xe, bây giờ tôi đã đến và đang ở trong vườn chùa Linh Thứu. Còn hơn 15 phút nữa mới đến giờ Huân tu, tôi đến trước tượng Quan Âm lộ thiên dành lễ. Trước đây hơn 8 năm, nơi này là một cái sân đầy gai góc, những bụi gai chằng chịt vì chủ nhà trước không ai chăm sóc. Từ ngày chùa dời về đây, với những cố gắng và sáng tạo của Sư cũng như sự đóng góp của các Phật tử, nay mảnh đất đã trở thành vườn chùa xinh xắn với tứ động tâm, với chiếc cầu bắc qua bờ hồ thơ mộng, bên cạnh là dòng suối nhân tạo róc rách chảy. Tất cả tạo cho khách thập phương đến viếng chùa một cảm giác vừa linh thiêng vừa ấm áp. Giảng quanh hồ và hai bên đường vào chánh điện cũng được trồng những cây tùng xanh tươi và những bụi hoa đầy màu sắc. Bên cạnh rào, với khu đất nhỏ khiêm nhường, trên đó Sư xới thành những luống đất ngay ngắn và rải những hạt rau cải, để từ đó không bao lâu mọi người lại được nhìn ngắm màu xanh mượt của những hàng cải tươi non và những bụi rau đủ loại trông vừa đẹp mắt vừa hấp dẫn. Công việc chăm sóc vườn không đơn giản, nó đòi hỏi nhiều sáng tạo và sức khỏe, nhất là sau mùa đông giá lạnh hoa cỏ đều rụi tàn, hồ nước còn đóng đầy băng, rác lá mục rơi đầy v.v... Tất cả đều cần một sự kiên nhẫn và nhất là tấm lòng yêu thiên nhiên.

Thật vậy, dù bận rộn Phật sự, Sư vẫn không quên chăm sóc vườn Chùa. Đó là niềm vui bổ ích. Sư vẫn thường nói: Chăm sóc cây cỏ như chăm sóc vườn tâm của mình vậy. Nhật những lá sâu đi, bắt những bụi cỏ gai để gạn sạch dần những trần cấu trong tâm. Tôi vẫn ghi nhận những lời dạy của Sư, để hôm nay đây có được một cảm xúc thật sự và ghi lại những dòng chữ này.

Tôi vẫn thường nghe và biết những sự màu nhiệm của cây cỏ, thiên nhiên. Một cây cỏ thụ dù suốt một mùa đông giá rét vẫn trôn mình chịu đựng, rễ cây vẫn âm thầm hút nhựa để nuôi dưỡng thân chờ một ngày nắng ấm. Những chiếc lá đầu tiên ra đời sẽ tiếp tục nhiệm vụ của mình trong việc tiếp nhận ánh sáng, giọt mưa để trở thành những tảng cây râm mát cho người đời tránh nắng trong ngày hè nóng nực... Những bông hoa thược dược quanh vườn chùa cũng vậy, đến mùa nở rộ, khoe đủ màu sắc tươi thắm, như môi mọc, như mỉm cười với mọi người bằng

tắm lòng vô ngã không phân biệt. Thế mà đôi lúc, trong chúng ta mấy ai đã nhận được tắm lòng và sự hiến tặng của hoa? Thật đáng tiếc!

Thiên nhiên từng giờ từng phút tiếp nhận và hiến tặng cho đời bao nhiêu sự tươi mát. Còn chúng ta, thử một lần tự hỏi rằng mình đã có luôn luôn hiến tặng cho mọi người niềm vui, những sự tươi mát nào như cây, như hoa chưa? Hay chúng ta vẫn thường xuyên hiến tặng cho nhau những giận hờn, ganh tị, những tranh chấp hơn thua, làm khổ người và tự làm khổ mình trong cuộc đời vốn nhiều đau khổ này? Ta tự giam hãm mình trong nỗi khổ do mình gây ra. Ta mất hết niềm vui và quá nghèo khó về sự tươi mát. Ta bận rộn quá đến nỗi không có thì giờ để cảm nhận sự màu nhiệm xảy ra chung quanh ta. Ta đã đánh mất hạnh phúc lúc nào không hay.

Tiếng chuông vang lên trên chánh điện, đã đến giờ làm lễ, tôi nhìn lại chung quanh vườn chùa một lần nữa, và chợt nhớ đến một câu trong bài *Ngày Tháng Nối Dài* của Vũ Nam: Thiên nhiên bao giờ cũng hài hòa, thiên nhiên hành xử như quan tòa rộng lượng, vô tư, thiên nhiên tạo nét đẹp riêng tư không câu nệ và phiến toái.

Chiều nay tôi về nhà, việc đầu tiên là sẽ ra sân thăm cây ớt bé tí của tôi, xem nó có thêm được lá nào chưa, cao hơn được mấy phân. Tôi sẽ tưới tắm cho nó một ít nước và nói rằng: Tôi đã biết được sự tươi mát của cây, và cũng nhận ra rằng, khi nhìn ngắm cây ta thấy rõ dòng sinh tử luân hồi đang trôi chày trong cây, trong tôi. Một kiếp nào đó có thể tôi đã từng là cây ớt và cây ớt đã là tôi, dù hữu tình hay vô tình thì mọi chúng sanh đều có sự màu nhiệm trong cuộc sống này.

(Berlin)



## Phật Giáo Phát triển tại Đức Quốc

Càng ngày con số người dân Đức say mê Phật pháp càng gia tăng, việc này giúp họ quên đi những bần khoản về các khoản chi dụng trong nhà. Đó là một quang cảnh bình an được lặp lại mỗi tối tại Trung tâm Phật Giáo Hamburg's, là một Trung tâm lớn nhất tại Đức. Vào khoảng 100 người Đức, trong đó có một số Bác sĩ, Kiến trúc sư và Quản trị viên ngành quảng cáo, họ cởi giày, tắt máy điện thoại cầm tay và ngồi lên những tọa cụ đã sẵn sàng trên sàn nhà trong một thiền phòng lớn.

Không khí rất thoải mái, thanh tịnh, một vài người cầm trên tay những đóa hoa hồng, vài người nhìn những bức tranh Đức Phật trên tường với sự kính ngưỡng. "Chúng ta là phần ảnh của nhân quả, là hiện thực mà chúng ta tự mình quyết định cho những gì xảy ra trong đời sống của chúng ta". Juliane 43 tuổi, một trong những người hướng dẫn chương trình thiền tập, đã nói với ký giả như vậy. Juliane nói rằng nhiều người đã tới trung tâm bởi vì thất vọng trong đạo Tin Lành, nhưng họ vẫn đang cố gắng tìm kiếm cho mình một đời sống tâm linh. Juliane nói: "Họ nhận thức được rằng, làm ra tiền và tiêu xài không phải là tất cả của đời sống". "Chúng ta muốn tìm hạnh phúc tương quan với những phương tiện ngoại vật. Phật pháp dạy chúng ta những thứ đó không đem lại hạnh phúc, chỉ có thái độ, quan điểm đúng đắn của chúng ta về ngoại vật mới làm chúng ta hạnh phúc".

Trung tâm Hamburg được hướng dẫn bởi một Phật tử 63 tuổi người Đan Mạch, ông Ole Nydahl, ông ta là một võ sĩ quyền Anh trước kia. Trung tâm này là một trong số những Trung tâm Phật Giáo đã thu hút được nhiều Phật Tử trong những năm vừa qua.

Ở tại Đức, kinh sách của Đức Dalai Lama, vị lãnh đạo Phật Giáo Tây Tạng, và của cả những nhà học giả Phật giáo khác chung quanh các đề tài từ phạm vi sức khỏe trong đời sống, đến làm ăn sinh sống là những quyển sách bán rất chạy. Ngay cả một tờ báo quá khích nhứt trong nước là tờ Tabloid Bild mới đây cũng đã chọn chủ đề về Đức Đạt Lai Lạt Ma. Tôn giáo đồng phương hiện đang được thịnh hành chưa từng thấy tại nước Đức. Có nhiều nhân vật danh tiếng của nước Đức, có niềm tin về Phật giáo, như nữ ca sĩ Nina Hage, đạo diễn Ralf Bauer và cầu thủ đá

banh Mehmet Scholl. Việc này đã làm nổi bật lên hình ảnh của một tôn giáo có lịch sử 2500 năm. Sự an lạc trong tâm hồn quả thật là quan trọng hơn những nhu cầu bên ngoài, như là nền kinh tế giao động, nạn thất nghiệp gia tăng, tiền hưu bổng mơ hồ và hệ thống an sinh xã hội không chắc chắn.

Vì chính phủ Đức không thống kê tình trạng tiến thoái của các tôn giáo, nên không ai biết đích xác số người theo Phật giáo tại Đức là bao nhiêu. Tổng Hội Phật Giáo Đức Quốc, một tổ chức bao gồm 52 Hội đoàn Phật giáo trong nước, đã ước tính là có khoảng 100.000 Phật tử người bản xứ, thêm vào đó, có khoảng 120.000 Phật Tử người ngoại quốc trong nước Đức, phần lớn là người Việt và người Thái. Tuy nhiên, thật là rõ ràng, con số các Hội đoàn Phật tử tại nước Đức đã đang tăng lên đều đặn: Bắt đầu là 15 Hội đoàn vào năm 1970 cho đến ngày hôm nay đã có trên 600 Hội đoàn. Tuy nhiên Phật giáo hầu như là một hiện tượng mới tại Đức.

Tôn Giáo Đồng phương được biết đến lần đầu tiên khi ông Karl Seidenstucker sáng lập Hội đoàn Phật Tử "dân da trắng" đầu tiên trên thế giới tại thành phố Leipzig vào năm 1903. Sau đó không lâu có một người Đức đầu tiên trở thành Tăng sĩ Phật Giáo. Trong năm 1924, một Bác sĩ người Đức là Bác sĩ Paul Dahlke đã sáng lập Trung tâm Phật Giáo đầu tiên tại phía bắc thủ đô Berlin. Thế nhưng, tôn giáo này chỉ được truyền bá giới hạn trong giới trí thức quý tộc Đức mãi cho đến cuối năm 1960. Rồi sau đó những thành phần thanh niên sống đời sống lập dị (hippies) và những người tìm hiểu về các đời sống tinh thần khác, đã được lôi cuốn bởi tôn giáo Đồng phương này.

Đã có nhiều thay đổi từ đó, các Hội đoàn đã mở rộng, đã tạo điều kiện cho mọi người có thể tham gia sinh hoạt Phật giáo tại những vùng ngoại ô của các thành phố Đức. Ngày hôm nay những cộng đồng Phật giáo người Đức đã mua những tu viện cũ và đã xây các tòa thiền viện mới. Tại thành phố Hamburg, trong quận đèn đỏ nổi tiếng St. Pauli, một nhóm 40 người Phật tử trẻ đã biến một xưởng đóng tàu thành một Niệm Phật Đường. Trung tâm Phật giáo Tây Tạng tại Hamburg có chương trình 7 năm tu học về Phật pháp và hiện nay Phật pháp đã trở thành một môn học chính tại một vài trường học tại thủ đô Bá Linh của Đức quốc.

• **Minh Hạnh**

dịch từ tờ DW-WORLD.DE  
(04.5.2005)

# Đông bay khôu thớ!

(Huyền-sử ca về những người lính chiến KQ!)

● **Trần Ngọc Nguyên Vũ**  
(Tháng Tư oan-nghiệt.)

(tiếp theo VG 146)

...

Cả ba người cùng cất tiếng cười ròn-rã. Dạ-Thảo cảm thấy thương chồng và em hơn. Nàng vẫn thầm cảm-phục cái phong-độ của những người lính chiến Không-Quân dù là ở ngành nào. Nhiệm-vụ của họ có khó-khăn và nguy-hiểm, nhưng cuộc sống của họ thật bình-dị và côi-mỡ, không hình-thức, câu-nệ. Đôi khi có pha trộn những nét dỉ-dỏm, khinh-bạc vào cuộc đời. Ngày xưa... kể từ ngày mới quen nhau, cho đến khi làm vợ Phúc, nàng đã dần dần khám phá ra những cá-tính khác biệt như những đường nét khó hiểu trong một bức tranh lập-thể của người phi-công khu-trực trẻ tuổi này... Mới tiếp-xúc thì tưởng như là một người rụt-rè nhút-nhát, nhưng lại rất sôi-nổi và lãng-mạn trong tình yêu... Là-lướt và bay-bướm ngoài đời, nhưng cũng rất chung-tình, gắn-bó với gia-đình, và nhất là... rất hào-hùng, nghĩa-khí ngoài chiến trận. Những khi gần chàng, nàng thấy như được bao-bọc và che-chở. Cuộc sống lứa-đôi của nàng và Phúc, đôi khi cũng có những dỗi-hờn bóng gió, nhưng chỉ là một thoáng mây bay... Để rồi với những lo-âu, chờ đợi hàng ngày qua những phi-vụ hiểm-nghèo của người lính chiến Không-Quân, đã làm mềm lòng người vợ trẻ. Bởi vì: "Mỗi lần không-yểm cho quân bạn, Là một lần đi khó hẹn về..." (4) Cho nên, nó đã không chừa cho nàng một chỗ trống nào trong trái tim mình để chứa chất thêm những giận-hờn, trách móc... Dạ-Thảo nhìn em nói:

- Thôi để chị đi dọn dẹp rồi còn soạn vài thứ cần thiết cho cháu.

Đạt cười nhìn chị nhanh-nhẩu nói:

- Để em rửa chén và thu dọn cho. Chị biết không, rửa chén, dọn dẹp nhà cửa và... đi bay là nghề của chàng mà. Chị cứ việc lo cho cháu.

Phúc sung-sướng nhìn cảnh đầm-ấm của gia-đình. Anh vẫn cầu mong ơn trên che trở sao cho nó không bị sút mẻ, cho dù bất cứ trong hoàn-cảnh nào. Phúc hôn vợ và con rồi dặn:

- Có chuyện gì thì anh sẽ về đón em và con, đừng chạy đi đâu cả nghe không.

- Vâng, anh đừng lo, với lại còn có chú Đạt nữa mà.

Đạt cũng nói:

- Không sao đâu anh hai. Có gì em sẽ điện-thoại tới anh ngay.

Phúc từ giã vợ con và Đạt rồi lên xe chạy về biệt-đội. Khi đi ngang qua khu gia-bình anh thấy hàng quán ồn-ào, đèn đuốc sáng trưng. Người ta đang tụ-tập ăn uống để nghe ngóng, bàn-luận tình-hình trong sự lo-lắng và chờ đợi. Anh mỉm cười ngừng xe lại bên lề đường. Ngẩng mặt nhìn trời... rồi hít một hơi dài làn không-khí mát lạnh của đêm vào

buồng phổi. Giờ này, trong muôn triệu những vì sao lấp-lánh trên vòm trời, anh chợt thấy một ngôi sao nhỏ ly-ty rung xuống, quét một vệt sáng mỏng như sợi chỉ trên không, rồi biến mất vào vớ màn đêm vô cùng tận của vũ-trụ... Có tiếng gọi từ bên trong một quán ăn vọng ra:

- Ê! Phúc Cháy!

Phúc nhìn vào, anh thấy Phùng đang đứng dậy cầm ly rượu giờ tay vẩy:

- Vào đây làm một ly với anh em. Tao với thằng "Thọ Điền" vừa ghé biệt-đội nhưng không thấy mày, nên ra đây lai-rai chút đỉnh rồi trở lại. Tụi tao cũng mới tới được khoảng 10 phút. Tao có để xe lại biệt-đội để mày biết là có tao đến.

Phúc tắt máy, dựng xe bước vào. Anh thấy Thọ, "Người Hùng Phòng-Thủ" căn-cứ Tân-Sơn-Nhất hồi Tết Mậu-Thân cũng đang ở trong đó, đứng dậy cười nói oang-oang:

- Sao bạn, cơm nước gì chưa? Làm thêm một tô cháo vịt và ly "mã-huyết-tửu" để chút nữa lên trời cho ấm bụng. Cho bạn biết, thứ "mã-huyết-tửu" này còn hay hơn sức ngựa "Xích-Thố" của Lữ-Bộ đời Tam Quốc bên Tàu, uống vào tha hồ "hi...và đi...Việt-Cộng". Bảo-đảm là không biết mệt...

Phúc cười cảm-ơn Thọ rồi quay qua nói với Phùng:

- Mới ăn cơm xong, nhậu gì nổi. Tưởng ông xuống Bình-Thủy sáng nay rồi chứ.

Phùng ngửa cổ uống cạn ly rượu, lấy tay áo chùi miệng rồi nói:

- Tao có vài chuyện quan-trọng cần phải làm nên xin ở lại ngày mai mới xuống. Thằng số hai của mày nhờ tao trực thế nó, để nó về lo cho vợ con di-tản theo chuyến bay 12 giờ đêm nay. Còn vợ con mày sao, chừng nào đi?

Phúc nhìn Phùng ngập-ngừng nói:

- Chắc là ở lại. Cô nàng không chịu đi một mình. Nếu có chuyện gì thì cùng đi một lượt.

Phùng vỗ vai Phúc nói:

- Tao phục bà xã mày đó. Vây mới ngon. Vợ con tao cũng vậy, cứ nhất-định phải có tao mới chịu đi. Thôi tụi mình về biệt-đội tao có chuyện cần bàn với mày. Rồi quay qua Thọ, Phùng nói tiếp:

- Mày cứ tự-nhiên ở đây lai-rai... Nhưng từ từ thôi nghe ông bạn, coi chừng phóng ngựa lạc qua khu "Ngã Ba...bên kia" là phe ta mất một "tay nhậu giang-hồ" thứ thiệt đó. Tiền bạc tính xong xuôi cả rồi. Tao về trước trực bay với thằng Phúc.

Thọ híp mắt cười rồn-rảng nhìn người phi-công hào-hoa luôn luôn "xử đẹp" với anh em nói:

- Hà...hà...Không sao, mày đừng lo. Tao ở đây đợi mấy thằng bạn bên nhảy-dù qua. Bọn nó cũng sắp tới. Tối nay tụi mày cứ ngủ kỹ...Đã có thằng "Thọ Điền" này phi "ngựa sắt" tuần-phòng ngoài vòng đai phòng-thủ...Trên không là vùng trời của tụi mày, dưới đất là lãnh-địa của dân phòng-thủ bọn tao mà. Hà...hà...

Phùng ngửa mặt cười vang, theo Phúc ra xe rồi leo lên yên sau ngồi ôm bụng Phúc. Phúc rồ máy phóng xe lao ra đường. Khi đi ngang qua khu nhà dành cho đại-diện ủy-ban liên-hợp của Việt-Cộng bên kia vòng rào kẽm gai, Phùng chười thè chồm lên nói vào tai Phúc:

- Mày biết không. Nếu có chuyện gì xảy ra, tao sẽ để một quả "500 pounds" vào đây cho mấy thằng "cà-chớn" này về châu "ông cố ngoại Sít-Ta-Lin" của chúng nó luôn.

Phúc cười nói vọng ra sau:

- Đừng nóng ông. Chuyện đâu còn đó. Ba cái thằng cặc ké này đâu đáng kể. Tính số tụi nó lúc nào mà không được Phùng hét vào tai Phúc:

- Mỗi lần đi ngang đây là tao muốn phóng uế lên đầu tụi nó rồi. Đánh đấm kiểu gì mà lại nuôi báo-cô mấy thằng giặc ngay trong nhà mình. Thật là lãng nhách. Đêm nay lỡ mà bọn nó pháo-kích, tránh sao khỏi có bọn "đặc-công cà-chớn" này làm ăng-ten chỉ-điểm.

Phúc cười vang, rồ tay ga lạng xe vào sát hàng rào. Phùng ôm cứng eo ếch Phúc la lớn:

- Từ từ chứ chú em, mày quăng tao xuống đường mương bây giờ.



Cả hai cùng cất tiếng cười ròn rã như muốn phá thủng màn đêm huyền-bí bao phủ chung quanh họ...

Phúc còn đang nằm mơ-mơ màng-màng, chưa dỡ xong giấc ngủ, thì có những tiếng nổ chát-chúa liên-tục vang lên muốn long màng óc, làm anh bật dậy lăn mình xuống khỏi giường. Một tiếng rít như xé rách màn đêm tiếp theo bay ngang qua căn nhà của biệt-đội. Phúc vừa xô chân vào giày vừa nghe tiếng Phùng chửi thề trong bóng tối:

- Chúng nó pháo mình bằng hỏa-tiến 122 ly.

Tiếng chuông điện-thoại reo inh-ỏi, cùng với tiếng còi báo-động hụ lên từng chập ở bên ngoài, như tiếng réo gọi của tử-thần. Phùng chụp tấm bản-đồ hành-quân, bấm đèn "pin" để soi cho Phúc ghi hiệu-lệnh cất cánh. Phúc nói vội vào tai Phùng:

- Mình lên trời làm việc với thằng Tinh-Long trên tần số UHF 233.8. OK!

Phùng gật đầu nói vội:

- OK! UHF 233.8.

Cả hai cùng phóng mình ra cửa leo lên chiếc xe "jeep" dân-sự của Phùng chạy ra bãi đậu phi-cơ. Thịnh cùng một người cơ-trưởng nữa từ chỗ ẩn nấp chạy vụt ra, leo lên phụ Phúc và Phùng cài khóa giây dù. Thịnh ghé vào tai Phúc hét lên:

- Tụi nó pháo từ nhiều hướng. Đại-Úy cẩn-thận.

Phúc gạt đầu giờ ngón tay cái ra hiệu sẵn-sàng mở máy. Thịnh nhanh nhẹn tuốt xuống bên hông phi-cơ, bật nút dàn "máy tiếp điện" đã được gắn vào thân tàu từ trước. Tiếng động-cơ nổ ròn. Phúc tắt đèn pha trên máy bay, bấm máy liên-lạc với Phùng để thử vô-tuyến. Hai chiếc khu-trục A1 nối đuôi nhau làm-lý di-chuyển trong đêm tối như hai bóng ma khổng-lồ chạy trên "phi-đạo di-chuyển". Từng loạt hỏa-tiến 122 ly vụt ngang qua đầu và những tiếng nổ chát-chúa dội lên khắp nơi. Phúc bấm máy liên-lạc với đài kiểm-soát xin cất cánh khẩn-cấp. Hai chiếc khu-trục so hàng đậu nơi đầu "phi-đạo cất cánh". Một trái hỏa-tiến rớt bên lề sân bay, gần hai chiếc phi-cơ trang bị đầy bom đạn...Ánh lửa nháng lên làm Phúc lóa mắt, rồi một tiếng nổ bật tung đất đá, phá vỡ bầu không-khí, làm chấn-động lồng ngực. Mồ hôi trên trán Phúc rịn ra, anh cảm thấy như có một luồng điện cao thế chạy luồn qua xương sống...Tiếng Phùng hét lên qua ống nghe của nón bay:

- Lên lẹ đi Phúc. Mình sẽ cất cánh hợp-đoàn. Tao theo mày bên cánh trái. Chắc tụi nó thấy mình.

Mặt Phúc đanh lại, anh mím môi tổng ga. Chiếc phi-cơ chồm lên lao về phía trước...Vội trên hai ngàn giờ bay, Phúc đã nhiều lần cất cánh khẩn-cấp ban đêm khi căn-cứ bị pháo-kích, nhưng chưa lần nào anh thấy đầu óc mình căng-thẳng như lần này. Trong một giây, anh thầm cầu-nguyện Chúa, Trời, Phật, Tổ-Tiên che chở cho anh và Phùng cất cánh được an-toàn...Và nếu anh phải lãnh một trái 122 ly của địch trên phi-đạo bây giờ, thì xin cho vợ con anh được bình-an, vô-sự...

Phúc kéo nhẹ cần lái, chiếc AD6 bốc mình lên khỏi mặt phi-đạo. Anh nâng cần gấp bánh lái, rồi lấy cao độ về bên phải. Phúc bấm máy liên-lạc với Phùng. Nhìn qua cánh trái trong đêm tối, Phúc thấy ánh đèn trên phi-cơ của Phùng nhấp nháy bám sát bên cánh. Anh mỉm cười tiếp-tục lên cao độ bình-phi, rồi gọi số hai chuyển qua tần số UHF liên-lạc với Tinh-Long.

- Tinh-Long đây Phi-Long gọi. Bạn nghe rõ không, trả lời.

- Tinh-Long nghe Phi-Long năm trên năm (5/5). Chúng tôi vừa theo dõi bạn cất cánh; mừng bạn đã lên trời được an-toàn. Hiện tại Tinh-Long đang ở hướng 11 giờ của bạn. Cao độ 2,000 bộ. Tụi nó đặt pháo từ hướng Phú-Lâm, Hốc-Môn, An-Nhơn và Gò-Vấp. Xin lưu-ý Phi-Long là có trực-thăng võ-trang ở trên vùng, cao-độ 1,000 bộ.

- Phi-Long thấy các bạn rồi. Chúng tôi đang ở cao-độ 3,000 bộ. Xin bạn cho một trái sáng. Chúng tôi sẽ vào vùng làm việc.

- Chúng tôi không có trái sáng. Khi nào bạn sẵn-sàng Tinh-Long sẽ vào vòng bắn, và Xạ-kích để xác-định mục-tiêu cho bạn.

Phúc nghĩ thầm: "Chết mẹ! Không có trái sáng làm sao đánh bom cho chính-xác. Khu-trục chứ đâu phải AC119. Một người bay phi-cụ, một người xác-định tọa-độ." Tuy-nhiên anh tin vào kinh-nghiệm và khả-năng của mình cũng như của Phùng. Anh gọi số hai ra đội-hình chiến-đấu rồi liên-lạc với Tinh-Long để xác-định lại vị-trí:

- OK! Chúng tôi đợi bạn trên vòng chờ ở 3,000 bộ.

Nhiều ánh lửa ở dưới vút lên từ hướng 9 giờ bên cánh trái của Phúc. Anh la lớn trên tần-số:

- Tinh-Long chúng đang pháo đó bạn thấy không. Có phòng-không bắn lên.

- Chúng tôi thấy rồi. Tinh-Long sẽ vào vòng bắn trước.

Chiếc AC119K nghiêng cánh làm một vòng tròn 360 độ trên cao-độ 2,000 bộ. Đạn từ những khẩu đại-liên 6 nòng và đại-bác 20 ly trên thân tàu nhả xuống, gầm rú chẳng khác gì như một con rồng đang phun lửa, làm sáng rực cả một vùng dưới đất. Có tiếng Tinh-Long trên tần-số:

- Phi-Long bạn thấy không, có nhiều bóng người chạy ra từ bụi cây bên dưới.

Phúc bấm máy cười trả lời:

- Thấy rõ! Tinh-Long bắn tuyệt đẹp. Bạn vừa chằm ngồi khai-mạc cho đêm hoa-đăng mùa Hạ...OK! Chúng tôi nhận ra mục-tiêu rồi. Bây giờ tới phiên Phi-Long vào "làm việc". "Phi-Long hai" mình sẽ đánh từng trái một.

Tiếng Phùng chìm xuống:

- Nghe rõ. Tụi này chắc là được "bác và đặng" cho "chích nước cà-cuồng". Chết đến đít mà vẫn còn cay-cú, liều mạng. Mày vào trước, tao sẽ bao sau. Cẩn thận nghe Phúc, đừng "hot" quá để rơi vào "vertigo".

Phúc mỉm cười cảm-động khi nghe thấy lời nhắn-nhủ gói-ghém những lo-âu chăm-sóc của Phùng. Anh ước-lượng khoảng-cách mục-tiêu, nghiêng cánh, ấn nhẹ cần lái cho phi-cơ chúi xuống, rồi bấm nút thả một trái bom bên cánh phải. Phúc liếc mắt qua bảng phi-cụ, kiểm-soát thật nhanh đường chân trời, và cao-độ-kế rồi kéo mũi phi-cơ lên để lấy cao-độ. Tiếng Tinh-Long trên tần-số:

- Rất đẹp. Bạn đánh đúng chỗ rồi đó.

Có tiếng của Phùng trên tần-số:

- Phi-Long 2 vào vùng.

Tiếp theo đó là những ánh lửa nháng lên từ bên dưới, và những tiếng nổ liên-hồi như sấm động. Tiếng Tinh-Long hét lên như muốn vỡ màng tang qua ống nghe trong nón bay:

- "Phi-Long hai" thả bom như để. Bạn đánh trúng chỗ tập-trung của địch rồi đó. Chúng tôi ghi nhận có nhiều tiếng nổ phụ bên dưới.

Tiếng Phùng cười gần trên tần-số:

- Chỉ là chuyện nhỏ...Cảm ơn bạn quá khen.

Sau luồng đạn phủ đầu của Tinh-Long và hai trái bom của Phi-Long thả xuống mục-tiêu, tiếng pháo-kích im bặt. Địch quần bị rối loạn trước đòn trả đũa chính-xác và khủng-khếp của những người lính chiến Không-Quân. Chiếc AC119K của Tinh-Long cùng phi-tuần khu-trục của Phúc và Phùng ngưng xạ-kích, làm vòng chờ trên cao-độ. Bầu trời tối đen. Một thứ bóng tối âm-u, ma-quái, đầy dẫy những cạm-bẫy, đang rình-rập những người chiến-sỹ Không-Quân quả-cảm. Những chiếc phi-cơ trang bị đầy bom đạn, làm-lý bay lượn như những con dơi khổng-lồ chao muỗi trên không. Xuyên qua màn đêm, Phúc thấy bên dưới nhấp-nháy ánh đèn khi mờ khi tỏ, phát ra từ những ngôi nhà rải-rác cạnh các khu vườn, thửa ruộng...Bất giác trong một giây, anh thầm nguyện-cầu sao cho bom đạn đừng rơi trúng vào nhà dân chúng. Có tiếng Tinh-Long trên tần-số:

- Nghe giọng quen quen xin hỏi Phi-Long là những ai đó.

Phúc bấm máy trả lời:

- "Papa-Charlie" số một, và "Tango-Papa" số hai.

Có tiếng Tinh-Long cười reo lên thân-mặt:

- Thì ra là Đại-Úy "Phúc Cháy" và Thiếu-Tá Trương-Phùng hôn-danh "Hiệp-Sy-Say". Toàn những "cao-thủ võ-lâm" không. Phen này chắc tụi nó tới số. Trưa hôm qua đang nhậu với anh em, vừa "tối độ", quay ra thấy Thiếu-Tá cùng Đại-Úy "Hai còi" và Đại-Úy Liêu đi đầu mất tiêu, chỉ còn Thiếu-Tá "Mai râu" ở lại "thủ thành", làm thằng Chín(h)

tim máy ông quá cỡ. Nó cũng bay trên này và đang lo cho máy con “gà cồ” phía sau.

Tiếng Phùng nổi lên:

- Phải chăng “Tango-Charlie” đó không. Mà không thả trái sáng làm “hiệp-sỹ-say” trở thành “hiệp-sỹ mù nghe gió kiểem”. Hôm qua lo nhậu, tao quên “thình” máy lá bùa. Có nó giờ này cũng đỡ. Cho tao nói chuyện với thằng Chín(h) chút coi.

Có tiếng cười ngất-ngưỡng vang lên tần-số qua màn đêm:

- Hà...hà... Đúng năm! “Thành Cầm-Bốt” đây. Có cả thằng “Hiền mái-hiền” nữa. “Niên-trường” khỏi cần bùa, chỉ cần thọc-lét cho “thằng em nó” nhe răng cười là “đạn thù” khó lòng chạm tới “long thể”. Chút nữa về đáp, tụi này sẽ xuống kho vũ-khí, lấy đèn ông hai trái “flares” sống làm đồ nhậu.

Có tiếng cười gằn của Hiền:

- Hừ...ừ...ừm...Khỏi cần “thọc-lét”. Nhìn tụi nó “thọc pháo bông” bên dưới cũng đủ thấy nhột “bàn tọa” rồi.

Có tiếng của Chín chen vào tần-số:

- “Charlie” đây Thiếu-Tá. Cám-ơn Thiếu-Tá về bữa nhậu hôm qua. Hai “ông thầy” em, cùng Thiếu-Tá và Đại-Úy bay như để... “Thằng em” nhìn xuống mà thấy lòng ngất-ngây... Chẳng khác nào: “Bắn cháy xe tăng như uống rượu, mà tưởng...rằng ai rót chén mời...” (5) Hà...hà...Thầy đa...ããã... hết sức.

Phùng bấm máy cười vang trên tần-số:

- Ơn nghĩa mẹ gì, Thấy bạn bè ngất-ngưỡng là tao “dui” rồi. Mà thường mấy câu thơ này ở đâu vậy “Chín(h)-Dơi.”

- Hà...hà... “Thằng em” mượn đỡ của một “Đại-Hiệp” bên “Biệt-Kích 81” trong trận giải-tỏa Bình-Long kỳ trước...

Những tiếng cười nói đùa giỡn với tử-thần của các hảo-hán AC119, và khu-trục vang lên, xuyên thủng qua màn đêm u-uất đang phủ trùm lên bầu trời thủ-đô...Giờ này, trong muôn ngàn hiểm-nguy, bất-trắc đang chờ đợi. Họ, những con người vốn có một cuộc sống thật “bình-thường” hàng ngày; đêm nay, đã vượt ra khỏi mảnh không-gian bốn chiều hiện-hữu, để bước vào một vùng không-gian vô-hình khác vừa hé mở giữa hai lần ranh sinh-tử của cuộc đời; để biến thể, trở thành những con người “phi-thường”, bay trụy-lùng pháo địch trong đêm tối...Tiếng cười đùa chưa dứt, thì một loạt hỏa-tiến bên dưới lại nháng lên từ nhiều phía, phóng tới-tấp về hướng phi-trường, cùng với những tia đạn tươi lên không-trung như một tấm lưới sắt rục lửa, bủa vây lấy thân tàu của những “Hiệp-Sỹ Không-Gian”...

Mặc dầu không có trái sáng, nhưng những phi-công dầy-dạn chiến-trường của KLVNCH đã thay phiên nhau phóng xuống đầu địch những tràng đạn và bom thật chính-xác...Trên cao-độ trong đêm tối, Phúc thấy địch-quân lúc-nhúc như những con chuột đồng từ những lùm cây, bò đất theo ánh lửa của bom đạn chui ra...Từng trái bom, luồng đạn trút xuống...những xác người tung lên...Trực-thăng võ-trang bay bao vùng ở cao-độ thấp, nhả đạn vào những tấm bia thịt ngu-xuẩn, đang điên-cuồng như những con thiêu-thân lao mình vào ngọn lửa...Đạn phòng-không liên-tục tưới lên đạn kín cả một mảnh trời...Mỗi một phút trôi qua, Phúc có cảm-tưởng như mình đang ngập lặn trong một “vùng thời-gian” mênh-mông sâu thẳm...Từng xó thịt trên người anh co cứng lại. Đầu óc như căng nứt ra, miệng khô chát...khi nhìn thấy những luồng đạn như những tia chớp vút qua trước mặt. Trời mờ mờ sáng...Thứ ánh sáng còn đục ngầu, ướt sũng sương đêm, nhưng cũng đủ giúp cho các phi-công trên cao nhìn địch rõ hơn. Những vật-cụ hóa-trang đã lộ hình làm mồi cho những tràng đại-liên, đại-bác và bom nổ...Không chịu nổi phi-pháo của Không-Quân, địch khựng lại và tháo lui. Mức-độ pháo-kích giảm dần rồi ngưng hẳn. Nhìn về hướng phi-trường, Phúc thấy có ánh lửa bập-bùng, và những cột khói bốc lên. Anh nghĩ đến vợ con mà thấy lòng còn cao như lửa đốt...Phúc liên-lạc với Tinh-Long:

- Tinh-Long, Phi-Long đã thả hết bom, chỉ còn đại-bác 20 ly.

Vừa lúc đó có tiếng gọi dồn-dập của một phi-tuần khu-trục vang lên hòa lẫn cùng với tia sáng đầu tiên của vầng thái-dương vừa lộ dạng khỏi đám mây ở cuối chân trời:

- Tinh-Long đây Phụng-Hoàng gọi, bạn nghe rõ không trả lời.

Có tiếng trả lời mừng rỡ của Tinh-Long:

- Tinh-Long nghe Phụng-Hoàng năm trên năm. Chúng tôi đang làm vòng chờ trên trục Phú Lâm - Tân Sơn Nhất - Phú Lâm. Cao-độ 2,000 bộ. Xin bạn cho biết vị-trí.

Tiếng trả lời rồn-rảng của người phi-tuần-trưởng phi-tuần Phụng-Hoàng:

- Phụng-Hoàng gồm hai A1, trang bị 16 trái “250 pounds” cùng “hoả-tiến công phá”, và “đại-bác 20 ly”. Cát cánh từ Bình-Thủy lên làm việc với bạn. Hiện tại chúng tôi đang bay ngang Bến-Lức. Cao độ 5,000 bộ.

Mọi người trên vùng nghe tiếng phi-tuần Phụng-Hoàng trên tần-số đều thấy lòng bưng dậy như đang nghe một khúc nhạc quân-hành của đoàn “không-ky” trôi lên...Các anh vừa trải qua những giờ phút căng-thẳng, dằng-dai trong đêm...Giờ có thêm một phi-tuần lên vùng, các anh thấy như được tiếp thêm nguồn sinh-lực...Phúc bấm máy gọi:

- Phụng-Hoàng, đây Phi-Long gọi. Chúng tôi đã thả hết bom. Đợi các bạn lên vùng rồi sẽ về đáp.

Có tiếng “Phụng-Hoàng hai”, hỏi trên tần-số:

- Phải “Phúc Cháy” đó không. Thuy đây. Có lệnh di-chuyển biệt-đội về Cần-Thơ hôm nay. Nếu còn đủ xăng, tụi mày có thể về đáp Bình-Thủy cho được an-toàn.

- “Negative.” Tụi tao phải đáp Tân-Sơn-Nhất trước.

- OK, hiểu. Mà về đáp Tân-Sơn-Nhất. Nhưng...phải cẩn-thận đó nha.

Phúc cảm-động trước lời nhấn-nhủ chân-tình của Thuy, người bạn thân đã cùng anh trải qua biết bao nhiêu hiểm-nguy trong những phi-vụ ngặt-nghèo trên vùng trời Tây-Nguyên của mùa Hè đỏ lửa ngày nào...Anh bấm máy nói lời cám-ơn Thuy rồi liên-lạc với Tinh-Long.

- Tinh-Long, Phi-Long về đáp. Đủ xăng và trang bị bom đạn xong tụi này sẽ lên tiếp với bạn.

- Đã có Phụng-Hoàng trên vùng, Phi-Long cứ việc về nghỉ dưỡng-sức. Mình sẽ gặp lại sau.

Có tiếng của Phùng nhắc-nhở:

- Tinh-Long và Phụng-Hoàng cẩn-thận...Tao còn nguyên chai “VSOP”, đợi tụi mày xuống uống mừng chiến-thắng.

Có tiếng cười ròn-rã của Phụng-Hoàng:

- Hà...hà... “Ấn Đen” đây. Chỉ cần nghe tiếng của “Hiệp-Sỹ-say” thôi, thì tụi: “rượu chưa rót, mà đã thấy lòng say ngất-ngưỡng...” rồi. Hà...hà...Tụi mày cứ về đáp, ngủ cho lại sức. Có thêm một phi-tuần nữa của thằng “Sơn Đ...” và thằng Vân cũng vừa cất cánh... “Hiệp-Sỹ-Say”, nhớ để dành cho tao vài ly cognac “xúc miệng” để ăn sáng...

- Có ngay, tao còn nợ mày chai “Ông Già Chổng Gậy”, và chai rượu “Đậu-Nành” lần trước. Kỳ này gặp, mình thanh-toán luôn.

Phúc cho phi-cơ xuống cao-độ, rời tần-số Paris, rồi lái hướng về phi-trường. Phùng vào vị-trí cận-phi bên cánh trái, Phúc gọi đài kiểm-soát:

- Đài kiểm-soát Sài-Gòn đây Phi-Long gọi. Bạn nghe rõ không, trả lời.

- Phi-Long, Sài-Gòn nghe bạn năm trên năm.

- Phi-Long thi-hành phi-vụ xong, xin hạ cánh. Nhờ bạn “check” dùm coi mấy đám cháy ở vào chỗ nào được không.

- Sài-Gòn nghe rõ. Phi-Long hạ cánh phi-đạo 25, tầm nhìn xa 5 dặm, gió lặng...Hiện tại chúng tôi đang ở dưới hầm nên không “check” cho bạn được.

Tiếng Phùng giận-dữ chưởi om lên trên tần-số:

- Bạn ở dưới hầm thì làm sao bạn điều-khiển cho phi-cơ cất cánh và hạ cánh.

Có tiếng ngập-ngừng của người “kiểm-thính-viên” của đài-kiểm-soát:

- ...Chúng tôi có...sơ-đồ phi-trường ở dưới hầm.

Phúc phì cười rồi nói:

- Được rồi, chúng tôi đang vào vòng cận-tiến phi-đạo. Bạn ráng thức đừng ngủ gục và đừng cho phi-cơ nào cất cánh ngược chiều. OK...

Hai chiếc khu-trục A1 trên đường bay vào hướng phi-đạo. Nhìn sang bên cánh trái, Phúc thấy phi-cơ của Phùng còn hai trái bom. Anh ra dấu cho Phùng rồi gọi trên tần-số:

- "Phi-Long hai" còn hai trái bom bên cánh phải. Mình sẽ lên vùng lại để giải-tỏa.

Tiếng Phùng thúc-dục trên tần-số:

- Mày cứ về đáp, để tao lên vùng nhập bọn với phi-tuần của thằng "Ăn đen" được rồi. Không sao đâu, mày cứ việc về trước lo cho vợ con, tao sẽ về sau. Nhớ chờ tao ở biệt-đội. OK!

Nói xong Phùng ra dấu rời hợp-đoàn. Phúc mỉm cười lắc đầu nhìn chiếc AD5 của Phùng làm một vòng quẹo thật gắt, với 90 độ nghiêng, đưa bụng ngang đường chân trời để lộ hai trái bom còn dính trên cánh, lấy hướng bay về Phú-Lâm...

*Trong số bạn đồng-ngũ, Phúc vẫn nề và coi Phùng như bậc đàn anh của mình...Bạn bè trong đơn-vị biết rất ít về gia-cảnh của Phùng; mọi người chỉ biết anh là một người rất mực hào-phóng...Là một phi-tuần-trưởng khu-trục dày kinh-nghệm, anh luôn-luôn xông-xáo gánh vác những công việc khó-khăn và nguy-hiểm...Những phi-công trẻ mới ra trường, về phi-đoàn bay xác-định hành-quân với Phùng, đều mến phục anh qua cung-cách ngang-tàng và phong-độ hào-sảng của một "người Không-Quân". Trong nhiệm-vụ, ở trên trời, anh gắn-bỏ với các phi-tuần-viên qua những giây phút hiểm-nghèo; khi xuống đất, anh chia-sẻ với họ trách-nhiệm của người phi-công khu-trục, cùng những ưu-tư về thân-phận con người trong cuộc chiến...và ở ngoài đời, anh buông thả theo với nghĩa-tình giang-hồ bằng-hữu...Anh thường nói: "Tụi mày biết không, với từng này giờ bay, tao có thể xin đổi về ngồi ở một chỗ nào đó an-toàn hơn, để được gần-gũi với gia-đình, vợ con...Nhưng cuộc chiến này không cho phép tao làm chuyện đó. Mỗi lần đến gõ cửa nhà một đồng-đội vừa hy-sinh, để nhìn thấy những gương mặt kinh-hoàng, những giọt nước mắt đau khổ của người vợ trẻ, của bà mẹ già nua, tao thấy như chính tim mình bị lãnh một viên đạn của kẻ thù... Tao phải sát cánh cùng tụi mày..." Phúc lắc đầu xua đuổi những ý-nghĩ tiếp nối. Anh cho phi-cơ bay trên phi-đạo rồi làm một cú quẹo gắt vào vòng đáp...*

Chiếc khu-trục hạ cánh nhẹ-nhàng trên phi-đạo. Phúc thận-trọng cho phi-cơ di-chuyển trên sân bay để tránh những miếng pháo vương-vãi khắp nơi...Về đến ụ đậu của biệt-đội, không thấy Thịnh ra đón phi-cơ, Phúc tắt máy rồi nhìn lên trời. Anh thấy chiếc AC119K của Tinh-Long bay ở cao độ thấp, xối-xả nhả đạn xuống phía ngoài vòng-đại phi-trường, dọc theo chiều phi-đạo "07-25", từ hướng Hóc-Môn vòng về khu Gò-Vấp, cùng với hai chiếc khu-trục A1 của phi-tuần Phụng-Hoàng của Thiếu-Tá "Sơn Đ..." và Trung-Úy Vân mới lên, vào vùng nhập-cuộc, đang nhào lộn trên không như những con điều-hầu vô mồi, thay phiên nhau trút bom xuống...Đạn phòng-không tưới lên tới-tấp...Nghe tiếng bom đạn nổ vang dội vọng lại, và những cột lửa cuộn cuộn bốc lên, Phúc thấy bồn-chồn trong dạ, linh-tính như báo cho Phúc biết là sẽ có chuyện gì khủng-khiếp lắm xảy ra...Anh một mắt đưa mắt nhìn một lượt khung-cảnh điều-tàn, đổ-nát xung quanh...Ngón-ngang đó đây, những chiếc phi-cơ trúng đạn sụm xuống, những mái "hangar" lũng nốc, những hồ đạn cây nền xi-măng bắn lên tung tóe...Bên kia dãy nhà của cư-xá có nhiều đám khói tản mát bay lên...Một chiếc xe xăng phóng tới đậu sát phi-cơ của Phúc. Người tài-xế để nguyên máy nổ. Thịnh từ trên xe nhảy xuống, kéo hai "con chốc" chặn bánh phi-cơ, rồi leo lên cánh chiếc AD6, ôm lấy vai Phúc nói như khóc:

- Đem qua nằm ngoài này bị tụi nó pháo rát quá, tụi và thằng "Nghiep rồ" phải chạy về ụ-cát của biệt-đội để nấp. Vừa thấy phi-cơ đáp, tụi theo xe xăng của nó chạy ra đây...Đại-Úy ơi! Ông biết gì không. Tụi vừa nghe trên "máy" của xe xăng, có tin báo về phòng hành-quân chiến-cuộc là phi-cơ của Thiếu-Tá Phùng mới bị bắn rơi gần đài Radar

Phú-Lâm. Không thấy phi-công nhảy dù...Hiện giờ thì tụi nó đang tấn-công phía vòng đại phi-trường...

Trong một thoáng, Phúc cảm thấy như có một luồng lãnh-khí từ cõi âm nổi lên, thổi luồng từ chân lên tới đầu mình...Gương mặt anh co rúm lại...Anh ngồi bất-động, không có phản-ứng gì sau câu nói của Thịnh...Rồi như một cái máy, anh ngửa mặt nhìn lên trời. Miệng Phúc há hốc, mắt trợn-trùng như không tin những gì đang xảy ra... Bên cạnh anh, người trung-sỹ phi-đạo cũng đứng chết trân trên cánh phi-cơ, một tay nắm chặt thành tàu, một tay bấu lấy vai anh...cùng nhìn chiếc AC119K vừa hứng trọn luồng đạn thù-nghịch của địch. Một tia sáng lóe lên bên hông...Cánh phi-cơ bị gãy gập rời khỏi thân tàu, lạng xuống như một con điều đứt gãy, có bóng người bắn ra...Chiếc phi-cơ bốc cháy, chao-đào trên không, rồi bùng lên và rụng xuống như một quả cầu lửa...Phúc bàng-hoàng trước sự-kiện xảy ra quá bất-ngờ, quá nhanh, quá hùng-tráng, và quá tàn-khốc...rồi vụt biến mất như một kẻ nứt giữa hai vùng không-gian khác chiều âm, dương vừa được khép lại...Phúc gục đầu xuống, hai vai anh rung lên từng nhịp như những nhịp đạn đại-bác 20 ly nhả về phía quân-thù...Thịnh lay vai Phúc cuồng-quýt gọi:

- Đại-Úy...Đại-Úy...Ông có sao không?

Phúc ngẩng mặt, mắt đỏ hoe, nhìn Thịnh lắc đầu. Anh mím môi, chống tay đu mình ra khỏi phòng lái. Phúc nắm tay Thịnh như để gỡ lời cảm-ơn tới người bạn cùng đơn-vị qua sự quan-tâm, chăm-sóc của anh đối với mình...Rồi Phúc xốc lại chiếc áo bay, chụm hai chân, đứng thẳng người, theo lễ-nghi quân-cách, cắn chặt vành môi đến bật máu, quắc mắt nhìn lên khoảng không-gian hun-hút xa thẳm...đưa tay chào vĩnh-biệt những chiến-hữu vừa mới đây đã cùng anh chia-sẻ những giây phút nhọc-nhăn, nguy-hiểm nhất của một đời người...

Trên bầu trời vẩn-vũ đám mây tang của một ngày vừa thức giấc...Những chiếc khu-trục cơ còn lại đang găm thét, vùng vẫy bay lượn, như để tiễn đưa những con đại-bác đã rời đàn, xoải cánh bay về vùng trời miền-viễn, nơi cõi vĩnh-hằng cao diệu-vợi...

Phúc nhảy xuống đất, nhìn chiếc xe "jeep" của Phùng nằm chờ-vờ trên tấm vỉ sắt "psp" cạnh phi-đạo; anh chợt nghĩ đến vợ con của Phùng, và những gia-đình của phi-hành-đoàn trên chiếc AC119 vừa bốc cháy...mà thấy lòng mình hụt-hẫng, xót-xa...Anh quay qua thấy Nghiệp, người trưởng-xa nhiên-liệu, sắc mặt nhợt-nhạt, đang đứng nhìn anh trân-trối...Rồi bắt thần, Nghiệp chụm lấy tay anh lắc mạnh, nghẹn-ngào nói:

- Khủng-khiếp quá Đại-Úy ơi! Suốt cuộc đời lính của tôi, chưa bao giờ tôi chứng-kiến một cảnh nào kinh-hoàng, dữ-dội, bi-thương, và hùng-tráng như lần này... Rồi không dần được cơn xúc-động, Nghiệp gào lên: "**Các anh đã chết để cho mọi người được sống...**" và quỵ xuống, ôm chân Phúc khóc tức tưởi...

Phúc đứng lặng người trước luồng tình-cảm quá mãnh-liệt đang cuộn-cuộn dâng lên trong lòng người lính trẻ. Anh mím môi, cắn chặt răng để ngăn dòng nước mắt đang chực trào ra...Phúc đưa tay nâng Nghiệp dậy, và bốp mạnh vai anh như cảm-thông với những xúc-động chân-thành phát xuất tận đáy lòng của người bạn cùng chung màu cờ sắc áo với mình. Nghiệp ngẩng mặt, lấy tay áo chùi nước mắt, rồi kéo Phúc lại gần chiếc AD6, chỉ cho anh những vết đạn lỗ-chỗ trên thân tàu:

- Đại-Úy coi, tụi tụi tụi 20 lỗ đạn, có mấy lỗ to hơn bàn tay...Mạng của ông lớn lắm đó...

Phúc vỗ vai Nghiệp, giọng trầm xuống, phảng-phất âm-điệu se buồn:

- Nhảm nhò gì, chỉ là chuyện nhỏ thôi...Mày lo đồ xăng đi, đợi tụi nó lấp bom đạn xong tao sẽ lên tiếp...

Nghiep hốt-hoảng tròn mắt nhìn Phúc nói:

- Không được đâu Đại-Úy ơi. Phòng-hành-quân-chiến-cuộc mới ra lệnh chỉ đồ xăng cho những phi-cơ nào còn khả-dụng để bay xuống Cần-Thơ thôi. Chiếc này bị lũng đạn nhiều quá, chưa bay ngay được đâu. Với lại Tổng-

Thống, và Thủ-Tướng vừa lên đài-phát-thanh kêu gọi quân-đội ngưng bắn, để đón “người anh em bên kia”...

Phúc nắm vai Nghiệp lắc mạnh:

- Mà y vừa nói gì vậy.

- Chúng mình bị cha “Minh” bán đứng cho giặc rồi ông ơi. Đại-Úy lên xe đi, tôi đưa ông về biệt-đội... Rồi còn về thăm bà-xã nữa chứ. Bả gặp ông giờ này chắc là sẽ mừng lắm đó... Hồi đêm, đạn pháo-kích trúng khu cư-xá của nữ quân-nhân, không biết... có ai bị gì không.

Ngồi trên chiếc xe-xăng, Phúc điếng người hỏi Nghiệp:

- Vợ con tao ở gần đó. Khu cư-xá của phi-đoàn C7 có sao không?

Nghiệp nhìn Phúc, cười như mếu:

- Chắc là không sao đâu Đại-Úy.

Phúc nổi nóng chườm om lên:

- Mà y có ở đó đâu mà biết là không sao.

Rồi thấy mình lớn tiếng với Nghiệp một cách vô-lý, Phúc nắm cánh tay Nghiệp lắc mạnh như để thăm xin lỗi... Nghiệp vẫn mỉm cười như mếu. Giọng nói gói-ghém âm-điệu nhần-nhục, chịu-đựng:

- Chắc là không sao đâu Đại-Úy.

Trong một thoáng, Phúc chợt thấy lòng rung động; anh quay qua nhìn Nghiệp, ánh mắt như bị phủ mờ đi bởi tâm-tình u-uẩn của người hạ-sỹ-quan nhiên-liệu đang dần trải, bung ra như một tấm màng nhện quấn lấy mình... Trong cuộc chiến tàn-khốc này, có lẽ chỉ có những con người thường-xuyên cận kề với những giây phút hiểm-nghèo, mới bắt được và chia sẻ với nhau những luồng tình-cảm vô-hình lằng-dằng vây quanh họ... Phúc cần nhẹ vành môi, giọng nói như chìm vào một cõi mênh-mông xa vắng:

- Tao cũng hy-vọng là không sao... Mà y biết gia-đình Thiếu-Tá Phùng, và Trung-Úy Hiền hiện đang ở đâu không? Tao nghe nói “bà xã” của Hiền vừa mới sanh...

Nghiệp mỉm môi, chớp cặp mắt đỏ hoe nhìn Phúc lắc đầu...

Từ giã Nghiệp, Phúc phóng xe như bay về khu cư-xá C7. Tới nơi, anh đứng lặng người trước khung-cảnh hoang-tàn đổ-nát... như một bãi chiến-trường. Một trái 122 ly chưa nổ nằm ngay cạnh căn hầm trú-ẩn. Anh dựng xe nhón-nhấc nhìn quanh, rồi chạy xuống hầm. Một cảnh-tượng bừa-bãi, ngổn-ngang trước mắt. Vài chiếc ghế bô nằm nghiêng-ngả trong góc hầm... Phúc biến sắc, tìm đập mạnh khi thấy bó tã của con có vết chân của ai dẫm lên lấm đầy đất. Anh cúi xuống nhặt lấy rồi vội-vã lên khỏi hầm. Một người bạn của Đạt từ trong phi-đoàn chạy tới đưa cho Phúc một tờ giấy nói:

- Anh Phúc, thằng Đạt nhờ em đưa tờ giấy này cho anh. Nó chờ cháu với chị ra ngoài đêm hôm qua rồi. Thật là hú vía. Nhờ chị cầu-nguyện ơn trên che-chở, nên trái 122 ly rớt ngay cửa hầm mà không nổ.

Phúc nhìn trái hỏa-tiến nằm im-lim trên mặt đất như một con cá mập bị mắc cạn mà thấy lạnh gáy. Anh mở tờ giấy ra đọc: “*Anh hại, em đưa chị và cháu về nhà ba má. Ở trong này nguy-hiểm quá. Em có gọi qua biệt-đội nhưng anh đã đi bay. Hẹn gặp anh sau. Không sao đâu. Mọi người đều bình-an, vô-sự. Chị đang cầu xin ‘Đức Mẹ’ và ‘Đức Quan-Thế-Âm Bồ-Tát’ che-chở cho anh đó. - Đạt.*” Phúc gấp tờ giấy áp vào ngực, mà tưởng như mình đang ôm Dạ-Thảo và bé Hạnh-Thương trong vòng tay... Anh quỳ xuống đất, ngửa mặt lên trời, rồi chắp tay thăm cảm-on Trời, Phật, Chúa, Đức Mẹ đã che-chở cho vợ con anh được bình-yên vô-sự...

Phúc loạng-choạng đứng dậy, ngoảnh mặt nhìn căn hầm một lần chót, rồi lên xe phóng về phía liên-đoàn-phòng-thủ kiếm Thọ. Anh tính nhờ Thọ chờ ra ngoài căn-cứ tìm vợ con. Không thấy Thọ, Phúc vòng qua phi-đạo để về biệt-đội. Dọc đường anh gặp mấy chiếc khu-trục đang di-chuyển ra sân bay... Dẫn đầu là chiếc của Thiếu-Tá Huỳnh. Huỳnh thấy Phúc thì cho phi-cơ ngừng lại, thò tay ra ngoắc... Phúc dựng xe bên cạnh tường của căn nhà vòm, rồi leo lên cánh chiếc AD6 đang nổ máy. Sức gió thổi ngược chiều cuốn tung mái tóc rối bù, anh bám chặt lấy thành tàu, ghé sát tai nghe Huỳnh hét lên như át cả tiếng động-cơ:

- Tổng-Thống ra lệnh quân-đội buông súng đầu hàng giặc rồi. Tụi mình bay xuống Bình-Thủy. Xuống đó tao sẽ xin một chiếc C47 về đón gia-đình những ai còn kẹt lại sau. Bây giờ mày lên chiếc AD5 của thằng Sang và thằng Hiền, ngồi “blue room” xuống Bình-Thủy. OK.

Nghe Huỳnh nói, Phúc thấy lòng mình chai lại, anh theo đà nhảy xuống khỏi cánh máy bay, ra xe lấy chìa khóa, rồi chạy lại leo lên chiếc AD5 của Sang và Hiền... Cánh cửa khung-phòng “blue room” phía sau của chiếc AD5 vừa bật lên, Phúc leo vào, anh bỗng khựng lại vì bên trong chất đầy người. Anh liếc qua thấy có Sơn, Liễu, “Hai-còi”, Lộc, Cơ, Thuận... và nhiều người khác nữa... Phúc còn đang ngập-ngừng thì “Hai-còi” thò tay nắm vai áo kéo anh lộn nhào vào bên trong, rồi đóng cửa lại... Tiếng động-cơ gầm rú dữ-dội, chiếc AD5 rung lên như bị xúc-động mạnh trước giờ ly-biệt, rồi chồm lên lặn bánh trên mảnh phi-đạo thân yếu, và bốc mình rời khỏi mặt đất, mang theo những con người ra đi để làm lại lịch-sử...

Phúc thấy hai tai mình ù đi, đầu óc choáng-váng vì âm-thanh chất-chứa của động-cơ... Anh mệt mỏi thả người dựa lưng vào Hai. Phúc bỗng cảm thấy một bàn tay ấm-áp bóp nhẹ vai mình như để truyền thêm nguồn sinh-lực cho người phi-công đang kiệt sức... Rồi bên tai Phúc có tiếng thì-thầm của Hai: “Tao nghe tin Thiếu-Tá Phùng, và bọn thằng Thành, thằng Hiền bị rớt rồi. Mừng cho mày về được an-toàn.” Phúc im-lặng không trả lời... Một giọng nước mắt nóng hổi lăn dài trên má anh... như lăn theo cả những cảm-hờn, oan-khuất của người lính chiến bị bức-từ... Những người lính chiến hiên-ngang, từng coi giặc-cộng như loài cỏ rác, cuối cùng đã thua cuộc chỉ vì bị “phản-bội”, cùng với những mưu-đồ chính-trị xảo-quyệt và bản thủi trí tay, cản bước... Bao nhiêu năm vẫy-vùng trên bầu trời cao rộng, bao nhiêu lần đi, về từ cõi tử-sinh cùng với các chiến-hữu, và con tàu thân-yêu... chưa lần nào anh để ý đến cái khoang trống sau chiếc ghế bay... Để đến bây giờ, những người “Hiệp-Sỹ-Không-Gian” bị bắt buộc phải xếp cánh, đã phải nằm ép mình trên cái sàn tàu lạnh ngắt như một chiếc “quan-tài bay” vô tri-giác này...

Phúc cảm thấy toàn thân mình đau như, đôi môi khô rát, cuồng họng đắng chát... sau những giờ phút căng-thẳng, dòn-dập suốt một ngày một đêm không chớp mắt... Anh muốn duỗi thẳng chân, nhưng chân anh đụng phải người con gái ngồi trước mặt, anh vội co chân về... Người con gái đưa mắt nhìn anh, nở một nụ cười như mếu... Phi-cơ đang lầy cao-độ binh-phi. Tiếng động-cơ âm-y như một thanh-âm huyền-hoặc quái-dị, “thôi-miên” đưa Phúc vào một “chiều thời-gian” của mộng-mị chập-chờn... Anh nghĩ đến bố mẹ, đến những người thân, đến Dạ-Thảo, đến bé Hạnh-Thương, đến bạn bè... Trong cơn mê mơ-hồ thảng-thốt, qua khung cửa kính trên trần phi-cơ, Phúc thấy những cụm mây trời hiện-hóa lừng-lờ trôi theo con tàu... Và thấp-thoảng trong những đám mây trắng bông-bành giạt-dờ trên không, anh bỗng thấy Phùng, Hiền, Thành, Tuấn, cùng các cơ-phi xạ-thủ của chiếc AC119K vừa bốc cháy giữa vòm trời lửa đạn của quê-hương, lần-lượt hiện ra trong những bộ phi-bào bê-bết máu, nét mặt tươi-cười, giờ tay vẫy chào tiễn-biệt... Văng-vẳng bên tai, anh nghe tiếng của những người bạn cùng quân-chủng nói với theo: “*Chúc các bạn ra đi được an-toàn... Đã có chúng tôi ở lại cản đường quân giặc. Nhớ đi lo chu-toàn đại-cuộc...*”

**Chú-Thích:** (1) “Mầu Tím Hoa Sim” của Hữu-Loan: “Đôi giầy dính bết bùn đất hành-quân...”

(2) Thơ Kiên-Giang

(3) “Gửi em... Cô gái Bình-Long”. Bài thơ của một “Biệt-Kích 81” đã hy-sinh ngoài chiến-địa. Một người bạn anh đã tìm được bài thơ này trên thân thể bé-bết máu của anh.

(4) Thơ Hà-Huyền-Chi.

(5) “Gửi em... Cô gái Bình-Long”. Thơ của một “Biệt-Kích 81”

# "NIỀM TIN và TÌNH THƯƠNG", "CẢM THÔNG và HIỆP NHẤT" là thông điệp của Đức Giáo Hoàng BENEDIKT XVI

• Lê Hoàng Thanh



*Tân Giáo Hoàng Benedikt XVI*

Trong thời gian chuẩn bị lễ an táng Đức Giáo Hoàng John Paul II, khắp nơi trên thế giới- nhất là giới truyền thông, đã bàn tán nhiều về chuyện ai sẽ là người kế vị Đức Giáo Hoàng (ĐGH) Phaolô đệ nhị. Nhiều vị Hồng Y tên tuổi từ nhiều quốc gia như Ý, Pháp, Đức, Phi Châu hay Nam Mỹ được đề cập đến. Riêng với Hồng Y Josef Ratzinger (Đức) thì không được sự ủng hộ đồng nhất của những vị Hồng Y khác thuộc Giáo Hội Đức vì lập trường bảo thủ, chống và kết tội về chuyện đồng tính luyến ái của Hồng Y trong quá khứ.

Tuy nhiên Hồng Y Ratzinger lại được đề cử đảm nhận làm Đại Lễ an táng ĐGH John Paul II hôm 15.4.05. Phái đoàn Việt Nam dưới sự hướng dẫn của Hồng Y Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn cũng về Rom dự lễ an táng ĐGH Phaolô đệ nhị cũng như để bầu Tân Đức Giáo Hoàng.

Theo luật lệ bầu Tân Đức Giáo Hoàng đã được Giáo Hội Ki Tô giáo ấn định thì cuộc bầu cử phải tiến hành sớm nhất là 15 ngày và trễ nhất là 20 ngày sau khi ĐGH

mất. Sau Thánh Lễ an táng cố ĐGH John Paul, Tiến Sĩ Navarro Valls, phát ngôn nhân của giáo hội trong cuộc họp báo hôm 16.4.05 thông báo những điều lệ và quy định liên quan đến Mật Viện và cuộc bầu cử Tân Đức Giáo Hoàng.

Hội Đồng Hồng Y gồm 115 vị thuộc 52 quốc gia, đã lui vào mật viện vào chiều thứ hai ngày 18.4.05 sau khi cử hành lễ cầu nguyện cho Cố Giáo Hoàng John Paul II vào lúc 10 giờ tại đền thờ Thánh Phê Rô, và làm lễ tuyên thệ trong nhà nguyện vào lúc 16h30 là tất cả thể giữ bí mật, không được tiết lộ các chi tiết liên quan đến cuộc bầu cử Tân Giáo Hoàng. Trong thời gian này những vị Hồng Y không được điện thoại, không được trao đổi thư từ, đọc báo hay xem Ti-Vi gì cả. Du khách về Rom hành hương cũng không được phép lên thăm "Trái bầu Chóp Đỉnh Đền Thờ Thánh Phê-Rô" và các "khu vườn Vatican".

Về việc bầu cử Tân Đức Giáo Hoàng, trong ngày đầu tiên chỉ bầu một lần. Nếu không thành, thì những ngày kế tiếp sẽ bầu 4 lần một ngày, 2 vào buổi sáng và 2 vào buổi chiều. Mỗi Hồng Y viết tên một người mà vị Hồng Y này tin là theo ý muốn Đức Chúa Trời (nach Gottes Willen). Để được đắc cử, vị Hồng Y này phải hội đủ 2/3 tổng số phiếu. Với tỷ lệ này, chỉ tiến hành cuộc bầu cử đến lần thứ 33. Nếu không thành công, thì lần bầu cử thứ 34 sẽ chọn người nào có phiếu cao nhất. Tín hiệu về kết quả của mỗi lần bầu là có khói bốc ra từ ống khói của nhà nguyện Sistine: khói màu đen là chưa thành công, khói màu trắng là đã bầu được Tân Giáo Hoàng. Khói do các phiếu bầu được gom lại rồi đem đốt. Nhưng trong quá khứ con chiên và giới truyền thông không phân biệt rõ ràng giữa khói trắng và đen, nên giáo hội quy định thêm là chuông nhà thờ sẽ đổ sau làn khói trắng để báo tin và chúc mừng là giáo hội đã có một Tân Giáo Hoàng! Cũng nên nói thêm là chỉ có những vị Hồng Y dưới 80 tuổi mới được bầu ĐGH, nhưng không được phép nhiều hơn 120 Hồng Y.

Trong lần bầu cử kỳ này, ngày đầu tiên thất bại có khi làn khói đen bốc ra. Sang ngày thứ hai, 19.4.05 cũng thất bại sau 2 lần bầu cử kín vào buổi sáng. Nhưng sau 26 giờ họp mật và 5 lần bỏ phiếu kín, Hội Đồng Hồng Y đã bầu xong Tân Giáo Hoàng. Đúng 17 giờ 50 phút khói trắng bốc ra từ ống khói nhà nguyện Sistine báo hiệu cho biết là giáo hội đã có một Tân Đức Giáo Hoàng. Khoảng 15 phút sau thì chuông nhà thờ đổ vang xác nhận cuộc bầu cử đã xong dưới sự vỗ tay vui mừng của du khách về đây hành hương. Khoảng 18h30, Hồng Y Jorge Medina Estevez, người Chí Lợi thông báo cho biết là Hồng Y Josef Ratzinger được bầu vào chức Tân Giáo Hoàng thứ 265, kế vị Cố ĐGH John Paul II và gần 19 giờ thì Tân Giáo Hoàng Benedikt XVI xuất hiện trước *ban-công* đền thờ thánh Phê Rô để ra mắt tín hữu và du khách hành hương, trước sự vỗ tay vui mừng của họ.

Tân Giáo Hoàng Benedikt XVI là người Đức, được bầu làm ĐGH thứ 265 của Giáo Hội La Mã, dẫn đầu hơn 1,1 tỷ tín đồ trên thế giới. Trước Ngài đã có 7 ĐGH gốc

Đức đó là các Đức Giáo Hoàng Gregorius V (996-999), ĐGH Clemens II (1046-1047), ĐGH Damasus (chỉ tại vị được có 23 ngày, từ 17.7.1048-09.8.1048.), ĐGH Leo IX (1049-1054), ĐGH Viktor II (1055-1057), ĐGH Stephan IX (2.8.1057-29.3.1058) và ĐGH Hadrian VI (09.1.1522-14.9.1523).

ĐGH Beneditkt XVI năm nay 78 tuổi, Ngài tên thật là Josef Ratzinger, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1927 tại Marktl am Inn, một làng nhỏ chỉ có 2.700 dân, nằm cạnh biên giới Áo, gần Altoetting thuộc tiểu bang Bayern (Bavière) miền Nam nước Đức. Marktl là khu di dân được Bá Tước Graf von Leonberg lập ra vào thế kỷ thứ 13, được xem như là dinh cơ của vị Bá Tước này. Năm 1422 trở thành thị xã nhỏ và kể từ năm 1677 Marktl mới có một vị Linh Mục đầu tiên riêng cho tín đồ trong làng. Ratzinger là con của một Hiến binh (Gendarme) và có một người anh hiện cư ngụ tại thành phố Regensburg. Thuở thiếu thời Ngài sống tại tỉnh Traustein. Ngay từ khi còn ấu thơ Ngài đã có ước nguyện muốn trở thành Hồng Y (Kardinal). Năm 1946 Ngài theo học tại Đại Học Triết và Thần Học tại Freising và sau đó học ngành Triết và Katholische Theologie (Triết lý Thiên Chúa Giáo) tại Đại Học Muenchen. Năm 1951 Ngài được thụ phong làm Linh Mục. Hai năm sau, vào năm 1953 Ngài lấy bằng Tiến Sĩ Thần Học (Dr. Theol.) với luận án “ Volk und Haus Gottes Augustins Lehre von der Kirche“ (xin tạm dịch là Dân Tộc và Nhà Chúa qua học thuyết Thiên Chúa Giáo của Augustin). Bốn năm sau (1957) Ngài nộp luận án (Habilitation) nhận chức Giảng Sư Đại Học (Universitaetsprofessor) khi vừa mới được 30 tuổi. Năm 1959, Ngài được mời về làm Giảng Sư (GS) về Giáo Điều ngành Thần Học tại Đại Học (ĐH) Bonn, kế tiếp là GS ở Đại Học Muenster (1963), ở Tuebingen (1966) và Đại Học Regensburg (1969). Ngày 28.5.1977, Ngài nhận được thư do chính tay ĐGH Paul VI viết bổ nhiệm làm Tổng Giám Mục địa phận Muenchen và Freising, một địa phận lớn thứ nhì sau Koeln tại Đức, 8 tháng sau cái chết đột ngột của Hồng Y Doefner không có người thay thế lãnh đạo. Chỉ 4 tuần sau đó Ngài được thụ phong chức Hồng Y khi còn rất trẻ, vừa mới 50 tuổi, đó là chuyện ít xảy ra theo luật giáo hội. Điều này cho thấy rằng ĐGH còn muốn giao cho Ngài vài trọng trách khác. Cũng chính trong thời gian này, nếu người viết nhớ không lầm, thì Hồng Y Ratzinger cũng đã giúp đỡ Cha Theophado Nguyễn Văn Bích, cha xứ đầu tiên của Giáo Xứ Việt Nam, trực thuộc Tổng Giáo Phận Muenchen và Freising trong việc xây dựng Giáo phận cho thuyền nhân Việt Nam tỵ nạn Cộng Sản được chính quyền Đức cho phép định cư ở đây vào cuối thập niên 80.

Năm 1981, Ngài được ĐGH Phaolô Lộ đệ nhị mời về Vatican để đảm trách chức vụ Tổng Trưởng Tín Lý, một vai trò then chốt trong cấp lãnh đạo giáo hội. Ngài được coi là cố vấn của ĐGH và là chiến lược gia của Tòa Thánh, vạch ra hướng đi cho giáo hội. Ngài xem như là Hồng Y thân tín của ĐGH trên phương diện cố vấn ĐGH về giáo điều và đạo đức học (Glaubens- und Sittenlehre) và được xem như là một Hồng Y người Đức duy nhất đã có ảnh hưởng mạnh mẽ đối với Tòa Thánh kể từ thời Martin Luther (1483-1546). Năm 1982, Ngài từ chức

Tổng Giám Mục địa phận Muenchen và Freising sau khi ĐGH bổ nhiệm Ngài làm thành viên trong Ủy Ban Giáo Hoàng, đặc trách về đối ngoại cho giáo hội. Ngoài các chức vụ trên, Ngài còn giữ thêm những chức vụ khác như Chủ tịch Ủy ban Thần học Quốc tế và Ủy ban Giáo hoàng về Ban kinh thánh. Năm 1993, Ngài được bầu làm Kardinalbischof (xin tạm dịch là Hồng Y giám mục) và từ đó được xem như là một trong 6 vị Hồng Y có địa vị cao nhất trong giáo hội. Năm 1996 Ngài được các Hồng Y bầu làm Praefekt của giáo đoàn chuyên đặc trách về giáo điều (Glaubenslehre) và kể từ năm 2002 Ngài là Chủ Tịch (Dekan) Hồng Y đoàn Tòa thánh Vatican. Ngày 19.4.2005 Ngài được bầu làm Giáo Hoàng, lấy danh xưng là Benedikt XVI.

Tân Giáo Hoàng Benedikt XVI là một con người khá ái và tế nhị, rất thông minh nhưng bình dị. Ngoài chuyên Ngài là nhà Thần học và là Giảng sư Đại Học tên tuổi trên thế giới, Tân Giáo Hoàng Benedikt XVI còn biết nhiều ngoại ngữ khác ngoài tiếng Đức là tiếng mẹ đẻ như tiếng Ý, Anh, Pháp và Tây Ban Nha. Ngài còn thích nhạc Mozart và Beethoven, yêu thơ và thương thú vật (mèo), đánh đàn Piano, không uống rượu nhưng Ngài lại thích uống nước Orangen-Limo.

Lễ đăng Quang Tân Đức Giáo Hoàng Benedikt XVI được tổ chức rất trọng thể vào ngày Chủ Nhật 24.4.2005 tại công trường Peterplatz, trước đền thờ Thánh Phê Rô với sự hiện diện của hơn 300 ngàn tín hữu và đại diện chính quyền từ khắp nơi trên thế giới về Rom tham dự như Ông bà Thủ Tướng Ý Berlusconi, Phó TT Mỹ Dick Cheney, Vua Tây Ban Nha Juan Carlos và Prinz Philip, đại diện Nữ Hoàng Anh, Jeb Busch, Thống đốc bang Florida / Mỹ, Đại diện Giáo Hội Chính Thống Giáo (Orthodox)... Từ Đức có Ông Bà Tổng Thống Koehler, Ông Bà Thủ Tướng Schroeder, anh của Tân ĐGH Georg Ratzinger, Ông Bà Thống Đốc bang Bayern, TS E. Stoiber, Ông bà Chủ tịch đảng dân chủ Thiên Chúa Giáo (CDU) TS. Angela Merkel. Đặc biệt có phái đoàn từ Marktl là nơi mà ĐGH được sinh ra về tham dự và món quà dành cho ĐGH Benenikt XVI là một phông ảnh giấy trích lục khai sinh có ghi ngày Ngài rửa tội tại đây.

Nhân dịp này Ngài đã thuyết giảng về một “Giáo Hội sống và Giáo Hội trẻ”, đồng thời Ngài cũng còn nhấn mạnh là sẽ thi hành chức vụ của Ngài dựa trên căn bản cùng làm việc và tinh thần lãnh đạo tập thể. Ngoài ra Ngài còn khẳng định rằng “Giáo Hội chống lại bạo lực cũng như lên án những hệ tư tưởng có tính cách độc tài” (gegen Gewalt und verurteilt die totalitaeren Ideologien). Ngài đã chuyển thông điệp đến tất cả mọi người rằng: “Không phải sự áp bức cứu giải mà chính tình thương mới giải thoát được”, bởi “Con người luôn mong ước rằng Thiên Chúa cần cho thêm sức mạnh để diệt trừ quỷ sứ, hầu tạo nên một thế giới tốt đẹp hơn”. Ngài còn dạy chúng ta nên biết: “Con người không thể từ bỏ được niềm tin. Chỉ có ai còn niềm tin thì người đó mới không cô đơn, ngay cả lúc sống cũng như lúc chết”!

Giới quan sát và chuyên gia phân tích cho rằng giáo hội vẫn còn muốn duy trì và tiếp tục đi con đường của Cố Giáo Hoàng Phao Lô Đệ Nhị để lại nên đã chọn Hồng Y Ratzinger làm người kế vị, bởi lẽ trong quá khứ, Tân Giáo Hoàng Benedikt XVI là một cộng sự viên tin cậy, nhiều kinh nghiệm và đã từng giữ nhiều chức vụ quan trọng tại Vatican cũng như có ảnh hưởng rất lớn đối với Cố Giáo Hoàng John Paul II.

Riêng ở quê hương của Ngài, dân chúng Đức rất vui mừng và hãnh diện vì một Hồng Y trở thành ĐGH sau đúng 482 năm; nhưng cũng có vài nhà thần học hay Hồng Y Đức như Hồng Y Lehmann (Koeln) lên tiếng chỉ trích vì sự bảo thủ của Hồng Y Ratzinger trong quá khứ. Họ cũng chỉ trích luôn việc chọn tên Benedikt, vốn hàm chứa tính cách bảo thủ, không muốn cải tổ v.v... Tuy nhiên Tổng Thống và Thủ Tướng Đức, các chính trị gia tên tuổi, Chủ tịch các đảng phái Đức nói riêng đều gửi điện thư chúc mừng. Nhiều quốc gia khác lúc đầu tuy thất vọng vì họ mong đợi có một Tân Giáo Hoàng hoặc gốc Phi Châu hay nếu được, gốc Châu Mỹ La Tinh là nơi chiếm đa số tín đồ trên thế giới với hy vọng là Tân Giáo Hoàng đặc biệt sẽ chú trọng đến các nước nghèo hay chậm tiến hơn; nhưng có lẽ họ cũng nhìn thấy được vấn đề là Tân Giáo Hoàng Benedikt XVI chỉ đảm nhận chức vụ cao cả này trong một thời gian chuyển tiếp ngắn hạn, trong khi chờ đón một giai đoạn mới sau này.

Dù vậy vẫn không tránh được những phê phán. Báo chí Anh chạy tít lớn chỉ trích ĐGH Benedikt XVI là sau Hitler lên đến chức Giáo Hoàng, lý do ĐGH Ratzinger năm 1943 từng là người giúp đỡ trong lực lượng phòng không Đức dưới thời Hitler. Nhưng sử gia Thiên Chúa Giáo Vinzenz Pfnuer, hiện là Giảng Sư tại Đại Học Muenster đã lên tiếng phủ nhận trên nhật báo die Welt. Josef Ratzinger không phải là cảm tình viên của phong trào dân tộc. Đúng hơn Ratzinger phải theo phái đoàn học sinh nội trú tỉnh Traustein khi Ngài mới 16 tuổi lên Muenchen để thụ huấn khóa chống phi cơ địch mà thôi. Chính Hồng Y Lehmann (địa phận Koeln) là người có lập trường chống ĐGH Benedikt XVI cũng đồng quan điểm với GS Pfnuer, không chấp nhận những luận điệu của báo chí Anh muốn ghép Ngài có liên hệ với Hitler, mục đích làm giảm đi uy tín của Ngài.

Trong khi đó, chính quyền Trung Cộng thì lên tiếng cho biết rằng họ muốn có một sự liên hệ tốt hơn với Vatican nhưng lại đặt điều kiện là Vatican phải chấm dứt bang giao với Taiwan. Xa hơn nữa Trung Cộng, với 5 triệu tín đồ Thiên Chúa Giáo còn nói là Vatican đừng nên lợi dụng việc truyền bá, tranh đấu cho tôn giáo mà can thiệp vào nội bộ chính trị của họ!

Ngược lại, TT Mỹ G. Busch ngợi khen Tân Giáo Hoàng là nhà thông thái, một nhà thần học tiếng tăm rất xứng đáng trong chức vụ dẫn dắt hơn 1,1 tỷ tín đồ Thiên Chúa giáo. Những lời khen tương tự cũng được lên tiếng từ các nhà lãnh đạo các nước ở Âu Châu như Ý, Pháp v.v... và nhiều quốc gia khác trên toàn thế giới. Từ Phi Luật Tân, Bà Tổng Thống Arroyo lên tiếng nói rằng Giáo Hội đã bầu lên một vị chủ chăn xứng đáng dắt diu Giáo Hội Công Giáo hoàn vũ...

Tuy nhiên, dựa vào những lời thuyết giảng trong buổi Lễ Đăng Quang, người ta hy vọng rằng Tân Giáo Hoàng sẽ lưu ý nhiều đến tình hình chính trị và tôn giáo tại các quốc gia còn độc tài đảng trị nói chung vì ĐGH Benedikt XVI vốn xuất thân từ một nước Đức bị chia đôi, từng trải qua thời kỳ độc tài đảng trị Đức Quốc Xã, giống như Cố Giáo Hoàng John Paul II đã từng sống qua cảnh đàn áp của CS tại Ba Lan nên đã hiểu rất rõ thân phận con người thiếu nhân quyền của những quốc gia nhược tiểu hay theo chủ nghĩa chuyên chính vô sản và đi từ sự cảm thông này, chính Cố Giáo Hoàng đã từng giúp các phong trào dân chủ tại các quốc gia đưa đến sự sụp đổ khối CS Đông Âu vào cuối thập niên 80, hầu như không đổ máu.

Hy vọng sau chuyến đi tham dự Đại Hội tuổi trẻ tại Koeln vào tháng 8.2005, Tân Giáo Hoàng Benedikt XVI sẽ tiếp nối con đường của Cố Giáo Hoàng John Paul II viếng thăm những nước nhược tiểu trên thế giới nói chung hay CS tại Á Châu, điển hình là các nước ở Phi Châu hay Trung Cộng, Bắc Hàn và Việt Nam, giống như Cố Giáo Hoàng Phao Lô đệ nhị đã thực hiện tại Cuba vào năm 1998, nhằm hóa giải những bế tắc, nhất là trên phương diện nhân quyền, tự do tôn giáo và tín ngưỡng tại các quốc gia này.

Tuy ĐGH Benedikt XVI chưa cho biết chương trình làm việc của Giáo Hội trong tương lai, nhưng qua những buổi lễ gần đây Ngài đã kêu gọi là Giáo Hội Công Giáo do Ngài lãnh đạo sẽ tìm cách hiệp nhất với các giáo hội Thiên Chúa Giáo khác. Ngài muốn đạt được mục tiêu là các giáo hội Thiên Chúa Giáo anh em sẽ mở rộng vòng tay chào đón nhau. Qua thông điệp: "Tôi sẽ làm việc không ngừng nghỉ để gây dựng lại sự hiệp nhất toàn bộ và rõ rệt của những người theo đạo Thiên Chúa. Bày tỏ thiện chí không chưa đủ, chúng ta cần phải chứng tỏ thiện chí mình bằng hành động", Ngài đã xác nhận vai trò của mình. Liên ngay sau khi thông điệp được Ngài phát đi, nhiều đại diện của các cộng đoàn Thiên Chúa Giáo và Do Thái Giáo đã lên tiếng ngợi khen thiện chí của Tân Giáo Hoàng.

Tóm lại, thế giới đang nhìn về La Mã, đang chờ đợi những việc mà Tân Giáo Hoàng sẽ làm trong thời gian sắp tới. Mọi người, nhất là tín đồ Thiên Chúa Giáo hy vọng Đức Giáo Hoàng Benedikt XVI sẽ tiếp tục đi theo con đường Cố Đức Giáo Hoàng Phao Lô Đệ Nhị để lại, đó là: Tiếp tục nói chuyện với các tôn giáo bạn!

Thông điệp của Đức Giáo Hoàng Benedikt XVI đã rõ ràng: "NIỀM TIN và TÌNH THUÔNG" và hãy mở rộng vòng tay chào đón nhau để "CẢM THÔNG và HIỆP NHẤT".

Đó là căn bản có thể thay đổi thế giới tốt đẹp hơn hầu giải thoát được tội ác và diệt trừ quỉ dữ!

Cầu mong ơn trên ban phúc lành cho ĐGH Benedikt XVI để Ngài có đủ nghị lực và sức khỏe hầu từ đó có thể sớm đạt được mục đích như thông điệp Ngài đã phát đi.

(24.04.2005)

# Nhớ nghĩ về anh ...

Vợ anh: **Bùi Thị Rau Dzènh**

(Nhân ngày Tiểu Tường của Thi sĩ Huy Giang)

C hủ nhật 20.02.2005 - Những bông tuyết cuối mùa vẫn đang rơi. Cả tuần nay, bé Hằng phải xúc tuyết để lấy lối đi quanh nhà. Tôi không giúp gì được, tay còn đau vì ngày 24.01, trên đường đi làm giấy tờ tôi bị trượt té, cổ tay trái sưng lên. Làm giấy tờ xong, về nhà xoa dầu và băng tay lại. Tối vẫn đi làm, khi về đến nhà 10 giờ đêm, tay bắt đầu nhức. Tôi đã thức trắng một đêm chờ sáng đi khám.

Nhìn phòng khám bệnh quá đông, tôi nói với Y tá là tôi bị đau nhức lắm. Lần đầu tiên trong đời từ hồi mẹ sanh ra mới bị đau nhức thế này. Thế là Y tá cho tôi vào khám liền.

Bác sĩ khám tay tôi xong băng bó lại rồi chuyển qua bác sĩ chuyên khoa chụp hình nơi bị sưng. May thay, xương không bị gãy, chỉ có bong gân.

Một tuần sau tay vẫn còn đau, không cử động được, nên mùa tuyết này, bé Hằng phải dậy sớm xúc tuyết lấy lối đi trước khi đi học. Trưa về, ăn xong làm bài rồi xúc tuyết tiếp...

Thời gian trôi nhanh. Ngày 12.06.2005 sắp đến là Anh mất giáp một năm. Tôi cố gắng thực hiện những gì anh dự định làm. Anh còn một tập bản thảo truyện ngắn "**Những Trái Khổ Qua**", bốn tập thơ nhỏ mang tên: "**Sướng Chiều Trên Tóc Mẹ Tôi, Mỏ Hoa, Má Dia Với Ba, Bông Sen**" sẽ in thành một tập thơ.

\*  
\* \*

Anh đến Đức ngày 01.7.1976. Sau thời gian học tiếng Đức, anh sống trong Cư xá Sinh viên và học Ban Kiến Trúc tại Đại Học Bremen. Ban ngày đi học, ban đêm đi làm phụ bếp cho một nhà hàng. Ngày nào cũng vậy cho đến một hai giờ sáng mới về, sáng sớm dậy lại đi học. Sức khỏe không chịu nổi, anh phải bỏ dở việc học, được ông bà Kuhn, người đỡ đầu, đưa về Schramberg giới thiệu cho anh làm việc tại hãng Hugo Kernliebe cho đến ngày anh mất.

Tháng 02.2004, anh làm việc được 25 năm. Anh được mọi người thương mến, chủ cũng như những người cùng làm việc chung với anh. Tháng tư năm đó, một buổi tối nằm, anh nói: "Sao anh thỉnh thoảng hơi đau dưới bụng". Tôi nói: "Để sáng em lấy Termin (hẹn) chiều về anh đi khám luôn". Sáng dậy, tôi thấy miếng giấy trên bàn: "Anh hết đau rồi, em khỏi lấy Termin cho anh!". Dù biết vậy, tôi vẫn lấy Termin để anh đi khám.

Anh đang ngồi chờ tại phòng mạch tự nhiên thấy đau dữ dội. Bác sĩ chích thuốc và chuyển anh đi chụp hình. Sau khi lấy kết quả, ngày 19.4.2004, anh nhập viện Rottweil, tôi đi theo anh. Ở bệnh viện, anh vẫn đi lui tới cầu thang và tắm một mình được. Hằng ngày, anh canh những giờ tôi có mặt ở nhà để điện thoại về kể chuyện bác sĩ khám như thế nào.

Qua ngày 20.4, Bác sĩ đã khám và tìm bệnh hơn 3 tiếng đồng hồ ở phòng Ultraschal. Cuối cùng Bác sĩ kết luận: Những gì trị được, đã trị cho anh rồi. Còn một phần nhỏ nữa, bác sĩ bó tay. Anh nên về nói với vợ con anh như vậy đi.

Lúc đó anh vẫn còn khỏe, bình tĩnh và can đảm lắm. Phần tôi, khi nghe anh nói điện thoại chưa dứt câu, tim tôi đau nhói, tôi khóc nức nở. Anh an ủi tôi: Em ơi, hãy bình tĩnh... Trong những giờ tiếp theo đó, đầu óc tôi vẫn nghĩ tới anh, nước mắt cứ tuôn trào...

Cuối tuần, thứ bảy, chủ nhật, tôi sửa soạn những gì cần mang theo để đến thăm anh. Hai má con tôi ở đó cho tới chiều. Anh có đem theo kinh sách để đọc và tụng hằng ngày.

Anh nằm bệnh viện đúng một tuần lễ. Ngày 27.4.2004 là ngày anh xuất viện. Bác sĩ dặn mỗi tuần đến Hausarzt (bác sĩ gia đình) khám. Ngay chiều hôm xuất viện, tôi và anh tới xin Bác sĩ giới thiệu bệnh viện nào có khả năng thay lá gan khác. Ông ta rất nhiệt tình, điện thoại khắp nơi, sau đó cho biết có bệnh viện ở Berlin nhận lời và đòi gởi phim và giấy tờ. Chờ đến ba tuần sau mới có câu trả lời là: Không được.

Khi trở về nhà, anh điện thoại thăm Thầy (Thượng Tọa, Phương Trượng chùa Viên Giác). Bác Năm ở chùa Viên Giác có gửi Năm và Ngưu Bang để nấu Canh Dưỡng Sinh cho anh.

Ngày 8 - 9.5.2004 là lễ Thọ Bát Quan Trai tại Rottweil và vùng phụ cận, Thầy Phương Trượng có về và anh đã đến gặp Thầy. Trong buổi Thọ Bát Quan Trai, Thầy có nói đến trường hợp của anh cho Phật Tử biết. Sau đó có chị Hòa cho Ngưu Bang và một bác cho sâm và hột sen. Anh Hùng, chị Kim cho địa chỉ thầy Hùng ở Long Thành, Việt Nam, chữa bệnh nan y đem lại cho anh một tia sáng hy vọng.

Khi trở về Chùa Thầy Phương Trượng thỉnh thoảng điện thoại thăm anh và hằng ngày Thầy đều cầu nguyện cho anh...

Trong thời gian uống Canh Dưỡng Sinh và thuốc điều trị của bác sĩ thì nhận được điện thoại của anh Phù Vân, chị Trần Thị Nhật Hưng ở Thụy Sĩ giới thiệu nơi điều trị và chỉ cách uống thêm thuốc.

\*  
\* \*

Theo dự định hè năm nay cả gia đình về Việt Nam để xả tang mẹ vào ngày 21.8 âm lịch, anh đã đặt vé máy bay. Sau khi có địa chỉ của thầy Hùng ở Long Thành, tôi nói với anh, anh nên về Việt Nam trước để trị bệnh rồi sau đó em và bé Hằng sẽ về sau, vì bé Hằng còn đang đi học. Về một mình thì anh sợ làm phiền anh em, con cháu. Tánh anh, anh chỉ thích lo cho người chứ anh không muốn làm phiền đến ai. Gửi bé Hằng ở lại anh cũng không chịu. Nếu về sớm quá thì không thể xả tang cho mẹ được. Suy nghĩ cuối cùng quyết định về ngày 05.8.2004.

Sau khi rời bệnh viện về, thấy với sức khỏe của anh, sợ về Việt Nam không nổi, nên tôi đã điện thoại cho hãng D & D Reisen nói rằng chồng tôi bị đau nặng... nói đến đây tôi đã khóc rồi. Xin anh hoàn trả số tiền chúng tôi đặt vé. Vậy là số tiền bị trừ một đầu người 200 Euro, tổng cộng 600 Euro. Đúng ra, tôi không muốn viết chuyện này vì đầu óc tôi lúc đó cứ nghĩ đến bệnh của anh thôi.

Khi đến bệnh viện ở Tübingen, tôi nói rõ cho Bác sĩ trưởng khoa biết dự định của chúng tôi muốn đưa chồng tôi về Việt Nam vì chúng tôi đã đặt vé máy bay rồi.

Ông ta nói: Lấy tiền lại, không mất tiền gì hết, vì bệnh trạng của ông không thể đi máy bay được. Nếu đi có chuyện



gì xảy ra cho toàn máy bay, mình tự hứng chịu hết, đứng ra những người Việt tha hương trong lúc hữu sự, giúp đỡ nhau không hết, lấy tiền của nhau làm gì!? Chữ TÌNH nó còn sống mãi chứ tiền bạc mất rồi mình có thể tìm lại được!

Ngày về thì còn dài, tình trạng sức khỏe của anh một ngày một kém. Bạn bè đến nhà thăm thúc tôi xin Bác sĩ chuyển anh đến bệnh viện Uni Tübingen là một bệnh viện lớn, có đầy đủ khả năng điều trị cho anh.

Bác sĩ đến nhà khám và điện thoại cho bệnh viện lấy xe đưa anh vô bệnh viện Tübingen vào hồi 08 giờ 30 ngày 18.6.2004. Anh vẫn còn đi lại một mình được. Tối đây, anh đã được chuyển vào phòng cấp cứu và chờ sự quyết định của Bác sĩ trưởng. Sau khi Bác sĩ trưởng quyết định xong, có mời tôi vào phòng nói chuyện. Tôi biết chuyện chẳng lành nên nước mắt cứ tuôn trào và nói: Bác sĩ ơi, cố gắng cứu chồng tôi.

Sau khi đưa ra phòng riêng, về mặt anh hơi vui vì anh nghĩ rằng nơi đây có thể cứu anh giữa sự sống và sự chết gần kề. Thấy anh hơi vui, tôi bên ngoài cũng vui lây nhưng thâm tâm như đứt từng khúc ruột. Tôi nói với anh:

- Anh yên tâm nằm đây nha. Chủ nhật em sẽ lên thăm!

Ngày chủ nhật 20.6.2004, Hoàng và Yến xuống rước tôi và bé Hằng lên bệnh viện gặp hai cháu Mai và Huy cùng hai em Bé và Nga. Anh cũng còn tỉnh và nói chuyện. Sau vài tiếng đồng hồ thăm hỏi, tất cả ra về, để dành sự yên tĩnh nghỉ ngơi cho anh. Tôi lại nói: Sáng thứ hai 21.6 em sẽ lên.

Hôm đó tôi gặp ông bà Wild người Đức quen, biết tin anh bệnh cũng lên thăm. Anh vẫn như ngày chủ nhật. Tối thứ hai sau khi đi làm về, tôi được điện thoại của chị Huyền có đến thăm anh ở bệnh viện. Chị cho biết có đem theo một bao thư lì-xì của Thầy Phương Trọng chùa Viên Giác gói cho, chị để kèm trong bịch trái cây và chị cho biết anh mới bị té.

Sáng thứ ba, tôi phải đi lo giấy tờ lúc 10 giờ sáng. Bác sĩ ở bệnh viện có điện thoại nhưng nhà không có ai.

Đến trưa, lúc 13 giờ, anh chị Nam sau khi làm ca sáng về có đến nhà rước tôi lên bệnh viện thăm anh luôn buổi chiều.

Tối 15 giờ thì bác sĩ lại điện thoại lần nữa. Lúc này gặp bé Hằng vừa đi học về, bác sĩ đã nói về tình trạng sức khỏe của ba nó.

Khi anh chị Nam và tôi đến bệnh viện thì anh đã được chuyển ra phòng riêng, nhưng trên trán bị sưng phía tay mặt. Chỉ thấy anh thở và mệt mỏi. Tôi nhìn bảng theo dõi mạch tim kế bên giường mỗi ngày mỗi xuống. Thâm tâm của tôi lúc nào cũng niệm Phật để anh được lành bệnh và tôi có đủ nghị lực lo cho chồng.

Nhìn sắc mặt và sự mệt mỏi của anh, anh chị Nam khuyên tôi nên ở lại để lo cho anh, chị cần gì chúng tôi sẽ mua giúp. Lúc đó tôi chưa gặp bác sĩ.

Tối 22.6, Ni Sư Như Viên, Trụ Trì Niệm Phật Đường Tam Bảo và một số anh chị em Phật Tử tại Reutlingen đến thăm và cầu nguyện cho anh. Anh mở mắt nhìn và biết hết.

Tối 23.6, chị Trúc Giang, đại diện Trung Tâm Âu Châu Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại đến thăm và trao cho tôi 650 Euro giúp đỡ gia đình trong lúc Huy Giang bị bệnh nặng.

Sau đó anh Từ Nguyên, Chủ tịch Văn Bút Âu Châu có điện thoại và cho biết còn một số tiền nữa do chị Trúc Giang chuyển vào Trương mục là 280 Euro, tổng cộng là 930 Euro. Tôi rất cảm động trước tấm lòng ưu ái từ vật chất đến tinh thần của các chú bác, anh chị trong Văn Bút Âu Châu. Thay mặt gia đình tôi xin đa tạ.

Đêm đó chị Trúc Giang đã ở lại với tôi tại bệnh viện và được Y tá kéo cho hai giường tại phòng khách để nằm nhưng đêm đó không ai ngủ được. Thành thạo hai chị em lại nhẹ nhàng lê bước vào phòng thăm anh vì từ lúc chị đến, anh mệt mỏi nhắm mắt lại, chỉ thở thôi.

Sáng sớm 24.6.2004, sau khi dậy như thường lệ, tôi lau mặt sau đó đổ sấm. Mắt anh vẫn nhắm lại. Chúng tôi được Y tá pha cà-phê mời uống.

Chúng tôi ngồi đó nhưng cũng không yên tâm, thỉnh thoảng tôi lại nhẹ nhàng đi đến bên giường anh, khoảng hơn 7 giờ, thấy anh tỉnh lại. Mắt từ từ mở và rất sáng như lúc anh còn mạnh vậy. Nhưng rồi, từ từ lịm dần, lịm dần vào giấc ngủ ngàn thu... Lúc đó là vào 7 giờ 13 phút.

Mọi vật chung quanh tôi như quay cuồng đảo lộn. Tôi liền niệm Phật "xin cho con đủ bình tĩnh để con lo". Chị Trúc Giang đưa tôi về nhà rồi cùng ba má nuôi lo các thủ tục giấy tờ đưa anh về...

Ngày buổi chiều 24.6, khi hay tin anh ra đi, gia đình anh chị Xuân, anh chị Nam luôn thường trực trong nhà giúp tôi sắp xếp mọi chuyện. Tối thì có anh Hậu lo sắp xếp bàn thờ... thật là những tâm tình cao quý.

Chiều thứ bảy 26.06, gia đình anh chị Kim, anh chị Hùng và Tân đến tụng kinh cầu siêu.

Qua ngày 27.6, anh chị Lý đến nhà hỏi chuyện rước Thầy về, chị lo như thế nào? Tôi trả lời rằng nhà tôi có phòng riêng dành cho quý Thầy; còn nhờ anh chị lo giùm cho quý Chú... Trong tâm trí tôi bị chi phối nhiều thứ vì từ trong ra ngoài chỉ có mình tôi. Tôi có hỏi thăm anh Hậu thì anh nói: Số người còn lại tôi sẽ rước về nhà hàng tôi, rộng lắm. Còn phần giới thiệu trong buổi lễ, nhờ anh giúp giùm luôn nha. Và anh Hậu đã sẵn sàng vui vẻ nhận lời.

Bây giờ sáng hôm sau, anh đã đến cùng tôi sắp xếp chương trình trước khi trình lại Thầy. Tối 28.5, có chị Hòa và Thúy đến nữa để lo phần nấu ăn. Còn phần kê bàn ghế trước nhà và garage thì có bốn gia đình người Đức, họ tự sắp bàn ghế, trải khăn bàn, cắm bông, nấu cà-phê, làm bánh ngọt, lo nước uống...

Sau khi hoàn tất, tôi trả tiền họ, họ không lấy, tặng lại tôi và nói rằng họ muốn giúp đỡ tôi thôi. Những người lối xóm tuy không cùng một dòng máu, không cùng màu da nhưng thể hiện tình người với con người thật là cảm động.

Thúy cũng rất nhiệt tình vì Thúy đi làm ca chiều về là về thẳng nhà tôi ngủ để sáng lo dậy sớm nấu cơm cúng đúng 7 giờ như lời Thầy dạy. Năm giờ sáng, hai chị em đã dậy, lo chuẩn bị thì thấy một con bướm đậu ở dưới đất trước bếp. Thúy kêu tôi:

- Anh Huy Giang về đó chị.

Tôi trả lời:

- Nếu đúng anh về thì anh bay lên, để chỗ cho Thúy và em chuẩn bị cho quý Thầy và để cúng nữa.

Khoảng 3 giây đồng hồ, con bướm bay đậu ngay trên đầu tôi, ý anh muốn nhắc nhở tôi quý Thầy về, em phải cố gắng lo cho chu đáo và lo cho tất cả mọi người thân thương ở xa xôi cũng đã bỏ thì giờ quý báu đến dự lễ Abschied (tiễn biệt) này, em phải cố gắng lo cho tròn...

\*  
\* \*

Sau khi Bác Năm cho Ngũ Ban và nắm Đông Cô để nấu Canh Dưỡng Sinh cho anh Huy Giang, tôi còn dặn chị

Hòa mua giùm thêm. Khi chị đi Pháp về chị điện thoại lên lấy. Anh Huy Giang và bé Hằng lên nhà chị lấy. Anh thấy xoài và nhãn ngon quá, anh nắn ni chị Hòa để lại một ít để có quà mang về cho vợ con.

Tánh anh như thế đó. Mặc dầu những thứ đó anh bệnh đầu có ăn được! Anh đi bất cứ đâu, không có vợ con theo, anh về hay kể chuyện lại cho vợ nghe. Có lần năm 2002 nghe Mẹ bệnh, tôi vội vàng lo cho mình anh về thăm mẹ vì mẹ gần 90 tuổi, sợ có gì sẽ ân hận. Từ Sài Gòn Rạch Giá có hơn 300 cây số mà đi mất 6, 7 tiếng đồng hồ mới đến nhà vì kẹt phà.

Về đến nhà, mẹ đang chờ:

- Bé Tư về đó hả con?! (Ở nhà má chồng tôi hay kêu tất cả các con dù lớn hay nhỏ đều là "Bé" cho thân mật).

- Con đây Má!

- Vợ mày đâu?

- Vợ con ở bên đó, đi làm mẹ ạ. Về hết ba người không đủ tiền vé mẹ à!

Mẹ tôi không hài lòng lắm, vì mẹ thích đi đâu cũng phải có vợ có chồng. Tánh mẹ chồng tôi lại ít nói, nhưng riêng đối với anh, khi về lúc nào cũng quanh quẩn bên mẹ tôi. Anh chẳng thích đi đâu cả, đôi lúc anh hay gọi chuyện vui và tếu chọc má nữa. Rồi anh về Đức kể cho tôi nghe.

Thấy má nín thinh hoài, anh chọc má để cho má nói. Anh nói:

- Má ơi, bây giờ, con chán con "vịt bầu" quá rồi. (Vịt bầu là tên tôi anh thường gọi mỗi khi về Việt Nam, vì tôi mập). Má tìm cho con con nhỏ nào khác đi má.

Má nín thinh một lúc rất lâu rồi má nói:

- Mẹ có bốn đứa con dâu cả thảy nhưng mẹ lại thương vợ thằng bé Tư nhất. Bây giờ mày muốn thích ai thì đi theo nó luôn, ra khỏi nhà này, đừng về nhà này nữa. Tao chỉ biết nó là dâu của tao thôi.

Nghĩ đến những lời anh nói, những lời mẹ nói... tất cả đều đã ra đi... mà nước mắt tôi tuôn trào...

*Anh đi theo mẹ theo cha*

*Bỏ em, con xử lạ bỏ vợ một mình!*

Huy Giang là người con hiếu thảo. Anh luôn luôn nghĩ về quê hương nơi đó có mẹ già và bao nhiêu người thân thương của mình. Anh đã ca ngợi tình mẹ:

*Dĩa rau giọt sữa nuôi con lớn*

*Thưởng mẹ gian lao quá tảo tần*

(Thơ - Huy Giang)

Cuối thu 2004, tôi được điện thoại của cháu Huy nói con nghỉ học được 3 tuần. Con muốn xuống thăm, đốt nhang cho cậu, thăm mợ và bé Hằng. Tâm trí của con luôn nghĩ đến gia đình cậu mợ dưới này, thế là cháu đến.

Cuối thu, trời mưa liên miên và lạnh nữa. Hai mợ cháu vét lá trên máng xối chung quanh nhà. Việc này hằng năm anh làm. Tôi đến cùng Huy xem Tivi. Đến 22 giờ đêm thấy hơi mệt tôi nói với cháu Huy: Con xem một mình, mợ hơi mệt nên đi nghỉ đây. Lúc đứng dậy lại thấy một con bướm nhỏ, đậu trên tường. Tôi nói với cháu Huy: Huy à, con xuống đây, con coi Tivi một mình, Cậu sợ con buồn nên Cậu cùng xem Tivi với con đó.

Cháu Huy kể lại với tôi: Con nằm thấy cậu dắt con đi đến một chỗ có nước nhều từng giọt một. Cậu nói phải sửa nếu không thì hao nước. Đúng vậy, lúc anh bệnh, vòi nước

## Ngày Giỗ (thứ 10) Thân Phụ

*Tôi bước đi trong bóng một linh hồn*

*Lòng chới vơi như vì sao lạc hướng*

(Thơ Cổ Đại)



*Ba mất mười năm một đoạn đường  
Mười năm lòng gác tóc sương ngậm ngùi  
Mười năm thân thế nổi trôi  
Mười năm ngày tháng cũng rồi qua mau  
Khỏi hương chừ gác ngùi  
Đất trời chừ cao xa  
Chiều gió thu mở lòng vũ trụ  
Đêm hiển linh trời để sao sa  
Thuyền sang sông thuyền về bến tỉnh  
Con đường đời mây nước vẫn còn đây  
Đốt nén nhang tạ ngày quá khứ  
Ngôn ngữ thừa hư nghẹn tiếng nguyện cầu  
Hoàng thiên hè hoàng thiên  
Hiển linh hè hiển linh  
Nghe trong mộng寐 (\*) Đất Trời Có  
Không(?)*

Tạ bút, dâng Hương linh cố Thi sĩ Lê Hữu Khải.

● **Lê Nhất Lang**

(\*) Nhắc lại tập thơ "*Tinh trong giấc mộng*" (đã bị thất lạc) của cố thi sĩ.

dẫn vô lò sưởi bị hư. Trong hăng anh làm có người bạn thân thường hay đến thăm lúc anh bệnh và đã sửa xong rồi.

Anh đã ra đi nhưng anh vẫn chưa an tâm luôn luôn nghĩ đến gia đình cho nên nhiều đêm tỉnh giấc tôi không cảm được nước mắt. *Anh ở nơi nào, anh có hay?*

Những lời cuối cùng em viết ra đây luôn tưởng nhớ đến anh, cuộc đời là vô thường và như anh đã viết:

*Tôi là tôi của đất  
đất là đất của tôi  
tôi gửi tôi cho đất  
đất giữ đất cho tôi.  
(Huy Giang)*

Vốn là đất và anh đã trở về với đất...

Em, con và toàn gia quyến luôn cầu nguyện cho anh sớm về cõi Phật

Nam Mô A Di Đà Phật

**Vợ anh: Bùi Thị Rau Dzènh**



# Đôi lời cho Anh Tư

• Thơ Chi Việt.

(Viết cho ngày Tiểu Tường của anh Tư Huy Giang)

Anh Tư thương mến,

Thoáng chốc mà anh Tư ra đi gần được 1 năm. Những lời em viết cho anh Tư sau đây như những lời tạ lỗi đã không có mặt trong ngày anh Tư ra đi, tuy muộn nhưng là những lời từ trong trái tim em.

Sự ra đi đột ngột của anh Tư đã làm cho em thật sự bàng hoàng vô cùng. Hôm tháng 5 năm rồi em được chị Tư báo tin anh bệnh bất ngờ phải vào nhà thương rồi giải phẫu, tuy nguy hiểm nhưng chắc không sao, em cũng nghĩ rằng ở một nước có nền y học tối tân như nước Đức thì anh sẽ lành bệnh.

Em chưa sắp xếp qua thăm anh Tư được chỉ điện thoại và email hỏi thăm, vì em rất bận với những việc mà em là người giữ trách nhiệm không thể vắng mặt. Em biết là anh Tư không trông em vì chương trình của em trong những tháng vừa qua em đã nói cho anh chị Tư biết. Em đâu ngờ là anh Tư ra đi như vậy. Xong việc rồi em sẽ qua thăm anh Tư mà.

Em nhớ gần cuối tháng 6, buổi sáng ngày em đợi chuyến bay ở Lux để đi Seattle là giờ anh Tư ra đi. Được chị Tư cho biết tin sau đó, em như chết đứng, anh Tư đi thiệt rồi sao? Đường đi quá xa, em không thể về ngay được để nhìn mặt anh lần cuối, nên em chỉ biết đọc kinh cầu cho anh Tư. Chuyến đi dài và những đêm thức trắng với bà nội của em, đã làm cho em rất mệt- (vốn dĩ em đã không có sức khỏe tốt)- đầu óc em đông đặc, không còn nói được một điều gì? Nhưng những hình ảnh bao năm vừa qua của tình anh em chúng ta như hiện ra rõ ràng trước mặt.

Còn nhớ anh Tư và em có chung bà má nuôi, mấy năm trước đó, anh bị mất liên lạc với bà. Sau đó anh Tư có nhờ người chuyển thư cho má nuôi, vì bà không biết chữ, nên em là người đọc và viết những thư từ của bà. Đọc thư anh Tư viết cho má nuôi, lời lẽ thật thâm tình như của một người con gởi cho mẹ ruột của mình làm em cũng cảm động. Má nuôi nói em trả lời cho anh Tư, em định viết nhưng cũng còn hơi ngần ngại- (lúc đó em đã biết anh Tư là một nhà thơ và trong ban biên tập báo Viên Giác)- thay mặt má nuôi có đường đột không? Vì thường mấy ông nhà văn nhà báo là có tài là học cao hiểu rộng, mình là “đồng đội võ biên”, nói năng thô lỗ, có bị bắt lỗi không? Em cũng chưa dám viết. Thì sau đó được đọc bài “Mùa Xuân Trên Dãy Trường Sơn” của anh Tư em mới biết anh Tư xuất thân là lính, lại trùng hợp là lính T.Q.L.C chung Tiểu Đoàn 4 Kinh Ngự với một người anh của em đã mất tại chiến trường Hạ Lào. Biết anh Tư là lính, em hết ngần ngại, viết thư trả lời “làm quen” liền, bởi vì em cũng là con nhà lính nên rất thương những người lính, nhất là những người lính trận. Hầu hết những người thân của em đều có mặt gần như trong mọi binh chủng của Quân lực V.N.C.H, những người lính tác chiến đã đóng góp máu xương cho đất Mẹ Việt

Nam, để giữ gìn 2 chữ Tự Do. Ngày nay những người lính còn sống lưu lạc ở khắp nơi, đối với em vẫn như là những người thân trong đại gia đình lính ngày nào. Hình ảnh anh Tư như hình ảnh người anh đã mất. Những con “Cá Kinh” ngày nào vẫy vùng nơi biển lớn, vào tử ra sinh, lòng ngạo nghễ giữa trời vang tiếng hát.

Đối với anh Tư, có lẽ em kính phục nét tài hoa trong thơ văn của anh Tư như kính phục những nhà thơ, nhà văn khác. Nhưng em gần anh Tư bởi vì anh Tư là một người lính. Từ hồi nhỏ, em đã ngưỡng mộ đời sống với kỷ luật sắt phải tuân thủ ở quân trường và đời sống ngang tàng hào hùng nơi chiến trận của những người lính trẻ. Nên nói chuyện với anh chị Tư đôi khi nói những tiếng *nhà binh* thật là hợp, thôi thì em viết kể đủ thứ chuyện buồn vui trong đời sống, phần nhiều với lời viết dí dỏm nên cũng đã đem lại nhiều nụ cười cho gia đình anh chị Tư.

Vì đường xa không thể đi thăm nhau thường được, nên chúng ta viết thư. Em cho gia đình anh Tư ký hiệu “*Tổ Chim Việt trên Cánh Rừng Đen Nam Đức*”, còn mấy mẹ con em là “*Đàn Nhạn Nam vùng Đông Pháp*”. Để sau này dù ở đâu khi thấy 2 ký hiệu này là biết người của gia đình anh em chúng ta. Và em có “*tiểu danh*” là “*Ngỗng Đen*”, nên anh Tư kêu em là “*Ngỗng Đen xứ Lò Rèn*” (bởi vì chỗ em ở thuộc về xứ Lorraine, nước Pháp). Chị Tư thì anh Tư đã đặt tên là Rau Dzènh. Em gọi anh Tư là “*Cá Kinh*”... *Ngỗng Đen gọi Cá Kinh, Ngỗng Đen gọi Cá Kinh, nghe rõ trả lời*...trên tần số PRC25 chỉ có tiếng u.u... vọng lại, “*Cá Kinh*” đã xa tít ngoài khơi rồi.

Em còn nhớ lúc mới quen nhau, anh Tư biết em cũng có máu văn nghệ thích làm thơ, viết văn lúc đi học và đi hội đoàn. Anh Tư nói em viết bài để đăng báo đi. Em rất ngại vì chưa bao giờ viết để đăng báo mà chỉ viết chút ít cho anh Tư báo và nội san. -“*Trời! em viết không được đâu*”. Anh Tư nói:-“*... qua những lá thư cô gởi cho anh chị, anh Tư biết cô cũng có khiếu. Chỉ cần cô siêng năng tập thì sẽ viết được, nghĩ gì viết nấy*” -(Trời! anh Tư làm như dễ vậy, nếu nghĩ gì viết nấy được thì ai cũng trở thành nhà văn hết trời). Nhưng lời khuyên của anh Tư cũng làm em thấy tự tin, nên thu xếp giờ rảnh để bắt đầu ngồi viết.

Viết xong em gởi qua cho anh Tư xem lại và đánh vào máy để gởi đi cho tòa soạn báo. Mỗi lần như vậy em sợ anh Tư mệt vì đi làm cả ngày rồi tối về đánh bài của anh Tư, rồi của em, nên nói đưa lại để em đánh. Anh Tư trả lời:- “*Anh Tư làm luôn cho, để cô đánh như rùa bò thì biết chừng nào mới xong mà gởi đi*”.

Gần anh Tư thì biết anh Tư cũng vui tánh hay nói giỡn chọc cười nhưng cũng dễ... nổi nóng. Chị Tư quả là người vợ hiền biết tánh anh Tư nên luôn nhịn. Vì sau đó “*hạ hỏa*”, anh cười làm huê. Nhớ như mới đây trong một câu chuyện anh Tư chột đồ quạ lên làm em và bé Hằng sợ xanh mặt, thiếu điều giận anh luôn. Chị Tư an ủi: “*... Coi tánh anh Tư nóng nảy vậy chớ, em là đứa em anh Tư thương lắm đó. Cứ lâu không thấy thư em là nhắc chị Tư- em coi phone cho Ngỗng Đen, hỏi thăm mẹ con nó có chuyện gì không mà không thấy thư*”. (Bây giờ em và chị Tư mới biết chắc cũng vì cơn bệnh tiềm ẩn trong người hoành hành làm cho anh Tư khó chịu nên mới nổi nóng bất bình thường).

Anh Tư cũng nói: “*Bây giờ anh bớt nóng nhiều rồi đó, cũng nhờ được ở gần Thầy Phương Trượng cũng là Thầy Bôn Sư của anh, được nghe những lời khuyên dạy đầy thâm tình của Thầy Phương Trượng nên từ tâm tánh anh cũng nhẹ lại*”. Rồi anh kể về cái tánh nóng như Trương Phi của anh hồi nhỏ, em, chị Tư và mấy đứa nhỏ cười và chọc anh, lúc đó vui biết mấy.

Hôm năm rồi mẹ anh Tư mới mất ở VN. Sau đó em qua, anh Tư đem hình mộ mẹ vừa mới xây xong đưa cho em

xem và nói năm tới anh về sẽ khắc trên bia mộ 2 câu thơ của anh:

*"Đó Thái Sơn đây Nguồn nước đổ,  
Hình hài nầy nghĩa Mẹ ân Cha"  
(Mẹ Tôi- Thơ HG).*

Anh Tư chưa thực hiện được thì anh Tư đã ra đi. Em chắc chị Tư sẽ thay anh làm điều này. Từ nhỏ em không may mắn được ở gần mẹ em, nên em không có tình yêu của mẹ. Nhiều lúc đọc những bài thơ Mẹ của anh hay của những nhà thơ khác em rất tủi thân. Mấy tháng trước, anh Tư có gởi em tập thơ "*Má Dia Với Ba*" của anh Tư do anh Tư trình bày kỹ thuật thư họa, đọc mà em không cầm được nước mắt. Em có chị bạn, chị Kim Ánh hay đọc thơ viết về Mẹ của anh Tư, chị thường nói với em: "*Ông H.G này có hiểu, thấy làm thơ nói về Mẹ nhiều*". Hôm nhận báo V.G số 142 thấy nói về anh, chị A. điện thoại liền cho em: "*Phải ông H.G mất không? Tui vừa đi làm về giờ tờ báo ra xem kêu liền cho chị đây, ông bình ra sao, chữa không được à?..."*. Chị hỏi một hơi và cứ chắc lưỡi tiếc cho nhà thơ vẫn số.

Ngày Chung Thất của anh Tư, em qua để dự lễ cầu siêu cho anh. Trên đường xe lửa từ Pháp qua Schramberg, lúc trước anh thường đón mấy mẹ con em ở gare Hausach (xe lửa không đi thẳng được tới Schram, mà phải đi tiếp bằng xe Bus, anh Tư sợ đi lạc nên đón ở Hausach). Kỳ này chị Tư phải nhờ mấy người bạn của anh là anh chị X. và anh chị V. đưa đón. Em rất cảm ơn các anh chị này. Nhưng lần sau có qua, em phải tập đi xe Bus (trước khi chị Tư có thể lái xe lại được) để khỏi làm phiền các anh chị bạn. Xe lửa tới Hausach em thật là buồn, vì qua khung cửa xe, em không còn nhìn thấy anh và bé Hằng luôn đứng đợi sẵn trước.

Chị Tư thấy em chị mừng quá rồi chị khóc. Suốt 3 ngày em ở với chị Tư mỗi lần nhắc anh Tư là chị khóc, em cũng khóc nhưng phải ráng dần, vì những lần giải phẫu em bị cảm không được để xúc động quá rất nguy hiểm.

Ngày làm lễ Cầu siêu, vì Quý Tăng Ni đều đi khóa học Phật Pháp Âu Châu ở Ý nên vắng mặt. May mắn có bác Thiện Hậu Trần Xuân Hiền đến chủ lễ. Tội nghiệp cho bác có bệnh cao máu, trong suốt buổi lễ mấy lần bác bị chóng mặt suýt té, nhưng nhờ ơn Đức Phật gia hộ, bác cũng gắng tụng được cho đến hết. Vì là ngày thường, nên các anh chị bạn phải đi làm và một số anh chị đã đi nghỉ hè, nên hiện diện chỉ có anh chị X., anh chị H., anh chị V, v.v... Em, chị Tư, bé Hằng, cháu Huy quì trước bàn thờ, nhìn di ảnh anh Tư lung linh qua ngọn nến, nước mắt tuôn rơi. Tiếng cầu kinh: "*Nam Mô A Di Đà Phật, Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát... Bài Niệm Kinh Tổng Táng: "Cuộc hồng trần xoay vần quá ngán, Kiếp phù sanh tụ tán mấy lâm hồi, Người đời có biết chăng ôi! Thân người tuy có, có rồi hoàn không..."*" cho em cảm nghiệm được đời sống này chỉ là cõi tạm, nơi anh Tư đang đến mới là chốn an lạc vĩnh viễn thì phải vui cho anh Tư chứ đừng nên quá bi lụy.

Rồi em được xem cuốn video ghi lại những ngày cuối của anh Tư ở nhà thương. Bình thường anh Tư đã ốm, bây giờ lại càng hốc hác, cơn bệnh đã tàn phá cơ thể anh. Rồi lúc anh Tư trút hơi thở cuối cùng, có Ni Sư Thích Nữ Như Viên tới tụng kinh cầu siêu, và ngày an táng, có Thầy Phương Trượng, Thầy Trụ Trì chùa Viên Giác, có Chủ Bút báo V.G, có đại diện V.B.H.N.V.N, đại diện T.S.Q, rất nhiều thân hữu ở xa và gần, bạn bè, láng giềng v.v... đều có mặt rất đông. Em xúc động khi thấy có Thầy Phương Trượng đã vượt 7,8 trăm cây số đường để tới với anh Tư. Chị Tư cũng nói: "*Lúc chị Tư thấy Thầy vừa bước vào cửa, chị Tư rất cảm động và mừng quá, bao nhiêu sự mệt mỏi về những ngày lo cho anh Tư ở nhà thương, rồi ngày anh Tư mất, đủ thứ tưởng chừng như chị Tư không chịu đựng nổi nữa. Sự*

*có mặt của Thầy làm bao nỗi mệt đều tan biến, chị Tư thấy được vững tâm và được an ủi vô cùng*".

Buổi lễ tiễn đưa dưới sự Chủ Trì của Thầy Phương Trượng đã diễn ra thật trang nghiêm và đầy cảm xúc. Tiếng cầu kinh, tiếng trống, tiếng mõ âm vang trầm buồn. Em đã quỳ trước màn ảnh Télé cùng cầu kinh như có mặt trong ngày tang lễ. Rất tiếc em không về kịp để đứng gần linh cữu của anh Tư cùng chị Tư và các cháu. Nhưng em tin chắc anh Tư vô cùng ấm cúng vì đã có đông đủ tất cả người thân quen, và đã ra đi trong niềm thanh thản.

Sau đó chị Tư đưa em ra nghĩa trang nơi anh Tư nằm yên nghỉ. Ngồi mộ nhỏ xinh được chị Tư trồng rất nhiều hoa. Chị Tư sờ vào tấm bia vừa khóc vừa nói: "*N. em nó đã về tới và qua thăm anh đây nè, anh có thấy N. không? Có vui không?, em quỳ xuống thì thầm cầu nguyện: "Anh Tư không đợi em về để thấy anh Tư lần chót được sao?..."*

Rồi đến ngày Bách nhật của anh Tư, thật đáng tiếc, em bị trượt ngã, chân phải băng bột không thể đi qua dự lễ cầu siêu cho anh. Em ở nhà chỉ biết đọc kinh và viết một bài thơ cho anh. Chắc anh Tư đã đọc cùng với chị Tư và bé Hằng rồi phải không?

Anh Tư à! kỷ niệm của anh em chúng ta có rất nhiều. Dựng ở trước mặt bàn em ngồi viết là bức tranh của anh Tư tặng em vẽ 2 câu thơ: "*Con Lý Mãi Mê Theo Bóng Áo. Thấy Bến Rồi Không Thấy Lại Không!- Thơ Họa Huy Giang 2001-*" và em có viết lại 2 câu của em ở phía sau: "*Ừ thôi! Cũng biết đời hư ảo. Chung cuộc rồi như một giấc không!*". Em còn nhớ có lần em nói với anh Tư, em cũng rất thích thể thơ Đường luật. Từ hồi nhỏ em đã mê đọc thơ Đường của Trung Hoa và của những nhà thơ Việt Nam mình, như những bài thơ Đường luật của anh Tư đó, những lời thơ thật là tuyệt đẹp. Rồi em đưa bài thơ của em làm theo thể Thất ngôn Bát cú, hỏi anh Tư ý kiến, xem rồi anh lắc đầu chọc em: "*Khỏi cho ý kiến, cô còn phải học nhiều về loại thơ này. Cô không thấy tóc anh Tư đã bạc gần hết vì nghiên cứu về thơ Đường đây sao!*", sau đó anh Tư gởi tặng em quyển "*Thi Pháp Thơ Đường*" của Quách Tấn và dặn ráng đọc thường. Em cười trả lời: "*Vậy thì em không cần phải học thuộc lòng 300 bài thơ Đường, mà chỉ cần học hiểu hết quyển Thi pháp này thì em sẽ làm được thơ chứ gì nữa!*".

Mỗi lần anh Tư viết xong một bài thơ hay truyện, anh thường gởi bản thảo cho em đọc. Năm rồi em có hứa với anh Tư, Vu Lan em sẽ viết một truyện nói về bà nội của em, em chưa viết xong, rồi tháng 4 năm nay, em nói sẽ viết cho kịp lễ, nhưng cũng chưa, vì tối ngày em cứ bận rộn cho việc làm và những hoạt động xã hội trong đời sống. Bây giờ em sẽ không còn nghe anh Tư căn nhắc: "*Cô phải để ý tới sức khỏe của mình, đừng ôm đồm nhiều việc vào người quá sức...*".

Em cũng còn nhớ lời hẹn với anh chị Tư, mai sau khi đất nước thực sự có Dân Chủ, Tự Do, tất cả người dân trong nước đều được sống ấm no, chúng ta vẫn còn khỏe mạnh, thì 2 gia đình sẽ cùng nhau trở về, sẽ đi lại trên những nẻo đường Rạch Giá để hít thở mùi gió biển mặn, rồi ăn cơm với mắm cá linh, cá trên, ăn khô cá lạng, cá đuối, ăn canh bông súng, canh bần v.v... rồi lên Bình Dương đi dưới những tàng cây vườn rậm mát để thưởng thức chôm chôm, mít, sầu riêng, măng cụt v.v... vào mùa trái chín. Thôi đã hết rồi phải không anh Tư?

Anh Tư à! Báo VG số 142 chắc anh Tư đã đọc rồi phải không, nhưng để em đọc lại cho anh Tư nghe nữa nha. Thầy Phương Trượng Chủ Nhiệm đã dành 23 trang báo để nói về anh. Mở đầu là bài Điếu văn của anh Chủ Bút, bài Điếu văn với ngôn từ chính xác, cân đối, ý nghĩa súc tích làm xúc động lòng người, rồi bài viết của Thầy Phương

Trượng đem lại rất nhiều cảm giác an lạc nhẹ nhàng không những chỉ cho anh Tư mà còn cho luôn cả những người còn sống như chúng em đây. Rồi bài của cô Vân Nương Lê Ngọc Chấn, của các anh chị Phù Vân, Tùy Anh, Võ Thị Trúc Giang, Như Sơn, Từ Nguyên, Trần Thị Hồng Châu, Vũ Nam, Từ Hùng, Bình Phương, Đan Hà, Hồng Nhiên, Bùi Thị Rau Dzênh, Phan Ngọc và những bài thơ cuối cùng của anh và VG số 143 có thêm bài của cô Vân Nương, Quảng Chánh-V.V Ngôn, và Đào Mai. Anh Tư có vui không? Khi thấy những người thân đều thương và nhắc đến anh Tư.

Anh Tư à! Về thơ, truyện của anh, em không nói vì đã có các bậc trưởng thượng, các đàn anh, đàn chị trong văn giới nói rất nhiều, em không đủ lời để diễn đạt được. Em chỉ nói, anh Tư là hình ảnh người lính V.N.C.H, những người lính mà em thương yêu nhất từ thời tuổi trẻ và cho đến cuối đời. Anh Tư từ lúc sanh ra lớn lên là một người con có hiếu, từ là cậu bé của trường Thiếu Sinh Quân, rồi là lính mũ xanh T. Q.L.C, rồi là người di tản buồn nơi "Phố nhỏ" (Đức quốc), rồi trở thành là một Phật tử thuần thành cho đến ngày rời xa thế tục. Anh Tư đã sống một cuộc đời rất xứng đáng, những gì anh để lại cho đời, những bài thơ, truyện đầy tâm đạo, tâm hiếu, những bài thơ chính khí để góp phần vào kho tàng văn chương chiến đấu hào hùng dựng nước và giữ nước của cha ông chúng ta. Em xin mượn lại 2 câu thơ chót trong bài: "Hoa Sóng Mũ Xanh" em viết cho người anh cùng chung Tiểu đoàn 4 Kinh Ngự với anh Tư nhân ngày giỗ thứ 31 của anh ấy, để gởi đến anh Tư lần cuối:

"Kinh Ngự" xưa giờ trả lại đại dương.

Cùng sóng bạc lạnh lùng trôi xa mãi..."

Những con "Cá Kinh" ngày xưa giờ đã gặp lại nhau ở bãi Tiên Sa, ở bờ Thạch Hãn...

Mấy năm quen biết, những chăm sóc, nhắc nhở ân cần của một người anh cho một người em, văng vẳng tiếng nói, tiếng cười, tiếng cần nhần... Bút tích của anh Tư, thơ truyện, C.D nhạc còn trước mặt, trên bàn, trong ngăn kéo. Bức thư ngắn mới nhất hôm tháng 4 trước ngày anh phát bệnh em vẫn còn để năm kia:- "Thăm sức khỏe Ngõng Đen và Thơ Chi Việt. Anh Tư gởi cô bản copy bài thơ cô viết cho mẹ đăng trên Pháp Âm. Anh Tư sẽ gởi trên email hình của Rau Dzênh và bé Hằng chụp hôm Tết Giáp Thân- Chờ nhé. Thân mến. Anh Tư". Anh Tư chưa gởi thì đã đi rồi, nhưng anh Tư đừng lo há, chị Tư sẽ đưa cho em. Tất cả mới đó đã trở thành kỷ niệm rồi sao? Cảm giác thấy lẻ loi làm lòng em đau vô hạn, nhưng nghĩ tới bài viết thâm tình đầy đạo hạnh của Thầy Phương Trượng gởi cho chúng ta đã đem lại rất nhiều an ủi, giúp chúng ta hiểu được lý lẽ vô thường của đời sống, chấp nhận sự sống chết một cách an nhiên và cố gắng sống đời thiện lương để đến ngày nào tới phiên mình ra đi thì sẽ được đi với cái tâm thanh thản và được mọi người thương nhớ.

T.B: Anh Tư à! Em đã viết xong rồi đó, nhưng mà bây giờ ai là người xem lại và đánh vào máy cho em đây? Nước mắt em đã ứa ra. Thôi em phải cố gắng, vì em nhớ lời anh nói: "Viết xong cô ràng cho vào máy rồi gởi đi thì tiện cho tòa soạn, vì làm báo bên này là việc làm do những tấm lòng yêu mến văn chương, muốn giữ gìn, phát triển ngôn ngữ văn hóa nước nhà. Nên ban ngày làm việc để lo cho gia đình, tối về làm việc thêm cho tờ báo. Nhiều lúc mệt mỏi ngồi đánh máy những bài viết, gặp bài viết có nét chữ "mèo quào" như cô đây, thì tội nghiệp cho người ta lắm cơ ơi!".

Vậy em đánh vào máy đây nha anh Tư rồi gởi đi cho Tòa soạn. Chỉ mong Tòa soạn tội nghiệp tâm tình của một người em gởi cho một người anh mà cho đăng. Thôi em cầu nguyện cho anh Tư được ngủ giấc bình an đời đời trong Ánh Sáng Từ Bi Của Chư Phật Như Lai. •

Thơ Tuệ Nga

## Thuyền trắng chở gió



Người đi biển biệt không về  
Hàn giăng gió lạnh hương thề xa xăm  
Luân hồi bao kiếp bán khoán  
Tình bay theo gió, mù tằm vòng cầu

Nên thiên cổ sử, Tình Sầu  
Tình sầu chuyển hóa nhiệm màu, Thành Thơ  
Thơ sầu trắng bến hư vô  
Suối nguồn tĩnh lặng trầm mơ u hoài

Như sao đêm, như sao mai  
Thuyền trắng chở gió bình bông  
Bút nào ai viết chuyện lòng nhân gian

Cho mùa thu mãi mơ màng  
Cho thơ vào mộng điểm trang cuộc đời  
Lung linh những cánh sao trời  
Thuyền trắng bến gió tuyệt vời... non tiên

Phải Thơ hay tiếng Kinh Hiền  
Lãng du ai chẳng mơ miền cỏ hoa  
Trở về ta lại gặp ta  
Thời Kinh Bát Nhã, sáng nhà Vô Vi

Nhiệm huyền ánh Đạo Từ Bi  
Trắng thanh đầu núi, Thơ về non xa  
Lung trời mấy cánh mây qua  
Lòng thơm gió sớm, hương trà tịnh thanh

Hạt sương trên lá long lanh  
Con chim nhỏ núp dưới cành sầu đông  
Một vòng thơ mấy chữ Không  
Một vòng Vũ Trụ mệnh mông ý Đời  
Thuyền trắng chở gió ra khơi...

## Câu chuyện Y Học BỆNH DỊ ỨNG PHẤN HOA (*Heuschnupfen, Pollinosis, Rhinokonjunktivitis allergica*)

- Bác sĩ Trưởng Ngọc-Thanh
- Dược sĩ Trưởng Thị Mỹ-Hà

Những ngày hè ở trời Âu thật ngắn, thật vô tình và thật vội vã.

Hình ảnh những cánh đồng hoa vàng rực rỡ, trải dài đến tận chân trời, đua nhau chen sắc cùng những thảm ruộng xanh tươi trong những ngày nắng chói chang đã thay thế một trời xám ngắt và giá lạnh. Thiên nhiên và con người như được dịp hồi sinh; cỏ, cây, hoa, lá chen nhau đua nở. Người ta vui say với những làn nắng ấm, tận hưởng những giây phút an lành của đất trời.

Thiên nhiên cũng "thật vô tình" đem đến "bất hạnh" cho đến hơn 12 triệu dân của Cộng Hòa Liên Bang Đức. Họ có lẽ là những người kém may mắn, mùa hè của họ là những trốn chạy, xa lánh ánh nắng mặt trời, giam mình vào những căn phòng kín cửa không sắc màu hoa cỏ. Chỉ hình dung tới những bông phấn tung bay trong gió, cũng làm cho họ có cảm giác khó thở và ngứa ngáy.

Đó là những người mang bệnh dị ứng phấn hoa.

### I. DỊ ỨNG PHẤN HOA LÀ GÌ VÀ CÓ TỪ Đâu ?

So với 14 năm về trước, tỷ lệ người mang bệnh dị ứng phấn hoa tăng đến hơn 70%. Sự gia tăng đáng ngại này được cắt nghĩa bằng những ô nhiễm môi sinh, khi hậu gia tăng độ ẩm ở các lục địa, những thay đổi về cấu trúc di truyền ở các nhiễm sắc thể (Gen) ...

Qua những theo dõi cho thấy:

\* Những sắc dân Châu Phi ít biết đến bệnh dị ứng phấn hoa, do điều kiện thiên nhiên khô cằn và sự tiếp xúc sớm với môi trường không được vệ sinh ngay từ sơ sinh, có sự tiếp xúc với các mầm bệnh ngay từ thuở nhỏ, nên các phản ứng miễn nhiễm không có sự xáo trộn bất thường như các sắc dân khác và trong máu họ có nhiều kháng thể IgG.

\* Ngược lại như ở Ấn Độ, với những ô nhiễm tràn ngập và các xứ kỹ nghệ Âu Châu tỷ lệ bệnh gia tăng đáng kể, do những đảo lộn về sinh thái.

\* Những di dân tới Đức, nhìn lại, chỉ một thời gian sau, dài hay ngắn, rồi cũng một lần họ cũng bị dị ứng phấn hoa. Được giải thích qua sự tiếp xúc đột ngột với một lượng lớn phấn hoa mà trước kia ở quê nhà, trong quá trình sinh học, họ chưa một lần tiếp xúc.

\*  
\* \*

Từ 5000 năm trước đây, dị ứng đã được nhắc đến. Thời đó bệnh Dị Ứng được mô tả qua cái chết của Hoàng đế Ai Cập là Menes, ông đã chết sau khi bị côn trùng (ong?) chích, do phản ứng đột ngột và mãnh liệt của cơ thể đối với độc tố của côn trùng. Mãi đến khi John Bostock, một Bác sĩ người Anh, đã mô tả chính xác hiện tượng dị ứng phấn hoa

của mình. Công bố khoa học này được biết đến và ghi chép chi tiết.

Từ ngữ Allergie (allos ergon) có từ đầu thế kỷ 20, có nghĩa là "phản ứng bất thường" của cơ thể do Clemens von Piquet, Bác sĩ Nhi Đồng tại Áo, đã đặt cho một bệnh trạng mà ông theo dõi thấy ở nhóm người bị bệnh yết hầu và được điều trị bằng huyết thanh ngựa.

### 1/ Cơ chế phản ứng dị ứng

Dị ứng phấn hoa là một trong 3 dạng thái của bệnh Dị Ứng, gây ra do hít vào qua đường hô hấp, hoặc tiếp xúc với màng nhày xoang mũi, họng, mắt với các bông phấn.

Những bông phấn này có thành phần cấu trúc là những Proteine, hay là những Allergen (chất gây dị ứng). Khi hệ thống miễn nhiễm của cơ thể phản ứng lại với những chất lạ này (phấn hoa), bình thường là vô hại, bằng những phản ứng tự vệ mãnh liệt, cơ thể sản sinh ra thật nhiều Ig E - Antikörper để kết chặt các cấu trúc lạ này. Các tế bào tự vệ (Mastzellen) có nhiều ở phổi, da, đường hô hấp, màng nhày mũi, mạch máu ... tiết ra các Mediatoren như Histamin, Serotonin và Lenkotrien khi có phản ứng kết hợp giữa Ig E và phấn hoa.

Do sự tiết chế không kiểm soát và lượng lớn Histamin, Leukotrien dẫn đến làm tê liệt các cơ trơn ở mạch máu, làm nở rộng và gây mẩn đỏ. Từ đó huyết thanh sẽ đi vào các khe hở của mô làm cho màng nhày mũi, da căng phồng lên. Cơ trơn của đường hô hấp bị co nghẽn dẫn đến khó thở, hen suyễn.

Các phản ứng này trực tiếp, nhanh và mãnh liệt (soforttyp).

### 2/ Triệu chứng

Bệnh nhân bị sổ mũi, chảy mũi, hắt hơi liên tục. Mắt đỏ ngứa và sưng phồng, da bị mẩn đỏ.

Tùy theo phản ứng dị ứng nặng nhẹ, dẫn đến khó thở, các tế bào tạo chất nhầy ở đường hô hấp hoạt động mãnh liệt tạo đờm gây ra thở khò khè hen suyễn. Tim mạch đập nhanh, rối loạn, huyết áp giảm thấp dẫn đến cái chết hoặc nguy cơ bất thường (anaphylaktischer Schock).

Những người bị dị ứng phấn hoa còn hay bị các phản ứng dị ứng chéo (*Kreuzallergie*), khi họ ăn các trái cây, trong đó có proteine tương tự như ở phấn hoa, như táo, cam, lê ...

### 3/ Những biến chứng và tác hại lâu dài do dị ứng phấn hoa

Do tiếp xúc và phản ứng lâu dài với phấn hoa, tế bào xoang mũi, lông mũi trở nên bất động và mất tính đề kháng. Bệnh nhân bị dị ứng phấn hoa thường hay bị cảm, viêm khí quản và sưng phổi.

Bệnh nhân bị ngạt mũi, phải thở bằng miệng nên hay bị viêm xoang và tai trong mãn tính. Một phần trong số họ sẽ bị bệnh hen suyễn.

## II. ĐỊNH BỆNH

1/ **Pricktest:** Đây là thử nghiệm đơn giản để xác định dị ứng phấn hoa, dị ứng lông thú, phân của con ghẻ bụi (Hausstaubmilben Kot) hoặc nấm mốc trong nhà.

Bệnh nhân được cào trầy ở da và nhỏ vào đó các chất gây dị ứng, sau độ 20 phút các phản ứng dị ứng được đọc và đánh giá.

2/ **Intracutan Test:** Độ nhạy cảm của phản ứng thử nghiệm được bổ túc bằng cách chích vào dưới da chất gây dị ứng (Allergen) với nồng độ loãng. Thử nghiệm này có thể

gây ra phản ứng mẫn liệt và toàn diện như rối loạn tuần hoàn...

**3/ Thử nghiệm máu** được áp dụng gần đây với Fastcheck Poc®, trong đó có chứa 12 chất gây dị ứng, hoặc chất gây dị ứng từ thực phẩm. Thử nghiệm này dùng cho bệnh nhân đã dùng chất chống dị ứng (thuốc trong vòng 2 tuần lễ vừa qua, hoặc với bệnh nhân nổi mề-đay (Urticaria factitia), Ekzeme, Neurodermitis (phong ngứa) ...

**4/ Xét nghiệm máu** thường thấy lượng Ig E cao ở những người mang bệnh dị ứng.

### III. PHƯƠNG THỨC ĐIỀU TRỊ

#### A/ Điều trị tận gốc:

- Tránh xa chất gây ra dị ứng, tránh vùng phấn hoa.
- Spezifische Immuntherapie (tạo phản ứng miễn nhiễm đặc trị = Hyposensibilisierung).

**B/ Điều trị được tri làm thuyên giảm triệu chứng** với các dược chất chống dị ứng (antihistaminika), Cortikoide, Cromoglicinsäure, Leukotrien-Rezeptor-Antagonisten, Sympathomimetika.

**1/ Antihistaminika** (chất chống dị ứng) như Desloratadin (Aerius®), Levocetirizin (Xusal®), Ebastil (Ebastel®), Fenadin là dược chất thế hệ thứ ba với các lợi điểm: Không làm buồn ngủ, có thể tự xử dụng các phương tiện giao thông cơ giới, máy móc, không gây ảnh hưởng tim mạch.

Các dược chất này ở dạng đặc trị, ức chế Histamin, phân hủy chậm, tác dụng kéo dài đến 27 giờ, không bị tích lũy trong máu.

**2/ Corticoide:** Khi mà tác dụng của Antihistaminika không còn nữa, thì việc dùng Corticoide là điều không thể tránh khỏi. Xử dụng trực tiếp ở mũi dưới dạng thuốc xịt, như: Mometason, Budesonid, Triamcinolon acetonid. Các dược chất này làm giảm các triệu chứng ở mũi như ngạt mũi, hạn hẹp xoang mũi và thường được dùng chung với Antihistaminika - Nhờ đó mà tránh phải uống thuốc Glukocortioide.

**3/ Dược chất làm bền vững các tế bào bảo vệ** (Mastzellstabilisatoren) như: Cromoglicinsäure, Nedocromil cũng được dùng để trị dị ứng phấn hoa. Hiệu quả tác dụng ngắn, bệnh nhân phải xử dụng nhiều lần trong ngày, dưới dạng thuốc xịt (Dosieraerosol).

**4/ Chất ức chế Leukotrien** như Montekulast (Singulair®). Sự hiện diện của Leukotrien, với nồng độ cao trong máu khi có phản ứng dị ứng thường gây viêm nhiễm. Leukotrien thường có nhiều ở các tế bào trong xoang mũi và đường hô hấp.

Montekulast làm giảm ngạt mũi, chảy mũi và khó thở, khó ngủ về đêm. Có tác dụng trị hen suyễn.

**5/ Chất phụ trợ trực giao cảm** (topische Sympathomimetika: Làm giảm sưng phồng nơi màng nhày mũi, chỉ được phép xử dụng một thời gian ngắn (độ 10 ngày). Thuốc dùng kết hợp với các Antihistaminika. Sự lạm dụng thuốc thường dẫn đến biến thoái mô nơi màng nhày mũi, gây ra dạng chứng Rhinistis medicamento - Viêm mũi kinh niên do lạm dụng thuốc.

**6/ Spezifische Immuntherapie dưới dạng Hyposensibilisierung** (làm giảm tính nhạy cảm bằng phản ứng miễn nhiễm đặc trị).

Sau khi biết được tác nhân gây dị ứng qua các thử nghiệm bệnh nhân được điều trị như sau:

- **Phương pháp SCIT** (Subcutan Immuntherapie): Bệnh nhân được chích dưới da một lượng chất gây ra dị ứng đã được biết; với nồng độ tăng dần và định kỳ. Giai đoạn đầu là hằng tuần và sau đó cách nhau hằng tháng. Nhờ sự tiếp xúc này cơ thể làm quen dần với chất gây dị ứng và phản ứng bằng cách tiết ra các kháng thể làm trung hòa các chất gây dị ứng này. Qua một thời gian dài, khi tiếp xúc thực tế, cơ thể của bệnh nhân trở nên bất nhạy cảm với các chất gây dị ứng trước kia.

Phương pháp này đòi hỏi nhiều kiên nhẫn, tốn kém, thường kéo dài nhiều năm, được thực hiện vào mùa đông. Thành công ở bệnh nhân dưới 50 tuổi; được thực hiện do các bác sĩ chuyên về dị ứng, có kinh nghiệm điều trị. Sau khi chích bệnh nhân phải ở lại phòng mạch độ 30 phút để được theo dõi, phòng khi bị Schock.

Kết quả nơi các bệnh nhân bị dị ứng phấn hoa đạt được cao và bền vững.

- **Phương pháp SLIT** (sublingual Immuntherapie). Thay vì được chích dưới da, thuốc được cho bệnh nhân uống dưới dạng giọt, dưới lưỡi. Khi được luyện tập bệnh nhân có thể tự xử dụng dưới dạng các bình xịt, thay đổi được liều lượng được chất.

- **Phương thức chùng ngừa:** Qua công bố trong Hội Nghị về dị ứng phấn hoa tại Amsterdam thì bệnh nhân có thể được chích 4 mũi Pollinex Quattro dưới hình thức chùng ngừa. Đó là hợp chất Allergoiden và TH1 Zell stimulierenden Adjuvans Monophosphoryl Lipid A.

### IV. CÁCH PHÒNG TRÁNH DỊ ỨNG PHẤN HOA

\* Tránh xa hoặc tránh tuyệt đối (?) các chất gây dị ứng. Vào mùa phấn hoa phát tán, thì nồng độ bụi phấn ở vùng đồng ruộng cao nhất vào buổi sáng sớm, ngược lại trong thành phố là vào chiều tối. Nên mở cửa thông thoáng dựa theo nhận biết này.

\* Sống trong những căn phòng kín cửa, tránh mở cửa vào lúc nắng ráo và nhiều gió.

Tránh đi dạo ở những vùng có nhiều hoa, cỏ. Tránh chơi thể thao ngoài trời.

\* Bông phấn thường bám chặt vào quần áo và đầu tóc. Tránh phơi quần áo ngoài trời. Nên gội đầu và tắm vào chiều tối để tránh phản ứng dị ứng về đêm do bụi phấn bám vào áo gối, chăn mền. Tránh thay quần áo trong phòng ngủ.

\* Bỏ hút thuốc và tránh khói thuốc, vì thuốc lá làm kích thích đường hô hấp và tạo điều kiện cho chất gây dị ứng dễ tấn công và hủy hoại màng nhày các tế bào này.

\* Nên đi chơi ở vùng biển hoặc đồi núi cao vào mùa có phấn hoa.

\* Rửa, xịt mũi bằng dung dịch nước muối hoặc nước sạch ở nhiệt độ ấm, sau đó xoa vào mũi, khòe mắt Dexpanthenol (Bepanthen®).

\* Chạy xe với hệ thống vi lọc gió (Microfilter).

\* Tránh Streß, ăn ngủ điều độ, luyện tập thể thao làm cho cân bằng hệ thống miễn nhiễm.

\* Theo dõi các dự báo về phát tán bụi phấn hoa qua các phương tiện truyền thông công cộng.

# TIN TỨC NƯỚC ĐỨC

● Lê Ngọc Châu

## \* Carstensen đắc cử Thống Đốc

(Kiel) - Nếu độc giả thường xuyên theo dõi tình hình chính trị ở Đức cũng đều biết rằng, mặc dầu bà Simonis thành lập được chính phủ thiểu số Xanh-Đỏ với sự nhân nhượng của SSW nhưng bà ta đã thất bại trong kỳ bầu cử vào chức Thống Đốc ngày 17.3.05. Sau bốn lần thất bại, bà Simonis tuyên bố từ giã chức trường, mở đường cho một liên minh lớn tại đây.

Sau ba tuần lễ thương thảo, CDU và SPD đồng ý liên minh thành lập chính phủ và ngày 27.4.05 đã tín nhiệm ông Peter Carstensen (CDU) vào chức Tân Thống Đốc bang Schleswig-Holstein với 54 phiếu thuận, 7 chống và 8 phiếu trắng trong tổng số 69 Nghị sĩ, vị chỉ có 5 Nghị sĩ trong liên minh CDU và SPD không ủng hộ Carstensen!



Cũng xin nhắc lại là cuộc bầu cử tại bang Schleswig-Holstein vào ngày 19.2.2005 vừa qua, rất căng thẳng và hoàn toàn khác hẳn với kết quả các cuộc thăm dò ý kiến cử tri vài tuần trước ngày bầu cử, tiên đoán là SPD + Xanh sẽ thắng và không có sự thay đổi

chính quyền tại Schleswig-Holstein. Nhưng tất cả không như vậy. Ngược về ngược, mạnh nhất là CDU với 40,2%, kế đến SPD được 38,7%, FDP: 6,6% (-1%), Xanh: 6,2%, SSW (một đảng nhỏ của số dân Đức gốc Đan Mạch sinh sống tại đây và đặc biệt, SSW không bị giới hạn tiêu chuẩn phải đạt số phiếu tối thiểu là 5% mới được tham chính dựa theo luật bầu cử Đức) cỡ 3,5% và NDP chỉ được vốn vẹn 1,9% (+1%), không đáng kể. Đứng ra, FDP có thể liên minh cùng với CDU cầm quyền tại đây nhưng FDP đã thất bại, họ chỉ thiếu vốn vẹn có 700 phiếu cử tri ủng hộ nên tiếc nuối không ít! Lý do rất dễ hiểu, vì sự thay đổi lập trường của ông Kubicki (FDP) trong vấn đề liên minh với CDU, mà chờ đợi thời cơ để liên minh với một đảng mạnh, một hình thức xu thời đón gió, thiếu sự triệt để về hai phương diện tư tưởng và hành động, nên ông Kubicki không được sự tin nhiệm của cử tri. Tiếc thay!

## \* Số người xin tỵ nạn tại Đức sút giảm

(Berlin - ap) - Bộ Nội Vụ liên bang cho biết tại Bá Linh là số người đến Đức xin tỵ nạn giảm đi trong năm 2004 và hạ xuống mức độ thấp nhất kể từ 20 năm nay. So với năm 2003, số người xin tỵ nạn giảm gần đến 30%, tương đương với năm 1984. Trong năm 2004 vừa qua chỉ có 35.607 người đệ đơn xin tỵ nạn. Bộ Trưởng

Nội Vụ liên bang, Otto Schily (SPD) giải thích sự sút giảm nói trên là thành quả của sự cải tổ về luật di dân của liên minh cầm quyền đương nhiệm. Cũng nên nhắc lại, năm 1992 có 43.819 người xin tỵ nạn, đạt kỷ lục cao nhất. Sau khi luật tỵ nạn được thay đổi vào 1993 thì ngày càng giảm dần. Vào năm 1998, khi liên minh Xanh-Đỏ lên nắm quyền thì số người xin tỵ nạn là 143.429 và sau đó tiếp tục giảm thêm.

Như Bộ Nội Vụ liên bang cho biết, trong quý I năm 2005 số người xin tỵ nạn tại Đức giảm đi 32%. Tháng 3.05 vừa qua chỉ có 2.223 người nộp đơn xin tỵ nạn, vị chi giảm đi 34,8% so với tháng 3 năm 2004. Phần đông số người xin tỵ nạn đến từ Serbien, Montenegro, Thổ Nhĩ Kỳ và các nước trong Liên Hiệp Nga (cũ). Trong quý I năm 2005 có 6.899 đơn nộp xin tỵ nạn. Và cũng theo tin Bộ Nội Vụ chỉ có 0,9% hồ sơ được Đức chấp nhận cho phép tỵ nạn, 4,5% được hưởng qui chế không bị trục xuất và 58,2% bị từ chối. Phần còn lại được tự động giải quyết bởi nhiều lý do khác.

## \* Lương Dược Sĩ bắt đầu 2.600 Euro/tháng

Ai muốn học Dược ít nhất phải có Tú Tài phổ thông và phải đậu điểm cao. Hiện có khoảng 13 ngàn sinh viên đang theo học ngành Dược tại 23 phân khoa trên toàn nước Đức. Học trình kéo dài tối thiểu là 8 lục cá nguyệt nếu không gặp trở ngại nào. Sau khi học xong, vị Dược Sĩ (DS) tương lai phải làm thực tập một năm sau đó mới có thể thi để trở thành Dược Sĩ thực thụ. Ai không đủ điều kiện học cao lên thì ra hành nghề. Lương của một người DS mới ra trường tại Đức mỗi tháng là 2.600 Euro (khoảng 5.200 Đức Mã). Điểm đáng lưu ý là lương cho ngành Dược không còn nằm trong hợp đồng tập thể về thuế suất (Tarifvertrag) nữa. Khoảng 80% trong tổng số 53 ngàn Dược sĩ Đức hiện đang làm việc trong các nhà thuốc Tây công cộng vì các bệnh viện hay các lực lượng vũ trang thì có nhà thuốc Tây riêng.

Hiện tại, một người làm việc toàn phần ngoài kỹ nghệ có mức lương trung bình chưa trừ thuế là 2.990 Euro/tháng, tính ra tăng thêm +1,9% so với năm trước. Ngành thương mại lương tăng thêm 2,2%, trung bình 2.767 Euro/tháng. Ngành bảo hiểm và tín dụng tăng thêm 2,1% lên 3.415 Euro/tháng. Trong khi đó, sự lạm phát ở Đức theo Sở Thống Kê liên bang cho biết tăng thêm 1,6%. Nhân viên trong ngành kỹ nghệ có mức lương trung bình là 3.837 Euro và cho thợ là 2.502 Euro mỗi tháng.

## \* NDP hủy bỏ cuộc tuần hành ở Bá Linh

(Berlin) - Nhân ngày kỷ niệm Đức được đồng minh giải phóng, đảng hữu khuynh Tân Quốc Xã Đức (NPD) vì bác bỏ quan điểm nói trên nên đã xin phép biểu tình để tưởng nhớ đến ngày phát-xít (Nazis) đầu hàng vào 8.5.1945. Vì sợ cuộc biểu tình của NDP trước cổng Brandenburg sẽ ảnh hưởng lớn đến tình hình chính trị Đức trên toàn thế giới nên trước đó, Quốc hội Đức đã thay đổi luật biểu tình và NPD tuy được phép biểu tình nhưng không được đến tụ tập tại Brandenburg Tor cũng như không được diễn hành ngang qua nghĩa trang chôn người Do Thái bị Đức Quốc Xã giết trước đây. NPD chỉ



được phép tuần hành từ Alexanderplatz cho đến đường Friedrichstrasse mà thôi. Đêm 7.5.05 đã có 25 ngàn người Đức tham gia đêm thấp nển dưới chủ đề Ngày cho Dân Chủ. Ngoài ra, hưởng ứng lời kêu gọi của các đảng phái dân chủ Đức, có khoảng 15 ngàn người Đức tham gia cuộc biểu tình chống lại cuộc diễn hành của NPD vào ngày 8.5.05. Theo tin Cảnh sát cho biết, có hơn 3.000 phần tử dân tộc cực đoan đã tề tựu về Alexanderplatz. Cũng theo tin của Cảnh sát, trong đợt đầu, tại đây có 6.000 ngàn người Đức biểu tình chống lại NPD, sau đó theo Ban tổ chức có đến 15 ngàn người biểu tình chống lại, ngăn chặn lối đi đoàn biểu tình NPD. Cảnh sát phải tăng cường lực lượng phong tỏa khu vực biểu tình hầu ngăn chặn sự xô xát giữa hai bên. Nhận thấy tình hình quá căng thẳng, Cảnh sát yêu cầu NPD nên hủy bỏ cuộc diễn hành và sau nhiều tiếng đồng hồ chờ đợi, NPD đã cuốn cờ xí và bích chương, bỏ cuộc trước khí thế chống đối của những người Đức có khác quan điểm với phần tử dân tộc cực đoan nói trên là nước Đức được giải phóng. Cảnh sát cho biết có 42 người bị câu lưu, 10 thuộc NPD và 32 trong số chống lại. Bộ Trưởng Nội Vụ liên bang, Otto Schily còn nói thêm rằng, cuộc diễn hành của NPD là một sỉ nhục. Bởi vậy, cần phải đẩy lui những thành phần dân tộc cực đoan này và trong tương lai phải cấm NPD hoạt động. Theo Schily, phải tìm cách triệt hạ NPD trên bình diện chính trị. Ông cũng rất vui mừng và hãnh diện là đã có nhiều thành phần trẻ tham gia, làm gương cho mọi người trên phương diện chống phần tử dân tộc cực đoan Đức!

Điểm đáng lưu ý là Nga chọn ngày 09.5 để kỷ niệm. Lý do, cách đây 60 năm, Stalin không công nhận Hiệp ước đình chiến của Mỹ và cường quốc Âu Châu ký với Đức ngày 8.5.1945 bởi vì Tướng Schulchow (Nga) và đại diện các cường quốc Âu Châu gặp nhau tại Tổng hành dinh Berlin-Karlshorst ngày 8.5 và ký biên bản Đức đầu hàng giữa đêm rạng 09.5 vào lúc 0 giờ 16 phút, tính theo giờ Nga đã 2 giờ 16 phút rồi!

#### \* Đại hội đảng FDP

(Mainz) - Trong kỳ Đại hội đảng vừa qua tại Mainz, FDP đã bầu lại ban lãnh đạo đảng cho nhiệm kỳ 2 năm tới. Kết quả, ông Westerwelle tái đắc cử trong chức vụ Đảng Trưởng với 80,1% trong tổng số đại biểu về tham dự đại hội. Hai ông Rainer Breuderle (FDP Rheinland-Pfalz), Andreas Pinkwart (NRW) và bà cựu Tổng bí thư Cornelia Pieper đắc cử (với 60%) vào chức Phó chủ tịch, đại diện đảng trưởng. Cũng trong dịp này, FDP đã tin nhiệm ông Thượng Nghị Sĩ Niebel, một chuyên gia về thị trường nhân dụng của FDP vào chức Tổng bí thư FDP, thay thế bà Pieper (không đủ khả năng lèo lái FDP) với sự ủng hộ của 92,4% đại biểu tham dự. Phó chủ tịch Quốc hội Đức, ông Otto Solms được bầu vào chức vụ Thủ Quỹ.

Trong cuộc bầu phụ thẩm đoàn cho ban lãnh đạo FDP (chỉ có ứng cử viên do tỉnh bộ đề cử mới được tham gia) mọi người đều ngạc nhiên là Chủ tịch khối Dân biểu bang Schleswig-Holstein, Wolfgang Kubicki đã rút dài trong đợt đầu nhưng sau đó ông lại ra tranh cử và cũng đắc cử vào hội đồng lãnh đạo đảng trong lần bầu thứ

nhì. Ngoài ra còn có những vị Nghị sĩ sau đây được bầu vào phụ thẩm đoàn FDP: cựu Chủ tịch FDP Bayern Sabine Leutheusser-Schnarrenberger, bà chuyên gia về môi sinh của FDP tại quốc hội Birgit Homburger và Chủ tịch khối Dân biểu FDP tại Nghị viện Niedersachsen Philipp Roesler (một người gốc Việt, được gia đình Đức nhận làm con nuôi từ bé).

#### \* Oettinger là Tân Thống Đốc Baden-Wuerttemberg

(Stuttgart) - Ông Guenther Oettinger đã được bầu vào chức Thống Đốc bang Baden-Wuerttemberg, kế vị ông Teufel (65 tuổi) từ chức sau 14 năm cầm quyền với 76 phiếu thuận trong tổng số 126 nghị sĩ tiểu bang. Vị chi Oettinger được thêm 2 phiếu ủng hộ từ khối đối lập Xanh-Đỏ.

#### \* Eichel thiếu hụt 66,8 tỷ Euro

(Berlin-12.5.2005) Theo Bộ trưởng Tài chính Đức, Hans Eichel thì sự tăng trưởng kinh tế ẻo uột và thị trường nhân dụng Đức còn căng thẳng đã đưa đến gánh nặng lên đến nhiều tỷ Euro cho ngân sách Đức. Cũng theo Eichel, một con số chắc chắn còn tùy thuộc vào tiến trình của năm 2005 này.

Tuy nhiên, theo chiết tính của những chuyên gia về thuế má thì họ lo sợ rằng trong vòng 4 năm tới, tính cho đến năm 2008, nước Đức phải chịu đựng sự thiếu hụt thuế nhập thu khoảng 66,8 tỷ Euro, mà phần lớn liên bang gánh chịu, thay vì như phỏng tính chỉ có tối đa 54 tỷ như trước đây.

Ngược với sự phỏng đoán vào tháng 11.2004, Đức thu nhập thuế cho năm 2005 ít đi 5,1 tỷ Euro. Cho năm 2006, so với dự tính vào tháng 5.04 còn tệ hại hơn, ít hơn khoảng 17,1 tỷ Euro và năm 2007 lên đến 21,3 tỷ Euro. Riêng năm 2008 thuế Đức sẽ bị thiếu hụt khoảng 23,3 tỷ Euro. Qua đó thay vì như ước muốn rằng Đức sẽ đạt được tiêu chuẩn ổn định tiền tệ cho khối Liên Âu mà Hiệp ước Masstricht đã qui định là 3% vào năm 2005 này thì Eichel sợ rằng lần nữa Đức sẽ vi phạm tiêu chuẩn ổn định tiền tệ khối Liên Âu.

Bên cạnh sự thiếu hụt thuế thu nhập, nhiều chuyên gia còn lo ngại sự đe dọa tổn thêm hàng tỷ Euro nữa do sự cải tổ thị trường nhân dụng đưa đến. Theo sự ước tính của các chuyên gia, Đức phải chi ra thêm khoảng 6 tỷ Euro trên phương diện này, đó là chưa kể đến ngân quỹ hưu bổng đang trong tình trạng khẩn trương. Tổng cộng là sẽ có sự thiếu hụt khoảng 15 tỷ Euro so với dự tính ngân sách Đức cho năm 2006.

#### \* Đi Mỹ cần thông hành mới kể từ 6.2005

Du khách từ nhiều nước Âu châu, trong đó kể cả Đức, muốn nhập cảnh Mỹ phải có thông hành mới kể từ ngày 26.6.2005, loại thông hành đặc biệt khi kiểm soát phải đọc được bằng những máy móc tối tân (moderner, maschinell lesbarer Reisepass). Nếu không đương sự có thể bị từ chối không cho nhập cảnh. Đúng ra, Mỹ đòi hỏi loại thông hành mới này từ tháng 10 năm 2003 nhưng hoãn lại, lý do là nhiều quốc gia đã gặp trở ngại khi sản xuất loại thông hành tối tân nói trên. Như giới hữu trách

Mỹ cho biết, những hãng hàng không nào đưa khách du lịch không có thông hành này vào Mỹ thì phải trả số tiền phạt trị giá 3.300 Dollars (2.500Euro) cho mỗi một hành khách. Theo Bộ Bảo Vệ nội địa Mỹ cho biết thì trong thời gian 6 tháng vừa qua, cứ 1 trong số 20 du khách từ Đức (tính ra 1.373 người) khi nhập cảnh nước Mỹ không có loại thông hành nói trên!

#### \* Muentefering chỉ trích tư bản Đức

(Berlin) - Mới đây, qua tuần báo Bild am Sonntag, Đảng Trưởng SPD (đảng Xã Hội Đức), ông Franz Muentefering đã lên tiếng chỉ trích nặng nề giới tư bản Đức, điển hình là ông ta đã nêu đích danh Ackermann (xếp của ngân hàng tư nhân lớn nhất nước Đức là Deutsche Bank). Chỉ trích sự bành trướng của chủ nghĩa tư bản, Muentefering kết án Ackermann và cho rằng đạo đức của một ngân hàng lớn như Deutsche Bank do Ackermann lãnh đạo đã suy sụp. Lý do, Ackermann nâng cao mục tiêu lãi nhận thêm 25% và trong khi Deutsche Bank kết toán lời hơn tỷ Euro trong năm qua thì lại tuyên bố rằng sẽ cắt giảm thêm 6.400 người trong thời gian tới. Muentefering còn nói thêm, nhiều nhà đầu tư tài chánh đã không một chút bận tâm về số phận con người mà chỗ làm của họ đã bị hủy diệt không thương xót. "Thành phần tài phiệt này ẩn danh, vô hình tướng, sà xuống các hãng xưởng như một bầy châu chấu vợ vét mùa màng rồi tiếp tục bay đi" (nguyên văn tiếng Đức: Manche Finanzinvestoren bleiben anonym, haben kein Gesicht, fallen wie Heuschreckenschwaerme ueber Unternehmen her, grasen sie ab und ziehen weiter). Theo SPD, qua cách đối xử của Xếp Deutsche Bank đã làm cho người dân thối chí thêm và làm mất đi sự tin tưởng của họ vào nền tảng một đất nước dân chủ. Muentefering lên tiếng cảnh giác về trách nhiệm nhiều hơn từ phía chủ nhân đối với giới công nhân. Theo ông "Phe kinh tế phải hiểu là kinh tế cho con người chứ không phải ngược lại"! Mặc dầu có nhiều chuyên gia cho rằng Muentefering chỉ trích giới tư bản là vì ông ta muốn sử dụng một chiến lược mới không ngoài mục đích tháo gỡ sự không ủng hộ của dân Đức liên quan đến cuộc bầu cử ở NRW vào 22.5.05 nhưng ban lãnh đạo SPD nói riêng và ngay cả Thủ tướng Schroeder cũng đã lên tiếng ủng hộ lập trường của Muentefering. Trong khi đó thì CDU nói là đừng nên vơ đũa cả nắm, không phải hãng Đức nào cũng như Deutsche Bank. Chính Bộ Trưởng Nội Vụ Đức Otto Schliyl (SPD) cũng có cùng quan điểm như CDU. Thậm chí, bà Chủ tịch khối Dân biểu của Xanh tại Quốc hội Goering-Eckhardt cũng lên tiếng bình vực cho giới tư bản, bà ta nói các hãng xưởng phải kiếm ra lợi tức thì mới bảo đảm được công ăn việc làm cho dân chúng! Sự chỉ trích chủ nghĩa tư bản của Muentefering đã tạo nên sự tranh cãi giữa các đảng phái Đức, giảng sư đại học và nhiều chuyên gia kinh tế Đức. Kết quả cuộc thăm dò ý kiến của viện nghiên cứu Polis/Usuma cho tuần báo FOCUS mới đây cho biết là 68% dân chúng Đức nghĩ rằng giới chủ nhân không giống như "loài châu chấu" mà Muentefering đã ám chỉ, mặc dầu sự chỉ trích của ông ta đối với giới tư bản là đúng, có

## THƯƠNG TIẾC CA NHẠC SĨ Nhật Trường TRẦN THIỆN THANH

(Thân tặng ca sĩ Mỹ Lan 13/5/05)

Được tin ca sĩ Nhật Trường  
Hóa thân vào cõi thiên đường nghìn thu  
Tài hoa vùi giữa sương mù  
"NGƯỜI YÊU CỦA LÍNH" phù du gió ngàn  
Xót xa "ĐỒN VẮNG CHIỀU XUÂN"  
Lắng nghe "TRÊN ĐỈNH MÙA ĐÔNG" gọi về  
Cùng "NGƯỜI Ở LẠI CHARLIE"  
Một vùng "TUYẾT TRẮNG" chôn "TÌNH  
THIỆN THU"  
"RỪNG LÁ THẤP" giữa mây ngàn  
Một "CHIỀU TRÊN PHÁ TAM GIANG" xây  
thành  
Và "ANH KHÔNG CHẾT ĐẬU ANH"  
"KHÔNG BAO GIỜ NGẮN CÁCH" tình anh với  
nàng  
Rộn ràng "ĐÁM CƯỚI ĐẦU XUÂN"  
Địu đàn "CHIẾC ÁO BÀ BA" thiên thần  
Bây giờ "MÙA ĐÔNG CỦA ANH"  
"TÂM SỰ NGƯỜI LÍNH TRỂ" của Trần Thiện  
Thanh  
Từ đây giọng hát trữ tình  
Và bao dòng nhạc lưu danh thế trần  
Một tâm huyết với giang san  
Trời cao đoạt mệnh đã lắm đây chăng ?  
Bàng hoàng giọt lệ rơi nhanh  
Tiếc thương một kiếp tài danh sáng ngời !

• NGỌC AN

\*Những chữ in Hoa là tên những ca khúc của nhạc sĩ Trần Thiện Thanh

18% đồng quan điểm với ông Muentefering và 14% không có ý kiến gì cả.

#### \* Dân Đức không muốn có con

Theo tin tức của viện nghiên cứu nhân chủng học liên bang cho biết thì dân Đức ngày càng muốn có ít con hơn. Trong khi năm 1992 mỗi gia đình thường có hai đứa con thì hiện nay trung bình chỉ còn 1,7 con cho mỗi gia đình! Đa số là giới trẻ không thích có con. Bộ trưởng Nội vụ Đức, Otto Schily tỏ mối lo ngại khi nghe biết đến sự thống kê nói trên. Ông ta nói: "Không muốn có con là khước từ cuộc sống". Theo thống kê, trung bình người đàn bà Đức sanh 1,4 đứa con. Nhưng để giữ thăng bằng dân số thì mỗi gia đình phải cần đến 2,1

dứa con. Ngay cả trong trường hợp dân chúng Đức thực hiện đúng tiêu chuẩn nói trên, dân chúng Đức ngày vẫn sút giảm như thường. Sự lo ngại lớn nhất là giới trẻ cự tuyệt việc sanh đẻ. Năm 1992 có 9,9% đàn bà và 11,8% đàn ông Đức không muốn thì hiện nay có 14,6% đàn bà và đàn ông Đức lên đến 26,3% từ chối có con, điều hoàn toàn đi ngược lại ước muốn của ông bà, cha mẹ, lý do họ muốn sống gần con cái như có thể trong trường hợp cần sự giúp đỡ và chăm sóc của con cháu lúc về già.

Hiện tại có 69% dân chúng Đức trong lứa tuổi từ 16 đến 44 tuổi không muốn sanh con. Lý do vì thời gian học nghề hay học đại học quá lâu nên họ chọn ưu tiên là phải học xong một nghề chuyên môn, trước khi nói đến chuyện sinh đẻ.

Schily kêu gọi dân chúng Đức công khai đề cao giá trị của con cái, gia đình, của một cuộc sống chung có tình người giữa nhiều thế hệ. Theo Schily, nếu không có sự tranh luận về giá trị có tính cách công phá (offensive Wertedebatte) như thế thì chúng ta sẽ rơi vào sự nguy hiểm là ghét bỏ cuộc sống (lebensfeindlich), từ chối tương lai và có khuynh hướng ích kỷ trong một cuộc sống tập thể. Schily nói tiếp: "Con cái không phải là một gánh nặng mà là một sự phong phú sâu đậm cho cha mẹ cũng như cho xã hội".

#### \* Chỉ cần 10 ngàn Euro có thể lập GmbH

(Berlin) - Trong tương lai, ai muốn thành lập một công ty trách nhiệm hữu hạn (GmbH: Gesellschaft mit beschränkter Haftung) thì chỉ cần có số vốn là 10 ngàn Euro, thay vì 25 ngàn Euro như trước đây. Qua biện pháp này, bà Bộ trưởng Tư pháp Brigitte Zypries muốn nâng đỡ tầng cấp trung lưu và những nhà đầu tư thuộc phạm vi ngành phục vụ. Ngoài ra, bà Zypries cũng hy vọng là với sự cải tổ nói trên sự lôi cuốn dành cho giới trung lưu muốn đầu tư sẽ tăng thêm cũng như từ đó Đức có thể cạnh tranh được với những quốc gia thuộc khối Liên Âu.

#### \* PDS thất bại ở Tây Đức

(Berlin) - Cựu Đảng Trưởng đảng PDS (hậu thân đảng Cộng sản DDR cũ), Gregor Gysi đã lên tiếng cho biết là công cuộc xây dựng, phát triển đảng PDS tại Tây Đức hoàn toàn thất bại.

Gysi đã nói qua nhật báo Tagesspiegel là ông ta không còn mang ảo tưởng nữa, trong tương lai gần đây đảng PDS sẽ chẳng còn có một ý nghĩa nào ở phía Tây. Có thể PDS luôn sẵn sàng mở cửa đón nhận những chính trị gia như Oskar Lafontaine hay Ottmar Schreiner của đảng SPD (hai người này thuộc cánh tả SPD!) hay cũng dành cho những thành phần khuynh tả nhưng đối với thành phần khuynh tả này thì PDS lại có một sự dè dặt. Vì thế theo Gysi, ảnh hưởng của PDS tại Tây Đức giống như là một đảng ngoại quốc mà thôi!

#### \* Cuba trục xuất Thượng nghị sĩ Đức

(Berlin / Havanna) - Hôm 20.05.05, chính phủ CHLB Đức lên tiếng phản đối Cuba (một trong 4 nước Cộng Sản còn lại ngoài Bắc Hàn, Trung Cộng và Việt Nam) về

việc trục xuất TNS Vaatz (CDU), đại diện Chủ tịch khối Dân biểu của CDU tại Quốc hội Đức, ra khỏi Cuba. Cùng bị trục xuất với TNS Vaatz còn có Nghị sĩ Karal Schwarzenberg của Tiệp Khắc. Hai vị Nghị sĩ nói trên bị Cảnh sát dẫn độ từ khách sạn đưa lên phi trường, ít lâu sau phải rời Cuba, mục đích không cho hai vị Nghị sĩ này tới tham dự buổi họp của những nhà đối kháng chính quyền tại đây, dự trữ tổ chức có khoảng 500 người sẽ tham dự. Theo lời của Schwarzenberg thì họ không làm điều gì trái luật cả. Lý do họ bị trục xuất khỏi Cuba là vì chính quyền Cuba rõ ràng không thích chúng tôi gặp gỡ những nhà chính trị đối kháng với chính quyền. Qua sự việc trên, Nghị sĩ Schwarzenberg còn nói: "Đúng là cách xử xử tiêu biểu của một nước độc tài". Cũng nên nói thêm, đầu tuần đã có hai Nghị sĩ Ba Lan thuộc Quốc hội Âu Châu cũng bị Cuba từ chối không cho phép nhập cảnh Cuba để tham dự cuộc họp đề cập ở trên (Ghi chú: Cuba và hai nước Tiệp, Ba Lan từng là anh em trong khối CS theo xã hội chủ nghĩa với nhau trước khi Đông Âu sụp đổ).

#### \* Bầu cử bang NRW, SPD thê thảm

(Koeln) - Trong cuộc bầu cử Nghị viện bang Nordrhein-Westfalen (NRW) hôm 22.5.05 vừa qua, CDU đã thắng lớn (+7,8%) , SPD thất bại thê thảm (-5,4%). Sau đây là kết quả cuộc bầu cử Nghị viện NRW: CDU: 44,8% (2000: 37,0%); SPD: 37,1% (2000: 42,8%); Xanh: 6,2% (2000: 7,1%); FDP: 6,2% (2000: 9,8%).



Như vậy CDU + FDP sẽ chiếm đa số phiếu tuyệt đối và ông Ruettings, ứng cử viên hàng đầu của CDU sẽ trở thành Tân Thống Đốc tiểu

bang NRW trong tương lai, thay thế đương kim Thống đốc Steinbrueck (SPD), một tiểu bang đã được SPD cầm quyền từ 39 năm qua. Tại nghị viện NRW ở Duesseldorf, gồm 181 Nghị sĩ thì CDU chiếm hết 89, SPD chỉ còn 74 ghế , FDP 12 ghế và Xanh được 12 ghế. Một điều mà giới quan sát ghi nhận và ngạc nhiên là sau khi kết quả bầu cử NRW công bố thì Đảng Trưởng SPD, Muentefering đã tuyên bố qua đài truyền hình là liên minh cầm quyền muốn bầu cử lại Quốc hội Đức vào mùa thu 2005, sớm hơn một năm thay vì đã ấn định là 2006. Trong khi FDP tuyên bố sẵn sàng thì bà Aegela Merkel (CDU) cũng cho biết là không chống lại việc này vì đó cũng là ý muốn của dân chúng Đức vậy! Có thể đây là chiến thuật mới của SPD sau khi mất quyền tại NRW, nhưng chúng ta phải chờ thêm ít lâu nữa mới biết là tình hình chính trị Đức sẽ được giải quyết như thế nào dựa theo luật pháp Đức.

#### • LNC (Munich Tháng 4 và 5.2005)

Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt, Handelsblatt, Focus, N -TV..

# Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng

## • Thông Báo: Đại Hội Văn Chương Phụ Nữ Việt Nam Hải Ngoại do Đông Phương Foundation và Saigon Radio Broadcasting System tổ chức:

Cơ sở Văn hóa Đông Phương đang chuẩn bị tổ chức Đại Hội Văn Chương Phụ Nữ Việt Nam Hải Ngoại trong hai ngày 08 và 09 tháng 10 năm 2005 tại đô thị Seattle thuộc miền Tây Bắc Hoa Kỳ để đánh dấu 30 năm tỵ nạn của tập thể người Việt hải ngoại. Kính mong quý tổ chức hội đoàn, các hệ thống thông tin, báo chí hỗ trợ cho Đại hội đầu tiên của giới phụ nữ tài hoa của Việt Nam đạt thành kết quả mỹ mãn.

Ngoài ra, nếu không có gì trở ngại, cơ sở Văn hóa Đông Phương còn tổ chức Đại Hội Quốc Tế Ca Sĩ Tượng Vàng lần thứ 18 cũng trong năm 2005 này. Chân thành cảm ơn các giới từ 17 năm qua đã hỗ trợ cho giải thưởng này, dành cho giới trẻ khắp năm Châu.

TM. Hội Đồng Quản Trị Đông Phương Foundation  
QUỐC NAM  
3823 South Willow St. Seattle, WA 98118 USA  
Phone: (206) 722-0231, Fax: (206) 722-0337, Email:  
[TuongVang@aol.com](mailto:TuongVang@aol.com)

## • Hai cây vợt trẻ đầy tương lai

Trong đợt tập huấn dành cho những tài năng trẻ được tổ chức từ ngày 08 đến ngày 13.03.2005 của Liên Đoàn Bóng Bàn CHLB Đức (DTTB); có 34 cây vợt đến từ tất cả các Bang, trong đó 18 nữ. Hai cây vợt trẻ của người Việt chúng ta là Đỗ Thị Hương và Phan Sandra. Ngày 12.03.2005 LĐBB tổ chức thi đấu, theo thể thức vòng tròn, giữa các tay vợt trẻ. Kết quả đáng tự hào, cháu Đỗ Thị Hương đứng hạng 2, cháu Phan Sandra đứng hạng 7. Theo thông báo trên mạng của DTTB, Hương và Phan Sandra được mời tập huấn tiếp bậc 3 cấp Liên Bang từ ngày 28.03 cho đến ngày 03.4.2005 tại Berlin. Ngày 13.03.05 chúng tôi có liên lạc với chị Hòa là mẹ của cháu Hương (rất tiếc là chưa liên lạc được với gia đình của Phan Sandra). Qua điện thoại, chị Hòa cho biết, có được kết quả ban đầu như vậy là do cháu Hương phải khổ luyện, hằng ngày từ 17 giờ cho đến 20 giờ ở Câu Lạc Bộ dưới sự hướng dẫn của huấn luyện viên người Đức (Landestrainer). Cuối tuần cháu tập ở nhà dưới sự hướng dẫn của mẹ. Ngoài ra hàng tháng cháu phải về Trung Tâm Thể Thao của Bang Sachsen tập huấn. Như vậy, muốn trở thành một tay vợt chuyên nghiệp không phải là dễ dàng. Tài năng càng cao, sự cạnh tranh càng quyết liệt. Tuy nhiên, trước mắt hai cháu là một con đường tương lai sáng sủa. Cộng đồng người Việt tại Đức hy vọng và cầu mong cho hai cháu còn tiến xa hơn nữa. (Tin: Phan Nguyễn / Uni Leipzig).

## • Phong trào Giáo dân Hải ngoại, Cơ sở Đức tổ chức hội luận

Nhân kỷ niệm biến cố 30 tháng 4 năm 1975, chiều ngày thứ bảy 02.04.2005 tại Ginsheim thuộc Wiesbaden nước Đức, Phong trào Giáo dân Việt Nam Hải ngoại, Cơ sở Đức đã tổ chức một cuộc thuyết trình và tham luận. Một đoàn thuyết trình hùng hậu và nặng kí gồm Luật sư Lê Trọng Quát, Cựu Dân Biểu và Bộ Trưởng Việt Nam Cộng Hòa, Tiến sĩ Lê Đình Thông, Giáo sư đại học Paris và nhà văn Mạnh Bích, Hội viên: - Văn Bút VNHN - Trung Tâm Âu Châu- Hợp đoàn Việt Hưng (VRF), Cựu Giáo sư Viện Đại Học Vạn Hạnh đã từ Paris tới để trao đổi cùng với cử tọa về những bài học của quá khứ và tương lai đất nước.

Sau khi cùng nhau xem khúc phim thời sự tóm tắt diễn tiến của những ngày cuối của Việt Nam Cộng Hòa và nghe những bình luận của các ký giả phương tây thời đó, Luật sư Quát đã

mở đầu buổi hội luận với đề tài: „Từ những bài học đất giá của lịch sử cận đại đến những triển vọng của tương lai đất nước”.

Theo ông, lịch sử Việt Nam cận đại bị xuyên tạc nhiều điều từ nhiều phía. Do hậu ý bề cong lịch sử của cộng sản cũng như do sự thiếu hiểu biết của trí thức ngoại quốc. Hậu quả là các thế hệ trẻ của chúng ta bị đầu độc bởi những đồng sách đầy đầy những sai lầm ngớ ngẩn chép lại của nhau. Rất nhiều điều cần phải bình tâm xét lại.

Sau giải lao, là tham luận của nhà văn Mạnh Bích. Dựa vào câu „Tam thập nhi lập” của người xưa, nhà văn đưa cử tọa nhìn lại đất nước 30 năm qua và nêu lên câu hỏi liệu 30 năm tới chúng ta sẽ ra sao. Theo ông, vận hội của đất nước 30 năm tới sẽ tùy thuộc vào thái độ hiện tại của người dân Việt: Vẫn tiếp tục „sợ” bạo quyền và bỏ mặc số phận cho họ định đoạt hay là chúng ta theo gương giáo chủ Gioan Phaolô II „đừng sợ” để mạnh dạn đứng lên góp phần đưa đất nước tới dân chủ, tự do.

Tiếp nối tư tưởng của nhà văn Mạnh Bích, Giáo sư Thông căn cứ vào một vài cột mốc lịch sử năm Dậu quá khứ và nhất là những biến chuyển thời cuộc mới đây ở quốc nội để cho rằng chúng ta có cơ sở để tin vào một vận hội mới đang tới với đất nước và dân tộc chúng ta.

Trong phần thảo luận, quan điểm của Giáo sư Thông được đa số cử tọa chia xẻ. Song nhận định chung là nếu muốn vận hội đó tới thì dân mình phải xắn tay áo, mỗi người một cách tùy khả năng và hoàn cảnh, cùng làm. Mà muốn làm thì trước hết phải làm sao vớt bỏ được những cái „sợ” không đâu, vô cơ. Tại sao người Việt chúng ta cứ bị ám ảnh bởi cái „sợ” và làm sao „đừng sợ” là một trong những đề tài thảo luận lý thú và sâu sắc của cuộc thảo luận. (Người ghi: Phạm Hồng-Lam)

## • Văn Bút Quốc Tế vinh danh Bác sĩ Phạm Hồng Sơn trong Ngày Thế Giới Tự Do Báo Chí - Ba Nhà Nước tiêu biểu cho chế độ áp bức quyền tự do phát biểu trên Internet

Cử hành Ngày Thế Giới Tự Do Báo Chí, 3 tháng 5 năm nay, Ủy Ban Bệnh Vực Nhà Văn bị cầm tù sẽ động viên toàn thể hội viên Văn Bút Quốc Tế để bệnh vực ba trường hợp nhà văn và nhà báo sử dụng Internet bị đàn áp:

\* Hai nhà báo Tshivis Tshiviu và Donat M'baya Tshimanga ở Congo Dân Chủ Cộng Hòa. Họ là Tổng thư ký và Chủ tịch của tổ chức tranh đấu cho quyền tự do phát biểu "Nhà báo bị lâm nguy". Bản thân và gia đình họ bị dọa giết;

\* Nhà hoạt động nhân quyền Mohammed Abbou ở Tunisie. Ông bị bắt hồi tháng 3 vừa qua vì đã phổ biến trên Internet một bài báo tố cáo sự tra tấn ở nước ông;

\* Bác sĩ Phạm Hồng Sơn ở CHXHCN Việt Nam. Nhà trí thức đối kháng nổi tiếng bị bắt giam từ năm 2002 vì sử dụng Internet để tranh đấu cho các quyền tự do dân chủ.

Trong Thông Cáo đề ngày 28 tháng 4 năm 2005, Ủy Ban Văn Bút Quốc Tế Bệnh Vực Nhà Văn bị cầm tù nhắc lại cuộc vận động toàn cầu đòi quyền Tự do Phát biểu trên Internet do Ủy Ban khởi phát từ ngày 10 tháng 12 năm 2004. Trước hết chú trọng Á Châu, nơi giam nhốt, quản chế nhiều tù nhân ngôn luận, nhất là hai nước Trung Hoa (27) và Việt Nam cộng sản (7). Kế tiếp là Ba Tư và Tunisie. Mục tiêu dài hạn của Ủy Ban là đòi hủy bỏ chế độ kiểm duyệt độc đoán Internet và đòi phóng thích hơn 70 nhà văn và nhà báo tranh đấu cho dân chủ bị tù đầy vì sử dụng Internet. Tại Khóa họp thứ 61 của Ủy Hội Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc mới đây, Văn Bút Quốc Tế đã tố cáo và lên án các Nhà Nước tội phạm kể trên. Dưới chế độ độc tài Hà Nội, bản chất bất bao dung và chủ trương tước đoạt quyền tự do phát biểu bằng Internet được nhận thấy rập khuôn theo Bắc Kinh.

Cuộc vận động của Văn Bút Quốc Tế sẽ đạt đến cao điểm vào tháng 11 năm 2005 khi mà Hội nghị Thượng đỉnh Thế giới về Xã Hội Thông tin sẽ diễn ra tại thủ đô nước Tunisie. Các Trung tâm thành viên Văn Bút Quốc Tế được yêu cầu tham gia một cách cụ thể và tích cực vào cuộc Vận động toàn cầu quan trọng này, nhứt là các Trung tâm có Ủy ban Bênh vực Nhà Văn bị cầm tù. Các Trung tâm đó đã nhận được một tài liệu gồm cả bản liệt kê những điều Văn Bút Quốc Tế khuyến cáo và đề nghị thi hành. *(Theo tin của Nguyễn Hoàng Bảo Việt)*

### • Trung Tâm Phụ Nữ quốc tế trao giải thưởng về Hòa Bình và Công Lý cho Hòa Thượng Gangkar Tulku ngày 21.5.2005 tại thành phố San Diego, Cali

Ngài Gangkar Tulku Rinpoche là một vị lãnh đạo tôn giáo nổi tiếng của Tây Tạng thuộc tu viện Dzindu. Vào lúc 4 tuổi Ngài được công nhận là nhân vật tái sinh lần thứ ba của Gangkar Tulku, vị Hòa Thượng nổi tiếng của tu viện Dzindu, trong lần tái sinh thứ hai đã bị giết chết trong ngục tù bởi Trung Cộng sau khi chiếm Tây Tạng vào năm 1950. Lúc 5 tuổi Ngài Gangkar Tulku Rinpoche được thọ giới Sa Di, và việc giáo dục Ngài giao cho một vị lãnh đạo nổi tiếng là Ngài Tara Tulku Rinpoche.

Khi lên 10 tuổi, Ngài gia nhập tu viện nổi tiếng Drepung Loseling, một tu viện lớn nhất thế giới, nơi nhiều học giả lỗi lạc của Phật Giáo học hỏi.

Đến năm 21 tuổi Ngài được thọ giới Tỳ Kheo từ Dalai Lama.

Vào năm 1996, Ngài được bằng Tiến sĩ Danh Dự về Phật Học, một bằng cấp về Kinh Điển khó nhất trong hệ thống tu viện mũ vàng của Phật Giáo Tây Tạng.

Ngài cũng đã hoàn tất chương trình học cao cấp của tu viện Mật Tông nổi tiếng Gyuto, tốt nghiệp với hạng Danh Dự, và hiện tại đang tiếp tục học trực tiếp với Ngài Dalai Lama.

Hòa Thượng hiện đang sống tại Ấn Độ, tại tu viện nổi tiếng Drepung Loseling, nhưng thường xuyên hoằng pháp hằng năm tại Hoa Kỳ

Ngài hướng dẫn các chuyến đi hoằng pháp với các nhà sư uy tín, vài người trong đó là các học giả, chuyên gia về nhạc cụ và Mandala, và Ngài tham dự trong nhiều lần tiếp xúc công cộng, diễn đàn và hội thảo.

Ngài là sáng lập viên và Giám Đốc Trung Tâm Khackholing tại San Francisco, và tiếp tục việc xây cất lại tu viện Dzindu ở Tây Tạng.

Ở bất cứ nơi nào Ngài đến là Thông Điệp Hòa Bình, Bao Dung, Tình Thương. Ngài được ái mộ vì các bài giảng thuyết pháp về Phật Giáo Mật Tông, vì chính Ngài là biểu tượng của Phật Giáo. *(Không Trì Nguyễn Anh Tùng)*

### • Đức Quốc Sinh Hoạt Đấu Tranh Nhân 30



### Năm Quốc Nạn

Cùng Cộng đồng Người Việt khắp nơi trên thế giới tổ chức tưởng niệm 30 năm quốc nạn, Ủy Ban Điều Hợp Công Tác Đấu Tranh Cộng đồng Người Việt tỵ nạn tại CHLB Đức đã tổ chức 3 ngày sinh hoạt đấu tranh tại thủ đô Berlin, CHLB Đức.

Bắt đầu vào sáng thứ Năm 28.04.2005 tại Vietnam Haus (nhà Việt Nam) một cuộc triển lãm hình ảnh trong 30 năm. Những hình ảnh đã nói lên từng giai đoạn của lịch sử trong và ngoài nước.

Chiều thứ Sáu 29.04.2005 tại quảng trường Breitscheid (Nhà thờ cụt đầu) - Berlin đã diễn ra một buổi cầu nguyện cho Tự Do, Dân Chủ & Nhân Quyền Việt Nam với sự tham dự của khoảng 70 đồng bào. Một bàn thờ tổ quốc lộ thiên đã được dựng lên với các biểu ngữ đòi hỏi tự do, dân chủ VN, cảm ơn nhân dân Đức và cờ vàng được giăng hai bên bàn thờ... Vào lúc 17 giờ Thượng Tọa Thích Như Điển cùng phái đoàn gồm Đại Đức Thích Hạnh Tấn, và 7 Tăng Ni của Chi Bộ đã đến nơi quảng trường để hành lễ theo nghi thức Phật giáo.

Sau phần chào cờ và mặc niệm là nghi thức cầu nguyện cho quốc thái dân an do Thượng Tọa Thích Như Điển làm chủ lễ. Sau đó là phần cầu nguyện theo nghi thức Công giáo, do ông Hoàng Tiến Hưng, một tín đồ đến từ Bremen chủ lễ.

Buổi lễ cầu nguyện cho tự do chấm dứt vào lúc 19 giờ, sau đó mọi người di chuyển về Nhà Việt Nam để xem triển lãm và sinh hoạt đêm tình thức hướng về quê hương.

Từ sáng sớm thứ Bảy, đồng bào từ các nơi trên khắp nước Đức đã từ từ kéo về quảng trường Wittenberg - Berlin để tham dự cuộc diễn hành cho tự do dân chủ VN. Vào lúc 11 giờ 30 chương trình bắt đầu với nghi thức chào cờ mặc niệm. Sau khi Ông Nguyễn Thanh Văn, Chủ tịch Ủy Ban, Trưởng Ban tổ chức đã nói lên ý nghĩa và mục đích thì cuộc diễn hành bắt đầu với hơn 300 đồng bào tham dự.

Trên đại lộ chính (Kurfurstendamm) của trung tâm thủ đô Berlin, dẫn đầu của đoàn diễn hành là các em thiếu nhi thuộc Ban văn nghệ Bremen với trang phục áo dài tứ thân và quốc phục, tiếp theo là đoàn người với hàng 4 cùng cờ vàng tung bay và biểu ngữ bằng Việt ngữ và Đức ngữ...

Sau gần 30 phút diễn hành, mọi người tụ tập trên quảng trường Breitscheid. Tại đây các em thiếu nhi thuộc Ban Văn Nghệ Bremen đã cống hiến cho mọi người vài màn vũ dân tộc và cùng hát bản nhạc "Cám Ơn Nhân dân Đức," nhạc và lời tiếng Đức do ông Phạm Công Hoàng, Phó Chủ tịch Ngoại vụ Ủy ban sáng tác, đã gây sự chú ý đặc biệt và hứng thú cho mọi người, nhất là người Đức. *(Trích bản tin của Thanh Văn- VNN)*

### • Du Học Sinh Ở TTL Biểu Tình Khỏi Xanh Mặt, Ngồi Chết Đứng

Tiếp nối khí thế đấu tranh đòi tự do dân chủ cho Việt Nam của đồng hương người Việt tại Úc trong tuần qua, các anh em thuộc phong trào thanh niên du sinh Việt Nam Tự Do tại Tân Tây Lan đã nhanh chóng tổ chức cuộc biểu tình chống chuyển viếng thăm Tân Tây Lan của Thủ Tướng CSVN Phan Văn Khải vào ngày thứ Hai 9.5.2005.

Được tin từ văn phòng của một vị Dân biểu Tân Tây Lan cho biết Thủ Tướng Tân Tây Lan là bà Helen Clark sẽ tiếp kiến Thủ Tướng CSVN Phan Văn Khải tại Quốc Hội New Zealand vào lúc 10 giờ 30 sáng thứ hai 9-5, các anh em thuộc phong trào thanh niên du sinh Việt Nam Tự Do đã có mặt tại trước Quốc Hội Tân Tây Lan từ sớm với đầy đủ banner, biểu ngữ cầm tay, cờ vàng và cờ Tân Tây Lan để chống đối phái đoàn của Phan Văn Khải. Anh em đã đứng dàn hàng ngay cạnh giàn quân nhạc! Đoàn biểu tình đã nhận được sự hỗ trợ đặc biệt của các Dân biểu và người dân Tân Tây Lan, với những cái vẫy tay thân thiện từ Chủ tịch đối lập Dr. Don Brash, Bộ trưởng sắc tộc Chris Carter.

Khi đoàn xe của Phan Văn Khải đến nơi, một anh trong đoàn biểu tình với cờ vàng trên tay đã tiến sát đến xe của Khải. Phan Văn Khải mặt mũi tái xám, chờ đoàn tùy tùng nhào xuống bảo vệ, khi đó Khải mới dám bước ra khỏi xe. Lá cờ vàng đã song hành cùng Khải đến nơi Thủ Tướng Tân Tây Lan đang đứng đợi. Và trong khi diễn ra nghi thức chào quốc kỳ của hai phái đoàn chủ và khách, đoàn biểu tình đã giương cao lá cờ vàng ngay trước hướng nhìn của phái đoàn Phan Văn Khải. Cuộc biểu tình chống Phan Văn Khải đã chấm dứt vào lúc 2 giờ

30 chiều cùng ngày. Đây là chặng thứ 3 trong chuyến Khải viếng thăm Úc và Tân Tây Lan lần này. Tuần lễ trước, Khải cũng đã bị đồng bào tại Canberra và Brisbane chống đối dữ dội. Việc thanh niên du sinh tại Tân Tây Lan biểu tình ngày hôm nay mang một ý nghĩa đặc biệt, cho thấy tất cả mọi thành phần người dân Việt Nam hiện nay đều chán ghét và muốn chấm dứt chế độ CSVN.

• **Little Saigon: Nhạc sĩ Trần Thiện Thanh đã qua đời, thọ 62 tuổi**



Nhạc sĩ Trần Thiện Thanh, hay ca sĩ Nhật Trường, 62 tuổi, sau hơn hai ngày hôn mê, tiếp theo những tháng dài ung thư phổi, với những hậu quả đau đớn, đã qua đời vào lúc 1 giờ 05 trưa ngày thứ Sáu 13-5, giờ California, tại nhà riêng ở Little Saigon, Westminster, Orange County.

Sự qua đời của Nhật Trường, đã làm cho nhiều người Việt Nam hải ngoại, nhất là giới ca nhạc hải ngoại phải bàng hoàng, thương tiếc.

Các đài phát thanh và truyền hình Việt Ngữ trong vùng Little Saigon, đã liên tục phát đi phát lại các sáng tác bất hủ của Trần Thiện Thanh, như *Người ở lại Charlie*, *Anh không chết đâu anh*, *Tâm sự người lính trẻ*, *Mùa Đông của anh*...

Theo ca sĩ Thanh Toàn, tức trưởng nam của ca sĩ Nhật Trường, hiện lo lễ tang cho thân phụ, cùng với nữ ca sĩ Mỹ Lan, vợ Nhật Trường, thì một trong các ý nguyện của Nhật Trường, là đám tang của ông, sẽ đi qua Tượng Đài Chiến sĩ Việt-Mỹ ở Little Saigon, như để chào lần cuối tượng đài đầy ý nghĩa thân thương này, và cũng mong được các cựu chiến hữu tiền đưa lần cuối, vì lúc còn quê hương, Nhật Trường cũng từng là chiến sĩ Nhảy Dù.

Thanh Toàn cho biết thêm là linh cữu của Nhật Trường sẽ được quàn tại Peek Family, trên đường Bolsa, để mọi khán thính giả từng mến mộ ca nhạc sĩ tài hoa này đến viếng thăm lần cuối, trước khi được hỏa thiêu để chuyển về Bào Lộc, thuộc tỉnh Lâm Đồng, nơi các thân nhân của Nhật Trường, trong đó có bà mẹ ruột, là góa phụ Trần Thiện Hải, 82 tuổi, đang sinh sống cùng với các con, cháu, trong đó có nữ ca sĩ Như Thủy, em ruột của Trần Thiện Thanh. (Trích bản tin của Lê Thụy)

• **Hội đồng thành phố San Jose thông qua nghị quyết cờ vàng với tỷ lệ tuyệt đối**

Tối ngày 17 tháng 5 năm 2005, khoảng 500 đồng hương



người Mỹ gốc Việt đã đến chật chỗ trong phòng họp của Hội Đồng thành phố San Jose để trình bày lý do tại sao cộng đồng người Mỹ gốc Việt tại San Jose cần hội đồng thành phố

thông qua nghị quyết vinh danh cờ vàng ba sọc đỏ – một biểu tượng cho giá trị truyền thống và tôn vinh tự do của người Mỹ gốc Việt đang sinh sống trong thành phố San Jose.

Rất đông người Việt đến nhưng vì hội phòng không đủ chỗ chứa, nên đã ngồi chật dưới các cafeteria của tòa thị chính và chăm chú quan sát cuộc họp qua truyền hình trực tiếp từ phòng họp. Khi nghe một ý kiến hay nào đó, họ đồng thanh vỗ

tay tán thưởng, và tạo ra một không khí khá sôi động và chăm chú.

Dự thảo nghị quyết này được đưa ra trong phiên họp khoáng đại của Hội đồng thành phố dưới sự bảo trợ của chính đương kim Thị Trưởng Ron Gonzales, Phó Thị Trưởng Cindy Chavez và các nghị viên Chuck Reed, David Cortese và Nancy Pyle...

Sau cùng lúc 9 giờ 30 tối Hội đồng Thành Phố đã bỏ phiếu 10/10 thông qua để nghị quyết này chính thức được công nhận là cờ vàng ba sọc đỏ là lá cờ biểu tượng của cộng đồng người Việt tại San Jose. Đây là một biểu tượng công nhận sự thành quả lớn mạnh có dân số người Việt cư ngụ đông nhất tại hải ngoại...

Ngoài việc thông qua nghị quyết cờ vàng cho thành phố San Jose trong mục 3.5 của nghị trình, Hội đồng thành phố San Jose còn bày tỏ sự đồng tình ủng hộ nghị quyết cờ vàng của tiểu bang California và thúc đẩy tiểu bang California thông qua nghị quyết nói trên cũng trong phiên họp vào tháng này.

Nhìn về quá khứ, San Jose từng ban hành Tuyên Dương Cờ Vàng nhưng thành phố Milpitas là thành phố đầu tiên tại miền Bắc Cali thông qua nghị quyết cờ vàng hơn hai năm trước đây. Cho đến hôm nay, khoảng 100 thành phố và nhiều tiểu bang Hoa Kỳ đã công nhận chính thức lá cờ vàng là lá cờ biểu tượng của cộng đồng người Mỹ gốc Việt. (Trích bản tin của Phạm Lễ và Nguyễn Dương)

• **Hội đồng thành phố San Antonio, Texas công nhận cờ vàng**

Thứ Tư, 18.5.2005, Hội đồng thành phố San Antonio, Texas đã ký văn thư công nhận cờ vàng "Vietnam Freedom and Heritage Flag" là tiêu biểu cho cộng đồng của người Việt tại thành phố San Antonio. Tiến sĩ Phạm Q. Trọng cùng với Ông Nguyễn Tiểu Can, Chủ tịch cộng đồng người Việt Quốc Gia trong việc vận động công nhận cờ vàng.

Cho đến nay các thành phố lớn của Texas như Houston, Dallas, San Antonio, Forth Worth, Arlington, Austin, Garland v.v... đều công nhận cờ vàng. Ngoài ra tiểu bang Texas cũng đã công nhận cờ vàng vào ngày 11.11.2004. (Tin: kkcchau)

• **Thông Báo: Trị bệnh theo phương pháp Việt Y Đạo**

Kể từ sau ngày 15 tháng 5 năm 2005, Chùa Viên Giác mở một phòng trị bệnh theo phương pháp Diện Chẩn - Điều Khiển Liệu Pháp (Gesichtsreflexions – Therapie) của Việt Y Đạo.

Phương pháp chẩn đoán và trị liệu này đã được Giáo sư Tiến sĩ Bùi Quốc Châu sáng tạo phát minh cách đây 25 năm tại Việt Nam, không dùng kim và dùng thuốc.

Tùy trường hợp sẽ dùng đến massage và ngải cứu cũng theo phương pháp Việt Y Đạo.

Phòng trị bệnh mở cửa mỗi tuần: **thứ ba và thứ năm từ 9.00 giờ đến 12.00 giờ.**

Quý vị cũng có thể hẹn giờ riêng để trị bệnh.

Bệnh nhân cần phải điều trị lâu dài có thể tá túc trong Chùa để tịnh dưỡng.

Mọi thắc mắc nếu có và đăng ký tham dự các lớp học Việt Y Đạo sắp tới do Chùa tổ chức xin liên lạc qua điện thoại số: **0511 – 871 809** (gặp Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp).

Địa chỉ Chùa Viên Giác: **Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover**

• **Hội Tinh Thuởng Đức quốc / Cứu trợ thuởng phế binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.**

Năm nay, đúng 30 năm đất nước Việt Nam đi vào lịch sử thống nhất, nhưng ở quốc nội thì tổ chức lễ hội chào mừng chiến thắng; ở hải ngoại lại tổ chức ngày quốc hận. Riêng một số người không có gì để chào mừng cũng như hoài niệm. Đây là tập thể anh em Thương Phế Binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, đã từng hy sinh một phần thân thể để bảo vệ Tổ Quốc

thân yêu. Trong hoàn cảnh khốn cùng hiện tại, họ trở thành những gánh nặng cho gia đình, vợ con... Nhưng cũng may còn có những "Tấm Lòng Vàng" ở hải ngoại đã và đang tiếp tục giúp đỡ, cứu trợ Thương Phế Binh. Và, cũng chính năm nay nhiều tổ chức như vậy đã hình thành, nhất là giới trẻ đang nối tiếp theo tinh thần "Lá lành đùm lá rách" của cha ông chúng ta.

Ngày Thứ Bảy 23-01-05, Diễn Đàn TTVNCC lại tổ chức một buổi Văn Nghệ Tình Thương trên Paltalk để gây quỹ cứu trợ Thương Phế Binh QLVNCH. Kinh nghiệm từ lần tổ chức trước, lần này các Bạn Trẻ Điều Hành Paltalk chuẩn bị chu đáo và sâu rộng hơn; nên đã thu hút được nhiều Bạn Trẻ ở khắp nơi trên thế giới hưởng ứng. Buổi tổ chức đã thu được trên 11.000 US Đô-la. Do đó, Cô Thanh Thảo đã yêu cầu Hội Tình Thương Đức Quốc cung cấp cho Diễn Đàn 200 hồ sơ xin trợ giúp của Thương Phế Binh; riêng Cô nhận 19 hồ sơ.

#### • Những tấm lòng vàng tiếp theo:

Gđ. Đoàn Bảo Nguyên: 100€. Châu Lê Hoàn Vũ (Es-Nünngen) 50€. Anh chị Phóng (Reutlingen): 60€. Anh Hoàng Long (Berlin): 100€. (do cô Nguyễn Thanh Thảo chuyển), Ông Lương Văn Khoa (Bielefeld) 30€. Bà Vũ Trường Chinh 25€. Ông Nguyễn Khắc Giang (Grosszimmern) 50€. Ông Hà Đăng Kiểm (Madrid-Espana) 30€. Ân nhân ẩn danh Dusseldorf: 20€. Bà Nguyễn Thị Trí (Plochingen) 300€. Cô Nguyễn Anh Thư (Karlsruhe) 20€. Anh Nguyễn Phương Các (Karlsruhe) 40€. Dr. Nguyễn Văn Các (France) 30€. Bà Nguyễn Thị Sửu (Reutlingen) 55€. Cô Châu Bích Nga (Sindelfingen) 50€. Ông Mai Xuân Diệu 26€. Quầy Hàng Tình Thương Chùa Viên Giác Hannover 104€. (do Anh Nhuận chuyển đến). Ân Danh (Muenchen) 60€. (do Bác Phát chuyển).

Ngoài ra, ngày 30 tháng 4 năm nay Hội Tình Thương Đức Quốc đã họp để kiểm điểm công tác thực hiện trong năm qua, và bầu lại Ban Chấp Hành cho nhiệm kỳ tới. Sau khi bàn thảo, nhận thấy BCH đã đạt được thành tích đáng khích lệ, nên toàn thể đều đồng ý lưu nhiệm Ban Chấp Hành cũ. Địa chỉ liên lạc của Ban Chấp Hành vẫn không thay đổi. (Vh. Trần ghi).

#### • TÌM THÂN NHÂN

- **Tim con** : Mẹ tên Nguyễn Thị Vườn, tìm con tên Phạm Huy, đã đi lao động hợp tác vào năm 1989 ở Bulgarien (hay Tiệp Khắc).

Nay ở đâu xin liên lạc với: - Lê Thị Ngọc Hân, Arensburg Str.9 - 31710 Buchholz. ĐT. 05751 - 15528, hoặc -

Di Thừa ở Việt Nam (Tp. HCM), điện thoại: (mã số VN +) 8449056. Nếu có quý vị nào biết tin tức xin thông báo giùm chúng tôi. Chân thành cảm ơn.

- **Tim người thân** : Nguyễn Văn MAI, 51 tuổi, tốt nghiệp khóa 22 Sĩ quan Cơ khí Hàng hải (Phú Thọ) năm 1974. Được biết đã định cư ở Đức. Xin liên lạc với Võ Hồng Vàng (Email: vohongvang@yahoo.com hay điện thoại 00-31-30-60 46 887).

- **Nhắn tin** : Một số Anh Chị Em đã từng ở trại tạm cư Norddeich muốn biết tin Bác Nguyễn Văn Thịnh trước kia làm việc tại Tòa Đại Sứ Việt Nam Cộng Hòa, sau làm Thông Dịch Viên tại trại tạm cư Norddeich.

Hiện Bác đang ở đâu và tình trạng sức khỏe của Bác ra sao?

Xin Bác liên lạc về chùa Viên Giác qua số điện thoại 0511 - 879630 gặp Ngô Văn Phát hay Cô Nga để chúng tôi thông báo cho bạn bè Bác biết. Nếu có ai biết tin tức gì về Bác Thịnh xin vui lòng cho chúng tôi biết qua số ĐT ghi trên. Xin thành thật cảm ơn.

- **Tim anh** : Tìm anh là: André Trịnh Hoàng Bích, khoảng 60 tuổi. Con ông Trịnh Kim Khanh và bà Phan Thị Bạch Yến. Rời

Việt Nam vào thập niên 50-60, có về Việt Nam trước 30.4.75 để rước Mẹ sang Pháp, cư ngụ tại vùng Bordeaux.

Khi nhận được tin này, xin anh liên lạc với người em gái cùng Cha khác Mẹ là: Trịnh Kim Hoàng, định cư tại Đức Quốc vào năm 1980. Điện thoại: Đức: 0049-251-662507 hoặc 0049.177.6665277

- **Tim bạn**.: Đàm Ngọc Nga trước học lớp nữ hộ sinh tại bệnh viện Triều Châu (An Bình), được tàu Đức vớt qua Đức năm 1980. Hiện nay đang ở đâu xin liên lạc về bạn học cùng lớp -

Lê Thị Chính München Tel.089 / 6373563 .E Mail [Trieuchau@gmx.de](mailto:Trieuchau@gmx.de) hoặc - Nguyễn Thị Kim Oanh USA Tel.001.713.8495810

#### CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Ông Bà Hồ Xuân Ngộ ngụ tại Holthausen, Düsseldorf, làm lễ Vu Qui cho Thứ nữ là :

**Cô Hồ Thị Phải**

đẹp duyên cùng

**Cậu Huỳnh Ngọc Long**

Thứ nam của bà Quả Phụ Huỳnh Huân, nhũ danh Ô Thị Tốt tại Haren/Ems, Đức Quốc.

Hôn lễ cử hành hồi 11 giờ ngày 07.05.2005 tại tư gia ở Düsseldorf và Haren/Ems

Chúng tôi xin chúc mừng hai họ Hồ & Huỳnh có rể thảo, dâu hiền và cầu chúc hai cháu PH I & LONG Trăm Năm Hạnh Phúc.

- Gđ. Phạm Hồng Sáu, Willich - Đức quốc  
- Gđ. Tăng Bích Phân, Münster, Đức quốc.

#### CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Ông Bà Nguyễn Đình Tâm & Trần Thị Hồng Sương, Chi Hội Trưởng Chi Hội Phật Tử VNTN tại Berlin, báo tin lễ thành hôn cho Thứ Nam là:

**Cậu Nguyễn Đình Tuấn**

sánh duyên cùng

**Cô Đình Thị Ngọc Oanh**

Trưởng Nữ của Ông Bà Đình Đình Tuấn.

Hôn lễ sẽ được cử hành tại Tư gia và Chùa Linh Thụ vào lúc 11 giờ ngày 23.07.2005.

Chúng tôi thành thật chung vui cùng hai họ có dâu hiền rể thảo và chúc hai cháu Đình Tuấn & Ngọc Oanh *Sắc cầm hòa hợp - Mãi mãi trọn đời hạnh phúc bên nhau.*

- Hội Phật Tử VNTN tại Đức. - Ban Hướng Dẫn GDPTVNTN tại Đức. - Ô.Bà Ngô Văn Phát.

#### CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của ông bà Nguyễn Văn Vượng ở Erfstadt báo tin lễ Vu Quy của Thứ Nữ là:

**Maria NGUYỄN THỊ BÍCH**

đẹp duyên cùng với

**Phanxicô Xaviê NGUYỄN DUY HOÀNG.**

Thứ Nam của ông bà Nguyễn Duy Sâm ở Oberhausen. Hôn lễ sẽ cử hành ngày 06.8.2005 tại Thánh Đường St.Pantaleon tại Köln .

Xin chúc mừng hai họ Nguyễn-Nguyễn có dâu hiền rể thảo và chúc cô dâu, chú rể "Trăm Năm Hạnh Phúc".

\* Phù Vân Nguyễn Hòa

#### CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Ông Bà Nguyễn Ngọc Đệ tại Hamburg, báo tin lễ thành hôn của Thứ Nam là:

**Dominique Nguyễn Ngọc Vượng**

đẹp duyên cùng

**Maria Triệu Hoàng Oanh**

Trưởng Nữ của Ông Bà Triệu Văn Lến tại Hamburg.

Hôn lễ sẽ cử hành lúc 14 giờ ngày 30.07.2005 tại Thánh đường St. Ansgar, Niendorfer - Kirchenweg 18, 22459 Hamburg, Đức Quốc.

Chúng tôi xin chúc mừng hai họ NGUYỄN & TRIỆU có dâu hiền, rể thảo và cầu chúc cho hai cháu Ngọc Vương & Hoàng Oanh được "Trăm Năm Hạnh Phúc".

-Đđ. Cao Đức Tài, Trần Ngọc Thạch, Phù Văn Nguyễn Hòa, Huỳnh Thoảng, Nguyễn Viết Biểu, Nguyễn Hữu Huấn.

**• RAO BÁN ĐẤT Ở TRÀ VINH VIỆT NAM**

- Sang một mảnh vườn, mặt tiền: rộng 73 mét, sâu 60 mét, cấp Quốc Lộ 60, trên đường từ Thị xã Trà Vinh đi Tiểu Cần; trong đó có 166 thước vuông đất thổ cư.

Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc:Phone: 31-15 -261 62 78, hoặc E-Mail: quoi\_le@yahoo.com

**• Kết quả Xổ Số TOMBOLA nhân Đại lễ Phật Đản tại Chùa Viên Giác, Hannover, ngày 14.05.2005**

1.Giải đặc biệt: Vé máy bay đi về Á Châu	<b>1276</b>
2.Giải nhất: DVD xách tay	<b>0886</b>
3.Giải nhì: Máy chụp hình Digital Canon	<b>1053</b>
4.Giải ba: Giàn âm thanh cho xem phim	<b>0161</b>
5.Giải tư: Máy nghe nhạc MP3	<b>0470</b>
6.Giải năm: Máy CD / MP3	<b>1316</b>
7.Giải sáu: Giàn máy nhỏ	<b>1383</b>
8.Giải bảy: Bộ đĩa ăn Susi	<b>0111</b>
9.Giải tám: Đồng hồ báo thức tự chỉnh giờ	<b>0278</b>
10.Giải an ủi 1: Các vé tận cùng bằng số	<b>34</b>
11.Giải an ủi 2: Các vé tận cùng bằng số	<b>85</b>

**ỦNG HỘ BÁO VIÊN GIÁC**

Báo Viên Giác mỗi năm phát hành 6 kỳ, mỗi kỳ trên 6.000 số trong đó có số Xuân đặc biệt dày 200 trang, được gửi đi 34 quốc gia trên thế giới. Kể từ tháng 10.2004 giá giấy đã tăng thêm 10%, nên giá thành của mỗi số báo cũng tăng theo, tuy nhiên chúng tôi vẫn xin sự ủng hộ của độc giả mỗi năm **15 Euro** trong nước Đức và **30 Euro** ngoài nước Đức.

Số tiền trên, quý vị có thể gửi bằng Check, Money Order, hoặc chuyển vào Trương Mục (có ghi trên mỗi tờ báo) của Chùa hay gửi tiền mặt trong phong bì nên gói kỹ và dán kín.

Xin cảm ơn quý vị trước.



**Phiếu ủng hộ báo Viên Giác**

Họ và Tên .....

Địa chỉ .....

.....

.....

.....

Số tiền .....

Giấy chứng nhận khai thuế : Có  Không

Độc giả mới:  Độc giả cũ:

(Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo., xin ghi rõ địa chỉ mới và địa chỉ cũ)

**Tâm sự với lá**

**• Ngô Minh Hằng**

Tha hương nghe gió giao mùa  
 Lòng ta với chuyện năm xưa vẫn buồn  
 Đàng sau ta cũng quê hương  
 Nhưng quê ta đầy thê lương, bão bùng  
 Oán cừu trắng núi đỏ sông  
 Vết thương vong quốc tim lòng thất phu!  
 Chiều nay mây vẫn mây mù  
 Hiu hiu gió  
 thổi hương thu vào hồn  
 Xa cảnh, lá khóc cô đơn  
 Xa quê, ta khóc, lệ hơn lệ trời  
 Ta hơn gì lá, lá ơi  
 Cũng lưu lạc đến phương trời mù xa!  
 Con con cũng phận thân ta  
 Cũng trầm luân giữa phong ba cuộc đời!  
 Tim hồng rỉ giọt máu tươi  
 Thương dân ta một kiếp người Việt Nam  
 Kẻ thì ở lại làm than  
 Người đi hát khúc da vàng nhớ thương!  
 Bao giờ, hồi gió ngàn phương  
 Nói lên đưa lá về nguồn với cây  
 Để cho ta có một ngày  
 Hôn vương đất mẹ mà ngậy ngát lòng !



**Ý bên song từ**

Trăng nghiêng nửa ánh khuyển vàng  
 Trong song cửa sắt- muối than khóc đời  
 Ta ngồi im, mắt xa xôi  
 Phương Nam khuất lối- mây trôi chậm buồn  
 Bước đời mưa gió bão tuôn  
 Áo em còn trắng- ý vương nghĩa tình  
 Tuổi tên đường bước gập ghềnh  
 Tình xa ý nhớ mênh mênh nỗi niềm  
 Đêm trần trở- giấc muộn phiền  
 Trăng nghiêng nửa ánh, chớ chuyên dạ đời  
 Trong mơ còn thấy nụ cười  
 Em lùa tóc xõa gọi mời chi em  
 Máu nào chung một nguồn tim  
 Đếm thắm thương nhớ- từng đêm lưu đầy

**• THY LAN THẢO**





# Tin Thế giới

● Phan Ngọc

## • ỦY BAN BẢO VỆ NHÂN QUYỀN: Bản Tổng kết nghèo nàn

Khóa họp lần 66 của Ủy Ban Bảo Vệ Nhân Quyền LHQ vừa chấm dứt có thể là khóa họp cuối cùng? Bằng chứng là cuộc cải tổ LHQ nằm trong chương trình nghị sự của Ủy Ban. Cao ủy Ủy ban, bà Louise Arbour sẵn sàng ủng hộ dự kiến thay thế Ủy ban bằng một cơ quan hoạt động thường trực.

Sau 6 tuần hội thảo, Ủy ban đưa ra một bản tổng kết không mấy chi sáng sủa. Khối Tây phương không dám phóng ra một chiến trận nào có thể thua trước mắt, không dám đề ra quyết nghị về Tchetchenie, Trung Quốc, Iran, Zimbabwe. Nhưng khối này đã vớt vát phần nào uy tín khi đề nghị thành lập 1 cơ chế giám sát mới và 2 báo cáo viên: 1 về vi phạm nhân quyền dưới danh nghĩa chống khủng bố, 1 về việc điều tra các công ty doanh nghiệp đa quốc gia. Ngược lại, đa số hội viên ủy ban không tán thành điều 9 cho phép kết án đích danh 1 nước nào đó. Năm nay, chỉ có 4 nước Cu Ba, Bắc Hàn, Bạch Nga, Miến Điện nằm trên bản án.

Dù Mỹ không đệ trình quyết nghị kết án Trung Quốc, nhưng TQ tỏ ra hết sức tích cực hơn bao giờ hết. Bắc Kinh chống sự cải tổ, nhất là không chấp nhận báo cáo viên đặc biệt. Âu Châu để lộ cho thấy nhân quyền không còn là 1 ưu tiên của nền ngoại giao Âu Châu.

## • NAM MỸ: Outsider, chính trị gia loại mới

Đường phố và Quốc hội đã lật đổ Tổng Thống Equateur Lucio Gutierrez. Đắc cử Tổng Thống năm 2003 sau khi hứa hẹn sẽ áp dụng 1 chính sách mới sẵn sóc người nghèo, chống tham nhũng, cựu Đại Tá từng gây đảo chánh sớm gây thất vọng. Bởi Tổng Thống không có kinh nghiệm chính trị và đa số ở Quốc Hội. Ông bám víu quyền hành bằng cách phản bội người dân, liên kết với các đảng phái và sử dụng phương tiện không chính đáng! Một hỗn hợp bất lực, gia đình trị và tham nhũng.

Bất mãn bùng nổ khi TT kiểm soát Tòa án tối cao nhằm che chở 2 vị Tổng Thống tiền nhiệm bị tố cáo tham nhũng và che chở bản thân mình. Tổng Thống Lucio là hiện thân đề tài thịnh hành ở Châu Mỹ La Tinh. Lợi dụng các đảng phái truyền thống khủng hoảng, kẻ vô tài chuyên đánh lè, mở lối đến quyền hành. Hiện tượng này khá phổ biến dù cho làn sóng dân chủ đã quét sạch các chế độ độc tài trừ Cu Ba.

Bản nghiên cứu của chương trình mở mang thuộc LHQ nhấn mạnh sự đồng thuận về dân chủ ở Mỹ La Tinh là rất lỏng lẻo. Ở đây, bước tiến về xã hội, tiến bộ về thể chế hết sức bấp bênh. Công cụ quan trọng như đảng phái chính trị

đã mất uy tín vì tham nhũng hoặc không có những giải pháp kiến hiệu cho những bài toán của đất nước.

Trong 1 vài trường hợp, quân nhân lãnh đạo bắt buộc phải rời khỏi quyền hành, nhưng sau đó trở lại quyền hành qua cửa sổ. Giống như Đại Tá Hugo Chavez Venezuela, Đại Tá Lucio Gutierrez xuất hiện trên sân khấu Quito cạnh phong trào thổ dân Pachakutik để cưỡng ép Tổng Thống tiền nhiệm từ chức. Lucio thành công qua bước đầu thủ sức trong khi Hugo phải chờ thời trước khi thắng cử liên tục.

Khủng hoảng đảng phái có thể làm cho đất nước tê liệt. Tuy nhiên nếu các đảng phái tan vỡ thì tình hình sẽ trầm trọng hơn. Kẻ chuyên lợi dụng tình hình rối beng ở vùng núi Ande như Tổng Thống Perou Toledo Perou, TT Mesa Bolivié đang gặp khó khăn. Điều này không thể kiện toàn dân chủ.

## • Cuộc họp thượng đỉnh Rập- Nam Mỹ đầu tiên

Nhằm phát triển trao đổi kinh tế, cuộc họp thượng đỉnh Rập- Nam Mỹ đầu tiên tại Brasilia Ba Tây cuối cùng phảng phất mùi vị chính trị. Trong khi Ba Tây ôm tham vọng giữ 1 ghế thường trực tại Hội đồng Bảo an LHQ, khối Rập và Nam Mỹ tỏ rõ quan điểm về việc cải tổ Hội đồng Bảo an hầu tránh khỏi tình hình địa lý chiến lược 1945 và để ăn khớp với thực tế 2005.

Trong lúc chờ đợi LHQ cải tổ, các nước có mặt tại Hội nghị cùng nhau đứng sau lưng Palestine, công nhận chính phủ Iraq và sự trừng phạt Syrie của Mỹ. Chủ đề "quyền chống lại ngoại quốc chiếm đóng gây nên vụ tranh cãi gay gắt giữa TT Venezuela Hugo Chavez và TT Irak Jalal Talabani. TT Chavez cực lực tố cáo đế quốc Mỹ vi phạm nguyên tắc dân chủ và nhân quyền, đồng thời đòi Mỹ rút quân khỏi Irak, TT Talabani mỉa mai mời TT Chavez hãy ngồi lại uống cà-phê để tìm kiếm sự thỏa thuận".

Ngược lại, TT Algerie Bouteflika xác định hội nghị thượng đỉnh không nhắm đến mục tiêu thành lập 1 trục chính trị. TT Ba Tây Lula nhấn mạnh trong thế kỷ XX, Rập-Nam Mỹ đã giữ thái độ xa cách, bây giờ đôi bên nên thỏa thuận với nhau liên quan đến chính trị, khoa học, kinh tế.

Để triển khai trao đổi kinh tế, Rập- Nam Mỹ phải có thời gian để kết chặt mối liên hệ. Từ 2 năm nay, sự buôn bán liên vùng phát triển mạnh. Với 8 tỷ đô-la, Ba Tây đạt phần lớn nhất. Tại Brasalia, Mercosur (Liên hiệp Nam Mỹ và Hải quan) ký kết thỏa hiệp tự do giao thương với Hội đồng hợp tác vùng Vịnh bao gồm các vương quốc giàu nhất. Về phần Chavez, ông đề nghị đài truyền hình Rập Al-Jazira tiên tiến mọi cách để tung ra đài truyền hình Nam Mỹ Telesur để chống lại đài CNN Mỹ.

## • MỸ: Sửa sai

Cơ quan thông tin Mỹ không phải lúc nào cũng mềm mỏng với nhau. Bằng có là đài CNN đã đổi tên tuần báo Newweek thành Neweak có nghĩa kém về thông tin. Nơi trang nhất báo New York Post, người ta nhìn thấy báo Neweak bị vút bỏ trong nhà vệ sinh. Một cách ám chỉ đến tin tức (sau đó được đính chính) đăng tải trên tuần báo theo đó quân Mỹ đã xúc phạm kinh Coran ở căn cứ Guantanamo. Vụ này đã gây bất mãn dữ dội trên thế giới Hồi giáo. Nhiều vụ bạo động bùng nổ ở A Phú Hãn (16 người thiệt mạng).

Bộ trưởng Thông tin Pakistan tuyên bố: "Xin lỗi và đính chính chưa đủ. Họ phải hiểu thế nào là tình cảm của dân

Hồi giáo và họ phải suy nghĩ 100 lần trước khi tung ra bài báo có thể làm tổn thương tình cảm của dân Hồi giáo". Tổ chức khủng bố quốc tế cũng đăng thông cáo trên Internet: "Chà đập kinh Coran ở Abou Gharab, Bassora, Guantanamo, họ không thể thoát khỏi tay Al Quaida".

Tòa Bạch Ốc khen ngợi bản tin chính, nhưng đòi hỏi Newweek phải đi xa hơn nữa có nghĩa là phải "sửa chữa những thiệt hại tại địa phương".

Điều gì đã thúc đẩy Newweek chối bỏ 2 nhà báo dày dạn của mình? Vì thế giới Hồi giáo phản đối? Vì nguồn tin nặc danh đưa tin cho 2 ký giả thành linh không chắc chắn về những xác nhận của mình?

Sử dụng nguồn tin nặc danh luôn là việc làm khả nghi. Thể thức chung của nhà báo là nhờ đến nguồn tin nặc danh càng ít càng tốt. Nếu sử dụng nó phải phối kiểm cho kỹ. Một khi mà người ta phạm sai lầm thì vấn đề sửa chữa vẫn còn nguyên vẹn. Luật pháp có thể giúp đỡ người bị vu khống. Nhưng trong trường hợp sự lãng nhục hàng triệu người với hậu quả 16 người thiệt mạng thì phải làm sao?

### • NGA: Tắm gương Youkos

22 tháng trình tờ tố tụng, 1000 trang bản án, bị can đứng trong chuồng. 500 cảnh sát giữ trật tự, vụ xử án đến hồi kết thúc lúc 3 Thảm phán long trọng tuyên bố cựu Giám đốc Công ty Youkos phạm tội lường gạt và trốn thuế.

Bị bắt 17 tháng trước, Mikhail Khodorkosvki (MK) 41 tuổi, thiếu thuế 27,5 tỷ, tố cáo chính quyền Poutine nguy tạo vụ án này để mưu toan vờ lấy tài sản của công dân. Tháng 12-04, Igor Setchine, tay sai của Poutine, Giám đốc Công ty dầu Rosneft đã trúng đấu giá Công ty Youkos trong những điều kiện đáng nghi ngờ.

Điều này không quan trọng. Điều đáng kể là Điện Cẩm Linh giàn dựng vụ án với sự giúp đỡ của ngành Tư Pháp chưa bỏ thói quen cộng sản. Tại nước Nga hậu Cộng Sản, những tay đầu sỏ chính trị là những lãnh tụ nho nhỏ chớp thời cơ để làm giàu mau lẹ khi chính quyền mang cái xí nghiệp Sô Viết bán đấu giá lúc Liên Xô tan rã.

Chế độ Poutine đã quảng cáo rầm rộ vụ án. Có thể nói rằng MK là tay đầu sỏ chính trị duy nhất chờ đợi vô ý thức hay khiêu khích? Chính quyền mang ra sử dụng như bung xung. Đồng nghiệp của ông từng xoay sở thời Boris Eltsine đã trốn ra nước ngoài hoặc phục tùng sa hoàng mới. Trên nguyên tắc, Tổng thống Nga không thù ghét các nhà đầu sỏ trừ phi họ dám gây phiền toái cho ông. Đó là trường hợp của MK. Ông này không những tài trợ cơ quan thông tin đại chúng, báo chí, vô tuyến, truyền hình phê phán Điện Cẩm Linh, mà còn yểm trợ tài chánh cho đối lập và còn làm le tranh cử với Poutine.

Bắt giam MK, Poutine đã đạt 1 lần nhiều mục tiêu: Loại trừ 1 đối thủ, thu hồi của cải 1 đại công ty mang ra phân phát cho những công ty khác mà giám đốc là thành viên Phủ Tổng Thống; nên MK như miếng mồi ngon cho dư luận đang bất mãn tư bản dã man, kẻ phạm tội gốc Do Thái trong lúc chống Do Thái là một việc làm bình dân.

Kết án MK là gây xôn xao trong giới kinh tài quốc tế. Các nhà đầu tư ngoại quốc lo ngại, nghi ngờ 1 nước có luật chơi lỏng lẻo và tổng tiền xí nghiệp là một hành động gần như chính thức. Nhưng TT Poutine xem điều bất lợi không nặng cân bao nhiêu. Dưới mắt ông, đó là cái giá phải trả để bảo vệ hệ thống quyền hành, 1 hệ thống phó mặc cho các bè phái đang ráo riết tranh chấp.

### • NGA trước các cuộc cách mạng dân chủ và tham vọng của Mỹ

Trước khi đến Mạc Tư Khoa, Ngoại trưởng Rice tuyên bố trước báo chí dân chủ là ưu tiên trong các buổi thảo luận với chính quyền Poutine. Mối liên hệ Hoa Thịnh Đốn - Mạc Tư Khoa đã nguội lạnh từ khi các cuộc cách mạng dân chủ bầy tỏ trong vùng ảnh hưởng của Liên Xô (Georgie, Ukraine, Kirghizstan). Tòa Bạch Ốc ca ngợi các cuộc cách mạng ấy như 1 tiến bộ dân chủ trên thế giới. Ngược lại, Điện Cẩm Linh tố cáo những vụ ấy như những vụ mất trật tự do Mỹ dựng lên để đánh bật quyền lợi của Nga. Bà Rice viếng thăm Nga 2 tháng sau khi 2 Tổng Thống Nga- Mỹ trao đổi với nhau những lời lẽ gay gắt tại Bratislava về tự do ngôn luận và tập trung quyền hành.

TT Bush đến Mạc Tư Khoa sau khi thăm Lettonie. Tại đây, TT Mỹ thảo luận về chiến cuộc với 3 nước Balte. Sau đó, ông đến thăm 1 nước cộng hòa vùng Caucase, Georgie, nơi Mỹ đang huấn luyện quân đội nước này. Ông dẫn đầu Bakou-Ceyhan nối liền các giếng dầu biển Caspienne với hải cảng Thổ Nhĩ Kỳ ngang qua lãnh thổ Georgie sẽ hoạt động vào cuối năm 2005, không cần qua lãnh thổ Nga.

Trong khi các nhà bình luận Nga khẳng định cuộc viếng thăm của bà Rice sẽ hâm nóng lại mối quan hệ song phương, nhấn mạnh đến sự hợp tác chống khủng bố, chống tăng sinh hạt nhân thì nhiều cuộc thảo luận chiến lược đang xảy ra trong khoảng trống cựu Liên Xô. Rõ ràng Hoa Thịnh Đốn nhắm đến mục tiêu xác định cân nặng và kế hoạch năng lượng của mình. Sau khi giàn quân ở miền Trung Á (2002) và yểm trợ các cuộc cách mạng dân chủ qua trung gian các chương trình viện trợ. Hơn thế nữa, Mỹ vừa mới thành lập tại Azerbaijan 1 trung tâm hành quân của lực lượng phản ứng nhanh bao gồm 3 nước tuần duyên hải Caspienne, 1 vùng chiến lược bọc theo Iran. Lực lượng này có nhiệm vụ bảo đảm an ninh hạ tầng cơ sở dầu hỏa và theo dõi các tàu bè hoạt động tại khu vực.

Song song, liên minh địa phương giữa 4 nước Georgie, Ukraine, Azerbaijan, Moldavie vừa tổ chức cuộc họp thượng đỉnh, ưu tiên thảo luận về các vấn đề ly khai, an ninh lãnh thổ trong lúc Điện Cẩm Linh đứng sau lưng các vùng đất tuyên bố ly khai độc lập ở 4 nước này.

### • PHI CHÂU: Togo Triều đại Ryadema

Cuộc bầu cử Tổng Thống vừa được tổ chức không thành công đoạn tuyệt với lịch sử náo động Togo. Trong vòng 45 năm độc lập, trò chơi bầu cử không bao giờ được chấp nhận. Kể từ khi vị Tổng Thống thứ nhất của Togo độc lập bị ám sát (1963) và được Eyadéma Gnassingbe, 1 trong những kẻ chủ mưu thay thế, các diễn viên trò chơi chính trị không bao giờ ngồi lại với nhau để thanh toán nguyên tội giết cha. Và 40 năm sau, dân Togo phải chọn lựa giữa Faure Gnassingbe 1 trong những đứa con của nhà độc tài và Emmanuel Bob Akitani diễn viên đóng thay Olympio, con của Tổng Thống bị ám sát.

Căng thẳng bùng nổ sau cuộc bầu cử, vừa khi người ta tuyên bố Faure đắc cử với 60,22% phiếu, bạo động nổi lên tại thủ đô Lome. Đối lập tố cáo bầu cử gian lận (quân đội cướp thùng phiếu trước mặt ký giả, nhồi phiếu: Dân số tỉnh Kozah 156.000 dân, TT Faure đạt 162.000 phiếu). Cuộc bầu cử có nhiệm vụ đưa Faure thừa kế cha, một người cai trị bằng bàn tay sắt trong vòng 38 năm, một "bạn thân của Pháp".

Bề ngoài Pháp giữ thế trung lập, bề trong ủng hộ Faure. Cho nên dân Togo hết sức nghi kỵ cựu mẫu quốc. Trong thời gian dài, Ba Lê đứng sau lưng 1 chế độ chuyên vơ vét đưa đất nước đến đổ nát, cản bước đi của tiến trình dân chủ. Bởi các lý thuyết gia và thuyết gia trường chủng tộc kêu lên: Phi Châu chưa chín mùi để trở thành dân chủ. Nhưng Phi Châu phải làm thế nào để trở thành dân chủ khi Tây phương nói chung, Pháp nói riêng thích kẻ chuyên chế ân cần hơn người dân chủ khó bảo?

### • **ÂU CHÂU: Kỷ niệm 60 năm Thế chiến II chấm dứt**

Các buổi lễ kỷ niệm Thế chiến thứ II chấm dứt tại Âu Châu (9-5) được Mạc Tư Khoa xem như dịp tốt để nhấn nhủ cho thế giới biết chiến công và sức mạnh 1 thời đã qua nhằm nâng cao uy tín của Nga. Nhưng nó đã tạo nên nhiều bất hòa ngoại giao quan trọng. Trong khi 60 nhà Lãnh đạo quốc gia và Thủ Tướng chính phủ (trong số có TT Bush, TT Chirac, Thủ Tướng Schröder, TT Koizumi, Chủ tịch Hồ Cẩm Đào, TTK Annan) đến Mạc Tư Khoa tham dự cuộc diễn hành tại Công Trường Đỏ đồng thời tán dương chiến thắng phát-xít thì 1 số quốc gia thuộc cận Liên Xô không chấp nhận lối diễn giải lịch sử của Nga và tẩy chay cuộc lễ. TT Estonie, Lituanie chỉ trích Nga không tố cáo Hiệp ước Đức-Liên Xô (Ribbentrop-Molotov) 1939 cho phép Điện Cẩm Linh thôn tính 3 nước Balte và lưu đày hàng trăm ngàn dân Balte. TT Georgie lộ vẻ bất mãn vì Nga gây bế tắc liên quan đến sự rút quân Nga đang trú đóng tại nước này.

Vố đau nhất đánh thẳng vào ý đồ của Nga làm le trở lại chính trường thế giới, đến từ TT Bush trong khi các cuộc cách mạng dân chủ gây thiệt hại nặng đến ảnh hưởng của Nga tại địa phương. Trước khi đến Nga, TT Mỹ yêu sách Nga nên đánh giá lại Hiệp ước Staline-Hitler. Để phụ họa, Ủy ban Bruxelles nhắc lại hậu quả sự kiện Staline thôn tính Đông Âu cùng lúc vinh danh hàng triệu nạn nhân của Sô Viết. Đối với những nạn nhân này, chiến tranh chấm dứt không có nghĩa là độc tài chấm dứt và họ có tự do đích thật sau khi bức tường Bá Linh sụp đổ. TT Ba Lan phản đối Poutine lợi dụng buổi lễ để đề cao quá khứ Liên Xô.

Quan điểm cố hữu của Pháp là vị nể Nga. Trong khi TT Mỹ nhắc nhở hà hiệp tiếp tục hoành hành sau chiến tranh thì TT Pháp cấp giấy khen cho chế độ Nga. Pháp xem Liên Âu và Nga là 2 thành phần quan trọng của thế giới đa cực tương lai.

Suy yếu trong nước vì xã hội bất mãn và bên ngoài vì các cận chư hầu Liên Xô nghi ngờ, TT Poutine đang chịu áp lực nặng của Hoa Thịnh Đốn về vấn đề Bạch Nga. TT Bush xem TT Bạch Nga Loukachenko như nhà độc tài cuối cùng ở Âu Châu, nhưng là đồng minh trung thành của Poutine.

### • **Một công dân Kurde cho Irak.**

Cử 1 đại diện dân thiểu số, công dân Kurde Talal Tabalani giữ chức vụ Tổng Thống Irak là 1 biến cố chưa từng có ở khu vực vì nhiều lý do. Lần đầu tiên 1 người không phải Rập lãnh đạo 1 quốc gia, nơi đây dân Rập chiếm đa số. Ông cũng là vị Tổng Thống đầu tiên đắc cử một cách dân chủ.

Nhưng sự đắc cử này có 1 tính chất tương đối. Cuộc bầu cử ở Irak không thể xem như 1 kiểu mẫu cho những nước có truyền thống dân chủ. Dù sao tại 1 Irak còn hỗn loạn, nơi mà bạo lực chưa chấm dứt dù chiến tranh chấm dứt. Cuộc bầu

cử ấy, sẽ mang lại cho Irak một Quốc Hội lập hiến có tính chất ít nhiều đại nghị. Một điều hiếm có ở địa phương.

Không ai quên rằng Tabalani đắc cử là kết quả của vụ bầu bán giữa đa số Chiite, thiểu số Sunnite và thiểu số Kurde (số này đứng vào hàng số 2 của Quốc Hội). TT Irak xuất thân từ miền Kurdistan, không thể định đoạt mọi việc nếu không có sự đồng ý của 2 Phó Tổng Thống đại diện 2 thành phần khác nhau của xã hội Irak. Kiểu mẫu tập đoàn lãnh đạo này có thể là 1 bất lợi, nhưng nó diễn tả sự quyết tâm hợp tác của 3 cộng đồng nêu trên. Mặt khác, sự chỉ định 1 người Kurde thiểu số giữ trách nhiệm cao nhất của Quốc gia đã đánh dấu chính sách duy trì 1 Irak thống nhất và ít nhất trong trung hạn, gạt qua 1 bên 1 Kurdistan độc lập, điều mà các nước lân cận, nhất là Thổ Nhĩ Kỳ không bao giờ ưng thuận.

### • **Mùa Xuân Kirghizistan.**

Một biến cố hết sức tương phản: Askar Akaev, lãnh tụ duy nhất miền Trung Á không phải là 1 cựu Bí Thư Đảng Ủy địa phương, từng đặt mầm móng dân chủ tại 1 nước Cộng hòa 5,1 triệu dân. Nhưng ông vừa bị dân lật nhào vì âm mưu tiếp tục nắm quyền, tổ chức bầu cử gian lận.

Nhưng sự sụp đổ của 1 nhà độc tài chưa phải làm nên dân chủ. Nhất là ở 1 Quốc gia từng gánh chịu trong hàng chục năm tai ách Cộng sản. Sau khi Staline tự ý vê lại bàn đồ vùng Trung Á nói tiếng Thổ. Biến cố chính trị vừa xảy ra cũng na ná như những gì đã xảy ra tại Georgie (2003), Ukraine (2004). Có thể xem biến cố này như một giai đoạn mới trong tiến trình cách mạng loại độc tài trong khoảng trống của Liên Xô.

Sau khi Viktor Ioutchenko chiến thắng tại Kiev, câu hỏi nêu lên là đến lượt con bài Domino nào? Và Cộng Hòa Kirghizistan đã noi gương. Chính quyền tại đây chìm đắm trong chuyên chế độc tài, lòng trong nền kinh tế suy sụp nhưng nằm gọn trong tay gia đình và phe cánh của Tổng Thống. Theo thời thượng, chế độ tổ chức bầu cử bên ngoài đa đảng, bề trong quy mô gian lận. Mảnh khoe này có thể mang lại thành công nếu đổi lập không rút tía được điều gì sau khi tiếp xúc với các tổ chức phi chính phủ được Hoa Thịnh Đốn tài trợ. Hơn nữa, dù ở những nơi xa xôi như biên thù Trung Quốc, Nga, bầu không khí quốc tế không cho phép người ta tổ chức các cuộc đàn áp.

TT Akaev tháo chạy là 1 tin buồn cho Poutine. Sau khi mất vùng Trung Á và vùng Balte, Nga tỏ ra bất lực nhìn thấy hàng xóm ngoại quốc gần như thoát khỏi tầm tay của tập đoàn lãnh đạo xưa kia của trường Liên Xô huấn luyện. Quá khứ chung này đã liên kết các lãnh tụ cùng đồng quan điểm thực thi quyền hành như nhau.

Bất kể cuộc cách mạng da Cam ở Kiev, hoa Hồng ở Tbilissi hoặc hoa Tulipe ở Bichkek, phong trào dân chủ chưa vững chắc ở nhiều quốc gia còn phụ thuộc Nga về mặt năng lượng. Sự dân chủ hóa khoảng trống cựu Liên Xô bền vững chỉ khi nào làn sóng dân chủ ồ ạt vỗ đến Nga. TT Poutine đã biết rõ khía cạnh này, cho nên ông không ngớt củng cố quyền hành.

### • **OLIZBEKISTAN: Dân bất mãn, Hồi giáo yêu sách**

Điều khó tưởng tượng đã xảy ra. Lần đầu tiên 4.000 dân tập hợp yêu sách có 1 đời sống ấm no đồng thời đứng sau lưng 1 nhóm Hồi giáo đòi chính quyền trả tự do cho lãnh tụ

Akram loudachev, 1 lý thuyết gia Hồi giáo bị giam năm 1999 sau 1 loạt âm mưu đâm máu ở thủ đô Tackent. Tổng Thống Karimov 67 tuổi nổi điên lên, xe tăng bắn vào đám đông. Một cuộc tàn sát với 600 người thiệt mạng, hàng trăm người di tản.

Ouzbekistan, đông dân nhất ở Trung Á (26 triệu dân) với đa số Hồi giáo. Không thể giống như Georgie, Ukraine, Kirghizistan. Bởi dưới chế độ hà khắc Karimov, đối lập bị đặt ngoài vòng pháp luật với 7.000 tù nhân chính trị, cơ quan ngôn luận không còn chỗ đứng. Cựu lãnh tụ Cộng sản Karimov thi hành chính sách chuyên chế, cơ quan an ninh sử dụng tra tấn như cơm bữa: Chụp túi nylon lên đầu nạn nhân gây chết ngạt từ từ, tra điện, đốt bằng thuốc lá, treo chân ngược, trấn nước sôi v.v... Nịnh thần phi da trong lúc người dân chết đói, cho dù đất nước có nhiều tài nguyên: Đứng thứ 5 trên thế giới về sản xuất bông vải, thứ 4 về dự trữ vàng, tự cung ứng hơi đốt đầu hỏa; 7/10 người dân thất nghiệp, lương Giáo sư, Bác sĩ 10 đô-la/ tháng.

Trong 16 năm cầm quyền, Karimov thành lập 1 hệ thống quyền hành, 1 hỗn hợp Sô Viết- bè phái, phân phát giấy khen, giấy khiển trách tùy theo tâm trạng vui buồn. 14 năm sau khi thoát khỏi kềm kẹp Liên Xô, 4 "Stan" ở phía đông biển Caspienne (Ouzbekistan, Tadjikistan, Kazakhstan, Turkmenistan) có những Tổng Thống muôn năm hay ngồi mãi trên ghế quyền lực qua trung gian các cuộc trưng cầu dân ý gian lận. Các cựu Tổng Thư Ký đảng bộ Cộng Sản địa phương trở thành hung thần cai trị 3 trên 4 Cộng Hòa nói tiếng Thổ này. Cho đến giờ, Tây phương làm ngơ vì 1 lý do hết sức đơn giản: Sau vụ mưu sát 11-9-01, Karimov chơi lá bài chống khủng bố, thuận cho Mỹ lập căn cứ với 1.500 quân sẵn sàng nhảy xuống A Phú Hân. Kẻ bạo tàn vô ngục tự xưng là đồng minh của Mỹ và đứng xa Nga.

Từ khi bạo lực bùng nổ, các thủ đồ Tây phương tỏ ra bối rối. Chỉ có Luân Đôn công khai tố cáo Karimov chà đạp nhân quyền. Dẫn thân vài cuộc kiến tạo dân chủ, Mỹ đang gây áp lực bằng cách giảm thiểu tài trợ. Nhưng nhà độc tài bất cần và hướng về Nga. Poutine rất sung sướng khi thấy đàn em trở về dưới trướng.

### • TEHERAN: Bình Nhưỡng gia tăng hoạt động hạt nhân

Qua những lời tuyên bố tương phản, Iran và Bắc Hàn đột ngột đặt Cộng đồng Quốc tế trước viễn cảnh phát triển hạt nhân, như thể chuẩn bị cắt đứt cuộc thương lượng với quốc tế nhằm dứt khoát hoàn thành kế hoạch hạt nhân bí mật. Teheran đã thông báo cho cơ quan quản lý hạt nhân quốc tế rõ là Iran sẽ xúc tiến sự chuyển hoá chất Uranium, giai đoạn tiền giai đoạn tinh khiết hóa Uranium cho phép sản xuất vũ khí nguyên tử. Cử chỉ này có nghĩa Iran sẽ cắt đứt cuộc thương lượng với bộ ba Anh-Pháp-Đức.

Tầm quan trọng của vấn đề đều tùy thuộc vào sự toan tính của Teheran. Người lạc quan nhất xem đó chỉ là 1 công dụng quảng cáo trước ngày bầu cử Tổng Thống Iran. Bộ ba Anh-Pháp-Đức tin tưởng Iran sẽ nối lại cuộc thương lượng sau ngày bầu cử. Ngược lại, Hoa Thịnh Đốn tỏ vẻ nghi ngờ, cuộc bầu cử không thay đổi được gì. Iran là 1 chế độ thần quyền không bao giờ cởi mở. Và người bi quan nhất ước định Teheran cố ý gây cơn khủng hoảng, kéo dài thời gian để kết thúc cuộc thí nghiệm quan trọng đi đến việc sản xuất vũ khí!

Cộng đồng Quốc tế cũng lo âu trước lời tuyên bố khiêu khích của Bình Nhưỡng: Gia tăng kho vũ khí nguyên tử. Bỏ

cáo này gây ra nhiều xô xao. Nam Hàn, Nhật, Trung Quốc khẩn cấp kêu gọi Bắc Hàn nên trở lại bàn Hội nghị 6 bên bỏ trống từ hơn 1 năm nay, tránh những cử chỉ có thể làm cho tình hình bán đảo Triều Tiên trở nên trầm trọng hơn.

Nếu ngoại giao nguyên tử bên hố vực thẳm của Teheran và Bình Nhưỡng có lẽ sẽ lôi kéo theo sự leo thang quân sự, chiến lược. Nếu như điều xấu nhất chưa phải là điều chắc chắn nhất bởi Iran- Bắc Hàn có thái độ úp mở khi tán thành khi phản đối, thì nhiều lời kêu gọi Bắc Hàn không nên đứng ngoài lề Cộng đồng Quốc tế, không nên chà đạp hiệp ước chống tăng sinh hạt nhân mà Bắc Hàn đã ký kết. Điều này bắt buộc Hội đồng Bảo an phải mở ra cuộc thảo luận về vụ vi phạm thể thức quốc tế. Nhưng tại Hội đồng Bảo an, Iran- Bắc Hàn có 2 đồng minh Nga và Trung Quốc.

### • NHẬT: Toan tính cải tổ Hiến Pháp

Một Ủy Ban gồm thành viên liên minh cầm quyền và độc lập vừa đệ trình lên Chủ tịch Quốc hội ý kiến xét lại Hiến pháp 1947 nhằm cho phép Nhật có một quân đội đúng nghĩa của nó. Ủy ban đề nghị tổ chức trưng cầu dân ý về vấn đề này. Sau 5 năm thảo luận, Ủy ban đi đến kết luận là đạo luật cần bản ra đời lúc Mỹ chiếm đóng không còn thích hợp với thực tế đương thời. Bản đề nghị được tung ra giữa lúc dư luận Nhật e sợ Trung Quốc đang mở mang kho vũ khí. Ngược lại, các nước xung quanh hoài nghi Nhật ôm nhiều tham vọng, nhất là sau khi Nhật tham dự hệ thống chiến lược của Mỹ tại khu vực.

Sửa đổi điều 9 Hiến Pháp (từ chối chiến tranh như phương tiện giải quyết dị đồng quốc tế) là một vấn đề chủ yếu nhằm biến Nhật thành một cường quốc trọn vẹn. Nhật hiện có 1 quân đội hiện đại nhưng với nhiệm vụ phòng thủ như Hiến Pháp quy định. Tuy nhiên, Nhật từng gửi quân tham gia bảo vệ hòa bình trong khuôn khổ Liên Hiệp Quốc. Sau đó, Nhật gửi quân đến Irak, do đó điều 9 gần như mất hết ý nghĩa. Ủy ban Quốc hội đề nghị sửa đổi 1 vài điều khoản nhưng giữ lại nguyên tắc chống chiến tranh, ngược lại nới rộng quyền sử dụng sức mạnh, nhất là cho phép Nhật tham dự hệ thống an ninh tập thể, điều mà hiện giờ Nhật không thể thực hiện.

Qua chiến tranh vùng Vịnh 1991, Mỹ yêu cầu Đông Kinh góp phần vào lực lượng viễn chinh quốc tế. Nhưng Nhật từ chối, nại lý do Hiến Pháp cấm đoán. Sau đó, bị đồng minh khinh rẻ, Đông Kinh đóng góp tài chánh khá cao (13 tỷ đô-la) và từ từ gạt bỏ 1 số điều lệ của điều 9. Vụ mưu sát 11.9.01 vì chính sách thân Mỹ cho phép Đông Kinh vượt qua những đoạn đường mới như gửi quân đến Irak. Bây giờ, Hiến Pháp 1947 không còn ăn khớp với thực tế và đối với Nhật, xét lại Hiến Pháp càng nhanh càng tốt là 1 việc làm cần thiết.

### • TRUNG QUỐC: Trước sau vẫn là một nước đàn áp

Tuy bản chất là một quốc gia đàn áp về mặt nhân quyền, TQ nhận thấy cần phải cải tổ trước căng thẳng xã hội: Tăng cường hệ thống luật pháp, cho phép báo chí ít nhiều tự do tố cáo tham nhũng, lạm quyền, xã hội công dân có thể trình thỉnh nguyện thư, nhưng trong phạm vi tôn trọng giáo điều độc đảng. Đảng CSTQ muốn bảo đảm sự sống còn.

Nhưng TQ tiến rất chậm trên con đường đi đến Quốc gia Pháp quyền. Chế độ vừa đưa ra kế hoạch giảm bớt số phạm

nhân lãnh án tử hình trong lúc hàng năm chế độ xử bắn trên dưới 10.000 người. Và kể từ đây, chỉ có tòa án tối cao mới có đủ tư cách xác nhận biện pháp tử hình, như thế để giảm bớt quyền hành các tòa án địa phương tỉnh.

Bắc Kinh vừa công bố Bạch Thư về nhân quyền, trình bày một ít tiến bộ như trừng phạt một số nhân viên công lực, một số chức trách phạm lỗi, nêu rõ một vài trường hợp bắt giam trái phép, tra tấn buộc phải nhận tội. Ghi nhận 1595 cán bộ lãnh án (2004), 10.000 người vô cớ bị bắt giam được tự do.

Nếu như TQ ý thức cần phải dọn sạch sẽ một nước mà lãnh đạo vừa cai trị vừa tham nhũng thì tai to mặt lớn không hề sút mẻ là một trở ngại lớn trên con đường đi đến tự do cá nhân. Quyển binh thư trước sau chỉ là một sự thao diễn ngoại giao mà thôi.

Tại Trung Quốc, không có tự do nghiệp đoàn; xét hỏi, bắt giam là số phận của những ai dám vượt lên mức độ. Ví dụ: Thông tin viên của New York Time ở Bắc Kinh, nhà báo Zhao Yan bị bắt vì tội tàng trữ bí mật quốc gia tương tượng; Bác sĩ Jiang Yan Yong bị giam vì gửi thư yêu cầu chính quyền công nhận lỗi lầm về vụ viêm phổi cấp tính SARS và về vụ thảm sát Thiên An Môn 1989.

### • Bắc Kinh cho phép dân xuống đường chống Nhật

Các cuộc biểu tình chống Nhật dẫn đến bạo động tại Bắc Kinh, Quảng Đông, Thượng Hải v.v... trước sự thờ ơ của công an cảnh sát là một điều đáng nghi ngờ trong nước mà mọi sự phản đối công cộng đều được chế độ sử dụng như một công cụ.

Điều này gây không ít lo ngại. Xem như một trong những mối nguy hiểm nhất trên thế giới vì bài toán Đài Loan. Bắc Hàn, miền đông Á Châu rất cần có một sự cân bằng đa cực trong thế kỷ 21 này, nhưng tinh thần quốc gia quá khích hẹp hòi là 1 chướng ngại đáng kể.

Trung Quốc có nhiều lý do báo cáo Nhật không công nhận tội ác chiến tranh to lớn của Nhật ở Á Châu. Sách giáo khoa Nhật không ghi nhận các vụ tàn sát ở Nam Kinh 1937, vụ các phụ nữ Triều Tiên bị cưỡng ép mua vui cho quân đội Phù Tang. Nhật còn có cử chỉ khiêu khích qua việc Thủ Tướng Nhật viếng thăm nhiều lần đền thờ Yasukuni, nơi đây một vài tội phạm chiến tranh được tôn kính. Tất cả những điều kể trên chứng minh cánh hữu quân phiệt Nhật vẫn còn có giá trị bầu cử. Nhưng không phải vì thế mà Bắc Kinh xúi giục dân chúng biểu tình bạo động. Phải chăng trước nhất Bắc Kinh có mục tiêu nội bộ, tẩy chay sản phẩm có một giá trị biểu trưng. Khẩu hiệu này cho thấy ý thức quốc gia dân tộc đã thức dậy qua phong trào phản kháng 04-05-1919, ngày quan trọng đánh dấu chính sách TQ trong thế kỷ 20 và huyền thoại đảng Cộng Sản TQ.

Nhưng công cụ hóa lịch sử chứng tỏ chính quyền Bắc Kinh không thành công kiểm soát căng thẳng xã hội. Bởi chống Nhật trở thành phương tiện kiến hiệu giúp giới trẻ TQ bộc lộ sự bất bình đối với chính quyền không được lòng dân. Sử dụng sự chống Nhật để đánh lạc hướng là đi trên con đường nguy hiểm.

Bắc Kinh còn có mục tiêu đối ngoại, Nhật chối bỏ tội ác là mặc nhiên phục vụ ý đồ TQ tự xem như cường quốc Á Châu duy nhất trong thế kỷ XXI. TQ đã đặt điều kiện khó khăn, nếu không muốn nói là từ chối Nhật trở thành hội viên thường trực Hội đồng Bảo an LHQ, cuộc biểu tình còn nhắm đến một mục tiêu quan trọng khác cảnh cáo Nhật không

nên tham dự kế hoạch quân sự của Mỹ nhằm chặn đường đi của Bắc Kinh.

TQ ôm nhiều tham vọng, Nhật có nhiều lo âu, TQ đang đi lên, Nhật tương đối đang đi xuống. Nhưng sự sa đà mà người ta chứng kiến ở bên này hoặc bên kia sẽ không bao giờ thành công cản trở kẻ này hay kẻ nọ mù quáng lợi dụng tinh thần quốc gia.

### • Trung Quốc- Ấn Độ hợp tác hữu nghị

Ký kết thỏa ước hợp tác chiến lược cho hòa bình thịnh vượng, Ấn Độ và TQ đã đặt nền tảng cho mối quan hệ có khả năng làm cho trật tự thế giới đảo lộn. Thủ Tướng Ấn Độ bình luận như trên sau cuộc hội kiến với Thủ Tướng TQ.

Với hơn hai tỷ dân, hai nước đại diện 1/3 dân số thế giới và cân nặng của 2 nền kinh tế đang lên trên vũ đài thế giới là động cơ thúc đẩy TQ-Ấn Độ tiến gần nhau. Buôn bán song phương gia tăng 30%/ năm kể từ 8 năm nay, đạt 14 tỷ đô-la năm 2004, đôi bên đang tiến đến mục tiêu trên 20 tỷ dự kiến vào năm 2008. TQ là nước thứ 2 sau Mỹ cung cấp sản phẩm cho Ấn Độ. Hai nước quyết định đẩy lui trở ngại biên giới dọc theo Hy Mã Lạp Sơn; ký kết thỏa hiệp ấn định nguyên tắc chung để giải quyết triệt để bài toán biên giới trong quá khứ, TQ yêu sách 90.000 km<sup>2</sup> ở miền Đông Bắc Ấn Độ tương ứng với tiểu bang Arunachal Pradesh; Ấn Độ tố cáo TQ chiếm 38.000 km<sup>2</sup> ở Cachemire. Bắc Kinh-New Delhi xác nhận sẽ tìm kiếm một giải pháp có lợi cho đôi bên.

Cũng trong chiều hướng này, bản tuyên bố chung nhấn mạnh Ấn Độ công nhận chủ quyền TQ ở vùng tự trị Tây Tạng và không cho phép dân Tây Tạng tỵ nạn trên đất Ấn Độ hoạt động chống TQ. TQ công nhận Sikkim (sát nhập vào Ấn năm 1975) thuộc lãnh thổ Ấn Độ. Tuy nhiên TQ rất mập mờ về toan tính của Ấn Độ giữ một ghế thường trực tại Hội đồng Bảo an LHQ.

Cuộc viếng thăm của Thủ Tướng Ôn Gia Bảo đã đánh dấu một giai đoạn mới giữa 2 nước. Nhưng mối nghi kỵ lẫn nhau chưa hoàn toàn tan biến. Trước đó một tuần, Tổng Trưởng Quốc Phòng Ấn Độ tuyên bố New Delhi nên chú ý đến hạ tầng cơ sở TQ ở Tây Tạng và kế hoạch hiện đại hóa Hải quân TQ sau khi TQ mở mang Hải cảng Wadar ở Pakistan.

### • Kỷ niệm 50 năm Hội nghị Bandung

90 Thủ Tướng Phi Châu-Á Châu mở cuộc họp thượng đỉnh ở Djakarta để kỷ niệm 50 năm Hội nghị Bandung. Hội nghị này đánh dấu sự ra đời về mặt chính trị của thế giới thứ ba cho dù sự căng thẳng Nhật-Trung Quốc là mối lo ngại của Hội nghị. Khối Asean e ngại vụ tranh chấp Đông Kinh-Bắc Kinh có thể tai hại đến sự hợp tác liên vùng Đông và Đông Nam Á Châu liên hợp Asean, TQ, Nam Hàn, Nhật vào tháng 12 sắp đến.

Hội nghị Djakarta soạn thảo kế hoạch hợp tác chiến lược giữa 2 lục địa từng có những hướng đi khác nhau, nếu không muốn nói là trái ngược 50 năm trước. Các nhà lãnh đạo Á Phi tham luận về sự cải tổ Liên Hiệp Quốc, thiên tai sóng thần, thương mại chống nghèo đói, tham nhũng, ủng hộ nước Palestine dưới sự đồng Chủ tịch cũ TT Nam Dương Yudhoyono và TT Nam Phi Thabo Mbeki.

Tháng 4 năm 1954, tại Colombo, Nam Dương, Ấn Độ, Pakistan, Tích Lan (bây giờ là Sri Lanka), Miến Điện đưa ra sáng kiến triệu tập cuộc họp Bandung. Năm sau, trên tổng số 2% đại diện có mặt, chỉ có 6 nước Phi Châu, Ai Cập, Ethiopie, Ghana, Liberia, Lybie, Soudang. Hội nghị Bandung

yêu sách các nước không nên can thiệp vào nội bộ quốc gia, từ chối các liên minh quân sự với các cường quốc, tôn trọng sự ngang bằng giữa các quốc gia. Dù gặp khó khăn trước giao động của lịch sử và sự ra đời của Phong trào Không liên kết do TT Nam Tư Tito chủ xướng. Hội nghị Bandung có một giá trị tinh thần đặc biệt giữa lúc phong trào chấm dứt tình trạng thuộc địa còn dở dang.

Kể từ đó, bối cảnh quốc tế hoàn toàn xáo trộn. Chiến tranh lạnh bắt buộc người ta phải xét lại lý do tồn tại các phong trào Á Phi. Cuộc họp tại Mã Lai Á (2003) tập hợp 116 hội viên với quyền lợi và chế độ khác biệt dẫn đến những nghị quyết ít nhạt nhẽo. Liên Xô tan rã, Phi Châu là nạn nhân của sự giải phóng thuộc địa nửa chừng.

Giữa lúc ấy, TQ gia nhập Liên Hiệp Quốc (1971) và 10 năm sau từ bỏ sách lược hỗ trợ phong trào nổi dậy địa phương và bắt đầu đẩy mạnh nền kinh tế quốc gia. Phồn vinh kinh tế Á Châu dẫn đến một số hiệp ước thương mại (30) song phương. Đông Nam Á phức tạp cơ cấu hội nhập như một vũ khí có thể cân bằng địa phương để thay thế nền Pax America.

#### • Cao Miên có thể xét xử các lãnh tụ Khmer đỏ

Sau buổi họp tìm nguồn tài trợ cho tòa án hỗn hợp, Tổng Thư Ký LHQ Annan tuyên bố giờ đây có thể mang các nhà lãnh đạo Khmer đỏ ra tòa xét xử. Họ chịu trách nhiệm về 1,7 triệu dân Cao Miên thiệt mạng từ 1975 đến 1978.

Dự chi cho Tòa án khoảng 56 triệu đô-la,

Sau một thời gian thảo luận, năm 2003, một thỏa ước được ký kết về Tòa án Quốc tế, đa số Thẩm phán là người Cao Miên. Nhưng theo Thượng nghị sĩ Mỹ John Kerry, phán quyết của Tòa án có giá trị chỉ khi nào một trong những Thẩm phán do LHQ bổ nhiệm đồng ý. Điều này sẽ xóa đi mối lo ngại của cộng đồng quốc tế về nền Tư Pháp Cao Miên. Như ai cũng rõ, Tư Pháp Cao Miên thống thuộc quyền lợi chính trị.

Ngày 17-04-1975, Khmer đỏ đặt đũa tại Nam Vang một trong những chế độ chuyên chế giết người nhiều nhất trong thế kỷ XX. Một chế độ để lại sự diệt chủng liên quan đến 1/4 - 1/3 dân số Cao Miên. Lòng trong bối cảnh chiến đấu chống thực dân đế quốc, thảm kịch diễn tiến trước sự thờ ơ của cộng đồng quốc tế.

Ba mươi năm sau, điều quan trọng là tất cả khung lãnh đạo Khmer Đỏ trực tiếp có trách nhiệm về vụ hành hạ ngược đãi đồng bào của mình. Hai trong những người này đang bị giam: Tamok, 1 trong những tay sai của Pon Pot, và Deuch, cựu giám đốc trung tâm tra tấn Toul Sleng Nam Vang. Trong số người đang tự do có Noun Chea, cánh tay mặt của Pon Pot; Iena Ieng Sary, nhân vật thứ ba và Khieu Samphan, cựu Chủ tịch nước. Pon Pot chết năm 1998.

Sự thành lập Tòa án Dân tộc không được mọi người đồng ý. Cựu Hoàng Norodom Sihanouk thoái vị năm 2004, nhận định nên dành số tiền khá lớn để kiến thiết quốc gia. Trung Quốc từng đưa cố vấn giúp đỡ Pon Pot giữ thái độ yên lặng.

Những người chủ trương xét xử tội phạm mong muốn có một vụ xử án gương mẫu hướng đến sự hòa giải dân tộc. Theo họ, tòa án nên chú ý đến nạn nhân hơn đao phủ và tuyệt đối không nên trở thành diễn đàn cho nhóm Khmer Đỏ thanh toán lẫn nhau hoặc thanh toán đồng minh của họ.

#### • Hành tinh kiệt quệ đe dọa tiến bộ

Môi trường thiên nhiên thiệt hại nặng, hậu quả của sự phát triển kinh tế, đang đe dọa tiến bộ và sự mở mang con người. Đây là kết luận của Ủy Ban gồm 1300 nhà khoa học trong khuôn khổ kế hoạch cho thiên niên mới, nhằm đánh giá tình trạng hệ thống môi sinh trên toàn thể địa cầu. Sinh hoạt của con người ảnh hưởng mạnh đến chức năng của hành tinh cho đến mỗi hệ thống môi sinh không còn đủ khả năng thỏa mãn nhu cầu của thế hệ mai sau.

Hệ thống môi sinh là một hỗn hợp gồm sinh vật, thực vật, cây cỏ, động vật, vi sinh vật. Các yếu tố này tác động qua lại lẫn nhau và con người là một bộ phận của hệ thống môi sinh. Rừng, biển cả, đồng cỏ lớn cũng là những ví dụ về hệ thống môi sinh. Toàn bộ hệ thống này hợp thành sinh cầu, phần sinh tồn của hành tinh. Thức ăn, nước dùng, điều hòa thời tiết đều tùy thuộc vào hệ thống môi sinh. Hiện nay, 60% hệ thống cho phép đời sống hiện hữu đang hao mòn và điều này đang đe dọa nặng lên vùng nông thôn các nước nghèo.

Sau đây là một vài biến đổi của hệ thống môi sinh liên quan đến hoạt động của con người từ 50 năm nay:

1)- Sản phẩm nông nghiệp gia tăng từ 1996 - 2000; thực phẩm thế giới tăng 2,5 lần trong lúc dân số thế giới tăng 2 lần; tiến bộ này nhờ canh tác chăn nuôi khoa học và đất trồng trọt gia tăng.

2)- Phân phát nước ngọt không đồng đều, tùy theo địa phương dù nước không thiếu trên bình diện thế giới.

3)- Báo động về phấn hoa: Côn trùng và chim thụ phấn giảm sút, tai hại đến sự sản xuất hạt và trái cây.

4)- Phá rừng quy mô: 280.000m<sup>2</sup> rừng/ngày, 140.000km<sup>2</sup> năm biến mất.

5)- Bệnh nhiễm xuất hiện lại: Gia tăng đào kinh để có nước tưới tạo thuận lợi cho sốt rét này nở nhanh.

Ngược lại, các bệnh khác giảm vì vệ sinh tốt:

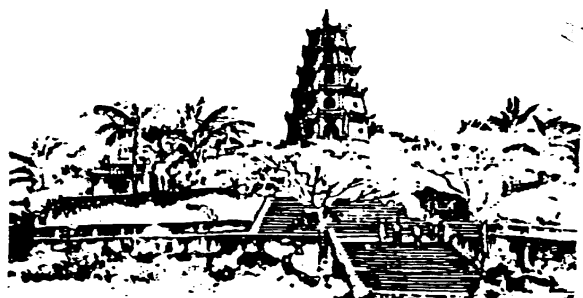
1)- Thời tiết điều hòa hệ thống môi sinh. Từ 1750 nồng độ CO<sub>2</sub> trong không khí tăng 34%, từ 1959 tăng 60% về nạn phá rừng và sản xuất kỹ nghệ, điều này ảnh hưởng đến sự hâm nóng địa cầu. Ngược lại, có giảm nhờ vào sự thay đổi biện pháp canh tác và bón phân A20Te.

2)- Khu bảo tồn đánh cá giảm: Đánh cá quá giới hạn, thiên nhiên không thể bù trừ.

3)- Động vật có vú, ếch nhái bị đe dọa, các loài chim giảm từ 10 - 30%.

4)- Khả năng khí quyển thu hút chất ô nhiễm do con người đào thải ra giảm 10%.

Sự mở mang không thể trường cửu hiểu theo nghĩa mở mang dựa trên sự khai thác các tài nguyên không thể tái sinh và không thể nuôi 6,5 tỷ người theo kiểu mẫu phát triển hiện tại. Địa cầu đang đi vào ngõ cụt và bắt buộc phải thoát khỏi ngõ cụt này một ngày nào đó. •



# Tin Phật Sự

**\* Khóa tu học Thọ Bát Quan Trai Giới tại Chi Hội Phật Tử VNTN Abschaffenburg ngày 9 và 10.04.2005:**

Chi Hội Phật Tử VNTN Abschaffenburg đã tổ chức khóa tu học Thọ Bát Quan Trai Giới vào hai ngày cuối tuần 09 và 10.4.2005 với sự tham dự của hơn 60 Ưu Bà Tắc và Ưu Bà Di do Đại Đức Thích Hạnh Từ làm chủ lễ và các chú Hạnh Tuệ và Thông Trụ phụ lễ.

Đúng 10 giờ 30 ngày 09.4.05 cử hành lễ dâng hương cúng Phật và nghi thức truyền trao Bát Quan Trai. Đạo hữu Tâm Lượng đọc lời phát nguyện thọ Bát Quan Trai Giới một ngày một đêm lên Đại Đức chủ lễ.

Buổi chiều từ 14 giờ 30 tụng kinh Quán Vô Lượng Thọ, trì niệm danh hiệu Phật A Di Đà với phương cách: Tọa niệm và hành niệm, nghĩa là ngồi niệm Phật 15 phút rồi đứng dậy vừa đi vừa niệm Phật khoảng 10-15 phút. Sau đó từ 16 giờ, Đại Đức chủ lễ thuyết pháp về "Hạnh phúc của đời sống con người", "Công Đức Đại Thừa". Công đức: Sự nghiệp của mình giúp cho người nghèo khó, kẻ tàn tật, bệnh hoạn- có ích cho người, tự mình ra sức làm điều lành, gọi là công. Nết na chứa trong lòng mình đây lòng từ bi- lòng dạ mình luôn mộ điều lành, gọi là đức. Tục ngữ có câu: "Ở cho có đức, mặc sức mà ăn". Trong kinh Phật có nói: Những việc tụng kinh, niệm Phật, bố thí, cúng dường cho người khác đều là những việc làm công đức. Các công hạnh tu trì lục độ trong vô số kiếp đều là công đức cả...

Đến 10 giờ 30 ngày 10.04.2005 Đạo hữu Tâm Lượng thay mặt tất cả giới tử kính xin Đại Đức chủ lễ cho xả giới vì đã hoàn tất một ngày một đêm tu học; đồng thời cảm ơn Đại Đức và quý Sư Chú trong 2 ngày thọ Bát Quan Trai Giới đã cho thính chúng một thời pháp vũ vô cùng vi diệu tưới lên những tâm hồn khô cạn đại vị được cơ hội đâm chồi, nảy lộc với những đóa hoa từ ái. (Thiện Lâm Phạm Văn Mộc ghi).

**\*Thay đổi thành phần trong Ban Chấp Hành tại Chi Hội Phật Tử VNTN tại Wilhelmshaven**

Hôm nay chủ nhật, ngày 01.05.2005 cũng là ngày lễ Cầu An định kỳ tại Chi Hội Phật Tử VNTN Wilhelmshaven. Sau buổi lễ cầu an, Chi Hội, hội ý bàn bạc tổ chức cho công việc sắp đến. Chi Hội có một vài thay đổi nhân sự đột xuất. Số là gia đình ĐH Quảng Lộc, Chi Hội Phó Nội Vụ, chuyển nhà đến thành phố Göttingen nên trong Ban Chấp Hành cần có người phụ trách. Qua ý kiến của ĐH Nguyễn Trí, Chi Hội Phó Ngoại Vụ, ĐH Thiện Hội, Chi Hội Trưởng cũng như toàn thể bà con Phật tử có mặt đồng ý đề nghị ĐH Đồng Thời (Nguyễn Thịnh) phụ trách Nội Vụ và bổ sung thêm ĐH Diệu Thịnh (Trần Thu Thủy) phụ trách trong Ban Hộ Niệm. Hai ĐH Đồng Thời và Diệu Thịnh đã hoan hỷ nhận nhiệm vụ..

Tiếp đến là bữa tiệc trà bánh ngọt do gia đình và bà con Phật tử cùng làm để liên hoan chia tay gia đình Quảng Lộc và Quảng Thiện. Trước khi vào tiệc bà con Phật tử đã tụng bài Sám Lục Hòa. Trong buổi tiệc bà con chuyện trò vui vẻ thật đậm tình đồng đạo. Ước nguyện của bà con ở đây mong sao Chi Hội Phật Tử VNTN tại WHV ngày càng thêm đông, càng vững mạnh hơn, chan chứa tình thương yêu như tụng trog bài Sám Lục Hòa.

Ngưỡng nguyện Tam Bảo gia hộ cho Chi Hội Phật Tử VNTN tại WHV được thành tựu như ý nguyện. - PT. Nguyễn Trí (Nguyễn Văn Tâm)

**\* ĐẠI LỄ PHẬT ĐÀN PL 2549 TẠI CHÙA VIÊN GIÁC, HANNOVER.**

Đại lễ Phật Đàn PL 2549 năm nay tại chùa Viên Giác, Hannover đã được cử hành rất trọng thể vào ngày 13 đến 15.05.2005.

Theo Chương trình, từ chiều thứ sáu, 13.5.2005, lúc 20 giờ, có một thời Pháp do Đại Đức THÍCH HẠNH TẤN, Trụ trì Viên Giác Tự, thuyết giảng, mở đầu cho 2 ngày Đại lễ tiếp theo.

Sáng sớm ngày thứ bảy 14.05.05, thời khóa trì tụng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm như thường lệ. Đến 10 giờ, có khóa lễ tụng Kinh Khánh Đản do Sư Bà Thích Nữ Như Tuân, Trụ trì chùa Phổ Hiền, Strassbourg, Pháp Quốc, và Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, Trụ trì chùa Bảo Quang, Hamburg, chủ trì.

Lúc 12 giờ, lễ cúng Tổ và cúng Chư Hương Linh quá vãng thờ tại chùa, dưới sự chủ trì, chứng minh của Thượng Tọa Phương Trượng và quý Chư Tôn Đức đã được cử hành hết sức trang nghiêm. Quý Đạo hữu Phật Tử và thân nhân của Hương Linh thờ tại chùa đã hội tụ về đây dự lễ rất đông!

Buổi chiều, vào lúc 14 giờ 30, có thời thuyết Pháp của Thượng Tọa Phương Trượng tại Chánh điện. Thầy đã kể nhiều mẩu chuyện thật vui mà vô cùng thâm thúy để Phật Tử nói lên suy nghĩ của mình và tư duy! Như câu chuyện đã xảy ra gần đây tại Hoa Kỳ: *Một gia đình có 5 người con, ông cha muốn tất cả các con, dâu, rể của mình đều phải là Tiến sĩ Y khoa! Bốn người con lớn đã làm vừa ý của cha rồi! Duy chỉ còn người con gái út, có bạn trai không phải là Bác sĩ! Do vậy, cô không thể thành hôn với người mình yêu! Trước cảnh tình ngang trái, cô đã cố gắng học hành để đạt được mảnh bằng Y Khoa Bác sĩ; đem về "báo hiếu" cho cha mẹ rồi nhảy xuống sông tự tử!*



Câu chuyện đã cho chúng ta thấy nỗi khổ đau, vương mắc của những người không được gần gũi, tu học Giáo lý Phật Đà. Người cha thì quá độc đoán, sống theo sự si mê, nông nổi của mình. Ông ta cố chấp vì cái "sĩ diện" sai trái; lại không biết đủ. Rất tiếc, cô con gái cũng vì không hiểu Đạo nên đã gây thêm oan khiên, nghiệp chướng! Cô nghĩ, lấy xong mảnh bằng để trả hiếu cho cha mẹ rồi chết đi để giữ vẹn sự thủy chung với người yêu. Thật ra, cô đã gây nên tội bất hiếu và hủy diệt thân mạng của mình là điều mà người Phật Tử chân chánh không thể làm. Nếu hiểu Đạo, cô có thể đi tu để hóa giải những oan trái, đem đến sự lợi lạc

cho mọi người và cho chính bản thân của cô. Rất may, gia đình này cũng còn chút hạnh duyên! Vì sau đó, người cha đã xuất gia, đầu Phật.

Từ 19 giờ, đêm Văn nghệ kính mừng Đại lễ với sự cộng tác của Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Đức, bắt đầu. Đặc biệt, các ca sĩ tài danh: Trường Vũ, Hùng Anh và Hoài Phương đến từ Hoa Kỳ đã cống hiến cho khán thính giả những bài ca thật đặc sắc và đem niềm vui, tiếng cười đến cho mọi người, chào mừng Phật Đản.

Ngày Chủ nhật, 15.05.05, như thường lệ Phật Tử về chùa được dự thời khóa công phu sáng, trì tụng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm thật trang nghiêm, an lạc. Từ 10 giờ, Đại lễ Phật Đản, đã chánh thức cử hành dưới sự chủ trì của Thượng Tọa Phương Trưởng chùa Viên Giác cùng quý Chư Tôn Đức Tăng Ni thuộc Giáo hội PGVNTN Âu Châu, Chi Bộ Đức Quốc. Đặc biệt, tham dự lễ còn có nhiều Chư Tăng, Ni đến từ Ấn Độ, Sri Lanka và Việt Nam. Sau khi tụng Kinh Khánh Đản, Đại Đức Thích Đồng Văn đã đọc Thông điệp của Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Đệ Tứ Tăng Thống GHPGVNTN gửi đến toàn thể Tăng Ni và Phật Tử trong và ngoài nước. Tiếp theo, Đại Đức Thích Hạnh Tấn đã đọc bản Thông điệp được dịch sang tiếng Đức. Sau hết là Đạo Từ của Thượng Tọa Phương Trưởng. Thượng Tọa đã nhắc đến hai điểm quan trọng trong Thông điệp của Hòa Thượng:

- 1.- Gởi đến Chánh quyền Việt Nam và
- 2.- Đối với Tăng Ni Tín Đồ Phật Giáo.

Lúc 11 giờ, một lần nữa, có lễ cúng Tổ và cúng Chư Hương Linh quá vãng thờ phụng tại chùa. 12 giờ, Chư Tăng Ni đi khất thực, đã nhắc nhớ hình ảnh Tăng đoàn của Từ Phụ Thích Ca khi Ngài còn tại thế! Khoảng 70 Tăng Ni đã đi từ trong sân chùa, vòng ra phía trước lộ rồi trở vào Chánh điện và đến Nhà Tổ. Tại đây, có lễ cúng dường Trai Tăng và dâng Tứ vật dụng lên Chư Tôn Đức thật trang nghiêm.



Rất đông Phật Tử đã đứng dọc theo lộ trình quý Chư Tăng Ni đi qua, cung kính cúng dường thức ăn, tịnh tài và vật dụng. Những hình ảnh thật tôn kính mà vô cùng thân thương.

Thượng Tọa Phương Trưởng đã nói lên tâm tư của mình: Mong rằng mỗi năm có thể tổ chức một hai lần như vậy, để nhắc nhớ hình ảnh và ý nghĩa việc Tăng Ni đi khất thực, cũng như tạo nhân duyên cho Phật Tử cúng dường. Đặc biệt, cũng là dịp để quý Chư Tôn Đức Tăng Ni từ nhiều nơi, nhiều nước đến họp mặt, có được nhiều an lạc. *(Nhật Trọng ghi nhanh)*

### \* Thái Lan: Thủ Tướng Thaksin Shinawatra mời Phật giáo đồ khắp nơi trên thế giới về tham dự Lễ hội Visakabucha 03/05/2005



Ngày 16 tháng 4 năm 2005, Thủ Tướng Thaksin Shinawatra chính thức gửi lời mời đến Phật tử khắp nơi trên thế giới về tham dự Lễ hội Visakabucha tại Thái Lan vào tháng tới.

Lễ hội Visakabucha là một trong những Lễ hội rất quan trọng đối với người con Phật. Lễ hội này còn gọi là Lễ hội

Tam hợp được diễn ra vào ngày 22 tháng 5, để tưởng niệm ngày Phật đản sanh, thành đạo, và Niết bàn. Theo dự định của chính phủ Thái, Đại lễ năm nay được tổ chức trọng thể và trang nghiêm nhất từ trước đến nay, sẽ là sự kiện quan trọng của quốc gia.

Ông Thaksin nói rằng, trong một năm ít nhất một lần, người con Phật nên cùng lắng nghe thuyết pháp, cùng tham gia vào Phật sự và cùng an tịnh tâm trí. Đại lễ năm nay, ngoài mục đích đáp ứng nhu cầu tâm linh cho dân chúng Thái và Phật tử các nước trong khu vực; ông còn hy vọng hằng năm Thái Lan sẽ học hỏi được những điều tốt đẹp của Phật tử khắp nơi trên thế giới. *(Từ Quang, theo MCOT NEWS, nguồn: Tập san Pháp Luân, số 14)*

### \* Nhật Bản: Lễ hội Hoa và Trống đón mừng Phật Đản 03/05/2005



Nhật Bản: Thứ bảy ngày 23 tháng 4 năm 2005 tại chùa Vista, Trung Tâm Văn Hóa Phật giáo Nhật Bản đã tổ chức lễ hội Hoa và Trống kỷ niệm ngày đức Phật đản sanh.

Ngày lễ hội được trưng bày thức ăn, tác phẩm nghệ thuật và thủ công. Đặc biệt là Hoa và trình diễn Trống Taiko. Nó là một đặc trưng rất hùng mạnh và diễn cảm, có thể được xem là phần lý thú nhất của buổi lễ. Atsuku Taylor nói màn trình diễn trống là một nghệ thuật tinh túy rất truyền cảm, đã giúp cho sự thiền quán của cô.

Kayo Beach, giáo sư dạy ngành hội họa mỗi tuần tại Chùa và Trung Tâm Văn Hóa Nhật Bản, nói: "Hôm nay những tác phẩm hội họa của học sinh cô được triển lãm và bán tại ngày lễ hội, số tiền sẽ được quyên tặng vào chùa và Trung tâm văn hóa. Cô nói lễ hội hoa rất là đặc biệt đối với Phật tử."



Felice Simmonds nói cô đến dự lễ hội vì sự đam mê và sở thích của con trai mình về Nhật Bản và văn hóa Nhật Bản. Tanner Simmonds nói trong tất cả các văn hóa mà tôi đã đọc, tôi thích nhất là Nhật Bản. Lễ hội là một sự sống động của tất cả những gì tôi đã được đọc. Tuyệt diệu nhất là những món ăn thật ngon.

Sally Yasukochi, một thành viên trong đội trống nói: Hạnh phúc nhất trong ngày lễ hội là cảm giác được sống trong cộng đồng, thân cận với gia đình và các bạn bè.

Taylor cũng đồng ý nói, gia đình cô không có ở đây này, nhưng lễ hội đã làm cho cô có cảm giác đang cùng với gia đình dự lễ hội. (Nguyên Anh, nguồn: *Tạp san Pháp Luân, số 14*)

### \*Afghanistan: Bàn chân của pho tượng Phật Niết-bàn vừa được tìm thấy tại Bamiyan 19/03.



Một nhóm chuyên gia khảo cổ người Pháp vừa khai quật được bàn chân của pho tượng Phật Niết bàn tại thung lũng Bamiyan.

Pho tượng này được mô tả trong quyển nhật ký của ngài Huyền Trang về lộ trình sang Ấn Độ thỉnh kinh vào thế kỷ thứ VII, đời Đường. Theo ghi chép trong nhật ký thì pho tượng này dài 300 m. Các chuyên gia khảo cổ tin rằng, pho tượng này đang bị vùi lấp dưới đất trong thung lũng Bamiyan và sẽ là pho tượng lớn nhất thế giới.

Cách đây hai năm, được sự tài trợ của UNESCO và Bộ Ngoại giao Pháp, chuyên gia khảo cổ Zemaryali Tarzi, thuộc trường đại học Strasbourg cùng với một nhóm khảo cổ người Pháp bắt đầu khám phá thung lũng Bamiyan. Họ đã khám phá rất nhiều nghệ thuật điêu khắc Phật giáo tại đây. Nhưng khám phá lần này đã mang đến cho các chuyên gia nhiều hứa hẹn khả quan. Theo ông Masanori Nagaoka, cố vấn văn hóa UNESCO ở Kabul, nói: "Cuộc khai quật này có rất nhiều hứa hẹn và mang đến cho các chuyên gia khảo cổ nhiều lạc quan".

Công trình khám phá và phục hồi này là công việc rất khó khăn, nhưng các chuyên gia luôn lạc quan và tin rằng sẽ tìm ra pho tượng đang bị chôn vùi dưới đất trong thung lũng, và sẽ tìm những mảnh vỡ của pho tượng để có thể tạo dựng lại pho tượng này.

Bên cạnh đó, các chuyên gia phục chế người Đức, Ý đang nỗ lực phục hồi hai pho tượng Phật bị chính quyền Taliban phá hủy vào 3/2001. Những chuyên gia Nhật Bản cũng đang sử dụng công nghệ Laser để phục chế và bảo trì hơn 1000 bích họa còn sót lại trong thung lũng Bamiyan.

Tổ chức văn hóa UNESCO và nhiều chính phủ trên thế giới đang rất quan tâm đến những công trình này. Đặc biệt, người dân quanh khu vực Bamiyan rất vui mừng, mặc dù họ phần nhiều đều theo Hồi giáo.

Các chuyên gia đang nỗ lực hoàn thành tốt nhất công việc này để giới thiệu cho thế giới biết đến nền điêu khắc nghệ thuật Phật giáo đã bị thời gian và chính quyền Taliban tàn phá và hủy diệt.

Nghệ thuật điêu khắc Phật giáo tại Afghanistan là nơi hội tụ giữa nghệ thuật điêu khắc Trung Hoa và Hy Lạp thông qua "Con đường Tơ lụa". Thung lũng Bamiyan là di sản văn hóa thế giới. (Yến Nhi) •

## PHÂN ƯU - CÁO PHÓ - CẢM TẠ

### PHÂN ƯU

Được tin

**Anh TRẦN ĐỨC QUANG**

**Tạ thế ngày 14.05.2005**

**nhằm ngày mừng 7 tháng 4 năm Ất Dậu tại Đức**

**Hưởng thọ 60 tuổi.**

**Tang lễ được cử hành vào ngày 24.05.2005  
tại Kempen.**

Chúng tôi chân thành chia buồn cùng Chị Hồng và các cháu cùng tang quyến, đồng thời nguyện cầu Hương Linh anh Quang sớm vắng sinh về Miền Cực Lạc.

- Ban Hộ Trì Tam Bảo chùa Viên Giác.

- Hội Phật Tử VNTN tại Đức.

### CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau buồn xin báo tin đến quý Thông gia, Thân bằng quyến thuộc: Cha, Ông, Cổ chúng tôi là:

**Đồng Mỹ LÝ MỘC HÂN**

**Sanh ngày 03.09.1918**

**Tạ thế ngày 11.04 Ất Dậu tại Saarbrücken**

**Thượng thọ 88 tuổi.**

**Lễ Hỏa táng được cử hành  
vào ngày 24.05.2005 tại Saarbrücken.**

**Lễ An táng được cử hành**

**vào ngày 31.05.2005 tại Sarrbrücken**

Chúng con/chúng tôi xin chân thành cảm tạ:

-Đại Đức Thích Hạnh Tấn, Trụ trì chùa Viên Giác, Hannover;

- Đại Đức Thích Giác Đức, chùa Tâm Giác, München;

- Chú Hạnh Tâm, chùa Tâm Giác, München

- Chi Hội PTVNTN Saarland-Trier & VPC;

- Quý Thông Gia, ĐH, thân bằng quyến thuộc

đã chủ trì lễ Tang, hộ niệm, chia buồn và tiễn đưa di cốt của Cha, Ông, Cổ chúng con/chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối, không sao tránh khỏi những điều sơ sót, kính xin quý Chư Tôn Đức, quý Thầy, quý vị hỷ thú cho.

Tang gia đồng kính bái:

- Trưởng Nam Lý Kiến Cường và gia đình các em.

### PHÂN ƯU

Được tin buồn, Thân Phụ của anh Chi Hội Phó Lý Kiến Cường là bác:

**LÝ MỘC HÂN**

**Pháp danh Đồng Mỹ**

**Đã tạ thế lúc 10 giờ sáng ngày 18.05.2005**

**(nhằm ngày 11 tháng 4 năm Ất Dậu)**

**tại tư gia Saarbrücken.**

**Thượng thọ 88 tuổi.**

Các Đạo Hữu trong Chi Hội Saarland chân thành chia buồn cùng các anh chị Cường-Yến, Không Phúc, Siêu Cui, Kiên-Tấn, Hoàng-Mai, Chung Hà, Phi, Anh cùng các cháu. Và nguyện cầu Đạo Hữu Đồng Mỹ sớm siêu sanh Cực Lạc Quốc.

- Chi Hội Phật Tử VNTN Saarland-Trier & VPC.

## PHÂN ƯU

Được tin trẻ

**Bà Maria NGUYỄN THỊ H I**  
Sanh ngày 14.06.1923 tại Nam Định  
Tạ thế ngày 29.12.2004 tại Los Angeles/USA

là Nhạc Mẫu của Đạo Hữu Quảng Thuần Hoàng Văn Hùng,  
Chi Hội Phó Ngoại Vụ Chi Hội Phật Tử VNTN tại  
Aschaffenburg & VPC.

Toàn thể Ban Chấp Hành Chi Hội Phật Tử VNTN tại  
Aschaffenburg & VPC thành kính phân ưu cùng gia đình  
Đạo Hữu Quảng Thuần, đồng thời cầu nguyện linh hồn  
người quá vãng sớm sanh về nơi chốn An Lành.

## CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con / chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin  
cùng thân bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần là Cậu,  
Chồng, Cha của chúng con / chúng tôi là:

**PHẠM TRỌNG SÂM**  
Sinh ngày 09.03.1957

Đã tạ thế vào hồi 9 giờ 20 phút ngày 16.04.2005 nhằm  
ngày mồng 8 tháng 3 năm Ất Dậu tại Saarbrücken,  
Đức Quốc.

Đồng thời gia đình chúng con / chúng tôi  
xin chân thành cảm tạ và tri ân:

- Đại Đức Thích Hạnh Tấn, Trụ trì chùa Viên Giác
- Quý Sư Chủ chùa Viên Giác Hannover
- Chi Hội Phật Tử VNTN tại Saarland & VPC
- Cùng quý Anh, Chị và Bạn bè bằng hữu xa gần đã điện  
thoại chia buồn cũng như đến tụng kinh cầu siêu và tiễn đưa  
linh cữu Cậu, Chồng, Cha chúng con / chúng tôi đến nơi an  
nghi cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối chắc chắn không tránh khỏi những  
điều khiếm khuyết, kính mong quý Thầy cùng quý vị niệm  
tinh hoan hỷ và tha thứ.

### Tang gia đồng kính bái

-Cháu trai: Tạ Thanh Tùng  
-Vợ: Lê Thị Hồng Nhung  
-Con trai: Phạm Minh Đức

## PHÂN ƯU

Được tin Thân mẫu của chị Hoàng Thị Kim Chi và là Nhạc  
mẫu của anh Huỳnh Văn Liễu là:

**Bác BÙI THỊ CẦU**  
Đã qua đời tại Mỹ vào ngày 17.02.2005  
Hưởng thọ 73 tuổi

Ban Chấp Hành và các Hội viên Chi Hội Saarland, Trier &  
VPC chân thành chia buồn cùng Anh Chị Liễu & Chị và cầu  
nguyện hương hồn Bác sớm tiêu diêu Cực Lạc Quốc.  
- Chi Hội Saarland, Trier & VPC

## PHÂN ƯU

Được tin buồn, Thân Mẫu của Đạo Hữu Ngô Thị Nhiên nh  
và Đạo Hữu Minh Nguyệt là:

**Cụ Bà VŨ THỊ TUẤN**  
Pd Diệu Kiên  
Đã mệnh chung ngày 18.04.2005  
tại Sài Gòn, Việt Nam  
Hưởng thọ 72 tuổi

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng tang quyến quý Đạo  
Hữu Hùng nh & Tuyến Duyên và nguyện cầu cho Hương  
Linh Cụ Bà sớm siêu sinh cõi Tịnh Độ.

- Gia đình: Kim Hên, Lý Tấn Hai, Ngô Kiêm Hoàng, Vương  
Tấn Thành, Trần Huy Bằng (Bad Kreuznach).

## PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn:

**Cựu Đại Tá LÂM CHÁNH NGÔN**  
Khóa 7 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam  
Nguyên Tỉnh Trưởng Bạc Liêu  
Tử trần ngày 08.04.2005 (nhằm ngày 30.02.Ất Dậu)  
tại Orange County - California  
Hưởng thọ 76 tuổi

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng Đại Tá Lâm Văn Nghĩa  
và tang quyến. Nguyện cầu Hương Linh Lâm Chánh Ngôn,  
người bạn cố tri đã đi trước để lại sau lưng bao nhiêu lưu  
niệm của thời quá khứ, sớm tiêu diêu nơi Miền Cực Lạc.

- Gđ. Ngô Văn Phát  
-Gđ. Trần Anh Long tức Vui-Jean.

## PHÂN ƯU

Được tin Đạo Hữu

**TRẦN SÁU**  
Pháp danh Tâm Thanh  
Tạ thế ngày 09.01.2005  
(nhằm ngày 29.11 năm Giáp Thân)

tại 217 Số Viết Nghệ Tĩnh, Thị Nghè, Sài Gòn.

Chi Hội Saarland-Trier & VPC thành thật chia buồn cùng chị  
Trần Thị An, Pd. Diệu Lạc (con gái) và anh Trần Ngọc  
Xuân, Pd. Thiện Quang (con rể) cùng các con cháu trong  
tang quyến, và cầu nguyện Hương Linh Bác Trần Sáu sớm  
siêu sanh Cực Lạc Quốc.

-BCH Chi Hội PTVNTN Saarland-Trier & VPC.

## PHÂN ƯU

Nhận được tin

**Cụ Ông NGUYỄN VĂN QUANG**  
Pháp danh Quảng Điền  
Sanh ngày 11.12 Nhâm Tuất (1922)  
Tạ thế ngày 21.05.2005  
nhằm ngày 14 tháng 4 năm Ất Dậu tại Pháp.  
Thượng thọ 83 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng Bác Tâm Lê Đoàn  
Thị Thanh Tú và tang quyến, đồng thời xin thành kính  
nguyện cầu cho Hương Linh Cụ Ông sớm vãng sanh về  
miền Cực Lạc.

- Hội Phật Tử VNTN tại Đức  
-Gđ. Thị Tâm Ngô Văn Phát.

## PHÂN ƯU

Được tin buồn: Thân mẫu của anh Nguyễn Ca là:

**Cụ Bà NGUYỄN THỊ CHÁT**  
Pháp danh Tâm Giác  
Đã tạ thế ngày 17.05.2005 nhằm ngày 11 tháng Tư năm  
Ất Dậu tại Nha Trang, Việt Nam.  
Thượng thọ 91 tuổi.

Thành kính chia buồn cùng gia đình Anh Chị Ca, gia đình  
các cháu Thái-Trang và Vi. Nguyện cầu Hương Linh Cụ Bà  
sớm vãng sinh về nước Phật.

Thành kính chia buồn:

- Gđ. Anh Chị Trần Quang Trung (Oberhausen)  
- Gđ. Anh Chị Nguyễn Đức Ngọc (Bottrop)

## THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Được tin:

**Chiến Hữu TRẦN ĐỨC QUANG**

**Đã từ trần vào ngày 14.05.2005 (nhằm ngày mồng 7 tháng 4 năm Ất Dậu) tại Kempen.**

**Hưởng thọ 60 tuổi.**

**Tang lễ được cử hành vào ngày 24.05.2005 tại Kempen.**

Thành thật chia buồn cùng Chị Trần Đức Quang và các cháu cùng với toàn thể tang quyến. Nguyên cầu hương hồn Chiến Hữu Quang sớm được tiêu diêu miền Cực Lạc.

Thành kính phân ưu

Tập thể Cựu Chiến Sĩ Việt Nam Cộng Hòa tại CHLB Đức.

## CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau buồn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần: Thân Mẫu, Nhạc Mẫu, Bà Ngoại của chúng tôi là:

**Bà NGUYỄN THỊ THÔI**

**Đã từ trần vào lúc 4 giờ sáng ngày 04.05.2005 nhằm ngày 26 tháng 3 năm Ất Dậu tại Việt Nam.**

**Hưởng thọ 70 tuổi.**

Chúng tôi xin chân thành tri ân và cảm tạ

Quý bà con đồng hương, quý thông gia, cùng quý anh chị em và bạn hữu gần xa điện thoại đến chia buồn, cầu nguyện, hộ niệm và tiễn đưa Hương Linh của Thân Mẫu, Nhạc Mẫu, Bà Ngoại của chúng tôi về nơi an nghỉ cuối cùng.

Tang gia đồng kính bái:

- Trưởng Nam: Nguyễn Minh Dũng, vợ và các con cháu tại Việt Nam và Đức.
- Trưởng Nữ: Nguyễn Thị Nương, chồng Nguyễn Văn Long và các con tại Đức.
- Thứ Nữ: Nguyễn Thị Mỹ Dung, chồng Loi Suc Thành và các con cháu tại Đức.
- Thứ Nữ: Nguyễn Thị Mỹ Hằng, chồng Ung Đức Tín và các con tại Đức.

## CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin đến quý thân bằng quyến thuộc, bạn hữu xa gần: Em, Chị và Di của chúng tôi là:

**TRƯƠNG HƯƠNG KẾT**

Pháp danh Diệu Mỹ

Sinh ngày 06.06.1949

Từ trần ngày 19.05.2005

Nhằm ngày mùng 12 tháng 04 năm Ất Dậu

Tại Bern- Thụy Sĩ

Hưởng dương 56 tuổi

Lễ hỏa táng đã được cử hành vào lúc 11 giờ ngày 25.05.2005 tại nghĩa trang Bremgartenfriedhof- Bern, Thụy Sĩ

**Đồng thời chúng con / chúng tôi chân thành tri ân và cảm tạ:**

- ◆ Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ Tịch Hội Đồng GHPGVNTN- Âu Châu, Viện chủ chùa Khánh Anh, Pháp quốc
- ◆ Thượng Tọa Thích Tấn Kiệt, Tổng vụ trưởng Tổng vụ Tăng sĩ, GHPGVNTN- Âu châu, Viện chủ, chùa Thiện Minh Lyon – Pháp Quốc
- ◆ Thượng Tọa Thích Quảng Hiền, Trụ trì chùa Trí Thủ- Bern,

- ◆ Đại Đức Thích Huệ Giáo, chùa Phật Tổ Thích Ca Luzern-
- ◆ Ni sư Thích Nữ Như Minh, Bern
- ◆ Ni Sư Thích Nữ Hạnh Giác, Trụ trì chùa Linh Phong, Lausanne
- ◆ Sư Cô Thích Nữ Liên Thành, Bern
- ◆ Sư Cô Thích Nữ Đàm Thánh, Bern
- ◆ Ban Hộ Tự, chùa Phật Tổ Thích Ca, Luzern
- ◆ Ban Hộ Trì chùa Trí Thủ, Bern
- ◆ Gia Đình Phật Tử Thiện Trí, Thụy Sĩ
- ◆ Gia Đình Phật Tử Linh Phong, Lausanne

Cùng toàn thể quý Cô Bác, Bạn hữu xa gần đã, tụng kinh hộ niệm, điện thoại chia buồn, phúng điệu, cũng như tham dự lễ cầu siêu và tiễn đưa hương linh của Em, Chị, Di, chúng con/ chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng. Gia đình chúng tôi không thể quên ơn sự giúp đỡ tận tình của quý Anh Chị Em GDPT Thiện Trí đã đến hộ niệm, và hết lòng phụ giúp cho Tang lễ trọn phần nghi thức. Ngoài ra còn rất nhiều ân nhân mà chúng tôi luôn ghi ơn không thể kể hết.

Trong lúc Tang gia bối rối, chắc chắn không tránh khỏi những điều khiếm khuyết, kính mong Quý Thầy, Quý Cô, Quý Vị niệm tình hoan hỷ và tha thứ cho.

**Tang Gia đồng kính bái**

- ◆ Anh: Trần Ngọc Thường, vợ và các con, Mỹ quốc
- ◆ Chị: Trương Xuân Phùng, chồng và các con
- ◆ Em: Trương Mạnh Mai và con.

## CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin tới thân bằng, quyến thuộc gần xa. Chồng, Cha:

**LÊ CHÍ THẮNG**

**Sinh ngày 1.11.1958**

**Thọ chung hồi 16,25h ngày 23.5.2005**

**tại Hildesheimer Str. 126 - 30880 Laatzen**

**Mai táng tại Nghĩa trang Seehorst Hannover**

Nhân đây chúng tôi chân thành tri ân, cảm tạ:

- Chùa Viên Giác đã giúp đỡ Cầu Siêu và tụng niệm cho Linh Hồn Chồng, Cha chúng tôi sớm được thoát tục, về cõi miền Cực Lạc.
  - Các thân bằng quyến thuộc gần xa, đã gọi điện, đăng báo chia buồn; hay đến thắp hương cầu nguyện cho vong hồn Chồng, Cha chúng tôi về cõi Vĩnh Hằng.
- Trong lúc tang gia bối rối có rất nhiều sơ suất, kính mong quý vị rộng lòng tha thứ.

Tang gia đồng cảm tạ:

- Đỗ Thị Kim Liên và các con.

## PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng xúc động và thương tiếc hay tin: Anh

**LÊ CHÍ TH NG**

**Sinh ngày 1.11.1958**

**Thọ chung hồi 16,25h ngày 23.5.2005**

- Chúng tôi xin được chia buồn cùng chị Đỗ Thị Kim Liên và các cháu Lê Lan Phương, Lê Phương Linh. Xin cầu nguyện cho linh hồn anh Lê Chí Thắng sớm được siêu thoát lên cõi Niết Bàn, xuống suối vàng sang miền Tây Trúc.
- Gđ. Mai Sỹ Phát (Laatzen/Hannover)

# KHÓA TU HỌC PHẬT PHÁP ĐỨC QUỐC KỲ 10 TẠI MANNHEIM

## • Nhựt Trọng



Mười năm qua, cứ vào dịp nghỉ lễ Thăng Thiên, Hội Phật Tử VNTN tại CHLB Đức có tổ chức một khóa tu học 4 ngày với mục đích giúp cho Phật Tử có nhân duyên trau dồi Giáo Lý, Phật Pháp và rút tía kinh nghiệm tu tập!

Hồi tưởng lại, vào năm 1996, khóa tu đầu tiên đã được tổ chức tại Chi Hội Phật Tử VNTN Mannheim & VPC, chào mừng Đại lễ Phật Đản 2540 và thành công viên mãn. Tiếp sau đó, hằng năm, khóa tu được luân phiên tổ chức qua các Chi Hội Aschaffenburg, Karlsruhe, tại chùa Viên Giác, Berlin, trở về Karlsruhe rồi Tuttlingen-Rottweil, Nürnberg, Frankfurt và năm nay, Thượng Tọa Phương Trưởng chùa Viên Giác đã ưu ái quan tâm, hứa khả cho tổ chức tại Chi Hội Mannheim & VPC để kính mừng Đại Lễ Phật Đản PL 2549 và kỷ niệm Đệ Thập Chu Niên khóa tu này!

Trong những ngày Xuân đầy nắng ấm, cũng tại địa điểm Volkshaus, Rheingoldstr. 47-49, 68199 Mannheim Neckarau West, "KHÓA TU HỌC PHẬT PHÁP ĐỨC QUỐC LẦN THỨ 10" đã trải qua 4 ngày vô cùng an lạc.

Dưới sự chủ trì của Thượng Tọa Phương Trưởng và sự chứng minh của quý Chư Tôn Đức, buổi lễ khai mạc đã diễn ra thật trang nghiêm và thân thiết.

Sau nghi thức chào Quốc kỳ, Phật Giáo kỳ, một phút mặc niệm và dâng hương bạch Phật; Đạo hữu Quảng Đạo Hoàng Tôn Long, xướng ngôn viên, đã long trọng giới thiệu quý Chư Tôn Đức, giới thiệu thành viên Ban Tổ Chức và Học viên tham dự. Tiếp theo là diễn văn khai mạc của Đạo Hữu Nhựt Trọng Trần Văn Minh và lời tác bạch của Đạo Hữu Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp. Sau hết là Đạo từ ưu ái của Thượng Tọa Phương Trưởng.

Ban Giảng Sư và quý Chư Tôn Đức tham dự khóa tu cũng như đề tài thuyết giảng gồm có:

1.- Thượng Tọa Phương Trưởng chùa Viên Giác → Lớp 1 và lớp 2 → Lịch Sử Phật Giáo Việt Nam.

2.- Đại Đức Thích Hạnh Tấn, Trụ trì chùa Viên Giác → Lớp 1: Tứ Diệu Đế, theo truyền thống Nikaya; Lớp 2: Tứ Diệu Đế, theo truyền thống Đại Thừa.

3.- ĐĐ Thích Đồng Văn, Trụ trì chùa Tâm Giác, München → Lớp 1: Con đường hành Bồ Tát hạnh theo Kinh Thắng Man; Lớp 2: Kinh Thắng Man.

4.-ĐĐ Thích Hạnh Từ, Trụ trì chùa Viên Âm, Nürnberg → Lớp 1: Tịnh Độ yếu nghĩa; Lớp 2: Nhân quả luân hồi.

5.-ĐĐ Thích Hạnh Thức, đến từ chùa Viên Giác, Hannover → Chủ trì các khóa lễ Phật.

6.-ĐĐ Thích Hạnh Hào và 4 Sư Chú. Thích Thông Trí, Thích Thông Trụ, Thích Hạnh Nhơn và Thiện Tánh, đến từ chùa Viên Giác, Hannover, hướng dẫn lớp Oanh Vũ, dành cho các cháu Thiếu Nhi.

7.- Đặc biệt, trong khóa tu năm nay còn có sự hiện diện của ĐĐ Thích Đức Trường, đến từ Ấn Độ, thuyết giảng đề tài Khổ đau & Hạnh phúc; Ni Sư Thích Nữ Diệu Phước, Trụ trì chùa Linh Thú, Berlin → Lớp 1: Tứ Nhiếp Pháp; Sư Cô Thích Nữ Tâm Viên → Lớp 1 và lớp 2, giảng chung đề tài Vô Thường.

Do sự sắp xếp của Chi Bộ PGVNTN Đức Quốc và sự hứa khả của TT Phương Trưởng chùa Viên Giác, KHÓA TU HỌC PHẬT PHÁP ĐỨC QUỐC LẦN THỨ 11, năm 2006, sẽ được tổ chức tại Leipzig, Niệm Phật Đường Liên Trì. Theo truyền thống, chiều ngày thứ sáu 06.05.05, một buổi lễ bàn giao đã được cử hành thật tươi vui và thân thiết.

Trước sự chứng minh của TT Phương Trưởng và quý Chư Tôn Đức Tăng Ni, Đạo Hữu Nhựt Trọng, Chi Hội Trưởng Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC đã trao cờ luân lưu (Tượng trưng bằng tấm Biểu Ngữ Khóa Tu) đến Sư Cô Thích Nữ Tâm Viên, Trụ trì chùa Liên Trì và kính chúc khóa tu năm tới sẽ thành công viên mãn. Sư Cô Tâm Viên đã rất hoan hỷ tiếp nhận và nguyện sẽ cùng với Hội Phật Tử cũng như sự hỗ trợ của các Chi Hội PTVNTN tại CHLB Đức, cố gắng chu toàn nhiệm vụ được trao phó.

Ngày thứ bảy, 07.05.05, TT Phương Trưởng và ĐĐ Hạnh Tấn tạm rời khóa tu để đến chủ trì và dự Đại lễ Phật Đản tại chùa Tâm Giác, München.

Khóa tu tiếp tục trong nền nếp và sự trang nghiêm như lời dặn dò của TT Phương Trưởng trước khi lên đường.

Từ lúc 16 giờ 30 ngày hôm nay, còn có một thời Giải đáp thắc mắc. Học viên đã nêu lên nhiều câu hỏi về Giáo lý, Phật pháp và được quý Thầy, Cô giải đáp thỏa đáng.

Tối đến, một buổi Liên Hoan Văn Nghệ kỷ niệm Đệ Thập Chu Niên khóa tu học Phật Pháp Đức Quốc trong khoảng hai tiếng đồng hồ với nhiều tiết mục do quý Chư Tôn Đức và Học viên nhiệt tình đóng góp. Chúng tôi không quên cảm niệm công đức Đạo hữu Thiện Anh, điều hợp chương trình cùng hai Nhạc sĩ Minh Hòa, Quảng Thuần đã góp phần làm cho đêm Văn nghệ thật tươi vui, sống động.

Đặc biệt, TT Phương Trưởng và ĐĐ Thích Hạnh Tấn từ München đã trở về kịp giờ bắt đầu đêm Liên hoan. Thật là một thẳng duyên, một niềm vui không sao tả xiết đến với Học viên, đến với Ban Tổ Chức và nhất là đến với Chi Hội Mannheim. Những tràng pháo tay thật dài chào mừng TT Phương Trưởng và phái đoàn. Tháp tùng Sư Phụ còn có Sư Cô Thích Nữ Diệu Tánh, đến từ Hoa Kỳ và Sư Chú Thích Hạnh Tuệ, chùa Viên Giác, Hannover.

Ban Tổ Chức đã cung thỉnh TT Phương Trưởng cắt bánh mừng Sinh Nhựt Khóa Tu Học Phật Pháp Đức Quốc lần thứ 10, do Chi Hội Mannheim cúng dường, trước những khuôn mặt hân hoan, rạng rỡ và những tràng pháo tay vang lên trong Hội Trường.

Sáng ngày Chủ nhật, 08.05.05, sau thời khóa Công Phu khuya thật trang nghiêm, thanh tịnh, ăn sáng, chấp tác và học Giáo lý như 3 ngày qua. Đến 11 giờ 15, buổi lễ Bế giảng được long trọng cử hành.

Sau nghi thức cung thỉnh Chư Tôn Đức quang lâm Chánh điện và niệm hương bạch Phật, Đạo hữu Quảng Đạo đã tổng kết tình hình khóa tu học và cảm niệm công đức của quý Thầy, Cô đã dành nhiều thời gian về đây giảng dạy cho Phật Tử những bài Pháp vô cùng thâm thúy; Tán thán và cảm ơn tất cả thành viên trong Ban Tổ Chức cùng các Ban Văn Phòng, Vệ Sinh, Hành Đường, Hương Đăng, Liên Lạc... Đặc biệt, Ban Trai Soạn, đã bỏ ra nhiều công sức để cho Đạo tràng có những bữa ăn đầy đủ dinh dưỡng và thật ngon.

Ban Tổ Chức cũng không quên tán thán quý Đạo hữu học viên đã phát tâm dành trọn vẹn 4 ngày nghỉ lễ để vân tập về đây tu học; đặc biệt, đã góp phần giữ cho Đạo tràng được trang nghiêm, thanh tịnh.

Đã có 132 Học viên chánh thức ghi tên và nếu tính cả số đạo hữu vắng lai thì tổng số khoảng trên dưới 160 người. Số lượng và nền nếp của khóa tu đã nói lên tinh thần tu học và cầu Pháp của Phật Tử tại Đức cũng như các nước láng giềng như Pháp, Hòa Lan.

Trước Đạo tràng thật trang nghiêm, Đạo Hữu Nguyễn Nghiêm Trần Minh Điện, đến từ Hòa Lan và Đạo hữu Minh Hòa Võ Đình Khánh, đến từ Pháp Quốc đã đại diện Học viên, phát biểu những cảm tưởng vô cùng thân thương.

Tiếp theo Đạo từ của TT Phương Trượng và Đại Đức Hạnh Tấn, Đạo hữu Thiện Mỹ đã đọc Diển Văn Bế Mạc và Đạo Hữu Nhật Trọng đã cùng với toàn thể Học viên dâng lễ cúng dường tạ Pháp.

Đặc biệt, hầu hết các Chương trình và hình ảnh khóa tu học này đã được trực tiếp truyền đi trên Paltalk, do quý Đạo hữu Minh Hiếu, Thiện Đức, Diệu Yến cùng các cộng tác viên thực hiện. Số người khắp nơi trên thế giới đã theo dõi rất đông.

Về tài chánh, ngoài sự hoan hỷ đóng góp lệ phí theo qui định; Chùa Tâm Giác, chùa Viên Âm, các Chi Hội bạn và một số cá nhân đã phát tâm cúng dường Trai Phan; Tùy hỷ công đức bằng Tịnh tài, tịnh vật và phát hành nhiều loại bánh nên Khóa tu đã cân bằng Chi Thu thật tốt đẹp.

Ban thu băng có phát hành 2 CD MP3 và 1 DVD đầy đủ các Chương trình, cũng như hình ảnh khóa tu; Quý Đạo hữu muốn có CD hoặc DVD để nghe lại những bài Pháp vô cùng quý báu của quý Chư Tôn Đức và lưu kỷ niệm, xin liên lạc với ĐH Thiện Minh Hà Văn Thành ở Frankfurt và ĐH Thiện Chương Châu Đức Văn ở Hochheim/Main.

Chúng tôi ghi nhận, trong 4 ngày tu học năm nay thời tiết ấm áp hơn năm trước, ở Darmstadt và các thời khóa tu, học, Phật sự đều diễn tiến thật hài hòa; viên mãn.

Theo Chương trình, Khóa tu năm 2006 sẽ được tổ chức tại Leipzig do Niệm Phật Đường Liên Trì gánh vác việc tổ chức. Kính nguyện hồng ân Tam Bảo từ bi gia hộ cho Phật Tử chúng con có được thuận duyên và các khóa tu học mỗi ngày được viên thành tốt đẹp hơn.

Nguyện hồi hướng công đức này đến tất cả Phật Tử, Đạo Hữu và Pháp giới, Chúng sanh đều trọn thành Phật Đạo!

NAM MÔ HOAN HỖ TẶNG BỒ TÁT MA HA TÁT

# Trên Tình Người Năm Châu

● **Nghiêu Minh**  
SongKhla

## I

*Tôi đến nơi đây  
Bát ngát nụ cười  
Chẳng phải vì nhau  
Chẳng phải cần nhau  
Nhưng là tình người  
Tình người năm châu*

*Tôi đến nơi đây  
Chẳng phải tình cờ  
Chợt lạ như mơ  
Chợt nhẹ như tơ  
Trên đất tình người*

*Con thuyền xa bến  
Nhớ thương dạt dào  
Theo từng cơn bão  
Gởi nhau lời chào  
Từng hàng cây cao  
Từng dòng sông sâu  
Đắm trong ngục sầu*

*Chân trời tươi sáng,  
Lướt trên nghìn trùng  
Như còn say nắng  
Đã quên chào mừng  
Bao nhiêu lời trao  
Tay trong vòng tay  
Lớn trong tình người*

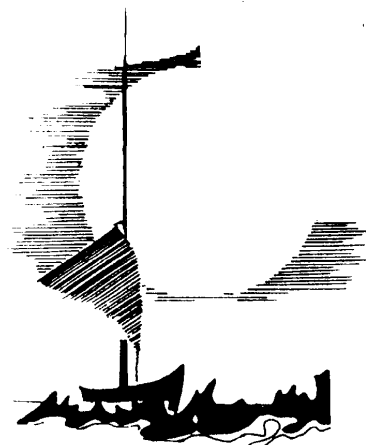
## II

*Tôi đến nơi đây,  
Chung đứng mặt trời  
Chẳng phải hẹn nhau  
Chẳng phải cùng nhau  
Nhưng là tình người  
Tình người năm châu*

*Tôi đến nơi đây,  
Sẽ hát thành lời  
Nồng nàn yêu thương,  
Ngọt ngào quê hương  
Trên đất tình người*

*Con tàu nhỏ bé,  
Chở tâm sự buồn  
Mang niềm tin lớn  
Lướt trên bầu trời  
Nhìn lại quê hương,  
Nhục nhằn xương da  
Kín trong nụ buồn*

*Con đường đưa tới  
Ước mơ ven tròn  
Nhưng cuộc đời mới  
Bến chưa là bờ  
Hôm nay cùng đây  
Tương lai cùng tay  
Hát trên đường về*



## Từ Thiện - Xã Hội

### Lời kêu gọi của Ban Từ Thiện Xã Hội chùa Bảo Quang-Hamburg

Kính thưa quý Đạo Hữu Phật Tử gần xa, để xây dựng lại những ngôi nhà đã bị cuốn trôi trong trận thiên tai Sóng Thần tại Á Châu vào cuối năm 2004. Ban Từ Thiện Xã Hội chùa Bảo Quang-Hamburg kính kêu gọi chương trình "**Ngôi nhà TÌNH THƯƠNG**" làm quà tặng cho những gia đình bất hạnh đang lâm cảnh màn trời chiếu đất. Rất mong được sự hưởng ứng tùy tâm ủng hộ của quý vị Phật Tử hầu chia xẻ nỗi mất mát khôn khổ này.

**Danh sách Phật Tử tùy tâm giúp đỡ nạn nhân thiên tai tại Châu Á (tiếp theo) :** Nguyễn Mạnh Thường 20€. Cô Thiện Tân 10€. Anh Hải & Chị Hưng 50€. Bé Trang 20€. Phan Lệ Linh 200€. Cô Chơn Lạc 50€. Cô Diệu Khôi 50€. Tăng Thu Hà 20€. Nguyễn T. Bích Thủy 20€. Diệp Quý Mai 15€. Trịnh Tuấn Hùng 10€. Lotus China Restaurant (Lübeck) 15€. Minh Phước 10€. PT Nguyễn Tâm - Cô Bảo ở Kiel) 400€. Nguyễn Đăng Lê 10€. Diệu Hòa 10€. Diệu Phát 20€. Thiện Hạnh 10€. Nguyễn Thị Đức (Diệu Hạnh) 10€. Nguyễn Tuệ Anh Tâm 5€. Ong, David Phan Trung Minh Hiếu 250€. Trần Ngọc Dung -Thiện nhân 200€.-

Bức thư dưới đây của Thầy Ananda ở Tích Lan, chúng tôi tạm dịch như sau:

"Tôi Tỳ Kheo Olande Ananda có nhận được từ Thầy Hạnh Tấn số tiền 2000€ vào ngày 28.03.2005, do Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm chùa Bảo Quang-Hamburg quyên góp từ các Phật Tử có lòng hảo tâm, để xây dựng "10 căn nhà Tình Thương" sau trận Sóng Thần tại Tích Lan.

Thành thật cảm ơn và kính chúc quý vị nhiều an lạc".

*(Here with I declare that on 28th 2005, I -Ven. Olande Ananda- received the sum of Euro 2000 from Thích Hạnh Tấn, being the Donation of rge Ven. Thích Nữ Diệu Tâm of Bao Quang Monastery in Hamburg, to be used for the construction of 10 temporary shelters for Tsunami victims in Sri Lanka.*

*With many thanks and wishes for Blessings of the Triple Gem, A Di Da Phat*

*Olande Ananda)*

### - Niềm Vui Của Bé (Chương trình tặng xe đạp cho học sinh nghèo)



Xin cho em 1 chiếc xe đạp, xe xinh xinh để em đi học... đó là lời hát ri ri của một trong những bé gái vừa nhận được một chiếc xe đạp, mượn lời hát đó diễn tả nỗi vui

mừng của mình, nhưng bất tình linh phía sau có bạn trai lên tiếng: "Chỉ để đi học thôi sao".

Bé trả lời: "Trong Nam họ hát thế đấy ông ơi".

Đó là những lời bàn tán xôn xao, rôm rả của các bạn nhỏ, những tâm hồn nhỏ đang ngây ngất với món quà quá lớn, bất ngờ, mà có nằm mơ cũng không dám nghĩ đến.

Các em tâm sự với tôi như thế: "Bố mẹ chúng cháu còn không mua cho chúng cháu, thì làm gì có người cha là gì của nhau mà tặng món quà to thế- 1 chiếc xe đạp. Thế mà có chứ lì".

Nơi đây (xã Đào Dương, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên vào ngày 02.01.2005) tôi đã thay mặt các Phật Tử, các Mạnh Thường Quân trao tặng 20 chiếc xe đạp, dụng cụ học sinh và quà (thuốc men, hiện kim) đến học sinh, cũng như đồng bào nghèo ở xứ sở xa xôi này... tôi không diễn tả được cái nghèo của đồng bào ở nơi đây.

Ngoài ra còn 30 chiếc xe đạp chúng tôi đã lần lượt tặng đến các em học sinh nghèo ở Bình Định (học sinh trường PTTH Hoài Ân) 5 chiếc, tại xã Nghĩa Phú, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi 5 chiếc, tại Long Xuyên 20 chiếc. Ngoài ra trong chuyến đi thực hiện chương trình này chúng tôi đã có những việc chi ngoài dự tính như đã tặng một chiếc xe lăn và 2 cái quan tài.

Trị giá mỗi chiếc xe đạp là:

600.000VNĐ x 50 chiếc xe đạp = 30.000.000VNĐ

50.000VNĐ x 100 phần quà = 5.000.000VNĐ

Thay mặt các em học sinh nghèo chúng tôi chân thành cảm ơn quý vị Phật Tử và Mạnh Thường Quân gần xa. Chúng tôi cùng các em đồng chấp tay cầu nguyện chư Phật gia hộ cho quý vị và gia quyến mọi sự hỷ lạc.

• (TKN. Minh Hiếu)

### Chương trình hoạt động Ban Từ Thiện Chùa Linh Thửu

Trong thời gian qua, Ban Từ Thiện Chùa Linh Thửu đã đón nhận những sự đóng góp và ủng hộ cho các chương trình Từ Thiện của các vị hảo tâm sau đây:

**Chương trình Tim lại Ánh sáng:** Quý đạo hữu: Lê Vũ Thanh Thủy (Hassloch) 50€. Đặng Quốc Khâu (Berlin) 50€.. Nguyễn Thị Diệu Hạnh (") 50€.. Hồ Thị Phương Lan 20€.. Phạm Thị Cúc (Altdorf) 50€.. Phạm Văn Mộc 30€.. Le Dan Nguyen und Thu.T.N 50€.. Nang Kim Liễu Pd. Diệu Hạnh (Schweden) 300Skr. Trương Thục Thanh (Albstadt) 50€.. Casanova Thai lan (Suisse) 20€.. Gđ. Trịnh Minh Quang (Dauchingen) 50€.. Tâm Hạnh (USA) 50US. Diệu Bình (Berlin) 50€.. Vũ Thị Hoa (France) 50€.. Gđ. Nguyễn Lan (Stuttgart) 200€.. Trương Ái Linh (Albstadt ) 20€.. Nguyễn Thúy Hà (Göttingen) 100€.. Đặng Văn Dũng Ti Ti Tcu chuog (Ostfildern) 50€.. Nguyễn Thị Diệu Hạnh (Berlin) 200€.. Bành Tâm Sơn (Am Hohen Stein) 10€.. 5 em bé ở Essen: Nguyễn Thảo, Nguyễn Minh, Minh Hiếu, Ngọc Hân, Mai Vinh 10€..

**Chương trình Xe Lăn :** Vũ Văn Định (Hassloch) 100€.. Nguyễn Thị Diệu Hạnh (Berlin) 50€.. Le Dan Nguyen und Thu. T. N 30€.. Nang Kim Liễu (Schweden) 100Skr. Casanova Thai lan (Suisse) 100Sfr. Gđ. Tâm Hạnh (USA) 30US. Lê Hùng (Berlin) 10€.. Hoàng Minh Đức (") 5€.. Vũ Thị Hoa (France) 50€.. Tân Thị Huỳnh Pd Diệu Trang (Canada) 50 đô-la Canada. Vũ Thị Huỳnh Thi 100€.. Bành Tâm Sơn (Am Hohenstein) 10€.. Nguyen Victor (France) 100€.. Đàng van Dung và Ti ti tcu chuog (Ostfildern) 100€.. Nguyễn Thị Diệu Hạnh (Berlin) 300€.. Cô Hạnh Châu (Chùa Viên Giác) 100€.. Cô Hạnh Bình (Chùa Viên Giác) 100€..

**Chương trình Nôi cháo Tình Thương:** Nguyễn Thị Diệu Hạnh (Berlin) 15€. Hồ Thị Phương Lan 30€. Nguyễn Thị Đoàn Trang (Berlin) 5€. Le Dan Nguyen und Thu.T.N 20€. Nang Kim Liễu (Schweden) 100Skr. Nguyễn Đình Ngọc Bảo, Nguyễn Ngọc Bảo Trân (Nürnberg) 100€. Trương Thục Thanh (Albstadt) 20€. Casanova Thai Lan (Suisse) 20€. Tâm Hạnh (USA) 20US. Phan Văn Hòa (Hòa Lan) 30€. Vũ Thị Hoa (France) 50€. Trương Ái Linh (Albstadt) 10€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 20€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh (Berlin) 15€. Nguyễn Thị Đoàn Trang (Berlin) 5€. Nguyễn Thị Hoàn (Norway) 100US. Bành Tâm Sơn (Am Hohen Stein) 10€.

Trong phần danh sách, nếu có sự sơ sót xin quý vị vui lòng liên lạc về Ban Từ Thiện Chùa Linh Thửu, cũng như mọi thư từ, thắc mắc xin gửi về:

Chùa Linh Thửu

Pinneberger Weg 14. 13581 Berlin- Germany

Tel. 030-367 112 87.

Hoặc [linh-thuu-tu@gmx.de](mailto:linh-thuu-tu@gmx.de)

Mọi sự ủng hộ xin chuyển về trương mục:

Buddh. Vietn. Gemeinde Berlin e.V

Deutsche Bank 24. BLZ : 100 700 24. Konto Nr. 075 047 0700

(Xin ghi rõ Họ, Tên, Địa chỉ và ủng hộ cho chương trình nào của BTT)

# GIỚI THIỆU SÁCH MỚI XUẤT BẢN

**\* Phù Vân phụ trách:**



**1. - "Offener Brief an junge Vietnamesen... die sich nach ihren Wurzeln fragen"** (Thư Ngỏ gửi bạn trẻ Việt Nam tìm về nguồn - dịch từ Lettre ouverte aux jeunes Vietnamiens) von Vinh Đào (Dr. à lettre, Sorbone / Pháp), Herausgeber der deutschen Ausgabe, 2005 – Verband vietnamescher Pfadfinder in Deutschland e.V.

... Trotz all dieser unterschiedlichen Verhältnisse haben Sie eines gemeinsam: Ihre vietnamesische Herkunft. Sie alle haben vietnamesche Eltern, die eines Tages ihr Heimatland, vielleicht unter Lebensgefahr, verlassen haben, um das Land zu erreichen, in dem Sie zur Zeit leben. Viele haben der Zukunft ihrer Kinder wegen dieses Risikos auf sich genommen...

... Trưởng Vinh Đào, một trong những con chim đầu đàn của phong trào Hướng Đạo Việt Nam hải ngoại, đến từ Pháp (được dịch ra tiếng Đức) đã từng thao thức và muốn truyền đạt sự hiểu biết về Việt Nam cho thế hệ trẻ không thông thạo tiếng Việt qua một cuốn sách nhỏ. Tác giả phác họa những điểm chính và cần thiết về lịch sử oai hùng của dân tộc cũng như những nét cao đẹp của nền văn hóa Việt Nam, nhờ đó các bạn thấy hãnh diện mình là người Việt, đồng thời giải thích cho những người bạn Đức hiểu rõ thực chất của cuộc chiến tranh khốc liệt gây bao cảnh tàn phá kinh hoàng và chết chóc bi thương, đồng thời đánh tan những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của cộng sản VN... Và từ đó các bạn thấy được lý do tại sao chúng ta phải rời xa Tổ Quốc để làm kiếp lưu dân...

Sách Đức ngữ, dày 146 trang, giá 5 Euro.

Địa chỉ liên lạc:

-E-mail: Nguyễn Minh Tân

[mm@dalquen.com](mailto:mm@dalquen.com)

-E-mail: Nguyễn Ngọc Anh (Berlin)

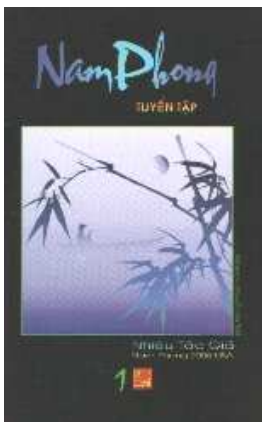
[ngoc-anh2@arcor.de](mailto:ngoc-anh2@arcor.de)

**2. - NAM PHONG Tuyển Tập (số 1)** của nhiều tác giả. Nhóm chủ trương Ngọc An, Hồng Vũ Lan Nhi, Hà Đình Huy, Việt Hải, đã ghi trong lời tựa "... với hoài bão duy trì tiếng Việt

mà ngày xưa tiên nhân đã dày công vun đúc... Trải qua bao tang thương biến chuyển của đất nước, người dân lưu vong vẫn mong tìm về nguồn cội, vẫn mơ ước trái lòng dù qua bao nhiêu thế kỷ biến loạn, ngôn ngữ Việt, văn hóa Việt vẫn muôn đời tồn tại trong trái tim yêu nước của dân tộc Việt bất khuất...".

Tuyển tập 1 với sự góp mặt của các Thi Văn Hữu: (Úc): Hoàng Huy Giang và Quách Nam Dung; (Canada): Vũ Thị Dã Thảo; (Germany): Phù Vân, (Norway): Nguyễn Thị Vinh; (USA): Toàn

Phong Nguyễn Xuân Vinh, Hà Thượng Nhân, Đoàn Quốc Sĩ, Cao Tiêu, Trùng Quang, Vi Khuê, Hà Bình Trung, Đông Anh Nguyễn Đình Tạo, Trần Thiện Đạt, Dương Viết Điền, Huỳnh Văn Phú, Trần Văn, Đào Vũ Anh Hùng, Hạo Nhiên Nguyễn Tấn Ích, Kiều



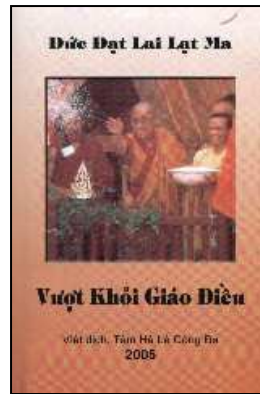
Mộng Hà, Nguyễn Thị Thanh Bình, Hoàng Thi, Cù Hòa Phong, Việt Hải, Hoàng Vũ Lan Nhi, Hà Đình Huy, Ngọc An.

Sách dày 327 trang, do Đồi Mới xuất bản tháng 5.2005.

Không ghi giá bán. Liên lạc: 2847 S. White Road, Suite 205 San Jose, Ca 95148 - USA

E-Mail: [namphongtt@yahoo.com](mailto:namphongtt@yahoo.com)

**3. - VƯỢT KHỎI GIÁO ĐIỀU** (Beyond Dogma) của Đức Đạt Lai Lạt Ma do Tâm Hà Lê Công Đa dịch: Vượt Khỏi Giáo Điều là một tuyển tập gồm những bài nói chuyện, trao đổi đối thoại của Đức Đạt Lai Lạt Ma trong chuyến viếng thăm Pháp Quốc

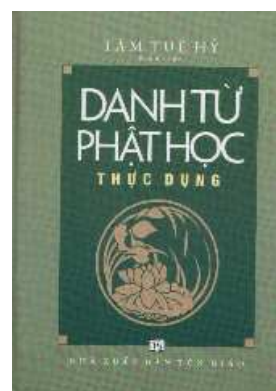


năm 1993. Được hiệu đính lại để có thể giữ nguyên tính chất sôi động và bầu không khí cởi mở của những buổi gặp gỡ giữa Ngài và các Nhóm tiếp xúc, cuốn sách này đã đưa người đọc tiếp cận với tính cách đa dạng của những quán chiếu sâu sắc liên quan đến các vấn nạn mà nhân loại sẽ có thể phải đương đầu trước ngưỡng cửa của tân thiên niên kỷ.

Sách dày 288 trang. Không ghi giá bán. Liên lạc với Tâm Hà Lê Công Đa

E-Mail: [lecongda@aol.com](mailto:lecongda@aol.com)

**4. - DANH TỪ PHẬT HỌC THỰC DỤNG** của Tâm Tuệ Hỷ biên soạn. Theo tác giả, "Phật Pháp là để tìm hiểu, học hỏi và đem ra thực hành, chứ không phải chỉ để lý thuyết suông. Với mục đích đó, cuốn sách này được biên soạn trong ý hướng tu học thực hành, chứ không phải một cuốn "từ điển" giải thích khô khan các từ ngữ.



Những từ quan trọng được giảng giải kỹ lưỡng và chi tiết cũng là một đề tài để quán chiếu, thực tập...".

Tác giả quy y và học đạo với hai Thiền Sư Thích Nhất Hạnh và Thích Thanh Từ.

Sách in đẹp, bìa cứng bốn màu, 604 trang do nhà xuất bản Tôn Giáo ấn hành năm 2005.

Giá bán 25 Euro (chưa kể cước phí bưu điện).

Liên lạc: Võ Xuân Khôi

Fritz-Flinte-Ring 18. 22309 Hamburg / Germany

E-Mail: [chanhniem42@yahoo.de](mailto:chanhniem42@yahoo.de)

**5. - SƯƠNG CHIỀU TRÊN TÓC MẸ TÔI**, thơ Huy Giang.



Nhà thơ Huy Giang mất ngày 24.6.2004 đến nay đã gần giáp năm, tuy nhiên Bùi Thị Rau Dzênh, phu nhân của người quá cố đã thực hiện ước nguyện của chồng hồi còn sinh tiền là ấn hành hai tác phẩm do anh đã soạn sẵn. Thượng Tọa Phương Trưởng Chùa Viên Giác, vị Thầy Bổn Sư của Huy Giang đã hoan hỷ ấn hành hai tác phẩm này để phát hành trong ngày Lễ Tiểu Tường của anh vào tháng 6.2005. Hai tác phẩm đó là:

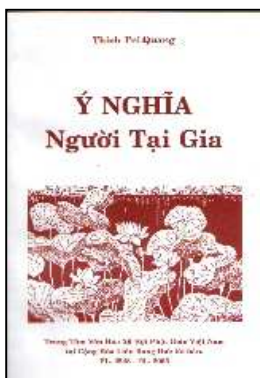
- Sương Chiều Trên Tóc Mẹ Tôi, thi tập dày 238 trang. Giá 10 Euro.

**6. - NHỮNG TRÁI KHỔ QUẢ**, tập truyện gồm 9 đoản văn nhưng có đến 6 bài tác giả viết về cảnh đồng quê của Huy Giang. Tác giả khéo chọn đề tựa "rau răm ở lại" theo câu ca dao, *rau răm ở lại chịu lời đắng cay*, đó là những cảnh cay đắng của người dân lành dưới chế độ hà khắc của chính quyền cộng sản. Nhất là những bà mẹ, những người vợ trẻ có con hoặc chồng đi lính VNCH đều phải hứng chịu những nghiệt ngã, oán thù ti tiện của bọn phũ phàng khóm địa phương... Sách dày 160 trang, Giá ừng hộ: 10 Euro (chưa kể cước phí)



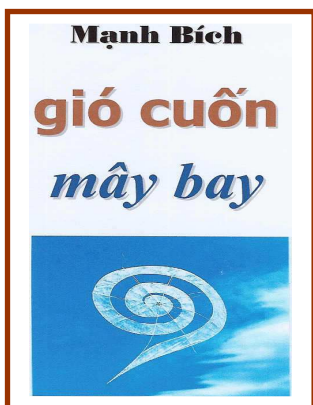
Liên lạc: Fam. Trần & Bùi  
Schubertweg 11. 78713 Schramberg / Germany  
Phone: 07422 - 5 21 37  
E-Mail: ngocnam2@yahoo.de

**7. - Ý NGHĨA NGƯỜI TẠI GIA**



của Hòa Thượng Thích Trí Quang. "Cuốn sách nhỏ này trình bày đại cương những điều cần phải biết và những điều cần phải làm của một Phật Tử tại gia. Hiện giờ một cuốn sách như vậy cũng cần thiết, vì nó là một bài "tiểu dẫn" cho người mới đến với chánh pháp và là bài "toát yếu" cho người đến với chánh pháp từ lâu...". Sách dày 110 trang do Phật tử Kim Phương Lệ, pháp danh Đồng Hạ ấn tống. Chùa Viên Giác phát hành. Giá ấn tống: 3 Euro.

**8. Hội BẠN VĂN – A.E.V.E Paris**



Hân hạnh giới thiệu  
**GIÓ CUỐN MÂY BAY**  
của **MẠNH BÍCH**

Tâm thức «Cuộc đời là một dòng sông trầm lặng» được khai triển qua những trần trở của Con Người trong cảnh giới chờn vờn bởi gió cuốn mây bay giữa Trời và trong lòng Người.

Cuộc sống lưu vong với những vấn đề làm chao đảo, choáng ngợp tâm

trí, hiện thực trong mô thức của **Tình Yêu, Lưu vong, Tự do, Lý tưởng, Thiện Mỹ, Tĩnh lặng** được đúc kết trong truyện này.

Đọc **GIÓ CUỐN MÂY BAY** để  
**Hòa Giải với chính mình và tìm thấy Tĩnh Lặng.**

Liên Lạc :  
Mme NGUYỄN Bích Khuê  
25 rue de Vaucouleurs PARIS France  
ĐT : (33.1) 4338 0013  
Email : [bichkhue@free.fr](mailto:bichkhue@free.fr)



Độc :

*Niềm đau bạc tóc*  
Tập truyện của Võ Phước Hiếu và Hiếu Đệ

• Đan Hà

**T**háng Tư năm nay, kỷ niệm ngày mất nước là nỗi đau buồn chung của dân tộc Việt. Nỗi đau này sau 30 năm vẫn còn nguyên vẹn với lòng người phân hóa! (Người miền Bắc còn say men chiến thắng, nên đã xem mọi giá trị của con người đều nằm dưới bạo lực! Người miền Nam đã mất hết tất cả mà vẫn chưa được yên thân, còn bị các thế lực vô minh tước đoạt kể cả lãnh vực tâm linh, nơi chốn để nương tựa mỗi lần bị phong ba bão táp). Nhìn lại mà lòng vẫn còn buồn... Nhưng tôi may mắn được đền bù bằng một quà tặng, mà khi đón nhận tôi rất đổi vui mừng và biết ơn.

Tuần trước tôi gởi thư đến Nhóm Văn Hóa Pháp-Việt để mua cuốn sách "Một Phần Tư Thế Kỳ Thi Ca Việt Nam Hải Ngoại 4" vừa mới phát hành. Tuần sau nhận sách và nhận thêm một cuốn do anh Võ Phước Hiếu gởi tặng: Tập truyện "**Niềm Đau Bạc Tóc**" của Võ Phước Hiếu và Hiếu Đệ.

Thật là một ngạc nhiên đầy thích thú. Vì có nhiều chi tiết ly kỳ mà tôi chưa từng thấy. Thú nhất là Tập truyện gồm hai tác giả đã thành danh lại viết chung. Thường thì người ta lấy tựa một truyện nào đó làm tựa đề cho sách, nhưng ở đây tựa sách không có tên một truyện ngắn nào trong tuyển tập cả. Tôi hình dung như người xưa thường nói: Cảm nhận tất cả nỗi đau sâu sẽ thấy tóc bạc (đa sầu bạch phát), hay diễn tả một khía cạnh khác, sau đó sẽ thấy đối tượng (vẽ mây này trắng). Về thơ, thường in chung với nhau, nhưng truyện thì ít thấy. Ở đây lại là tập truyện của hai nhà giáo và đều là những người đã một đời đam mê văn học nghệ thuật.

Cho nên tôi xin ghi lại những cảm nghĩ sau khi đọc tập truyện, để chia sẻ với bạn đọc cũng như cảm ơn hai tác giả đàn anh đã dành cho tôi nhiều ưu ái.

Tập Truyện Niềm Đau Bạc Tóc gồm có 7 truyện ngắn. Hầu hết những chuyện đều diễn tả lại nếp sinh hoạt của Sài Gòn - Chợ Lớn vào thời kỳ "đổi đời" sau năm 1975. Thành thoảng trở về với giai đoạn từ sau ngày chia đôi đất nước 1954-1975 tuy ngắn ngủi nhưng tôi muốn dừng lại ở giai đoạn này thật lâu. Vì đây là những hoài niệm đáng nhớ, những kỷ niệm rất đẹp của tuổi thanh niên mà thế hệ chúng ta đã sống qua, hầu hết đều thể hiện tính trung thực, đôi chỗ như tự truyện. Nhưng lại bao hàm những vấn đề lớn của đời sống con người. Như về lãnh vực tâm linh, chẳng hạn, nó đã xảy ra một cách rất bình thường trong đời sống chúng ta, nhưng không ai có thể lý giải được. Như những việc cầu cơ, bói bài, chiêm hồn, cúng kiến, hay những điều linh thiêng ở những nơi thờ tự... Tất cả đều diễn ra trong cuộc sống hàng ngày, mà dưới thời nào cũng vẫn thịnh hành, như một tập tục địa phương của xã hội muôn đời. Đôi khi cảm thấy như một hấp lực đã tạo nên một nếp sống đặc thù miền Nam Việt Nam.



Mở đầu là chuyện:- "**Con Hồ Đình Xóm Củi**" của Hiếu Đệ. Tác giả kể lại chuyện anh Hai Dậu xuất thân người Xóm Củi, nhà anh ở trước cổng đình. Tuy ít học, nhưng nhờ thời cơ nên nghề in ấn của anh phát lên như điều gặp gió. Anh cứ nghĩ việc làm ăn của mình được phát đạt là nhờ địa linh phong thủy của Đình Xóm Củi. Nên anh có ý sửa sang sơn phết đình làng lại để tạ ơn Thần Hoàng Thổ Địa. Việc này tương đối dễ thực hiện, vì anh có một người em kết nghĩa là họa sĩ kiêm điêu khắc gia Nguyễn Thanh Thu. Anh Hai Dậu nhờ đắp cho anh một pho tượng Con Hồ để dựng trước cổng đình. Vì việc rất quan trọng, nên thủ tục và chọn ngày khởi công rất chu đáo. Như việc đo đạc, nhắm hướng, mời các thầy bùa chú, làm buổi lễ khởi công...

Về nghệ thuật, tác giả kể như sau:- *Mỗi ngày, Văn Thu lái xe vào Thảo Cầm viên để xem con hổ thức dậy, đi lui đi tới. Anh ta ghi chép rất nhiều động tác trong sổ ký họa. Tượng giống y con hổ thật, rất hùng dũng, đang bỏ bộ đi tới để sẵn mồi. Tác giả rất đặc ý với pho tượng con hổ này.* (trang 15).

Nhưng sau khi bức tượng hoàn thành, Văn Thu mời Ban Hội Tề và đám thầy cúng ở Đình Xóm Củi lại xem để nhận hàng. Thì bỗng nhiên thấy họ lắc đầu và bảo không giống con hổ Đình Xóm Củi! Sau đó họ về thuê thợ hồ trong xóm đắp một con hổ khác để thay thế. Vậy mà bức tượng này trở nên có thần mới lạ. Như lời kể của chị Tư bán rượu ở góc đình:- *Ông Hồ này linh lắm đó nghen. Mấy ông đứng có đũa giõn mà bị ông quở bậy giờ!* (trang 17).

Thế mới biết câu "phép vua thua lệ làng" là vậy. Nhờ thế mà suy ra một điều về việc an sinh xã hội, cần phải dung hòa giữa phép vua và lệ làng, mới đem lại hạnh phúc an vui cho nhân quần. Cho nên nhìn lại chế độ Cộng sản vẫn còn thất bại trong việc lãnh đạo nước nhà, vì không biết dung hòa giữa luật pháp và nguyện vọng của người dân.

Tuy Kiến trúc sư Nguyễn Thanh Thu bị thất vọng vì không đáp ứng yêu cầu của dân làng, nhưng cũng được những lời an ủi của người bạn cùng nghề nghiệp và là tác giả truyện này rằng:-... *đây là một sản phẩm đặt nặng về tín ngưỡng. Vị trí của mình không phải là con người tín ngưỡng thì chỗ có dựng đến cái vụ này.* (trang 16) thật là chí lý, vì địa hạt nghệ thuật rất khác với lãnh vực tâm linh.

Còn pho tượng Con Hồ đầy nghệ thuật của điêu khắc gia Nguyễn Thanh Thu thì năm sau bán cho Tướng Đặng Văn Quang để ở cổng Bộ Chỉ Huy Biệt Động Quân Vùng Bốn Chiến Thuật. Cũng như chi tiết mấy người đạp xích lô đã khấn nguyện tại đình Xóm Củi, sau đó được trúng số nên họ đã đem lễ vật đến tạ cũng như sơn phết lại pho tượng Con Hồ. Nhưng nhóm đạp xích lô này ngày xưa thuộc Thủy quân Lục chiến nên họ đã vẽ lại Con Hồ vẫn vẹn như người lính.

Và đoạn kết câu chuyện là những chi tiết đáng nhớ, theo lời kể của chị Tư bán rượu thì đình Xóm Củi sẽ bán cho Đại Hàn để làm nhà máy xay lúa. Chắc mai một Ủy ban Nhân dân Xóm Củi sẽ đuổi Ông đi chỗ khác chơi quá! Với một lời than: *Con Hồ Đình Xóm Củi còn bị đuổi đùng nói chi đến con người chúng ta!* (trang 19).

**Sau Đêm Văn Nghệ** (Hiếu Đệ) Kể lại những tháng ngày trong các trại cải tạo của hầu hết "ngụy quân ngụy quyền" của Miền Nam phải gánh chịu. Nhiều chi tiết đề cập đến thân phận của "cải tạo viên" đầy những chuyện cười ra nước mắt, nhất là câu chuyện "sau đêm văn nghệ". Nhân ngày kỷ

niệm Quốc Khánh, ban quản trại cho phép cải tạo viên được tổ chức đêm văn nghệ để cấp chỉ huy xem xét trình độ học tập của cải tạo viên đi đến đâu. Nghe vậy tất cả trại viên đều rất mừng, nghĩ rằng đây là cơ hội để chứng tỏ cho lãnh đạo biết đến khả năng học tập của chúng ta. Mặc dù anh em cũng đã được anh Tám Cà Mau, vị quản giáo có gốc gác người miền Nam nên rất thương tình, đã kể lại những câu chuyện hồi "Cải Cách Ruộng Đất" để báo động cho anh em nên cẩn thận đối với Cộng Sản! Nhưng ai cũng tự tin với khả năng văn nghệ của mình, dựng nên vở kịch khen ngợi sự khoan hồng của chế độ, với hy vọng sẽ chiếm được cảm tình lãnh đạo. Không ngờ đâm ra "phản tuyên truyền" vì lưới không xương của cán bộ muốn bẻ cong sao cũng được. Thế nên ban diễn kịch đều bị làm kiểm điểm... đây là một bài học nhớ đời!

**Bác Thầy Hù** (Võ Phước Hiếu). Sau ngày đổi đời nhân vật xung tôi và vài người trong khu phố, bàn tính với nhau xây dựng tổ hợp hớt tóc, để có công ăn việc làm hầu tránh bị đưa đi kinh tế mới. Cơ sở thì đã có anh Hai Hoàng cho mượn phần phía trước căn nhà anh đang ở để làm cửa tiệm, nhưng vấn đề còn lại là không có ai biết nghề. Cuối cùng đành phải mời một bác hớt tóc dạo. Và chính bác Hai Nhím là một nhân vật đặc biệt, đã có một quá khứ tài hoa. Một nghệ sĩ chân chính. Nhưng bác cũng đã chứng tỏ một thợ hớt tóc rành nghề, đã giúp cho tổ hợp đứng vững; cũng như sau này bác đã tìm đường vượt biên và đã hướng dẫn cho một số người. Bác đã kể lại cuộc đời của bác: *Tôi đã sống một thời với người nghệ sĩ thực sự vì đam mê, thực sự vì nghệ thuật để gần cuối cuộc đời thấy mọi ước mơ đều vút bay phũ phàng vào hư ảo... Mà ở đời, một khi trong lòng người hy vọng đã tắt ngúm thì quả thực như bác thường nói với tôi, họ không còn lẽ sống nào có ý nghĩa nữa cả... Nghĩ đến đây tôi thường bác Hai Nhím biết ngần nào!* (trang 96).

#### **Họa Sĩ Văn Đen (1919-1988)** (của Hiếu Đệ).

Chuyện kể về người bạn, cũng là một họa sĩ tài ba, một chiến sĩ chống Pháp, với nhiều thăng trầm trong cuộc sống. Nhưng tấm lòng đối với tha nhân thì luôn tràn đầy. (Họa sĩ Văn Đen có tham gia kháng chiến chống Pháp trong thời gian cuối thập niên 1949, nhưng lại xuất thân trong một gia đình gốc điền chủ. Ông bị đấu tranh giai cấp nên trở về thành, sau đó lại sợ mật thám bắt nên tìm cách trốn qua Pháp, xin vào học trường Đại học Mỹ thuật Paris). Nhưng Văn Đen chỉ ở Pháp có ba năm thôi, vẽ được thành tranh rồi thì anh bỏ về nước. Trước đó anh đã có văn bằng của trường Thanh Niên Thể Thao của Pháp: *Chính bằng Thể Dục Thể Thao đưa Văn Đen lên nắm Phong trào Thanh Niên Tiền Phong và cũng lực lượng Thanh Niên này đưa anh ta lên nắm Tiểu đoàn Dương Văn Đen để đánh Pháp. Nhưng Văn Đen không phải giai cấp của con người Cộng sản...* (trang 100)

#### **Con Sao Chiếu Mạng** (Võ Phước Hiếu).

Chuyện kể trong những ngày Sài Gòn hấp hối! Từ lúc tiếng súng nổ ngày càng gần nơi xóm tôi ở..., đến những cảnh hỗn loạn nhất, những người phục vụ trong chính quyền miền Nam thì tìm cách di tản, người đi tìm thân nhân thất lạc, những cảnh đi hồi của tại những cửa hàng đã bỏ ngõ... Và, kế tiếp là cuộc sống còn lại của những gia đình cùng khổ nhất trong các khu lao động. Với gia đình tiêu biểu là

Hai Ngọng làm nghề đập xích lô ở tại Xóm Cống. Chiếc xe thuê tại cơ sở Đồng Tâm, nhưng bây giờ bị nhà nước kiểm kê trong thời kỳ quân quản. Thằng Hai Ngọng bỗng dưng vỡ mộng! Nó những tưởng nhờ "cách mạng" nó sẽ làm chủ vĩnh viễn chiếc xe xích lô đập mà nó tung tiu bào tri với tất cả tấm lòng gắn bó khăng khít, nhưng...! Tuy ít học, nhưng sau những lần đi họp Tổ dân phố, chứng kiến nhiều cảnh phũ phàng thằng Hai Ngọng lại biết khôi hài đến chua xót. Nó khoe với vợ nó bây giờ nó có con sao chiếu mạng. Vợ nó cãi lại và bảo nó đừng có viễn vông, thôi ngủ đi cha nội. Nó lại nói với vợ nó:- *Con sao chiếu mạng của tao, tao thấy rất rõ ràng tưởng tận... nó hiển hiện trước mắt tao đây... Nó đưa ngón tay trở chỉ thẳng lên trần nhà chiếu lệ: Đó... Nó là con sao...vàng...vàng khè.. ề ... ề mà mày không thấy!... Đến giờ phút này mà mày còn chưa mở mắt!!!* (trang 170).

**Người Ăn Mày...** (Hiếu Đệ). Chuyện kể về anh Lê Văn Núi trước đây anh là một thương phế, thường lê lét đi xin ăn khắp các chợ lớn, chợ nhỏ ở Sài Gòn... *Số là anh Núi, trong một chiều nọ, đói quá môi lên vào điểm tập hợp trình diện của sĩ quan, được lệnh kêu gọi đi học tập cải tạo ở trường Lê Văn Duyệt, để vét phần cơm thừa rồi bị kẹt luôn số phận chim lồng cá chậu! Về sau anh chết oan uổng ở ven rừng, bên ngoài trại Bù Gia Mập sau mấy năm mang án... có tội với nhân dân!* (trang 174).

Sau cùng:- **Tôi Vẽ Tranh Vui Cười** (Hiếu Đệ) Ngày còn ngồi ở trường Trung học, nhà ở Chợ Lớn, tôi thường đạp xe chạy đường Gia Long, phía sau chợ Bến Thành, ngang qua tòa soạn báo Tiếng Chuông....

*Ngày đó, tôi viết truyện ngắn gửi nhà báo chạy trang trong... tôi thường viết nắn nót tập bản thảo và vẽ bông hoa. Đôi khi, tôi lại vẽ cả phong cảnh nữa nên lũ bạn gọi tôi là họa sĩ. Có lần xấp vào ngồi tán gẫu với anh em ký giả. Tôi gặp anh Chủ nhiệm Đinh Văn Khai. Anh Hỏi: - Họa sĩ đâu? Nhờ Hiếu Đệ vẽ cho anh cái tranh vui cười ba cột ở trang nhất mỗi ngày để anh làm thai đẻ 36 con...* (trang 195)

Hai nhà văn: Võ Phước Hiếu với lối kể chuyện rất tỉ mỉ nhưng lưu loát, giọng văn miền Nam chất phác đôn hậu, với những chuyện rất thật đã vẽ lại diện mạo một Sài Gòn - Chợ Lớn sau những tháng ngày "đổi đời" 30 tháng 4-1975 rất sống động, dí dỏm, chua chát, đắng cay, được phơi bày đến trần trụi theo sát từng nhịp sống của các nhân vật cùng khổ dưới cái gọi là "xã hội chủ nghĩa"... Một chính sách luôn tự hào là "đỉnh cao trí tuệ", nhưng đã làm gãy đổ không biết bao nhiêu công trình của tiền nhân đã gầy dựng...

Còn Hiếu Đệ thì vẽ lên những nét chấm phá, rồi chuyển qua các chi tiết khác rất bất ngờ, như dẫn dắt độc giả đi thăm nhiều hiện tượng, nhiều tình tiết liên quan đến cuộc sống của nhân vật, hay của chính mình đối với bạn bè, đồng nghiệp rất chân thành và thân thiết như anh em. Đôi khi muốn chia sẻ niềm đau với những tấm lòng rộng mở, nhưng gặp phải tai ương, đành xuôi theo vận nước với những tiếc nuối khôn khuây, như đã vô tình khép lại một trời kỷ niệm đã hiển dâng cho cuộc đời nhiều hạnh phúc và nguồn vui sống.

Cả hai vẫn gặp nhau trong một không gian và thời gian, của bối cảnh xã hội đã ghi lại những giao thoa đồng điệu khiến cho khung trời kỷ niệm và lòng hoài cảm còn vợ vợ yêu thương, bỗng hiện về làm sống lại một dĩ vãng nguyên vẹn

## Mừng ngày Phật Đản

*Ngày Phật Đản tin về mùa kỷ niệm  
Rộn ràng lên người con Phật năm châu  
Nghe niềm vui mang sắc thái nhiệm mầu  
Niềm tin vững in sâu lòng thệ nguyện  
Bậc Đại Giác Ta Bà đã xuất hiện  
Cứu quần sanh thoát khỏi bể trầm luân  
Phá si mê Người ngọn đuốc dẫn đường  
Thuyền Bát Nhã vươn cao buồm trí tuệ  
Người nhận thấy trần gian bao thế hệ  
Phũ phàng lên kiếp nô lệ làm than  
Tạo cho nhau giai cấp trời buộc ràng  
Bị không chế bởi quyền năng không tưởng  
Cứ hy sinh suốt cuộc đời vất vưởng  
Trong khổ đau đầy ác trược triền miên  
Trôi xuống lên vòng sanh tử não phiền  
Lôi cuốn mãi theo vô minh nghiệp báo  
Người thương xót liền mở bày chánh đạo  
Hương nẻo chân lời dạy bảo rõ ràng:  
"Các con đây chính là Phật sẽ thành.  
Đều bình đẳng, hãy mau lên Chánh Giác".  
Thật chân lý và tình thương bàng bạc  
Lời ngọc vàng vẫn ghi tạc lòng son  
Tiếng Pháp âm vẫn vang dội chuông ngân  
Chúng con nguyện bước theo chân Phật Tổ  
Để nhớ ơn bậc Thầy giác ngộ  
Gương hy sinh Người tế độ trần gian  
Ngày đản sanh thị hiện thật huy hoàng  
Chúng con nguyện kết hoa dâng tưởng niệm.*

(Trích *Thánh Hoan Thi Tập*)  
của Hòa Thượng **Thích Thắng Hoan**

với thảm cảnh đau buồn làm sắt se cảm xúc, làm quận lòng lũ thú...

Xếp tập truyện: "Niềm Đau Bạc Tóc" của hai tác giả Võ Phước Hiếu và Hiếu Đệ, tôi có cảm tưởng như đã sống lại một thời, với niềm tự hào là cho dù "Văn hóa" của miền Nam Việt Nam thời đó có bị "Người bây giờ" chê trách như thế nào đi nữa, nhưng vẫn còn gìn giữ mãi cái chơn chất, cái rộng lượng, cái bao dung, muôn đời cho nhau bằng một tình thương rộng lớn nên mãi mãi không có hận thù...

*Hình bìa của Trần Minh Tâm, Anh Vũ trình bày. Sách in ấn tuyệt đẹp do Hoàng Cau xuất bản tháng 01 năm 2005. Địa chỉ liên lạc:- Võ Phước Hiếu- Nhóm Văn Hóa Pháp-Việt (France Vietnam Culture) 1, Allée des Peupliers- 59.320 Hallennes Lez Haubourdin-France.*

## Hộp Thư Viên Giác

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến.

### • THỮ TÍN

HT. Thích Trí Chơn (USA), Kim (Áo), Bùi Thị Rau Dzènh (Đức), Phan Hưng Nhơn (Đức), Mai Lý Cang (Pháp), Trần Thị Hồng Châu (Ý), Mimosa (Đức), Thị Thị Hồng Ngọc (Đức), Bs. Trương Ngọc Thanh & Ds. Trương Thị Mỹ Hà (Đức), Hiếu Đệ (USA), Thơ-Chi-Việt (Pháp), Tuệ Nga (USA), Trương Văn Dân (Ý), Túy Loan (Pháp). Thiện Lâm Phạm-Vân-Mộc (Đức), Trần Văn Lương (USA), Nghiêm Minh; Ngô Minh Hằng (USA), Lê Hoàng Thanh (Đức), Lê Ngọc Châu (Đức), Trần Ngọc Nguyên Vũ (USA), Diệu Trân; Phù Vân (Đức), Lê Nhất Lang; HT. Thích Đức Nhuận; HT. Thích Thắng Hoan; Thy Lan Thảo; Ts. Lâm Như Tạng (Úc), Tuệ Kiên; Đan Hà (Đức), Trần Thị Hương Cau (Đức), Minh Hạnh; Chùa Linh Thửu (Đức), Lý Đại Nguyên (USA), Nguyên Trí (Đức), Vân (Đức), Lâm Lễ Trinh (USA), Nhật Trọng (Đức), Lê Văn Quới (Hòa Lan), Thiện Căn Phạm-Hồng-Sáu & Hồng Nhiên (Đức), GDPT Tâm Minh (Đức), Phong Hưng Lưu-Nhơn-Nghĩa (Úc), Đặng Đức Hùng (Đức), Diệu Minh (Đức), TKN. Minh Hiếu (Đức), Thị Chơn (Đức).

### • KINH SÁCH, BÁO CHÍ

**Đức:** Diễn Đàn Việt Nam số 158; Bản Tin Đức Quốc số 221, 223 & 224; Sinh Hoạt Cộng Đồng số 186 & 188; Dân Chúa Âu Châu số 269, 270 & 271; Dân Văn số 102 & 103; Tâm Giác số 10; Development and Cooperation Nr.5; Danh từ Phật học thường dụng của Tâm Huệ Hỷ; Đuốc Tuệ số Phật Đản 2549 & số 5. Buddhismus aktuell Nr.2; Tibet und Buddhismus Nr.73. Post plus 2/2005. E+Z Nr.4. D+C Nr.4. Vissen & Wandel Nr.51. Vietnam Forum Nr.160.

**Pháp:** Tiếng Nói Người Việt Quốc Gia số 35 & 36; Dân Tộc Sanh Tồn số 5; Buddhist Studies Review Vol. 21; Hoàng Pháp số 102; Việt Nam Dân Chủ số 103 & 104; Đặc San Nặng Gổ số 27. Bản tin Khánh Anh số 4/2005.

**Thụy Sĩ:** Dhammapala Sommer 05.

**Bỉ:** Tuệ Giác số tháng 4/05.

**Na Uy:** Pháp Âm số Xuân Ất Dậu.

**Hoa Kỳ:** Phật Báo số 19; Thế Giới Ngày Nay số 187; Lễ Hội GDPT VN Quốc Nội & Hải Ngoại; Tài liệu soi sáng sự thật năm 2005 - Cụ Hương Bình Lê Hữu Dân; Trúc Lâm số 29; Mặt Trời Hé Nụ - cô Thiện Liên. Tin Lành số 110&111. Bồ Đề Hải số 66.

**Canada:** Đi tới số 82.

**India:** Amita Vol.5.

**Đài Loan:** Hiện Đại Phật Giáo số 282, 283, 284 & 285; Thiên Phật Sơn số 189 & 190.

**Nhật Bản:** Nguyệt San Mekong số 117.

**Úc:** Nghi về tám điều giác ngộ của bậc Đại Nhân - Thích Phổ Huân viết; Pháp Báo số 71.

## Trả Lời Độc Giả

*\*Phù Vân phụ trách.*

**- Đạo hữu Thiện Lâm Phạm Văn Mộc, Langen / Hessen / Đức:**

Cảm ơn đạo hữu đã gửi bài viết về chuyến đi thăm gia đình các cháu ở Úc, nhân đó ĐH có thời gian đến chiêm bái một vài ngôi tự viện, hay thăm quan một vài thắng tích, cũng như tìm hiểu một số sinh hoạt của người Việt tại nơi này nhất là vào dịp Tết. Tuy nhiên, giới thiệu về Úc Châu với lịch sử, thắng tích, và những đạo tràng Phật Giáo như vậy thì chưa được đầy đủ cho lắm. Dù sao cũng xin ghi nhận thiện chí và đạo tâm đã dành cho tờ báo Viên Giác và cho dù đi xa ngàn dặm nhưng lòng lúc nào cũng hướng về Chùa Viên Giác. Xin được tán thán công đức của đạo hữu. Thân.

**- Đạo hữu Trần Đăng, Leipzig / Đức:**

Cảm ơn Đạo hữu đã ghi tin, Ni Sư Thích Nữ Diệu Phước, Trụ trì Chùa Linh Thửu tại Berlin làm lễ quy y cho 50 Phật Tử tại Niệm Phật Đường Liên Trì tại Leipzig vào ngày 23.01.2005. Cũng tại Niệm Phật Đường Liên Trì, (do quý Sư Cô Thích Nữ Tâm Viên và Thích Nữ Từ Khánh trụ trì) cũng đã tổ chức lễ Đón Giao Thừa vào đêm 08.02.2005 với hơn 70 Phật Tử Việt-Đức. Tuy nhiên, giới thiệu về sự hình thành và phát triển của Niệm Phật Đường Liên Trì / Leipzig, theo tôi, Đạo hữu cần viết thành một bài có nội dung về sự cần thiết để bồi dưỡng tâm linh và trau dồi Giáo pháp Phật Đà, đồng thời truyền bá nền tảng Giáo lý Phật Giáo vào quần chúng bản xứ. Đề nghị Đạo hữu tham khảo ý kiến với quý Sư Cô để viết bài giới thiệu ngôi Niệm Phật Đường Liên Trì công hiến độc giả Viên Giác trong các số báo tới. Thân.

**- Nhạc sĩ Trịnh Hưng, Créteil / Pháp:**

Cảm ơn anh đã viết cho tôi một lá thư thật dài, thật nhiều tâm tình, đọc "mệt nghỉ", nhưng những nhân duyên của anh gặp gỡ lại những người bạn trong giới ca nhạc qua chuyến đi Hoa Kỳ quá nhiều lý thú; cũng tạm đủ để anh quên những đơn đau trong những ngày vì tai nạn nên phải điều trị tại bệnh viện. Ngoài ra cũng cảm ơn anh đã gửi cho báo Viên Giác Thư Mời "Chiều Thơ Nhạc Trăng Soi Duyên Lành của Trịnh Hưng" đã tổ chức tại Nhà Hàng Thành Được, Milpitas, Cali, Hoa Kỳ vào 12.12.2004. Bài "Đôi Mắt Người Sơn Tây" sẽ đăng trong VG nay mai. Thân chúc anh chóng bình phục và tiếp tục sáng tác. Thân kính.

**- Anh Lê Đức Viêm / Đan Mạch:**

Lần gặp nhau ở Chùa Viên Giác trong dịp đại lễ Phật Đản năm nào, đến nay hình như đã quá lâu rồi. Thời gian trôi nhanh quá, phải không anh! Nay anh gửi hai bài thơ, do Thượng Tọa Phương Trượng chuyển cho tòa soạn, để tưởng niệm song thân. Bài thơ "Ngày Giỗ (thứ 10) Thân Phụ, có:

... Hoàng thiên hệ Hoàng thiên

Hiển linh hệ hiển linh

Nghe trong mộng寐 "đất trời có không"?

Câu thơ gây cho tôi mỗi cảm hoài, bởi ông cụ vốn là thượng cấp của tôi. Hồi tôi làm Trưởng Ty Thủy Lâm Quảng Nam (1964-1968) thì ông cụ làm Trưởng Khu Thủy Lâm Vùng I Chiến Thuật. "... Hiển linh hệ hiển linh", xin anh làm ơn thấp giùm tôi nén hương tưởng niệm đến vong linh người quá cố và nguyện cầu hương linh ông cụ sớm siêu thăng miền Lạc quốc. Thân.

**- Anh Nguyễn Thanh Nhân, Bielefeld / Đức:**

Hắn anh đã đọc trong số báo VG 146, phát hành tháng 4.2005 bản thông báo về Ngày Đại Nghĩa 2. Như vậy chắc anh đã hài lòng về lời thỉnh cầu mà anh cho là quan trọng cho việc đấu tranh tự do tôn giáo và nhân quyền cho Việt Nam. Vâng, thưa anh, để cho người Việt ty nạn trên thế giới có thể ủng hộ về tinh thần và tài chính cho ngày đại nghĩa nói trên, chúng tôi lần nữa ghi lại địa chỉ và Website của Ủy Ban Tự Do Tôn Giáo cho VN:

CRFV

P.O. Box 342 111.

MD 20827 - USA

[www.CRFVN.org](http://www.CRFVN.org)

phone: (1) 301 365 2489

[www.tudotongiao.org](http://www.tudotongiao.org)

# PHƯƠNG DANH CÚNG DƯỜNG

(Tính đến ngày 02.06.2005)

Trong thời gian gần đây, Chùa có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không có ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo, trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ là chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán về vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày...? tháng...? để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì **Một Tháng** ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu và Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

## • TAM B O

Điền Thiện An & Bé Thiện Lạc (Hannover) 70€. **ĐH**. Thiện Mỹ & Diệu Vân (Karlsruhe) 20€. Đồng Phước (Heilbronn) 200€. Quý Đồng Hương PT Künzelsau 831€. Chi Hội PTVNTN tại Nürnberg-Fürth-Erlang 900€. NPĐ Viên Âm (Nürnberg) 50€. Gđ. ĐH Đức Hương & Diệu Tịnh (Fürth) 50€. Diệu Hương Võ Thị Lý (Erlangen) 100€. Nguyễn Danh Thắng (Mannheim) 200€ HHL ĐH Trịnh Khánh. Ngô Quang Huy (") 250€. Ấn danh (") 50€. Thiện Phương (") 50€. Chi Hội PT VNTN tại Mannheim 300€. Kim Lệ (Pforzheim) 100€. Thiện Trúc (Ludwigshafen) 20€. Diệu Viên (Aschaffenburg) 40€. Thiện Hà (Frankenthal) 100€. Chùa Linh Sơn (Pháp) 1.000€. Gđ. PT Trần Tệ Thế (") 100€. Hà Văn Thành (FF) 250€. Hàng Chiêu Quang (") 50€. ĐH Chất 10€. Diệu Hòa (") 20€. Thiện Thủy Nguyễn Thị Kim (") 40€. Chi Hội PT VNTN tại FF 200€. Thiện Lâm (Langen) 50€. Huỳnh Thị Xuân Hương (Wiesbaden) 15€. Thiện Từ (") 20€. Trần Thị Mỹ Châu Usingen) 100€. Lưu Ngọc Lan (Speyer) 25€. Liên Müller (Bad Mgh) 20€. Nguyễn Văn Ngọc (Đan Mạch) 100€. Nguyễn Xuân Quang (") 2.000Dkr. Nguyễn Đức Giang (") 1.000Dkr. Chùa Quảng Hương (") 10.000Dkr. Ấn danh (") 200Dkr. Loan Hương & Đồng Ân (") 500Dkr. Chùa Vạn Hạnh (") 500€. Ấn danh (") 20€. Ngọc Hùng & Thiện Dũng (") 100US. Nguyễn Thị Ngọc Khánh (Đức) 20€. Quách Thị Phương 15€. Nguyễn Hào 30€. Thiện Bảo & Thiện Tiến (Berlin) 50€. Minh Thạnh (") 50€. Thiện Sơn (") 50€. Cô Đàm Hòa (Bi) 50€. Nguyễn Thị Rõ (Canada) 100Can. Cô Thiện Diệu (") 100Can. Chùa Phố Đà (") 200Can. Cô Hy Lạc (") 100€. Thiện Liên + Thiện Sanh + Thiện Huệ (") 300€. Chùa Quan Âm (") 700Can. PT chùa Quan Âm (") 210€. Gđ. Cụ Nguyễn Bình Tuyên (") 300€. Diệu Lợi (") 100€. Diệu Lễ (") 100€. Ông Bà Ngoại chú Thông Trị và mẹ của Tùng (") 600Can. Thiện Chơn + Thiện Trần + Thiện Hải (") 100Can. Diệu Thanh (") 100Can. Thiện Nữ (") 100Can. Thiện Tánh & Diệu Hương (") 60Can. Chí Pháp & Mạch Kim Liên (") 500Can. Diệu Niệm (") 20Can. Diệu Phương (") 40Can. Ngũ Kiệt Minh (") 10Can. Trần Văn Đức (") 50Can. Châu Ngân Lê (") 100Can. Ấn danh (") 150Can. Thiện Đạo (Chicago/ USA) 10US. Phong Hương (") 20US. Như Thanh (") 60US. Thanh Hải (") 120US. Chùa Phước Hậu (") 140US. Cô Diệp (") 20US. Chùa Phật Bảo (") 480US. Ngọc Từ (") 20US. Nguyễn Thị Thiện Ngọc (") 20US. Diệu Ngọc (") 200US. Bác sĩ Nguyễn Tánh (") 100US. Diệu Thiện (") 40US. Chùa Phật Bảo (") 200US. Kevin Thiện Hội (San Jose / USA) 200US. Gđ. ĐH Đồng Tử (") 500US. Tâm Pháp Trần Đức (") 400US. Quý PT Hộ Bồ Tát giới (") 250US. Cô An Hạnh (") 300US. PT Đạo Tràng nhà cô An Hạnh (") 617US. L. Hoàng (") 40US. Gđ. ĐH Thiện Tâm (") 500US. Gđ. ĐH Nguyễn Hải & ĐH Nguyễn Phương (Sacramento / USA) 300US. Nguyễn Thị Tâm (") 100US. Diệu Hạnh (") 60US. Quảng Hào (") 200US. PT tại Đạo Tràng ĐH Nguyễn Hải (") 250US. Nguyễn Thị Huệ (San Jose/USA) 100US. Chùa Pháp Vương (") 300US. Chánh Phong & Chơn Dục (") 200US. Cô Thiện Liên (") 20US. Chúc Hào (") 100US. Chơn Mân (") 200US. Từ Bi Nguyễn 100US. Gđ. PT Thanh (") 200US. Thiện Phước (") 200US. Phúc Nguyễn & Diệu Tâm (") 100US. Chơn Niệm Hòa (") 200US. Ngô Thiên Hiền (") 20US. Cô Mai (") 200US. Quý Phật Tử tại Oklahoma/USA 1.000US. Tịnh Lạc & Viên An (") 100US. Cô Diệu Hương (") 20US. Chùa Tịnh Luật (Houston/USA) 400US. Sư Cô Viên Bồn (") 50US. Quý PT chùa Tịnh Luật (") 500US. Katley Giác (Hoa) (") 100US. Từ Hạnh (") 100US. Pt Diệu Kiên + Hiền + Giác + Thuận (") 40US. Chùa Phật Ân (Minneapolis/USA) 1.000US. PT chùa Phật Ân (") 500US. PT chùa Chiếu Kiến (New York/USA) 70US. PT chùa Pháp Vương (Washington DC/ USA) 240US. Cô Châu (") 50US. Liễu Duyên

(") 50US. PT tại Raleigh (Raleigh/USA) 200US. Minh Độ & Diệu Viên (USA) 100US. Diệu Chung (") 20US. Diệu Tuyết & Tánh Định (") 500US. Chơn Hòa (") 50US. Sư Cô Hạnh Nguyên (") 100US. Nguyễn Thị Hải (") 100US. Thiện Nhân & Thiện Pháp (") 50US. Quảng Hiền & Trí Thời (") 100US. Chu Bá Tước (") 200US. Nguyễn Thanh (") 50US. Nguyễn Kim Loan (") 50US. Diệu Hạnh (") 20US. Sư Cô Hoa Tâm (") 50US. Nguyễn Tô Tú (") 100US. Sư Cô Thích Nữ Diệu Tánh (") 1.300US. Tâm Khương & Tăng Muội (Canada) 180Can. Nguyễn Minh Đức (") 20Can. Lê Huy Nhâm (") 50Can. Phan Trọng Hạm (") 50Can. T.N. Thông Tuệ (") 100Can. Nguyễn Lạc (") 50Can. Ấn danh (") 200Can. Ấn danh (USA) 300US. Win Lee (") 100US. Khóa tu học kỳ 10 tại Mannheim 300€. Viên Báu (") 50€. Ấn danh (") 20€. Nhật Tín & Thiện Niệm (Darmstadt) 50€. Vũ Công Khanh + Phương + Khánh (") 100€. Thiện Từ (Wiesbaden) 10€. Thiện Bích Tô Bích Phương (Ludwigshafen) 100€. Chùa Tâm Giác (München) 500€. Hằng Ứng (Speyer) 100€. Cao Thị Chi (Y) 50€. Chùa Phật Bảo (Bartrup) 500€. Thiện Như Lê Văn Ngọc (M'Gladbach) 300€. Diệu Bình 20€. Thiện Giới (Sindelfingen) 50€. Vũ Thị Thành (Neustadt) 200€. Tâm Bích (Berlin) 100€. Dương Thị Lệ Hồng & Ngọc Ánh (Kempen) 1.600€, HHL Trần Đức Quang Pd Thiện Lục. Hoàng Thị Thuộc USA) 50US. Chùa Phổ Hiền (Straßburg/Pháp) 130€. -Nguyễn Thị Bích Hằng (Worms) 30€. Odaka Rié (Nhật) 50€. Lê Thị Thanh Loan (Phần Lan) 20€. Ngô Thanh Hồng (Aschaffenburg) 70€. Chi Hội Phật Tử VNTN tại Mannheim 300€. Nguyễn Cẩm Vân 10€. Đỗ Nguyễn Huy Phương 10€. Phạm Thị Tuyết Lan (Augsburg) 50€. Nguyễn Văn Quang 100€. Phạm Đức Dương 10€. Nguyễn Thanh Liêm 25€. Nguyễn Frenhler 10€. Quan Huệ Phương (Göttingen) 40€. Hiếu 20€. Nguyễn Hữu Nhân 20€. Phạm Văn Thọ (Laatzten) 5€. Nguyễn Văn Hiếu 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh (Hannover) 10€. Trần Bích Thủy (") 5€. Vũ Đức Quyết (Rügen) 50€. Nguyễn Thị Lý (") 50€. La Nam Tường 30€, HHL Huỳnh Thị Tú. Nguyễn Văn Phúc (Dortmund) 10€. Tạ Quốc Bảo (Heiligenstadt) 50€. Gđ. Cụ Sang Hùng 10€. Lâm Te Muội 50€, HHL Tô Tài Cẩm & Huỳnh Mộc Lâm. Nguyễn Văn Nam (BS) 20€. Quan Long Thành (Königsutter) 20€. Quách Thị Huệ (Krefeld) 50€. Lâm Nga (Voerde) 100€. Trần Thanh Huệ 10€. Gđ. Trần Vinh Cam 20€. Gđ. Trần Yến Huệ 10€. Gđ. Trần Tuấn Anh (Storkow) 10€. Phạm Thanh Liêm (Rostock) 10€. Vũ Thị Minh (Kriznow) 5€. Nhóm Stuttgrat & Reutlingen 50€. Gđ. Phan Công Trường (Sindelfingen) 20€. Vũ Xuân Chinh (Koblenz) 20€. Tâm Tạ 50€. Trần Văn Huệ & Vương Thủy Liễu (Köln) 25€. Gerhard Bomhoff (Burgwedel) 25€. Lê Vạn (USA) 20US. Nguyễn Thị Ngọc Hương (Emmendingen) 20€. Nguyễn Thị Hiền (") 50€. Bùi Xuân Giang 30€. Nguyễn Thị Hiền 150€. Chi Hội PTVNTN Stuttgart 700€. Mark Buecker (Lehrte) 100€. Nguyễn Văn Chuyền (") 5€. Nguyễn Văn Sâm (Halle) 30€. Vương Mạnh Hùng (Jaderberg) 20€. Gđ. Vương (") 20€. Mã Lệ Tuyết (Hannover) 20€. Nguyễn Thị Thanh Huyền (") 20€. Đào Thiện Mẫn (") 20€. Phan Thị Vy (") 30€. Barbara Luck (") 50€. Dr. K. Rump (") 50€. Nguyễn Thị Diệp (") 10€. Tống Thị Kim Liên (") 5€. Trần Minh Hằng (") 5€. Đặng Thị Hằng (") 25€. HHL Đặng Thị Huệ. Nguyễn Văn Hùng (Hildesheim) 10€. Gđ. Lê Tiến Loan 5€. Nguyễn Thị Tuyết Hạnh (Erfurt) 10€. Nguyễn Văn Hiến (Dresden) 20€. Wolfgang Buser 10€. Fam. Chung (Wuppertal) 30€. Phạm Văn Hùng (Bi) 20€. Nguyễn Thị Nhu (USA) 50€ + 50€ cầu siêu HL Nguyễn Thị Hào. Văn Thị Mỹ (Konz) 20€. Thái Kim Sơn 40€. Nguyễn 15€. Nguyễn Hữu Hậu 280€. Lý Tùng Phương 20€ HHL Lý Huỳnh Đăng. Dương Thị N. 15€. Lê Thị Tuyết 20€. Tina Ngô (USA) 20US. Hoàng Thị Kim Chi (Saarbrücken) 30€. Tôn Đức Thị Hòa (") 15€. Lý Thị Phúc (") 10€. Hoàng Thị Kim Chi (") 10€. Tạ Thanh Tùng (") 100€ cúng 49 ngày & HHL Phạm Trọng Sâm. HHL Tạ Thương 50€. Đào Thị Chúc (Trier) 10€. Tống Thị Bình 5€. Hoàng Thị Minh Ngọc (Saarlouis) 10€ + 20 HHL Hoàng Văn Bé. Phạm Thị Hương (") 10€. Lê Thu Hương 5€. Huỳnh Thành Hưng (Völklingen) 15€. Chi Hội PTVNTN Saarland 250€. Phạm Văn Thọ (Laatzten) 5€. Bùi Thanh Trà (Celle) 10€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 5€. Gđ. Châu Quán Anh 14€. Nguyễn Thị Huệ (Eibelshausen) 5€. Tôn Mỹ Lệ (Saarwellingen) 10€ HHL Phạm Trọng Sâm. Diệu Lễ (Canada) 100Can. Lê Thị Bạch Nga (") 100Can. Ấn danh (USA) 50US. Phạm Nam Sơn & Đỗ Ngọc Hiện (") 500US. PT chùa Hoa Nghiêm (") 100US. Phan Văn Hách (Niederkassel) 50€. Nguyễn Thanh Thủy (Gunzenhausen) 20€. Phan Trương Trần Vũ 20€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 30€. Ban Liên Lạc PT Oldenwald 200€. Nguyễn Văn Lãm (Schaafheim) 20€. Hải Yến & Yến Nhi (Langenhagen) 5€. HL. Hương Thị Ngai 30€. Fam. Quan Huệ Lương (Göttingen) 50€. Nguyễn Thúy Hồng (") 70€. Trần Thị Tuyết (Pattensen) 50€. Trương Minh Đức (HH) 10€. Trương Minh Ngọc (") 10€. Michael & Stefan 20€. Dương Thị Việt Hương (GM. Hütte) 10€. Gđ. Vũ Minh Châu (Marburg) 20€. Nguyễn Thị Hoàng Anh (Stralsund) 20€. Lý Lan Thanh (Papenberg) 20€ HHL Ôn Chiêu. Quý Cẩm Đường (Berlin) 50€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Wörms) 20€. Tô Vĩ Kiệt (HH) 100€. Nguyễn Thị Hồng Phương (Gemiring) 5€. Hoàng Văn Chiến (Suhl) 8€. Nguyễn Văn Quang 100€. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 10€. Thiện Phương (Hochenheim) 100€. Fam. Đình Ngọc (FF) 20€. Vũ Sơn Đông (Heringdorf) 20€. Đặng Thị Ánh (") 20€. Vũ Việt Đức (") 20€. Vũ Quỳnh Anh (") 20€. Ngô Diệu Hương (") 10€. Vũ Thị Mai Liên (") 10€. Tô Tuyết Liên (D'dorf) 15€. Bùi Thị Trương (Stuttgart) 10€. Võ Thị Lợi (Nürnberg) 10€. Nguyễn Cẩm Vân 10€. Nguyễn Tấn Hoai (Lahr) 15€. Trần Hồ (Sweden) 500Skr. Đặng Văn Nghiễm 25€. Lâm Ngọc Lành (Bi) 20€.

Nguyễn Tiến Lộc (Bad Liebenstein) 5€. Mã Ngọc Thương (Pháp) 25€. Nguyễn Kim Phú (Luxemburg) 14€. Trần Thị Hồng Châu (Y) 30€. Nguyễn Hùng Cường 30€. Mã Yến Huệ (Wuppertal) 30€. Diệp Văn Sơn (") 26€. Ca sĩ Trường Vũ (USA) 300US. Nguyễn Ngọc Hiền (") 70US. Hoàng Thị Thuộc (") 50US. Nguyễn Tài (") 20US. Chi Hội PTVNTN München 500€. Chùa Quan Âm (Aachen) & Thiện Hòa (M'Gladbach) 500€. Phùng Thị Thanh Hương (Diepholz) 50€. Lý Tấn Vượng (Krefeld) 100€. Trịnh Thị Lan (Đan Mạch) 500DKr. Trương Ngọc Châu (Reims) 20€. Nguyễn Văn Đức (Essen) 20€. Phan Thanh Huyền (FF) 50€. Marie-Noelle Kunde (Loccum) 5€. Vinh Chí Huy 10€. Nguyễn Anh Dũng (Lünen) 50€. Phạm Minh Trúc (Trier) 20€. Thái Kim Sơn 40€. Châu Thanh Hoa (Koblenz) 50€. Phan Trọng Tiến (Leipzig) 20€. Nguyễn Thị Nhi (") 10€. Nguyễn Thanh Hải (") 10€. Đặng Thị Kim Oanh (") 20€. Phạm Thị Thúy Hằng (") 10€. Giáp Nguyệt Lan (") 20€. Dương Thị Bích Ngọc (") 20€. Nguyễn Hồng Quang (") 20€. Dương Quốc Doanh (VN) 20€. Nguyễn Thị Hoàng Anh 10€. Phạm Văn Diễm (Magdeburg) 5€. Đỗ Thị Gái (") 10€. Trần Văn Huyền (Reutlingen) 100€. Trần Văn Vinh (Cloppenburg) 20€ + 20 HL. Dương Lê Hồng 90€. Trần Thị Kim (Winsen) 5€. Nguyễn Phương Mai (") 20€. Nguyễn Hữu Kim Ngọc 10€. Trần Quý Bình (Stralsum) 20€. Trần Thị An 10€. Ngô Thị Thoa (Zwickau) 5€. Eric Budiman (Peine) 20€. Lê Thị Xuyên (") 5€. Nguyễn Thảo Mi Henna 20€. Trần Thị Mậu (Duderstadt) 10€. Nguyễn Thị Vọng (VN) 10€. Nguyễn Thị Thái Hà (Gardebergen) 20€. Mai Phương Dung 5€. Lim Boh Sing 10€. Hoàng Thị Minh 5€. Lương Minh Hường (Buxtehude) 20€. Đoàn Mai (Garbsen) 5€. Trần Ngọc Sơn 50€. Gđ. Hùng & Đào 50€. Vũ T. (Bad Oeynhausen) 15€. Thượng Công Hoàng (Oberhausen) 30€. Phú Thọ Lộc 20€. Châu Bích Nga 15€. Kim Châu (Osnabrück) 20€. Hà Lâm Kim Liên (M'Gladbach) 30€. Dr. Larissa Dähne (Laatzen) 5€. Helmut Hanefeld (Hannover) 25€. Lý Kiến Cường (Saarbrücken) 1000€ HHHH thân phụ Lý Mộc Hân. Trần Ngô 30€. Nguyễn Thị Ngọc Khanh 20€. Vũu Bông (Siegen) 20€. Dieutam Lai (USA) 10€. Lê Văn Nam (Sarrburg) 40€. Trần Thanh Hải (Prag) 50€. Tâm (") 40€. Đoàn Mạnh Hùng (") 50€. Fam. Buecker (Lehrte) 100€. Trần Ngọc Kim (Gundelfingen) 20€. Trần Huy Hiếu 10US + 20€. Trương Thị Thanh Hương 10€. Thu Ty Rettig (Burgdorf) 5€. Nguyễn Thị Lệ 20€. Gđ. Nguyễn Trung Thắng 40€. Gđ. Trần Văn Các (Bremen) 30€. Trần Văn Hiếu 10€. Đinh Văn Khiên (Wisnar) 5€. Gđ. Quan 20€. Đàm Thị Kim Liên (Göttingen) 20€. Lê Minh Cường (Berlin) 30€. Nguyễn Thị Thúy Nga (") 10€. Ngô Đức Hải 50€. Vũ Thị Hiếu (München) 20€. - Bành Thắm Cương (Wiesbaden) 10€. Cao Vĩnh Hiệp (Strasbourg) 10€. Nguyễn Thị Thanh Tâm (Melbeck) 20€. Huỳnh Quân Nghi + Huỳnh Nhà Nghi + Huỳnh Chí Hào (Hamburg) 40€. Phạm Tú Trinh (Berlin) 10€. Huỳnh Hà Quê (") 50€. Kỳ Chí Trung (") 20€. Dương Trường Bản (Dortmund) 10€. Hồ Văn Diêu (Göttingen) 10€. Vũu Thị Thanh Mỹ (BS) 30€. Gđ. Phạm Thị Bích Hà (Münster) 5€. Trần Anh Tuấn (Suisse) 30€. Võ Ngô Mỹ Dung (Krefeld) 10€. Fam. Trần Quốc Thành (Paderborn) 30€. Bành Minh Thành (HH) 20€. Huỳnh Thế Mỹ (") 10€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 50€. Nguyễn Ngọc Mẫn (") 50€. Đoàn Ngọc Thanh (") 20€. Liêu Thị Tư (Göttingen) 30€. Gđ. Thiện Sanh (") 10€. Fam. Graul & Cúc (") 20€, HHHH song thân Đào Văn Trò & Nguyễn Thị Oanh. Trần Thị Nết & Võ Thanh Nào (Essen) 20€. Nguyễn Diệu Linh (Hannover) 10€. Lê Thị Hạnh (") 5€. Trần Hoàng Trang 10€, HH công đức cho Herr Francisco Ceutelles. Trương Công Trường (Duisburg) 20€. Lê Lan Phương (") 10€. Chheng Ngân & Lý Thị Hằng (Bad Kreuznach) 10€. Chheng Khang & Chheng Sướng (") 10€. Bé Chheng Minh & Chheng Tuấn & Chheng Ngọc 20€. Frau Dianne Nga König 50€. Trần Duyệt Hùng & Ngô Tú Hoa 25€. Fam. Lý Thanh Tân (BS) 20€. Gđ. Sâm & Hoàng Thị Dung (Erfurt) 50€. Hằng Nga Diệu Nhựt 30€. Thái Mỹ Thanh 10€. Hứa Thiên Thanh (D'dorf) 10€. Trương Thanh Tùng (Kupferzell) 10€. Nguyễn Thị Tâm 50€. Đỗ Thị Lan Minh (Gardelegen) 30€. Thái Muối 10€. Võ Thị Dung (Dresden) 32€. Giang Lăng Cui 20€. Fam. Doan (Ilshofen) 50€. Thiện Châu Phạm Thanh Bảo 20€. Diệu Bạch + Diệu Thảo + Diệu Huyền + Doãn Tiến Hùng (Leipzig) 20€. Gđ. Thiện Diệu + Thiện Vũ + Thiện Lực (") 10€. Huỳnh Kim Kỳ 10€. Trần Thị Thanh Vân (Detmold) 100€. Phan Đức Dũng (Verl) 50€. Bùi Thị Dung (Berlin) 20€, HHHH Trữ Văn Dũng. Giang Thanh Huy 10€. Nguyễn Thị Kim Nhung (Hildesheim) 10€. Đoàn Thị (") 5€. Gđ. Phạm Vũ (Hameln) 20€. Hoàng Thị Mai (Lichtenfels) 5€. Võ Thị Lệ (MG1) 10€. Diệu Minh Kim Thắm 10€. Tăng Bích Phân (Münster) 20€. Tăng Bích Thanh (") 20€. Hàn Xuân Lan (") 20€. Gđ. Thiện Hào (") 10€. Võ Thanh Hùng (Hanau) 20€. Đinh Duy Đô (Suisse) 50€. Lý Kim Lan (") 20Sfr. Lưu Thanh Đức 20€. Phạm Hoàng Côn & Lê Huy Dũng (Sykke) 20€. Trương Ngọc Thanh & Nguyễn Thị Út 50€. Trương Chánh 25€. Nguyễn Thị Vui (Minden) 20€. Thiện Quý Lê Quang Hào 50€. Thiện Hào Nguyễn Quốc Thắng (Erlangen) 20€. Gđ. Trần Quốc Khánh & Chu Thị Hà (Osterode) 30€. Thiện Đạo Phạm Lạc (Koblenz) 20€. Ngô Mạnh Đức & Đặng Thị Kim Y (Kulenbach) 50€. Lâm Ngọc Nhi (Geilenkirchen) 25€. Trần Thị Hường (") 30€. Mã Kim Quý (Bielefeld) 20€. Ấn danh 20€. GĐPT/MH 20€. Nguyễn Hoàng Dung (Krefeld) 10€. Nguyễn Dũng (Saarbrücken) 10€. Thiện Bảo Nguyễn Thị Quý 50€. Lý Đỗ Thị Phải (Reken) 20€. Đinh Trường Phú 10€. Bùi Phạm Thị Mỹ 20€. HL Nguyễn Văn Sơn (Eupen/Belgien) 100€. Nguyễn Thị Lê Trinh (Osnabrück) 20€. Nguyễn Phương Kim (Nürnberg) 10€. Nguyễn Phương Ngân (") 10€. Nguyễn Văn Hoàng (Rodgau) 20€. Nguyễn Kim Quy (Hameln) 10€. Đỗ Anh Huệ (")

10€. Nguyễn Thị Điều (Emmenthal) 10€. Đồng Lễ (Berlin) 30€. Thân Thị Lợi (") 20€. Võ Văn Bình Hạnh 10€. Tiêu Chí Trung (St. Ingbert) 20€. Gđ. Vũ Tuấn Anh + Vũ Minh Huyền + Vũ Gia Hân + Vũ Mạnh Trung (Einbeck) 10€. Ấn danh 50€. Gđ. Ngô Văn Thanh 20€. Dương Thị Hôi (Waiblingen) 20€. Nguyễn Thị Toàn (Elze) 10€. HH chủ vị HL quá cố và HL Ông Bà Nguyễn Văn Nửa và Trương Thị Điều 15€. Bành Vĩnh Hoa & Bành Tuyết Lệ 10€. Đặng Văn Lộc (Đan Mạch) 20€. Nguyễn Thị Thanh (Wolfsburg) 20€. Nguyễn Viết Hào (Hanau) 20€. Lý Thị Hương 20€. Nguyễn Thị Thủy (Bad Benheim) 10€. Ngô Thị Sanh Xuân (Wernau) 50€. Nguyễn Thị Thanh Hương 20€. Dương Thị Hôi (") 20€. Võ Thị Danh & Nguyễn Kim Hạnh (Nürnberg) 50€. Trịnh Thị Hào 50€. Trịnh Thị Mui (Nrden) 50€, HHHH Trịnh Nao + Trịnh Hoan & Nguyễn Thị Sanh. Tống Thị Nam (Vechta) 50€. Gđ. Âu Châu & Hỷ Sau Liên (Bielefeld) 20,36€. Nguyễn Thị Huyền & Phan Tuấn Long (Troisdorf) + Phan Văn Minh (Erfurt) 30€. Vũ Chí Trung (Hildburghausen) 10€. Võ Ngọc Châu 20€. Hạnh, Phạm Phương (Dresden) 10€. Đào Ngọc Hạnh 20€. Lê Trung Dũng (Wittenberge) 20€. Trần Minh Tuấn (Bad Wimbach) 20€. Huỳnh Thị Phon (BS) 20€, HHHH thân mẫu Đặng Thị Thanh. Ấn danh (Haltstedt) 20€. Kha Tiên (Bremen) 50€. Kha Như Bảo (Hameln) 50€. Nguyễn Đức Kính (Magdeburg) 50€. Gđ. Nguyễn 5€. Trần Văn Đoàn (Dresden) 10€. Diệu Lộc Kim Hên (Bad Kreuznach) 30€. Nguyễn David (Vechta) 30€. Nguyễn Thị Thanh Hương 20€. Thiện Châu 20€. Lâm Xuân Hiệp (Hòa Lan) 10€. Trương Thị Ngọc Lam (") 20€. Trịnh Thị Khoe (WHV) 10€. Gđ. Quang Vinh Minh & Trịnh Thủy Minh Thủy và Gđ. họ Trịnh 50€. Vũ Đình Hải 10€.- Nguyễn Thúy Hà (Göttingen) 85€. Trần Thị Phú (Stuttgart) 20€. Fam. An Thuận (HH) 10€. Phạm & Trần (Hannover) 20€. Trần Hoàng Việt (") 50€. Huỳnh & Đinh (Leipzig) 100€. Võ Thị Ngọc Bích (Bremen) 50€. Lê Thị Nam (Wiesbaden) 15€. Võ Thị Mỹ (") 20€. Fam. Thụy (Landstuhl) 50€. Ấn danh (Marburg) 100€. Lưu Thọ (Koblenz) 15€. Đào Thị Chúc (Trier) 10€. Đinh Thu Hà (HH) 10€. Đoàn Tường Khánh (Bielefeld) 10€. Đoàn Tường Khanh (HH) 10€. Nguyễn Thị Dung (Kiel) 15€. Dung Oesterle (Jesteburg) 10€. Lê Chi Gruber (London) 50€. Nguyễn Tử (Neu-Anspach) 75€. Đoàn Thanh Hưng & Hùng Thục Kim (Trossingen) 40€. Trần Thị Dàn (Nordhorn) 30€. La Ty (") 10€. Phạm Thị Côi (HH) 20€. Trương Tu (Würselen) 50€. Trương Mỹ Anh (Münster) 20€. Đỗ Thị Đẹp (") 20€. Đỗ Tố Nga (") 10€. Zahnärztin Franke Thi (Adeleben) 100€. Ngọc & Châu (Vechta) 20€. Đỗ Thái Bằng (Hannover) 25€. Đỗ Thị Kim Thúy (HH) 20€. Nguyễn Thị Chi (Krefeld) 10€. Wilfried Volbrecht (Hameln) 20€. Hoàng Thúy Lars Volbrecht (") 20€. Nguyễn Thị Kim Huệ (Rodenberg) 10€. Tôn Nữ Thị Xuyên (Hannover) 20€. Ngụy Thủ (") 20€. Nguyễn Ngọc Hiền (Nordhorn) 15€. Trinh Văn Thu (D'dorf) 20€. Trần Quang Trung (Oberhausen) 15€. Nguyễn Đắc Thắng (Zwolle) 10€. Trần Huy Quý (Dillingen) 20€. Nguyễn Thị Hạnh (BS) 200€. Tăng Mao (BS) 10€. Gđ. Thắng Vương & Minh Hoàng (Norden) 20€. Gđ. Thanh Hiền (Norden) 10€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 10€. Trần Thị Kim Loan (Breuberg) 10€. Nguyễn Thị Kim Lý (Erbach) 10€. Nguyễn Văn Hiếu (Dilbeck/Belgien) 20€. Ô Bà Thái Văn Tường (Oldenburg) 50€. Nguyễn Thị Ánh (Münster) 30€. Lâm Thị Đạo (") 50€. Bà Y (") 10€. Hồ Công Trình (") 25€. Huỳnh Thị Thảo (Köln) 20€. Trần Thị Lan (") 10€. Nguyễn Kim Hồng (Berlin) 20€. Trần Lánh (") 20€. Phạm Thanh Dũng (Osnabrück) 10€. Nguyễn Thị Thu Trang (") 10€. Dương Đỗ Xuân Kỳ (Refrath) 10€. Dương Đỗ Kỳ Vương (") 10€. Lê Thị Tuyết Lụa (Meppen) 5€. La Nam Tương (HH) 20€, HHHH ĐH Huỳnh Thị Tư. Hai Bibo (Bad Segeberg) 10€. Fam. Trần (HH) 20€. Gđ. Nguyễn Duy Đạt (Vechta) 10€. Thiện Giải (Rotenburg) 10€. Nguyễn Quốc Hoàn (Osterode am Harz) 5€. Nguyễn Văn Hà 10€. Gđ. họ Nguyễn (Remscheid) 20€. Nguyễn Ngọc Đan (Minden) 10€.

#### • CÚNG ĐƯỜNG THỰC PHẨM & VẬT DỤNG:

Trần Thị Kim Chi 35 túi bánh. Thiện Đức Tiêu Chí Trung 90 bánh gai. Ấn Phụng Nguyễn Thị Loan 100 xôi lá cẩm. Gđ. Cư Say Khin (Coesfeld) Nấm + Tàu hủ ky. Gđ. Chi Hùng (Neustadt) 5 bao gạo. Đồng Huy Lê Văn Hoàng & Đồng Tự Thị An: 1 bao gạo + 2 gói bún tàu + 1 gói nấm đông cô + 1 gói nấm mèo. Huỳnh Văn Hồng (Benningen) 10 bao gạo. (Dynastie Restaurant (Hessig/Oldendorf) 10 thùng dầu ăn. Gđ. Hồ Châu (Laatzen) 200 bánh bao chi + 90 hộp bánh phục linh. Ấn danh: Khăn + bàn chải. Gđ. Lý, Chi Hội Saarland (Saarbrücken) 10 ổ bánh bò nướng. Nhân & Chi Quốc (Garbsen) 140 bánh nhúng. Nguyễn Việt Đức (Winsen) 10 cây nến to.

#### • BẢO VIÊN GIÁC

ĐH. Ngô Quang Huy (Mannheim) 20€. Trịnh Minh Tâm (Ludwigshafen) 50€. Châu Thành Lợi (Wiesbaden) 20€. Huỳnh Thị Xuân Hương (") 15€. Liên Müller (Bad Mgh) 20€. Phan Đạt & Nguyễn Thị Thu Cúc 30€. Nguyễn Tấn Lộc 20€. Nguyễn Thị Thanh Thúy (Hamburg) 50€. Nguyễn Thế Hùng (Bremen) 15€. Lai Cam Hưng (") 20€. Nguyễn Văn Ty (Weil-Friedlingen) 20€. Phạm Đình Nhã (Schorndorf) 20€. Nguyễn Thái Bửu (USA) 50US. Hölzer Kim Trang (Wuppertal) 20€. Thái Nguyệt Cau (FF/Nied) 15€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 20€. Lê Thị Thanh Loan (Phân Lan) 30€. Vương Ngô 10€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Mannheim) 20€. Phan Thị Thu Hằng (Eichstätt) 15€. Dương Thị Ngọc Liên (D'dorf) 15€. Nguyễn Văn Tiến (") 15€. Bùi Tuấn Kiệt (M'Gladbach) 20€. Nguyễn Thị Mỹ Tâm (") 20€. Phan Thị Lan 15€. Lý Ngọc Thanh 25€. Dương Văn

Lý (Anh) 20€. Lương Văn Ngoan (Friesenheim) 20€. La Nam Tường 10€. Hoàng Văn Hùng (Aschaffenburg) 20€. Nguyễn Thị Hiền (") 20€. Nguyễn Bá Mỹ (Kleinostheim) 20€. Phạm Công Toại (Pháp) 30€. Trần Văn Huệ & Vương Thúy Liễu (Köln) 15€. Phạm Văn Thành (Pháp) 200€. Dung Oesterle (Jesteburg) 15€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Minden) 10€. Trần Thị Thu Hà (") 20€. Trần Ngọc Em (Niederhall) 20€. Trịnh Thanh Tuyền (USA) 30US. Lê Vạn (") 30US. Nguyễn Thị Hiền (Canada) 50Can. Lu Khả Vinh (Bi) 30€. Lê Văn Yên (Bad Arolsen) 30€. Bùi Xuân Giang 20€. Hoàng Nhung (Mainz Kastel) 15€. Nguyễn Thanh Đông 20€. Frau Breitenstein (Hannover) 20€. Phạm Văn Hùng (Bi) 20€. Dương Thị Kiệt (USA) 200US. Nguyễn Thị Nhu (") 50€. Văn Thị Mỹ (Konz) 20€. Nguyễn Thị Yến (München) 20€. Trần Văn Sáu (Bielefeld) 10€. Mai Tiến Cường (FF) 15€. Trương Tấn Nhi (Köln) 10€. Hà Văn Nam 15€. Nguyễn Thị Mỹ Lệ (Villingen) 15€. Lý Tùng Phương 20€. Tina Ngô (USA) 30US. Nguyễn Thành Phương (Biberach) 20€. Nguyễn Thị Hoàn (Norway) 50US. Lâm Thanh Minh (Berlin) 15€. Huỳnh Văn Liễu (Saarbrücken) 20€. Tạ Thanh Tùng (") 100€. Lý Lăng Mai (") 30€. Huỳnh Văn Liễu (") 20US. Tôn Dục Thị Hòa (") 15€. Tôn Quốc Vinh (") 15€. Tạ Văn Duy (") 20€. Tôn Quốc Hồng (Saar Wellingen) 15€. Đào Thị Chúc (Trier) 15€. Đặng Ngọc Hiến (") 20€. Hoàng Thị Tuyết (St. Ingbert) 10€. Chi Hội Saarland 25€. Vương Toàn Hậu (Saarlouis) 20€. Văn Hoàng (USA) 20US. Trịnh Thị Kim (Saarlouis) 15€. Lò bánh mì Đặng (Hannover) 20€. Lê Thị Ngọc Anh (Hòa Lan) 50€. Phạm Thị Bích Phương (Berlin) 15€. Nguyễn Thị Huệ (Eibelshausen) 15€. Huỳnh Ngọc Thảo (Y) 50€. Nobert Wietzig (Köln) 10€. Nguyễn Thị Khắc 20€. Đỗ Kim Anh (Erlangen) 15€. Nguyễn Hữu Vui (Oberhausen) 20€. Dương Phan (Filderstadt) 20€. Cô Đồng Từ (USA) 100US. Nguyễn Thị Hải (") 50US. Nguyễn Hòa Thuận (") 60US. Huỳnh Thanh Xuân (") 100€. Nguyễn Phương Ninh (") 100US. Nguyễn Hoa Gia (") 100US. Thiện Đạo (") 50US. Trần Văn Huỳnh (") 30US. Phạm Tâm Dân (") 30US. Trương Trọng Hòa (") 30US. Lam Huy (") 30US. Chủa Diệu Quang (") 300US. Trương Vũ (") 40US. Nguyễn Đình Tuấn Kiệt 100US. ĐH Minh Tâm (") 30US. Nguyễn Thị Hồng-Diệu Phụng (Canada) 10Can. Lưu Thị Tuyết-Diệu Nga (") 100Can. Lê Thị Bạch Nga-T. Duyên (") 100Can. Lu Ngọc Sơn (") 50Can. Nguyễn Ngọc Châu (Ibbenbüren) 20€. Lê Bắc (Eisenberg) 15€. Phan Văn Hách (Niederkassel) 60€. Đoàn Văn Phát 50€. Lê Văn Lo (Pháp) 30€. Lê Thuần Phong (") 15€. Võ Hữu Đóm (") 30€. Phạm Nga (Suisse) 50FS. Hà Đức Lai (") 50FS. Nguyễn Thị Tố Nữ (Osnabrück) 15€. Lê Lan Anh (Neuss) 30€. Trần Văn Phụng (Mannheim) 20€. Huỳnh Tích Anh (Hòa Lan) 30€. Lưu Tích Thắng (") 30€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 20€. Nông Ngọc Vinh (Schaafheim) 20€. Nguyễn Văn Lâm (") 30€. Lê Thị Kim Thâm (Berlin) 20€. Huỳnh Thanh Yến (") 20€. Ban Liên Lạc PTVNTN Bad Kreuznach 50€. Mạch Tố Trinh (Dingolfing) 20€. Châu Thế Muu (FF) 10€. Nguyễn Thị Thoái (Pháp) 10€. Nguyễn Thị Hồng Phương (Gemiring) 15€. Nguyễn Thị Xê 20€. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 10€. Nguyễn Tới Thiện (Pháp) 30€. Nguyễn Thúy Hồng (Göttingen) 30€. Oanh Breanski (Eschwege) 15€. Lâm Kim Ngân (Hildesheim) 15€. Đỗ Trọng Trinh 15€. Trần Huy Quân 15€. Ngô Thị Niễn (Aachen) 15€. Nguyễn Ngọc Lâm (Heilbronn) 30€. Nguyễn Thị Thanh (") 20€. Trần Thị Nhon (Iceland) 20US. Mai Thành Phú (Pháp) 10€. Huỳnh Hồng Nhung (HH) 15€. Lu Thục Trinh (") 20€. Huỳnh Thị Mỹ (") 20€. Tô Tuyết Liên (D'dorf) 35€. Trần Thị Đức (München) 15€. Võ Kim Phương 15€. Nguyễn Tấn Hoà (Lahr) 15€. Trần Hồ (Sweden) 300SkR. Giang Tuấn Đức (Koblenz) 15€. Nguyễn Thị Viễn Phương (") 30€. Lê Văn Trường (Karlsruhe) 10€. Lê Thị Sương (Pháp) 30€. Trịnh Thị Múi (") 35€. Nguyễn Thị Phương Nga (") 30€. Nguyễn Thị Phương (Krefeld) 20€. Nguyễn Thị Lệ (") 20€. Hồ Thị Nam (Reutlingen) 20€. Đoàn Thị Thu Hạnh (Giphorn) 50€. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Kleve) 30€. Nguyễn Tiến Lộc (Bad Liebenstein) 15€. Vũ Thị Kim Tuyền 20€. Lâm Ngọc Lành (Bi) 30€. Lê Văn Thanh (") 30€. Nguyễn Quang Hùng (Niederwürzbach) 15€. Lê Văn Cát (Norden) 15€. Nguyễn Hoàng Hà (Hanau) 20€. Nguyễn Kim Phú (Luxemburg) 30€. Lê Thị Thu Bích (Đan Mạch) 50US. Diệu Châu (USA) 200US. Nguyễn Ngọc Hiền (") 30US. Hoàng Thị Thuộc (") 30US. Huỳnh An (") 30US. Lê Thị Hữu (") 100US. Nguyễn Ngọc Thạch (Na Uy) 30€. Nguyễn Tấn Huệ (Y) 30€. Trần Thị Khâm (Stuttgart) 20€. Nguyễn Ngọc Mỹ (") 15€. Từ Thủy Lan (") 15€. Từ Dũng (") 10€. Từ Quang Hùng (") 10€. Mã Yến Huệ (Wuppertal) 20€. Nguyễn Đăng Khoa (Würzburg) 15€. Nguyễn Văn Thân (Straßburg) 30€. Trương Ngọc Châu (Reims) 30€. Nguyễn Xuân Thủy (Heusweiler) 10€. Trịnh Kim Hoàng (Essen) 20€. Mai Khắc Hùng (") 20€. Marie-Noelle Kunde (Loccum) 15€. Lương Bạc (Y) 15€. P.M. Phương (Đan Mạch) 100Dkr. Nam Pannwitz (Bad Mergentheim) 15€. Đỗ Thị Thúy 30€. Phạm Văn Út (Y) 20€. Fam. Trương (Rodgau) 50€. Đặng Eric (Pháp) 30€. Nguyễn Kim Phụng (") 30€. Cao Thị Nền (") 30€. Trần Thị Vân (") 10€. Mai Hồng Hiệp (") 30€. Trương Vũ Thái 30€. Trịnh Thị Ngọc Tuyết (Raunheim) 15€. Phan Thu Nhi (Schweiler) 20€. Lâm Hồng Kiên (Suisse) 30FS. Alberter Mỹ Linh (Hòa Lan) 5€. Nguyễn Cao Các (Sevran) 30€. Trịnh Cao Sinh (Bayreuth) 20€. Đoàn Thanh Tú (Pháp) 30€. Nguyễn Thị Liên (Bamberg) 15€. Trần Thị Thanh Vân 30€. Ngô Thị Thanh Phương (Ludwigsfeldel) 20€. Nguyễn Thị Nhân (Berlin) 30€. Hoàng Minh Ngọc (Geislingen) 20€. Thương Công Hoàng (Oberhausen) 20€. Vũ T. (Bad Oeynhausen) 15€. Nguyễn Thế Việt 50€. Phú Thọ Lộc 30€. Đỗ Wohlleber (München) 10€. Nguyễn Thị Hà (Canada) 250Can.

Tôn Thất Diên 15€. Nguyễn Thị Trí (Plochingen) 50€. Lê Văn Mười (Tuttlingen) 30€. Bùi Thị Phương Loan (Halle) 20€. Cam Văn Lùng (Reutlingen) 20€. Chi Hội Saarland 30€. Lý Kiến Cường (Saarbrücken) 50€. Phạm Văn Phương 30€. Nguyễn Tấn Hòa Bình (Blomberg) 25€. Phạm Đình Kha (Recklinghausen) 20€. Vuu Bông (Siegen) 30€. Deutam Lai (USA) 30€. Gđ. Nguyễn Minh Tân (Bemberg) 10€. La Sú Khiêm (Weil am Rhein) 15€. - Stahns Phúc (Kobern) 20€. Nguyễn Ngọc Nga (Bonn) 20€. Trần Hồng Thy (Wuppertal) 15€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (") 20€. Trần Thị Ngọc Trinh (") 30€. Cao Văn Châu 20€. Thái Kim Huệ (Duisburg) 10€. Thái Côn (") 10€. Đỗ Văn Kiệt (") 15€. Thái Bích Thủy (Krefeld) 10€. Lương Thị Thế (") 20€. Nguyễn Hữu Tuy (Berlin) 20€. Vương Thế Anh (Bielefeld) 10€. Gđ. Tôn Thất Luyện (Adebsen) 20€. Trần Hoàng Lý (Egelsbach) 20€. Nguyễn Thủy Tuấn (Erkerode) 20€. Trác Hỷ Đệ (Suisse) 20€. Trương Thị Mỹ Hà (Kupferzell) 15€. Nguyễn Thái Hùng (Oberhausen) 20€. Nguyễn Thị Phương Lan (") 20€. Gđ. Đỗ Việt Hào (Emlichheim) 20€. Lâm Thúy Hồng (Hamel) 20€. Nguyễn Hoàng Dũng (Krefeld) 15€. Võ Ngô Mỹ Dung (") 10€. Thái Bích Thủy (") 20€. Gđ. Nguyễn Duy Đô (Bömingheim) 10€. Hồ Văn Diêu (Göttingen) 15€. Fam. Trịnh Minh (") 20€. Nguyễn Thị Nhi (") 25€. Liêu Thị Tư (") 20€. Lâm Anh Đào (Birkenfeld) 50€. Trần Anh Dũng (Osnabrück) 20€. Trần Hoàng Ca (Lehrte) 10€. Nguyễn Thị Tâm & Đặng Quý Hải (") 20€. Quách Thị Chót (Essen) 15€. Trí Việt (") 10€. Đinh Văn Hồng (") 20€. Trương Quang Minh (") 15€. Thi Việt Zielinski (") 15€. Tiêu Chí Chung (St. Ingbert) 20€. Đào Công Càn (D'dorf) 50€. Trần Choi (Mendig) 20€. Giang Lăng Cui 15€. Nguyễn Vũ Bang (Rheine) 20€. Trịnh Văn Minh (/' Mesum) 20€. Lâm Văn Bé (Maintal) 20€. Trần Thúy Hằng (Stuhr) 50€. Fam. Đoàn Văn Hoan (Lichtenau) 20€. Trần Thị Hồng (Stockendorf) 20€. Trần Kiên (Bremervörde) 20€. Lạc Chấn Hưng (Achim) 20€. Bùi Nguyễn Hưng (Brinkum) 20€. Bùi Thị Hạnh (BS) 5€. Tang Thu Hà (HH) 30€. Trần Thị Thu Hồng (Empelde) 5€. Huỳnh Thị Liên Hoa (Leverkusen) 20€. Nguyễn Văn Minh (") 20€. Ngô Ai Hon (Flensburg) 10€. Lê Văn Hiếu (Arnstadt) 20€. Vuu Thị Thanh Mỹ (BS) 20€. Trần Muội & Trần Vinh Cam (Coesfeld) 20€. Hòa Xuân Mai (Waiblingen) 15€. Đào Văn Lợi (Salzbergen) 10€. Lê Văn, Laurenz (Ludwigshafen) 20€. Huỳnh Văn Liệu (Unna) 40€. Lê Văn Lộc (Dingolfing) 20€. Nguyễn Thị Kiêm Lý (Aachen) 10€. Ngô Kim Loan (Basweiler) 10€. Gđ. Kha, Tiên (Bremen) 20€. Lương Bá Truyền (") 20€. Trần Văn Lâm (Aurich) 20€. Lý Kim Phương (Münster) 20€. Trương Quảng Phú (Gifhorn) 5€. Trần Đăng Ninh & Nguyễn Thị Cẩm Hà 20€. Phạm Thị Bích Ngọc (Burgwedel) 10€. Gđ. Phạm Thị Bích Hà (Münster) 15€. Bùi Duy Nam (Langenhagen) 50€. Phạm Thị Kim Xuân (") 20€. Fam. Nguyễn (Burg) 10€. Trần Khương Ninh (Steinfurt) 20€. Lê Thị Như Mai (D'dorf) 20€. Nguyễn Ngọc Yên (") 15€. Trịnh Văn Thu (") 30€. Gđ. Ngô Văn Thanh (München) 20€. Lý Thanh Phước (Wilhelmshaven) 15€. Trần Thu Thủy (") 15€. Nguyễn Văn An Tấn (Schwäbisch - Gmünd) 20€. Diệu Hòa 35€. Phạm Quang Vương (Leipzig) 32€. Phạm Hồng Thịnh (Gutersloh) 20€. Trần Anh Tuấn (Suisse) 20€. Gđ. Lâm Hữu Trí (BS) 10€. Nguyễn Văn Thanh (Babenhhausen) 20€. Lý An Ton (Veichta) 20€. Tô Phú Thái (Rheinheim) 10€. Fam. Tăng Cảnh Thai 30€. Hồ Văn Thế (Viernheim) 10€. Vũ Trọng Thủ (Nienburg) 20€. Đào Xuân Thành (Giesen) 15€. Bành Minh Thành (HH) 10€. Phan Văn Tuấn (") 20€. Fam. Trần Quốc Thành (Paderborn) 20€. Nguyễn Đức Thụy Tường (Michelstadt) 20€. Huỳnh Thị Ngọc Thủy (Erbach) 20€. Kỳ Chí Trung (Berlin) 15€. Huỳnh Hà Huệ (") 50€. Lê Hồng Sơn (Bad Iburg) 20€. Trần Thị Tuyết (Isernhagen) 30€. Bùi Văn Quang (Gutersloh) 20€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 50€. Nguyễn Văn Sơn (GM.Hütte) 15€. Nguyễn Văn Quyền (Ergolding) 15€. Trần Tú Ngọc (Gifhorn) 20€. Phan Thị Thanh Vân (Bingen) 20€. -Nguyễn Thúy Hà (Göttingen) 15€. Nguyễn Thị Ngọc (Hanau) 10€. Nguyễn Tăng Lộc (Nürnberg) 20€. Nguyễn Kim Oanh (") 20€. Lương Văn Xinh (Pforzheim) 20€. Tôn Thất Sung (Bonn) 30€. Trần Huy Lam (Beckingen) 30€. Lê Thị Nam (Wiesbaden) 15€. Võ Thị Mỹ (") 20€. Nguyễn Văn Quang (Obernkirchen) 30€. Hồ Thị Ngọc Hát (HH) 15€. Phi Thị Loan (") 15€. Trinh Weder (Lünen) 20€. Trần Văn Tuấn (Bad Vilbel) 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Saarlouis) 20€. Hoàng Tôn Long (FF) 20€. Phan Phương (") 20€. Hà Kiến Hưng (") 50€. Phan Văn Dũng (Pháp) 30€. Biên Thị Mai (Hamburg) 20€. Quách Hữu Thanh (") 30€. Cao Đức Tài (") 20€. Đinh Thu Hà (") 10€. Đoàn Tường Khanh (") 10€. Đoàn Tường Khánh (Bielefeld) 10€. Thanh Lê (Gera) 15€. Nguyễn Thị Dung (Kiel) 15€. Huỳnh Thị Lý (Bad Iburg) 15€. Huỳnh Thị Tuyết (Koblenz) 15€. Lê Chi Gruber (London) 30€. Trần Qui Lang (Pforzheim) 30€. Lý Thị Hoa (") 30€. Trần Thị Dàn (Nordhorn) 20€. Phạm Thị Côi (HH) 20€. Đinh Quý Liêm (") 20€. Lê Thiện Quang (FF) 20€. Phan Văn Phát (M'Gladbach) 20€. Nguyễn Thế Phong (") 15€. Nguyễn Thiện Thanh Dương (Lübeck) 50€. Lê Chín (Erlangen) 20€. Nguyễn Thị Liên Giang (Unna) 20€. Nguyễn Thị Mai (Viernheim) 20€. Nguyễn Vũ Bằng (Rheine) 20€. Lê Thị Vân (Cloppenburg) 10€. Huỳnh Hoài Phú (") 10€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Nürnberg) 20€. Trịnh Thành (Köln) 20€. Lê Quang Vinh (Wernigerode) 20€. Nguyễn Thị Liễu (Aschaffenburg) 30€. Trần Tý (Münster) 20€. Xuân & Mỹ (Hannover) 20€. Diệu Phẩm Nguỵ Thứ (") 20€. Michael Trần Lehrte) 20€. Trần Thị Lệ (") 15€. Nguyễn Văn Đẹt (Göttingen) 15€. Ông Thu Hoà (Hannover) 15€. Hoàng Minh Nguyễn (Herford) 15€. Nguyễn Ngọc Hùng (Minden) 50€. Chi Hội Phật Tử VNTN Saarland 25€. Nguyễn Thị Na (D'dorf) 30€. Nguyễn Thị

Trương (") 30€. Nguyễn Thị Thân (") 30€. Trần Thị Lan (Bergkamen) 30€. Nguyễn Thị Mộng Trang (Isernlohn) 20€. Nguyễn Thị Ánh (Münster) 10€. Cao Hoàng Phát (Lippstadt) 20€. Đinh Ngọc Bình (FF) 20€. Mai Văn Tâm (Lüdenscheid) 30€. Nguyễn Ngọc Thanh (Lambertheim) 50€. Lai Nhung (") 50€. Nguyễn Đình Tâm (Berlin) 20€. Trần Huy Quý (Dillingen) 20€. Trần Văn Hùng (Kassel) 20€. Anh My Berge (Gelsenkirchen) 15€. Hồ Thị Lan Châu (Niddereaux) 15€. Chiêu Văn Mười (Berlin) 10€. Nguyễn Thị Mỹ Dung (GM.Hütte) 10€. - Lê Tường Vi (Mannheim) 20€. Nguyễn Phương Kim (Nbg) 25€. Nguyễn Mạnh Thường (Norderstedt) 80€. Lâm Thuận (FF/M) 30€. Phùng Đức Thu (HH) 20€. Lương Bá Truyền (Bremen) 30€. Huỳnh Thị Thùy Dung (Sachsenheim) 20€. Nguyễn Văn Thái (Pforzheim) 15€. Nguyễn Đức Phú (Hannover) 20€. Phạm Thanh Phong (") 10€. Huỳnh Đình (Leipzig) 50€. Điền Văn An (Leverkusen) 30€. Tô Văn Thìn (Bad Homburg) 50€. Lưu Thị Quân (Dortmund) 10€. Huỳnh Thị Ngọc Thanh (") 15€. Nguyễn Ngọc Mẫn (Recklinghausen) 25€. Nguyễn Thị Loan (") 10€. Trương Thị Hùng (Geilenkirchen) 25€. Vũ Văn Hải (Trier) 30€. Võ Thành Hai (Essen) 20€. Đỗ Văn Thông (Koblenz) 20€. Kim Mai (GM.Hütte) 20€. Ô Văn Tươi (Pháp) 30€. Mai Văn Cẩm (Geske) 30€. Nguyễn Văn Thanh (Babenhausen) 30€. Lê Văn Hoàng (Rodgau) 20€. Trần Ngọc Sơn (Lemgo) 20€. Cao Toàn Kim (Oldenburg) 20€. Phạm Thị Tuyết Hạnh (Münster) 20€. Đỗ Thị Đẹp (") 15€. Phạm Vinh Quang (") 15€. Vũ Thị Minh Tâm (") 15€. Lê Tấn Lộc (Ahlen) 20€. Huỳnh Trung Liệt (Norden) 10€. Quách Ánh Huệ (HH) 20€. Lê Thị Mai (") 20€. Phan Mộng Tuyền (Cloppenburg) 20€. Trần Vinh (Marl) 30€. Hồ Long (Heme) 20€. Lưu Giỏi (Nordhorn) 20€. Schneider Sương (Aschaff.) 15€. Triệu Hoàng Sa (Emden) 15€. Đỗ Thị Thu Phương (Celle) 10€. Phạm Chí Bền (Hofgeismar) 15€. Lý Anh Kiệt (Künzelsau) 20€. Phạm Quang Bảo (Osteel) 30€. Trần Thị Nghĩa (FF/M) 15€. Phạm Hồng Khanh (Nordhorn) 10€. La Ty (") 20€. Lê Thị Hiệp (") 15€. Nguyễn Thị Thu Thủy (BS) 20€. An Bannach (Vechta) 20€. Nguyễn Thị Thu (Göttingen) 15€. Thu Hà Wehnert (") 30€. Pietsch Thủy Hạnh (Münchfeld) & Đoàn Văn Hoàn (Lichtenau) 20€. Trần Văn Ân (Flensburg) 20€. Hồ Thị Hào (") 15€. Trần Văn Quang (Detmold) 20€. Nguyễn Ngọc Chiến (Nenterohausen) 15€. Phạm Đức Dũng (Verl) 15€. Đào Duy Hùng (Hanau) 15€. Nguyễn Thị Thuận (Dissen) 15€. Nguyễn Anh Tuấn (BS) 20€. Đặng Thị Bạch Tuyết (Berlin) 20€. Huỳnh Thiện Tâm (Neuss) 20€. Đào Phương Ngọc (HH) 15€. Huỳnh Cam Thảo (D'dorf) 15€. Dương Khánh Nam (HH) 15€. Nguyễn Anh Tuấn (Erkerode) 20€. Nguyễn Công Minh (Husum) 15€. Huỳnh Tư (Bad Iburg) 15€. Trần Thúy Hằng (Stuhr) 20€. Bùi Nguyễn Hưng (") 20€. Nguyễn Thị Bình (Wolfsburg) 20€. Nguyễn Thị Tiến (Hannover) 20€. Đỗ Hiếu Đạt (Bad Lautenberg) 20€. Trần Kim Liên (Essen) 15€. Phan Thị Hai (Solingen) 20€. Nguyễn Hùng Cường (Oberhausen) 15€. Trần Quang Trung (") 15€. Nguyễn Thị Hương (Krefeld) 20€. Nguyễn Đắc Thắng (Hòa Lan) 15€. Nguyễn Văn Nhung (Köln) 15€. Nguyễn Duy Đô (Bönnigheim) 20€. Lâm Kin Yên (Kehl) 20€. Nguyễn Hải Tuấn (Wiesbaden) 20€. Tăng Mỹ Trân (Hameln) 20€. Lê Ngọc Thuận (München) 20€. Thương Thị Như Ngọc (Langenhagen) 20€. Phạm Văn Kinh (Bad Beinhingen) 15€. Vương Thị Xuân Loan (Aurich) 30€. Ung Thị Ánh (Bremerhaven) 50€. Phạm - Nguyễn Bích Vân (Krefeld) 20€. Lê-Nguyễn Bích Uyên (") 15€. Trần Quốc Công (Eisenberg) 20€. Hồ Văn Thế (Viernheim) 20€. Võ Hữu Hùng (Burgdorf) 15€. Phạm Thị Viên (Bad Hönningen) 20€. Hồ Gia Hòa (Krefeld) 20€. Lâm Thuận Hi (Hagen) 15€. Nguyễn Văn Kim Sơn (Bergheim) 20€. Lý Mỹ Anh (Baesweiler) 15€. Trần Lanh (Berlin) 15€. Võ Thị Thùy Trinh (FF) 15€. Fam. Hornig (HH) 15€. Trác Hỷ Đệ (Suisse) 20€. Trần Tuyết Hoa (Bad Iburg) 10€. Cao Ngọc Lan (BS) 10€. Đỗ Thị Yến (Dietenhofen) 15€. Phan Văn Thanh (Aschaff.) 20€. Nguyễn Thị An (Bad Henningen) 10€. Nguyễn Thái Hòa (Münster) 20€. Lưu Minh Thanh (HH) 20€. Nguyễn Thị Vân & Tuấn (Nbg) 10€. Trần Anh Dũng (Osabrück) 20€. Trịnh Văn Minh (Rheine) 20€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 10€. Điền Kim Đình (Köln) 20€. Nguyễn Thúy Hồng (Kiel) 20€. Trần Mạnh Song (Bad Iburg) 20€. Trương Kiến Hồng (Loningen) 30€. Thiện Chủ 10€. Tài (Erlangen) 10€. Vũ Thành Tín (Essen) 25€. Nguyễn Văn Hiếu (Dilbeck/Belgien) 30€. Nguyễn Công Cường (WHV) 30€. Tang (Oberhausen) 15€. Nguyễn Thị Lệ Hằng (D'dorf) 10€. Lâm Hồng Phúc (Diepholz) 10€. Nguyễn Văn Văn (Köln) 20€. Nguyễn Thị Thủy Phương (Essen) 20€. Lý Mỹ Anh (Baesweiler) 15€. Phạm Thị Kim Tiên (Essen) 10€. Trần Thị Dung (Steinfurt) 20€. Triệu Thanh Hà (HH) 30€. Trịnh Lan Vân (Peine) 10€. Trương Trát Vinh (Bielefeld) 20€. Nguyễn Thị Kim Hoa (Essen) 15€. Lý Cường (Nordhorn) 10€. Nguyễn Trần (") 10€. Điền Kim Thoa (Köln) 20€. Huỳnh Then (") 10€. Lý Bình Hiền (BS) 30€. Trần Văn Long (Bayreuth) 20€. Phạm Thị Cúc (Landshut) 10€. Nguyễn Văn Quyền (") 10€. Đào Văn Lợi (Salzbergen) 10€. Lê Văn Trúc (Münster) 40€. Nguyễn Văn Bất (Essen) 20€. Lý Kiến Phi (Saarbrücken) 20€. Hứa Mỹ Hiền (D'dorf) 20€. Nguyễn Thị Toàn (Heiligenstadt) 15€.-

#### • Ấn tống ĐẠI THỦA BỒ TÁT HỌC LUẬN

Chùa Hiếu Giang (Canada) 165Can. Chánh Phong & Chơn Duy (San Jose/USA) 200US. PT Canada 450Can. Vương Miêu (Hamburg) 10€. Biên Thị Mai (") 20€. Phạm Thị Côi (") 25€. Huỳnh Như (") 10€. Lý Quốc Đống (") 50€. Nguyễn Hữu Trí (Wilhelmshaven) 25€. Lý Trần Châu (Münster) 15€. Lý Tiến Vinh (") 15€. Nguyễn Văn Bông (Karlsruhe) 25€.

Trương Quan Thanh (") 45€. Trương Mỹ Phương (Laatzten) 10€. Trương Minh Anh (") 5€. Trương Tấn Lộc (") 15€. Bác Viên Tuyết (") 20€. Ô Thị Hai (Haren/Ems) 25€. Phạm Lan Anh (Wuppertal) 10€. Mã Yến Huệ (") 30€. Diệp Văn Sơn (") 10€. Lương Văn Xinh (Pforzheim) 25€. Đoàn Thục Như Hằng (") 10€. Thái Thanh Thu (") 15€. Mã Anh Thy (") 25€. Điền Văn An (Leverkusen) 15€. Điền Kim Đình (Köln) 15€. Nguyễn Khắc Mai (") 15€. Trịnh Quách & Trịnh Quý Vinh (") 10€. Trịnh Thành (") 25€. Trần Huy Lâm (Beckingen) 10€. Võ Thị My (Wiesbaden) 10€. Hà Lan Anh (Frankfurt) 25€. Trần Thị Tuyết Vinh (") 20€. Trương Mai Nhân (") 20€. Tô Văn Thịnh (Bad Homburg) 30€. Lý Thị Chu (Wiesbaden) 15€. Lương Ngọc Phách (Bielefeld) 20€. Đào Thị Chúc (Trier) 10€. Nguyễn Thị Bình (Rosengarten) 20€. Đoàn Thành Hưng (Trossingen) 25€. Nguyễn Thị Loan (Recklinghausen) 10€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Nürnberg) 20€. Lê Kim Hải (Ludwigshafen) 20€. Bé Nguyễn Thiện Nhân (Esslingen) 5€. Nguyễn Văn Minh (Leverkusen) 10€. Nguyễn Văn Nhân (Dissen) 5€. - Lê Viết Cường (Pháp) 10€. Hoàng Ngọc Minh (") 20€. Hoàng Ngọc Thu (") 15€. Huỳnh Công Nhân (") 20€. Lý Veronique (") 10€. Nguyễn Duy Thông (") 20€. Nguyễn Thanh Quang (") 20€. Nguyễn Thị Thoái (") 10€. Võ Văn Thắng (") 25€. Trần Thị Vân (") 15€. Cao Thiên Bửu (") 10€. Đinh Chí Hương (") 25€. Mã Ngọc Thương (") 15€. Trần Thị Cẩm Tú (") 25€. Somos Rukmany (") 20€. Nguyễn Văn Phú (Luxembourg) 25€. Stucky Hằng (Aarwangen/ Schweiz) 25€. Trần Thị Nghĩa (Frankfurt) 10€. Trần Ngọc Quân (") 10€. Trần Thị Hiền (Köln) 5€. Trần Anh Tuấn (Mannheim) 5€. Nguyễn Ca (Oberhausen) 10€. Dương Trần Canh Hà (") 5€. Lê Thị Bạch Ngọc (") 5€. Nguyễn Thị Phương Lan (") 5€. Châu Bảo Chương (Bayreuth) 30€. Võ Thị Lang (München) 50€. Trần Văn Tùng (") 5€. Liệt Thị Thà (Braunschweig) 5€. Đinh Thị Xuân Thảo (Krefeld) 15€. Liên Tuyết Hồng (") 20US Liên Cẩm Phong (") 20US. Liên Nguyệt Lý (") 20US. Đặng Thị Lan (Pforzheim) 50€. Trần Trung (") 50€. Li Trần Thúy Phương (") 30€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Wörms) 10€. Phạm Ngọc Quỳnh Hương (Hamburg) 20€. Mạch Tố Trinh (Dingolfing) 65€. Phạm Quỳnh Anh (GM:Hütte) 25€. Lê Thị Tỳ (Hannover) 15€. Nguyễn Thịnh Tuấn (Homburg) 10€. Trần Kim Phương (Ingolstadt) 15€. Hoàng Văn Chiến (Suhl) 5€. Nguyễn Thị Giỏi (Bi) 5€. TN Đàm Thiện (") 20€. Đào Thị Phương Lan (") 15€. Huỳnh Thị Tâm (") 10€. Lâm Ngọc Lành (") 15€. Nguyễn Danh Thắng 10€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen) 10€. Lâm Thúc Anh (Phần Lan) 5€. Quan Huệ Phương 25€. Vũ Thị Hằng (Mannheim) 30€. Lê Thị Hương (Karlsruhe) 10€. Lê Văn Trường (") 25€. Phạm Thị Phương (Stuttgart) 10€. Nguyễn Ngọc Mỹ (") 10€. Võ Kim Hoa (Kaufbeuren) 50€. Võ Thị Dạ Lan (Hòa Lan) 50€. Trần Hiếu (") 20€. Trần Thị Nhiêu (") 50€. Nguyễn Hồng Vân (D'dorf) 5€. Hứa Thiên Thanh (") 5€. Đinh Hoa (") 10€. Nguyễn Thị Mai Trang (VS Villingen) 11€. Võ Ngọc Thịnh (Südbrookmerland) 50€. Nguyễn Thị Quý (Dorsten) 50€. Neang Kim Liễu (Sweden) 100Sk. Trương Thị Ngọc (") 50€. Nguyễn Thị Thanh Quang (Phần Lan) 15€. Trịnh Thị Lang (Đan Mạch) 100€. Nguyễn Nhung (Anh) 50€. Ngô Thị Liễu (") 10€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Koblenz) 50€. Châu Thanh Hoa (") 50€. Lay Van Pong (Moers) 25€. Hoàng An Hahn (Limburg) 5€. Trần Kim Lang (Bremerhaven) 25€. Phạm Giang Toàn (Ostfildern) 25€. Trần Hải Hòa (Spaichingen) 25€. Đặng Thị Sáu (Remscheid) 50€. Gđ. Hùng & Vân (") 25€. Trần Thị Hồng Châu (Ý) 10€. Nguyễn Thị Khang (") 20€. Dương Anh Tuấn (Nordeney) 25€. Dương Việt Long (Schrozberg) 5€. Nguyễn Xuân Thủy Heusweiler) 10€. Nguyễn Kim Yến (Stockach) 10€. Trịnh Văn Thịnh 50€. Lý Tùng Phương (Schermbach) 10€. Nam Pannwitz (Bad Mergentheim) 10€. Trần Kiều Diễm (Tübingen) 20€. Nguyễn Thị Hiền (Eimeldingen) 50€. Lê Thị Thu Hương (Bühl Baden) 25€. Nguyễn Đức Minh (Schomdorf) 50€. Tàn Ngọc Nga (Neumünster) 25€. Nguyễn Quang Toàn (Neustadt) 25€. Quách Thu Anh (Freiburg) 20€. Phôn Đào Xuân (Treuchtlingen) 10€. Lê Trường Sinh (Schwäbisch-Hall) 15€. Chiêm Liên (Altenkirchen) 20€. Nguyễn Hữu Nghĩa (Wesseling) 100€. Lý Huệ Lan (Wittmund) 20€. Phan Thị Lan (Arenburg) 10€. Phan Thị Thanh Vân (Bingen) 10€. Mã Yến Nhi (Bielefeld) 30€. Ngô Thị Mỹ Dung (") 30€. Bùi Duy Nam (Langenhagen) 50€. Trần Thị Liên (Essen) 15€. Lê Văn Hiền (Arnstadt) 25€. Lê Văn Nam (Saarburg) 10€. Diệu Cần Nguyễn Thị Tiến (Hannover) 10€.- Gđ. Nguyễn Văn Phượng (Delmenhorst) 50€. Trần Hồng KHanh (Wuppertal) 10€. Đinh Thị Đào 20€. Trần Hữu Tân 20€.

#### • Ấn tống VƯỢT LUÂN HỒI VÀO TỊNH ĐỘ

Nguyễn Tấn Lộc 30€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 30€. Nguyễn Hữu Trí (Wilhelmshaven) 15€. Ngô Văn Thạch (Hamburg) 36€ + 4€ cước phí. Phạm Thị Côi (") 15€. Huỳnh Như (") 30€. Lý Trần Châu (Münster) 9€. Lý Tiến Vinh (") 9€. Nguyễn Văn Bông (Karlsruhe) 15€. Trương Quan Thanh (") 27€. Trương Mỹ Phương (Laatzten) 6€. Trương Minh Anh (") 3€. Trương Tấn Lộc (") 9€. Bác Viên Tuyết (") 9€. Ô Thị Hai (Haren/Ems) 15€. Dương Sang (Helmstedt) 30€. Trương Thị Lệ (") 50€. Phạm Lan Anh (Wuppertal) 10€. Điền Văn An (Leverkusen) 9€. Điền Kim Đình (Köln) 9€. Trịnh Quách & Trịnh Quý Vinh (") 30€. Trịnh Thành (") 15€. Trần Huy Lâm (Beckingen) 9€. Võ Thị My (Wiesbaden) 10€. Lý Thị Chu (") 15€. Hà Diễm Long (Frankfurt) 20€. Đào Thị Chúc (Trier) 6€. Nguyễn Thị Bình (Rosengarten) 10€. Đoàn Thục Như Hằng (Pforzheim) 7€. Thái Thanh Tâm (") 9€. Mã Anh Thy (") 15€. Đoàn Thành Hưng (Trossingen) 15€. Nguyễn Khắc Mai (Köln) 20€. Nguyễn Thị Loan (Recklinghausen) 9€. Bé Nguyễn Thiện Nhân (Esslingen) 6€. Lê Viết Cường (Pháp) 6€. Đỗ

Thị Sang & Nguyễn Lệ Xuân (Ludwigshafen) 10€. Huỳnh Ánh Mỹ Berger (Gelsenkirchen) 10€. Nguyễn Văn Nhân (Dissen) 3€. - Lê Thuần Phong (Pháp) 15€. Hoàng Ngọc Minh (") 30€. Hoàng Ngọc Thu (") 10€. Huỳnh Công Nhân (") 12€. Nguyễn Duy Thông (") 12€. Đinh Trọng Châu (") 50€. Nguyễn Trương Thanh Thủy (") 30€. Võ Ngọc Lan Hương (") 6€. Nguyễn Thị Thoái (") 12€. Lý Veronique (") 6€. Võ Văn Thắng (") 15€. Phạm Mạnh Vi (") 30€. Trần Thị Vân (") 10€. Cao Thiện Bửu (") 6€. Đinh Chí Hương (") 15€. Mã Ngọc Thương (") 15€. Trần Thị Cẩm Tú (") 15€. Nguyễn Paulezec (") 30€. Somas Rukmany (") 12€. Nguyễn Năng Cường (") 20€. Nguyễn Kim Phú (Luxembourg) 21€. Nguyễn Thị Tiến (Bi) 3€. Nguyễn Thị Giỏi (") 3€. TN Đàm Thiện (") 12€. Đào Thị Phương Lan (") 9€. Huỳnh Thị Tâm (") 12€. Lâm Ngọc Lành (") 9€. Võ Thị Dạ Lan (Hòa Lan) 30€. Nguyễn Nhung (Anh) 30€. Ngô Thị Liễu (") 9€. Trần Thị Nhon (Iceland) 30US. Lâm Thúc Anh (Phần Lan) 5€. Nguyễn Thị Thanh Quang (") 12€. Trịnh Thị Lan (Đan Mạch) 90€. Trần Thị Hồng Châu (Ý) 9€. Nguyễn Thị Khang (") 15€. Neang Kim Liên (Sweden) 100Skr. Trương Thị Ngọc (") 30€. Trần Thị Nghĩa (Frankfurt) 6€. Trần Thị Hiền (Köln) 6€. Nguyễn Kiều Long (Brackenheim) 10€. Trần Anh Tuấn (Mannheim) 6€. Nguyễn Ca (Oberhausen) 5€. Dương Trần Canh Hà (") 6€. Lê Thị Bạch Ngọc (") 3€. Nguyễn Thị Phương Lan (") 3€. Châu Bảo Chương (Bayreuth) 10€. Trần Văn Tùng (München) 3€. Liễu Thị Thà (Braunschweig) 3€. Đinh Thị Xuân Thảo (Krefeld) 6€. Huỳnh Đức Tân (") 10€. Nguyễn Thị Thùy Linh (") 10€. Liên Tuyết Hồng (") 18US. Liên Cẩm Phong (") 18US. Liên Nguyệt Lý (") 18US. Đặng Thị Lan (Pforzheim) 30€. Trần Trung (") 30€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Wörms) 12€. Phạm Ngọc Quỳnh Hương (Hamburg) 10€. Mạch Tố Trinh (Dingolfing) 45€. Phạm Quỳnh Anh (GM.Hütte) 15€. Lê Thị Tý (Hannover) 12€. Nguyễn Thịnh Tuấn (Homburg) 9€. Trần Kim Phương (Ingolstadt) 9€. Hoàng Văn Chiến (Suhl) 3€. Nguyễn Danh Thắng 6€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen) 6€. Nguyễn Thị Thanh Phương 15€. Quan Huệ Phương 15€. Vũ Thị Hằng (Mannheim) 12€. Diệp Thị Kha (") 30€. Lê Thị Hương (Karlsruhe) 6€. Lê Văn Trường (") 15€. Phạm Thị Phương (Stuttgart) 6€. Nguyễn Ngọc Mỹ (") 6€. Lê Thị Tuyết (") 30€. Vũ Huỳnh (Geilenkirchen) 30€. Võ Kim Hoa (Kaufbeuren) 30€. Nguyễn Hồng Vân (Düsseldorf) 5€. Hứa Thiên Thanh (") 3€. Đinh Hoa (") 15€. Nguyễn Thị Mai Trang (VS Villingen) 15€. Võ Thị Lang (München) 30€. Võ Ngọc Thịnh (Südbrookmerland) 30€. Nguyễn Thị Quý (Dorsten) 30€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Koblenz) 10€. Lay Van Phong (Moers) 15€. Hoàng An Hahn (Limburg) 3€. Trần Kim Lang (Bremerhaven) 15€. Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 15€. Trần Hải Hòa (Spaichingen) 15€. Li Trần Thúy Phương (Pforzheim) 20€. Phạm Thị Sáu (Remscheid) 15€. Hứa Xa (Wittmund) 15€. Nguyễn Ngọc Thanh (Schwenningen) 6€. Đinh Thị Hồng Đoàn (Nordeney) 15€. Mã Yến Huê (Wuppertal) 30€. Diệp Văn Sơn (") 6€. Dương Việt Long (Schrozberg) 6€. Nguyễn Kim Yến (Stockach) 6€. Trịnh Văn Thịnh 24€. Lý Tùng Phương (Schermbach) 15€. Nam Pannwitz (Bad Mergentheim) 5€. Trần Kiều Diễm (Tübingen) 15€. Nguyễn Thị Hiền (Eimeldingen) 30€. Lê Thị Thu Hương (Bühl Baden) 15€. Nguyễn Đức Minh (Schorndorf) 30€. Tàn Ngọc Nga (Neumünster) 15€. Nguyễn Quang Toàn (Neustadt) 15€. Quách Thu Anh (Freiburg) 10€. Phon Đào Xuân (Treuchtlingen) 9€. Lê Trường Sinh (Schwäbisch-Hall) 3€. Chiêm Liên (Altenkirchen) 12€. Nguyễn Hữu Nghĩa (Wesseling) 30€. Lý Huệ Lan (Wittmund) 15€. Phạm Thị Lan (Arenburg) 9€. Phan Thị Thanh Vân (Bingen) 6€. Mã Yến Nhi (Bielefeld) 21€. Ngô Thị Mỹ Dung (") 15€. Trần Thị Lệ Thanh (Kehl) 9€. Trần Thị Liên (Essen) 12€. Lê Văn Hiến (Arnstadt) 9€. Lê Văn Nam (Saarburg) 15€. Diệu Cần Nguyễn Thị Tiến (Hannover) 6€.- Gđ. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 50€. Trần Hồng Khanh (Wuppertal) 10€. Trần Thị Huyền Trang 20€.

#### • ẤN TỔNG THỨC THỬ TÂM

Nguyễn Hữu Trí (Wilhelmshaven) 20€. Lý Trân Châu (Münster) 12€. Lý Tiến Vinh (") 12€. Nguyễn Văn Bông (Karlsruhe) 20€. Trương Quan Thanh (") 28€. Trương Mỹ Phương (Laatzten) 8€. Trương Minh Anh (") 4€. Trương Tấn Lộc (") 12€. Bác Viên Tuyết (") 12€. Ô Thị Hai (Haren/Ems) 20€. Dương Sang (Helmstedt) 40€. Phạm Lan Anh (Wuppertal) 10€. Lương Văn Xinh (Pforzheim) 20€. Đoàn Thục Như Hằng (") 8€. Thái Thanh Thủy (") 12€. Mã Anh Thy (") 20€. Điền Văn An (Leverkusen) 12€. Điền Kim Đình (Köln) 12€. Trịnh Quách & Trịnh Quý Vinh (") 40€. Trịnh Thành (") 20€. Trần Huy Lâm (Beckingen) 12€. Đào Thị Chúc (Trier) 4€. Nguyễn Thị Bình (Rosengarten) 10€. Đoàn Thành Hưng (Trossingen) 20€. Phạm Thị Côi (Hamburg) 20€. Nguyễn Thị Loan (Recklinghausen) 8€. Nguyễn Hữu Hiệp (Hamburg) 20€. Bé Nguyễn Thiện Nhân (Esslingen) 4€. Đỗ Thị Sang & Nguyễn Lệ Xuân (Ludwigshafen) 10€. Lê Viết Cường (Pháp) 4€. Huỳnh Ánh Mỹ Berger (Gelsenkirchen) 15€. Nguyễn Văn Nhân (Dissen) 4€. - Lê Thuần Phong (Pháp) 20€. Hoàng Ngọc Minh (") 20€. Nguyễn Duy Thông (") 16€. Nguyễn Bích Thủy (") 20€. Nguyễn Thị Thoái (") 8€. Huỳnh Công Nhân (") 18€. Lý Veronique (") 8€. Nguyễn Tới Thiện (") 10€. Võ Văn Thắng (") 20€. Cao Thiện Bửu (") 8€. Đinh Chí Hương (") 20€. Lê Thị Sương (") 40€. Mã Ngọc Thương (") 12€. Somas Rukmany (") 16€. Nguyễn Kim Phú (Luxembourg) 20€. Stucki Hằng (Aarwngen/ Schweiz) 20€. Nguyễn Thị Giỏi (Bi) 4€. Thích Nữ Đàm Thiện (") 16€. Đào Thị Phương Lan (") 12€. Huỳnh Thị Tâm (") 8€. Lâm Ngọc Lành (") 12€. Lê Văn Thanh (") 10€. Nguyễn Nhung (Anh)

40€. Ngô Thị Liễu (") 8€. Trần Thị Hồng Châu (Ý) 8€. Nguyễn Thị Khang (") 15€. Võ Thị Dạ Lan (Hòa Lan) 40€. Lâm Thúc Anh (Phần Lan) 5€. Nguyễn Thị Thanh Quang (") 13€. Neang Kim Liên (Sweden) 100Skr. Trương Thị Ngọc (") 40€. Trịnh Thị Lan (Đan Mạch) 100€. Trần Thị Nghĩa (Frankfurt) 8€. Trần Ngọc Quân (") 8€. Trần Thị Hiền (Köln) 8€. Trần Anh Tuấn (Mannheim) 4€. Vũ Thị Hằng (") 8€. Nguyễn Ca (Oberhausen) 10€. Dương Trần Canh Hà (") 4€. Lê Thị Bạch Ngọc (") 4€. Nguyễn Thị Phương Lan (") 4€. Châu Bảo Chương (Bayreuth) 20€. Trần Văn Tùng (München) 4€. Liễu Thị Thà (Braunschweig) 4€. Đinh Thị Xuân Thảo (Krefeld) 8€. Liên Tuyết Hồng (") 12US. Liên Cẩm Phong (") 12US. Liên Nguyệt Lý (") 12US. Đặng Thị Lan (Pforzheim) 40€. Li Trần Thúy Phương (") 20€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Worms) 8€. Mạch Tố Trinh (Dingolfing) 40€. Phạm Quỳnh Anh (GM.Hütte) 20€. Lê Thị Tý (Hannover) 9€. Nguyễn Thị Hạnh (Ansbach) 20€. Nguyễn Thịnh Tuấn (Homburg) 4€. Trần Kim Phương (Ingolstadt) 12€. Hoàng Văn Chiến (Suhl) 4€. Nguyễn Danh Thắng 4€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen) 8€. Nguyễn Thị Thanh Phương 20€. Quan Huệ Phương 20€. Phạm Thị Phương (Stuttgart) 4€. Nguyễn Ngọc Mỹ (") 8€. Võ Kim Hoa (Kaufbeuren) 40€. Nguyễn Hồng Vân (Düsseldorf) 5€. Hứa Thiên Thanh (") 4€. Đinh Hoa (") 12€. Nguyễn Thị Mai Trang (VS Villingen) 24€. Võ Thị Lang (München) 40€. Lê Văn Trường (Karlsruhe) 20€. Nguyễn Thị Quý (Dorsten) 40€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Koblenz) 10€. Hoàng An Hahn (Limburg) 4€. Trần Kim Lang (Bremerhaven) 20€. Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 20€. Trần Hải Hòa (Spaichingen) 20€. Gđ. Hùng Văn (Remscheid) 20€. Nguyễn Kim Yến (Stockach) 4€. Trịnh Văn Thịnh 24€. Nguyễn Ngọc Thanh (Schwenningen) 8€. Dương Thảo Vi (Nordeney) 40€. Mã Yến Huê (Wuppertal) 40€. Diệp Văn Sơn (") 8€. Dương Việt Long (Schrozberg) 4€. Nguyễn Xuân Thủy (Heusweiler) 10€. Lý Tùng Phương (Schermbach) 20€. Nam Pannwitz (Bad Mergentheim) 5€. Nguyễn Thị Hiền (Eimeldingen) 20€. Lê Thị Thu Hương (Bühl Baden) 20€. Nguyễn Đức Minh (Schorndorf) 40€. Tàn Ngọc Nga (Neumünster) 20€. Nguyễn Quang Toàn (Neustadt) 20€. Phon Đào Xuân (Treuchtlingen) 12€. Chiêm Liên (Altenkirchen) 16€. Nguyễn Hữu Nghĩa (Wesseling) 20€. Phạm Thị Lan (Arenburg) 16€. Phan Thị Thanh Vân (Bingen) 9€. Mã Yến Nhi (Bielefeld) 24€. Ngô Thị Mỹ Dung (") 20€. Trần Thị Liên (Essen) 12€. Lê Văn Hiến (Arnstadt) 20€. Lê Văn Nam (Saarburg) 8€. Diệu Cần Nguyễn Thị Tiến (Hannover) 8€.- Gđ. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 50€. Trần Hồng Khanh (Wuppertal) 4€. Trần Thảo My 20€.

#### • ẤN TỔNG KINH SÁCH

Lee Ann Hoa (USA) 20US. Trương Văn Tín (Koblenz) 100€. Trần Mỹ Huê (Coesfeld) 10€. Phan Thị Thanh Vân (Bingen) 25€. Phương Văn Hà (Hasbergen) 10€. Ngô Quang Huy (Mannheim) 10€. Vũ Thị Dấu (Aachen) 10€. Đinh Quý Liêm (HH) 10€. Đỗ Thái Bằng (Hannover) 25€. Diệu Minh (Gießen) 20€. Lý Lăng Mai (Saarbrücken) 30€. Cô Đồng Tử (USA) 200US. Minh Tài Diệu Dược (") 40US. ĐH. Minh Tâm (USA) 70US. Gđ. Hùng & Đào 50€. Lý Thúy Phương (Pforzheim) 100€. Phan Văn Hách (Niederkassel) 50€. Phạm Tuấn Ngọc (Ingolstadt) 36€. Nguyễn Bử (Berlin) 20€. Diệp Thị Sơn (Aalen) 30€. Lý Tấn Vang (Krefeld) 200€. Nguyễn Thị Phương (") 20€. Lâm Hồng Kiên (Suisse) 70FS. Thái Mỹ Vân (Karlsruhe) 50€. Đặng Thị Ánh (Phần Lan) 100€. Lê Văn Nam (Saarburg) 20€.-

#### • TƯỢNG QUAN THẾ ÂM

Gđ. Hoàng Thị Minh Ngọc (Saarlouis / Roden) 10€. Mme. Phạm (Pháp) 50€.

#### • PHÁP MÔN TỊNH ĐỘ

Gđ. Nguyễn Hạnh (Pháp) 100€. Gđ. Diệu Lành (") 20€. Gđ. Diệu Thiện (") 5€. Gđ. Diệu Hồng (") 5€.

#### • MỘT TƯỢNG PHẬT

Mai Xuân Diệu (Hannover) 60€. Sứ Thị Nhon 60€. Tăng Suy Nghim (Goslar) 120€, HL Neang Sok Heng & HL Quách Chi Cú. Lưu Thọ (Koblenz) 60€, HL Lưu Cường. Nguyễn Ngọc Châu (Ibbsbüren) 60€. Trần Phước Vinh (München) 60€, HL Thiện Tú Lê Thị Khỏe. Thiên Tuệ Lương Ngọc Phách (Bielefeld) 60€. Diệu Bảo Bùi Thị Trâm (") 60€. Erika Hứa (D'dorf) 60€.

#### • MỘT THƯỚC ĐẮT GIÀ LAM

Võ Thị Hoàng Mai -Vo Viktoria- (Hamburg) 500€. Hoàng Nhứt Anh 10€. Nguyễn Văn Hiếu 100€. Zun Wei Qiu (Münster) 200€. Bùi Thị Trần (Bielefeld) 10€. Stahns Phúc (Kobem) 20€. Nguyễn Ngọc Nga (Born) 20€. Ấn danh 50€. Vũ Văn Đán (Bodenwelder) 200€. Nguyễn Đức Hào (Mettingen) 400€. Mai (Lüdenscheid) 20€. Nguyễn Thị Trường (D'dorf) 100€. Nguyễn Thị Thủy (Suisse) 50€. Hồ Long (Herne) 200€. Đặng Thị Langre (Berghemen) 100€. Vũ Thị Phương Nghi (Montréal/Canada) 200€. Vũ Trọng Cảnh (Lilienthal / BRD) 50€. Phạm Thị Bích Vân (") 50€. Vũ Quốc Định (") 50€. Vũ Quốc Sùng (") 50€. Mũge Mai Khanh (Salzgitter) 20€. Chân Loan (Münster) 50€. Huỳnh Phi Phi & Phùng Sun Lian (Bielefeld) 200€. Nguyễn Tấn Dể (Aerzen) 30€. Nguyễn Thị Phương



Dung (Gelsenkirchen) 20€. Nguyễn Thị Mộng Trang (Iserlohn) 25€. Nguyễn Văn Cúc (Sternbach) 200€. Võ Thị Dung (Dresden) 50€. Huỳnh Thị Tuyết (Koblenz) 100€. Thái Bích Thủy (Krefeld) 50€. Lâm Phát 50€. Huỳnh Ngọc Bích 10€. Huỳnh Lai Dân 20€. Đỗ Thị Hồng Hạnh (Augsburg) 20€. Trương Vĩnh Khương (Löningen) 200€. Trương Tô Hà (") 30€. Lý Khắc Châu (Leipzig) 100€. Trần Thái Sơn (Ronnberg) 200€. Nguyễn Hạnh Trinh 50€. Lê Thị Xuyên & Uwe Ertner (Hannover) 200€. Nguyễn Thị Ba (Böblingen) 200€. Anh Thư + Anh Hà + Anh Thy (Reutlingen) 200€. **Ấn danh 1000 DM.** Hahn, Thị Hương An 15€. Nguyễn Thị Nhu (USA) 50€. Lâm Kim Khánh (M'Gladbach) 295€. Tina Ngô (USA) 50€. Tạ Văn Khánh (Pháp) 200€. Quảng Anh & Quảng Tâm (USA) 1000US. Mai Hồng Minh Quang (Hòa Lan) 200€. Nguyễn Thúy Hồng (Göttingen) 200€. Châu Đức Văn 200€. Trần Thị Hồng Châu (Ý) 300€. Mã Yên Huệ (Wuppertal) 200€. Nguyễn Văn Diệm & Dư Thị Lưu (Krefeld) 100€. Võ Phước Lầu (Hannover) 400€ (tiền bán rau, bầu cây v.v...). Lưu Thị Phức (Wilhelmshaven) 400€ (tiền chuyên chở kính sách dùm chùa). Châu Đức Văn (Wiesbaden) 400€ (tiền bán CD). Ni Sư Thích Nữ Như Minh (Suisse) 50€. Trần Ngọc Mỹ (Tübingen) 50€. Trịnh Thanh Hà Duyên (Hannover) 100€. Nguyễn Thị Hạnh (Braunschweig) 200€. Mr. Đặng Eric (Pháp) 200€. Lê Thái (Đan Mạch) 500DKr. Trần Thị Thanh Vân 50€. Nguyễn Thị Trí (Plochingen) 50€. Võ Victoria 500€. Huỳnh Xuân An (Dresden) 50€. Lưu Văn Dũng (Việt Nam) 50€. Trần Thị Giỏi (Bad Segeberg) 50€. Lưu Huỳnh (M'Gladbach) 50€. Nguyễn Đình Văn (Lüdenscheid) 50€. Lê Văn Dũng 10€. Nguyễn Văn Thanh (BS) 10€. Nguyễn Thị Miên 5€. Nguyễn Danh Trinh + Nguyễn Danh Long + Phạm Thị Phương (Arnsberg) 200€. Nguyễn Thị Thanh (Wert) 50€. Gđ. Phạm Duy Phương (Việt Nam) 50€. PT. Nguyễn Từ (Neu Anspach) 200€. Vương Thúy Liễu (Köln) 100€ HHL DH Diệu Thơ. - Trương Mỹ Liên (Langen) 100€. Tôn Thất Sung (Bonn) 50€. Phan Thị Như Ý (") 50€. Trương Xuân Dân (Pforzheim) 50€. Trương Xuân An (") 50€. Trần Thục Thy (") 50€. Xuân & Mỹ (Hannover) 50€. Thiện Hùng Trần Lê Khánh Dũng & Huệ Đào Võ Trần Hạnh (Berlin) 200€. Diệu Yến Trương Mai Nhân (FF) 50€.

#### • HỘI THIỆN / ĐẤT GIÀ LAM

Ấn danh (WHV) 4000€. Ấn danh (Völklingen) 1000€. Ấn danh 3000€. Nguyễn Thị Kim Oanh (Nürnberg) 5000€. Ấn danh (Hannover) 3000€. Nguyễn Văn Diệm & Dư Thị Lưu (Krefeld) 2000€. Nguyễn Tuấn Bình (Nbg) 6000€. Vũ Cao (Karlsruhe) 3000€. Lê Quốc Thống (Saarburg) 10.000€. Trương Thị Diệu Chi (") 1000€.-

#### • TU SỬA CHÙA

Đặng Thị Ngân 65€. Ls Hà Huỳnh 115€. Giang Thái An 50€. Trần Trung Độ 10€. Phạm & Trần (Hannover) 20€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Nürnberg) 20€. Thiện Chủ 10€. Lê Thị Tuyết Lụa (Meppen) 20€. Nguyễn Khắc Tuấn (Hasbergen) 10€. Nguyễn Anh Hà (") 10€. Đào Văn Lợi (Salzbergen) 10€. Trần Thị Chiêu (Sài Gòn/VN) 5€. Trần Minh Hà (Californien) 5€. Trịnh Thu Hằng (Husum) 5€. Lê Thị Quy 785€. Nguyễn Long Văn Quan (München) 5€. Phan Văn Hách (Niederkassel) 30€ + 60€ góp trả nợ chùa. Liễu Ngân (Hòa Lan) 50€. Nguyễn Thị Hiền (Wuppertal) 50€. Chùa Tâm Giác (München) 600€. Vũ Thị Kim Tuyến 100€. Hoàng Hữu Hùng 1000€. Vũ Đức (Augsburg) 1000€. Đặng Thị Hằng (Hannover) 10€. Sun Wo Fung 35€. Đoàn Diễm Quỳnh (München) 250€. Trần H. 115€.

#### • ĐỀN ĐƯỢC SỬ

Trương Thục Thanh (Albstadt) 10€. Nguyễn Thị Vui (Minden) 10€. Gđ. Phạm Ngọc Ly & Nguyễn Ngọc Đan 10€. Liễu Ngân (Hòa Lan) 25€.

#### • AN CỬ KI T H A

Cô Diệu Hương (USA) 200US.

#### • TRAI TẶNG

Tâm Thắng (USA) 100US. Diệu Hương (") 100US. Diệu Giác (") 100US. Thiện Thuận (") 200US. Diệu Hồng (") 100US. Cô Trang (") 100US. Cô Nữ (") 60US. Diệu Phúc (") 60US. Diệu Thiện (") 30US. Chiêu Hòa (") 30US. Bích Huyền (") 200US. Bích Châu (") 200US. Thị Phước & Thị Hạnh (") 1.020US. -Đào Thị Chúc (Trier) 5€. Tôn Đức Thị Hòa (Saarbrücken) 20€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Völklingen) 100€. Trần Thị Huệ (Hòa Lan) 25€. Trần Kim Phượng (Ingolstadt) 20€. Châu Thị Như Mai (Pháp) 100€. Vũ Thị Hằng (Mannheim) 50€ khất thực. Đoàn Hà Vi (Plochingen) 100€ khất thực. Lê Văn Trương (Karlsruhe) 30€. Châu Bảo Chương (Bayreuth) 100€. Châu Bảo Thanh Hy (") 10€. Châu Lê Bảo Huy (") 10€. Châu Lê Bảo Phý (") 10€. Đào Minh Sáng (") 50€. Tô Hoàng Dũng (") 20€. Nguyễn Thị Phương (Krefeld) 30€. Nguyễn Thị Lệ (") 10€. Lê Văn Hôn (HH) 20€. Trần Kim Lang (Bremerhaven) 40€. Trần Thị Hồng Châu (Ý) 40€. Ấn danh (Irrel) 50€. Nguyễn Quang Toàn (Neustadt) 40€. Phôn Đào Xuân (Treuchtlingen) 20€. Helene Antony Đố (D'dorf) 20€. Hà Lâm Kim Liên (M'Gladbach) 20€. Lê Văn Nam (Saarburg) 20€. - Bánh Thắm Cương (Wiesbaden) 30€. Thái Mỹ Văn (Karlsruhe) 20€. M. Hải + Thiện Phi + Thiện Trúc + Kim Thịnh 50€. Đỗ Thuận Phát (Hannover) 20€. Lâm Ngọc Phương (Geilenkirchen) 20€. Lý

Tiến Vinh (Münster) 10€. - Diệu Thanh (Pháp) 50€. Thiện Kiến (HH) 20€. Trần Thị Thu (") 10€. Diệu An (") 10€. Chi Hannover) 10€. Thiện Lạc (") 20€. Bắc Sáu Lầu (") 5€. Cô Hoa (") 5€. Viên Tuyết (Laatzen) 20€. Diệu Nữ (") 10€. Minh Tôn (") 20€. Trương Mỹ Phương (") 10€. Trương Tấn Lộc (") 10€. Trương Minh Anh (") 5€. Tâm Lương (FF) 20€. Diệu Thời 10€. Thiện Tuệ Tâm Thảo 20€. Quảng Niệm 10€. Quảng Thiện (WHV) 30€. Đỗ Thị Thúy (") 20€. Trần Thị Phương Lan (Heidenheim) 10€. Trần Thị Phương Mai (") 10€. Lê Đình Nhuận (") 10€. Trần Gia Huy (") 10€. Trần Việt Đức (") 10€. Thầy Hạnh Bảo (Chùa Viên Ý) 100€. Nguyễn Thanh Huyền (Hannover) 10€. Mai Xuân Diệu (") 20€. Tôn Nữ Thị Xuyên 10€. Nguyễn Văn Ngọc (") 10€. Thiện Ý (") 10€. Thiện Thế (") 10€. Thiện Từ (") 10€. Thiện Nhựt (") 10€. Thiện Lực (") 10€. PT. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu (") 20€. Trần Thị Mai 10€. Duyên Đệ 10€. Tạ Ngọc Hoa (Wedel) 10€. Diệu Thiện (HH) 50€. Lương Văn Xinh (Karlsruhe) 10€. Nguyễn Quang Nghĩa 10€. Ngô Văn Buôn 10€. Thái Văn Mùi (Aurich) 10€. Như Quảng 5€. Diệu Minh 5€. Tâm Nghĩa 10€. Đặng Thị Hạnh 10€. Lê Phi Nam 10€. Phạm Công & Thái Thanh (Bremen) 20€. Tăng Bích Phần (Münster) 15€. Phương Lợi 10€. Trương Tôn Châu (Giessen) 10€. Minh Hiếu (") 20€. Thiện Tín 5€. Thiện Nguyễn (Stuttgart) 30€. Gđ. Bathke Diệu Minh (Gießen) 40€. Gđ. Thiện Giáo & Thiện Sanh (Göttingen) 10€. Nguyễn Hào 5€. Phan Vũ 5€. Dương Xuân Lang (Franz-Heule) 30€. Tâm Bích 10€. Nguyễn Tuyết Anh (Benningen) 50€. Nguyễn Xuân Hậu (Lünen) 10€. Trần Thị Tường (") 10€. Werda Trinh (") 20€. Nhựt Trọng (Mannheim) 20€. Nguyễn Hiệp (") 10€. Trần Thị Thu Trang (Erlangen) 5€. Đặng Thị Tuyết Nhung (") 5€. Nguyễn Minh Thi 5€. Lý Hồng Đào (Krefeld) 20€. Gđ. Thiện Hiền 20€. Thiện Lương 10€. Gđ. Quảng Phước (Minden) 10€. Bùi Thị Trâm (Bielefeld) 30€. Đồng Hương 5€. Kham Phioi Rattanavong 5€. Trần Hữu Đạt (Wiesbaden) 25€. Trần Thị Thúy (") 25€. Nguyễn Thu (Aurich) 50€. Ngọc Thanh (") 20€. Vương Khánh Thành 10€. Lê Huy Dũng 10€. Phạm Thị Hằng (Koblenz) 5€. Hồ Nguyễn (Nordhorn) 10€. Trần Dân (") 5€. Chiêu Văn Mười (Berlin) 20€. Diệu Nhân (") 20€. Nguyễn Tường Vy (Wolfsburg) 10€. Cao Thị Thu Cúc 30€. Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€. Trần Kim Dung (") 10€. Lôi Ngọc Thanh (Haren) 20€. Huỳnh Thị Hồng Xuân 20€. Huỳnh Thị Kim Huệ 20€. Thiện Thành 20€. Diệu Nguyệt 10€. Diệu Văn 20€. Trương Mỹ Anh 10€. Đỗ Thị Đẹp 10€. Nguyễn Đỗ Tố Nga 10€. Lâm Thị Đạo 10€. Ngô Thị Nhị 10€. Âu Kim Phụng 10€. Gđ. Phương Anh 20€. Lê Thị Đố 10€. Kim Thành 5€. Đặng Thị Bảo (Kiel) 5€. GĐPT Minh Hải 50€. Nguyễn Thị Thao 10€. Nguyễn Thị Dương 10€. Trần Thị Liên 10€. Dương Văn Phương (Essen) 50€. Trần Thị Nhân (") 10€. Nguyễn (") 5€. Lê Bửu Nguyễn Thị Khanh (Việt Nam) 50€. Trần Thiện Thanh -Ca sĩ Nhật Trường- (USA) 10€. Nguyễn Thị Kim Loan Uelzen) 10€. D.T. Thùy Trang (BS) 20€. Phạm Thị Lượm (Wiesbaden) 10€. Trần Văn Hòa (Tüttlingen) 20€. Thâm Chu Hải Thanh (Bochum) 20€. Thiện Anh Huỳnh Thị Bảo Trâm 50€. - Trần Thị Phú (Stuttgart) 20€. Phạm & Trần (Hannover) 20€. NPĐ Viên Âm + Chi Hội PT Nürnberg-Fürth-Erlangen 255€. Nguyễn Thị Kim Sanh (Nürnberg) 30€. Trịnh Thị Thanh (") 20€. Nguyễn Tăng Lộc (") 30€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (") 20€. Trần Huy Lam (Beckingen) 20€. Trần Kim Loan (") 5€. Võ Thị My (Wiesbaden) 20€. Đặng Thị Hương (") 20€. Đặng Thị Nga (") 10€. Hà Lan Anh (FF) 25€. Hà Điền Long (") 30€. Hà Khánh Linh (") 50€. Đào Thị Chúc (Trier) 10€. Trần Hữu Lương (Neu-Anspach) 50€. Nguyễn Từ (") 75€. Le Chi Gruber (London) 40€. Trần Tý (Münster) 30€. Nguyễn Thị Thu Thủy (BS) 30€. Hoàng Thị Kim Chi (Saarbrücken) 30€. Lý Ngưỡng Phát (Aurich) 25€. Bé Đồng Quả Nguyễn Thiện Nhân (Esslingen) 50€. Ma Duy Việt (Krefeld) 50€. Diệu Phẩm Nguyễn Thủ (Hannover) 30€. Chi Hội PTVNTN Mannheim 100€. Tâm Trí (Mannheim) 50€. Đặng Thị Thúy (Wiesbaden) 20€. Trần Quang Trung (Oberhausen) 20€. Gđ. Trần Phong Lưu (Saarland) 10€. Từ Thu Mối (Laatzen) 50€. Trần Huy Quý (Dillingen) 30€. Nguyễn Thị Song (HH) 20€. Lưu Minh Thành (") 30€. Nguyễn Thị Văn & Tuấn (Nbg) 10€. Tài (Erlangen) 10€. Vương Thị Thùy Hương (Bamtrup) 10€. Nguyễn Văn Bất (Essen) 20€.

#### • ĐỊNH KỲ TIỀN MẶT

Nguyễn Thị Phương (Krefeld) 60€.

#### • KÝ TỰ HƯỚNG LINH

Trần Thị Bạch Tuyết (Pattensen) 150€ HL Trần Thị Dần & Trần Huy Hợp. Nguyễn Thị Minh Hương (München) 75€ HL thân mẫu Nguyễn Thị Yên. Gerhard Bomhoff (Burgwedel) 75€ HL Đồng Thị Xuân. Su Cô Hạnh Ngọc (Hannover) 300€. HL Dương Văn Bưởi (Ludwigshafen) 75€. Lưu Thọ (Koblenz) 75€, HL Lưu Cường. Gđ. Trịnh Thị Hòa (Norden) 600€, Cúng cầu siêu & Ký tự HLDH Nguyễn Thị Sánh. Trần Phước Vinh (München) 75€ HLDH Thiện Tú Lê Thị Khỏe. Lý Ngưỡng Phát (Aurich) 75€ HLDH Lý Tông Văn. Phan Văn Thanh (Kleinostheim) 80€ HLDH Phan Thị Đùng.

#### • PHÓNG SANH

Gđ. Hoàng Thị Minh Ngọc (Saarlouis/Roden) 20€. Liễu Ngân (Hòa Lan) 25€. Mme. Phạm (Pháp) 50€. Lý Tấn Vạng (Krefeld) 50€. Lý Hồng Thủy (") 20€. Lý Hồng Đào (") 50€. Lý Hồng Tiên (") 30€. Lý Hồng Chương (") 50€. Phạm Văn Thăng (Pháp) 20€.

• **QUẦY HÀNG TÌNH THƯƠNG cứu trợ Cùi, Mù, Cô nhi, Dưỡng Lão.**

Gđ. Bác Viên Tuyệt (Laatzen) 20€. Phạm Lan Anh (Wuppertal) 20€. Nguyễn Thị Kim Sanh (Nürnberg) 20€. Nguyễn Tăng Lộc (") 20€. Điền Kim Định (Köln) 30€. Điền Văn An (Leverkusen) 30€. Vũ Thị Dấu (Aachen) 50€. Huỳnh Hoài Phú (Cloppenburg) 10€. Chi Hội Phật Tử VNTN Frankfurt 20€. Trần Huy Quý (Dillingen) 40€. Phan Đình Lợi Phương (FF/M) 20€. Hoàng Tuấn Khải (") 20€. Nguyễn Thị Ngọc (Hanau) 20€. Diệu Từ (Oberhausen) 20€. Hoàng Tuấn Kiệt (Emden) 20€. Trần Như Sơn (Hannover) 10€. Phương Anh (") 20€. Thiện Bảo Bùi Thị Tâm 10€. Thiện Thành (Kassel) 20€. Chị Hạnh -Bác sĩ- 10€. Gđ. Hồ Châu (Laatzen) 50 bánh bao chỉ. Vinh & Oanh (Hannover) 109 bánh ít. Thanh Tiến (") 123 bánh xu xê. Tinh & Mai (") 90 bánh tro. Phương & Phú (") 93 bánh ú. Xuân & Mỹ (") Bánh tiêu + bánh ít. Hoa & Đê 141 bánh da lợn. Hoàng Tôn Long 310 bánh xu xê + 45 bánh bía + 72 bánh giò + sương sa hột é. Tâm Thảo & Thiện Tuệ 1 số băng. Ấn danh một số bánh bao & bánh cam. Diệu Hồ Phạm Thị Út (Langen) 6,30 ký mứt thái chay. Thiện Mỹ & Diệu Văn (Karlsruhe) 25 bánh ít trần. Lưu Văn Nghĩa (Hanau) 84 bánh bao chỉ. Chùa Linh Thụ một số bánh cuốn. Tiền phát hành được 1.141€. **Tổng Cộng = 1401€.**

• **QUỸ HỌC BỔNG TẶNG NI VN TẠI ẤN ĐỘ**

PT chùa Phổ Minh (USA) 140US. Sư Cô T.N. Như Minh (") 200US. Diệu Thiện (Chicago/USA) 100US. Nguyễn Thanh Tùng (Villingen) 30€. Trần Thị 30€ + 30€. Mã Ngọc Thương (Pháp) 25€. Dương Văn Bưởi (Ludwigshafen) 20€.

• **GIÚP NGƯỜI NGHÈO Ở ẤN ĐỘ**

TT. Thích Thông Triết + T. Thái Bảo (USA) 1.000US. Chơn Hòa (") 100US.

• **NỒI CHÁO TÌNH THƯƠNG**

Trịnh Thu Hằng (Husum) 5€. Liễu Ngân (Hòa Lan) 50€.

• **CÔ NHI VIỆN, CÙI, MÙ, DƯỠNG LÃO**

Ngô Quang Huy (Mannheim) 20€. Nguyễn Cẩm Vân 10€. Nguyễn Thị Mỹ Tâm (M'Gladbach) 10€. Bành Thẩm Cương (Wiesbaden) 30€. Bùi Văn Quang (Gutersloh) 20€. Phan Thị Thanh Vân (Bingen) 30€. Huỳnh Thanh Thủy (Nienburg) 10€. Tram Bùi (HH) 10€. Gđ. Nguyễn Thị Vân & Tuấn (Nbg) 30€. Nguyễn Công Cường (WHV) 20€. Nguyễn Công Bảo Như (Hannover) 50€. Cô Lan (Landshut) 40€. Nguyễn Văn Bất (Essen) 130€. Nguyễn Thanh Tùng (Villingen) 20€. Liễu Ngân (Hòa Lan) 50€. Nguyễn Cẩm Vân 10€. Phù Quang Huy (Cloppenburg) 10€. Ấn danh (Irrel) 10€. Nguyễn Kim Yến (Stockach) 20€. Phạm Văn Thăng (Pháp) 30€. Trần Thị Thanh Vân 20€. Lý Kiến Cường (Saarbrücken) 50€ + Lý Kiến Chung (") 50€ + Chung Ngọc Thảo (") 50€ + Lý Kiên (") 50€ + Lý Ngọc Anh (") 50€ + Lý Kiến Phi (") 50€ + Lý Siêu (") 20€ HHHH Lý Mộc Hân. Lê Văn Nam (Saarburg) 20€.

• **TẾT & RẪM THÁNG GIÊNG**

Hàng Chiếu Quang (FF) 50€.

• **VU LAN**

Van A Mui & Chổng Dành Tắc 20€. Lý Lăng Mai (Saarbrücken) 20€. Nguyễn Thị Phương (Krefeld) 20€. Nguyễn Thị Lệ (") 10€. Cô Đàm Hòa (Bì) 25€.

• **PHẬT Đ N**

ĐH. Cindy Le Fuller (USA) 100US. Võ Thị Hoa (Hannover) 30€. Phạm Thị Kim Anh (Saarbrücken) 10€. Đỗ Thị Thu Dung (") 10€. Lý Lăng Mai (") 20€. Tôn Đức Thị Hòa (") 20€. Hoàng Ngọc Minh (Pháp) 50€. Nguyễn Đình Thủy (") 20€. Phạm Mạnh Vi (") 20€. Cao Thiện Bửu (") 15€. Trần Đức Long (") 20€. Mr. Jacques Lannes (") 20€. Cao Thị Nền (") 20€. Đoàn Thanh Tú (") 20€. Trần Thị Vân (") 15€. Tôn Đức Phát (GM.Hütte) 50€. Trần Thị Huệ (Hòa Lan) 25€. Lưu Tích Thắng (") 10€. Fam. Tsang (") 50€. Trần Thị Tú Anh (") 10€. Alberter Mỹ Linh (") 5€. Đinh Thị Xuân Thảo (Krefeld) 20€. Nguyễn Thị Phương (") 20€. Nguyễn Thị Lê (") 10€. Đặng Thị Lan (Pforzheim) 30€. Trần Trung (") 30€. Lưu Tú Phụng (") 30€. Tạ Nhuận (FF) 20€. Châu Thế Mưu (") 30€. Nguyễn Thị Tuấn (") 20€. Nguyễn Danh Thắng 20€. Châu Thị Tâm (Koblenz) 20€. Giang Tuấn Đức (") 15€. Đồng Thị Gái (Ulm Wiblingen) 25€. Trần Thị Thanh Hương (VS Villingen) 20€. Nguyễn Hồng Thủy (Leipzig) 25€. Phạm Tuấn Ngọc (Ingolstadt) 20€. TN. Đàm Thiện (Bì) 10€. Cô Đàm Hòa (") 25€. Đào Thị Phương Lan (") 10€. Huỳnh Thị Tâm (") 10€. Lê Văn Thanh (") 10€. Phạm Kim Oanh (Sugenheim) 10€. Nguyễn Thị Chuột (Áo) 50€. Le Seidel Sandra (Nbg) 10€. Diệp Thị Sơn (Aalen) 20€. Kusawski Thị Nhuận (Esens) 50€. Lan Blüml (Straubing) 20€. Quan Sen Vương (Dorsten) 10€. Quách Thu Cúc (") 5€. Đồng Sĩ Khương (Ismaning) 30€. Nguyễn Văn Cửu (Wiesbaden) 30€. Elke Falke (Hannover) 50€. Nguyễn Thanh Trúc (Suisse) 20FS. Cô Huệ Nhà (") 100FS. Huỳnh Thị Bé (Helmstedt) 10€. Nguyễn Thị Tân (Berlin) 10€. Nguyễn Thị Huệ (") 20€. Lý Vinh Cường (") 50€. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Kleve) 50€. Hoàng An Hahn (Limburg) 18€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Langenleiten) 20€. Hoàng

Tuyệt An (Hildesheim) 50€. Khúc Tony 15€. Lê Thị Thu Bích (Đan Mạch) 100US. P.M. Phương (") 100DKr. Nguyễn Ngọc Thạch (Na Uy) 10€. Trần Thị Khâm (Stuttgart) 20€. Nguyễn Ngọc Mỹ (") 20€. Trần Xương (Leinefelde) 20€. Hứa A Tri (Wilhelmshaven) 20€. Hứa Kỳ Năng (") 20€. Giang Thái An 50€. Dương Thảo Vi (Nordeney) 20€. Dương Việt Long (Schrozberg) 20€. Vinh Chí Huy 10€. Nguyễn Xuân Thủy (Heusweiler) 10€. Ấn danh (Irrel) 50€. Hà Văn Tư 20€. Trương Kim Nam (Hachenburg) 10€. Đinh Hoa (D'dorf) 23€. Helene Antony Đđ (") 30€. Đinh Phương Hạnh (Esslingen Zell) 5€. Nguyễn Hồng Khanh 70€. Ngô Thị Kim Oanh (Bonn) 10€. Gđ. Nguyễn Minh Tân (Bernburg) 10€.- Bành Thẩm Cương (Wiesbaden) 10€. Thatupa 10€. Ấn danh 30€. Trần Thị Cúc (Unna) 30€. Nguyễn Thị Thanh Tâm (Melbeck) 20€. Mai Thị Kim Khánh (Erlangen) 50€. Phạm Thị Hương (Basswalder) 20€. Nguyễn Anh Hào (Aachen) 5€. Phạm Thị Hồng Lan (Göttingen) 20€. Phan Ngọc Lan (Tiệp Khắc) 20€. Nguyễn Thị Quý (") 20€. Ma Văn Lợi (Krefeld) 20€. Nguyễn Đăng 10€. Lê Thị Bích Lan (Hannover) 30€. Zun Ý Qiu (Münster) 20€. Gđ. Quách Tú Nhiên (Hagen) 50€. Gđ. Phùng Triệu Giai (M'Gladbach) 50€. Gđ. Quách Thị Chót (Essen) 15€. Gđ. Đỗ Thị Lan (") 20€. Gđ. Đường Hoàng Phong (") 10€. Gđ. Dương Diana (") 10€. Gđ. Đường Hoàng Dung (") 10€. Ngô Thiên Hữu (Oberhausen) 20€. Phạm & Trần (Hannover) 20€. Biên Thị Mai (HH) 10€. Dương Chí Quang (Helmstedt) 10€. Dương Cảnh Mỹ (FF) 20€. Dương Cảnh Nhung (") 20€. Trương Thị Mạnh (Pháp) 10€. Huỳnh Thị Lý (Bad Iburg) 20€. Nguyễn Thị Bình (Rosengarten) 20€. Trần Qui Lang (Pforzheim) 20€. Lý Thị Hoa (") 20€. Ô Thị Hai (Haren) 30€. Ô Thị Tốt (") 20€. Lương Ngọc Phách (Bielefeld) 20€. Trần Hồng Yến (Dachau) 20€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Nürnberg) 20€. Lưu Giỏi (Nordhorn) 10€. Lý Anh Kiệt & Trần Thị Viên (Künzelsau) 20€. Chung Văn Tấn (Saarbrücken) 20€. Lý Mộc Hân (") 30€. Lê Anh Müller (Lebach) 50€, HHHH Đặng Thị Xứng. Huỳnh Hoài Phú (Cloppenburg) 20€. Đỗ Văn Lợi (Meerbusch) 30€. Nguyễn Ngọc Xuân & Thanh Loan (D'dorf) 20€. Nguyễn Thị Na (") 20€. Nguyễn Thị Trương (") 20€. Nguyễn Thị Thân (") 20€. Huỳnh Thị N. Thanh (Dortmund) 30€. Nguyễn Thị Tiến (Hannover) 30€. Ngụy Thủ (") 30€. Diệu Minh (Gießen) 20€. Dương Ngọc Lân & Lê Thị Hiền (Anh) 100Anh kim. Trương Ngọc Hà (") 50Anh kim. Chị Bau (") 50€. Chinh Nguyễn (München) 10€. Nguyễn Văn Minh (Leverkusen) 30€. Trần Văn Hùng (Kassel) 30€. Võ Anh Duy (") 5€. Nông (") 5€. Lâm Đức (HH) 50€. Trương Mai Nhân (FF) 30€. Fam. Thang (Langenhamm) 20€. Ấn danh (") 1€. Hùng Cường (Aachen) 20€. Phạm Thị Hiền (") 20€. (Hò) Nguyễn Thị Kim Tuyết (") 20€. Huỳnh Khiêm (Aalen) 10€. Đào Thị Phu (Ahorn) 10€. Phan Thị Linh (") 10€. Trần Đình Toàn (Alfeld/Leine) 30€. Trần Thị Lu (Anholt) 20€. Nguyễn Đức Quốc Thọ (Paschaffenburg) 50€. Nguyễn Thị Lan Anh (Augsburg) 20€. Nguyễn Thị Mỹ & Lưu Văn Diệp (") 20€. Lê Anh Tuấn (Aurich) 10€. Ấn danh (") 20€. Gđ. Hoàng Công Thọ & Lâm Thị Nhi Huyền (") 20€. Trần Văn Lâm (") 20€. Gđ. Lý Ngưỡng Phát & Lê Thị Nhi Diên & Lâm Jenny (") 20€. Gđ. Bùi Xuân Định (") 10€. Nguyễn Công Phú (") 10€. Gđ. Hoàng Trọng Hải & Nghiêm Thị Yến (") 10€. Phạm Tùng Vinh & Phạm Đăng Khoa & Lâm Thị Kim Chi (") 10€. Huỳnh Thị Khuyển (") 20€. Danh Thị Thanh (") 90€. Nguyễn Thị Ngọc Loan (Babenhausen) 50€. Dương Văn Út (Bad Beatheim) 20€. Fam. Nguyễn Ngọc Hào (Bad Bentheim) 20€. Văn Thị Bay (Baden Baden) 20€. Lương Thị Xuyên (Bad Döben) 5€. Lê Văn Mến (Bad Ester) 20€. Tuc Sehn Lam (Bad Friedrichshall) 10€. Trần Tuyết Hoa (Bad Iburg) 20€. Thủy (") 5€. Trần Mạnh Song (") 20€. Bùi Bích Phương (") 20€. Vũ Duy Phong (") 10€. Lê Phương (") 10€. Nguyễn Văn Sơn (") 10€. Fam. Huỳnh (") 10€. Phạm Thị Huệ (Bad Hönningen) 10€. Lê Thị Thủy (") 25€. Nguyễn Đình Thơ (") 20€. Nguyễn Thu Hòa & Phạm Văn Luận (") 10€. Nguyễn Kim Huy (") 10€. Đoàn Văn Hiếu (Bad Laer) 20€. Nguyễn Tuyết Hằng (Bad Rothenfelde) 20€. Phạm Thị Hồng Nhung (Bad Salzdettfurth) 20€. Nguyễn Đức Hải (Bad Laer) 30€. Gđ. Trần (Bad Lautenberg) 20€. Ngô Thị Thúc (Bad Neundorf) 5€. Hai Bibo (Bad Gegeberg) 5€. Nguyễn Thanh Thủy (Bad Zwischenahn) 50€. Phạm Đắc Chinh (Bad Oeynhaus) 20€. Phạm Sỹ Đạt (") 20€. Lý Mỹ Anh (Baesweiler) 10€. Ngô Nga (") 10€. Lương Thị Ty (Bayreuth) 20€. Nguyễn Thị Thanh + Thủy + Linh (Bergen) 5€. Dương (Berlin) 10€. Vũ Ngọc Châu (") 30€. Nguyễn Huyền Nga (") 20€. Tăng Kim Lang (") 20€. Lâm Hải Tâm (") 10€. Nguyễn Thị Nga (") 10€. Hà Thị Thu Trang (") 10€. Davi-Ali Phát (Lý Thị Phát) (") 10€. Trần Đình Thanh (") 30€. Nguyễn Thị Thu Thảo (") 10€. Nguyễn Tuấn Dũng (") 20€. Gđ. Đặng Tú Dũng (") 20€. Nguyễn Việt Hùng (") 20€. Nguyễn Văn Mỹ (") 20€. Fam. Lê Han + Lưu Mai + Lê Hương Nhung + Lê Hà My (") 20€. Đào Thị Thủy Hiền (") 20€. Phung Zöllner (Bergkamen) 15€. Trần Thị Lang (") 10€. Dương Thị Minh Phương (Bielefeld) 5€. Lý Nguyệt Anh (") 10€. Ngô Thị Mỹ Dung (") 100€. Thu Hiền Wittkowsky (") 20€. Anh Tung Nguyễn (") 10€. Nguyễn Trần (") 20€. Lương Văn Khoa (") 20€. Trần Văn Sang (") 50€. Phạm Thị Lanh (Billy) 20€. Fam. Nguyễn (Blomberg) 15€. Nguyễn Thị Thu (Bodenwerder) 10€. Trần Hồng Hoa (Bonn) 20€. Thiện Giới (Böblingen) 10€. Trịnh Vương Tường Vy (Bonn) 10€. Friedr-Wilh. Klein & Thanh (Bramsche) 20€. Nguyễn Công San (Braunbada) 50€. Nguyễn (Braunschweig) 5€. Nguyễn Thị Lược (") 5€. Vũ Thị Hiền (") 4€. Cao Ngọc Lan (") 10€. Tăng Mao (") 10€. Lý Thanh Nhiễm 50€. Lý Mai An (") 20€. Trần Thiện Châu (") 10€. Fam. Chong Kim Woon (") 5€. Liễu Thị Thà (") 10€. Đặng Thanh Hương (") 10€. Đoàn Thanh Thủy (") 20€. Gđ.

Hải & Hồng Nguyễn (") 20€. Gđ. Nguyễn Văn Nam & Hồ Thị Luông (") 20€. Châu Ngọc Lan (") 20€. Nguyễn Thị Kim Thoa (") 20€. Nguyễn Văn Nam (") 20€. Đỗ Văn Kiên (") 30€. Lê Văn Minh (") 10€. Đặng Văn Dinh (") 5€. Fam. Kee Liam Chin (") 30€. Đỗ Văn Hai (") 20€. Bà Hàn Thị (") 20€. Vương Quốc Đại (") 10€. Đặng Thanh Hương (") 10€. Thị Thu Hà Gille (") 5€. Trần Thị Hương (") 35€. T. Phan Cong (") 20€. Trần Ngọc Thủy (Bremen) 20€. Loi Duy Khương (") 20€. Nguyễn Thế Minh (") 10€. Gđ. Trần Văn Các (") 30€. Fam. Mac (") 10€. Fam. Lim (") 10€. Phạm Thị Hoa (") 5€. Gđ. Huỳnh Thoại Dương & Trần Thị Kim (") 50€. Dương Thị Quỳnh Hoa (Bremerhaven) 70€. Vũ Đức Khanh (Bremervörde) 10€. Đoàn Tommy Phu (") 20€. Gđ. Nguyễn Thị Hà (") 5€. Gđ. Nguyễn Thị Thủy (") 10€. Đinh Thị Tuyết Mai (Buchholz) 20€. Nguyễn Hồng Dương (") 5€. Nguyễn Thị Hương (") 5€. Đặng Xuân Hùng (Buckeburg) 10€. Trần Văn Quang (") 10€. Fam. Nguyễn (Burg) 10€. Nguyễn Thị Chung (Burgdorf) 5€. Nguyễn Quý Hạnh (") 5€. Phan Thị Hồng Vinh (") 10€. Hồ Bửu (Burgscheid) 10€. Nguyễn Thị Kim Oanh (Burgwedel) 5€. Fam. Phụng (Celle) 10€. Nguyễn Thị Thanh Huyền (") 10€. Hoàng Thị Thân (") 20€. Lam Sang (") 10€. Cao Thị Tuyết (") 10€. Diệp Liên Hào (Cloppenburg) 10€ + 1 thùng đèn cây & thuốc. Quách Thị Kim + Trương Tuyết Thu + Trương Tuyết Nguyệt + Cheah Fook Seng (") 40€. Nguyễn Thị Thanh Nga (") 10€. Trương Thị Diệp (") 10€. Nguyễn Ngọc Sáu (") 20€. Trần Thị Tuyết (Cottbus) 30€. Phạm Văn Chính (Cux Haven) 10€. Hao Huỳnh (Delmenhorst) 20€. Phạm Thị Mai (") 10€. Fam. Huỳnh (") 20€. Đào Mạnh Tu (") 10€. Gđ. Thái Văn Hùng & Vũ Thị Ngọc Hoa (Detern) 30€. Gđ. Châu Thấn (Detmold) 20€. Trần Thị Vân Vinh (Diepholz) 20€. Đặng Minh Quân (") 20€. Cầm Kramer (Diez/Lahn) 20€. Gđ. Đức Hải Tổng (Dortmund) 10€. Dương Thị Thu Đào (") 10€. Nguyễn Thị Thịnh (Dresden) 20€. Nguyễn Chiêu Thắng + Nguyễn Thanh Huyền + Vũ Lan Phương + Phạm Hoàng Tuấn (") 20€+5US. Phạm Kim Huyền (") 20€. Huỳnh Ngọc Hà (Düldeldorf) 5€. Nguyễn Trần Bảo Tâm (") 5€. Vũ Kim Định (Dudenstadt) 10€. Trương Quang Nhứt & Nguyễn Thị Bích Ngọc (Duisburg) 20€. Tài (Düsseldorf) 50€. Nguyễn Thị Lệ Hằng (") 10€. Kim Nguyên (") 40€. Đỗ Thị Thu Hương (") 40€. Đỗ Văn Thông (") 10€. Nguyễn Ly Pha (") 25€. Nguyễn Thị Can (") 20€. Nguyễn Thị Tâm (") 10€. Gđ. Nguyễn Khắc Quỳnh & Nghiêmi Thị Thanh Vân (Elbingerode) 10€. Nguyễn Thị Hiền (Eimeldingen) 20€. Nguyễn Kim Thanh (Eisleben) 5€. Trần Đức Hạnh (Erfurt) 20€. Hoàng Thị Hoa (") 20€. Trần Thị Thu Trang (Erlangen) 20€. Tài (") 20€. Đinh Quang Hùng (") 20€. Cao Thị Loan + Trần Thanh Phong + Cao Anh Khuê (") 20€. Lê Thị Tâm (") 30€. Phạm Thị Huyền (") 10€. Dương Quỳnh Anh (") 10€. Anh Khoa & Timmy (") 5€. Nguyễn Thị Minh (") 10€. Đặng Thị Tuyết Nhung (") 5€. Đỗ Thị Thảo (Elsfleth) 10€. Lê Thanh Bình (") 20€. Vũ Nguyễn Thị Phạm Thị Thái (") 20€. Nguyễn Thị Yến (Elterwerda) 10€. Nguyễn Văn Xứng & Nguyễn Thị Ninh (Elmsborn) 10€. Nguyễn Thu Hương (") 10€. Vũ Ngọc Lưu (Einbeck) 10€. Phan Minh Trang (") 10€. Luân Kiếm Thành (") 10€. Vũ Tuấn Anh (") 50€. Nguyễn Thị Thủy (Emden) 10€. Trịnh Minh Thang (") 10€. Gđ. Phan Thiên & Hà Thùy Hương (") 10€. Nguyễn Anh Thu (") 10€. Phương (") 5€. Gđ. Triệu Hoàng Sa & Đỗ Thị Bích Loan (") 5€. Hoàng Thị Nhung (") 10€. Nguyễn Cán Việt (") 10€. Hương (") 5€. Đàm Hùng Tuấn & Ngô Thị Anh (") 10€. Fam. Hòa & Thu (") 10€. Hồ Hưng & Nguyễn Thị Thanh Hương (") 20€. Lý Tạ Đức Trường & Trần Thị Dung (") 10€. Nguyễn Hồng An & Nguyễn Kim Yến (") 10€. Thái Thị Hồng (") 20€. Gđ. Cầm Trung Hiếu (Emlichheim) 10€. Nguyễn Thị Hải Yến (Empelde) 5€. Nguyễn Thị Kim Ly (Erbach) 10€. Gđ. Chung Kim (Erkrath) 20€. Nguyễn Thị Kim Hoa (Essen) 5€. Nguyễn Văn Bất (") 10€. Trần Thị Liên (") 40€. Nguyễn Thị Thủy Phương (") 20€. Trần Đức Đức (Flensburg) 20€. Gđ. Trần Văn Chánh (") 10€. Ngan & Phat (") 20€. Bùi Thị Mai Than (") 50€. Thái Kim (Frankfurt) 10€. Giang Thị Kiêm (") 10€. Thái Nguyệt Thu (") 10€. Vương Quốc Lợi (") 10€. Vương Vick (") 10€. Trinh (") 5€. Nguyễn Trương Thủy Dương (") 20€. Trần Thị Thu Quỳnh (Frechen) 30€. Trần Ngọc Long (") 20€. Tu Viên Hong (Freiburg) 10€. Fam. Lo Ngọc (Friedrichshafen) 10€. Trương Thanh Hùng (Frisoythe) 30€. Trần Thanh Bình (Fürth) 20€. Fam. Đinh Công Sang & Trần Thị Mỹ Lệ (") 20€. Gđ. Trần Thị Chung & Nguyễn Thế Quang (Garbsen) 10€. Trần Thị Dung (") 30€. Nguyễn Kim Dung (") 20€. Phạm Thị Tuất (") 10€. Hàn Hữu Trang & Trần Thị Anh Minh (") 10€. Nguyễn Thị Kim Phụng (") 10€. Nguyễn Thị Thủy Ngâu (") 10€. Phạm Xuân Thè & Nguyễn Thị Thu Hiền (") 5€. Klie & Lương Thị Hiến (") 5€. Tuấn Anh (") 20€. Nguyễn Thị Thu Hương (Gardelagen) 50€. Dung Hoa (Gera) 20€. Nguyễn Thị Thu Hà (") 20€. Nguyễn Văn Hải (") 2€. Hồ Thọ Mai (") 10€. Đặng Thị Ngọc Minh (Geseke) 10€. Fam. Mai Phạm & Lê Nguyễn (") 10€. Mai Mộng Hùng (") 20€. Thị Ngô Landau (Giessen) 20€. Trương Quảng Phú (Gifhorn) 5€. Nguyễn (Goslar) 40€. Fam. Trang Văn Hôn (Göppingen) 20€. Mai Thị Bích Ngọc & Hải (Goslar) 10€. Nguyễn Thị Nhị (Göttingen) 50€. Lưu Dũng (") 10€. Lê Thị Hồng Nguyễn (") 10€. Nga (") 10€. Linh & Nghiêmi (") 20€. Hoàng Văn Lâu (") 20€. Thuận & Tân (") 40€. Thu (") 10€. Thị LiêngThắng (") 10€. Choong Leong Seng (") 20€. Nguyễn Văn Đệ (") 15€. Nguyễn Thị Tố Anh (Greir) 10€. Lê Thị Thu Hương (Gronau) 2€. Nguyễn Thanh Hương (") 5€. Nguyễn Thành Tài (Groß-Zimmern) 20€. Nguyễn Thị Thanh Loan (") 15€. Khương Bingin (") 20€. Cao Thị Kim Sa (") 20€. Đào Thị Lan (Gutersloh) 20€. Lâm Thị Ngọc Thảo (") 50€. Đào Văn Tuấn & Trần Thị Hòa (Hamburg) 50€. Dương (") 10€. Đặng Thị Liên (") 20€. Quách Huệ Anh (") 10€. Triệu Thanh Hà (") 20€. Lê Thị Tư (")

30€. Cheah Fook Seng (") 20€. Hoàng Khuê Trang (") 20€. Zelci Li Ann (") 10€. Thái Mỹ Thanh (") 10€. Lương Anh (") 10€. Lưu Minh Châu (Wentorf) 10€. Đặng Thị Xuân (") 5€. Bùi Thị Hưng (") 30€. Huỳnh Việt Thành & Phương (") 50€. Matthias Ngô (") 20€. Fam. Le Robert (") 50€. Vũ Anh Tiến (") 20€. Nguyễn Tuyết Mai (") 10€. Phạm Thị Đức Hạnh (") 10€. Trần Tú Anh (") 5€. Nguyễn Kiên Trinh (") 20€. Đào Thị Thanh (") 10€. Bà Lisa Diệp (") 15€. Hoàng Minh Châu (") 10€. Huỳnh Yến Tâm (") 10€. Nguyễn Thị Hằng (") 10€. Nguyễn Thị Thúy Phương (") 5€. Trịnh Hồng Xuân (") 20€. Lâm, Châu-Can (") 10€. Lý Triệu Xương & Lý Lan Phương (") 10€. Gđ. Trần Thị Hương + Đào Đức Hạnh + Trần Thị Chi Anh (") 20€. Tống Thị Tuấn Anh (") 10€. Fam. Hứa & Mai (") 20€. Fam. Trần Hữu Đạm (") 20€. Nguyễn Văn Tịnh (Halberstadt) 10€. Fam. Đào (") 10€. Nguyễn Minh Tuấn (") 10€. Triệu Thị Thục (Hameln) 20€. Nguyễn Ngọc Lâm (") 10€. Lê Hải Yến (") 10€. Lâm Phương Lan (") 5€. Ngô Hồng Nam (Haldensleben) 20€. Lâm Thuận Hi (Hagen) 10€. Nguyễn Thị Thanh Phương (") 20€. Huỳnh Thị Chính (Hanau) 20€. Fam. Trần (Hannover) 10€. Trần Thị Kim Ngọc (") 10€. Lý Chấn Lợi (") 100€. Đào Đình Thế (") 2€. Nguyễn Minh Tuấn (") 10€. An Thị Hồng Hạnh (") 10€. Ferdi & Tina (") 10€. Nguyễn Thị Hương (") 20€. Bùi Thị Bích Nga (") 10€. Hoàng Thanh Lâm (") 5€. Nguyễn Thị Hồng Mận (") 10€. Phạm Văn Mai (") 10€. Trần Thị Luyến (") 10€. Nguyễn Duy Hưng (") 5€. Trang Thanh Hiền (") 5€. Nguyễn Thị Thủy (") 10€. Vũ Thị Bích Liên (") 5€. Vũ Thị Tuyết Vân (") 10€. Nguyễn Đức Thắng (") 10€. Gđ. Lê Đình Hiệp & Trần Thị Xuân (") 20€. Fam. Erkeu Steffen & Ehefrau Vi & Sohn Dung (") 20€. Lê Thị Lan (") 5€. Vũ Thu Hương (") 5€. Vũ Thị Hương (") 20€. Tạ Đình Quý (") 20€. Phạm Thị Mai (Halle) 10€. Fam. Geissler Nhung (Hameln) 10€. Gđ. Hải & Hà (") 10€. Bùi Văn Dân (Haren) 10€. Huỳnh Thị Hoa (") 10€. Hoàng Thị Thanh Hằng & Nguyễn Phúc Hưng (Harpstedt) 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Harrisee) 20€. Bùi Ngọc Phước (Hattstedt) 20,01€. Nguyễn Bùi Thị Ngọc Nga (") 100€. Vũ Anh Dũng (Heiligenstadt) 10€. Nguyễn Uyên Trang (Hemmingen) 3€. Trần Xó & Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 25€. Văn Huệ Trần (") 10€. Bà Khuu Mỹ Anh (") 20€. Gđ. Quách Ngô & Trần Huỳnh (") 70€. Văn Nại Tường (") 100€. Gđ. Bùi Thị Hằng (Hepperheim) 10€. Đỗ Chiêu Cang (Herford) 10€. Đặng Thị Văn Anh (Hess Oldendorf) 40€. Nguyễn Tuấn Đức & Trần Thị Thắng (Heusenstamm) 20€. Hồng Minh Kiệt (Hildesheim) 50€. Nguyễn Thị Huyền Trang (") 10€. Lê Thị Kim Oanh (") 20€. Nguyễn Thị Chín (") 5€. Fam. Nguyễn (") 10€. Phạm Thị Thủy (") 20€. Nguyễn Duy Minh (") 20€. Nguyễn Xuân Định (Hildburghausen) 5€. Gđ. Đào Văn Thanh (Hitzacker) 20€. Lương Trù Hủy (Hof) 10€. Phạm Chí Bền (Hofgeismar) 5€. Phạm Kim Phúc (") 10€. Trịnh Thị Thu Hằng (Husum) 20€. Trần Thị Tuyết (Isernhagen) 20€. Trần Thị Thủy Hạnh (") 10€. Trần Văn Trọng (Iserlohn) 10€. Nguyễn Thị Mộng Trang (") 50€. Trần Thị Minh Tâm + Nguyễn Ngọc Mâu + Nguyễn Ngọc Dũng (Jesteburg) 20€. Đào Bích Thơ (") 10€. Gđ. Đào Thị Thu Thèm & Nguyễn Minh Thành (Jessen) 20€. Nguyễn Thị Như Quỳnh & Nguyễn Hao Nam (Kassel) 15€. Lưu Tiến Đức & Lưu Diệu Mỹ (") 10€. Lâm Kim Yêu (Kehl) 10€. Hoàng Hoàng Anh (Koblenz) 10€. Nguyễn Thị Bạch Trinh (") 10€. Nguyễn Văn Tú (") 10€. Nguyễn Hồng Thanh (") 20€. Lê Văn Dũng (") 20€. Nguyễn Thị Tuyết (") 20€. Lâm Thị Lan (") 20€. Nguyễn Thị Hồng Quế (") 20€. Sun-Hing Asien-Shop (") 50€. Chu Thị Dung (") 20€. Fam. Nguyễn Quang Hưng (") 30€. Châu & Toàn (") 20€. Nguyễn Thị Bích Hằng (") 20€. Nguyễn Xuân Tuấn (") 20€. Nguyễn Thị Lê Sâm (") 10€. Đào Thị Thủy & Lê Văn Dũng (") 20€. Phạm Thị Lan (") 20€. Toàn & Châu 40€. Lê Thúy Hằng (Kohlen) 10€. Gđ. Huỳnh Diệp Văn (Köln) 20€. Huỳnh Sen (") 10€. Điền Kim Thoa (") 30€. Huỳnh Lai Dân (") 50€. Nguyễn Văn Nhung (") 10€. Tang Phụng (Krefeld) 20€. Nguyễn Thị Tuyết (") 200€. Thái Ngọc Đường (") 10€. Nguyễn Văn Diện (") 10€. Nguyễn Quỳnh Ngọc (Kulmbach) 5€. Cao Thị Thanh Liên (") 20€. Nguyễn Thị Bích Tuyết (Künzelsau) 20€. Thiên Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 5€. Hùng Mai (") 10€. Nguyễn Thị Sinh (Lemgo) 20€. Fam. Au (Lengerich) 10€. Gđ. Nguyễn Thị Thanh Bình (Lehrte) 5€. Nguyễn (") 10€. Phạm Đình Đông (") 10€. Gđ. Hoàng Kim Tuấn (") 10€. Phan Thanh Hải (") 10€. Hiền Danh (Landshut) 30€. Cao Mạnh Hải (Laatzen) 20€. Tăng Quốc Lương (") 50€. Fam. Lê Thanh Bình & Phạm Thị Đoàn Trang (Leipzig) 20€. Vũ Việt Thành (") 20€. Nguyễn Mai Thắng (") 10€. Asia Tùng Thủy (") 50€. Nguyễn Thị Lệ (") 30€. Phạm Thị Yến (") 10€. Phạm Văn Doãn (") 20€. Hà Ngũ (") 50€. Đào Quang Vinh (") 50€. Phùng Xuân Khuê (") 10€. Thái, Nga, Tân, Linh (Lingem) 5€. Vũ Phương Đông (Linz) 10€. Hồ Chí Hiếu (Lippstadt) 20€. Trương Huệ Phương (Löningen) 50€. Trương Huệ Trần (") 50€. Trương Huệ Yến (") 25€. Trương Tô Hà (") 25€. Hồng Chương Kim (") 20€. Vũ Tuấn Khôi & Trần Thanh Minh (Lübeck) 5€. Ông Lý Phước (Lüdenscheid) 50€. Lý Quốc Thái (") 50€. Nguyễn Lệ Xuân (Lüdwigshafen) 20€. Trương Mỹ Nghi (") 10€. Lê Minh Hồng (") 10€. Phùng Thị Kim Oanh (Lüneburg) 10€. Trần Anh Dũng (") 10€. Trần Kiệt & Dương Siêu (") 40€. Phan Gia Long & Huỳnh Khiết Ngọc (") 70€. Bé Phù Minh Trang (Magdeburg) 2€. Gđ. Hùng Yến (") 10€. Vũ Thị Tuyết Mai (") 10€. Huỳnh Thị Mai (") 20€. Hà Trung (") 10€. Phúc Lan (") 10€. Trần Kim Nhung (") 10€. Trần Thị Thanh Hương (") 20€. Nguyễn Thị Kim Anh (") 20€. Gđ. Trần Văn Mùi & Mai Thị Nhâm (") 20€. Lê Văn Thành (") 20€. Phạm Thị Thuận (") 10€. Nguyễn Thị Quỳnh (") 10€. Nguyễn Tiến Đức (") 5€. Nguyễn Thị Đức Hoa (") 20€. Huỳnh Thị Ngọc Thu (Mainz) 50€. Nguyễn Hồng Yên (Mannheim) 10€. Trần Thục Trần

(Marburg) 40€. Nguyễn Văn Bình (Melle) 20€. Thân Thị Hồng Biển (") 5€. Tăng Lê Tiên (Meppen) 20€. Đố Thế Tường (Meerbusch) 10€. Lê Thị Như Thảo (Michelstadt) 20€. Fam. Nguyễn Đức Thụy Tường + Đình Thị Bày + Nguyễn Tường Vui Vera (") 20€. Trương Thùy Vân (Minden) 50€. Lê Văn Dũng (M'Gladbach) 20€. Ngô Quý Dương (Moisburg) 5€. Nguyễn Thị Minh Hương (München) 20€. Gđ. Đặng Quốc Hùng & Đố Thúy Hằng (") 30€. Phạm Thanh Xuyên & Lê Thị Hoàng Dung (") 10€. Gđ. Đặng Vũ (") 5€. Ấn danh (") 50€. Gđ. Tạ Quang Vinh & Vũ Phương Lan (") 10€. Nguyễn Thị Thanh Hồng (") 25€. Trần Thị Hồng Sơn (") 10€. Huỳnh Thanh Hồng (") 5€. Gđ. Hiền & Hoàng (") 20€. Gđ. Hà Thu Dung & Bình (") 20€. Nguyễn Thị Mỹ Dung (") 20€. Ngô Quang Bình & Minh (") 20€. Trịnh Bay (Münster) 20€. Cong Chen & Qun Shan Qiu (") 40€. Xiu Ying Qiu (") 20€. Trương Thị Diễm (") 20€. Ky Huệ Cường (") 10€. Trương Vĩnh Khương (") 10€. Zun Wei Qiu (") 100€. Đào Văn Châu (") 10€. Fam. La (Nienburg) 20€. Gđ. Luc Tô Hà (") 5€. Nhan Khuu (") 50€. Bùi Bích Hạnh (") 10€. Hoàng Lệ (") 20€. Lê Thị Thuợc (") 10€. Trần Quang Tuệ (Neuss) 20€. Quan Thị Huân (") 10€. Lê Song Ngân (") 20€. Quán Thị Huân + Quán Văn Hưng (") 20€. Fam. Stefan & Ngọc Wassenberg (Neuenhaus) 50€. Nguyễn Huy Văn (Neu Welmstorf) 10€. Thanh Frevert (Norden) 10€. Tăng Bội Văn (") 20€. Lâm Hón Quán (") 20€. Nguyễn Thị Thủy Hồng (Nordhorn) 5€. Gđ. Nguyễn Minh Châu (") 10€. Phạm Ngọc Anh & Lê Bạch Yến (Northeim) 10€. Nguyễn Văn Hòa (Norderstedt) 20€. Nguyễn Thị Hà & Bùi Xuân Tiến (") 30€. Nguyễn Tấn Phát (Nürnberg) 20€. Trần Thị Noi (") 15€. Lâm Vĩnh Bào (") 20€. Nguyễn Thị Kim Phượng (") 10€. Trần Thị Thu Trang (") 5€. Tuấn & Vân (") 10€. Bùi Duy Minh & Lê Thị Thu Hà (") 0,60€. Hoàng Minh Hiệp (") 10€. Nguyễn Văn Khoa (") 5€. Dương Dung (") 20€. Fam. Staudigl & Huỳnh Thị Thu Hạnh (") 20€. Ngô Đỗ Phương (Oberhausen) 20€. Tang (") 10€. Dương Tran & Canh Ha (") 15€. Nguyễn Thị Phượng (") 5€. Nguyễn Thanh Trang (Obernkirchen) 10€. Nguyễn Vũ Bằng (Offenbach) 5€. Đỗ Mạnh Cường (Oldenburg) 20€. Đào Thị Tinh (") 10€. Hồ Quốc Khương & Nguyễn Thị Hạnh (") 20€. Hoàng Thị Nhung (") 20€. Trần Văn Chính (") 10€. Vũ Văn Hóa (") 10€. Vũ Trần Lâm (Oschatz) 20€. Bành Liêng (Osnabrück) 10€. Gđ. Chong Quang Dương (") 10€. Chong Tác Vo (") 15€. Trần Thị Mến (") 10€. Quách Thị Xuân (") 10€. Mai Thị Long (") 10€. Sơn Thị Hà (") 10€. Nguyễn Quang Huy (") 5€. Chong A Quay (") 20€. Lâm Thúy Trúc Linh (") 10€. Cao Thu Lê (Osteel) 5€. Nguyễn Thị Lưu (Osterode) 5€. Gđ. Chu Thị Thuần (Paderborn) 20€. Florian (") 5€. Ngô Thị Chinh (") 5€. Tú Bình Đặng (") 10€. Vũ Thị Phin (Papenburg) 10€. Lê Văn Sơn (") 5€. Ngô Thị Mỹ (") 10€. Lê Xuân Phước - Hà (") 5€. Phạm Thị Tiếp (") 10€. Nguyễn Thị Hoa (Peine) 5€. Đặng Thị Hà (") 5€. Nguyễn Thị Liên & Nguyễn Thị Bích Hằng (") 10€. Trịnh Lan Vân (") 5€. Nguyễn Thị Vân (") 5€. Phạm Thị Minh Luyến (") 10€. Nguyễn Thị Thanh Mai (") 5€. Hà Hữu Lợi (Pforzheim) 20€. Hồ Kim Sinh (") 20€. Gđ. Ngô & La (") 20€. Ngô Phương Danh (Quakenbrück) 10€. Gđ. Nguyễn Xuân Hiệp (Rastatt) 20€. Nguyễn Văn Hùng -Xá- (Recklinghausen) 10€. Nguyễn Ngọc Phi (") 10€. Nguyễn Văn Bào & Đào Thị Liên (") 10€. Phương Nguyễn (") 5€. Gđ. Nguyễn Văn Chấn (") 10€. Nguyễn Thị Lệ Hằng (") 10€. Thua Nguyen (") 5€. Nguyễn Loan Hiệp (") 40€. Nguyễn Kim Oanh (Regensburg) 20€. Nguyễn Công Nam (Reinbrohl) 20€. Fam. Lo Kim (Rheinfelden) 10€. Fam. Nguyễn Thị Hoa (Rheine) 20€. Nguyễn Thị Hà Vinh (Linz") 10€. Vũ Phương Đông (Linz") 10€. Thụy Vo (") 10€. Tang Kim (Reppenstedt) 20€. Nguyễn Bình An (Ronnenberg) 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh (") 10€. Nguyễn Thị Tân (Rotenburg) 10€. Khuất Bảo Sơn (Rüderdorf) 10€. Trần Huy Quý (Saarbrücken) 5€. Lý Kiến Phi (") 30€. Trương Minh Nguyệt (Saarlouis) 10€. Trần Ngọc Thanh Nhiên (") 10€. Nguyễn Thanh Quang (Saarstedt) 10€. Gđ. Nguyễn Văn Đông (Seeleze) 5€. Đỗ Bằng Si (") 10€. Lý Thị Kim Hoàng (Scharmbeck) 25€. Nguyễn Thị Loan (Schleswig) 20€. Lê Thị Mai Loan (Schortens) 5€. Tạ Thu Hà (Schwerte) 50€. Lê Lam Giang (Salzbergen) 20€. Phạm Văn Hùng (Salzgitter) 20€. Nguyễn Thị Tâm (") 20€. Nguyễn Thị Tý (") 10€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Schöneberg) 10€. Nguyễn Thị Bích Nga & Trần Thị Hồng Nhung (Schönebeck) 30€. Nguyễn Thị Duyên (Schlüchtern) 5€. Phan Thị Hai (Solingen) 20€. Đình Tấn Thành (") 10€. Trần Viết Toàn (Spelle) 20€. Giang Tieu Kinh (Speyer) 20€. Bùi Mạnh Hùng (Stade) 20€. Lý Nguyễn Hồng (") 20€. Trần Thị Bích Liên (Stadtthagen) 20€. Hứa Thị Nguyễn (Stael) 30€. Cao Văn Phương (Stendal) 20€. Trần Thị Dung (Steinfurt) 20€. Nguyễn Hải Yến (") 20€. Fam. Trần La Hoàn & Hoàng Thị Hoài Thu (Stolberg/Rhld) 15€. Fam. Vũ Duy Thanh & Hoàng Thị Thế (") 20€. Đình Thu Hương (Stuhr) 20€. Ấn danh (Stuttgart) 15€. Dung Trang (") 10€. Đố Thị Mai (Seevetal) 15€. Bà Lý Át (") 5€. Đặng Quang Năng & Thanh Hai (") 10€. Nguyễn Trọng Công (") 10€. Nguyễn T. Trọng Công & Nguyễn Thị Ngọc (") 10€. Lưu Kim Châu (Stadallendorf) 20€. Hoàng Thị Kim Chi (Sulingen) 5€. Đào Van Chung (Sulze) 10€. Nguyễn Hồng Quang (Teterow) 10€. Trần Công Tiến + Đố Thị Thủy + Đố Công Tân (Tostedt) 20€. Vũ Văn Hải (Trier) 15€. Lê Tiến Dũng (") 20€. Nguyễn Kim Loan (") 10€. Nguyễn Hữu Hưởng (Troisdorf) 40€. Lê Thị Bích Thủy (") 20€. Nguyễn Thị Ngọc Diệp (Vacha) 20€. Nguyễn Văn Hùng (Vallendar) 30€. Nguyễn Thị Hoa (Vechta) 20€. Gđ. Trịnh Au Lợi (") 20€. Gđ. Trần Thế Minh & Nguyễn Thị Linh (") 10€. Bùi Văn Chính (") 10€. Fam. On To + On Simon + La Sơn Minh (") 10€. Nguyễn Thị Mai Lan (") 10€. Phạm Kim Dung (") 10€. Nguyễn Đức Tiến (") 10€. Tung Phu Ly (") 10€. Trần Thị Minh (") 5€. Đố Thị Phương (") 10€. Tạ Thị Lâm

(") 10€. Nguyễn Ngọc Khang + Nguyễn Thanh Thủy + Nguyễn Ngọc Khánh (") 5. Nguyễn Thị Nhâm (") 5€. Lê Quang Định (") 5€. Đặng Thị Kim Vân (Verden) 20€. Lê Văn Nguyễn (Viernheim) 20€. Đoàn Văn Tấn (Vlotho) 20€. Hà Thị Mai Oanh (Wallenhorst) 10€. Tạ Ngọc Hoa (Wedel) 50€. Tăng Le Nga (Wedemark) 50€. Hà Tiến Đạt + Hứa Xuân Hên + Ngô Thị Sanh Xuân (Wernau) 50€. Lê Công Viên (Wernigerode) 60€. Lương Việt Hùng (Wesseling) 10€. Gđ. Lê Thanh Long & Trần Kim Thủy (") 20€. Nguyễn Văn Công (") 5€. Gđ. Phạm (Wiesen) 20€. Fam. Bùi Mạnh Cường (Wildeshausen) 10€. Trịnh Thị Khỏe (Wilhelmshaven) 10€. Lenz Nguyễn Sương (") 20€. Võ Lê Minh Tuấn (") 10€. Phạm Đức Thiện (") 1€. Fam. Lang (") 20€. Lang Thu Toàn (") 20€. Lê Thị Phương Hoàng (Winsen) 10€. Nguyễn Ngọc Mạnh (") 10€. Nguyễn Thị Thanh Thủy (Wisnar) 10€. Trần Minh Tuấn & Lê Trung Dũng (Wittenberg) 25€. Manfred Schulz (Wittingen) 5€. Lê Thị Dân (") 20€. Lan Phương Delarber (Wolfsburg) 10€. Nguyễn Thị Bình (") 10€. Kim Thủy Kuiger (") 20€. Fam. Lê & Trần (") 20€. Nghiêm Thị Bích Liên (Wolfenbüttel) 10€. Nguyễn Văn Bình (Wriezen) 20€. Gđ. Lê Văn Quang & Phạm Thị Ngọc Dung (") 50€. Fam. Thân (Wuppertal) 10€. Gđ. Trần Hồng Thy (") 40€. Thang Trach & Thang Muoi (") 50€. Võ Phước Nguyễn (Unna) 100€. Nguyễn Liêm (") 20€. Lý Thị Kim Ngọc (Uelzen) 10€. Nguyễn Thị Phi Phượng (Urbur) 10€. Gđ. Đỗ Văn Thái (Zeitz) 20€. Trần Mạnh Tiến (Zeitbrücken) 20€. Nguyễn Bích Trung (Sittenzen) 5€. Hoàng Thu Vân (Zotte) 10€. Gđ. Cao Tiến Đạt & Khổng Thị Thanh (Zwickau) 30€. Tiến Thịnh Nguyễn Thị Lộc (VN/Hà Nội) 20€. Lai Thị Thủy (") 20€. Bohn Nguyễn My (Hamel) + Đàm Xuân Dũng (VN/Hà Nội) 15€. Nguyễn Thị Hoa (Tiệp Khắc) 30€. Phạm Kim Chung (") 50€. Nguyễn Thị Quy (Most-CR) 10€. Phannová Lan (CH Séc) 10€. Trúc Hỷ Đệ (Suisse) 20€. Trần Thị Mai (") 30€. SDN. Thích Nữ Huệ Âm (Chùa Phổ Hiền Strasbourg/France) 70€. Lê Thị Mỹ Hạnh (Carassonne /France) 5€. Nguyễn Văn Tây (Lyon /France) 20€. Trần Minh Sa + Nguyễn Ngọc Hạnh + Fung Kiên Pang + Trần Phạm Mai Thanh (Hòa Lan) 50€. Trần Thị Tuyết (") 40€. Nguyễn Vũ Trâm Anh (") 5€. Nguyễn Tấn Việt (Đan Mạch) 20€. Đặng Thị Thương (Sweden) 20€. Gđ. Van Lai Trần (Australia) 200€.- Trần Quang Hón (Mainz) + Trần Quang Tân (Helmstedt) + Trần Lê Thanh (HH) 30€. Trương 10€. Ấn danh 20€. Tuấn (Slawick) 10€. Ấn danh 5€. Vương Trịnh Tuấn (Oerlinghausen) 22€. Stams Thị Phúc (Kopein) 10€. Tống Thị Nhung 5€. Đào Thị Thiêng 20€. Đặng Thị Kiều Oanh 5€. Đoàn Thị Thu Hà 15€. Gđ. Nguyễn Hiệp Thiện Tâm 10€. Gđ. Huỳnh Mỹ Phúc 15€. Fam. Trần 80€. Phan Như Trúc 10€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Kim Châu 10€. Fam. Mạnh & Đoàn 15€. Phan Thị Thu Nguyệt 5€. Dũng & Luợm 10€. Ngo 5€. Hong Pat Mai 30€. Trần Hương & Trần Thị Thu Hương 5€. Gđ. Nguyễn Thị Hồng Hạnh + Nguyễn Thanh Long + Nguyễn Duy Tâm 10€. Giác Mỹ & Thiện Khiết 20€. Đoàn Mạnh Thắng 10€. Tăng Quốc Cơ 50€. Nguyễn Hoàng Đan 20€. Giác Phổ & Thiện Lễ 20€. Liu Yin Than + Phùng Tiên Yao + Hứa Lương Huy 40€. Hạ Đồng Hải 10€. Trịnh Thị Thanh 10€. Thiện Hải + Diệu Hương + Thiện Đức 20€. Võ Kai Khôi 20€. Y. Hạnh 10€. Schrada Thị Dách 10€. Mạch Cường Tân 30€. Diệu Bình Lâm Thị Mùi 30€. Ấn danh 10€. Vũ Tuấn Anh 10€. Gđ. Lê Đình Hiệp & Trần Thị Xuân 20€. Huỳnh Yến Tâm & Nguyễn Thiên Long 10€. Lại Hoài Anh 10€. Trịnh Thị Phái 5€. Kim Châu 20€. Bùi Thị Mai 5€. Gđ. Lâm Chánh Văn 5€. Gđ. Ngô Thị Lưu Ly 10€. Giác An & Thiện Tịnh 10€. Vương Thiệu Hạp 10€. Nguyễn Thị Thân 5€. Gđ. Minh Dũng 50€. Huỳnh Thiên Tôn 10€. Lê Văn Tuyền 10€. Fam. Chong Chok Fan 10€. Fam. Qian-Wei 50€. Giáp Văn Lại 10€. Trần Nguyễn Thị Thanh Mỹ 20€. Thiện Ngọc Nguyễn Thị Hồng Châu 10€. Trương Mai 100€. Fam. Trang 20€. Nguyễn Thị Liên Huệ 10€. Waroporn Schida (Butakhoew) 5€. Lê Bá Nguyên 10€. Trần Thanh Pháp 40€. Mr. Bút 1€. Nguyễn Văn Toàn 10€. Gđ. Hồng Lan 10€. Hồng Hạnh 5€. Đố Thu Hương 10€. Huỳnh Thị Lý 20€. Nguyễn Mạnh Hùng 10€. Phan Thanh Mai 10€. Ấn danh 5€. Fam. Vo 20€. Ấn danh 20€. Thảo Nguyễn Thiện Vỹ 9,01€. Nguyễn Tấn Hoàng 20€. Nguyễn Văn Bày 5€. Thi Vương Bugid 5€. Lê Mạnh Thiếu 10€. Nguyễn Thành Trung 5€. Như Tâm 10€. Vũ Luân Khánh 5€. Nguyễn Thị Thanh + Nguyễn Danh Tuấn + Nguyễn Hoàng Quân Peter 50€. Dương Thị Lệ 20€. Phạm Thị Diên 5€. Ấn danh 10€. Fam. Hồng Minh Tấn 10€. Gđ. Cư Say Khin 10€. Gđ. Trần Yến Huệ 10€. Gđ. Trần Thanh Huệ 10€. Gđ. Quách Nhi 10€. NT 5€. Gđ. Thiện Bảo Nguyễn Ngọc Thạch 20€. Quách Tiến Lung + Quách Đào Duy + Trương Thị Thuận 10€. Nguyễn Đức Quang 5€. Nguyễn Tùng Lâm 5€. Nguyễn 1,80€. Phạm Tú Uyên 10€. Phạm Quang SBL 50€. Kim Thị Chúc 20€. Trần Thị Lệ Thanh 10€. Cam Thủy Chăm 20€. Chu Hai Minh 10€. Lisana 4€. Nguyễn Thị Tố Anh 5€. Gđ. Phạm & Nguyễn 40€. Lê Thị Cảnh 20€. Nguyễn Thị Thúy Hiền 10€. Trần Văn Vinh 10€. Tô Dung Đệ 20€. Nguyễn Thị Hoàng Vân 10€. Văn Tùng 20€. Ngô Đình Tiến 5€. Đặng David 20€. Nguyễn Hữu Nhân & Nguyễn Thị Trang 10€. Huỳnh Thị Hòa & Huỳnh Thanh Huy 20€. Lê Thái Hòa 5€. Nguyễn Thị Mạnh 10€. Nguyễn Thị Xuân Huệ 10€. Cao Thị Vân 20€. Fam. Vong Tho Tai 10€. Gian Thanh Phong 20€. Nguyễn Thị Kim Thảo 20€. Trần Nguyễn Long & Trần Thị Thu Hương 20€. Fam. Đặng Gia Ky 10€. Gđ. Huỳnh 5€. Nguyễn David Kien 20€. Giang Ái & Nguyễn Ngọc Linh 10€. Tăng Hiểu Trung 50€. Đoàn Thoại Uyên 5€. Trương Văn Sơn 10€. Nguyễn Thị Nhu 10€. Nguyễn Thị Mỹ Hồng 5€. Nguyễn Thị Thủy 10€. Đố Thị Thu Dung 10€. Gđ. Tôn Thất Luyến 20€. Châu Thị Khanh 10€. Sầm Tô Hà 10€. Trần Thị Hồng 20€. Dương Ngọc Giải 50€. Nguyễn Thị

Hồng Ngọc 10€. Bùi Thanh Phong & Nguyễn Thị Ánh Tuyết 20€. Vũ Thị Duyên 30€. Nguyễn Thị Xuân Dung & Nguyễn Thị Xuân 20€. Nguyễn Thị Thanh Hương 10€. Lê Văn Bao 10€. Lưu Anh 25€. Lưu Tú Phụng 20€. Đinh Kim Cúc 5€. Nguyễn Ngọc Linh 30€. Trịnh Kim Nguyễn 10€. Lâm Vi Tân 10€. Yam Chek Wai & Hà Lệ Bình 10€. Fam. Schaefer 10€. Nguyễn Như Hiền 10€. Vũ Thị Tụ 10€. Lê Văn Bằng 10€. Ân danh 10€. Huỳnh Văn Khanh 20€. Kevin Nguyễn 10€. Trần Xuân Mai 20€. Bùi Xuân Lâm 30€. Trần Není Quang 10€. Gđ. Phạm Văn Chính & Trần Thị Kim Tuyến 5€. Trần Thị Hậu 5€. Lê Thùy Dương 5€. Nguyễn Thị Bích Liên 10€. Tô Vũ 20€. Gđ. Long & Bình và 2 con 10€. Fam. Đặng 30€. Gđ. Chi Ngọc 50€. Nguyễn Thị Kim Ngân 20€. Hồ Kim Long 20€. Gđ. Nguyễn Xuân Dung 10€. Gđ. Nam Quỳnh 10€. Châu Văn Hùng 5€. Nguyễn Thị Chúc 10€. Trương Su Ha & Dương Tô Muội 5€. Trương Trinh Nga & Cau Zhou Lin 5€. Nguyễn Thị hương & Phạm Văn Thông 10€. Trần Thị Ánh Tuyết 30€. Fam. Tô Minh Diên 10€. Nguyễn Ngọc Cơ & Nguyễn Thị Hoàng Phương 10€. Tranh Chi Thanh 10€. Duyệt Khanh Tran & My Tuyet Khuu-Tran 20€. Nguyễn Ngọc Chiêu Dương 5€. Hoàng Hiếu 30€. Phạm Thị Thanh Huyền 5€. Hà Như Hồ & Trần Thị Trúc Mai 10€. Nguyễn Ngọc Phi 20€. Đặng Thị Kim Anh 20€. Vũ Hồng Giang 11€. Gđ. Lê Đức Hòa 50€. Phạm Thị Kim Hương 20€. Nguyễn Thị Khanh 4,50€. Phạm Tuyết Hằng 1€. Duyệt Thái Trần 50€. Đường Văn Tiến 10€. Dương Kiều Oanh & Lưu Tiến 20€. Nguyễn Thị Dương 10€. Bùi Thị Tuyết Mai 20€. Nguyễn Thị Thanh Hà 10€. Van A Mui 20€. Cun Sau Huynh + Michael Huynh + Leon Huynh 10€. Gđ. La Nam Tương 10€. Gđ. Đỗ Thị Thanh Hồ Diệp 10€. Đặng Mộng Thu 10€. Bùi Thị Vinh 10€. Tú Anh & Hiền 10€. Liêu Quang 50€. Hây Thị Ngọc Phương 10€. Lâm Đạo Thẳng 5€. Lưu Thị Quan 20€. Trần Nguyễn 100€. Gđ. Tu-La Nhu Tran 10€. Trần Việt Hùng 20€. Bùi Thị Mộng Trinh 10€. Nguyễn Hương 10€. Fam. Ly 10€. Nguyễn Thị Đa 10€. Nguyễn Thị Mười 10€. Bùi Thị Cang 10€. Võ Tân Tài 10€. Huỳnh Khen 5€. Nguyễn Văn Đông 20€. Lâm Thị Len & Trương Tuyến 10€. Tan Chun Kiet 10€. Gđ. Lý Diệu Anh 20€. Gđ. Hoàng Sĩ Chấn 50€. Trần Huệ Trinh 10€. Gđ. Hà Diệu Cơ 10€. Gđ. Nguyễn Phú Đức + Huỳnh Tú Phần + Nguyễn Thục Hà + Nguyễn Tố Nghi 50€.-

#### • SÓNG THẦN (TSUNAMI)

Fam. Ung (Bremerhaven) 100€. Đồng Huy & Đồng Tu 50€. Đồng Vĩ Trần Mai Hương 50€. GĐPT và Chi Hội PTVNTN (Bremen) 300€. Daniel Minh Maier (Neu Ulm) 100€. Cô Hạnh Bình (Chùa Viên Giác) 100€. Karl Steeger (Hildesheim) 50€. Trương Văn Xuân (Hannover) 30€. Hứa Xa (Wittmund) 10€. Đặng Anh (Phân Lan) 20€. Chi Hội PTVNTN (Nürnberg) 325€. Ban liên lạc PT (Künzelsau) 150€. GĐPT Tâm Minh (Hannover) 1.177€. Cô Hạnh Ngô (Chùa Viên Giác) 200€. Chi Hội PTVNTN (Bad Kreuznach) 150€. Trần Nương Bảo (Frankfurt) 20€. ĐH. Quảng Ngộ (Hannover) 150€. Chi Hội PTVNTN (Mannheim & VPC) 300€. Trần Văn Minh (Mannheim) 20€. Diệp Mỹ Quang (Ludwigshafen) 20€. Ngô Thanh Long (") 50€. Nguyễn Thị Yến (") 50€. Giang Tiêu Kinh (Speyer) 20€. Nguyễn Thị Goong (Hockenheim) 10€. Tăng Thị Vân (Ludwigshafen) 10€. Phan Huy Hiền (Mannheim) 5€. Nguyễn Thanh Tụng (Ludwigshafen) 5€. Đặng Ngọc Hải (Speyer) 10€. Diệu Yến 10€. Ân Danh 5€. Trạc Dương 5€. Thiện Trúc 5€. Gđ Nguyễn Thị Vinh 20€. Chi Hội PTVNTN (Karlsruhe) 1.600€. Nguyễn Thị Ngọc (Nürnberg) 5€. Đặng Thị Lan (Pforzheim) 50€. Như Mai Harnist (Thiais) 50\$US = 38,67€. Phạm Thị Bưởi (Düsseldorf) 100€. Nguyễn Hải Hoàng 10€. TGD (Völklingen) 20€. Chi Hội PT VNTN (Koblenz) 60€. Lê Phương Lan (Pháp) 10€. Chi Hội PTVNTN (Reutlingen) 162€. Gđ Đặng Ngọc Trân (") 330€. Nhóm Thiện Nguyễn (") 520€. Lê Lại Thị Nhật Thảo 30€. Võ Ngọc Thịnh (Aurich) 400€. Nguyễn Tuấn Khôi (Weissbach) 100€. Trần Tú Oanh (Diệu Tịnh) (Nürnberg) 50€. Chi Hội PTVNTN (") 340€. Chi Hội PTVNTN (Stuttgart) 500€. Bà Thanh Bình (Thụy Sĩ) 200CHF. Gđ. Lý Minh Hào (") 100CHF. Gđ. Lý Minh Thuận (") 100CHF. Gđ. Nguyễn Hùng Uy (") 20CHF. Gđ. Trịnh Bích Nhung (") 50CHF (470CHF = 304,21€). Chi Hội PTVNTN+GĐPT Minh Hải (Aurich) 165€. Phạm Thị Liên (Hòa Lan) 50€. Nguyễn Đức Thịnh (Phân Lan) 100€. - Nguyễn Văn Ty (Weil-Friedlingen) 30€. Võ Phước Lầu (Hannover) 20€. Võ Thị Hoa (") 20€. Bùi Thị Trâm (Bielefeld) 10€. Trần Huy Lam (Beckingen) 20€. Trần Kim Loan (") 5€. Nguyễn Thị Na (D'dorf) 100€. Trần Huy Quý (Dillingen) 20€. Trương Minh Nguyệt (Saarlouis) 10€. Cao Ngọc Duyên (Aschaffenburg) 50€. Diệu Từ (") 50€. Diệu Thuận (") 50€. Phan Minh Phúc & Minh Hiền (") 50€. Thiện Lai (") 20€. Thiện Bảo (") 20€. Minh Phương (") 20€. Nguyễn Văn Nhung (") 20€. Thiện Huệ (") 30€. Quảng Thành (") 20€. Lê Thị La (") 20€. Diệu H ảnh (") 20€. Diệu Viên (") 10€. Nguyễn Thị Ngọc Loan (") 50€. Huỳnh Cát Đăng (") 20€. Minh Nguyệt (") 20€. Quảng Thuận (") 20€. Trương Tổ Đức (") 20€. Nguyên Biên (FF) 30€. Thiện Kim (Wiesbaden) 20€. Thực Giác (Ludwigshafen) 20€. Chùa Phật Bảo (Chicago) 3000\$US = 2.320€19. Nguyễn Thị Thanh Quang (Phân Lan) 50€. Hằng Nga Thiện Nhứt (Stuttgart) 50€. Lê Văn Nam (Saarburg) 50€. Phan Văn Hách (Niederkassel) 200€. Mme Phạm (Pháp) 50€. Lê Quan Liêm (") 40€. Lê Trần La Phương (") 50€. Mã Ngọc Thương (") 25€. Tô Cẩm Hoa (Y) 20€. Mạc Tố Trinh (") 20€. Trần Thị Hồng Châu (") 30€. Ân danh 10€. Đặng Thị Lan (Pforzheim) 50€. **Cộng:** 12.252,07€.

Số thu: **Đợt 1:** 20.638,06 €  
**Đợt 2:** 12.252,07 €  
**Tổng số thu:** 32.890,13 €

**Đã chuyển Đợt 1:** 17.355,80 €  
**Đợt 2:** 5.000,00 €  
**Cộng đã chuyển:** 22.355,80 €  
**Còn lại:** 32.890,13 - 22.355,80 = 10.534,33 €

Quittung Nr.		Währung	Betrag in Ziffern	
		EUR	5.000	00
		Nettowert		
		+ %MwSt.		
		Gesamtbetrag		
Gesamtbetrag in Worten				
fünftausend / Spenden				
von Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.				
in Deutschland zum Bauen Mudita internat.				
für Kinderdorf in Sri Lanka				
richtig erhalten zu haben bestätigt				
Ort		Datum		
Hannover		3.5.05		
Buchungsvermerke		Stempel/Unterschrift des Empfängers		
		Dr. Seelawansa		

### ĐÌNH KỶ HÀNG THÁNG XÂY CHÙA VIÊN GIÁC

Chúng tôi thành tâm kêu gọi quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần hỗ trợ Chùa bằng cách đóng góp Đình Kỳ Hàng Tháng qua Ngân Hàng bằng lối Dauerauftrag để việc thực hiện trả nợ xây chùa có khả quan hơn.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về Chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào một trong hai số Konto như sau:

**1. Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.**  
**Konto Nr. 870 1633**  
**BLZ 250 700 24**  
**Deutsche Bank Hannover**  
**(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)**

**2. Pagode Vien Giac**  
**Konto Nr. 870 3449**  
**BLZ 250 700 24**  
**Deutsche Bank Hannover**  
**(Một tháng ngân hàng báo một lần)**

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

**Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát**



### Ihr Finanzierungspartner die Witzleben AG

immobilienfinanzierung bis 130% Beleihungswert zu TOP-Konditionen (ab 2,3% nominal)

MƯỢN TIỀN ĐỂ XÂY NHÀ VỚI TIỀN LỜI THẤP.

LÀM VIỆC VỚI NHIỀU NHÀ BANK TRÊN VÀ NGOÀI NƯỚC ĐỨC NÊN CHÚNG TÔI CÓ THỂ LỰA CHỌN CHO QUÝ VỊ ĐƯỢC TIỀN LỜI RẤT ÍT (AB 2,3% NOM.)

**Ihre Kontaktpartner : Quang Vu und Cuc Chan Lam**

Tel. : 0911 / 719051

Mobil : 0170 9682547

Mail : [Lam@WitzlebenAG.de](mailto:Lam@WitzlebenAG.de)



## VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ  
PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN TẠI  
CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-  
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

### CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER & DRUCK)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.  
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

### SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

T. T. Thích Như Điển

### CHỦ BÚT

Đạo hữu Nguyễn Trí

### QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Đạo Hữu Thị Tâm

### BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

Thượng Tọa Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân. Trưởng Ngọc Thanh. Lê Ngọc Châu.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đông Phương Mai Lý Cang (Pháp) - Hà Huyền Chi (Hoa Kỳ) - Ngô Minh Hằng (Mỹ) - Nguyễn Tấn Hưng (Mỹ) - Lê Doãn Kim (Mỹ) - Vi Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiểm (Pháp) - G.S. Vũ Kỳ (Bi) - Huyền Thanh Lữ (Đức) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phong Hùng Lưu Nhơn Nghĩa (Úc) - Hạnh Nguyễn (Ấn Độ) - Phan Hùng Nhơn (Đức) - Văn Nương LNC (Pháp) - T.S. Lâm Như Tạng (Úc) - Phạm Thăng (Canada) - Đoàn Văn Thông (Hoa Kỳ) - Nguyễn Thùy (Pháp) - Võ Thúc (Đức) .

### KỸ THUẬT ẮN LOÁT (Layout)

Trung Tâm V.H.X.H. P.G Việt Nam tại Đức Quốc

### CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA :

Mitwirkung von :

Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Cộng Hòa Liên bang Đức  
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

### TÒA SOẠN & ẮN QUẢN

Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Phật Giáo Việt Nam tại Đức  
Vietnamesisch-Buddhistisches  
Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD  
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.net>

E-mail : [viengiac@viengiac.net](mailto:viengiac@viengiac.net)

E-mail: [baoviengiac@viengiac.de](mailto:baoviengiac@viengiac.de)

E-mail Chủ Bút : [phuvan@viengiac.de](mailto:phuvan@viengiac.de)

### VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân binh thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V  
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24  
Deutsche Bank Hannover

## MỤC LỤC

## Trang

- Thư tòa soạn	1
- Thông điệp Phật Đản PL. 2549 (Tỳ kheo Thích Huyền Quang)	2
- Đạo Từ Phật Đản PL. 2549 (Sa Môn Thích Quảng Độ)	4
<b>• Tôn Giáo</b>	
- Cuộc du hành sang Lạp Tát (Lhasa) của Tây Tạng (Ht. Thích Trí Chơn)	6
- Tập Chủ Pháp Báo Tối Thượng Nghĩa Luận ... (Thích Như Điển)	8
- Thức Thú Tám (T.s. Lâm Như Tạng)	11
- Những bí ẩn sau cõi chết (Đoàn Văn Thông)	14
- Tưởng niệm Đại Lão H.T. Thích Huyền Vi (Mai Lý Cang)	16
<b>• Auf deutsch</b>	
- Dank schön Deutschland (Thích Nhu Dien)	19
- Internationales Kinderdorf (MIK)	21
<b>• Trang Hoa Phượng</b>	23
- Viết cho con gái (Trần Thị Hồng Châu). Thầy Giáo Ngọc (Hồng Nhiên). Lắng đọng (Kim). Con nhà giàu (Trưởng Văn Dần). Tổ chim (Nguyễn Cầu). Tin Vui (GDPT Đức Quốc). Những ngôi chùa trong lịch sử PGVN (Phạm Hồng sáu tâm). Trẻ em và Internet, con dao 2 lưỡi (Túy Loan).	
<b>• Thơ Văn</b>	
- Những nắm mộ không tên (Trần Văn Lương)	31
- Tiếng sù tử hống giữa rừng già vô minh	32
<b>• Nghiên Cứu</b>	
- Góp ý về danh xưng "Việt" (Phan Hùng Nhơn)	33
<b>• Văn Nghệ - Sáng Tác</b>	
- Thế gian hằng như mộng (Thích Như Điển)	38
- Việt Nam khôn quá (Phong Hùng Lưu Nhơn Nghĩa)	41
- Cảm xúc (Diệu Minh)	44
- Phật Giáo phát triển tại Đức quốc (Minh Hạnh dịch)	45
- Đường bay muôn thuở ! (Trần Ngọc Nguyên Vũ)	46
- "Niềm tin và tình thương" ... (Lê Hoàng Thanh)	51
<b>• Tưởng Niệm</b>	
- Nhớ nghĩ về anh (Bùi Thị Rau Dzènh)	42
- Đôi lời cho anh Tú (Thố Chi Việt)	54
<b>• Y Dược Thường Thức</b>	
- Câu chuyện Y học : Bệnh dị ứng phấn hoa (BS. Trương Ngọc Thanh & DS. Trưởng Thị Mỹ Hà)	60
<b>• Tin Tức Nước Đức</b> (Lê Ngọc Châu)	62
<b>• Sinh Hoạt Cộng Đồng</b>	66
- Thông báo - Cứu trợ TPBVNCH - Tìm thân nhân - Chúc mừng - Rao vặt ..	
<b>• Tin Thế Giới</b> (Phan Ngọc)	71
<b>• Tin Phật Sự</b>	77
- Thông báo - Phân ưu - Cáo phó - Cảm tạ - Bàn tin -	79
<b>• Từ thiện - Xã hội</b>	84
<b>• Giới thiệu sách mới xuất bản</b>	85
- Đọc : Niềm đau bạc tóc (Đan Hà)	86
<b>• Hộp thư Viên Giác / Trả lời độc giả</b>	89
<b>• Phúng Danh Cúng Dường</b>	90
<b>• THỞ</b> : - 39. Tinh giác mộng đời (Kim Viên Chi Thành). - 40. Mùa Phật Đản (Tuệ Kiên). - 56. Ngày giỗ (thứ 10) thân phụ (Lê Nhất Lan). - 59. Thuyền trắng chò gió (Tuệ Nga). - 64 - Thương tiếc ca nhạc sĩ Nhật Trường (Ngọc An). - 70. Tâm sự với lá (Ngô Minh Hằng). Ý bên song tù (Thy Lan Thảo). - 83 . Trên tình người năm châu (Nghieu Minh). - 88. Mừng ngày Phật Đản (Thích Thắng Hoan)	
<b>• HÌNH BÌA</b> : của Họa Sĩ - Điêu Khắc Gia Vi Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ)	
<b>CÁO LỖI</b> : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phúng danh cúng dường không thể đăng trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.	
<b>• Báo Viên Giác</b>	

# THP

Import - Export

Bayernstr. 2  
89281 Altenstadt

Tel. 08337 - 7220 / 72213  
08337 - 72218  
Fax: 08337 - 72230



BM-01 300cmL x 9 - 11cmφ  
大竹



**Nhân ngày thành lập 15 năm Công Ty tất cả hàng hóa hạ giá từ**

# 10% Đến 40%

**Đặc biệt có nhiều hàng máy tre và màu mã mới**

## CHUYÊN BÁN SỈ

Các vật liệu trang trí nhà hàng Trung, Việt, Thái.  
Như : các loại Bàn, Ghế, Ghế mây, Nẹp, Tranh, Kiếng, Gương, Hồ cá, Núi giả, Mái hiên, Cột rồng v.v...



DM 30-02 (308x10x45H) cm



BPSM 02-02 (200x100x7) cm



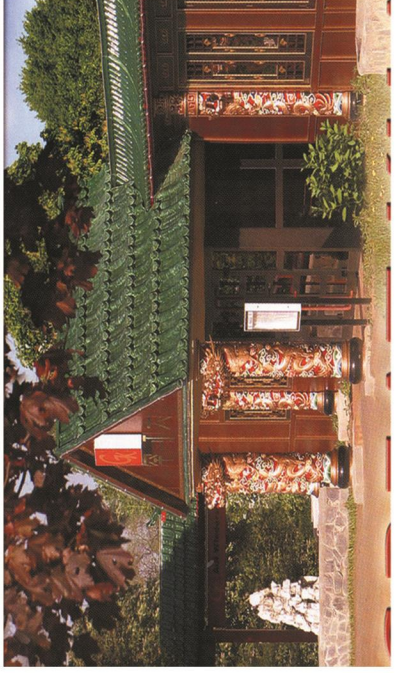
MT 35-02 (216x100) cm



DM 09-02  
100D cm



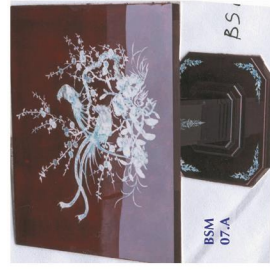
TH 01-01 (100x100) cm



E&A Import und Export  
Asiatische Einrichtungen

Am Kieselberg 4  
55457 Gensingen

Tel: 06727 - 896940  
Fax: 06727 - 896942



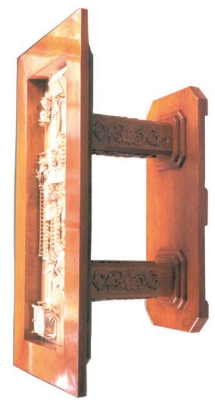
BSM 07-A



BSM 01-B



BMH.02-02 (80x80)



BMH.03-02 80x160x75H cm



EO-06 80L x 80B x 75Hcm (2 Pers.)

EO-07 120L x 80B x 75Hcm (4 Pers.)

EO-09 80L x 80B x 75Hcm (2 Pers.)

EO-08 160L x 80B x 75Hcm (4 Pers.)



RV.01-02

# V & V Asia Dekoration GmbH 金輝煌亞洲裝璜公司

Mainzer Land Str. 76 65795 Hattersheim Tel.: 06190/2707 Fax: 73560 Handy: 0172/6771038 0172/8041684



Công Ty chúng tôi chuyên việc trang trí nội thất và cung ứng các vật liệu cho các nhà hàng Việt, Hoa, Thái, Nhật.  
Sản phẩm gồm có : Bàn ghế, Bếp lò 15Kw mỗi hòng, các thiết bị trong bếp và hầu hết dụng cụ cho phòng ăn.